

tủ sách

Z.28

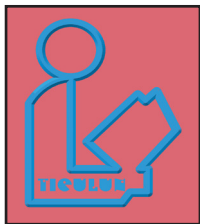
Bản án
tử hình



NGƯỜI THỨ TÁM

tiểu thuyết gián điệp

Z.28 BẢN ÁN TỬ HÌNH NGƯỜI THỨ TÁM



MỤC LỤC

I - Giòng sông nhuộm máu	6
II - Sóng gió trong sở mật vụ	34
III - Trái bom nổ chậm	98
IV - Vũng bùn sa đọa	161
V - Vòng vây điệp báo	218
VI - Bờ sông Dịch thủy	292
VI - Bờ sông Dịch thủy	318
VII - Tấn trò phản bội	348
VIII - Chim về tổ cũ	400
IX - Mê Hồn Trận	432
X - Cận Vệ Chiến	498
ĐOẠN KẾT - Bản án Tử hình	546

Lời chú thích

Tác giả xin trân trọng nhắc lại rằng mặc dầu dựa vào thực tế địa lý và thời sự, bộ truyện gân điệp này chỉ là sản phẩm của tưởng tượng. Nếu có sự trùng hợp hoặc gần gũi nào với sự việc xảy ra, đó chỉ là ngẫu nhiên, ngoài trách nhiệm của người viết.

I - Giòng sông nhuộm máu

Ngoại trừ cầu Hiền Lương là còn sáng đèn, toàn khu vực sát vĩ tuyến 17 đều chìm trong bóng đêm dày đặc. Đường như nước mắt của hàng triệu người xa vợ, xa chồng, xa con cái, xa cha mẹ, xa quê hương đã kết tụ thành mưa trên sông Bến Hải, nên trời mưa mãi mưa hoài, mưa suốt từ sáng đến chiều, rồi mưa suốt từ chiều đến nửa đêm.

Lê Tùng lấy ống tay áo chùi mắt để nhìn rõ con đường gồ ghề, uốn khúc như con rắn hổ mang giữa những cánh đồng ngập nước. Mắt chàng bỗng đỏ hoe vì bị làn vải kaki cọ sát thật mạnh, khiến chàng sức nhớ ra bộ áo màu vàng dày cộm của chàng đã ướt sũng.

Bộ áo kaki một tuần chưa giặt bị thấm đầy nước của Lê Tùng trở nên nặng chình chịch như đeo quả tạ trên mình. Công việc chàng làm đêm nay cũng nặng chình chịch như quả tạ ngàn cân đè lên đôi vai mảnh khảnh của chàng.

Lê Tùng vội lái sang bên để khỏi lọt xuống ruộng nước. Hai ngọn đèn pha sáng quắc của chiếc xe zEEP không mang số không đủ sức xuyên thủng màn mưa, màn đêm và màn sương. Vốn là đệ tử của thần tốc độ,

Lê Tùng thường phóng nhanh trên trăm cây số một giờ, ngay cả trên những con đường quanh co, và lồi lõm. Đêm nay, chàng chỉ được chạy số một, mỗi giờ không quá 15 cây số.

Lê Tùng cúi xuống cổ tay nhìn đồng hồ lẫn tinh : 3 giờ sáng. Trời, 3 giờ sáng là giờ sung sướng nhất của giống đực và giống cái đa tình. Trong thời gian ở Sài Gòn, 3 giờ sáng là giờ Lê Tùng trịnh trọng bỏ ba cục đá của tủ lạnh vào cái ly pha lê, rót vào nửa chai coca xủi bọt trước khi pha trộn với một đốt ngón tay bacadi.¹

Chàng uống nhiều rượu rum (rum) khác nhau trong cuộc đời gián điệp bấy nổi ba chìm, song chưa thấy thứ nào đậm đà bằng bacadi, người đàn ông thức đêm không cảm thấy buồn ngủ, men say bốc lên từ từ, nhẹ nhàng làm cho tứ chi mê mê như hít một gờam bạch phiến.

Chàng lại có thói quen không bao giờ uống Bacadi một mình : đêm nào chàng cũng có một người đàn bà đầy nhựa yêu đương bên cạnh. Song đêm nay, một đêm đầy mưa, và đầy gió lạnh, chàng một mình một xe oằn oại dọc bờ sông Bến Hải. Không có đàn bà đẹp. Không

1 Bacadi là một thứ rượu rum chế tại Cuba. Dân chơi ở Tây bán cầu rất khoái bacadi uống với coca cola. Các bạn của Z.28 thử uống bacadi xem !

8 | Người Thứ Tám

có rượu bacadi. Không có mùi nước hoa thơm thơm, trong tầm tay, để tắt, toàn căn phòng gần máy điều hòa khí hậu biến thành thế giới thiên thai.

Bất giác, Lê Tùng thở dài.

Chàng nhớ đến người đàn ông lực lưỡng, tóc cắt ngắn, mấy sợi quăn quăn lòa sòa trên vầng trán rộng ; loé ra tia mắt sáng như chứa chất thép.

Người ấy là Văn Bình, tức Z.28. Trước khi Lê Tùng trèo lên phi cơ quân sự vô danh, bay ra Quảng Trị, giáp tuyến ? Văn Bình kêu chàng vào phòng. Lê thường, người ra lệnh cho chàng là ông Hoàng, tổng giám đốc. Song ông Hoàng đi ngoại quốc vắng, Văn Bình thay thế. Lê Tùng thích được làm việc với ông Hoàng hơn với Văn Bình. Ông Hoàng còn mỉm cười, còn vỗ bàn tay gầy gò vào vai chàng, còn Văn Bình thì đứng sững giữa phòng, nét mặt nghiêm nghị :

- Chào anh Lê Tùng. Hân hạnh được gặp anh. Như anh đã biết, đây là một công tác quan trọng. Đêm nay,

Z.307 sẽ trở về. lần này, 307 sẽ mang theo một số tin tức và tài liệu tối mật và tối hệ. Anh được phái đi đón vì anh là cấp trên trực tiếp của 307, cũng như của các điệp viên do Sở gài đặt từ Quảng Bình đến Thanh Hóa.

Trong quá khứ, anh đi đón nhiều lần nên quen đường.

Tưởng cần nhắc thêm là ở bờ Bắc, địch canh phòng rất cẩn mật. Địch có thể giết 307. Địch cũng có thể giết anh. Anh đừng quên là xe zEEP anh lái dọc bờ Nam là xe zEEP tư nhân, không đeo bảng số. Trong người, anh cũng không được mang theo một giấy tờ căn cước nào hết. Tôi đã liên lạc với cơ quan an ninh để rút lính ra khỏi khu vực mà anh sẽ gặp 307 đêm nay. Anh nhớ rõ rồi chứ ?

- Thưa, nhớ.

Người đàn ông đẹp trai, và cường tráng đập nhẹ vào vai Lê Tùng. Chàng vẫn thích được vỗ vai, nhưng khi Văn Bình đập vào người, chàng vội rút lại, mặt nhăn nhó. Ông Hoàng vỗ vai êm ái bao nhiêu, thì Văn Bình vỗ vai đau nhức bấy nhiêu. Chàng bỗng nhớ ra Văn Bình là một võ sư đệ tử đẳng Nhu đạo, vô địch quyền Anh, và có bàn tay cứng như sắt nguội. Tuy gia nhập tổ chức của ông Hoàng đã lâu, và leo lên tới chức R²) Lê Tùng vẫn chưa bằng một móng tay của Văn Bình. Lê Tùng giỏi võ, song tài ba của chàng chỉ có thể đánh ngã một đám anh chị, hoặc hạ sát một điệp viên của địch.

2 Theo từ ngữ do thám R tức Resident là người đứng đầu một cơ sở lấy tin ở nước ngoài. Tiếng Mỹ là Resident, tiếng Pháp là résident, còn tiếng Nga là rezident (khu lấy tin gọi là rezidentura).

10 | Người Thứ Tám

Thấy chàng nhăn nhó, Văn Bình ngó sững, vẻ mặt kinh ngạc. Lê Tùng xoa vai :

- Anh khoẻ quá. Tôi tưởng như xương vai tôi bị gãy.
- Xin lỗi anh.

Vừa lái xe, Lê Tùng vừa xoa lại chỗ vai bị đau. Trời vẫn mưa như trâm như trút. Một lần chớp xẹt ngang nền trời tối thui. Trong một phần trăm tích tắc đồng hồ, Lê Tùng thoáng thấy giòng sông Bến Hải và vùng phi chiến rộng mênh mang.

Chạy được một quãng nữa, Lê Tùng tắt đèn. Bắt đầu từ đoạn này, chàng phải lái mò trong đêm khuya mù mịt. Đành rằng chàng có một thứ kính riêng có thể nhìn xuyên qua màn tối³, chàng vẫn thấy lờ mờ. Nếu tay lái non, chàng có thể đâm sầm xuống ruộng. Chàng không sợ tai nạn. Và trong đời dọ thám tai nạn xảy ra như cơm bữa. Chàng chỉ sợ không đến địa điểm AQ - 19 đúng giờ, đúng phút đã hẹn.

Lê Tùng lại coi đồng hồ lần nữa. 3g15

Chàng đậu xe, tắt máy, mở bản đồ, đặt trên vô lăng.

3 Đó là loại kính có hồng ngoại tuyến (rayons infrarouges) cơ quan an ninh tân tiến thường dùng để nhìn qua màn đêm trong các cuộc rượt bắt kẻ tình nghi.

Dưới ánh sáng lò mờ của tập lô (tableau), chàng nhận ra điểm AG - 19 được ghi bằng dấu chì đỏ trên bản đồ bằng ni lông, không thấm nước. Còn 5 phút nữa đến nơi. Miệng khô đắng, chàng cảm thấy thèm thuốc lá. Chàng có thể che đầu thuốc trong lòng bàn tay, song chàng không thể bật lửa. Lính gác trên bờ Bắc có thể phăng ra chàng.

Dạo này, dọc bờ sông họ đều trí súng đại liên.

Đêm đêm, họ thường bắn vu vơ xuống bờ Nam, không biết để khỏi buồn ngủ, để bớt sợ ma, hay để rượt theo một bóng người can đảm dám vượt vĩ tuyến 17.

AQ - 19 là một trong những điểm cạn nhất trên sông Bến Hải. Ông Hoàng đã nghiên cứu kỹ càng : trừ những ngày đầu tháng và giữa tháng có con nước, AQ - 19 lúc nào cũng cạn, cạn nhất là ban đêm từ 3 đến 4 giờ sáng.

Những giọt mưa lạnh buốt hắt vào mặt Lê Tùng. Cái áo toi và cái dù chàng đã vô ý bỏ quên ở Quảng Trị. Trong người chàng chỉ còn một chỗ không bị ướt ; đó là dưới nách trái, nơi chàng đeo khẩu súng Ruger⁴ nòng 22. Trong phòng hẹp, khẩu Ruger là một vũ khí kiến hiệu, không kèn càng mà bắn chính xác, song giữa

⁴ Đó là khẩu Ruger Mark1, một loại súng ngắn của Hoa Kỳ rất tốt.

12 | Người Thứ Tám

đồng không mông quạnh ; đối diện những khẩu liên thanh ba càng, nó trở thành một món đồ chơi cho trẻ con.

Tuy nhiên, Lê Tùng vẫn mang súng lục bên mình để khỏi cảm thấy lẻ loi. Bao da cừu đựng súng đã được chàng đánh xi láng bóng, chàng đựng nhẹ vào là khẩu Ruger thân yêu tuột vào gan bàn tay, và trong vòng 10 thước Lê Tùng có thể bắn trúng một chai nước ngọt. So sánh với tài bách bộ xuyên dương của Văn Bình, chàng chỉ là đệ tử, nhưng dầu sao chàng vẫn dư sức đối phó với bọn điệp viên của địch.

Lê Tùng nâng cặp kính hồng ngoại tuấn lên ngang mày. Mưa vẫn xối xuống ào ào. Tiếng côn trùng rỉ rả hòa với tiếng mưa rơi tạo cho đêm cuối đông ở giáp tuyến một quang cảnh buồn tênh. Chàng đâm oán ông Hoàng, oán cái nghề tình báo phải gió, vào lúc thiên hạ ngủ say với mỹ nhân thì mình phải thức, và lăn vào chỗ chết.

3 g 30 ...

Qua ống kính hồng ngoại, chàng chỉ thấy một lùm cây to lớn và một dãy nhà đen sì ở đằng xa. Dãy nhà này là một trong nhiều trạm gác của địch trên bờ Bắc. ban đêm, binh sĩ Bắc Việt chui xuống hầm, chĩa họng đại

liên về phía Nam. Z.307 phải là kẻ quyền biến và can trường mới vượt qua nổi hàng rào đạn thép của địch. Trong quá khứ, 307 đã vượt qua sông, gặp Lê Tùng 5 lần, lần nào cũng mỹ mãn.

Nhưng lần này ...

Lê Tùng không muốn nghĩ thêm nữa. Gián điệp là một nghề lạ lùng, 9 lần thành công, song lần thứ 10 có thể thất bại nghĩa là chết. Z.307 đã vượt tuyến 5 chuyển thành công. Chuyển thứ 6 và cũng là chuyển sau cùng trước khi 307 đổi công tác có thể cũng là chuyển sau cùng của cuộc đời.

Gặp 307 xong, Lê Tùng sẽ trở về Sài Gòn làm tờ trình cho Văn Bình, và như ông Hoàng đã hứa, chàng sẽ được đổi sang Nhật, làm R. dưới danh nghĩa đệ nhị tham vụ sứ quán tại Đông Kinh. Chà ! Còn gì thú bằng ở Đông Kinh, với những phòng tắm hơi nước, những hộp đêm thần tiên, những hàng nga bằng xương, bằng thịt ...

Bỗng một tiếng sét long trời lở đất nổi lên. Bàng hoàng, Lê Tùng dựa vào xe zEEP, mắt chàng vẫn không rời ống kính quan sát. Lê Tùng bàng hoàng không phải vì nghe tiếng sét bất thần mà vì qua ống nhòm chàng vừa thấy một cảnh tượng làm chàng dựng tóc gáy. Bất

14 | Người Thứ Tám

giác, chàng nắm lấy chuôi súng.

Cơn mưa dữ dội đã bắt đầu tạnh.

* * *

Nhìn bề ngoài mưa tầm tã, Trần Hiệp lo ngại bản bạn :

- Mưa thế này, các anh đi tuần sao được ?

Thiếu tá Phan Lộ tợp một ngụm rượu, giọng lè nhè :

- Kệ xác bọn lính.

Dưới ánh đèn nê ông sáng xanh, Trần Hiệp nhìn kỹ nét mặt lơ đãng của thiếu tá Lộ, chỉ huy một đội tuần cảnh bí mật dọc bờ Bắc sông Bến Hải. Lộ là bạn cùng học với chàng. Trong những năm ở Trung học, hai người đều ngồi một bàn. Ra đời, Lộ gia nhập quân đội, còn Hiệp làm báo. Trần Hiệp là phóng viên đặc biệt của nhật báo Nhân Dân, cơ quan chính thức của Trung ương đảng Lao động.

Phan Lộ là bợm rượu, song đã bắt đầu ngấm say sau một chai mại ten (Martell). Lộ dễ say vì lâu ngày không uống, trời lại mưa dầm và gây gây lạnh, làm hần nhớ quê hương, và nhớ đàn bà, Lộ cầm ly martell cuối cùng, đưa lên miệng :

- Hà, hà, ngon quá ! Chúc anh thượng lộ bình an.

Nghe bạn nói. Trần Hiệp tái mặt. tại sao thiếu tá Lộ chúc chàng thượng lộ bình an ? hử biết đêm nay chàng vượt tuyến đến AQ - 19 để gặp nhân viên của ông Hoàng chăng ?

Không có lẽ. Từ lâu, thiếu tá Lộ coi chàng như ruột thịt. Lần nào tới vùng giáp tuyến lấy tin cho tòa soạn báo Nhân Dân. Trần Hiệp cũng mò đến trạm gác bí mật của thiếu tá Lộ. Lộ là ông trời con ở vùng Bắc bến Hải vì lẽ hử là cộng sự viên thân cận của đại tá Bùi Vinh, một trong những con hùm xám tình báo. Bề ngoài, Phan Lộ là thiếu tá quân đội, không có một nhiệm vụ rõ rệt nào ở vùng giáp tuyến, nhưng bên trong Lộ là người chịu trách nhiệm ngăn ngừa các vụ vượt tuyến.

Trần Hiệp ngồi xuống một bên. Mắt Phan Lộ lim dim như bị dán lại bằng keo, miệng hử nồng nặc mùi rượu mạnh. Rồi hử gục đầu xuống bàn.

Trần Hiệp im lặng như pho tượng. Ngoài sân, mưa vẫn đổ ào ào. Chàng nghe rõ tiếng gió xoáy qua những bụi dâm bụt xơ xác, và thổi tóc những viên ngói cũ. Trần Hiệp thở dài một tiếng rồi trở mình ra cửa.

Chàng đã mang rượu cho Phan Lộ uống nhiều lần và lần nào hắn cũng say bí tỉ. Mỗi lần chuốc rượu cho bạn, Trần Hiệp không quên bỏ vào một viên thuốc mê đặc biệt. Uống vào với rượu, nó sẽ làm đương sự ngủ say trong hai tiếng đồng hồ, và khi tỉnh giấc không hề mệt mỏi.

Trần Hiệp lay vai bạn. Thiếu tá Lộ vẫn ngáy o o. Nét mặt hiền khô của Trần Hiệp bỗng đánh lại. Trước mặt chàng còn đúng 120 phút. Chàng tha hồ hoạt động. Phan Lộ có thói quen ngủ một mình, trong phòng đóng kín, thuốc viên không được đánh thức. Hồi tối, hắn đã gọi bí thư tới dặn đêm nay hắn có hẹn với một người đàn bà trong xóm rồi uống rượu say với Trần Hiệp. Phan Lộ vào làng mãi đến quá nửa đêm mới về, một góc chai rượu đế đã làm hắn chân nam đá chân xiêu chưa cần tới rượu mạc-ten pha thuốc mê của Trần Hiệp nữa.

Trần Hiệp đứng dậy, tắt đèn. Căn phòng chìm vào bóng tối đen ngòm.

Chàng đứng một hồi, nghe động tĩnh. Biết chắc Phan Lộ đã ngủ mê mệt. Trần Hiệp ung dung ra ngoài, khóa trái cửa phòng. Bọn lính của Lộ nằm ở nhà dưới. Vào giờ này, trung đội thám báo của Lộ đã ngáy như sấm rồi. Ngoại trừ những nhân viên thám báo dọc bờ sông. Tuy nhiên, Trần Hiệp đã nghiên cứu chu đáo bản đồ

vị trí. Chàng thuộc lòng từng nơi đặt vọng gác, và các ổ đại liên. Chàng còn biết giờ nào binh sĩ Bắc viết đi tuần qua địa điểm AQ-19, và chẳng may chàng gặp họ, chàng phải nói khẩu hiệu nào.

Những tin tức quan trọng này, Trần Hiệp chẳng phải tìm đâu xa : chàng có thể lấy trong phòng giấy của Thiếu tá Phan Lộ.

Hành danh của Thiếu tá Lộ là một khu nhà trệt mới cất bằng gạch lóc và mái tôn, nằm chơ vơ giữa đồng, gồm một căn lớn ở giữa, và nhiều căn phụ ở chung quanh.

Trần Hiệp không ra hiên, băng qua cột cờ tối om, biến vào bụi dâm bụt ngoài sân rộng, mà dùng chìa khóa giả mở một phòng giấy kế cận. Quen với bóng tối, và đồ đạc bày biện, Trần Hiệp đi rất êm, không hề va đụng.

Chàng mở cửa sổ nhảy ra ngoài. Phía sau cửa sổ không có chấn song là một giao thông hào ngoằn ngoèo hình chữ chi - nơi nhân viên văn phòng ẩn núp máy bay oanh tạc. Hào này ăn ngầm qua ga-ra, xuyên dưới hàng rào kẽm gai ra ngoài. Và từ đó, giao thông hào dẫn tới các vị trí canh gác dọc tuyến.

Trần Hiệp đã dùng đường này nhiều lần. Đúng hơn, đã dùng hai lần. Tuy nhiên, những lần trước trời mưa không to hoặc chỉ mưa nhẹ hạt. Tuy giao thông hào ăn ngầm dưới đất, nước mưa cũng ngấm xuống làm cho lồi đi lầy lội.

Chắc lười, Trần Hiệp nhảy xuống hầm. Chàng mon men đi trong bóng tối.

Cách ba thước, giao thông hào lại rẽ sang phải hoặc sang trái, làm đường đi dài thêm. Mặc dù có nhiều ống thông hơi, không khí dưới hầm vẫn sặc mùi ẩm mốc, khiến Trần Hiệp nghẹt thở. Chàng rút đèn bấm ra soi đường. Đèn chuốt đen sì thấy động kéo nhau chạy bán sống bán chết. Một con đuôi dài, mắt xanh lè hốt hoảng đâm vào giày chàng. Chàng sực nhớ đi giày ban, đế kép, tiện lợi cho những công tác trong thành phố, song bất tiện trong giao thông hào, và trên con đường đầy bụi giấp tuyền.

Trần Hiệp dừng lại. Chàng đã vượt qua hàng rào kẽm gai.

Chàng trèo lên một bậc thang trong hầm. Đầu chàng đụng một tấm cửa bằng tôn dày. Chàng mở chốt bên trong và đẩy nắp hầm bật lên. Mưa tuôn vào như thác. Trần Hiệp vội sập cửa hầm xuống.

Tuy chàng mặc áo tơ, che kính người và đầu, mưa vẫn lọt vào da thịt chàng. Đôi giày ban đã ướt sũng. Chàng có tính cẩn thận, ít quên, không hiểu sao đêm nay chàng lại quên mang dép xe hơi. Lát nữa, từ tuyến về, chàng phải cởi hết quần áo, vắt kiệt nước, rồi nhét xuống đáy ba-lô, lấy quần áo khô ra mặc, trèo lên giường cạnh Thiếu ta Phan Lộ, kéo một giấc tới sáng.

Mưa vẫn tiếp tục rơi nặng hạt. Một cơn gió lạnh từ sông Bến Hải thổi lại. Trần Hiệp nhớ ra hôm nay là hai mươi ba tháng chạp. Tháng thiếu, chỉ còn 6 ngày nữa. 6 ngày nữa đến Tết. Chàng phải biểu ông Hoàng một món quà Tết đáng tiền : như cuộn phim chụp tài liệu mật hiện chàng giấu trong người.

Giờ này, vợ con chàng đã ngủ say. Gia đình chàng ở Khâm thiên - không phải Khâm thiên của trống phách ả đầu của thời xa xưa, mà là Khâm thiên lao động - trong một ngôi nhà lợp mái phi-bờ-rô, trời nóng thì đổ mồ hôi suốt ngày, trời lạnh thì buốt đến xương tủy.

Vợ chàng là một thiếu phụ hiền lành, không hề biết đến công việc bí mật của chồng. Chàng có hai đứa con trai, đứa lớn mới chập chững tập đi, đứa nhỏ còn đỏ hỏn, cặp mắt đen láy ngơ ngác trong lòng mẹ, suốt ngày ngâm vú. Vợ chàng đã ngủ say dưới cái mền bông dày, kỷ niệm của thuở vàng son. Mặc dù là phóng viên đặc

biệt của báo Nhân Dân, báo của Đảng, chàng vẫn nghèo rớt mồng tơi. Chàng được đưa vào tòa soạn báo Nhân Dân nhờ những thành tích trong Đảng Lao động.

Chàng gia nhập Đảng Lao động theo chỉ thị của ông Hoàng. Khi Sở rút vào Nam, chàng xung phong ở lại hoạt động trong hậu địch. Ông Hoàng ra lệnh cho chàng lập gia đình cho nhà cầm quyền khỏi ngờ vực. Ông Hoàng lại vận động cho chàng được thu nạp vào tòa báo Nhân Dân. Với tư cách đặc phái viên báo Đảng, Trần Hiệp ung dung đáp xe hơi quốc doanh vào tận vùng giáp tuyến.

Mưa lạnh tạt vào mặt chàng.

Chàng hăm hở bước trên con đường nhỏ giữa hai thửa ruộng ngập nước.

Trần Hiệp đã đến bờ sông. Núp sau một bụi cây, chàng nhìn tứ phía. Trời vẫn tối mờ.

Qua tiếng mưa rào rào, chàng nghe rõ tiếng nước chảy trong lòng sông. Chàng tưởng như tiếng sông Bến Hải là tiếng tim đập trong ngực chàng. Thật vậy, mỗi lần đến vùng giáp tuyến, ngắm ngọn cờ vàng ba sọc đỏ phấp phới trên bờ Nam, Trần Hiệp lại rộn ràng trong dạ. Chàng liên tưởng tới thành phố Sài Gòn phồn thịnh, tới

trụ sở kín đáo của ông Hoàng, tới những người đàn bà xinh xắn chàng gặp hồi còn là con gái.

Trần Hiệp không vội vàng, vì chàng biết địa điểm này không có người gác. Vọng gác gần nhất ở xa một trăm thước.

3 g 30.

Đội lính tuần lưu động vừa đi qua. Trong 10 phút, họ sẽ trở lại. Khi ấy, chàng đã vượt qua sông.

Ngồi trong bóng tối, chàng lặng lẽ cởi quần áo. Cuộn phim quý giá được cất trong một ống thuốc átpirin bằng nhôm, may vào trong xì-líp. Chàng ướm lưỡi dao sắc như nước vào trong gan bàn tay. Nếu lính tuần bắt được, Trần Hiệp phải dùng dao. Mũi dao nhọn hoặc đâm tới tim, rút ra không dính một giọt máu. Nhược bằng không hạ sát được lính tuần, chàng phải quay ngược mũi dao vào ngực. Vì chàng cảm thấy không có đủ bản lĩnh chịu đựng cuộc tra tấn tàn bạo của công an.

Trần Hiệp lom khom đứng dậy. Chàng nhìn đồng hồ tay lần nữa. Gió lạnh vẫn rít lên vù vù. Dòng sông quanh co chìm trong màn đêm đầy sương và đầy mưa rét mướt.

Bổng Trần Hiệp cười lên một tiếng ngắn. Chàng sức nhớ đến Thiếu tá Phan Lộ đang ngủ mê mịch trong trụ sở, không biết đã bị đánh lừa.

Trần Hiệp không thể ngờ được chính chàng mới là kẻ bị lừa. Chàng vừa ra khỏi phòng, đóng cửa lại, Phan Lộ đã hết ngáy o o, mở tròn hai mắt, nhìn trong bóng tối. Phan Lộ lắng nghe tiếng chân Trần Hiệp khuất dần xuống giao thông hào, rồi từ từ ngồi dậy.

Chờ đúng năm phút, Phan Lộ mở cửa đi ra. Một bóng đen đã chực sẵn ngoài hiên. Phan Lộ hỏi :

- Nó đi chưa ?
- Thừa rồi.
- Dẫn anh em bố trí chu đáo chưa ?
- Thừa rồi.

Thiếu tá Phan Lộ đội mưa, tất tả xuống dãy nhà dưới. Bên ngọc đèn nhỏ được che cho ánh sáng khỏi lọt ra ngoài, một toán người mặc đồ đen, đeo tiểu liên và dao găm, đang ngồi hút thuốc. Thấy Phan Lộ, cả bọn nghiêm chỉnh đứng dậy.

Chẳng nói, chẳng rằng, Phan Lộ giật cái máy vô tuyến xách tay mà một viên thượng sĩ đang cầm. Trong máy

có tiếng rè rè. Rồi tiếng báo cáo :

- Thừa, nó sắp vượt qua rồi. Phan Lộ đồng dục ra lệnh :

- Hành động mau lên. Cần thận, nó đánh dao rất giỏi. Phải bắt sống cho kỳ được.

Phan Lộ khoan thai ngồi xuống ghế, bắt chân chữ ngũ. Bên ngoài mưa bắt đầu ngớt hột.

Do bờ sông, Trần Hiệp cười thầm khi thấy trời mưa bớt hẳn. Chàng bò thật nhanh qua hàng rào kẽm gai, cẩn thận tránh những nơi chôn mìn. Loại mìn đặc biệt này, đụng vào là nổ tung, xác tan ra từng mảnh.

Bỗng chàng giật mình, nằm ép xuống nền đất lầy lội. Chàng vừa thoáng thấy một bóng đen đang bò gần nơi chàng núp. Lộ rồi, chàng đành phải liều. Rút lưỡi dao đeo ở thắt lưng ra, chàng nín hơi thở, chuẩn bị phóng tới.

Nhưng một kèm sắt đã ôm cứng lấy tay chàng. Chàng vùng lên thật mạnh. Kẻ ôm chàng bị xô ngã. Song một bóng đen đã nhảy lên người chàng. Chàng vùng dao ra.

Ồi ! Một tiếng thảm thiết. Trong bóng tối lạng lẽ, chàng nghe rõ tiếng máu tuôn ra ồ ồ ộc. Trần Hiệp

vùng đứng dậy. Một tiếng quát nổi lên :

- Trần Hiệp, bỏ dao xuống.

À ra, địch đã biết cả tên chàng ! Không thể nhảy xuống nước, tông sang bờ nam được, chàng đành lùi dần, lùi dần. Tiếng quát dăm đẳng vẫn tiếp :

- Trần Hiệp, dừng kháng cự vô ích. Anh bị vây bốn mặt rồi.

Chàng chợt nhớ đến Lê Tùng đang chờ chàng ở bờ nam. Mưa đêm đã tạnh. Một đám mây trắng lóe lên trên nền trời đen thui. Cuộc đời xông pha trong lòng địch của chàng đến đây là hết. Tuy nhiên, chàng có bốn phận báo tin cho Lê Tùng biết.

Chàng cho tay vào túi xì-líp lấy ra một cây pháo nhỏ. Đây là một loại hỏa châu đặc biệt, bấm vào là bay vọt lên không, tỏa ra như pháp bông màu đỏ. Chàng sẽ dùng hỏa châu báo cho Lê Tùng biết chàng bị bắt.

- Trần Hiệp, giơ tay lên.

Trước khi giơ tay, Trần Hiệp bấm nút hỏa châu. Một vùng trời đột nhiên sáng rực. Hai bóng đen xán lại, chàng khoa dao đáng ngã. Nhưng hai bóng khác đã vọt tới. Chàng bị khóa tay, và lời xềnh xệch xuống giao

thông hào.

Từ bờ nam nhìn lên, Lê Tùng thấy rõ cuộc vật lộn vô vọng của Trần Hiệp. Trái pháo sáng bùng lên, rồi tắt, quang cảnh lại chìm trong đêm khuya vắng lạnh.

Lê Tùng rung mình như bị cảm. Như người mất hồn, chàng trèo lên xe díp. Vừa khi ấy, các ô đại liên bên bờ bắc bắn xả vào xe chàng. Nhanh như tên, Lê Tùng lái xe vào con đường đất đỏ ngập nước. Mặt chàng ướt sũng. Chàng không biết là nước mưa hay nước mắt nữa.

* * *

Ánh đèn chói làm Trần Hiệp quáng mắt. Chàng đứng sững trên ngưỡng cửa. Một công an viên xô chàng ngã chúi xuống. Một tên khác đập vào mặt chàng kèm theo tiếng chửi rủa :

- Đồ chó săn.

Trần Hiệp nắm lấy chân hắn kéo mạnh. Hắn ngã xuống bên chàng. Chàng giáng một quả thoi sơn vào giữa miệng. Chàng định đánh nữa song đồng bọn đã giữ tay chàng lại. Thiếu tá Phan Lộ ăn mặc chỉnh tề, ngồi giữa nhà ung dung hút thuốc, dường như không quan tâm đến vụ đánh lộn. Trần Hiệp bị trói chặt bằng dây dù vào chân song cửa sổ. Lăn dây nhỏ xiu ăn sâu

vào da thịt chàng.

Phan Lộ cười nửa miệng :

- Hân hạnh chào anh, Z.307. Anh không ngờ tôi uống hết ly rượu pha thuốc mê mà vẫn tỉnh phải không ? Trần Hiệp trừng mắt nhìn hắn.

- Trước kia, ta là bạn, giờ là kẻ thù. Phải, tôi không ngờ. Anh đã khôn ngoan hơn tôi. Lúc bước chân vào nghề này, tôi đã biết trước có ngày bị bắt. Anh có may mắn hơn tôi. Tôi là kẻ chiến bại, anh muốn làm gì tôi, tùy ý. Tôi chỉ tiếc là không có thời giờ đâm mũi dao vào cổ họng.

- Anh chết sao được. Anh cần phải sống. Sống để trả lời những điều tôi hỏi.

- Đừng nhọc công vô ích. Tôi không khai đâu. Đánh đập, tra điện, nhổ móng tay, dí thuốc lá cháy vào thịt chỉ có thể làm tôi bất tỉnh, song không thể bắt tôi phải nói. Vả lại, như anh đã biết, tôi cũng chẳng biết gì mà nói.

Thiếu tá Phan Lộ vẫn cười nhạt :

- Hừ, anh can đảm ghê ! Tôi thành thật khen ngợi anh. Bây giờ, tôi yêu cầu anh trả lời, nếu anh bướng bỉnh, anh đừng trách. Dầu sao chúng ta là bạn, bạn thân từ nhỏ.

- Nhưng mỗi người theo một lý tưởng khác nhau.

- Ô, anh nóng nảy quá ! Biết đâu chúng ta chẳng thỏa thuận được với nhau.

- Tôi đã nói rồi. Anh đừng ép buộc nữa. Phan Lộ nghiêm sắc mặt :

- Trần Hiệp. Ai trao cuộn phim cho anh ? Trần Hiệp lặng thinh. Phan Lộ hỏi lại :

- Anh không khai, tôi cũng biết. Đêm nay, anh có hẹn với Lê Tùng trên bờ nam. Anh có nhiệm vụ trao cho Lê Tùng một cuộn phim quan trọng giấu trong ống thuốc nhức đầu átpirin. Lúc nãy trên bờ sông, anh đã nhanh tay ném đi, song nhân viên tôi đã nhặt lại được. Cuộn phim này, Z.345 đã đưa cho anh. Z.345 là ai ?

- Tôi không biết.

- Z.345 dặn anh nói lại với Lê Tùng những gì ?

- Tôi không biết Z.345 là ai.

- Hừ, anh không biết Z.345 là ai, nhưng chắc anh biết rõ Nguyễn Thị Ngọc Hoa, Trần Bằng và Trần Đại.

Toàn thân Trần Hiệp như bị muôn ngàn mũi kim chích vào đau nhói. Nguyễn Thị Ngọc Hoa là vợ chàng, vợ thân yêu của chàng. Trần Bằng và Trần Đại là hai đứa con mũm mĩm của chàng. Chàng hình dung ra một căn phòng nhỏ ở vùng Khâm Thiên, dùng làm nơi tiếp khách, nơi ăn và nơi ngủ của tiểu gia đình chàng. Ngọc Hoa là một thiếu phụ thùy mị, suốt năm ở trong nhà lo đan áo len cho chồng, mỗi đêm trước khi chồng đi ngủ không quên bung tới một ly nước trà xanh đậm, thay cho cà phê phin mà vợ chồng không có tiền mua. Nàng yêu chàng từ lâu, từ hồi chàng đăng những bài thơ đầu tiên trên báo, song nàng không nói. Rồi hai người lấy nhau, chàng không xoay ra tiền sắm áo cưới cô dâu, và của hồi môn của nàng chỉ là một tấm lòng trinh bạch, thờ chồng, nuôi con, ngoài ra không biết gì khác.

Ngọc Hoa tưởng chàng là nhà phóng viên nghèo, hăng say với nghề nghiệp và không quan tâm đến chính trị, mặc dầu chàng là Đảng viên Lao động. Nàng không ngờ được Trần Hiệp vào Đảng Cộng sản để che giấu hoạt động tình báo.

Trần Hiệp có thể hy sinh tất cả cho vợ và hai con. Bởi vậy, chàng tái mặt khi nghe Thiếu tá Phan Lộ nhắc đến tên Ngọc Hoa, Trần Bằng và Trần Đại. Chàng nói, giọng run run :

- Vợ tôi, con tôi, có dính dáng gì đến việc tôi làm mà anh lôi họ vào ?

Phan Lộ cười rít lên :

- Không, tôi không muốn nói là vợ con anh dính dáng. Tôi chỉ nhắc cho anh hiểu. Nếu anh cứng đầu không khai, bắt buộc tôi phải hành hạ vợ con anh.

- Trời ơi !

- Kêu Trời làm gì ! Ở đây chỉ có anh và tôi. Trời không cứu nổi anh đâu. Tôi cho anh một phút để cân nhắc điều hơn lẽ thiệt. Trong trường hợp anh từ chối, tôi sẽ gọi điện thoại về Hà Nội, yêu cầu công an bắt vợ con anh, đem tra tấn. Nếu cần, sẽ tra tấn trước mặt anh.

- Tôi không dè, anh là kẻ lòng lang dạ thú.

- Thóa mạ nhau làm gì. Tôi đã nghe quen những lời chửi rửa nặng hơn thế nhiều. Thế nào, Trần Hiệp ? Ai trao cuộn phim cho anh ? Z.345 là ai ? Z.345 dặn anh nói với Lê Tùng những gì ?

Hình ảnh thân yêu của vợ con lại hiện lên trong trí. Chàng suýt thét lên khi nghĩ đến lúc vợ chàng bị còng tay, xiềng chân, nằm còng queo trong xó xà lim, đợi giờ lên phòng tra tấn, mặc dầu nàng vô tội. Chắc nàng phải

chết. Hai đứa con vắng mẹ sẽ bị tổng vào cô nhi viện. Gia đình chàng bị tan nát.

Song nếu chàng chết trong lúc này, vợ chàng, con chàng sẽ được sống yên ổn. Ý định quyết sinh lại lớn vồn trong đầu chàng. Chàng cảm thấy nếu không tự vẫn bây giờ sẽ chẳng bao giờ tự vẫn được nữa.

Mắt chàng long lên sòng sọc, tia máu bắn ra. Đường như đọc được tư tưởng của Trần Hiệp, Thiếu tá Phan Lộ lùi lại một bước. Trần Hiệp vùng vẩy, sợi dây nilông càng ăn sâu thêm vào thịt. Tuyệt vọng, thè lưỡi cắn mạnh một cái.

Cái lưỡi bị cắt làm hai, máu tuôn ra như suối. Phan Lộ vội vã mở trói và kêu người lấy thuốc cầm máu. Nhanh như cắt, Trần Hiệp giật lưỡi dao ở lưng Phan Lộ, rồi đâm thẳng vào tim. Chàng ngã xuống, lưỡi dao ngấp đến cán. Chàng tắt thở một cách êm dịu.

Bên ngoài, trận mưa đã hết. Bầu trời trở lại quang đãng. Xa xa vẳng lại tiếng rì rào của dòng sông Bến Hải.

Lê Tùng dựa lưng vào vách phi cơ cố ngủ, mà không tài nào ngủ được. Hễ chàng nhắm mắt, Trần Hiệp lại ngồi xuống bên, vỗ vai chàng, giọng thiếu nã :

- Vĩnh biệt Lê Tùng. Vĩnh biệt anh em. Vĩnh biệt ông Hoàng. Tôi bị bắt có lẽ vì nội phản. Nội phản... Một nhân viên của ta đã bán tôi cho địch. Vĩnh biệt... Nội phản...

Lê Tùng thét lên :

- Nội phản... Trời ơi !

Chàng mở tròn mắt. Hai quân nhân nghỉ phép cùng đi chuyển phi cơ riêng nhìn chàng, dáng điệu ngạc nhiên. Trần Hiệp không phải là điệp viên duy nhất của chàng ở phía bắc vĩ tuyến 17 bị sa lưới địch. Chàng đã mất ba người. Ba người gan dạ. Mất ba người trong vòng ba tuần lễ.

Tuần trước, chàng được Z.308 suốt đêm ngoài khơi Cửa Tùng. Tàu ngầm xì gà phải lặn xuống đáy biển, còn chàng chèo xuống cao su vào sát bờ, cùng một vệ sĩ và khẩu súng máy bén nhọn. Đúng giờ đã định 308 vẫn biệt tăm. Sợ tàu tuần tiểu duyên hải của địch bắt gặp, hạm trưởng không thể cho tiềm thủy đình nổi lên mãi. Muốn cứu 308, Lê Tùng phải vào tận bãi cát.

Giờ hẹn là 3 g 45.

Lê Tùng núp sau rặng phi lao đến 4 g 30.

Biết tàu ngầm không thể đợi tới sáng. Chàng đành xuống ca-nô ra khơi.

Khi ấy, cuộc tấn công bất ngờ xảy ra. Chiếc xuồng vừa được thả xuống nước, một loạt tiểu liên nổ chát chúa. Người vệ sĩ bị trúng đạn vào đùi, ngã chúi, khẩu súng văng xuống cát. Lê Tùng phải dúi hấn lên, và nhờ bóng tối đã thoát ra khơi.

Z-308 không đến chỗ hẹn vì bị bắt trước đó 5 phút.

Một tuần trước đêm Z-308 mất tích ở Cửa Tùng, một điệp viên khác của Lê Tùng, Z-309, bị bắn chết trong lúc bơi qua sông Bến Hải. Lê Tùng nhìn 309 quằn quại trên bờ bắc mà không thể nào can thiệp. Đêm ấy, trăng rằm sáng quắc, quang cảnh vĩ tuyến 17 nên thơ lạ lùng. Không còn gì thi vị bằng khoát tay người đẹp - một người đàn bà đẹp dung mạo và đẹp thân thể - tản bộ trên bờ sông, đầm đìa ánh sáng thần diệu. Song Lê Tùng không có thời giờ nghĩ đến thi ca và ái tình. Chàng lại lúi thủi lên xe díp phóng về phía nam một mình.

Cho đến đêm nay...

Trần Hiệp bị bắt, 30 giây đồng hồ trước khi băng qua sông. Tại sao ? Dĩ nhiên là có nội phản. Nhưng nội phản là ai ?

Lê Tùng thở dài, rít một hơi thuốc lá. Nghĩ đến khuôn mặt lạnh lùng của Văn Bình, chàng rợn người. Chiếc máy bay quân sự hạ cánh xuống phi trường Biên hòa. Trời đã sáng rõ.

II - Sóng gió trong sở mật vụ

Lê Tùng nắn lại cái cà vạt màu đen, và dựa lưng vào ghế bành cho đỡ mỏi. Từ sáng đến giờ, chàng đã nắn lại cái nút cà vạt không biết mấy chục lần, và thay đổi kiểu ngồi không biết mấy chục lần.

Phi cơ đến Biên hòa, chàng tắt tả ra xe, tài xế phóng thẳng về Sài gòn, đưa chàng đến trụ sở bí mật của ông Hoàng, trong một bin-đinh đồ sộ ở đại lộ Nguyễn Huệ, bên ngoài là một công ty thương mại.

Lê Tùng đã tạt qua nhà để thay quần áo. Nhà chàng là một căn phòng ở lầu năm, trang trí diêm dúa, đồ đạc bừa bộn, chứng tỏ không có bàn tay đàn bà. Vừa đi vắng hai ngày mà chàng có cảm tưởng như xa nhà cả năm, vì ở đâu chàng cũng ngửi thấy mùi mốc meo, ở đâu chàng cũng thấy quần áo vứt bừa bãi, nồng nặc mùi mồ hôi và mùi rượu mạnh.

Chàng mở va-li chọn cái sơ mi trắng nhất. Ngần ngừ một lát, chàng lấy cái cà vạt đen để tạo ra một vẻ đứng đắn. Lê Tùng biết trước cái yếu nhân ở Sở sẽ không tiếc lời khiển trách chàng. Thất bại trong công việc thì khiển trách là thường, song lần này sự khiển trách sẽ lên tới độ cao nhất vì chàng đã câu thả để mất ba nhân

viên ưu tú.

Đúng 9 giờ, Lê Tùng bước vào phòng đợi. Một nữ thư ký chàng không quen, mời chàng ngồi, và đưa tập báo tranh ảnh cho chàng đọc. Cầm tờ tạp chí, chàng chẳng thấy gì hết, thần trí chàng phiêu dạt tận nơi đâu. Cô thư ký cho chàng biết ông Hoàng mới về còn bận, chưa thể tiếp chàng, người thay mặt ông Hoàng là Văn Bình. Nghĩ đến khuôn mặt khắc khổ của Văn Bình, chàng rợn người, sửa lại nơ cà vạt.

Trong khi đó Văn Bình khoan thai rót ực-ky trong phòng ông tổng giám đốc. Xô tập hồ sơ sang một bên, ông Hoàng nói :

- Anh đọc hết hồ sơ chưa ?
- Thưa rồi.

Văn Bình đứng dậy, ông Hoàng căn dặn :

- Anh phải dàn cảnh cho khéo. Tai mắt của họ ở đây không tầm thường đâu.

Văn Bình trầm mặc trở về văn phòng. Là người quen hoạt động, sát kề những nguy hiểm từng giây, từng phút, chàng cảm thấy tù túng khi bị gọi về tổng hành doanh sau chuyến công tác mỹ mãn ở Hà Nội, đối phó

với Phan Mỹ và Kamôp⁵. Song ông Hoàng muốn giữ chàng ở lại Sài Gòn một thời gian, với chức vụ tổng thanh tra của Sở. Phòng giấy tổng thanh tra là một căn phòng rộng bát ngát, tường quét vôi xanh lợt, bàn ghế và sa lông đều bằng sắt tròn và lợp nỉ. Một tấm thảm cói đất tiền làm giảm tiếng giày lộp cộp trên nền xi măng. Trên tường, sau bàn buya-rô, chàng chỉ treo một tấm ảnh. Không phải ảnh của thủ tướng, ảnh ông bộ trưởng, hoặc ảnh ông Hoàng như ở trong những phòng khác, mà là ảnh thiếu nữ khỏa thân tuyệt đẹp, cắt trong tạp chí Playboy của Mỹ. Đứng trên tường, nàng uốn ngực nhìn chàng, đôi mắt xanh biếc, mái tóc dài xõa xuống bụng, cổ tình phô bày bộ ngực tròn trịa, hồng hồng như thoa son. Nhân viên trong tổng hành doanh đều trợn mắt khi nhìn thấy tấm hình quái gở. Một viên chánh Sở đã báo cáo lên ông Hoàng, song ông tổng giám đốc chỉ mỉm cười :

- Tưởng gì, chứ chỉ có thế thì mặc Văn Bình. Đàn bà đẹp là thuốc trường sinh đối với những người quen sống nguy hiểm. Tôi không muốn nhân viên của tôi là ông thầy tu. Lịch sử cổ kim đã chứng nhận đàn bà là lẽ sống của muôn loài. Anh hùng như Nã Phá Luân và Hạng Võ cũng mê đàn bà...

5 Đã thuật trong Đêm cuối cùng của tử tội - sắp xuất bản.

Viên chánh sở phản đối :

- Thưa ông, Nã Phá Luân và Hạng Võ đều mất ngai vì đàn bà. Ông Hoàng cười to :

- Ô, anh muốn những người như Văn Bình phải ăn mừng thượng thọ hử ? Anh làm rồi... Anh làm việc trong văn phòng không thể hiểu được đời sống của anh em trong lòng địch. Những điệp viên tài ba chỉ sống quá 40 là cùng.

- Tại sao ông vẫn sống quá 60 ?

- Đó là vấn đề may rủi. Vả lại, thời tôi hoạt động, tình hình chưa nguy hiểm bằng bây giờ. Văn Bình làm việc với tôi, và tôi dùng Văn Bình được ngày nào hay ngày ấy, tôi không biết anh ta sẽ mất mạng khi nào, cho nên tôi không can thiệp vào đời tư của điệp viên dưới quyền. Vả lại, treo anh đàn bà khóa thân trong phòng giấy có gì là xấu ? Tôi thử hỏi anh, anh tôi đẹp hay ảnh của đàn bà khóa thân đẹp ?

- Thưa...

- Nếu ảnh của đàn bà khóa thân đẹp thì treo ảnh của ông già lụ khụ làm gì cho bản mặt. Từ nay, anh đừng nói đến chuyện này nữa. Tôi chỉ cần nhân viên của tôi can đảm, linh lợi, sẵn sàng chết cho đại cuộc, sẵn sàng

ngậm miệng không khai khi bị bắt. Còn trong đời tư của họ, họ có một vợ hay nhiều vợ, họ mê gái hay đánh bạc, tùy họ.

Từ đây, tấm hình chân dung người đẹp tóc vàng được treo chễm chệ trên đầu Văn Bình. Mỗi lần ngửa tay chân, chàng buông bút, quay lại chiêm ngưỡng mỹ nhân để nhớ lại cuộc đời tung hoành tạm thời bị gián đoạn.

Quỳnh Bích, nữ thư ký của chàng, cũng đẹp không thua người trong tranh. Có thể nàng còn đẹp hơn, với cặp mắt sâu như không có đáy, với cái áo quanh năm hở cổ như muốn lộ bộ ngực nguyên tử ra ngoài, với làn da trắng hồng, mát rượi trong mùa hạ, và ấm áp trong mùa đông.

Quỳnh Bích ngừng đánh máy khi Văn Bình mở cửa vào. Thấy vẻ mặt nghiêm nghị của chàng, nàng không dám nói đùa như thường lệ nữa. Buổi tối, Văn Bình hẹn đưa nàng vào Chợ Lớn ăn cơm, sau đó hai người sẽ đi nhảy tới sáng. Từ ngày về văn phòng, Văn Bình trở nên vui giận thất thường. Nhiều lúc chàng gắt như mấm, bất luận nàng làm gì cũng gắt, thậm chí chàng gắt vì nàng mặc áo màu trắng mà chàng cho là không đẹp bằng áo màu xanh. Nhưng khi chàng vui thì Quỳnh Bích không được đánh máy, hoặc đọc hồ sơ nữa. Chàng bắt nàng ngồi yên như tượng cẩm thạch cho chàng ngắm, rồi hôn

lung tung vào trán, vào tóc, vào tay nàng. Anh em trong tổng hành doanh cho rằng Văn Bình chớm bệnh điên sau nhiều năm vật lộn với tử thần.

Riêng ông Hoàng biết chàng không điên. Chàng được đưa về chức vụ tổng thanh tra với một sứ mệnh vô cùng quan trọng. Sứ mệnh này được ghi rõ trong tập hồ sơ tối mật mang số MA-15, cất trong tủ sắt đặc biệt của ông Hoàng. Két sắt này chỉ có một mình ông Hoàng biết cách mở, người lạ đụng vào sẽ chết vì những viên đạn xi-a-nua bí mật, hoặc nếu cánh cửa dày 20 phân được mở ra thì toàn thể giấy tờ trong két sẽ tan thành cám trong khoảnh khắc.

Nhìn bộ ngực của Quỳnh Bích lồ lộ sau làn vải mỏng, Văn Bình mất hẳn nét mặt nghiêm nghị. Chàng cười với nàng :

- Gớm, em Bích đẹp quá !

Chàng ngồi xuống ghế, châm điếu Salem. Bỗng chàng hỏi :

- Có việc gì quan trọng không, cô Bích ?

Nàng ngẩng đầu lên :

- Thưa anh, Lê Tùng đợi ở ngoài từ 9 giờ sáng.

- Bây giờ mấy giờ rồi ?

- Thừa anh, 2 giờ trưa.

- Kệ hănn, cho hănn đợi tới chiều. Anh mời em đi ăn trưa, em bằng lòng không ?

- Bằng lòng. Tối nay, anh cũng đưa em đi ăn. Em muốn về sớm, ra đường Tự Do làm lại cái đầu cho đẹp.

- Thế à ? Nếu chiều nay em về sớm, anh sẽ giải quyết vụ Lê Tùng ngay bây giờ.

Quỳnh Bích đứng dậy, mở cửa sang phòng bên. Văn Bình nhìn theo nàng, trên môi nở nụ cười khó hiểu. Lê Tùng khép nép tiến vào. Văn Bình không thèm ngược đầu lên. Lê Tùng chào :

- Kính anh.

Văn Bình mở một tập hồ sơ màu vàng, giọng gay gắt:

- À, anh Lê Tùng. 307 bị giết rồi phải không ?

Lê Tùng khựng người :

- Thừa anh, vâng. Ai báo tin anh biết nhanh thế ?

- Hừ, đợi tin anh thì Sở tan nát. Tại sao 307 sa vào tay địch ?

- Thừa anh, đúng chỉ thị, tôi chờ 307 ở địa điểm AQ - 19 đã chỉ định. 307 đến chậm, và bị bắt ngay trước khi xuống sông, xuống bờ nam gặp tôi.

- Nghĩa là 307 chưa giao tài liệu cho anh ?

- Thừa chưa.

- Tại sao anh không tìm cách giải vây cho 307 ?

- Tôi chỉ mang súng lục theo, quên mang tiểu liên. Vả lại, trời mưa lớn, tôi không nhìn thấy gì hết. Khi 307 bắn hỏa châu cấp cứu, tôi định sang sông thì muộn rồi. Địch còn bắn xối xả vào xe tôi, may thay tôi không trúng đạn.

- Tại sao 307 bị bắt ?

- Thừa anh, tôi không biết.

- Hừ, anh là cấp chỉ huy của 307 mà không biết ? Ba nhân viên giỏi bị sa lưới trong vòng một tháng, anh phải chịu hết trách nhiệm.

- Thừa anh...

- Đừng bào chữa vô ích. Anh đã biết hình phạt của Sở dành cho nhân viên bị lỗi nặng. Anh sẽ bị đưa ra Tòa.

- Tôi xin xưng phong ra ngoài ấy để mở cuộc điều tra.

- Họ sẽ tóm anh sau khi anh vượt vĩ tuyến 17. Anh là người nghiện rượu nặng, thích đánh bạc lớn, mê gái đẹp, anh chưa có bản lĩnh chống lại kỹ thuật cảm dỗ của địch.

- Xin anh tin tôi. Xin anh cho tôi một cơ hội chót.

Văn Bình đập tay xuống bàn :

- Nếu không có sự can thiệp của tôi, ông Hoàng đã tổng giam anh rồi. Dầu sao, tôi còn chút lòng thương anh nên đã đề nghị với ông Hoàng xin cho anh thoát khỏi ra Tòa, giữ anh làm việc trong tổng hành doanh. Tuy nhiên, tôi không thể giữ anh trong ban Hành động được nữa, anh sẽ được chuyển tới ban Tài chính.

Văn Bình quay lại cô thư ký :

- Phiên cô dẫn Lê Tùng tới ban Tài chính. Về công việc giao cho Lê Tùng, tôi sẽ ký văn thư sau.

Lê Tùng lắp bắp một lời cảm ơn :

- Thưa anh...

Văn Bình xoa tay :

- Anh làm mất nhiều thời giờ quá. Tôi mong anh sửa lại nếp sống, đừng để bê tha, đừng cầu thả như trước nữa. Thôi, chào anh.

Lê Tùng ra rồi, Văn Bình bấm nút điện thoại riêng gọi cho ông Hoàng. Tổng giám đốc hỏi :

- Xong chưa ?

Văn Bình đáp :

- Thưa, xong rồi.

- Kết quả sao ? Được 100% không ?

- Có thể được.

Văn Bình nghe tiếng ông tổng giám đốc cười nhè nhẹ trong máy điện thoại. Ít khi ông Hoàng tự do bộc lộ tình cảm trước mặt nhân viên. Sở dĩ ông không cần giữ gìn vì Văn Bình được ông coi như con ruột, mặt khác cũng vì đường dây điện thoại được gắn dụng cụ an toàn, người ngoài không thể nghe trộm.

Ông Hoàng lại nói :

- Lên phòng tôi ngay.

Văn Bình đáp «vâng», rồi gác ông nói xuống giá. Quỳnh Bích mở cửa vào, mỉm miệng cười âu yếm với chàng. Sau bao năm hoạt động, Văn Bình vẫn không già. Chàng vẫn giữ phong độ khoan thai của người đàn ông ba mươi, tuổi nảy nở của tình yêu, tuổi mà đàn bà yêu thích nhất.

Nàng nói :

- Anh hứa đưa em đi ăn cơm trưa và tối. Đừng quên đấy. Anh bỏ em đi với cô khác thì chết với em. Văn Bình hôn vào tóc cô thư ký đa tình :

- Em đẹp như tiên nga giáng thế, họa là điên cuồng, anh mới bỏ rơi em.

Bảo là Quỳnh Bích đẹp như tiên nga giáng thế có vẻ hơi ngoa, song trên thực tế, tiên nga của thế kỷ 20 cũng đẹp đến thế là cùng. Sắc đẹp của nàng là sự pha trộn của cái ảo là Á Đông cổ kính và cái sỗ sàng Tây phương tân tiến.

Trông nàng, ai cũng tưởng tượng tới cây liễu. Thật vậy, thân hình nàng mảnh dẻ như cây liễu. Nàng ưa mặc áo màu trắng, tóc nàng lại đen nhánh phủ xuống quá vai, tạo cho nàng một vẻ đẹp buồn buồn sâu xa. Cổ nàng gầy và cao, mặt nàng trắng hồng, tuy hơi dài. Mắt,

mũi, trán, lông mày đều phẳng phát vẻ đẹp mỹ nữ của thế kỷ trước.

Dường như tạo hóa đã có định kiến rõ ràng, khi nặn cho nàng một tấm thân mảnh mai. Vì những thớ thịt ở tay, chân và bụng đã được tạo hóa mang ra chỗ khác, đắp thành cái mông tròn và bộ ngực tròn. Người nàng gây nên bộ ngực 90 phân trở thành vĩ đại, một sự vĩ đại đầy thềm muốn và ghen tị. Khi nàng bước qua, người đàn ông nào cũng ngoảnh mặt trầm trồ. Tuy nhiên, những lời ca tụng đều bị tắt nghẹn ở cổ họng. Nhan sắc khêu gợi của Quỳnh Bích làm đàn ông khản tiếng và quáng mắt.

Nghe Văn Bình khen, nàng nhún vai - đôi vai nhỏ nhưng tròn tròn, xinh xắn :

- Thôi, anh đừng nịnh đầm nữa. Anh đã hẹn đi ăn với em một lần rồi lại quên bằng. Lần này, em không dễ dãi với anh nữa đâu. Em ra phố làm tóc, sửa móng tay, rồi lấy cái áo bằng kim tuyến mới ở tiệm may. Em sẽ đau khổ suốt đời nếu đêm nay anh còn quên nữa.

Văn Bình lắc đầu :

- Anh không quên nữa đâu.

Văn Bình hôn gửi nàng rồi ra thang máy trở lên phòng ông Hoàng. Qua phòng đợi, chàng đưa tay vẫy ba thiếu nữ đẹp như hồng nga ngồi sau quầy. Cả ba đều chào chàng, vẻ mặt thân mến. Văn Bình đã chiếm được cảm tình của các nữ nhân viên Biệt vụ, một ban hoạt động vừa được thành lập, gồm toàn phụ nữ trẻ tuổi, học thức rộng, được huấn luyện đầy đủ về chuyên môn tình báo và nhu đạo tự vệ.

Nguyên Hương không ngẩng đầu lên khi chàng bước vào phòng nàng. Cô thư ký khả ái của ông tổng giám đốc, và cũng là người yêu không hy vọng cưới của Văn Bình, đang cắm cúi trên bàn máy chữ IBM, tiếng kêu sành sạch. Nàng vẫn có thói quen hờn giận đối với chàng. Mọi lần, khi qua phòng nàng, chàng thường dừng lại vài ba phút, tặng nàng một cái hôn đắm đuối lên môi, cho nàng ngêu cơn ghen bóng gió. Nhưng lần này, chàng đi thẳng.

Xuống nước Nguyên Hương gọi chàng :

- Văn Bình.

Chàng quay lại :

- Em.

- Anh mắc bệnh cận thị từ bao giờ ?

- Đâu. Mắt anh vẫn sáng như đèn pha xe hơi.

- Tại sao anh không nhìn thấy em ?

- Có. Song thấy em bận, anh không dám quấy rầy.

- Anh có thấy cái áo màu hồ thủy em mới may không?

- Có.

- Đẹp không anh ?

- Đẹp.

- Còn mái tóc của em, em mới sấy xong ngoài tiệm.
Đẹp không anh ?

- Đẹp.

Mặt Nguyên Hương đang tươi cười, bỗng cau lại. Bỗng nàng đứng vụt dậy, nắm lấy sấp giấy trên máy, xé toạc làm nhiều mảnh, rồi vứt xuống đất, bung mặt khóc rung rức.

Khi ấy, Văn Bình sức nhớ chàng đã quá tàn nhẫn với nàng. Nàng may áo mới vì chàng, sấy tóc mới vì chàng. Đàn ông vô tình không nhận ra những cử chỉ ý nhị của đàn bà.

Chàng vuốt tóc nàng :

- Anh xin lỗi em.

Nàng đầm thềm thụp vào vai chàng, giọng ướn nhe nước mắt :

- Thôi, anh đừng xạo nữa. Em đã biết anh quá rồi. Anh còn nhớ đêm nằm tù trong xà lim quận 3 không ? Tối nay, anh còn đi ăn với Quỳnh Bích thì tan xác với em.

Văn Bình tái mặt :

- Em thừa biết là anh không yêu Quỳnh Bích. Anh gần nàng với một mục đích khác.

- Hừ, anh định nói rằng anh yêu nàng là theo mệnh lệnh của ông Hoàng phải không ?

- Đúng thế.

- Ông Hoàng ra lệnh, nhưng em căm đoán.

- Em không phải là tổng giám đốc.

- Nhưng em lại có quyền hơn cả bộ trưởng, thủ tướng. Đàn bà muốn là Trời muốn, anh không biết ư ?

- Biết. Anh sợ em rồi.

- Được. Em cho phép anh vào văn phòng ông Hoàng. Lát nữa, anh phải bãi bỏ vụ đi ăn tối nay với Quỳnh Bích.

Ông tổng giám đốc nhìn chàng bằng cặp mắt đầy ý nghĩa khi chàng lặng lẽ bước vào phòng. Chưa ngồi yên vị, Văn Bình đã nói :

- Thưa, ông đã nghe câu chuyện giữa cô Nguyễn Hương và tôi ?

- Phải. Tôi được nghe hết.

- Tại sao ông không ra lệnh đóng ống kính vô tuyến truyền hình trong phòng tôi lại ? Việc gì xảy ra trong phòng cũng được thu hình, cô Nguyễn Hương đều biết.

- Ô, đó là một phần của kế hoạch.

- Nguyễn Hương không biết nội dung việc làm của tôi ư ?

- Không.

- Nghĩa là ông muốn nàng nghe trộm những chuyện xảy ra trong văn phòng tôi rồi ghen tuông ?

- Phải, đó là một phần của kế hoạch.

- Trời ơi, ông tàn nhẫn quá ! Ông không biết Nguyên Hương có thể ghen đến chết được sao ?

- Trên đời, chưa ai ghen mà chết được cả. Vả lại, trong nghề tình báo, đàn bà đã ghen là vô dụng. Nhưng thôi, tôi chỉ cần vở kịch kéo dài vài ba ngày thôi.

- Thưa, ông kêu tôi lên có chuyện gì ?

Ông Hoàng lẳng lẳng đứng dậy, tiến lại tủ sắt. Két này là một thành công phi thường của kỹ nghệ kim khí Tây Đức. Ông Hoàng bấm một cái nút bí mật, tường bê tông nứt ra, để lộ một tấm cửa bằng thép dày hai mươi phân, sơn xanh lá cây.

Ông Hoàng tra chìa khóa vào ổ. Cánh cửa được mở bằng điện, từ từ dạt sang một phía. Ông Hoàng phải mở cánh cửa thứ nhì bằng chìa khóa khác.

Tất cả kỹ thuật tân tiến của Đức quốc cũng được thu gói vào cánh cửa thứ ba cũng bằng thép riêng.

Trên cửa có một ống kính lớn bằng hộp thuốc lá 79. Đó là ống chụp hình điện tử, người nào mở được hai tấm cửa đầu tiên sẽ được thu hình và hình này được truyền vào bộ óc điện tử có một trí nhớ siêu phàm.

Bộ óc này có thể nhớ mặt toàn thể nhân viên bí mật và công khai của Sở Mật vụ do ông Hoàng điều khiển. Nếu là người lạ thì những viên đạn xi-a-nuya sẽ bay ra, giết chết trong chớp mắt. Còn nếu là nhân viên của Sở thì tử sắt sẽ rú lên một hồi còi thảm thiết, nghe muốn đứng tim, và ngã ngựa.

Hồi còi này đánh thức hệ thống báo động tin vi trong tổng hành doanh. Nhân viên an ninh dưới hầm sẽ ấn nút điện, đóng hết cửa ra vào bằng những tấm thép nặng ba tấn. Sau đó, một làn khói thơm thơm từ trên trần tỏa xuống, trong ba chục giây, tràn ngập văn phòng ông tổng giám đốc.

Làn khói này làm người ngủ bị hoàn toàn tê liệt, tuy không thiệt mạng. Nhân viên an ninh chỉ cần đeo mặt nạ phòng hơi ngạt vào phòng mang kẻ lạ đi.

Cánh cửa thứ ba chỉ chịu mở ra nếu bộ óc điện tử nhận đúng người mở là ông Hoàng. Ngoài ông Hoàng ra còn có ba người khác được mở : bác sĩ Triệu Dung - người được chọn để kế vị ông Hoàng nếu ông mệnh một, cô thư ký thân tín Nguyên Hương và Văn Bình tức Z-28. Tuy nhiên, ba người này chỉ có thể mở tủ két nếu ông Hoàng cho phép, nghĩa là nếu ông Hoàng mở một cái khóa riêng, giấu trong ngăn kéo bàn giấy của ông.

Chìa khóa vừa tra vào ổ, bộ óc điện tử đã nhận diện được chủ nhân. Cánh cửa nặng chình chịch mở vào bên trong.

Bên trong là một căn phòng lớn tương tự như nhà hầm cất vàng và báu vật của các ngân hàng lớn. Một máy điều hòa không khí hút hơi nóng và hơi ẩm ra ngoài, khiến căn phòng mát rượi.

Ông Hoàng lại ngăn MA-15, mở nút khóa chữ. Kê sát tường, và chôn sâu xuống sàn bê tông là 500 cái ngăn như thế, ngăn nào cũng mang số ở ngoài. Ngăn MA-15, đựng hồ sơ tối mật, liên quan đến công việc Văn Bình đang làm.

Ông Hoàng đem hồ sơ lại bàn, bật đèn lên, nói với Văn Bình :

- Anh mới đọc được một nửa. Còn nửa khác, anh cần đọc nốt. Anh chỉ đọc 5 phút là xong. Văn Bình chăm chú Salem, khoan thai giờ tập tài liệu đánh máy.

Trên đầu trang có chữ MA-15 bằng mực đỏ, bên cạnh có cái dấu «Tối mật», và dòng chữ lớn : chỉ được nghiên cứu trong văn phòng tổng giám đốc, không được mang ra ngoài.

Văn Bình đề ý đến một bức ảnh quen thuộc, và nhẩm đọc bản tướng mạo căn cước như sau : «Tên thật : Lữ Thị Mộng Hoài»

«Ngày và nơi sinh : ngày 5-8-19... tại thị xã Thanh hóa, Trung phần Việt nam, hiện do cộng sản kiểm soát.

«Cha mẹ : Tên cha là Lữ minh Mẫn (mất), mẹ là Đặng thị Phúc, còn sống, và ở tại thị xã Thanh hóa.

«Học lực : Tú tài toàn phần. Sinh viên Văn khoa năm thứ 2. Cao 1th57, thường đi giày cao gót 11 phân nên cao tới 1th68, chưa kể tóc.

«Nặng 44 kilô, vòng ngực 95 phân, vòng hông 95 phân, vòng bụng 54 phân. «Giọng hát rất hay, từng đoạt phần thưởng trong nhiều cuộc thi hát ở Sài gòn. «Chơi được nhiều loại đàn, đặc biệt là dương cầm.

«Dấu tích đặc biệt : một nốt ruồi son, đường kính 2 li ở vú bên trái, ngay gần núm.

«Ngoài ra còn một cái sẹo hình thoi, nhỏ bằng đầu ngón tay út, ở sau lưng, gần đốt xương sống thứ 16. Vết sẹo này do hồi nhỏ trèo cây bị té ngã mà ra.

«Đặc tính : sống cuộc đời tình cảm, thích yêu mây gió, ham phiêu lưu nên gia nhập nhóm Biệt vụ. Dễ bị

lung lạc bởi người đàn ông nào đẹp trai, có tài, ăn nói duyên dáng, và giàu kinh nghiệm trên tình trường.

«Phụ chú : Sau hiệp định Giơ-neo, gia đình chuẩn bị di cư vào Nam, nàng còn nhỏ nên được giao cho một người chú, tiện phi cơ vào Sài gòn trước, còn gia đình xuống tàu thủy sau. Việc di cư hoãn lại vì cha nàng đột nhiên đau nặng rồi từ trần.

«Vào phút chót, gia đình nàng đành phải ở lại thị xã Thanh hóa vì các đường ra Bắc, liên lạc với Ủy hội Quốc tế đều bị chặn lại.

«Vào trong Nam, nàng ở với gia đình người chú. Đứa con trai lớn của người chú hằng nhích với nàng, nàng cự tuyệt. Sau đó, nàng phải ra khỏi nhà, kiếm ăn một mình.

«Nhờ sắc đẹp, nàng xin vào làm thư ký cho hãng buôn Cao vân, số..., đại lộ Trần hưng Đạo. Được ít lâu, viên chủ hãng đưa nàng lên làm việc trong văn phòng. Rồi viên chủ «hãng tỏ tình với nàng. Nàng cự tuyệt rồi bỏ sở làm.

«Do sự giới thiệu của Thu Thu, nàng được tuyển nạp vào sở Mật vụ, và tham dự khóa huấn luyện điệp viên Biệt vụ. Tốt nghiệp hạng trung bình.

«Lời phê quan trọng của Ban nghiên cứu : Gián điệp Bắc Việt đã phăng ra nòng, và lập kế hoạch đưa nòng vào tổ chức. Nàng phản đối kịch liệt, và dự định báo tin cho thượng cấp, song địch đe dọa thủ tiêu mẹ nàng ở Thanh hóa. Hiện mẹ nàng đang nuôi một đàn con 8 đứa trong vùng cộng sản, nàng là con cả. Vì thương mẹ, thương các em, nàng đã sa vào cạm bẫy của địch.

«Vụ này đã được báo cáo bằng văn thư lên ông tổng giám đốc, nhưng ông tổng giám đốc đã ra lệnh riêng xếp lại.

«Căn cứ vào tin tức thu lượm được, nàng vẫn tiếp tục liên lạc với gián điệp địch ở Sài gòn.

«Cuộc tiếp xúc mới nhất giữa nàng với gián điệp địch diễn ra ngày 3-5 vừa qua.

Văn Bình ngắt nhìn ông Hoàng :

- Thưa, nghĩa là nàng mới gặp gián điệp địch cách đây một tháng.

Ông Hoàng gật đầu :

- Phải, một tháng. Lê thường, họ gặp nhau mỗi tháng một lần. Tôi đã cho Lê Diệp nghiên cứu kỹ : ngày gặp là tối thứ bảy đầu tháng.

- Hôm nay là thứ bảy đầu tháng.

- Nghĩa là tối nay nàng sẽ gặp lại nhân viên dịch. Từ trước đến nay, anh quen làm những việc cần đến khí giới, và bộ óc đa mưu túc kế. Lần này, tôi giao anh một công việc vô cùng nhàn hạ. Tuy nhiên, chỉ có anh mới làm nổi. Vì anh có một sức hấp dẫn đặc biệt đối với đàn bà. Tôi tin anh thành công. Nếu anh thất bại, cơ sở lớn lao của ta ngoài đó sẽ sụp đổ trong một thời gian ngắn.

Văn Bình đứng dậy, sửa soạn cáo từ. Ông Hoàng giữ chàng lại :

- À, còn quên cái này nữa.

Ông Hoàng đưa tận tay chàng một cái gói lớn.

- Hai trăm ngàn. Nghe nói anh không còn đồng nào từ hai hôm nay, tôi phải lo đầy đủ cho anh.

Nhận gói tiền, chàng run lên vì cảm động. Quả từ hai hôm nay, chàng không còn một xu dính túi. Bộ âu phục mới may còn gởi ở đường Tự do chưa có tiền lấy. Số lương hàng tháng Sở Mật vụ trả cho chàng, trên căn bản lương đại tá, thêm phụ cấp chức vụ và công tác nguy hiểm, không đủ cho chàng tiêu pha một đêm bên cạnh đồng vỏ chai sâm banh thượng hạng và một tá mỹ nhân thượng lưu. Song chàng vẫn có tiền hoang phí. Tiền này

không nằm trong ngân sách quốc gia, vì hàng năm Sở chỉ được cấp vài ba chục triệu. Mỗi khi thiếu tiền, ông Hoàng đều nhờ Văn Bình.

Cách đây không lâu, chàng ra Hà nội bắt cóc nhà bác học nguyên tử xô viết Bilatốp. Sau đó, ông Hoàng đem trả Bilatốp cho chính phủ Nga xô, lấy hai chục triệu mỹ kim. Hai chục triệu đô la tính ra bạc Việt nam là hơn hai ngàn triệu đồng... Và đó mới là một trong nhiều vụ.

Dầu kiếm được nhiều tiền, Văn Bình không bao giờ tơ hào một xu. Ông Hoàng cho bao nhiêu, chàng nhận bấy nhiêu, không xin thêm, tuy nhiên ông Hoàng luôn quan đến sự tiêu pha của chàng điệp viên tài ba và ham chơi.

Chàng nói :

- Thưa ông, tôi nghe nói, mật quỹ sắp hết tiền rồi.

Ông Hoàng nhắc đôi kính cận thị dày cộp :

- Ai cho anh biết ?

- Triệu Dung.

- Đúng. Tôi chỉ còn 5 triệu đồng nữa thôi. Hết món tiền này, không biết lấy đâu ra để cấp dưỡng cho mấy trăm cơ sở trên toàn thế giới. Ngân sách của Sở năm

nay, bộ Quốc phòng và bộ Nội vụ chỉ dành cho ba chục triệu. Với ba chục triệu, tôi chưa đủ trả lương một ngày cho nhân viên.

- Sao ông không thúc giục Thủ tướng chính thức hóa Sở Mật vụ ?

- Việc này được bàn luận nhiều lần, song chưa đi đến đâu. Vả lại, dầu được chính thức hóa cũng không đào đâu ra tiền. Mình là xứ chậm tiến, đến tiền mua gạo, tiền may quần áo, còn chưa đủ, thì làm gì có tiền làm tình báo. Theo ý tôi, cứ bí mật như thế này mà hơn : trên thế giới, Sở tình báo Anh quốc đạt được thành tích phi thường nhờ được bí mật. Là người ở trong nghề, anh vẫn chưa biết Sở tình báo Anh quốc hàng năm tiêu bao nhiêu tiền, nhân viên gồm bao nhiêu người và gồm những ai. Bí mật có cái lợi là ai muốn hiểu ra sao tùy ý : Sở của ta có thể được gọi là Sở Mật vụ, Tổng Nha Tình báo, Cục Phản gián, ta chẳng cần quan tâm đến.

- Thưa ông, lại có cái phiền....

- Dĩ nhiên, trời có mưa tất có nắng, có lợi tất phải có hại. Cái hại ta thường gặp là nhân viên chẳng may bị bắt, ta không thể chính thức can thiệp được. Âu cũng là may rủi nghề nghiệp. Và có lẽ cũng vì sự phiền toái này mà tôi thích dùng những người như anh.

- Cảm ơn ông tổng giám đốc.

- Ô, từ hơn mười năm nay, lần đầu tôi được anh gọi là tổng giám đốc. Văn Bình cả cười. Ông Hoàng cũng cười.

Mặc xong cái áo dài kim tuyến óng ánh, Quỳnh Bích lại cởi ra ném xuống ghế, dáng điệu hần học. Nàng đã dẫn thợ may làm cổ cao để thích hợp với cái cổ trắng toát của nàng, hấn lại quên làm cổ thấp cho đúng thời trang.

Nhìn trong gương - cái gương cao bằng đầu người, mua từ bên Pháp gửi sang - nàng bỗng ghét cái áo kim tuyến thậm tệ. Đành rằng áo may rất khít, nâng cao bộ ngực vĩ đại của nàng trên cái eo mỏng dính, nàng không thích những sợi kim tuyến óng ánh, tạo cho nàng một vẻ đẹp diêm dúa, giả dối, giống như nữ diễn viên trên sân khấu cải lương.

Đi với Văn Bình, nàng muốn phô bày một vẻ đẹp giản dị và thành thật. Nghĩ vậy, nàng bèn lục tủ lấy ra bộ áo đầm màu xanh nhạt. Có lần nàng mặc áo trắng đi làm, chàng đã nhăn mặt, trách nàng sao không mặc màu xanh.

Bộ xiêm y này, nàng may theo một trong những kiểu mới nhất ở Ba lê. Bề ngoài trông tầm thường, song hàng may rất đắt tiền. Riêng công may, nàng phải trả tới ba ngàn.

Trừ trừ một lát, nàng dốc lên tóc nửa lọ nước hoa Vent-Vert. Mùi thơm của Vent-Vert không làm ngạt mũi đàn ông, trái lại hòa với da thịt biến thành một mùi lạ lùng.

Tô lại môi son, Quỳnh Bích ẻo lả ra cửa, xuống thang máy. Nàng thuê một căn phòng sang trọng trong bin-đỉnh Mạc đỉnh Chi, phía sau bệnh viện Đồn Đất.

Ra đến thang máy, nàng gặp một người ngoại kiều cao lớn, mặc vét-tông trịnh trọng, đứng đợi. Thang máy lên, người ấy nghiêng mình, mời nàng vào. Nhận ra người ấy cũng ở trong bin-đỉnh, Quỳnh Bích mỉm cười cảm ơn. Người ấy khen ngợi :

- Cô đẹp quá.

Nàng đứng vào góc, trống ngực đập thành thịch. Không phải lần đầu trong đời, nàng được đàn ông tán tụng, song lần này nàng có cảm tưởng như có sự đổi mới khác thường. Phục sức giản dị, nàng đẹp hơn là ăn mặc sang trọng. Chắc hẳn Văn Bình sẽ hài lòng.

Gã đàn ông hỏi nàng :

- Xin lỗi, cô đi đâu ?

Nàng đáp :

- Tôi có việc trong Chợ lớn.

- Mời cô đi cùng xe với tôi, tôi cũng vào trong đó.

- Cảm ơn ông. Bạn tôi đang chờ ở dưới.

Gã ngoại kiều mở cửa, nhường nàng ra trước. Văn Bình đúng hẹn thật. Chàng đến vừa vặn, không nhanh cũng không chậm một phút. Gã ngoại kiều đã cao, đã đẹp, chàng còn cao, còn đẹp hơn. Nhìn cách ăn mặc của chàng, ai cũng lầm là tài tử màn bạc. Bộ âu phục bằng lụa Ý đại lợi may chật, làm nổi đôi vai tròn và thân hình lực lưỡng. Sơ mi của chàng bằng lụa Ý. Đôi giày mũi nhọn cũng bằng da Ý. Màu xanh của cà vạt hòa hợp với màu trắng của sơ mi, và màu xám của vét-tông.

Gặp chàng, gã ngoại kiều đơn đả :

- Chào ông. Ông tốt số quá.

Quỳnh Bích vội giới thiệu :

- Giới thiệu anh, đây là ông bạn cùng tầng với em

62 | Người Thứ Tám

ở bin-đinh. Ông này làm việc trong tòa Tổng Lãnh sự Pháp. Và thưa ông, đây là...

Văn Bình đỡ lời :

- Tôi là Văn Bình. Nhân viên Sở Mật vụ.

Gã ngoại kiều giật mình :

- À, ra ông là Văn Bình. Đứng trước núi Thái sơn mà tôi không biết. Xin ông tha lỗi.

Văn Bình cười :

- Ông cứ dậy.

Quỳnh Bích khoát tay chàng, và hai người ra xe hơi. Nhìn chiếc Corvette dài ngoằn, sơn trắng, bóng không chút gợn. Quỳnh Bích ngậy người ra ngắm :

- Trời, anh có cái xe đẹp quá. Anh sắm bao giờ thế ?

Chàng nhún vai :

- Ông Hoàng vừa biểu anh sau chuyến công tác Hà nội về. Nay em, thằng cha nào theo em xuống thang máy thế ?

- Em không biết tên. Hắn ở cách em ba phòng. Em ở Sở về, hắn cũng ra nhìn, em đi hắn cũng nhìn theo.

Thậm chí em ra thang máy, hấn cũng đưa em xuống một cách chu đáo, và trung thành như sợ cạp ăn thịt mất em.

- Anh là cạp dữ, em không biết sao ?

- Em hy vọng sẽ được anh ăn thịt. Chỉ sợ anh vờn chơi rồi vút em một xó thôi.

Chiếc Corvette rú lên nhẹ nhẹ, rồi loáng một cái biến vào bóng tối sau tòa đại sứ Anh. Ngồi sát chàng, Quỳnh Bích liên miên nghĩ tới những người đàn ông háo sắc chạy theo nàng như bóng với hình mà nàng đều cự tuyệt. Gã ngoại kiều kia cũng là một trong hàng chục người đàn ông đại gái bị nàng bỏ rơi một cách tàn nhẫn.

Thật ra, Quỳnh Bích đã lầm.

Gã ngoại kiều mặc áo quần trình trọng đợi nàng ngoài thang máy không phải là kẻ đại gái ngu xuẩn.

Hấn theo nàng, chờ nàng vì được lệnh làm như vậy. Sở dĩ hấn xuống nhà dưới, bắt tay Văn Bình vì muốn biết rõ người bạn đi với nàng đêm nay là ai. Và chiếc máy ảnh nhỏ xíu, mà ống kính là cây kim cà-vạt tí hon, chụp không cần đèn, đã thu được hình Văn Bình.

Chờ hai người đi khuất, hấn mỉm cười bí mật, trèo cầu thang đáng ganitô vàng lên phòng.

Hắn khóa cửa, cài then lại cẩn thận, rồi vào buồng tắm. Cửa buồng tắm cũng được hắn khóa chặt. Hắn mở một cái hộp đựng dụng cụ rửa phim và in hình, đoạn tắt đèn nê-ông, mở ngọn đèn đỏ, lúi húi tháo cuộn phim tí hon ra khỏi máy.

10 phút sau, miếng phim có hình Văn Bình được rửa xong. Hắn sấy khô, đoạn gói phim vào tờ giấy bạc, cuộn tròn, bỏ vào cái hộp thiếc nhỏ.

Xong xuôi, hắn huýt sáo miệng, nhảy ba bậc một xuống gác. Xe của hắn là một chiếc Cortina sơn đen xinh xắn. Hắn phóng như bay vào Chợ lớn.

Dọc đường Hồng thập tự, hắn luôn luôn nhìn vào kính chiếu hậu.

Không thấy ai hắn quẹo vào đại lộ Trần hưng đạo, rồi dừng xe trước một quán giải khát. Vào quán, hắn uống một chai la ve 33 pha với đường.

5 phút sau, hắn lại ra xe, chậm rãi lái về Sài gòn. Đến trước rạp chiếu bóng Vĩnh Lợi, hắn đậu xe, ngồi trước vô-lăng một lát. Nhìn đồng hồ đúng 8g35', hắn xuống xe, mua vé vào rạp chiếu bóng.

Hắn chọn hàng ghế cuối cùng không có khán giả, ngồi xuống. Liền khi đó một người đàn ông mặc sơ mi

ngắn tay, bỏ ngoài quần, để râu mép, đao mạo vén màn cửa vào rạp.

Người này ngồi xuống bên cạnh gả ngoại kiều. Gả vờ hút thuốc, gả ngoại kiều quay sang bên, mượn bao diêm. Dưới ánh lửa, hắn nhận ra nét mặt của người lạ.

Lúc trả bao diêm, hắn kèm luôn cái hộp đèn dẹt đựng miếng phim tí hon.

Người lạ ngồi thêm 5 phút rồi lẳng lẳng ra ngoài. Gả ngoại kiều nhìn đồng hồ. 15 phút sau, đến lượt hắn đứng dậy. Ra tới ngoài cửa, hắn nán lại mua gói thuốc Camel. Tuy bao thuốc trong túi hắn còn đầy, hắn vẫn mua thêm, để lợi dụng cơ hội quan sát chung quanh.

Đến khi biết chắc không bị theo, gã ngoại kiều mới rảo lại nhà hàng Quốc tế, trèo lên lầu.

Thần khẩu đang thúc giục. Hắn cần gọi một bữa ăn thịnh soạn kèm thêm chai sâm banh để tạm quên những giây phút căng thẳng đã qua. Máy lạnh trong tiệm ăn sang trọng làm hắn dễ chịu. Ngồi cắn hạt dưa, nghe cô ca sĩ có mái tóc dài đen nhánh, lò xo trên bộ ngực khêu gợi - hắn chỉ nghe âm thanh kích động của bộ ngực nhảy múa mà không nghe giọng hát trầm trầm - hắn lẩm bẩm một mình :

- Hừ, lão Hoàng ! Lão Hoàng ngu thật. Lão Hoàng có mắt cũng như mù. Mình hoạt động công khai trên đại lộ Lê Lợi mà lão chẳng biết gì hết.

Chai rum dầm đá vụn được mang đến trên cái khay bạc. Trên môi gã ngoại kiều nở một nụ cười kiêu hãnh.

* * *

Thật ra, ông Hoàng không ngu, không mù như gã ngoại kiều kiêu hãnh tưởng lầm.

Trước khi gã ngoại kiều vào rạp xi-nê Vĩnh Lợi trên đường Lê Lợi, ông Hoàng đã ngồi bên đóng hồ sơ dày cộm và cái máy liên lạc siêu tần số tối tân trong văn phòng. Từ trưa đến giờ, ông chưa ăn cơm. Ông thường quên ăn mỗi khi có công việc quan trọng.

Tiếng báo cáo trong máy vẳng ra :

- A lô, Thanh long xin báo cáo với Bạch xà... Hắn đã trao tài liệu cho nhân viên của địch. Hắn vẫn định ninh ta không biết gì hết. Nhân viên liên lạc vừa rời rạp chiếu bóng. Xin Bạch xà cho biết chỉ thị. Có cần cho người theo dõi hắn nữa không ?

Ông Hoàng đáp :

- Không cần. Nhiệm vụ của hấn tạm hết rồi, theo hấn vô ích. Yêu cầu anh đích thân theo sau én liên lạc.

Lê Diệp - phải, người báo cáo với ông Hoàng và tự xưng là Thanh long là Lê Diệp, nói tiếp :

- Thưa, tôi đã chụp hình tên liên lạc bằng máy ảnh hồng ngoại tuyến. Bây giờ, tôi đi đây. Hấn lái xe hơi Mỹ, kiểu Chevrolet đời 1954, sơn vàng nhạt, bảng số ngoại giao đoàn NT... có lẽ là số giả, cộc radio giữa thùng xe phía sau, bánh hông trắng, bánh trước bên trái không có mâm.

- Được, tôi đã ghi âm lời anh báo cáo. Lát nữa, anh về Sở gặp tôi. Văn Bình cần bàn chuyện với anh, trước khi tiến hành công tác.

Tắt máy, ông Hoàng đứng dậy. Nguyên Hương đã túc trực một bên với phích cà phê đặc sệt như hắc ín. Ông tổng giám đốc nhấp tách cà phê và cắt điều xì-gà Havana.

* * *

Trong khi ấy, Văn Bình đã uống hết ly ụyết-ky thứ 6 tại nhà hàng Mỹ Cảnh.

Càng uống rượu, chàng càng tỉnh ra, mặt hồng hào, nụ cười thêm duyên dáng, và cặp mắt thêm quyen rũ. Quỳnh Bích ngồi đối diện, mỗi khi thêm nàng cúi xuống, cái cổ áo chữ V là trễ ra, bắt mọi người phải nhìn vào.

Gió sông thổi mạnh vào nhà hàng nổi trên sông Sài Gòn. Tuy vậy, Văn Bình vẫn ngửi thấy mùi nước hoa Vent-Vert từ ngực nàng tỏa ra, pha lẫn mùi da thịt thanh tân kỳ thú. Chàng ngồi yên ngắm nàng. Đã lâu, chàng chưa có dịp nghỉ ngơi, khoát tay một cô gái tuyệt đẹp, vào Mỹ Cảnh để hưởng gió mát và ngắm cảnh sông nước ban đêm dưới bầu trời lóng muợt như nhung.

Nhất là đêm nay, một đêm đầy trăng.

Vừa ăn, Văn Bình vừa kể cho nàng nghe cuộc đời phiêu bạc của chàng, từ ngày gia nhập hàng ngũ quân báo O.S.S của Mỹ, tới những chuyến tung hoành sau bức màn sắt.

Quỳnh Bích ngắt lời :

- Em xấu số quá nên bây giờ mới gặp anh, và được anh để ý. Từ trước đến nay, anh có bao nhiêu người yêu rồi.

- Người yêu ấy à ? Anh cũng không biết nữa. Vì thật ra, anh có một quan niệm hơi đặc biệt về tình yêu. Theo em, tình yêu là thế nào ?

- Em không hiểu. Em quan niệm có hai thứ : tình yêu chân chính và tình yêu bậy bạ. Yêu một người, lấy người đó là tình yêu chân chính.

Văn Bình cười lớn :

- Còn yêu lung tung, yêu rồi quên đi là bậy bạ, phải không em ?

Quỳnh Bích lặng thinh, mân mê tấm khăn trải bàn bằng vải trắng. Văn Bình tiếp :

- Em nói đúng. Yêu lung tung, yêu rồi quên đi là bậy bạ. Anh cũng biết thế, và nhiều lần anh định bỏ nghề để quay về cuộc đời bình thường, làm người công chức sáng vác ô đi tối vác về, và lấy một người đàn bà ngoan ngoãn, biết nấu cơm dẻo canh ngọt, biết nuôi con, làm vợ. Nhưng...

- Anh làm công chức sao được ?

- Em làm rồi. Anh có thể thành một công chức tốt.

- Dầu anh muốn làm nghề cạo giấy, ông Hoàng cũng không cho, và riêng em, em cũng không cho.

- Vì sao ?

- Vì đất nước đang đau khổ, cuộc chiến tranh trong bóng tối đang tới giai đoạn khốc liệt, tổ quốc còn cần những người tài ba xuất chúng như anh.

Văn Bình thở dài :

- Em thấy chưa. Tự em đã mâu thuẫn với em rồi. Chỉ có những người sống bình lặng, sống căn cơ mới yêu chân chính được như em nói. Giả sử, em làm vợ anh, một vài tuần sau em sẽ chán liền. Nhiều người vợ bác sĩ đã buồn bã khi thấy nửa đêm đang hú hí với chồng, bị điện thoại gọi gấp, chồng phải mặc quần áo ra bệnh viện đỡ đẻ, hoặc mổ xẻ cấp cứu. Cái phiền phức của nghề thầy thuốc chỉ là phần nhỏ nếu so sánh với nghề tình báo hành động.

Ban đêm bị lôi dậy là thường. Ông thầy thuốc bị đánh thức để ra bệnh viện đến sáng sẽ được về. Còn người sĩ quan gián điệp ra đi, không biết bao giờ về, và có về hay không. Trong thế chiến thứ hai, đã có một số điệp viên bị tổng lên phi cơ giữa đêm tân hôn, chưa kịp vào phòng hợp cẩn, và một số phụ nữ đã trở thành vợ góa mặc dầu chưa thành thân với chồng.

Em đã nghe chuyện Abel và Lonsdale ⁶ chưa ? Hai người phải xa vợ trong 10 năm trời, 10 năm đằng đẳng.

Bốn phận người đàn ông có vợ là phải chăm sóc cho vợ con. Nếu không săn sóc được thì đừng lập gia đình. Anh đã chọn nghề tình báo hành động, anh phải sống độc thân, không dám yêu ai hết.

- Tại sao anh còn hứa hẹn ?

- Dầu sao anh vẫn là con người, con người với tất cả những sự kém cỏi của nó trước sự cám dỗ. Trong phút mềm yếu, anh thấy tình yêu là cần, nên đã hứa hẹn này nọ. Nhưng rồi bốn phận lại mạnh hơn... Do đó, anh trở nên tàn nhẫn và vội vàng. Gặp người đàn bà nào hợp tính tình, anh nói thẳng là anh yêu họ, song chỉ yêu mà không lấy được làm vợ. Và chỉ yêu nhau trong một giờ đồng hồ, hoặc trong một đêm mà thôi, rồi hôm sau mỗi người đi một ngả.

- Chắc anh cũng coi em như những người đàn bà ấy.

⁶ Tức là Đại tá Abel và Thiếu tá Lonsdale (tức Conon Molody của Sở Do thám RU Xô viết). Abel hoạt động tại Mỹ, bị bắt, kết án 30 năm tù, và sau đó được đổi lấy phi công U-2 Gary Powers. Lonsdale bị bắt ở Anh và được đổi lấy thương gia Greville Wynne bị giam ở Nga xô.

- Em đừng kết luận vội. Anh chưa hề nói là anh yêu em, mặc dầu trong thâm tâm anh cảm thấy em mang lại hạnh phúc cho đời anh. Anh không dám cam kết nữa, vì em ơi, anh sắp phải lên đường rồi.

Quỳnh Bích trở mặt :

- Anh đi đâu ?

- Không biết. Ông Hoàng gọi anh lên bàn giấy hỏi chiều, cho biết là anh sắp được nghỉ phép ít hôm trước ngày lên đường, chắc là ra Bắc.

- Ngoài ấy, mạng lưới an ninh chặt chẽ lắm, nhân viên của ta bị bắt, bị chết mỗi ngày một nhiều, sao anh không xin đi nơi khác ?

- Em lại xử trí như người vợ yêu chồng, không muốn chồng lao vào công tác nguy hiểm vậy. Ông Hoàng là cấp trên, anh đã ký vào tờ giấy cam đoan cấp trên sai đi đâu thì đi liền, không bàn cãi. Vả lại, anh là đàn ông, không được quyền trốn tránh nhiệm vụ, dầu đó là nhiệm vụ đi tìm cái chết.

Mắt Quỳnh Bích trở nên ươn ướt.

Văn Bình rót thêm rượu ứt-ky rồi nói :

- Anh cũng công nhận hoạt động ngoài ấy khó khăn hơn trước nhiều. Riêng trong vòng ba tuần lễ, Lê Tùng đã mất ba cộng sự viên tài giỏi ở phía bắc vĩ tuyến 17. Chắc là có nội phản. Có lẽ ông Hoàng phái anh ra Liên khu IV để điều tra về vụ nội phản này.

- Anh có biết bao giờ khởi hành không ?

- Không. Tuy nhiên, thường lệ anh được nghỉ xả hơi một vài tuần trước ngày lên đường. Lần này, ông Hoàng cho anh nghỉ nửa tháng. Nghĩa là độ ba tuần nữa anh sẽ ra Bắc.

- Em xin phép đi theo anh được không ?

- Đòi nào ông Hoàng cho. Vả lại, ngoài ấy đang có nhiều nhân viên của ta.

Phổ ky đi qua, Văn Bình ngoắt tay :

- Một chai uýt-ky nữa.

Quỳnh Bích sửng sốt :

- Trời, một mình anh một chai. Anh chưa say sao ?

Chàng cười :

- Ngồi nhìn em, anh dễ say hơn là uống uýt-ky. Ba chai uýt-ky thượng hạng không chứa nhiều men say bằng một cái nhìn giục giã của em.

- Cảm ơn anh. Anh cứ nhìn em tha hồ.

- Và em cũng cho anh hôn em tha hồ chứ ?

- Lát nữa, anh muốn ăn thịt em cũng được. Nhưng bây giờ thì van anh. Thiên hạ đang nhìn chúng ta chăm chăm.

Văn Bình nhún vai :

- Họ nhìn vì em đẹp quá. Thôi, để lát nữa cũng được. Bây giờ, để anh nói tiếp. Hiện nay ở phía bắc vĩ tuyến 17, đặc biệt là trong vùng từ Đồng hới đến Thanh hóa - mà ta gọi lóng là Cựu kim sơn - ta có 20 nhân viên trung cấp.

- Hai mươi ?

- Phải, đúng hai mươi. Ba nhân viên vừa bị địch thủ tiêu chỉ là nhân viên sơ cấp. Nhân viên của ta đã thâm nhập từ lâu vào các cơ quan quan trọng của địch. Có người đã làm khu ủy của đảng Cộng sản từ hồi bí mật kháng Pháp. Có người giữ chức vụ quan trọng trong guồng máy hành chính. Có người là sĩ quan cấp tá trong quân đội.

Chắc em đã biết từ Đồng hới ra đến Thanh hóa, ngoài ấy gọi là Liên khu IV. Liên khu IV gồm các tỉnh Thanh hóa, Nghệ an, Hà tĩnh, Quảng bình và khu Vĩnh linh giáp tuyến. Phần lớn các cơ sở hậu cần cho lực lượng quân sự cộng sản xâm nhập phía nam vĩ tuyến 17 đều tọa lạc trong Liên khu IV. Vì lý do này, ta phải đặt nhiều nhân viên tại đó. Khu vực Thanh hóa, ta đặt tên trong mật mã là Ba lê, Nghệ an là Hán thành, Hà tĩnh là Đông kinh, Quảng bình là Tân gia ba, và Vĩnh linh là Vạn tượng. Tại «Ba lê» ta có 4 nhân viên, «Hán thành» có 4, «Đông kinh» có 3, «Tân gia ba» có 2, «Vạn tượng» cũng 2.

- Cộng lại mới 15 người.

- 5 người còn lại giữ nhiệm vụ điều chỉnh và liên lạc. Có lẽ anh sẽ gặp họ. Còn...

Sực nhớ ra, chàng ngưng bật. Đoạn chàng nói, giọng lo ngại :

- Khô quá, anh quên mất. Ông Hoàng đã dặn anh không được tiết lộ bí mật này cho ai.

Quỳnh Bích làm mặt giận :

- Anh nghĩ em làm gián điệp cho địch ư ?

- Nói bậy nào. Họ là điên, anh mới ngờ vực em. Anh đã đọc hồ sơ của em trong phòng của ông Hoàng. Em được tin cậy nên mới được chuyển tới phòng anh. Tuy nhiên, những điều anh vừa nói với em, chỉ riêng ông Hoàng và mấy người nữa được biết.

- Theo em, những điều ấy chẳng có gì là bí mật. Chẳng qua làm nghề tình báo lâu năm, bị thiên lệch nghề nghiệp, mắc phải bệnh trông gà hóa cuốc đó thôi.

- Em biết một mà không biết hai. Thật ra, đó là những bí mật tối hệ. Nhân viên của ta ở phía bắc vĩ tuyến 17 liên lạc về Sài gòn bằng điện đài và mật mã. Địch đã có những cơ quan riêng để thu thanh các bức điện đánh vào trong này. Tuy nhiên, địch không hiểu được nghĩa vì không có «chìa khóa» mật mã. Hoặc giả chỉ hiểu lõm bõm phần nào. Giờ đây, nếu địch khám phá ra Thanh hóa ta gọi là Ba lê, Nghệ an là Hán thành, vân vân... họ sẽ tiến thêm một bước trong việc chọc thủng mật mã của ta.

Mặt khác, nếu địch biết ở Thanh hóa ta có 4 nhân viên trung cấp, ở Nghệ an có 4, vân vân... địch sẽ tổ

chức theo dõi, bao vây và khám phá dễ hơn.

Mặt Quỳnh Bích hơi tái :

- Trời ơi, anh không giải thích thì em không biết gì hết.

Văn Bình nâng ly uýt-ky lên ngang mày :

- Nào, chúng mình cùng uống cho sự toàn thắng của tình yêu.

Nàng tiếp theo :

- Và của ông Hoàng.

Gió sông quạt phàn phật vào mớ tóc lò xo của nàng. Dưới đèn nê-ông, chàng thấy nàng đẹp dội lên như nữ thần nhan sắc. Môi nàng hồng hồng như vừa được tô son. Thân thể nàng bỗng lả lướt như sắp tan ra thành khói. Trong cơn say mê, Văn Bình nắm lấy bàn tay trắng muốt của nàng.

Run rẩy, nàng nói :

- Hai đứa mình về đi.

Văn Bình gọi bồi tách tiền, chột nàng đứng dậy.

- Anh chờ một lát, em vào phòng tắm.

Vào phòng tắm để trang điểm lại trước khi rời tiệm ăn là thói quen bất dịch của đàn bà đẹp. Chàng nhìn theo cái mông tròn trĩnh của nàng. Không riêng gì chàng, toàn thể thực khách đều buông đũa nhìn theo bằng cặp mắt thèm khát. Một ý nghĩ ham muốn rạo rục nhú lên trong lòng Văn Bình, song chàng nén được ngay.

Đêm nay, chàng có nhiều việc phải làm. Chàng trả ba ngàn bạc một bữa ăn, không phải để ngắm cái mông khêu gợi của cô thư ký dễ dãi. Mặc dầu người trả tiền là ông Hoàng, là Sở Mật vụ.

Vào phòng tắm, Quỳnh Bích chỉ thoa son sơ sài, và không cần sửa lại mái tóc bị rối. Nàng còn phải làm một việc quan trọng hơn là việc tô môi và chải đầu để làm vừa lòng Văn Bình.

Nàng mở cái hộp đựng giấy vệ sinh ra, lấy cả cuộn đặt lên mép lavabô. Loại giấy này được chia ra từng khoảng, mỗi khoảng dài một tấc, chấm bằng mũi kim, giật nhẹ là văng ra.

Quỳnh Bích đếm đúng 5 miếng, nàng giật nhẹ miếng thứ 6, đưa lên ánh đèn xem. Trên tờ giấy, nàng đọc thấy một con số 8. Phía dưới là số 21.

Nàng vo tròn miếng giấy vút vào cầu tiêu, giặt nước ồ ồ. Trong chớp mắt, miếng giấy không còn nữa. Nàng đặt cuộn giấy vệ sinh vào hộp như cũ, liếc vào gương để xem xét lại nét mặt, đoạn khoan thai ra cửa.

Thấy nàng, Lê Bình nhoẻn miệng cười âu yếm. Gió sông vẫn thổi lên mát rượi. Chàng dìu nàng qua cầu thang bắc từ đường cái lên tiệm ăn. Nàng đi nép bên chàng, thân mật như vợ với chồng.

Lê Bình lái chiếc Corvette sơn trắng ra đại lộ Nguyễn Huệ. Chàng hỏi nàng :

- Chúng mình đi chơi một vòng rồi ra Mỹ Phụng nhé?

Nàng lắc đầu :

- Nhảy chán chết.

- Vậy em về với anh.

- Thôi, em sợ chị Nguyên Hương lắm. Chị ấy ăn thịt em đi.

- Nguyên Hương không phải là vợ anh.

- Song chị ấy không cho phép ai léo hánh đến anh.

Văn Bình thở dài :

- Chẳng qua em kiếm có không đến với anh đó thôi.

Nàng hôn nhẹ vào má chàng :

- Nếu anh muốn, đêm nay về phòng em.

Quỳnh Bích mở xấp tay đưa cho chàng một cái chìa khóa :

- Em có hai cái chìa, biếu anh một. Anh nên cẩn thận, người khác thấy thì chết. Em không muốn mang tiếng là rước trai về phòng ban đêm.

- Bây giờ, anh đưa em về Mạc đình Chi nhé ?

- Không. Em phải vào nhà chị bạn gần chợ Bến Thành. 12 giờ đêm, em sẽ chờ anh ở nhà.

Nàng xuống xe, đi thoăn thoắt trên lề đường đông đúc. Tối thứ bảy đầu tháng, đường phố Sài Gòn đông như hội, nhất là đường Tự Do, và Lê Lợi quanh chợ Bến Thành.

Mùi nước hoa Vent-Vert thoang thoảng trong xe. Văn Bình thở dài lầm bầm một mình :

- Đáng thương cho nàng.

Chàng sang số lái chiếc Corvette tối tân ra bờ sông. Chàng muốn hít đầy phổi bầu không khí trong lành của sông Sài Gòn. Chàng đã biết nàng đi đâu. Chàng thương hại nàng vì nàng đang được dùng làm con vật hy sinh trong sự đấu trí ghê gớm giữa hai lực lượng điệp báo không đội trời chung : Sở Mật vụ của ông Hoàng, và tổ chức tình báo Bắc Việt.

* * *

Quỳnh Bích tạt vào một tiệm tạp hóa xé cửa rạp chiếu bóng Vĩnh Lợi, giả vờ hỏi mua một thỏi son, thứ son đắt tiền của Pháp mà nàng biết là không có. Nàng cần ở trong ra để xem xe hơi của Văn Bình đã đi chưa. Đến khi chiếc Corvette khuất sau bùng binh, nàng mới bước ra ngoài.

Bữa ăn với Văn Bình tại nhà hàng Mỹ Cảnh vừa mang một tia nắng ấm cho cuộc đời rét lạnh của nàng. Thật vậy, mặc dầu nàng có sắc đẹp phi thường, được hàng trăm người đàn ông thầm thương trộm nhớ, sẵn sàng làm nhà bằng vàng để cưới nàng làm vợ, nàng vẫn phòng không lẻ bóng.

Lắm mối, tôi nằm không. Câu phương ngôn bình dân này hoàn toàn đúng với cuộc sống của nàng. Lòng nàng chưa rung động vì ai, tuy đã nhiều lần nàng lưu lại suốt

đêm trong phòng người đàn ông lạ. Nàng coi các cuộc đi lại với nam giới là nhu cầu cần thiết để cơ thể và tinh thần được quân bình, ngoài ra nàng chưa tìm thấy trong đó một chút thi vị nào hết.

Bỗng nàng gặp Văn Bình.

Không hiểu vì nguyên nhân nào, nàng được chuyển lên làm thư ký riêng cho Văn Bình. Dĩ nhiên, nàng không thể biết được đó là ý muốn của ông Hoàng.

Vừa giáp mặt, nàng yêu chàng ngay. Yêu đến mức độ có thể điên cuồng vì chàng. Nếu chàng bắt nàng làm nô lệ trọn đời, nàng cũng không từ chối. Nàng đã vô cùng đau khổ khi được biết Văn Bình có nhiều người yêu, người nào cũng có nhan sắc tuyệt trần không thua kém nàng, mà còn có thể vượt hơn nàng nữa. Nàng tin Văn Bình sẽ dành cho nàng những tình cảm đặc biệt.

Song một chương ngại vật đã chắn ngang mối tình đẹp dễ của họ. «Họ» muốn nàng yêu chàng. Nhưng yêu để lợi dụng chàng, không phải yêu một cách chân thật và tha thiết. Nàng cố cưỡng lại, nhưng từ nhiều tuần nay nàng đã vô tình trở thành chiếc xe xuống dốc bị đứt thắng, phó mặc cho định mạng.

Lát nữa, nàng sẽ gặp «họ», và nàng quyết nói thẳng cho «họ» biết. Nàng không thể kéo dài cuộc sống đau khổ này mãi. Nàng phải tiến tới một quyết định dứt khoát, rồi «họ» muốn đối phó với nàng ra sao tùy ý.

Đang vui, mặt nàng sa sầm. Quang cảnh náo nhiệt đêm cuối tuần càng làm nàng hiu quạnh và buồn bã thêm.

Quỳnh Bích dạo một vòng quanh chợ. Đến quán trái cây, nàng dừng lại mua một ký lô nho đỏ, lăm lét nhìn tứ phía. Nàng có cảm tưởng như hàng trăm cặp mắt vô hình đang theo dõi nàng để bắt nàng quả tang liên lạc với « họ ».

Tim nàng đập thình thịch. Nàng dừng lại lần thứ ba, quay về phía sau.

Tịnh không một bóng nào khả nghi. Thiên hạ đang mua sắm vui vẻ, không ai để ý đến một thiếu phụ lang thang quanh chợ Bến thành với một tâm trạng nát bét như tương. Tới khi biết chắc không bị theo, nàng mới vẫy taxi, ngồi gọn vào góc, dặn lái lên Đakao. Được nửa đường, nàng xuống xe, vẫy xích lô đi lộn lại. 5 phút sau, nàng lại trèo lên taxi đến rạp hát Kim chung ở cuối đường Hồng thập tự.

Các quán nhậu gần cổng xe lửa đông nghẹt người, xe đạp, xe vespa xếp đầy vỉa hè, lan ra ngoài đường. Trước rạp hát, một đám đông nói chuyện ồn ào. Quang cảnh này rất thuận tiện cho một cuộc gặp gỡ gián điệp.

Quỳnh Bích đã thuộc lòng hai chữ số viết trên miếng giấy vệ sinh của nhà hàng Mỹ cảnh : 8 và 21. 8 nghĩa là buổi gặp sẽ diễn ra đúng 9 giờ rưỡi. Giờ gặp chậm hơn giờ ghi trên giấy 1 tiếng rưỡi. Chẳng hạn lần trước, họ viết lên giấy con số 10, nàng phải có mặt tại địa điểm đúng 11 giờ rưỡi đêm.

Con số 21 là ám hiệu địa điểm. Mỗi tháng gặp một lần, vào tối thứ bảy đầu tháng, theo lịch tiểu xúc đã được định trước. Hết 3 tháng « họ » lại thay địa điểm. Con số 21 có nghĩa là nàng phải tới trước rạp cải lương Kim chung.

9 giờ rưỡi tối, trước cửa rạp Olympic.

Nàng nhìn đồng hồ. Còn một phút nữa đến 9 rưỡi. Theo thủ tục nghề nghiệp, nàng không được đến sớm, cũng như không được đến chậm và chỉ đợi lâu nhất là 5 phút. Buổi sáng của ngày hẹn, nàng phải lấy lại đồng hồ, theo đài bá âm BBC, hồi 6g45.

Mỗi lần đến gặp « họ » Quỳnh Bích đều lo sợ . Đúng ra, nàng đã được huấn luyện kỹ càng về nguyên tắc tình báo, song nàng được học để thi hành mệnh lệnh của ông Hoàng, không phải để phản bội ông Hoàng, phản bội chế độ Sài Gòn.

Nàng đứng lại, hai chân run run. Nàng rút tờ bạc 10 đồng vào tủ gương của bà bán thuốc lá để lấy một gói kẹo cao su bạc hà. Nàng muốn nhai kẹo cao su cho hàm răng khỏi đập vào nhau lập cập, và mùi bạc hà thơm nồng sẽ làm thân thể nàng bớt lạnh.

9 g30

Giờ hẹn đã đến.

Nàng bước ra sát lề. Một chiếc Citroën cũ kỹ sơn đen chạy qua từ từ, đến chỗ nàng đứng, lái vào. Nhanh nhẹn, nàng mở cửa trước trèo lên. Tài xế xả ga, quẹo sang trái, vào đường Trần Quý Cáp.

Quỳnh Bích liếc nhìn tài xế. Hắn trạc 40 tuổi, gương mặt lầm lì dường như từ nhỏ đến lớn chưa bao giờ cười một tiếng. Cặp mắt hắn sang một cách lạ lùng, nàng có cảm giác mắt hắn phun ra những tia thép lạnh lẽo, chứa đầy chết chóc.

Bất giác, nàng nhìn hai bàn tay đặt trên vô lăng. Đó là bàn tay đặc biệt của kẻ chuyên nghề giết người. Bàn tay to lớn, long lá rậm rì, ngón vuông và ngắn, nếu bóp vào cổ nàng chỉ một giây đồng hồ là dập xương sống.

Nàng rung mình, ớn lạnh. Trong xe chỉ có nàng và tài xế. Xe ra đến đường Cao thắng, hai người vẫn không nhìn tận mặt nhau và nói với nhau một lời.

Tài xế rẽ vào đường Phan đình phùng, đôi mắt cú vọ dán vào tấm kính chiếu hậu to tướng. Nàng nhận thấy kính xe Citroën này lớn gấp hai kính thường. Chủ nhân của nó phải là người sợ bị cảnh sát theo sau.

Xe vòng ra Lý thái Tổ rồi đến đại lộ Trần quốc Toản. Một lát sau, tài xế lại trở về đường Cao thắng, lộn lên Phan đình Phùng. Qua khỏi trạm xăng Phan đình Phùng, tài xế đạp xe sát lề, dắt Quỳnh Bích đi bộ một quãng, rồi tạt vào ngõ hẻm gần Vườn Chuối.

Hắn dừng trước một căn nhà lầu nhỏ bằng gỗ, bên ngoài có lan can sơn trắng. Ánh đèn của một quán giải khát kế cận chiếu hắt vào mặt Quỳnh Bích. Như cái máy, nàng theo người lạ vào trong nhà.

Đó là một ngôi nhà trống không, có người ở. Hắn mở đèn, mời nàng lên lầu, cầu thang gỗ kêu ọp ọp. Nàng

bám lấy tay hắn cho khỏi trượt chân vì đế giày nàng bằng sắt, vừa cao, vừa nhọn hoắt.

Cửa trên gác đều đóng kín. Hai ngọn đèn nê ông sang rực phô bày những đồ gỗ cũ kỹ, tro trên. Mùi ẩm mốc xông lên, nàng muốn lộn mửa.

Gã đàn ông lại bàn vặn máy thu thanh, lựa một bản nhạc mạnh. Hắn là kẻ ghét cay, ghét đắng âm nhạc. Hắn phải mở nhạc để át tiếng nói chuyện của hai người.

Bây giờ, Quỳnh Bích mới có dịp nhìn kỹ người lạ. Mặc dầu nàng gặp hắn nhiều lần, nàng vẫn coi hắn là người lạ. Trán hắn nhô ra một cách bướng bỉnh, mũi và tai đều đẹp bí, tố cáo hắn là kẻ quen với cuộc sống trên võ đài quyền Anh. Đặc biệt là tay hắn dài như tay vượn, hai vai tròn đầy thịt rắn chắc, bắp thịt nổi cuộn cuộn sau chiếc sơ mi ngắn bằng vải NylFrance màu xám.

Đợi máy thu thanh chạy đều, hắn quay về phía nàng, giọng khô khan và cộc lốc :

- Cô có gì không, đưa cho tôi.

Nàng lắc đầu :

- Lần này, tôi không lấy được gì hết.

- Còn cuộc nói chuyện tại nhà hang Mỹ cảnh với Văn Bình ?

- Chúng tôi chỉ nói chuyện tâm tình với nhau, không có gì liên quan đến công việc.

- Cô vẫn có tính lạ lùng như thế. Cô say mê hẳn rồi phải không ? Nó đã khét tiếng là chim gái vô địch. Biết bao cô gái nhẹ dạ đã sa vào lòng nó. Cô có biết chúng tôi mất bao tâm cơ mới chuyển được cô tới phòng làm việc của nó không ? Chúng tôi đặt cô làm thư ký riêng cho nó, là để lấy tin, lấy tin nghe chưa, không phải để cô biến thành tình nhân của nó.

Quỳnh Bích dần cái xác xuống bàn :

- Ông không có quyền đi vào đời tư của tôi. Mặt khác, tôi yêu cầu ông đối xử với tôi một cách nhã nhặn hơn nữa.

Phản ứng bất ngờ của Quỳnh Bích làm người lạ sững sốt. Trong thâm tâm, hẳn cho nàng là hòn bột, muốn nặn thành hình nào cũng được. Hẳn không ngờ nàng dám cãi lại. Hẳn nghiến răng ken két :

- Cô Quỳnh Bích, đã làm nghề này không có đời tư hay đời công nữa. Chỉ có một cuộc đời thôi. Đời lấy tin cho Tổ chức. Cô có bốn phận phải hy sinh tất cả những

thú vui để làm tròn công việc do Tổ chức giao phó. Tôi là người sống quen với lưỡi dao, mũi súng từ lâu rồi nên quên mất cách vuốt ve đàn bà trưởng giả như cô. Tôi nhắc cho cô biết : tôi không có thời giờ mơn trớn cô, đồ dành cô. Việc đó để dành cho tình nhân của cô. Còn tôi là thượng cấp, tôi bắt cô tuyệt đối tuân theo mạng lệnh.

Quỳnh Bích cầm cái xác da, khoác giầy đeo vai :

- Chào ông. Bắt đầu từ phút này, tôi rút ra khỏi Tổ chức. Ông muốn làm gì tôi thì làm.

Gã đàn ông phá lên cười. Tiếng cười rùng rợn như ma hiện lên hăm dọa người yếu bóng vía át cả tiếng nhạc từ máy thu thanh phát ra. Nghe hấn cười, Quỳnh Bích xây xẩm mặt mày, phải vịn lấy ghế để khỏi té ngã.

Lần thứ nhất, nàng nghe hấn cười. Có lẽ từ nhiều tháng nay, hấn mới cười lần thứ nhất. Cái cười ngạo nghễ và hiểm ác của hấn soán vào da thịt nàng, như hàng trăm mũi kim. Nàng có cảm giác kỳ lạ như tiếng cười của hấn là con dao bén sắc vung lên quanh người nàng, làm quần áo nàng rách nát và tuột xuống, để lộ thân thể trần truồng, rồi những điều thuốc lá cháy đỏ được dí vào ngực nàng, vào đùi nàng, mùi mỡ khét lẹt dâng ngập gian phòng ...

Đang cười hô hô, đột nhiên hấn mím miệng lại, mắt long lên sòng sọc. Hấn nhìn thẳng vào giữa mắt nàng, giọng như dao chém đá :

- Cô Bích, cô đã lớn rồi, không còn con nít nữa, cô muốn trung thành hay phản bội, tùy ý. Tôi cho phép cô về nhà nghỉ ngơi đến nay, mai một ta sẽ gặp lại. Nếu cô quyết tâm rút lui, tôi cũng không ngăn cản.

Hấn cũng đứng dậy. Dáng điệu chậm chạp, hấn đánh diêm châm điếu Lucky. Mùi thuốc lá thơm thơm lôi Quỳnh Bích trở về thực tại. Mắt nàng đỏ hoe như người mất ngủ hàng tuần lễ. Nàng uể oải theo người lạ xuống cầu thang gỗ sộc sộc.

Đột nhiên, người lạ nói :

- À, suýt nữa tôi quên mất. Số tiền cô gửi về đã đến tận nơi. Mẹ cô nhờ chúng tôi chuyển bức thư này cho cô.

Tay nàng run run, chân khụy lại, đứng không vững. Nàng nói :

- Thư của mẹ tôi, xin ông cho tôi coi.

Đút tay vào túi định lấy, chợt người lạ lắc đầu :

- Thôi, tôi không đưa cho cô nữa. Cô nên cắt đứt liên lạc với gia đình ngoài ấy là hơn.

Nàng nắm tay hắn, giọng van vỉ :

- Như thường lệ, ông cho tôi đọc ở đây, tôi không dám mang về đâu. Xin ông cho tôi đọc lần chót.

Gã đàn ông nhún vai :

- Thượng cấp của tôi ra lệnh chỉ đưa thư cho cô đọc nếu cô không có thái độ tráo trở. Bây giờ cô đã đặt tình yêu xác thịt lên trên nhiệm vụ ... Cô thích được ngủ đêm với một gã đàn ông đẹp trai sở Khanh hơn là nghĩ đến gia đình và 8 đứa em ở quê nhà ... Lẽ ra, tôi xé nát, không đưa cho cô nữa ... vì cô không xứng đáng. Nhưng vì tình nhân đạo, tôi chiều cô lần chót, lần chót, cô nhớ chưa ?

Quỳnh Bích ngồi phịch xuống ghế, cầm tờ giấy trắng chỉ chít chữ viết tay ngòeng ngòeo, giơ lên ánh đèn. Bức thư do Mộng Huyền, em gái thứ hai của nàng viết giùm cho Mẹ. Nét chữ quen thuộc của đứa em thân yêu trải ra trước mặt nàng. Bức thư như sau :

« Thị xã Thanh hóa, ngày ... tháng ... năm ... Chị Mộng Hoài yêu dấu,

Nhận được thư và 10 lạng vàng của chị, cả nhà như chết rồi vừa được sống lại. Chị nói rằng trong đó 10 lạng vàng chưa đầy một trăm ngàn đồng, chị kiếm dễ như chơi, nhưng chị ơi ở ngoài này, 10 lạng vàng là món tiền to ngoài sức tưởng tượng, và trong chớp mắt, nhà ta trở thành giàu sụ.

«Chị ơi, nhờ chị làm việc với chính phủ ta mà gia đình được hoàn toàn hạnh phúc. Tuần qua, ông chủ tịch ủy ban tỉnh về tận nơi thăm mẹ, mang thuốc tây cho mẹ, và hứa cấp cho một cái trại ở làng Vệ yên. Làng Vệ, cách thị xã 5 cây số, hồi nhỏ chị thường xuống ấy chơi mà ...

«Cả nhà vừa dọn xuống trại cách đây hai hôm. Trại ở ven sông, có nhiều cây trái xum xuê, và một ngôi nhà khang trang. Ông chủ tịch ủy ban cho biết chính phủ và nhân dân ta biết ơn chị đã hy sinh cho chính nghĩa, hoạt động hiểm nguy trong vùng địch, nên từ nay trở đi các em sẽ không phải đi dân công, phiếu mua thực phẩm và vải sẽ được tăng gia tới mức vô tận. Muốn mua gì ủy ban sẽ cấp phiếu, nếu không có tiền, ủy ban sẽ biếu không.

«Mẹ mắc bệnh lao phổi từ ba năm nay. Thuốc trụ sinh ngoài này rất đắt, có tiền cũng không mua được, phương chi gia đình ta khánh kiệt từ ngày thầy thất lộc, tiền bạc dành dụm đã tiêu pha hết, thậm chí nữ trang của mẹ, của em và đồ đạc trong nhà phải đem bán cũng không đủ ăn.

«Nhờ thuốc trụ sinh quý giá Hung ga ri và thuốc bổ Trung quốc do ông chủ tịch mang tới tặng mẹ ; mẹ đã ăn được cơm, và trở nên hồng hào. Cứ đà này, chỉ một vài tháng nữa, mẹ sẽ khoẻ mạnh như cũ.

«Chị Mộng Hoài ơi ! Mẹ ngồi bên em đọc thư này cho em viết hầu chị. Lệ thường, mẹ chỉ ngồi 5, 10 phút là đau lưng, hoa mắt, nhưng lần này mẹ ngồi hơn một giờ vẫn không mệt, trái lại còn khỏe ra nữa. Mẹ có sức lực là nhờ chị, nhờ sự hy sinh vô bờ bến của chị. Chúng em có cơm ăn, có áo mặc, được cấp sách đến trường, cũng là nhờ sự hy sinh vô bờ bến của chị.

«Chị Mộng Hoài ơi, ông chủ tịch dặn mẹ em phải giữ kín số vàng chị gửi về, và giữ kín sự biệt đãi của ủy ban tỉnh đối với gia đình ta, vì nếu bại lộ, gián điệp đế quốc sẽ phăng ra và có hại cho chị. Ông chủ tịch nói rằng nếu địch biết chị gửi thư và nhất là gửi vàng về Bắc, chị sẽ bị đem bắn tức khắc, không cần xét xử. Vì vậy, chuyện tiền nong và thư từ, chỉ có mẹ và em biết thôi.

«Hồi chị ở nhà, con Mộng Hương nhỏ tí xíu, bây giờ lớn nhanh như thổi. Nó giống chị như đúc, ai nhìn cũng mê. Nó đã hứa hôn rồi đấy, chị sợ chưa ? Chồng chưa cưới của nó sắp tốt nghiệp bác sĩ y khoa. Kể ra, em còn hàng trăm, hàng ngàn chuyện muốn nói với chị, song ông chủ tịch dặn em là thư viết cho chị chuyển vào Nam bằng đường riêng, nên em viết càng ngắn, càng tốt.

«Bây giờ nếu chị về quê, chị sẽ không tài nào nhận ra em nữa. Em cũng cao như chị và trắng như chị. Dĩ nhiên là không đẹp bằng. Nhưng chị ơi, trên trái đất này tìm được một người đẹp hoàn toàn như chị của em đâu phải dễ.

«À, ông chủ tịch còn cho biết niên học sắp tới thằng Ngọc, Bôi và Châu sẽ được sang Trung quốc học. Buồn cười lắm chị ạ, ba đứa mỗi đứa học một ngành khác nhau, thằng Ngọc mê chăn nuôi nên ghi học Nông lâm súc, thằng Bôi lại theo ngành điện, còn thằng Châu, ngành y khoa. Nhờ chị, ba em trai của chúng ta sắp sửa thành người.»

«Ông chủ tịch lại nói với mẹ và em rằng đời sống của gia đình ta còn được cải thiện hơn nữa, nếu ở trong Nam chị cố gắng thêm. Em biết là chị sẵn sàng hy sinh cho mẹ và cho chúng em, nên đêm nào trước khi lên giường ngủ, em cũng chấp tay cầu nguyện cho chị được

thêm sức khỏe, nhất là được thêm sáng suốt tinh thần để phục vụ cho tổ quốc.

«Theo lời ông chủ tịch, bộ đề quốc đã tung ra nhiều tiền bạc, nhiều xa xỉ phẩm, làm con người mềm yếu, thiếu lý tưởng dễ bị lung lạc.

«Chúng em tin ở chị, chính phủ ta cũng tin ở chị.

Chị Mộng Hoài yêu quý của chúng em ơi, em còn thua chị 4 tuổi, em lại ít học, thiếu kinh nghiệm của trường đời, em đâu dám khuyên chị, hướng hồ em lại hàm ơn chị đến ngàn năm sau, cũng chưa trả hết. Em nói vậy để chị hiểu rằng lời sau đây là của mẹ dặn em viết cho chị.

«Mẹ ân cần dặn chị nên cẩn thận, lưu lại ở nơi đồng đất nước người, đừng bao giờ quên lãng quê hương. Nếu chị gặp chuyện gì, ở đây mẹ phải chết, gia đình ta sẽ đau khổ, nhục nhằn.

Thư ngắn, tình dài, chị đọc kỹ và suy ngẫm tất sẽ hiểu rõ ý mẹ.

«Gia đình xin chúc chị một mùa Xuân trẻ đẹp và tin tưởng.»

«Em của chị

Mộng Huyền.»

Những giòng chữ bằng mực bút máy múa nhảy trước mắt Quỳnh Bích. Nàng không thể làm được, nét chữ nhỏ nhắn, càng viết càng nghiêng sang bên phải, chữ g và chữ h ngoèu như con đun, là của Mộng Huyền, đứa em gái gần hai mươi, có đôi mắt to và đen, khuôn mặt dài, cái miệng chúm chím như nàng. Nàng cũng không thể làm được : nét chữ uyển chuyển này là của cái ngòi bằng vàng 18 cara, lắp trong bút máy Parker màu xanh lá mạ mà nàng nhờ «họ» gởi về Bắc tặng em tháng trước. Chiếc Parker, nàng mua tại Hồng Kông trong một chuyến du lịch cuối năm, và đã dùng để viết nhật ký. Gởi cho em gái, nàng đã chuyển về quê nhà xa xôi một phần tâm tư khắc khoải của nàng.

Nàng buông thư xuống bàn, nhìn gã đàn ông. Hẳn thân nhiên nhìn nàng bằng cặp mắt ráo hoảnh.

Bỗng nàng ôm mặt khóc, rung rức. Gã đàn ông đánh diêm hút thuốc, vẻ mặt hả hê. Lá thư quê hương đã hoàn toàn thay đổi ý định của nàng.

Trước khi lên xe Citroën đến chỗ hẹn, Quỳnh Bích quyết định dứt bỏ cuộc sống phản bội. Song nàng không thể bỏ mẹ chết vì bệnh lao phổi trong túp lều tranh xiêu vẹo ở ngoại ô Thanh hóa. Nàng không thể mặc đàn em

dại đi chăn trâu, gặt lúa và dệt vải cho hợp tác xã để kiếm tiền đóng gạo hàng ngày. Nàng yêu Văn Bình, song nàng không thể vì một người đàn ông mà xô đẩy gia đình vào vòng đói khổ. Cuối thư, em gái nàng đã bảo ngầm cho nàng biết : Nếu nàng bỏ «họ», gia đình ở Bắc sẽ bị khủng bố.

Gã đàn ông lặng lẽ rút mù soa cho nàng lau nước mắt. Quỳnh Bích ngồi yên một lúc.

Đoạn, nàng nói, giọng sắc như đao :

- Vâng, tôi xin nghe theo lời ông.

III - Trái bom nổ chậm

Ba tháng sau.

Cuộc sống trong Sở Mật vụ của ông Hoàng vẫn chạy một nhịp bình thường.

Hàng ngày, ông tổng giám đốc mở tủ sắt lấy tập hồ sơ tới một MI-15 ra nghiên cứu. Ba tháng trước, hồ sơ này chỉ gồm 10 trang đánh máy và hai tấm ảnh, giờ đây số trang đã lên tới 100, và số ảnh 30.

Ông Hoàng đọc đi, đọc lại đến nỗi thuộc lòng. Mỗi lần nghiên cứu hồ sơ MI-15 xong, ông lại gọi Văn Bình lên bàn giấy, và hai người khóa trái cửa bàn bạc hồi lâu.

Nhân viên của Sở đã quen mặt Văn Bình trong tổng hành doanh. Lệ thường, chàng chỉ được nghỉ vài ba tuần lễ xả hơi giữa hai công tác hiểm nghèo, và trước ngày sửa soạn lên đường, chàng mới đến gặp ông Hoàng. Lần này, chàng ở lì luôn ba tháng.

Tuy nhiên, cuộc sống phẳng lặng gần như buồn tẻ ở trụ sở trung ương không làm Văn Bình bỏ được thú uống rượu như hủ chìm và chơi bài vong mạng. Không tới nào chàng không có mặt ở vũ trường, và sớm nhất là ba giờ sáng chàng mới chịu lên giường ngủ.

Lê Diệp, anh chàng sêu vườn ghét rượu uýt-ky và thù gái đẹp, tiếp tục đi theo ông Hoàng như hình với bóng, trong mình luôn luôn có một bộ dao lá liễu, có thể lấy đầu kẻ địch trong vòng hai chục thước.

Quỳnh Bích tiếp tục làm thư ký riêng cho Văn Bình trong căn phòng sang trọng, treo bức hình thiếu phụ khỏa thân đã thỏa. Mỗi tối thứ bảy đầu tháng, nàng tiếp tục gặp gỡ gã đàn ông lì lợm, trán vồ, mũi và tai bẹp dí. Người lạ tỏ vẻ bằng lòng về công việc của nàng.

Hai tháng sau lần gặp gỡ trước rap cải lương Kim Chung trên đường Hồng thập Tự, Quỳnh Bích nhận được một lá thư khác của em gái. Nội dung lá thư như sau :

«Chị Mộng Hoài thân mến của chúng em.

«Em có tin mừng báo với chị. Mẹ đã khỏe hẳn rồi. Tuần trước lên bệnh viện thị xã chụp hình phổi, mẹ được y sĩ chuyên môn cho biết vết thương trong phổi đang bắt đầu làm theo. Nếu được tiếp tục tiêm thuốc và ăn uống bổ dưỡng như hiện thời, chỉ trong vòng ba đến sáu tháng nữa là mẹ sẽ khỏi bệnh lao phổi.

«Tin mẹ sắp bình phục làm chúng em sung sướng phát điên lên.

«Chị ơi, ngày giỗ của thầy đã được cử hành một cách trọng thể, chúng em tin là ở dưới suối vàng thầy hết sức bằng lòng. Em làm một bữa cỗ lớn, gia đình nội ngoại đều tới đông đủ, ai cũng khen mẹ, khiến mẹ được mát mặt.

«Ba em trai Ngọc, Bôi và Châu nghịch ngợm của chị sắp lên đường sang Trung Quốc rồi. Tương lai chúng nó được sáng lạn là nhờ chị. Ông chủ tịch cho biết công việc của chị trong thời gian qua rất đáng khen. Mẹ nhờ em chúc chị cố gắng thêm nữa.

«Em Mộng Huyền của chị»

«T.B. Chị ơi, con Mộng Hương cứ nằng nặc đòi lấy chồng. Chồng chưa cưới của con quý sứ ấy sắp tốt nghiệp y khoa bác sĩ như em đã nói trong thư trước với chị. Nếu có thể, chị mua cho nó cái đồng hồ Oméga đàn bà làm quà cưới. Đồng hồ Oméga ngoài này là xa xỉ bậc nhất, có tiền cũng mua không được. Cảm ơn chị nhé.»

Quỳnh Bích mỉm cười sung sướng. Lá thư quê nhà đã mang lại cho nàng một tia nắng ấm áp. Gã đàn ông lẳng lẳng nhìn nàng :

- Như em gái cô đã viết trong thư, chúng tôi rất bằng lòng về sự cộng tác thành thật và tận tụy của cô. Kế

hoạch của chúng tôi đang tiến hành một cách tốt đẹp. Tuy nhiên, cần cô gắng sức một lần nữa mới có triển vọng thắng lợi.

Quỳnh Bích lạnh người, hai tay run run. Một niềm lớn đè lên người làm nàng nghẹt thở. Nàng ngẩng đầu nghe người lạ mặt buông từng tiếng :

- Chúng tôi cần cô báo cáo về Lê Tùng.

* * *

Lê Tùng vút bút chì nguyên tử xuống bàn, gạt đồng hồ sơ sang bên, rồi ghéch chân lên cái ghế mây bên cạnh.

Mới làm việc được một giờ đồng hồ mà mắt chàng hoa lên, đầu nhức như búa bổ, khiến tay chân chàng run lên bần bật. Chàng mắc chứng run tay từ ít ngày nay, có lẽ vì uống rượu, quá nhiều rượu. Vốn là đệ tử của rượu rum, chàng thường uống mỗi ngày một phần tư chai, uống với côca côla và nước đá. Song từ ngày thất bại não nề ở vĩ tuyến 17, bệnh nghiện rượu của chàng đã tăng lên gấp bội. Mỗi ngày, Lê Tùng nốc một chai, có khi hai chai.

Và ban đêm.

Có đêm chàng uống đến sáng. Uống đến khi hai mắt không thấy gì nữa, và bàn tay cầm ly rượu run rẩy làm đổ rượu tung tóe vào quần áo.

Đêm qua, chàng uống luôn hai chai bacadi, thứ rum đặc biệt của người Cuba. Uống hết rượu, chàng la cà xuống đường, ngã vào tay một cô ả bán dâm đầu hẻm, mặt trời đã lên từ lâu mới giật mình tỉnh dậy. Lê Tùng khoát cái áo sơ mi nhàu nát lên người, hồi hả trèo lên taxi đến Sở.

Như thường lệ, nhân viên trong Sở không hỏi han chàng nữa. Sự xuống dốc quá nhanh của chàng khiến cho đồng nghiệp sợ hãi tránh xa. Nội quy của Sở rất nghiêm khắc : nhân viên phải có hạnh kiểm tốt, không được rượu chè và cờ bạc bê tha. Bị phạm lỗi, nhân viên sẽ bị khiển trách và ghi vào hồ sơ. Lần thứ ba sẽ bị thải hồi, và một khi bị ông Hoàng thải hồi, đương sự không còn hy vọng vào làm ở một cơ quan nào khác.

Những hàng chữ số li ti nhảy múa trước mắt Lê Tùng. Chàng được cử làm trưởng ban H4, phụ trách việc chuyển ngân, gửi tiền và trả lương bí mật cho nhân viên hoạt động ở ngoại quốc. Vốn là nhân viên hành động, chàng thích được phóng dao, bắn súng, hoặc đấu trí với đối phương. Cuộc đời mài đũa quần trên ghế gỗ làm chàng chán nản và tuyệt vọng. Bỗng một giọng nói

êm ái vắng vào tai chàng :

- Anh Lê Tùng.

Chàng ngẩng đầu lên, vụt tỉnh ngủ. Người gọi chàng là Huệ Lan, cô gái chưa chồng dễ thương, từng có tình cảm đặc biệt với chàng. Chàng hỏi :

- Cô Lan gọi tôi hả ?

Huệ Lan gật đầu. Nàng là một thiếu nữ 25 tuổi, cái tuổi chín muồi trong tình trường, ăn mặc đằm dáng, tóc dài đen nhánh phủ xuống đôi vai gầy xương xương. Tuy ngực nàng lép kẹp, nàng vẫn có một nét duyên dáng đặc biệt. Có lẽ đàn ông thích nàng vì đôi mắt nghịch ngợm, và làn môi cong cong dường như chỉ muốn được hôn suốt ngày.

Huệ Lan ngồi ở bàn bên. Nàng sửa lại mái tóc, giọng thân mật đượm lo âu :

- Anh Lê Tùng này, ông chánh sở vừa ra lệnh cho em coi lại sổ sách của anh.

Lê Tùng giật mình :

- Khi nào ?

- Hồi sáng, anh chưa đến, ông chánh sở gọi điện thoại cho em. Ông ấy dặn tối nay em phải ở lại văn phòng, kiểm tra lại sổ sách của anh. Em lo quá. Anh có làm cái gì bậy không ?

Lê Tùng đáp bằng quơ :

- Không.

- Chắc không ? Người ta bàn tán nhiều về anh mà anh chẳng biết gì cả. Người ta bảo anh chơi bời bê tha, tiêu tiền như rác. Căn cứ vào số lương hàng tháng, anh không thể nào uống rượu rum đắt tiền hàng chai đầy và đi nhảy suốt đêm.

Giọng Lê Tùng trở nên mệt mỏi :

- Họ nói láo đấy. Tôi vẫn uống rượu từ lâu. Văn Bình không uống rượu, không chơi bời hay sao ?

- Văn Bình khác, anh khác. Văn Bình là tổng thanh tra, hơn anh cả chục cấp, được ông Hoàng cưng như trứng mỏng.

- Còn tôi thì bị ghét bỏ ?

- Không phải đâu. Tại anh mà ra cả. Văn Bình làm việc nào cũng thành công nên được ông tổng giám đốc chiều chuộng, còn anh...

- Cô muốn nói là trong vòng ba tuần lễ tôi để thiệt mạng ba nhân viên xuất sắc phải không ?

- Vâng. Tuy nhiên, anh đừng hiểu lầm em, tội nghiệp.

Lê Tùng thở dài chua chát :

- Không, tôi không hiểu lầm cô đâu, song thiên hạ đã hiểu lầm tôi. Ông tổng giám đốc đã cố tình hiểu lầm. Hơn ai hết, ông Hoàng phải biết rằng trong hàng ngũ của ta ở vĩ tuyến 17 đã có nội phản. Một phần tử của địch đã trà trộn vào tổ chức của ta đã báo cáo hết cho phản gián cộng sản. Nhân viên của tôi đã mất mạng là vì thế.

- Sao anh không trình bày tự sự với ông Hoàng ?

- Khổ quá, anh nói khản giọng rồi mà ông Hoàng vẫn như pho tượng. Ông tổng giám đốc đã có định kiến là lỗi ở anh.

Lần đầu tiên, Lê Tùng xưng với Huệ Lan là anh. Nàng không để ý đến sự xưng hô thân mật của chàng. Nàng nói :

- Tôi nay, em phải kiểm soát sổ sách. Anh nghĩ sao ?

- Tôi chẳng nghĩ gì cả. Nhưng ở vào địa vị cô, tôi sẽ báo cáo với ông chánh sở là sổ sách của tôi không có

điểm nào khả nghi.

- Anh cứ nói thật với em, nếu anh lỡ tiêu đồng nào, em sẽ tìm cách bù đắp giùm anh.

- Tôi thề với cô là không tơ hào một xu nhỏ.

Huệ Lan thở phào ra :

- Nếu thế thì em yên tâm được rồi. Em chẳng cần xem sổ sách nữa. Sáng mai, em sẽ báo cáo với ông chánh sở.

Lê Tùng nhìn cô gái bằng cặp mắt hàm ơn :

- Huệ Lan tốt với tôi lắm. Chỉ tiếc là...

Nàng cười :

- Em rất sẵn sàng. Có hay không là do anh. Giá anh bớt chơi bời hơn trước. Khi ấy, em sẽ mời anh đến nhà. mẹ em mến anh lắm.

- Bà cụ đã gặp tôi bao giờ đâu ?

- Em đưa ảnh anh cho mẹ em xem. Mẹ em khen anh dễ thương và trung hậu.

Lê Tùng lại thở dài :

- Trong khi ấy, ông Hoàng lại coi anh là kẻ đáng ghét

và có tư tưởng phản bội.

- Anh Lê Tùng. Đạo này anh ăn nói bừa quá. Chắc anh bị đau rồi. Có lẽ đêm qua anh thức suốt sáng.

- Không. Đêm qua tôi ngủ sớm lắm.

- Anh đừng dối em nữa. Quầng mắt anh đen sì như vậy chứng tỏ anh mất ngủ liên miên. Anh về nhà nghỉ đi, em làm giùm cho. Nếu ông chánh sở hỏi, em sẽ nói là anh bị cảm.

Lê Tùng xô ghế đứng dậy :

- Huệ Lan nói đúng. Tôi đang bị cảm. Vai tôi đau như rần.

- Anh ra tiệm thuốc tây gần Sở mua átpirin mà uống. Anh phải uống ba viên một lúc mới công hiệu.

Lê Tùng chụp cái mũ cỡi lên đầu, nặng nề ra cửa. Huệ Lan nhìn theo bằng luồng mắt ái ngại.

Định ra thang máy, Lê Tùng ngần ngừ một lúc rồi đi dạo dọc hành lang tới câu lạc bộ. Đó là một gian phòng lớn, chuyên bán thức ăn và đồ uống cho nhân viên. Hầu hết nhân viên của Sở đều ăn trưa ở câu lạc bộ. Câu lạc bộ còn cung cấp thức ăn cho một số nhân viên đặc biệt trú ngụ thường trực tại tổng hành doanh.

Vào giờ này, câu lạc bộ còn đông người. Mọi người đang trò chuyện như pháo nổ bỗng ngưng bật khi thấy Lê Tùng ló mặt ngoài cửa. Hồi đầu, chàng lấy làm khó chịu, cho sự im lặng này là một cách khinh miệt chàng. Lâu dần, chàng quen đi và đáp lại bằng thái độ thản nhiên.

Lê Tùng tiến lại quầy, một cái bàn dài lót kềm màu trắng, phía sau là ba cô gái có bộ ngực đồ sộ và cặp mắt sắc như dao cạo. Chàng vẫy tay :

- Uýt-ky.

Một cô gái lắc đầu :

- Ông quản lý ra lệnh không được bán chịu cho ông.

Lê Tùng quắc mắt :

- Tôi đã ăn quịt lần nào chưa ?

- Rồi. Không phải một mà là hai lần. Tháng trước, ông quên không trả năm ngàn. Tháng vừa rồi bảy ngàn. Tôi còn giữ bông của ông, không tin tôi đưa ông xem.

Sực nhớ ra, Lê Tùng gật gù :

- Ủ nhỉ, suýt nữa tôi quên mất. Tháng này hết tiền. Tôi đã hẹn ông quản lý đến cuối năm sẽ thanh toán hết.

Bây giờ xin cô một ly.

- Phiên ông trả cho năm chục.

Lê Tùng rút bớt phoi, ném lên quây tờ hai trăm nhàu nát :

- Bốn ly, không pha đá.

Chàng vồ lấy ly rượu như kẻ nhịn khát từ nhiều ngày nay. Bỗng chàng hỏi :

- Còn rum không ?

- Còn. Bốn chục một ly nhỏ.

- Cô cho tôi 5 ly. Pha vào một chai côca côla và 3 viên đá.

- Xin ông hai trăm nữa.

Lê Tùng thở dài, móc trong túi áo trên ra hai tờ 200 khác, quăng vào ly rượu vừa uống cạn.

- Đủ chưa ?

- Ông đưa dư 200.

- Rót thêm cho tôi 200 rượu rum nữa.

- Uống 600 bạc rượu một lúc chịu sao được. Thôi, em chỉ rót 200 thôi.

- Nội quy của câu lạc bộ không hạn chế bao nhiêu ly. Miễn tôi trả tiền, tôi muốn uống bao nhiêu cũng phải bán.

Viên quản lý - một thanh niên cao thước tám, người to như tủ gương - khệnh khạng từ góc phòng đi lại. Thấy Lê Tùng, hấn lên giọng :

- Gì thế ?

Cô chiêu đãi viên đáp :

- Thưa ông Lê Tùng đòi uống nhiều rượu.

Viên quản lý phì cười :

- Bán cho ông ấy, quý hồ đủ tiền là được.

Giọng Lê Tùng lè nhè :

- Hừ, ông quản lý trù tôi quá. Thiếu có hơn 10 ngàn mà không bán chịu nữa.

Viên quản lý nhún vai :

- Uống xong rồi, mời ông ra ngoài giùm. Miệng ông sặc mùi rượu, áo quần đen bẩn và nhàu nát. Lần này, tôi

nề ông, lần sau, nếu ông còn đầu bù tóc rối, tôi sẽ mời ra cửa.

- Ha ha, ông quản lý vừa ra lệnh cho tôi. Ông là ông Hoàng thứ hai phải không ?

- Ông say rồi.

- Trời, có mấy ly rượu hạng bét mà bảo say. Còn lâu, áo quần của tôi xốc xếch thì mặc kệ tôi.

- Xin nhắc lại ông lần nữa, ông là trưởng ban H-4. Ông phải tỏ ra xứng đáng với chức vụ của ông.

- Về phần tôi, tôi rất ghét những kẻ lên mặt dạy đời.

Viên quản lý khuynh tay trước mặt Lê Tùng :

- Tôi cảnh cáo ông lần nữa. Nếu ông còn ăn nói thất thố, tôi sẽ tặng ông một bài học nhu đạo.

Lê Tùng cười ha hả :

- Dễ trong cái Sở Mật vụ đồ tôi này chỉ có ông nhà bếp là giỏi Judo thôi hử ?

Viên quản lý nắm lấy cổ áo Lê Tùng. Bỗng một giọng nói cất lên, êm ái nhưng cương quyết :

- Yêu cầu ông bỏ tay ra.

Mọi người quay lại, Huệ Lan chìa mũi súng cán ngà xinh xắn vào bụng viên quản lý phốp pháp :

- Ông không được phép hành hung nhân viên trung cấp của Sở. Ông thừa hiểu rằng, tôi sẽ bắn ông nếu ông không thả Lê Tùng ra.

Viên quản lý nhún vai :

- Vâng, tôi xin chiều cô Huệ Lan. Xin cô biết rằng, tôi đã nhẫn nhục đến cực độ. Mọi người ngồi đây có thể làm chứng rằng tôi không gây ra trước.

- Nếu Lê Tùng có lỗi, tôi xin lỗi giùm. Song ông nên hiểu rằng, Lê Tùng đang bị đau. Bị đau sau chuyến đi công tác ở Bến hải. Thần kinh anh ấy chưa được phục hồi nhu cũ.

Giọng Lê Tùng vẫn lè nhè :

- Huệ Lan, tôi bị điên từ bao giờ ?

Huệ Lan sáng giọng :

- Anh không bị điên, nhưng anh mất trí. Thôi, anh về đi. Mọi người cười anh nhiều rồi, anh đừng để thiên hạ cười em nữa.

Như cái máy, Lê Tùng đứng dậy, xô cái ghế cao ngã lỏng chông. Rồi chẳng thèm chào ai, chàng lù lù đi ra. Trong phòng, Huệ Lan rung rung nước mắt. Viên quản lý cầm tay nàng :

- Tôi thành thật xin lỗi cô.

Lê Tùng đột ngột quay lại :

- Thôi, tôi van ông. Ông đừng nịnh đầm nữa.

Viên quản lý lặng người, giận tái mặt. Huệ Lan dựa vào quầy rượu, sụt sùi khóc. Lê Tùng phá lên cười như thằng điên.

Xuống đường, chàng vẩy xích lô máy. Gió mát dọc bờ sông quạt vào mặt chàng. Cổ họng chàng đắng chát, chàng lại thêm rượu. Một nỗi buồn vô biên tràn ngập lòng chàng. Trong một tích tắc đồng hồ, chàng nảy ra ý định lao đầu xuống sông Sài gòn.

Lê Tùng lơ đãng nhìn ra bến đò Thủ thiêm. Nước sông đục ngầu. Sau nhiều cơn mưa liên tiếp, mực nước đã lên mấp mé bờ sông, trải trước mặt chàng một bãi rộng mênh mông màu sục cù là. Bên kia bờ, một tòa bin-đinh đang xây đâm lên nền trời trắng đục những cây sặc đen sì, khẳng khiu, khiến chàng có cảm tưởng chân tay của người bị chết cháy.

Lê Tùng dẫn xích lô máy lái về Tân định. Buổi chiều tỏa xuống từ từ, những ngọn đèn nê-ông đầu tiên được bật sáng trước chợ Tân định.

Đến gần Trần quang Khải, chàng cho xe đậu lại, đoạn khệnh khạng bước vào ngõ hẻm bên trái. Chàng dừng lại trước một căn nhà hai tầng, quét vôi xám, cửa sắt đóng kín mít.

Ba phút sau khi chàng bấm chuông, chàng nghe tiếng chân người, và một giọng nói vọng ra :

- Ông hỏi ai ?

- Lê Tùng đây.

Cánh cửa mở hé, vừa đủ cho chàng lách vào. Bên trong tối om. Mở cửa cho chàng là một người đàn bà. Chàng hỏi :

- Trên ấy đã có người chưa ?

Thiếu phụ đáp :

- Rồi. Sao ông đến sớm thế ?

Chàng nhún vai không đáp. Ánh đèn nê-ông trên lầu chiếu xuống cầu thang làm chàng thấy rõ khuôn mặt và thân hình thiếu phụ. Lê Tùng đến sông bạc này nhiều

lần, song lần nào chàng cũng ngắm người đàn bà ra mở cửa. Nàng trạc 30, nghĩa là không còn trẻ nữa, nhưng chính vì nàng không còn trẻ nữa mà Lê Tùng ưa thích. Nàng không đẹp lắm, tuy bộ mặt được sửa soạn công phu. Những sợi lông mi giả được gắn rất khéo vào mắt, làm con mắt đã to và đen càng to và đen thêm. Môi nàng được tô son rất giỏi, một thứ son riêng do Elizabeth Arden chế tạo, màu đỏ hồng uơn ướn và thơm mùi kẹo cao su. Đặc biệt là môi nàng nhỏ mà nàng bôi loang ra cho môi lớn thêm, tạo cho đàn ông một sự thèm muốn khác thường.

Cầu thang xi măng hơi chật, thiếu phụ đi sát vào người chàng. Chàng không rõ nàng vô tình hay hữu ý, nhưng bộ ngực núng nính của nàng cứ bám lấy chàng, khiến chàng không còn thời giờ suy nghĩ nữa. Thân thể nàng toát ra một mùi hương độc đáo, mùi da thịt của thiếu phụ giàu kinh nghiệm đã biết nhiều đàn ông, và am tường bí quyết hạnh phúc.

Nàng nói, giọng thơm thơm như viên á phiện lơ trên ngọc đèn dầu lạc :

- Đạo này ông không gặp hên nên thua nhiều quá.

Lê Tùng cười :

- Vì chị không truyền cái hên cho tôi.

Nàng nhìn vào mắt nẩy lửa của chàng :

- Em có chồng rồi, ông không biết sao ?

- Biết chứ. Nhưng chồng chị đi vắng.

- Hắn nghe được thì chết. Có lần em tặng tịu với một thằng ngoại kiều, hắn nổi khùng vác dao chém lia lịa. Suýt nữa em mất mạng.

- Còn gã ngoại kiều ?

- Không hề gì, chỉ vài ba cái sẹo trên mặt.

- Tôi muốn ăn sẹo trên mặt lắm, chị đừng sợ.

- Rõ nỡm cái ông này.

Hai người đã lên tới lầu một. Thiếu phụ hỏi chàng :

- Ông hút đã chứ ?

- Chị nằm tiêm, tôi mới hút.

- Em còn bận mở cửa cho khách.

- Vậy thì thôi.

- Ông khó tính ghê. Đêm nay, em sẽ tiêm cho ông. Bây giờ ông chịu khó hút vài chục điếu cho tỉnh người. Có tỉnh người, đánh bạc mới sáng suốt. Em thấy ông đánh gần lắm. Ai đời lại đánh chắn cả bao giờ ? À, ông Lê Tùng, em mới thuê được con bé tiêm thuốc giỏi lắm. Nó vo thuốc thật tròn, nướng không bao giờ cháy. Nó lại xinh như mộng, và dễ tính nữa. Anh muốn gồi đầu lên đùi, nó cũng không hất ra.

Thiếu phụ bắt đầu kêu chàng bằng anh. Chàng cũng suồng sã :

- Gồi đầu vào đùi em sướng hơn.

- Anh này điên rồi. Em là gái già, sao bằng con bé hơn mười tám. Anh hút không, để em mang đèn bàn tới.

Lê Tùng lắc đầu :

- Thông thả, để anh đánh một lát.

Thiếu phụ dẫn chàng lại cầu thang lên lầu nhì.

Đột nhiên, chàng gọi :

- Này em ?

Thiếu phụ quay lại :

- Gì anh ?
- Trông em tình quá.
- Tình hay không, mặc tôi.

Lê Tùng ôm chầm lấy thiếu phụ hôn bừa vào miệng. Nàng đánh thùm thụp vào ngực chàng. Nhưng một phút sau, nàng đứng yên, không nhúc nhích.

Rồi nàng lau mép :

- Anh gớm thật. Chưa chi đã hôn gái, rồi còn thua bán mạng.

Lê Tùng trề môi :

- Anh còn chán tiền. Còn lâu mới khuynh gia bại sản.
- Anh làm gì mà lăm tiền thế ?
- Làm chủ hãng buôn.
- Thôi đi ông tướng. Ngừ ông không phải là nhà buôn.
- Em không tin thì thôi.
- Này em nói cho mà biết. Chớ ti toe với tiền quỹ mà chết bỏ mẹ. Thụt két là 10 năm tù đấy.

- Hừ, ở tù càng đỡ phải kiếm tiền. Đi làm ngày hai buổi khổ như trâu ngựa.

- Nói liều như anh là tốt bụng rồi.

Lầu nhì là một phòng xóc đĩa lớn. Căn phòng rộng, đóng cửa im ỉm, máy điều hòa không khí chạy rè rè. Chừng 10 người đàn ông, đàn bà vây quanh cái chiếu cạp điều trải trên sàn gác.

Chủ sòng đứng lên, đon đả :

- À, anh Lê Tùng. Hôm nay dám chơi to không ? Toàn tay bán trời không vãn tụi cả.

Lê Tùng hỏi :

- Mỗi lần đặt ít nhất là bao nhiêu ?

- 10 ngàn.

- 10 ngàn hả ? Lấy gì làm to. Đêm nay, tôi muốn đánh thật to. Để rồi mai chừa.

Chủ sòng cười :

- Chắc anh đại thắng rồi.

Lê Tùng cũng cười :

- Dĩ nhiên.

Lê Tùng theo chủ sòng vào căn phòng nhỏ kế cận.
Cửa đóng lại, chủ sòng hỏi :

- Đâu, anh cho tôi coi viên cà rá.

Lê Tùng móc túi ra một cái hộp nhỏ, để lên bàn :

- Đúng 9 ly.

Chủ sòng lấy kính riêng đặt lên mắt, rồi cầm viên hột xoàn óng ánh lên coi. Hồi lâu, hắt đặt xuống :

- Có một chút than ở giữa.

Lê Tùng nói :

- Tôi là chuyên viên về hột xoàn. Cà rá này không có một có một chút than nào hết. Chỉ có một cái bọt nhỏ không quan hệ bên dưới mà thôi.

Chủ sòng đặt viên kim cương xinh xắn vào lòng bàn tay :

- Bao nhiêu ?

- 400.

- Trời, gần nửa triệu, đắt quá.

- 400 ngàn, đâu phải nửa triệu. Anh không mua thì thôi. Để tôi ra đường Tự do bán cho Chà và. Họ sẽ trả tôi nửa triệu.

- Chỗ quen biết, anh bớt đi. Bán cho tôi, anh được bạc, còn có hy vọng chuộc lại. Anh bán cho Chà và là mất.

- Vì thế tôi mới bán cho anh.

- 250, anh chịu không ?

- Còn xa quá.

- Sợ anh thật. Anh phải cho tôi kiếm vài ba chục ngàn lời chứ.

- Theo thời giá, viên 8 ly, nước xanh, không bị than phải trên nửa triệu. Không tin, anh hỏi Tô châu xem.

- Nể anh, tôi lên một giá nữa. 300 đấy. 300 là giá cuối cùng, tôi không thể trả thêm được nữa.

- 350.

- Tôi chịu.

Lê Tùng mân mê viên kim cương tỏa ra hào quang chói lọi. Hạt xoàn này không phải của chàng, và trong

đời chàng chẳng bao giờ hy vọng làm chủ một viên kim cương 9 ly như thế. Đó là hạt xoàn của Sở. Một số nhân viên hoạt động tại nước ngoài thường được trả lương, hoặc công tác phí bằng vàng lá, hoặc cà rá. Mang đồ châu báu trong người tiện lợi hơn là mang ngoại tệ công kênh. Viên kim cương 9 ly này, Lê Tùng được lệnh gửi cho một điệp viên phục vụ ở Nam Dương. Không hiểu sao chàng dám mang về, bán lấy tiền đánh bạc. Như chủ sòng nói lúc nãy, chàng có hy vọng được bạc sau nhiều trận thua không còn xu dính túi. Đại thắng, chàng sẽ chuộc lại cà rá, cất lại trong tủ sắt như cũ.

Chủ sòng giục :

- 300 là giá chót, anh chịu chưa ?

Lê Tùng nhăn mặt :

- Anh đề nén tôi quá. Viên kim cương này do mẹ tôi để lại làm của hương hỏa, bán nó tôi tiếc lắm.

- Kim cương ở đâu ra, tôi không cần biết, xin anh hiểu cho. Dầu là của hương hỏa, hoặc của buôn lậu, hoặc của ai nữa, đó là việc riêng của anh. Phần tôi, tôi chỉ quan tâm tới giá tiền.

- Anh trả thêm 20 ngàn nữa. Vị chi 320.

- Tôi mua bán rất mau, và chỉ nói một lời. 300 ngàn, bán đi cho rồi. Gặp hồng vận, anh có thể kiếm được gấp ba số tiền bán cà rá trong vòng một giờ đồng hồ.

- Thôi được. Anh đưa tiền cho tôi.

Chủ sòng mở ô kéo, ném một cuộn giấy bạc lên bàn. Hấn nhìn vào mắt Lê Tùng :

- Tôi cần dặn anh lần nữa. Ra khỏi nhà này, xin anh quên hết. Quên việc đánh xóc đĩa. Quên cả việc bán cà rá cho tôi. Nếu anh không giữ đúng cam kết. Tôi sẽ không chịu trách nhiệm.

- Tôi không phải trẻ con. Anh nói một lần bữa trước đủ rồi.

- Không. Tôi đâu dám coi khinh anh. Chẳng qua sợ anh quên nên nhắc lại đó thôi.

Chủ sòng vỗ vai Lê Tùng :

- Chúc anh đêm nay trở thành triệu phú.

Không hé môi, Lê Tùng lùi lùi ra cửa. Thật vậy, lúc rời bến phà Thủ thiêm, chàng đã quyết định đánh nước cờ liều. Nếu ăn bạc, chàng sẽ hoàn lại số tiền thụt két. Nhược bằng cháy túi, chàng sẽ liệu sau. Rồi đến chàng vào tù là cùng. Vào tù càng đỡ khổ...

Canh bạc đã tới hồi sát phạt. Dưới bốn ngọn đèn nê-ông thước hai, người ta có thể thấy rõ một hạt bụi trên cái chiếu cạp điều. Người xóc cái là một gã đứng tuổi, lé mắt, mũi điều hâu, miệng cá ngão, thỉnh thoảng lại mở rộng hoác :

- Cân này... yêu cầu bà con rút tay ra. Tôi sắp mở bát.

Giữa chiếu bạc, được ngăn làm đôi bằng một lần sơn trắng, bên chẵn, bên lẻ, Lê Tùng chỉ thấy tiền là tiền. Toàn bạc năm trăm, xếp thành bạc cao ngất.

Chàng đếm nhẩm : cả thầy là con bạc, 7 đàn ông, 3 đàn bà. Là người dễ tính đối với sắc đẹp, Lê Tùng vẫn không thương được ba thiếu phụ ngồi bệt xuống, áo quần nhàu nát, tóc tai rũ rượi. Khi họ ngẩng lên, chàng thấy rõ con mắt thâm quầng, tổ cáo nhiều đêm không ngủ, và đôi môi nhợt nhạt, son lem ra ngoài mép.

Một thiếu phụ trạc ba mươi có miệng cười dĩ thỏa bất gặp cái nhìn ý nghĩa của Lê Tùng. Nàng nhoẻn miệng cười :

- Chào anh. Anh chưa đánh à ?

Lê Tùng đáp :

- Chưa. Trông chị đánh, tôi chờ cả người.

Thiếu phụ véo vào đùi chàng :

- Thôi anh. Đừng tán hươu, tán vượn nữa. Ngồi xuống mà đặt tiền đi.

Gã xóc cái rền vang : Mởở bááát... Ba sấp, một ngựa.

Thiếu phụ ngồi bên cạnh Lê Tùng rú lên :

- Trời, ba sấp một ngựa, lẽ rồi. Minh ăn.

Lê Tùng lặp lại :

- Ba sấp một ngựa... Chị muốn ngựa hay sấp ?

Thiếu phụ vô tình đáp :

- Ngựa.

- Còn tôi thì sấp.

Chợt nghĩ ra, thiếu phụ véo chàng cái nữa đau điếng :

- Đồ đểu. Ai thèm sấp ngựa với mã xấu trai như anh.

Lê Tùng dựa má vào tóc thiếu phụ :

- Phải, xấu trai. Xấu trai mà có người mê.

- Ai mê ?

- Chị chứ ai.

Thiếu phụ ré lên cười ra vẻ khoái trá. Thái độ thản nhiên, Lê Tùng vít đầu nàng xuống hôn. Nàng hôn trả lại một cách say sưa. Mọi người nhao nhao :

- Ê, ê, không được hôn ở đây. Lê Tùng đánh đi.

Lê Tùng vít một cuộn bạc năm trăm xuống chiếu, giọng kiêu ngạo :

- Một trăm ngàn đấy.

Mọi người trợn tròn mắt. Gã xóc cái hỏi chàng :

- Chẩn hay lè.

Lê Tùng quay sang thiếu phụ đa tình :

- Em muốn đặt bên nào.

- Em đặt lè, 10 ngàn.

- Ô, em khác anh rồi. Anh chơi chẩn.

Rồi chàng ra lệnh cho gã xóc cái :

- Để 100 ngàn của tôi qua mặt chẩn.

Thiếu phụ ngồi bên phản đối :

- Đùng anh. Lẽ đang rền. Đặt chẵn thua cho mà xem.

Cái bát bằng nhựa được mở bung ra, kèm tiếng la :

- Chẵn.

Lê Tùng thở phào ra. 100 ngàn. Vị chi chàng có 400 ngàn. Thiếu phụ đa tình nhìn chàng bằng cặp mắt trách móc :

- Vì anh đấy.

- Anh bảo em chẵn, em không nghe.

- Vì anh hôn em nên em quên hết.

- Vậy anh đền cho.

Lê Tùng cúi xuống hôn, nàng xô chàng ra :

- Em hết tiền rồi. Em muốn đền tiền kia.

Không hiểu sao lúc ấy Lê Tùng hào phóng lạ thường. Chàng ném tiền vào đùi thiếu phụ :

- Tiền đây. Em tha hồ đánh.

Chàng lại đặt tiền vào mặt chẵn. Lần này chàng đặt 200 ngàn. Các con bạc đều nín thở. Lê Tùng lẳng lẳng đứng dậy châm thuốc lá. Gã chủ sòng xoắn suốt :

- Rum nhé ?

- Còn gì bằng. Xin anh một chai.

Dưới chiếu lại chần lần nữa. Lê Tùng nhét đồng bạc kết sù vào túi. Trong vòng 5 phút, chàng ăn được ba trăm ngàn. Nghĩa là chàng vừa chuộc lại viên kim cương của Sở. Quả như gã chủ nói, chàng sẽ đại thắng đêm nay. Sáng mai, chàng sẽ thanh toán hết nợ nần, trở lại cuộc sống gương mẫu, và cưới Huệ Lan làm vợ.

Ném điều thuốc cháy dở xuống sàn, Lê Tùng hỏi gã xóc cái :

- 300 ngàn. Dám nhận không ?

Gã xóc cái nhìn chủ sòng. Gã chủ sòng cười gượng :

- Bao nhiêu cũng cân.

Lê Tùng hỏi thiếu phụ ngồi bên :

- Em muốn anh đánh chẵn hay lẻ ?

- Em đang đen lắm. Anh hỏi em là thua liền.

- Anh có linh tính em muốn là trời muốn. Em muốn đặt đâu anh nghe ngay.

- Lẻ.

Lê Tùng hát hàm :

- 300 ngàn. Đặt bên lẻ.

Bát lại mở ra. Lần này, tiếng la trở thành sự ồn ào hỗn độn. Bốn đồng tiền trình màu vàng, một phía sơn trắng, nằm tô hô dưới ánh đèn, tất cả đều ngửa. Lê Tùng bị thua.

Chàng hơi tái mặt. Của thiên trả địa, vừa ăn ba trăm ngàn, chàng phải trả lại ba trăm ngàn. Thiếu phụ nhìn chàng, mắt chớp lia lịa. Lê Tùng hỏi nàng :

- Bây giờ em muốn anh đánh gì ?

Thiếu phụ chối đây đây :

- Thôi, em không dính vào nữa, anh sẽ mất nghiệp. Vì em mà anh nướng mất ba trăm ngàn. Trời, ba trăm ngàn. Một căn nhà gạch.

- Lần này, anh đặt 200.

- Em khuyên anh đừng bốc đồng, dễ trắng tay lắm. Đán xóc đĩa phải bình tĩnh mới hy vọng ăn được.

- Anh chỉ yêu cầu em lần nữa, một lần nữa thôi. Lúc này, em nói em thích ngửa. Bây giờ anh sẽ đánh ngửa.

Mọi người cười ồ. Thiếu phụ hỏi :

- Cái gì ngựa ?

Lê Tùng nhún vai :

- Một bên ngựa, một bên sấp.

- À, anh đánh chặn. Vừa chặn rồi, đánh lẻ hơn.

- Ủ, thì lẻ. Trong thâm tâm, anh có cảm tưởng chặn ăn hơn lẻ.

- Vậy anh đặt chặn đi.

- Không, anh muốn làm vừa lòng em.

Thiếu phụ rú lên cười sảng sặc. Bát mở ra : đúng như Lê Trung mong đợi, hai đồng ngựa và hai đồng sấp. Chặn. Song, chàng lại đánh lẻ.

Trong túi chàng chỉ còn 100 ngàn, 100 ngàn cuối cùng. Một giọt mồ hôi lặn trên trán, chàng đưa tay áo lên lau. Mùi nước hoa đắt tiền của thiếu phụ xông vào mũi chàng. Còn 100 ngàn cuối cùng, chàng đánh liều một tiếng nữa. Thua hết, chàng sẽ thản nhiên đứng dậy, chào toàn thể, rồi ra về.

- Tôi đặt chặn.

Mọi con bạc đều tập trung vào mặt lẻ. Nước bạc này chàng ăn. Tiền vốn lên 200, chàng chỉ thua 100 ngàn. Chàng tiếp tục đặt chẵn. Chàng lại ăn lần nữa. Cả thảy 400 ngàn.

Lê Tùng bậm môi suy nghĩ. Một phần lý trí sáng suốt đã trở lại trong đầu chàng. Không kể viên kim cương 9 ly, chàng đã thụt kết 300 ngàn. Cộng với viên kim cương là 600 ngàn. Nợ nần linh tinh gần 200 ngàn. Hiện chàng cần 800 ngàn. Có món tiền này chàng sẽ trở thành người tốt.

Chủ sòng hỏi :

- Anh Lê Tùng chưa đặt à ?

Chàng đáp :

- Tôi chỉ đánh một nước nữa thôi. Một nước nữa rồi về, được cũng về, mà thua cũng về.

- Anh đặt bao nhiêu ?

- 400 ngàn.

- 400 nhiều quá.

- Tôi chỉ đánh 400, anh không bằng lòng thì thôi.

- Đánh từng tiếng 1,2 trăm không hơn hay sao ?

- Tôi có thói quen được ăn cả, ngã về không. Đặt đúng 400 ngàn, không rút về một xu. Không ngờ anh yếu bóng vía đến mức ấy.

- Vâng, tôi xin chiều anh. Tôi không nhát đâu. Tôi chỉ sợ anh cháy túi rồi không đến đây nữa thôi.

Hắn nói với các con bạc quây quần bên chiếu :

- Phiên các ông, các bà một phút. Vì số tiền quá lớn, nên nước bạc này chỉ có ông Lê Tùng và nhà cái chơi thôi.

Mọi người giãn ra. Lê Tùng kéo thiếu phụ đa tình vào sát vào người chàng. Nàng phản đối :

- Em xui lắm. Thấy anh đánh 400 ngàn, em sợ toát mồ hôi. Được thì còn nói gì nữa, nhược bằng thua thì chết. Dầu sao đêm nay em cũng về với anh.

- Em yêu anh ư ?

- Yêu, có lẽ không đúng. Tối nay, em bỗng cảm thấy cô đơn ghê gớm mặc dầu em đã có chồng và có con. Em nhận ra anh cũng cô đơn như em. Vì chúng mình đều thua bạc. Anh ơi, em nường hết một phần ba triệu rồi.

- Em đừng lo. Ăn lần này, anh sẽ biếu em số tiền đánh thua.

- Sợ anh thua lắm. Em thấy anh không còn tiền nữa.

- Anh không được quyền thua. Không giấu gì em, anh thụt két gần 800 ngàn. Ăn chuyến này mới có hy vọng trám bịt lỗ hổng.

- Bị thua, anh có tự tử không ?

- Tự tử là đồ hèn. Anh là người có can đảm nhìn thẳng vào sự thật phũ phàng và đau khổ.

Thiếu phụ chưa kịp đáp thì gã chủ sòng lên tiếng đồng dục :

- Anh Lê Tùng sửa soạn xong chưa ?

Lê Tùng buông thông :

- Xong rồi.

Cái bát lớn được úp xuống đĩa. Bốn đồng tiền trinh reo giòn giã. Lê Tùng đặt xấp giấy bạc xuống chiếu, bắn khoản không biết theo chẵn hay lẻ. Bốn đồng tiền vô tri vô giá kia sắp sửa định đoạt cuộc đời của chàng.

Chàng nói lớn để che giấu sự xúc động :

- Chấn.

Tiếng người lao nhao :

- Lạ nhỉ ? Ông này chuyên môn đánh chấn.

Thiếu phụ ngồi bên đứng dậy. Nàng không dám nhìn vào chiếu bạc, vì có cảm giác như tim nàng đứng lại. Nàng không đặt đồng nào trên chiếu, song còn lo lắng, còn khổ sở hơn khi ngồi đánh nữa. Có lẽ vì nàng hết tiền. Nàng hy vọng người đàn ông lạ, hào hoa thắng bạc để cho nàng ba trăm ngàn, đánh đổi một đêm ôm ấp. Bỗng nhiên, nàng yêu Lê Tùng lạ lùng. Nàng yêu chàng tuy mới gặp chàng lần đầu trong cái tổ quỷ ghê sợ này. Nàng yêu chàng vì chàng khác hẳn ông chồng cần cỗi, ích kỷ và biền lận của nàng.

Bất giác, nàng gọi Lê Tùng :

- Anh ơi, đừng đánh nữa. Đánh lẻ đi, chấn thế nào cũng thua.

Lê Tùng đáp :

- Bát sắp mở rồi, anh không thể đòi tiền sang lẻ nữa.

Thiếu phụ la to :

- Sao không được ? Ông chủ sông đâu, tôi muốn đánh lẻ.

Gã chủ sông nhún vai :

- Bà lầm rồi. Ông Lê Tùng đánh, không phải bà. Và lại, dầu là bà nữa, cũng đã muộn. Bà nhìn coi, người ta đang mở.

Toàn thể đều im lặng. Tiếng máy lạnh chạy rè rè. Gã xóc cái reo lên trong sự sung sướng :

- Ba sắp, một ngựa. Lẻ. Chủ sông cười nhạt :

- Ông Lê Tùng thua rồi.

Thiếu phụ đa tình rên lên một tiếng nảo nuột :

- Trời ơi !

Mọi người đều quay lại nhìn Lê Tùng. Mắt chàng hoa lên, chàng chẳng thấy gì nữa, song bản năng người gián điệp giàu kinh nghiệm thức dậy trong lòng, chàng ráng trán tĩnh, không để sự đau khổ lộ ra ngoài. Chàng đứng dậy, giọng bình thản :

- Thế là cháy túi.

Nghe chàng than, thiếu phụ bùng mặt khóc rung rức.
Chủ sòng tiến đến bên Lê Tùng :

- Thành thật chia buồn cùng anh. Vả lại, đánh bạc ăn thua là thường. Hôm nay anh thua, nhưng anh sẽ gỡ lại lần sau.

Thiếu phụ ghen ngào :

- Tôi chỉ thua hoài. Chẳng bao giờ gỡ được cả.

- Ô, đó vì bà chưa gặp hên.

Lê Tùng cầm tay thiếu phụ :

- Thôi, chúng mình đi. Chủ sòng hỏi :

- Anh còn tiền tiêu vặt không ?

- Hết nhẫn rồi.

Chủ sòng dúm cho chàng một nhúm bạc :

- Anh cầm lấy uống rượu và thuê phòng.

Thiếu phụ cướp lấy xấp bạc 500, vút tung tóe bốn góc phòng.

- Cám ơn 5.000 bạc của ông. Nhưng tôi không thêm. Tôi còn đủ tiền mời ông ấy uống rượu.

Chủ sông lặng lẽ nhất từng tờ bạc năm trăm, trên mặt không lộ vẻ ngạc nhiên, hoặc giận hờn. Trong đời gá bạc, hắn đã nhiều lần chứng kiến những cảnh thất thường. Thiếu phụ khoác tay Lê Tùng :

- Mời anh đi với em. Ở lại đây một phút nữa, em tự tử mất.

Xuống lầu một, Lê Tùng gặp người đàn bà có bộ ngực núng nính, và cặp mắt đầy lông nheo giả. Nàng nhoẻn miệng cười :

- Anh về rồi à ? Sao không ở lại, em tiêm cho mấy điều giải sầu.

Thiếu phụ đi cùng Lê Tùng quắc mắt :

- Chị nói gì thế ? Chị không thấy Lê Tùng đi với tôi hả ?

Và không đợi đối phương trả lời, thiếu phụ sấn lại, tát một cái xiềng niềng. Trong chớp mắt, hai người đàn bà quần lấy nhau. Lê Tùng quát to :

- Có bỏ nhau ra không ?

Xoạc một tiếng, thiếu phụ đi với chàng đã xé toang áo của đối phương, và bồi thêm một cái tát trời giáng. Đối phương ngã lăn xuống đất, máu me đầy mặt.

Thiếu phụ nhặt cái xác đeo lên vai, giọng thản nhiên :

- Cho nó chừa. Lần đầu nó gặp em.

Lê Tùng nhún vai :

- Nếu anh không làm, em có nhu đạo.

- Ít thôi, cũng đủ dùng. Bọn đàn ông lực lưỡng, em còn đánh ngã, huống hồ là nó.

- Chắc chồng em cũng bị đo ván rồi.

- Dĩ nhiên.

Hai người dìu nhau ra ngoài đường. Quang cảnh nhộn nhịp buổi tối cuối tuần ở chợ Tân định lôi kéo Lê Tùng về với thực tại phũ phàng. Chàng đã nướng hết số tiền kết, chưa kể viên kim cương 9 ly phải gửi sang Nam dương cho một điệp viên quan trọng.

Thiếu phụ hỏi chàng :

- Chúng mình đi đâu ?

Lê Tùng lắc đầu :

- Tùy em.

- Em cũng không biết nữa. Lần đầu tiên, em bỏ nhà đi chơi với người lạ.

- Hay em về đi.

- Em không về đâu. Nếu không đi chơi với anh đêm nay, em sẽ tự tử mất. Em đã tới mức cùng tột của sự tuyệt vọng rồi.

Lê Tùng vậy tắc xi :

- Chúng mình xuống nhà hàng Quốc tế, em bằng lòng không ?

Nàng mỉm cười :

- Đi đâu cũng được.

Trên xe, nàng dựa đầu vào vai chàng, hai mắt lim dim như người vừa hút bạch phiến. Mặc dầu đèn hai bên đường sáng quắc, Lê Tùng vẫn có cảm tưởng đang lao đầu vào bóng tối dày đặc. Trên thực tế, cuộc sát phạt vừa qua là sức mạnh vô hình xô chàng xuống dốc, bên dưới là bóng tối kinh hoàng.

Nàng mở choàng mắt ra :

- Anh đang nghĩ gì thế ?

- Không. Anh nghĩ đến đêm nay chúng mình sẽ làm gì.

- Anh bao nhiêu tuổi rồi ?

- Bốn mươi.

- Em năm hai. Nghe anh nói, em tưởng anh là cậu thiếu niên 16, lần đầu đi chơi với bạn gái. Chúng mình đi qua cái tuổi mơ mộng ví von, làm gì thì anh biết lấy.

Tắc xi đậu lại gần đèn giao thông ngã tư Nguyễn trung Trực. Lê Tùng móc túi. Chàng hết nhẫn tiền. Thiếu phụ ném tờ bạc năm chục cho tài xế, và mở cửa xe. Tài xế hỏi :

- Thưa, còn tiền lẻ ?

Thiếu phụ khoát tay :

- Biểu bác.

Lê Tùng nắm tay nàng :

- Em giàu quá.

- Anh làm rồi. Em còn nghèo hơn anh nữa. Đêm nay, còn bao nhiêu tiền, em sẽ tiêu hết với anh cho vui. Từ khi làm người đến giờ, em chưa bao giờ được buồn thật

nhieu và vui thật nhiều như đêm nay.

Thiếu phụ vịn vai chàng, trèo lên cầu thang, bước vào nhà hàng mát rượi. Nàng chỉ cái bàn nhỏ gần cửa sổ, bảo chàng :

- Chúng mình ngồi đây, thích hơn.

Lê Tùng không hiểu nàng định nói gì. Nếu nàng thích nghe nhạc, thì cái bàn này ở xa sân khấu. Còn nếu nàng thích ngồi riêng để tâm tình với chàng, thì đó là một trong những cái bàn nhiều ánh sáng nhất. Chàng đoán là thiếu phụ bắt đầu mất trí. Lương tâm chàng bắt chàng khuyên nàng trở về, song một ma lực khác thường dán chàng vào ghế.

Bồi tiền lại, nàng giơ một ngón tay :

- Uýt-ky.

Thiếu phụ tợp một hơi hết ly rượu đầy ắp. Nàng ngả lưng vào ghế, đôi mắt mơ màng. Lê Tùng mới thấy nàng đẹp, một sắc đẹp đã chín muồi mà đàn ông giàu kinh nghiệm yêu đương thường say mê hơn lớp thiếu nữ hờ hớ, tóc xõa ngang vai, mới bước ra đời lần đầu.

Nàng nhoẽn miệng cười, để lộ hàm răng trắng đều, tuyệt đẹp. Lê Tùng nhận thấy trên má trái của nàng một

nốt ruồi lớn, dường như giả tạo. Nàng nhìn vào mắt chàng :

- Sao anh ngó em trân trân như muốn ăn thịt thể ?

- Em đẹp lắm. Anh ngắm em hoài không chán.

- Đừng nịnh nữa. Em còn thua hàng vạn người ở Sài Gòn. Kìa, anh uống nữa đi. Em đã cạn ba ly mà anh chưa hết một.

Lê Tùng bàng hoàng như người tỉnh mộng :

- Ủ nhỉ, anh quên mất.

Đột nhiên nàng hỏi :

- Tên anh là gì ? Chúng mình đi chơi từ nãy đến giờ mà chưa biết tên nhau.

- Lê Tùng.

- Em là Hồ, Thu Hồ. Thu Hồ là tên con gái của em. Hàng xóm và chúng bạn thường gọi em là bà Lạng. Vợ ông kỹ sư Lạng.

- Em không sợ ông ấy ghen à ?

- Nhà em chưa bao giờ ghen với em cả. Yêu em như thần tượng, anh biết không ?

- Còn em ?

- Em ấy à ? Em cũng yêu chồng tha thiết.

- Tại sao em đi với anh ?

- À, tình yêu đối với chồng đã cạn. Em cũng không hiểu vì sao em thay đổi chóng thế. Có lẽ vì nhà e không biết ghen, có lẽ vì nhà em hèn quá, không có tính ngang tàng và liều mạng như anh. Hồi còn đi học trường đêm, em mơ mộng làm vợ một thanh niên buống binh. Em buống có tiếng, nên em thích chồng em buống hơn em.

- Thảo nào em giỏi nhu đạo.

- Đúng, hồi đi học, em là một cây thể thao. Em chơi môn gì cũng giỏi : bóng bàn nhất trường, bơi cũng nhất trường, và nghịch ngợm dĩ nhiên cũng nhất trường. Ngán cho em, người chồng của em lại là thanh niên hiền lành nhất và ngoan ngoãn nhất thế giới. Nhà em cung em như trứng mỏng, không bao giờ phản đối em, kể cả phản đối những việc em làm bậy.

- Vì thế nên em đánh bạc phải không ?

- Cũng gần như vậy. Em cảm thấy không thể sống mãi trong một khung cảnh bình thường, mỗi ngày hai bữa đối diện ăn cơm với chồng, một tuần đi xi-nê hai

lần, rồi về nhà ngủ một giấc tới sáng. Em muốn chồng em giận hờn em, cãi lộn với em, nếu cần, đánh đập em nữa. Song anh ấy chẳng làm gì hết. Thấy em nhăn mặt là chạy vội lại, xin lỗi rồi rút. Vốn tính độc lập, em cần tìm thú vui riêng, hợp với sở thích. Em muốn đi nhảy đêm, chồng em lại quê mùa, không biết sự lịch sự tối thiểu ở vũ trường, cho nên em phải tìm thú vui trong quần bài, lá bạc.

- Anh ấy biết em đánh bạc không ?

- Biết chứ. Em đình ninh nhà em sẽ rầy la em, khuyên nhủ em đừng sa ngã. Nhưng nhà em cứ ngậm miệng như hến. Bao nhiêu tiền dành dụm, em đánh thua hết. Em bán cả nữ trang. Rồi bán xe hơi. Còn cái nhà, cuối cùng em sẽ bán nốt.

- Đừng, em ạ.

- Anh không nói, em cũng đã quyết định rồi. Em sẽ không đánh bạc nữa. Thú đánh bạc không làm em quên được cuộc sống phẳng lặng, cũng không làm chồng em nhích mép. Bây giờ em ngoại tình.

- Để khiêu khích chồng em chứ gì ?

- Thật đấy. Em sẽ yêu đương bừa bãi để khiêu khích chồng em. Nhưng anh ơi, chồng em là ông thầy tu, có

biết hỉ, nộ, ái, lạc là cái gì đâu. Vả lại, em vừa bỏ cái ý định ngoại tình để trêu tức rồi. Bắt đầu từ đêm này, em sẽ yêu thành thật, yêu tha thiết.

- Yêu anh ấy à ?

- Phải, em yêu anh thành thật, yêu anh tha thiết.

- Em chưa biết anh là ai. Chưa biết đời tư của anh. Em chưa biết anh đã có vợ chưa, và làm nghề gì nữa. Nếu anh đã có vợ, có con, nếu anh là một tên bịp thì sao?

- Ô, điều đó không làm em quan ngại. Tình yêu đối với em không phải là sự mua bán. Khi người ta mua bán, người mua đòi hàng tốt, người bán đòi giá cao, trong đó có sự cân nhắc và tính toán kỹ lưỡng. Tình yêu sẽ mất tính chất thiêng liêng và thơ mộng của nó sẽ được kỳ kèo bót một thêm hai. Tình yêu cũng không phải mặt nước hồ một ngày gió lặng. Chỉ có tình yêu sóng gió mới mang lại hạnh phúc thật sự.

Lê Tùng thở dài :

- Sau nhiều năm luân lạc, lần đầu anh được nghe một lời nói chí tình. Không giấu gì em, anh đã đánh hết tiền két, không biết ngày mai đời anh sẽ ra sao. Lúc này, anh hy vọng được bạc, để lấy tiền bù vào chỗ thiếu, và

thành hôn với một cô bạn cùng sở. Giấc mộng này đã tan rồi.

Dàn nhạc bắt đầu tấu một bản luân vũ nhẹ nhàng.
Thu Hồ thở dài :

- Con em thích nghe nhạc lắm.

Lê Tùng giật mình :

- Em có mấy cháu ?

- Một. Cháu gái duy nhất. Em nghỉ đẻ từ lâu. Em không muốn con em sau này cũng đứt như cha chúng. Giọng nàng trở nên buồn buồn :

- Anh đừng nhắc tới chuyện gia đình nữa. Em muốn được hoàn toàn vui với anh đêm nay.

- Để rồi sáng mai về nhà gặp con, em lại hối hận.

- Anh không hiểu em chút nào hết. Thu Hồ là con đàn bà không bao giờ biết hối hận.

Lê Tùng ngồi thừ trên ghế. Rượu ụyt-ky uống liên tiếp lại không pha đá làm chàng ngà ngà say. Dưới áp lực của hơi men, chàng thấy nàng sáng rực hào quang. Miệng nàng hé ra, hình như đợi chàng hôn vào. Ngây dại, chàng nắm tay nàng :

- Về đi.

Nàng gật đầu :

- Ừ, thì về.

Đường phố đã bắt đầu vắng. Hai người đi sát bên nhau như đôi vợ chồng mới cưới. Như cái máy, Thu Hồ theo chàng lên tắc-xi. Nàng cũng không hỏi gì khi chàng đưa nàng vào thang máy lên lầu 5 một bin-đỉnh cũ kỹ trên đại lộ Trần hưng Đạo.

Mới xa căn phòng một ngày, Lê Tùng tưởng như đi vắng hàng chục năm trường. Mùi ẩm mốc của căn phòng thanh niên độc thân quyện vào bàn ghế, giường nệm gây cho chàng một cảm giác say sưa. Cửa vừa đóng, nàng đứng khựng lại giữa nhà, buột miệng :

- Trời !

Con trai chưa vợ bừa bãi là thường, song bừa bãi đến như căn phòng của Lê Tùng là độc nhất vô nhị. Quần áo bẩn thay từ lâu còn vắt lủng lẳng trên thành ghế. Giày dép vắt lỏng chỗ mỗi nơi một chiếc, thậm chí trên bàn làm việc, cạnh tủ lạnh cũng có. Lọ mực bút máy đánh đổ tuần trước trên thảm vẫn còn nguyên, duy khác một điều là vết mực đã khô, và ve mực trông rỗng vờ làm đôi.

Lê Tùng mở cửa sổ, và bật đèn. Ánh sáng ấm cúng làm căn phòng bớt lộn xộn và trống trải. Nhón nhác tứ phía, Thu Hồ hỏi :

- Còn rượu không anh ?

Lê Tùng sững sốt :

- Hết rồi. Em uống nhiều quá.

Thu Hồ nhăn nhó :

- Mới có một góc chai, đâu đã nhiều. Em uống rượu mới vui được.

Bỗng nàng reo lên như con nít :

- Kia kìa, chai gì thế ?

Nàng chỉ một cái chai trắng để trên bàn viết. Lê Tùng hừ lên một tiếng rồi đáp :

- Rượu để để anh ngâm thuốc. Uống không được đâu.

Thu Hồ vồ lấy chai rượu, đưa lên miệng tu ừng ực. Lê Tùng giật lấy :

- Em định tự tử bằng rượu hay sao ?

Thu Hồ tránh sang bên, tiếp tục uống. Nàng tu một hơi một phần ba chai. Nàng muốn uống nữa, song cánh tay bị tê dại, nàng loạng choạng một lúc rồi đánh rơi chai rượu xuống nền nhà vỡ toang, rượu bắn tung tóe.

Nàng ngồi phịch xuống ghế, mặt đỏ rực. Lê Tùng sà xuống ôm lấy nàng :

- Đã bảo mà... Em không chịu nghe anh.

Nàng đẩy tay chàng ra :

- Em chưa say... Em không bao giờ say...

Rồi nàng bung mặt khóc nức nở. Lê Tùng lặng người nhìn nàng khóc. May ra nước mắt mới làm vơi bớt cơn đau khổ của nàng.

Nhưng nàng đã gục xuống ghế và không biết gì nữa.

* * *

Lê Tùng vùng dậy. Tiếng gõ cửa mỗi lúc một gấp gáp và nóng nảy. Chàng khua chân xuống giường lấy dép rồi ra mở cửa. Đến khi cửa mở rộng, Huệ Lan bước vào, chàng mới sực nhớ người đàn bà say rượu hồi đêm còn ngủ mê mết trên giường. Nàng định đến chia vui với chàng, song chai rượu để đã biến nàng thành vật vô tri vô giác, suốt đêm nằm thẳng băng như khúc gỗ.

Huệ Lan không trang điểm tươm tất như mọi ngày. Trên mắt, Lê Tùng thoáng thấy một giọt lệ. Thấy chàng, Huệ Lan mừng quýnh :

- May quá. Em tưởng anh đi đâu vắng. Chàng hỏi Huệ Lan :

- Em đến tìm anh có việc gì ?

Nàng đáp, giọng run run :

- Ông Hoàng gọi anh từ sáng tới giờ. Anh mặc quần áo đi ngay.

Lê Tùng nhìn đồng hồ, buột miệng :

- Trời ơi, 11 giờ rưỡi rồi. Anh tưởng còn sớm. Phiên em chờ anh một phút.

Định ngồi xuống ghế, Huệ Lan vụt đứng dậy. Nàng che miệng thốt ra một tiếng kêu nhỏ :

- Trời ơi !

Lê Tùng có cảm tưởng như trần nhà bằng bê tông vỡ ra hàng trăm mảnh đập vào đầu chàng. Tuy mắt chàng hoa lên, chàng vẫn thấy rõ mồn một Thu Hồ nằm thườn trên giường, chiếc áo cánh tay cụt đã tuột hết hàng cúc bấm, để lộ bộ ngực trắng phau phau. Không biết cúc áo

của nàng bật ra từ bao giờ, có lẽ hồi khuya trong cơn vật vã vì rượu. Chỉ có Trời mới biết được. Chỉ có Trời mới thấu được nỗi oan của chàng. Suốt đêm, chàng cũng ngủ say, chàng chưa hề đụng vào tay chân nàng, chớ đừng nói giờ chuyện này chuyện kia với nàng nữa. Song bộ ngực phơi trần trước mặt Huệ Lan là bằng chứng không thể chối cãi.

Dáng điệu thiếu nã, Huệ Lan quay về phía chàng :

- Thật em không ngờ... Em vẫn tin anh... Em vẫn chờ anh.

Lê Tùng bào chữa :

- Anh... Anh không làm gì cả.

Huệ Lan cười nhạt :

- Vâng, anh không làm gì cả. Cảm ơn anh. Anh vừa dạy tôi một bài học đáng giá.

- Xin em hiểu anh. Anh xin thề...

- Anh đừng thề thốt vô ích. Sự thật vẫn là sự thật. Lời thề chỉ có giá trị với người quân tử. Còn anh... thôi, nghĩa tình giữa tôi với anh tới đây là hết. Anh mặc quần áo đi, tôi ở đây chờ anh. Ông Hoàng phái tôi đến tìm anh, đưa ngay về Sở.

- Em về đi, chiều anh đến.

- Yêu cầu anh bỏ lời xưng hô bừa bãi ấy đi. Tôi không còn là em anh nữa.

- Vâng, tôi xin lỗi cô. Phiên cô trình với ông Hoàng là tôi đang mệt, chưa đi được.

- Hai nhân viên an ninh đang đợi anh ngoài thang máy. Lẽ ra họ vào bắt anh, song tôi khẩn khoản yêu cầu họ đợi để tôi vào báo tin cho anh biết.

- Bắt tôi ? Tôi làm gì mà bắt ?

- Tôi không biết. Anh sẽ hỏi ông tổng giám đốc.

Cử chỉ phờ phạc, Lê Tùng khoát áo sơ mi nhàu nát vào mình. Huệ Lan nhìn chàng bằng cặp mắt dừng đọng. Chàng biết nàng đang giận chàng đến cực độ. Kể ra nàng là người đàn bà có học và bình tĩnh, nếu không, cơn ghen thịnh nộ còn gây ra nhiều đổ vỡ tai hại hơn nữa.

Ra đến hành lang, Lê Tùng gặp hai người mặt vết-tông xám. Phía sau còm cộm, chúng tỏ có súng lục. Sau bao năm phụng sự cho Sở, chàng không ngờ lại đi đến kết quả bạc bẽo ngày nay.

Thấy chàng, hai người mở cửa thang máy. Không ai nói với ai một lời. Nét mặt Lê Tùng đanh lại. Chàng trở nên bình tĩnh và lì lợm khác thường.

Lê Tùng được đưa vào cửa sau ở đường Tự Do để vào Công ty Điện tử, trước trụ sở trung ương của ông Hoàng. Tuy nhiên, chàng không được lên phòng ông Hoàng. Một trong hai nhân viên an ninh nói với Lê Tùng :

- Mời anh vào bàn giấy ông tổng thanh tra.

Tổng thanh tra Sở Mật vụ là Văn Bình Z-28. Lê Tùng không ưa Văn Bình. Từ lâu, chàng vẫn phục tãi Văn Bình, người được toàn thể nhân viên của Sở coi là cán bộ điệp báo ưu tú nhất, song chàng thích được gần ông Hoàng hơn. Dầu sao, ông Hoàng cũng đã lớn tuổi, giàu lòng khoan hồng và tha thứ, không khắc nghiệt, bới bèo ra họ như Văn Bình.

Cửa phòng giấy mở, bức ảnh thiếu phụ khóa thân diêm dúa và khiêu khích đập vào mắt, làm Lê Tùng trở lại bình tĩnh. Song cái ghế bành đồ sộ sau bàn giấy không có người ngồi. Quỳnh Bích đang đánh máy ngẩng đầu lên :

- À, anh Lê Tùng.

Lê Tùng đáp :

- Chào cô. Nhân viên an ninh vừa đến nhà kêu tôi, bắt lại Sở có việc gấp.

- Vâng, tôi đã biết chuyện ấy. Song anh Văn Bình còn đang ở trên phòng ông Hoàng. Mời anh xuống câu lạc bộ ngồi đợi.

Lê Tùng gọi chuyện :

- Cô đã biết chuyện gì chưa ?

- Tôi chỉ biết anh bị gọi tới thôi. Còn nội dung, thú thật tôi chưa rõ. Nhưng tôi chắc là lời thôi lảm. Gần sáng, ông Hoàng kêu vệ sĩ đi tìm Văn Bình. 8 giờ sáng, tôi tới Sở đã gặp Văn Bình trong phòng giấy, vẻ mặt bức bối, trên bàn có tập hồ sơ cá nhân của anh. Lệ thường, Văn Bình đi làm rất muộn, đôi khi gần 12 giờ trưa mới tới và ít khi cau có như thế. Tôi hỏi chuyện thì Văn Bình quắc mắt «Cô hỏi nhiều quá ! Yêu cầu cô để yên cho tôi làm việc. Lê Tùng biến thủ một số tiền lớn trong mật quỹ, cô biết không ? ».

Nhìn Lê Tùng bằng cặp mắt ái ngại, nàng tiếp :

- Có thật anh lỗ tiêu tiền quỹ không ?

Lê Tùng gật đầu :

- Vâng, gần một triệu. Tôi thua bạc hết rồi.

Chàng ra ngoài, tới câu lạc bộ. Hai nhân viên an ninh lùi lùi theo sau. Chọn cái bàn trong góc, Lê Tùng ngồi xuống, gọi rượu. Song chàng gọi ba, bốn lần, không ai tới.

Cáu tiết, chàng dẫn tay xuống bàn :

- Quản lý, điếc à ?

Viên quản lý, thân hình hộ pháp, khệnh khạng bước lại. Hôm qua, Lê Tùng suýt ẩu đả với hắn. Lần này chàng quyết cho hắn một bài học. Viên quản lý chưa kịp thủ thế. Lê Tùng đã giáng một đòn cực mạnh vào giữa mặt. Khối thịt nặng gần trăm cân lao đảo như cây liễu trước cơn bão lớn. Lê Tùng bồi thêm một ngọn cước vào bụng. Hắn ngã lộn vào quầy rượu, ly chén vỡ loảng xoảng. Hai nhân viên an ninh tiến lại chĩa súng :

- Lê Tùng, anh không được làm dữ.

Lê Tùng cười sáng sặc :

- Hừ, khẩu súng của anh chỉ giết nổi con ruồi mà thôi. Có giỏi cứ bắn đi.

Bỗng máy phóng thanh ở góc phòng kêu oang oang :

- Yêu cầu anh Lê Tùng lên ngay phòng tổng thanh tra.

Lê Tùng nhún vai, cầm ly ụyt-ky của bàn bên không biết của ai nốc cạn một hơi. Tay chân chàng ngửa ngáy, chàng phải đánh lộn một lúc mới nguôi được giận. Rồi không cần để ý đến lệnh do máy phóng thanh truyền ra, chàng kéo ghế, và quát mấy cô hầu bàn :

- Mang ra đây một chai rum.

Một thiếu nữ ngồi sau quầy nhìn chàng, mặt tái mét. Lê Tùng sáng giọng :

- Một chai rum. Còn đợi gì nữa.

Run run, thiếu nữ đưa chai rum mới tinh cho chàng. Chàng ghè cổ chai vào mép bàn, đập vỡ, rồi tu ừng ực, rượu chảy xuống áo ướt sũng.

Máy phóng thanh lại giục :

- Lê Tùng. Bây giờ không phải là lúc say rượu. Yêu cầu anh rời câu lạc bộ ngay.

Lê Tùng đá cái bàn ngã ra, giọng thách thức :

- Hừ, Văn Bình ! Rồi anh biết tay tôi. Nói đoạn, hắc lừ lừ ra ngoài hành lang.

Cửa phòng mở ra, Lê Tùng thấy Văn Bình ngồi đằm nhiên sau bàn giấy, trên miệng vắt vẻo điều Salem vừa đốt. Đứng bên, Huệ Lan cúi đầu xuống đóng hồ sơ, cố tình tránh cặp mắt giận dữ của Lê Tùng. Văn Bình buông bút xuống, mặt nghiêm nghị :

- Anh Lê Tùng, vâng lệnh ông tổng giám đốc, tôi báo anh biết là anh vừa phạm một lỗi nặng.

Lê Tùng cười nhạt :

- Tội biển thủ. Vâng, tôi xin nhận tội. Anh cứ đem tôi ra tòa.

Văn Bình ném điều thuốc xuống đĩa gạt tàn :

- Anh dư biết rằng Sở Mật vụ không bao giờ đưa nhân viên ra tòa, vì như thế làm lộ bí mật. Nhân viên của Sở không phải là công chức của chính phủ. Trên giấy tờ, ông Hoàng là người vô danh. Cho nên, đối với kẻ phản bội, chỉ có một hình phạt : giết.

- Tôi không phản bội.

- May cho anh là chưa phản bội. Anh mới chỉ ăn cắp mật quỹ. Bắt đầu từ phút này, anh bị đuổi khỏi Sở. Vì

nhân đạo, vì nghĩ tình anh đã giúp Sở được nhiều việc đáng khen, ông Hoàng quyết định làm ngơ cho anh.

- Cảm ơn.

- Anh có thể ra về được rồi. Tôi hy vọng anh có dịp làm lại cuộc đời mới.

Lê Tùng chống nạnh, giọng ngang tàng :

- Chuyện riêng của tôi, không cần anh can dự đến.

Văn Bình mỉm cười :

- Anh nói đúng. Từ lâu, tôi mới nghe một lời nói hùng hồn như thế. Từ lâu, anh không ưa tôi. Thật ra, tôi cũng không ưa anh, chẳng qua ông Hoàng bắt tôi điều khiển anh nên tôi phải tuân lệnh. Giờ đây, anh không còn là thuộc viên của tôi nữa. Là đàn ông, chúng ta nên tìm cách giải quyết sự bất hòa này.

Lê Tùng trợn mắt :

- Anh định gây sự phải không ?

Văn Bình vẫn cười :

- Anh làm rồi. Tôi muốn dạy anh thêm vài đường quyền nữa.

Huê Lan xen vào :

- Em xin anh, Văn Bình. Lê Tùng say rồi, mất cả trí khôn nên xúc phạm đến anh.

Lê Tùng quát to :

- Yêu cầu cô mặc tôi. Nghe anh em trong Sở đồn anh Z-28 giỏi võ, nên tôi hy vọng được chỉ giáo.

Văn Bình tiến đến trước mặt Lê Tùng ôn tồn :

- Nhường anh ra tay trước.

Lê Tùng quạt vào mặt Văn Bình một trái đấm ghê gớm. Văn Bình đưa tay gạt. Đối phương loạn choạng đứng không vững. Văn Bình phá lên cười :

- Mới có thế mà anh đã thua rồi à ?

Lê Tùng đá móc vào ngực chàng. Chàng lại gạt cái nữa. Lê Tùng ngã chúi vào ghế sa lông. Lê Tùng chưa kịp đứng dậy, Văn Bình đã sấn tới kéo đối phương lên tát mạnh vào màng tang. Máu chảy ra đỏ lôm trên mặt.

Lê Tùng rút lên, rút dao cầm lăm lăm. Lưỡi dao sạt qua cánh tay Văn Bình. Chàng né người, đánh mạnh vào cườm tay Lê Tùng. Con dao văng lên bàn kêu keng một tiếng. Văn Bình lượm dao trả cho Lê Tùng :

- Thôi, anh đã có dịp thử sức rồi. Nếu anh muốn trả thù, chịu khó về học thêm vài ba năm nữa.

Mặt đỏ bừng, Lê Tùng bước ra cửa. Trước khi từ giã, chàng quay lại nghiêng răng :

- Văn Bình, tôi với anh là kẻ thù không đội trời chung. Thế nào tôi cũng giết anh, và sẽ ném xác anh xuống sông Sài gòn. Nếu không, tôi sẽ không mặt mũi nào sống trên cõi đời này nữa.

Không đáp, Văn Bình quay lại bàn giấy. Chàng ôn tồn bảo Huệ Lan :

- Nể cô nên tôi nương tay. Lần sau, tôi sẽ không khoan hồng nữa đâu.

Lê Tùng nện giày cồm cộp ra thang máy. Văn Bình thản nhiên châm điếu Salem khác. Trong khi ấy, ông Hoàng lặng lẽ ngồi trước máy vô tuyến truyền hình, theo dõi cuộc đọ sức. Khi thấy Lê Tùng ra về, ông mỉm cười bí mật, và lẩm bầm một mình :

- Thế là xong giai đoạn đầu tiên.

IV - Vững bền sa đọa

Thời gian tàn nhẫn trôi qua...

Đối với Lê Tùng, thời gian đã chứa đầy tính cách tàn nhẫn, vì mỗi ngày trôi qua là thêm một ngày chàng sa vào vòng đau khổ và sa đọa.

Lê Tùng bị đuổi khỏi Sở Mật vụ đã được 4 tháng. 4 tháng trời dài dằng dặc như 4 năm. Việc thứ nhất sau khi mất việc là hút thuốc phiện và uống rượu cho đến lúc say mềm. Chàng ngủ luôn hai ngày.

Tỉnh dậy, chàng đi lang thang ngoài đường. Rồi hút thuốc phiện. Rồi uống rượu. Những đồ đạc đáng giá do chàng mua sắm ở ngoại quốc trong thời gian phục vụ ông Hoàng lần lượt rủ nhau vào tiệm cầm đồ ở đường Phạm ngũ Lão và một tiệm khác của Ấn kiều ở đường Tôn thất Thiệp.

Đêm nay là đêm thứ 126 của cuộc đời thất nghiệp.

Lê Tùng lồm cồm đứng dậy trong bóng tối chập chờn từ ngoài tràn vào. Dáng điệu quen thuộc, chàng mở nước rửa mặt cho khỏi cay mắt vì chàng ngủ li bì từ rạng sáng đến giờ. Không một giọt nào ra khỏi vòi nước.

Chàng văng ra một tiếng tục tằn. Song chàng sức nhớ ra nguyên nhân : vòi nước đã khô rang từ hai ngày nay.

Từ hai ngày nay, ông chủ bin-đinh đã ra lệnh cho nhân viên cắt nước vào phòng Lê Tùng. Hấn tuyên bố chỉ mở nước lại khi chàng thanh toán các số tiền còn thiếu.

Trời ơi, chàng còn thiếu quá nhiều tiền. Nửa năm tiền phòng, 5.000 một tháng, vị chi 30.000 đồng, chưa kể tiền điện, tiền nước. Chàng lại mắc nợ ông chủ thêm 20.000 nữa. Sau khi mất việc, chàng gặp ông chủ bin-đinh, ngỏ ý mượn tiền. Tưởng chàng còn làm trong Sở Mật vụ, hấn đưa ngay cho chàng. Trước kia, chàng vẫn giật tiền như vậy, và lần nào chàng cũng trả lại sòng phẳng, không quên kèm theo một vài món quà xứng đáng.

50.000 bạc đối với một nhân viên trung cấp của Sở Mật vụ là một số tiền không lấy gì làm to. Nhiều chuyên công tác thành công, Lê Tùng được ông Hoàng tặng cả trăm ngàn. Nhưng trong lúc này, đó là số tiền khổng lồ. Nếu chỉ kiếm tiền ăn không thôi, cũng đã chật vật, vì chàng quen sung sướng, huống chi chàng còn đeo bông thêm bệnh nghiện thuốc phiện và nghiện rượu rum Tây phương nữa.

Tiền ăn, tiền hút kiểem chưa ra. Lê Tùng khó hy vọng có tiền trả 50.000 bạc nợ. Mắt chàng long lên sòng sọc khi nghĩ đến lão chủ phì nộn, nhăn mặt ra lệnh cho nhân viên khóa nước, song chỉ một phút sau, chàng nhún vai, vẻ mặt hiền lành như người tiêu chức về hưu, cam chịu số phận túng thiếu của mình.

Ngọn đèn điện duy nhất trong phòng được vặn lên. Đèn tường, đèn trần sáng như sao sa, đã bị tháo gỡ. Nơi đặt cái máy lạnh Westinghouse một ngựa rưỡi tối tân đã trống không, và được bịt bằng miếng tôn dày. Lỗ cắm điện cho cái quạt đứng Marelli màu vàng, mạ kền sáng loáng cũng bị nhô từ lâu, và cái quạt sang trọng đã đến ở đợ trong tiệm cầm đồ. Sợ Lê Tùng đun nước, và nấu nướng trong phòng, lão chủ đã cúp hết điện, chỉ để lại một ngọn duy nhất. Và ngọn này cũng bị đe dọa cắt nốt...

Lê Tùng thở dài...

Chàng không ngờ tám thân nam nhi vùng vẫy như chàng lại sa vào hoàn cảnh điêu đứng như hiện nay. Liếc nhìn quanh phòng, chàng muốn ứa nước mắt.

Cái bàn bốn ghế bằng gỗ trắng lót phộc mi ca vàng nhạt, dùng làm nơi ăn uống đã biến mất nhường chỗ cho chiếc ghế đầu tàn tạ. Bốn cái chân bịt đồng còn

in trên nền gạch hoa màu xanh, đánh thức trong lòng chàng một kỷ niệm xa xưa.

Lê Tùng sắm bộ bàn ăn này trên mười ngàn đồng. Mặt bàn có thể lật lại, một bên phộc mi ca dùng làm bàn ăn, bên kia lợp nỉ xanh dùng làm bàn đánh mà chược. Nhiều lần chàng ngồi xoa mà chược suốt đêm với những người đàn bà mặc áo hở ngực, da trắng như tuyết. Có đêm mãi ngắm thân hình lỏa lồ, Lê Tùng thua bạc vạn. Song chàng không hề tiếc tiền, vì chàng kiếm được quá nhiều tiền. Vì mỗi đêm, mọi người lục tục ra về, một thiếu phụ lả loi thường ở lại trong phòng với chàng.

Chàng cũng bán luôn bộ sa lông lót nhung xanh trắng, hăng đồ gỗ Anh đào đóng riêng cho chàng với giá 45.000 đồng. Trong căn phòng lộng lẫy, chỉ còn lại cái bàn viết, và cái giường thấp, di vật của cuộc sống sung túc.

Hồi có nhiều tiền, Lê Tùng thích sống vô trật tự. Áo quần thay ra, chàng vắt khắp nơi, chờ một tuần hai lần thợ giặt đến lấy. Ít khi chàng về phòng nên đồ đạc trở nên mốc meo. Chàng chỉ về phòng để ngả lưng, để xoa mà chược và nhất là để ôm ấp đàn bà.

Giờ đây, vô kỷ luật trở thành hỗn loạn. Không có tiền trả thợ ủi, chàng đành giặt ở nhà. Lệ thường, một tuần

hoặc nửa tháng chàng tổng vệ sinh một lần, mang hết quần áo vào buồng tắm tẩy uế một lượt, giặt xong, phơi la liệt khắp nơi. Nhưng nước bị cắt, Lê Tùng không có nước rửa mặt, xúc miệng, chứ đừng nói là giặt giũ nữa.

Buồn rầu, chàng ngồi xuống giường. Cái nệm dày trên một tat đã chứng kiến bao đêm yêu thương đắm thắm vẫn ở lại với chàng, duy khác một điều tấm ga trắng muốt đã chuyển sang màu cháo lòng, đầy vết bẩn đen sì, và nhàu nát, sặc mùi mồ hôi. Cái nệm vẫn nhún nhảy êm ái, song chàng không còn thoải mái như xưa.

Chàng bỗng nhớ ra, từ đêm qua chưa có miếng cơm nào vào bụng. Cho tay vào túi, chàng rút ra tờ bạc vo tròn như hòn bi : đó là tờ năm trăm cuối cùng của một nhân viên trung cấp Sở Mật vụ, người từng tiêu pha như nước không bao giờ cần đếm.

Lê Tùng khoát cái áo sơ mi cao bồi màu sẫm vào thân thể gầy guộc, hất mớ tóc dài chưa cắt lòa xòa xuống trán, rồi từ từ ra cửa. Cái áo ngắn màu sẫm này, chàng thường mặc mỗi lần đi công tác ban đêm, màu áo lẫn lộn với màu bóng tối, để hành động dễ dàng. Thời oanh liệt với khẩu súng nòng thép xanh biếc, với con dao mỏng dính sắc như nước, đã xa rồi, xa rồi, không trở lại nữa.

Ra đến thang máy, Lê Tùng gặp viên quản lý của bin-đinh. Thấy chàng, hắn quay mặt ra chỗ khác. Chàng gọi giật lại :

- Nay, ông quản lý. Không có nước, bồn thử quá.

Viên quản lý nghiêm sắc mặt :

- Lệnh của ông chủ. Tôi chỉ là kẻ thừa hành. Mở nước cho ông dùng, tôi sẽ bị đuổi việc. Tôi thương ông lắm, nhưng tôi còn phải thương vợ, thương con nữa. Chắc ông đã biết là tôi có sáu đứa con, đứa lớn nhất lên 10, đứa nhỏ nhất mới đẻ. Ông thất nghiệp thì được, còn tôi thì chết.

Lê Tùng cười gượng :

- Ông cứ mở nước đi, mai tôi trả tiền.

- Ông hứa mấy chục lần mai rồi. Tôi nể ông nên bị ông chủ mắng tưới hột sen vào mặt. Thôi, ông bằng lòng vậy. Khi nào ông xoay ra tiền, tôi sẽ mở cho ông. Lạ nhỉ, ông là người có tài, tại sao kiếm việc không được.

Không đáp, Lê Tùng lúi lúi xuống cầu thang. Lời nói của viên quản lý như mũi nhọn đâm vào tim chàng.

Thật vậy, chàng là người có tài, rất có tài. Về võ thuật, chàng thua Văn Bình, song đã ăn đứt hàng trăm người khác. Về văn hóa, chàng đậu Tú Tài toàn phần và học nhiều khóa bổ túc đặc biệt của Sở Mật vụ. Chàng đã theo học lớp huấn luyện tình báo, phản gián, phá hoại ở đảo Xung Thăng, và ở Fort Bragg bên Mỹ, và tốt nghiệp ưu hạng. Với một số vốn võ thuật và văn hóa như thế, chàng có thể kiếm được việc dễ dàng.

Nhưng trên thực tế, chàng kiếm việc rất khó. Bóng ma của Văn Bình luôn theo chàng từng bước. Ông Hoàng khoan dung đối với chàng, song Văn Bình lại tỏ ra quá khắc nghiệt, kèm theo sự thù vặt. Lê Tùng nộp đơn xin việc ở đâu, một bàn tay vô hình đã gạt ra. Lê Tùng dư biết bàn tay vô hình này của ai. Sở Mật vụ đã cố tình xô chàng vào cảnh thất nghiệp cùng tận.

Giọt mưa man mát chạm vào da mặt Lê Tùng.

Trời lấm tấm mưa mà chàng không biết. Chàng không để ý tới những chiếc xe chạy vội vã, xe hơi bóp kèn hoặc mở pha chói lòa, xe xích lô máy che cánh gà kín mít phóng như bay trên đường nhựa làm nước bắn tung tóe. Chàng cũng không để ý tới những khách bộ hành trương dù lên, hoặc ba chân bốn cẳng núp mưa dưới mái hiên.

Trên vỉa hè vắng tanh, Lê Tùng bách bộ một mình.

Mưa đã rơi nặng hạt. Chàng vẫn thọc tay vào túi quần, gương mặt đăm chiêu, lê đôi giày há mồm trên con đường quen thuộc, đi ngược từ đại lộ Trần Hưng Đạo về chợ Bến Thành.

Khi còn làm việc trong Sở Mật vụ, Lê Tùng ít có cơ hội được đi bộ một mình. Chàng bận tít tít suốt ngày, phải tranh thủ từng phút trong thời khóa biểu, nên mỗi khi ra đường là nhảy vội lên xe. Những ngày nghỉ, chàng mới được lang thang trên đại lộ Lê Lợi.

Tuy nhiên, chàng phải luôn luôn thận trọng. Phần việc của chàng là điều khiển một nhóm điệp viên quan hệ tại phía bắc vĩ tuyến 17, nên chàng sợ bị địch theo dõi và ám sát. Lúc nào chàng cũng kè kè khẩu súng 9 ly bên mình, một viên đạn nằm sẵn trong nòng, chỉ cần kéo khóa an toàn xuống, đụng vào cò là súng nổ.

Giờ đây, chàng thèm đi xe cũng không được. Chàng không còn tiền đi xe nữa. Túi quần vẫn cồm cộm : song đó là chiếc mùi soa cáu bẩn cuộn tròn lại như trái bóng bàn, và gói thuốc lá nhàu nát.

Cặp mắt lạng lẹ của Lê Tùng bỗng quắc lên một cách dữ tợn. Tư tưởng sát nhân vừa thức dậy trong đầu

chàng. Chàng thù ghét Văn Bình ghê gớm. Văn Bình đã hạ nhục chàng. Vì Văn Bình mà chàng mất việc, và lăn xuống vũng bùn sa đọa.

Trời mưa lất phất một lát rồi tạnh. Đường phố trở lại đông nghẹt.

Qua khỏi bùng binh, Lê Tùng rảo chân qua đường, tiến về phía nhà hàng Thanh Bạch. Bụng đói meo, chàng định ăn một đĩa cơm chiều, và uống một chút rượu mạnh.

Chàng cho tay vào túi lần nữa để kiểm lại số tiền còn lại : vẫn tờ bạc trăm duy nhất, tờ bạc trăm cuối cùng. Chàng đã bán hết đồ đạc. Ngày mai, chàng không còn gì để bán nữa.

Một chiếc Fiat mui trần, mui trắng đậu sát vỉa hè nhà hàng Olympia, đèn nê-ông đỏ rực. Nửa năm trước, chàng thường la cà vào Olympia uống rượu, nhảy đầm và tán tỉnh các vũ nữ đẹp nhất nhì Sài gòn hoa lệ. Giờ đây, với trăm bạc còn lại, chàng không đủ trả tiền nửa ly uýt-ky.

Mặc dầu đèn sáng, và chàng đứng gần chiếc Fiat, chàng cố hy vọng cái chàng vừa thấy là mộng mị. Chàng không thể tin đó là sự thật. Nhưng sự thật đã hiện ra

quá phũ phàng. Huệ Lan... Huệ Lan thân yêu của chàng đang từ trên xe bước xuống. Tài xế xe Fiat là một thanh niên khôi ngô, mặc âu phục mỡ gà và thắt cà-vạt vàng.

Hắn mở rộng cửa xe cho nàng xuống, rồi dặt tay nàng vào Olympia.

Máu ghen chàng sôi lên, song chàng cố dần xuống. Đã lâu, chàng không gặp Huệ Lan. Nàng không phải người yêu hoặc vợ đính hôn của chàng. Hồi chàng còn ở Sở, nàng yêu chàng tha thiết. Nàng đã đoạn tuyệt với chàng sau khi thấy Thu Hồ lỏa lồ trong phòng chàng. Riêng chàng, chàng vẫn yêu Huệ Lan.

Lê Tùng buột miệng :

- Huệ Lan.

Nàng quay lại. Thanh niên đi cùng với nàng cũng quay lại. Nhận ra chàng, Huệ Lan sa sầm nét mặt. Dưới đèn nê-ông, Huệ Lan đẹp bội thường. Nàng đẹp hơn xưa nhiều. Vẻ đẹp của nàng được tăng thêm nhờ bộ áo đầm sang trọng và bộ trang sức đắt tiền. Trên ngực nàng, lóe sáng sợi dây nhận hột xoàn.

Thanh niên hùng hổ sấn tới :

- Ông hỏi gì ?

Huệ Lan can ngăn :

- Đừng anh.

Tay chân Lê Tùng run lên. Mắt chàng nẩy đom đóm như vừa bị đâm vào mặt. Nếu thanh niên kia phóng ra một qua đĩa-rét, chàng sẽ ngã lăn xuống vỉa hè. Sức lực chiến trận trong người Lê Tùng đã biến đâu mất. Những đêm rượu chè be bét, kèm theo nỗi lo thất nghiệp làm chàng yếu đuối như sên.

Thanh niên giơ tay toan đánh, nhưng Huệ Lan đã hét lên :

- Đừng anh.

Nàng nắm lấy tay thanh niên, giọng run lây bấy :

- Đừng anh. Đó là Lê Tùng, bạn cùng Sở ngày trước của em.

Thanh niên hất hàm :

- Tôi bảo anh biết. Nàng là vợ tôi. Tôi không thích người lạ réo tên vợ tôi ngoài đường. Cái hạng đàn ông bám ra thuốc phiện và rượu đế như anh lại càng không được phép gọi vợ tôi để làm quen nữa.

Huệ Lan thở dài :

- Tội nghiệp. Lê Tùng nghèo quá, ốm quá.

Lê Tùng trở mặt nhìn cặp vợ chồng trẻ nói với nhau. Chàng muốn phân bua, nhưng tiếng nói của chàng mắc cứng trong cổ họng.

Thanh niên nhún vai móc cái ví da dày cộm ra hỏi vợ:

- Cho hần ít tiền nhé ?

Huệ Lan không đáp. Lê Tùng nổi tức, định khạc nhổ vào mặt gã đàn ông coi chàng như rác. Nhưng tờ năm trăm màu nâu mới tinh đã tiết ra một ma lực ghê gớm, bắt chàng đứng sững.

Thanh niên lấy hai tờ năm trăm cuộn tròn lại, đút vào túi áo trên của Lê Tùng :

- Đây, cầm tạm một ngàn mà tiêu. Lần sau, chớ gọi tên xin tiền nữa, nghe không ? Mà người khăng khiu, nghiện ngập như anh, tôi chỉ đụng nhẹ một cái là vỡ sọ. Thôi đi mau cho rảnh mắt.

Như cái máy, Lê Tùng cúi đầu đi thẳng. Tiếng hát cha cha cha âm ỉ từ rạp chiếu bóng Vĩnh Lợi vẳng ra không làm chàng dừng lại như thường lệ. Bình sinh chàng thích nghe nhạc giật gân. Lòng chàng tê tái như vừa đánh mất một cái gì vô giá.

Thật vậy, chàng đã đánh mất danh dự con người. Chàng đã ngửa tay nhận tiền do chồng của Huệ Lan bố thí. Từ một điệp viên trung cấp ưu tú, bao phen vào sinh ra tử. Lê Tùng trở thành một kẻ hành khất vô liêm sỉ. Thôi hết, Huệ Lan đã khinh chàng. Chàng muốn ném ngàn bạc vào mặt gã đàn ông hợm đời, song mệnh lệnh của thần rượu và của nàng phù dung đã ép buộc chàng phải nhận.

Lê Tùng móc túi, lấy hai tờ bạc ra ngắm nghía. Ngón tay chàng chạm vào giấy bạc kêu xoàn xoạc vui tai. Một ngàn bạc trong lúc này là số tiền rất lớn đối với chàng.

Đột nhiên, một giọt lệ từ khóe mắt trào ra. Chàng đứng dậy nghiêng răng, xé tan 2 tờ bạc. Chàng xé làm 8 mảnh, làm 16 mảnh, rồi chưa hả giận, chàng xé lần nữa thành 32 mảnh. Chàng vắt xuống đường, mảnh vụn bay tung tóe.

Trong óc chàng vừa nổi lên một quyết định ghê gớm. Chàng đã tới góc đường Lê Lợi - Nguyễn Huệ lúc nào không biết. Hồi nhiều tiền, chàng thường vào tiệm Quán Tre trong khu thương mại Tax để ăn trứng gà 11 ngày, và ngắm những cô gái mặc quần din bó sát mỏng ưỡn ẹo đi vào hành lang. Khi ra về, chàng thường dừng lại tủ bán thuốc lá ngoại quốc trước tiệm bách hóa Linh Nam để mua xì gà. Chàng mua quen đến nỗi cô bán hàng bán

chịu và dành sẵn thuốc ngon cho chàng. Mỗi lần chàng từ quán bán hoa đi tới, cô hàng thuốc đã reo lên :

- Kìa ông. Cháu có thứ xì gà tốt lắm.

Và lần nào chàng cũng chất một túi đầy xì gà. Tối nay, chàng từ từ bước qua tiệm Linh nam. Chắc diện mạo của chàng thay đổi nhiều nên cô hàng thuốc không nhận ra và chào hỏi đơn đả. Hoặc giả đã nhận ra chàng nhưng tảng lờ không biết, vì khuôn mặt tiêu tụy và bộ quần áo tả nát của chàng đã tố cáo với thiên hạ chàng thất nghiệp đã lâu.

Lê Tùng thở dài, rẽ sang phải.

Vĩa hè chật như nêm. Đi qua một sạp bán dao kéo, chàng đứng phắt lại.

Chàng nhìn đồng dao nhọn bày trên hè, đôi mắt tóe lửa. Chàng cầm một con dao lên, mân mê cái lưỡi mỏng dính và sắc bén, hỏi băng quơ :

- Bao nhiêu ?

Người bán hàng đáp :

- Trăm hai.

Trong túi chàng chỉ có một trăm, đúng một trăm.
Chàng nói :

- Một trăm, bán không ?
- Tôi nói đúng giá. Biết ông mặc cả, tôi đã nói thách trăm rưỡi.

Lê Tùng nín lặng. Người bán hàng nói tiếp :

- Tôi mới bắt đầu bán, xin ông mở hàng giùm. Ông trả thêm một tiếng nữa.

Lê Tùng khoác tay :

- Một trăm. Không bán thì thôi.
- Bớt ông mười đồng. Giá nhất định trăm một.

Lê Tùng nhún vai :

- Thú thật với ông, tôi chỉ còn đúng một trăm. Nếu có tiền lẻ, tôi đã trả thêm mười đồng.

Người bán hàng ngẫm nghĩ một phút :

- Thôi, bán mở hàng cho ông vậy. Dao này sắc lắm, ông có thể dùng vào nhiều việc. Lần sau, ông nhớ lại mua thêm giùm tôi.

Lê Tùng lẳng lẳng nhìn người bán gói con dao vào tờ giấy báo.

Đúng, con dao thái thịt này có thể dùng vào nhiều việc. Song người bán dao không ngờ được chàng dùng nó vào một việc đặc biệt, hoàn toàn đặc biệt.

Trăm bạc cuối cùng được lấy ra khỏi túi, Lê Tùng có cảm tưởng như chàng vừa cởi bỏ quần áo trở thành trần truồng trước đám đông hiếu kỳ chen nhau trên đường Nguyễn Huệ đông nghẹt và ồn ào. Không một xu dính túi tại một thành phố có nhiều thú vui khác thường như Sài gòn, chàng sẽ chẳng làm được gì. Nhất định chàng phải tìm ra tiền.

Lê Tùng rẽ vào đường Tôn thất Thiệp. Chàng định đi thẳng, song lại ngần ngừ tiến về phía rạp chiếu bóng thường trực Nam Việt, ăn thông ra đại lộ Hàm Nghi. Cuối đường, bên tay phải, có một tiệm cơm thố bình dân, cơm dẻo như nếp, ăn với thịt bò xào cải làn và cua hấp thì ngon tuyệt.

Xé cửa tiệm ăn Tàu này là nhiều căn nhà lầu, cũng do người Tàu ở. Lê Tùng biết rõ một căn gần tiệm bán tử sắt. Trong nhà chỉ có một đôi vợ chồng trẻ. Vào giờ này, vợ còn bán hàng ở đại lộ Hàm Nghi, còn chồng ngồi nhà đếm tiền.

Lê Tùng bước từ từ qua cửa. Như thường lệ, cánh cửa luôn luôn đóng kín. Đóng kín, nhưng không khóa.

Chàng nhìn chung quanh. Những tiệm ăn trước mặt đều chật cứng. Hai xe bán nước mía và cháo cá trên lề đường cũng không còn ghế trống. Thiên hạ đang bận ăn uống và trò chuyện. Không ai quan tâm đến một người đàn ông tiêu tụy, cắp con dao dưới nách, sắp sửa thực hiện một kế hoạch xấu xa.

Dáng điệu tự nhiên, Lê Tùng xô cửa bước vào. Rồi chàng đóng lại, gài then cẩn thận.

Chủ nhân - một Hoa kiều trạc 40, mặt bầu bĩnh, mặc áo thun hở cổ - đang cúi đầu xuống bàn, nghe động, vội ngẩng lên. Trong nhà chỉ có một ngọn đèn. Ngọn đèn sáng quắc đặt trên bàn.

Thấy người lạ, người chủ cao giọng hỏi :

- Ông hỏi ai ?

Lê Tùng tiến sát bàn, rũ tờ báo, lấy con dao ra hươi một vòng :

- Ngồi yên, không dứt họng.

Người Tàu run cầm cập :

- Trời ơi. Anh đừng chém tôi tội nghiệp.

Giọng Lê Tùng sắc lẹm :

- Bao nhiêu tiền, anh đưa cho tôi.

Chủ nhà van vỉ :

- Chỉ có ba chục ngàn. Tiền bán hàng của vợ tôi. Ông lấy thì vợ tôi giết tôi chết.

Suýt nữa, Lê Tùng phì cười. Gã Tàu sợ vợ, chỉ nghĩ đến vẻ mặt tam bành của sư tử Hà đông, mà quên mất con dao sáng loáng. Lê Tùng kê lưỡi dao vào cổ hấn :

- Tiền đâu, đưa ra.

Nạn nhân lắp bắp :

- Để cả trên bàn.

Lê Tùng vơ đồng bạc hỗn độn nhét vào túi. Gã chủ lấm lét nhìn chàng. Lê Tùng quắc mắt :

- Còn nữa ? Mày giấu ở đâu ?

- Thưa, chỉ có ngàn ấy thôi.

Lê Tùng ấn lưỡi dao vào da nạn nhân. Hấn run lên, mặt tái như gà cắt tiết :

- Ông tha cho tôi, tôi xin nộp.

Hắn kéo học bàn ra. Lê Tùng thấy một xấp bạc hai trăm mới đếm. Chàng phỏng chừng số tiền trong ngăn kéo trên năm chục ngàn. Chàng bỏ luôn vào túi. Hai túi quần chàng phỏng lên làm chàng vương chân.

Chàng định ra cửa thì bên ngoài có tiếng kêu :

- Mở cửa.

Tiếng kêu của người đàn bà : người vợ từ cửa hàng về nhà. Nhanh như cắt, Lê Tùng vung tay trái ra quạt vào màn tang gã chủ một phát atêmi. Hắn ngã lộn xuống đất.

Tiếng ghé và cây thịt bỏ lỏng chổng lọt vào tai người vợ ngoài cửa. Người vợ đập :

- Gì thế ? Mở cửa mau lên.

Lê Tùng rút then, cánh cửa bật vào trong nhà, thiếu phụ suýt ngã. Thiếu phụ tuôn ra một tràng tiếng Phúc Kiến để tỏ sự giận dữ. Đến khi nhận ra người lạ, thiếu phụ ré lên. Lê Tùng đã giáng một cái tát kinh hồn vào má. Thiếu phụ khuyu xuống bất tỉnh.

Lê Tùng ung dung bước ra ngoài.

Chàng bước rảo ra đại lộ Hàm nghi. Thấy tắc-xi, chàng trèo lên, dặn lái về chợ Tân định. Lâu lắm, chàng chưa quay lại sòng bạc.

Mụ đàn bà đã thỏa chuyên mở cửa không còn nữa. Chủ sòng thân chinh đưa chàng lân lầu nhì. Hấn mời chàng hút thuốc, giọng thân mật :

- Máy tháng nay không gặp anh, tưởng anh bỏ bọn tôi rồi. À, trông anh gầy gò và thiếu não quá.

Lê Tùng rít hơi thuốc thơm :

- Tôi vừa đau một trận thập tử nhất sinh xong. Phải vào nhà thương Đồn đất đúng ba tháng. May mà thoát chết.

- Anh đau gì ?

- Gan. Hình như bị sạn.

- Anh hên đấy. Một ông khách chuyên đánh lớn cũng bị đau gan. Vào Grall để mổ, té ra bị ung thư. Trong vòng hai tháng là chết.

Ánh đèn nê-ông sáng quắc chiếu vào bộ mặt xanh tái của Lê Tùng làm chàng xanh tái thêm. Chủ sòng hỏi :

- Anh còn mệt phải không ? Để tôi bảo con nhỏ tiêm cho anh vài liều.

Lê Tùng lắc đầu lia lịa :

- Chơi xong đã mới hút. Hôm nay có nhiều tay cừ không ?

- Cũng khá đông. Tuy nhiên, không ai dám chơi lớn như anh lần trước. Xin báo anh biết là tôi không dám đánh to nữa đâu. Năm ngàn là nhiều nhất.

Không khí quen thuộc của sòng xóc đĩa làm Lê Tùng cảm thấy khỏe hẳn. Chàng đỡ lấy chai rượu rum nhập cảng của chủ sòng, thông thả rót vào ly, uống liên miên. Bụng rỗng không, hơi men khiến chàng say say. Chủ sòng chợt hỏi :

- Nếu anh chịu dùng đồ nguội, xin mời sang phòng bên. Tôi có nhiều xăng-uých gà ngon lắm.

Lê Tùng xô cửa, căn phòng xinh xắn này chàng đã vào nhiều lần. Một cái tủ lạnh đồ sộ đứng sừng ở góc. Chủ sòng mở tủ lạnh nói :

- Mời anh tự nhiên. Để tôi kêu con nhỏ ra tiếp anh.

Chủ sòng ra ngoài. Hai phút sau, một thiếu nữ trạc 18 ỏn ỏn bước vào. Thoạt trông, Lê Tùng biết là gái điếm,

hạng gái điếm mới vào nghề, trang điếm nhẹ nhàng đề đàn ông lầm tưởng là nữ sinh trung học, hoặc con nhà tử tế trốn nhà kiếm tiền đi xi nê.

Thiếu nữ mặc áo may-ô bằng sợi màu hồng, quần din chạt chội, và đi giày ban thấp lè tè. Nàng tô môi bằng loại son nhạt, làn phấn đánh trên mặt rất khéo, người thiếu kinh nghiệm nghề là da nàng.

Nàng nhoẻn miệng cười :

- Chào anh.

Vẻ mặt gầy ốm của Lê Tùng gây ra sự ngạc nhiên đối với thiếu nữ. Nàng buột miệng :

- Trời ! Anh ốm quá.

Lê Tùng cười :

- Anh vừa ở bệnh viện ra.

- Vậy anh còn sức lực đâu ở lại đây đêm nay với em ?

- Anh có hứa ở lại với em đâu ?

- Em không tin. Em xấu lắm phải không anh ?

Lê Tùng nói dối :

- Không. Em đẹp lắm.

Nàng kéo ghế ngồi xuống :

- Sao anh chưa vào trong phòng ?

- Anh còn phải đánh bạc.

- Thế nào anh cũng được.

- Anh sẽ biếu em một nửa.

Thiếu nữ cười to :

- Thôi anh đừng nói phiêu nữa.

Lê Tùng nhai ngấu nghiền hai miếng xăng-uych.
Chàng chiêu một ngụm rượu rum rồi đứng dậy :

- Em đợi anh một lát.

Thiếu nữ ỏng ẹo :

- Đứa nào nói láo Trời phạt.

Đang cười bỗng Lê Tùng nghiêm mặt :

- Chủ sông sợ tôi đại thắng nên cho cô cản tôi phải không ?

Thiếu nữ giật mình :

- Ồ, cái anh này nói bậy.

Lê Tùng kéo nàng sát người, cho hai ngón tay vào cổ áo thun, đẩy cho cổ áo rộng hoác ra rồi nhìn vào trong. Cô gái giẫy nẩy, gỡ ra khỏi tay chàng. Chàng cười rú lên :

- Tưởng thật, té ra cao su, chán chết.

Cô gái véo chàng gần chảy máu :

- Cao su kệ tôi.

Lê Tùng nhún vai, khệnh khạng đi ra ngoài. Ánh đèn nê-ông làm chàng chói mắt. Chủ sòng nheo mắt nhìn chàng :

- Xong rồi à ?

Chàng gật đầu :

- Rồi.

- Tốt không ?

Lê Tùng đáp nhát gừng :

- Tốt.

Tiếng nói của gã xóc cái vang rền :

- Hai sấp, hai ngửa... Chẵn.

Lê Tùng hỏi chủ sòng :

- Máy chẵn rồi ?

Hắn đáp :

- Rền luôn 6 tiếng.

Lê Tùng móc đồng bạc trong túi ra, để trên bàn. Từ nãy đến giờ, chàng chưa kịp đếm. Bây giờ, chàng mới biết là nhiều. Số tiền ăn cướp của vợ chồng người Tàu không phải 7, 8 chục ngàn, mà là trên hai trăm ngàn.

Chàng liếc nhìn quanh chiếu : con bạc phân đông là đàn bà. Lê Tùng không thấy những bộ mặt quen thuộc. Chỗ Thu Hồ thường ngồi đã bị một thiếu phụ béo ụt ịt chiếm. Thiếu phụ xếp bằng tròn trên chiếu, ống quần vén lên gần đầu gối, để lộ hai bắp chân trắng bủng, lớn bằng cái lưng của gã đàn ông khangk khiu ngồi bên. Trông ngực và bụng thiếu phụ, Lê Tùng muốn ọe mửa. Toàn mỡ là mỡ, bụng thiếu phụ phưỡn ra như bụng khách trú bán mì ở Chợ Lớn, còn cái đực nhà thơ nước Việt đặt tên mỹ miều là hai trái tuyết lê thì đồ sộ như hai quả banh lông, lúc la lúc lắc một cách nặng nề như

muốn đề bẹp anh chàng gây gò kẻ cận.

Thấy chàng nhìn chăm chăm, thiếu phụ mím miệng cười (trời ơi, cái miệng rộng hoác như khay trầu, lởm chớm những cái răng nhọn hoác vĩ đại), nói giọng ồ ồ :

- Chào ông Lê Tùng. Ông còn nhớ tôi không ?

Chết rồi, thiếu phụ đã biết tên chàng, thiếu phụ là người quen của chàng. Chàng cố moi trí nhớ, song á phiện và rượu rum đã làm óc chàng đặc sệt lại. Thiếu phụ cười nói ồm oàm :

- Gớm, đàn ông chóng quên thật ! Tôi là bà chủ bin-dinh đường Trần hưng Đạo ấy mà !

Lê Tùng toát mồ hôi. Nếu thiếu phụ nhắc đến chuyện cắt nước, cắt điện, và thiếu tiền nhà, tiền nợ thì nguy to. Gã chủ sòng sẽ không bao giờ cho chàng chơi xóc đĩa nữa. Nhưng thiếu phụ chỉ cười hô hô, rồi hích người đàn ông ồm o xa ra :

- Ông Lê Tùng, ngồi xuống đây với tôi cho vui.

Chàng ngồi bệt xuống, giọng thân mật :

- Xin lỗi bà. Tôi uống rượu nên óc lú lấp hết.

- Hừ. Tôi già và xấu nên ông mới quên tên, chứ nếu là thiếu nữ hơ hớ xem...

- Bà cứ dậy.

- Tôi nói thật đấy. Gặp ông may quá. Ông nhà tôi mang mấy con mèo đến bin-đinh, ông biết không ?

- Không.

- Đừng giấu. Tôi biết hết.

- Vậy bà còn hỏi tôi làm gì ?

- Tôi biết hẳn cho gái ở trong bin-đinh, song không biết ở phòng nào. Thằng quản lý ăn tiền lút mồm, lút miệng nên đã che đậy cho hẳn. Tôi bắt được thì xé xác ra.

Rồi hạ thấp giọng :

- Ông bạn giúp tôi đi. Tôi sẽ đền ơn.

Lê Tùng cũng đáp nhỏ vào tai thiếu phụ :

- Bà đền ơn gì ?

- Gì cũng được. Ông đòi gì tôi cũng chiều. Bao nhiêu tiền, tôi cũng đưa. Hoặc ông muốn...

Lê Tùng lạnh người không dám nghe thêm nữa, nhưng thiếu phụ cứ thì thì thào :

- Ông muốn không ? Lâu lắm, tôi không thèm nhìn mặt lão già ấy nữa.

Một ý nghĩ hiện ra trong óc Lê Tùng. Chàng hỏi :

- Bà đánh đến mấy giờ ?

- Tôi ấy à. Nếu cần, đánh đến sáng.

- Bà không sợ ông ấy rầy la ư ?

- Dám. Hấn sợ tôi như cọp.

Gã xóc cái nói lớn :

- Mời quý vị rút tay ra. Ông Lê Tùng đặt chưa ?

Lê Tùng ném đồng giấy bạc to tướng xuống chiếu :

- Lẻ.

Thiếu phụ xuýt xoa :

- Ông đánh lớn quá.

Lê Tùng nhăn mặt :

- Tôi hết tiền rồi. Chỉ đánh một lần thôi. Thua thì nhả túi.

- Tôi sẽ cho ông vay.
- Sợ lắm. Tôi sợ không có tiền trả.
- Ông chiều tôi, rồi không trả cũng được.

Khí lạnh dâng lên đầy người. Lê Tùng run cầm cập. Nghĩ đến lúc phải ôm đống thịt kinh khủng này vào lòng để kiếm tiền, chàng cảm thấy bàng hoàng, tay chân rời rã. Gã xóc cái hô to :

- Bốn ngựa. Chấn.

Lê Tùng ngậy người nhìn 4 đồng tiền trắng xóa nằm tênh hênh trên cái đĩa sứ. Thế là hết. Chàng nhúng vào tội ác, lấy tiền đánh bạc, hy vọng làm giàu. Hy vọng của chàng đã tan ra thành mây khói.

Thiếu phụ béo mập nhìn chàng bằng cặp mắt ái ngại :

- Ông thua rồi.

Lê Tùng thở dài :

- Vâng, thua sạch rồi.
- Ông cần vay bao nhiêu ?

Tư tưởng liêm sỉ thức dậy dồn dập trong lòng Lê Tùng. Chàng đang cần tiền, rất nhiều tiền, song không thể vay tiền của thiếu phụ ở tuổi hồi xuân ghê gớm này. Chàng lắc đầu :

- Cảm ơn. Tôi không vay.

Thiếu phụ sững sốt :

- Ông lấy tiền đâu mà đánh ?

Lê Tùng xua tay :

- Tôi không đánh nữa.

Đột nhiên, chàng nhìn 4 đồng tiền trên đĩa lần nữa. Một ý nghĩ thoáng qua óc. Chàng hát hàm bảo gã xóc cái :

- Phiên anh cho tôi xem cái đĩa.

Chàng đoán không sai : đó là đĩa giả. Loại đĩa đặc biệt này, bọn bắt lương thường dùng để bịp. Người xóc cái có thể sai khiến đồng tiền trên đĩa lật ngửa hay sấp. Lê Tùng trợn mắt :

- Các anh gian lận.

Chủ sòng đánh thật mạnh vào tay chàng, cái đĩa sứ rơi xuống đất vỡ tan tành. Hấn nắm cổ áo chàng, giọng giận dữ :

- Nếu anh cần tiền, tôi sẽ đưa cho, đừng giở thói côn đồ cả vú lấp miệng em ra ở đây. Sòng bạc của tôi hoạt động từ hai năm nay rất đứng đắn và tín nhiệm. Anh còn vu khống nữa, tôi sẽ cho một bài học.

Lê Tùng cười nhạt :

- Anh cố ý làm vỡ cái đĩa, nhưng mảnh sứ vẫn còn, tôi có thể chấp vá lại và minh chứng rằng anh gian lận.

Con bạc đứng dậy lộ nhỏ. Một người đàn ông nói lớn:

- Thảo nào tôi thua sạt nghiệp. Anh phải trả tiền cho tôi, bằng không tôi báo cảnh sát.

Gã chủ buồng tay Lê Tùng ra, lùi một bước, cho tay vào túi :

- Tôi không có thời giờ cãi lộn với các anh. Ai không ưng chơi nữa thì xuống nhà, tôi sẽ bố thí cho ít tiền. Muốn báo cảnh sát, tôi không cấm. Song muốn giữ thân thể nguyên vẹn cho vợ con nhờ thì đừng làm tàng.

Người đàn ông to tiếng bỗng nín bật, vẻ sợ sệt hiện rõ trên mặt. Gã chủ gằn giọng với Lê Tùng :

- Còn anh nữa. Sức anh chỉ chịu đựng được một nhát dao là mất mạng. Anh bằng lòng ngậm miệng lại chưa ?

Lê Tùng đáp từ từ :

- Lưỡi dao của anh, tôi coi là muối tép. Anh tổ chức cò bạc gian lận, anh phải hoàn lại tiền. Nhược bằng anh không trả, tôi đã có cách.

Gã chủ rút lưỡi dao sáng loáng ra. Lê Tùng sấn tới. Lão chủ đâm téo vào tim chàng. Chàng né người sang bên, mũi dao kéo rách một mảnh áo. Lê Tùng co chân đá vào bụng gã chủ. Hắn gạt bàn chân chàng ra, rồi nhảy vào người chàng, con dao đảo một vòng.

Lê Tùng phải ưỡn người ra sau để tránh. Lưỡi dao hót qua tóc chàng. Thoát hiểm, chàng vung hai tay lên, con dao rơi xuống đất kêu choang một tiếng. Gã chủ phi thân lại nhặt, nhưng Lê Tùng phóng ngọn độc cước vào mặt làm hắn ngã nhào. Chưa hả giận, chàng còn dựng đứng hắn dậy đâm tới tấp vào mũi, vào miệng, máu chảy chan hòa, đến khi hắn mềm nhũn như bún mới chịu buông ra.

Bỗng có tiếng người la lên :

- Cảnh sát.

Lê Tùng chạy ra ban-công. Chàng đưng một cảnh sát viên mặc đồng phục vừa từ mái nhà tuột xuống. Hai viên cảnh sát khác từ thang gác chạy lên, trong tay cầm súng lăm lăm. Căn phòng nhốn nháo như ong vỡ tổ.

Một người cảnh sát ra lệnh :

- Tất cả đứng yên. Ai bỏ chạy sẽ bắn.

Mọi người đều riu riu tuân lệnh. Nghĩ đến lúc bị đưa lên phòng thẩm vấn, rồi còng tay chờ ra dự thẩm, Lê Tùng không thể tuân lệnh. Còn nước, còn tát, nếu chàng triệt hạ được người cảnh sát ngoài ban-công, chàng có hy vọng thoát thân. Trèo mái, nhảy tường là môn sở trường của chàng. Hồi còn là khóa sinh trường huấn luyện gián điệp của Sở, chàng đã trèo mái nhảy tường thoăn thoắt như vượn.

Lê Tùng dậm đầu ra cửa. Người cảnh sát chặn lại :

- Đứng yên.

Lê Tùng húc vào người y, y ngã bắn vào tường. Lê Tùng ra đến ban-công. Chàng không ngờ bên ngoài còn một cảnh sát viên khác đứng gác. Chàng ôm lấy y, dùng nhu đạo quật ngã. Nhưng người cảnh sát vừa té đã lồm cồm bò dậy, rút súng ra khỏi vỏ, giọng chát chúa :

- Đứng yên. Nhúc nhích là bắn.

Hạng súng cách Lê Tùng ba thước. Trong khoảng ngắn này, người cảnh sát không thể bắn trật ra ngoài. Chàng đành đứng yên.

Năm phút sau, toàn thể con bạc bị giải ra xe. Riêng Lê Tùng được ngồi ở băng trước, cạnh một cảnh sát viên lực lưỡng, ngón tay hườm sẵn trên cò súng. Chiếc xe sơn xanh bít bùng phóng về Ty cảnh sát quốc gia quận Nhất.

Bị can Lê Tùng, 6 tháng tù ở...

Lê Tùng thản nhiên nghe tòa án tuyên phạt 6 tháng tù về tội hành hung nhân viên công lực. Chàng đã ngập xuống vũng bùn sa đọa, mùi bùn tanh hôi dính khắp người : bắt bớ, ra tòa, tù tội đối với chàng chỉ là những diễn biến tất nhiên của cuộc đời bên lề xã hội.

Lê Tùng rời vành móng ngựa, đưa tay cho người cảnh sát còng lại, dẫn ra phòng đợi nhỏ hẹp sau tòa án, nét mặt vô cùng bình thản.

Chàng không còn nhớ đây là tòa án Sài gòn. Chàng cũng không nhìn thấy đám đông ký giả và nhiếp ảnh viên lèo đèo đi theo. Họ chặn Lê Tùng lại để phỏng vấn:

- Yêu cầu ông cho biết cảm tưởng sau khi bị tòa kêu 6 tháng tù ở.

- Có phải ông là cựu nhân viên Sở Mật vụ không ?

- Tại sao ông không làm dưới quyền ông Hoàng nữa? Có phải vì một chuyến công tác ở phía bắc vĩ tuyến 17 bị thất bại không ?

Lê Tùng quay lại. Tách một tiếng nhẹ, khuôn mặt còm cõi xanh xao của chàng đã được thu vào phim nhựa. Chiều nay, hàng vạn tấm hình của chàng sẽ được trưng lên mặt báo.

Ký giả vừa hỏi chàng là một thanh niên lùn mập, con mắt lạnh lợi, vẻ mặt khả ái. Lê Tùng hất hàm hỏi :

- Ai bảo anh như thế ?

Y đáp :

- À, theo tin tức riêng của tòa soạn.

- Yêu cầu anh bỏ câu hỏi ấy.

- Bằng lòng. Nhưng anh cần cho chúng tôi biết : có phải vì anh thất bại nên ông Hoàng trục xuất khỏi Sở không ?

- Tôi không thể trả lời.

- Chúng tôi sẽ viết điều này lên báo.

- Một lần nữa, tôi khuyên nhủ các anh : đó là bí mật quốc phòng. Tôi nhìn nhận anh nói đúng. 3 nhân viên dưới quyền tôi bị thiệt mạng một cách khó hiểu trong vòng 1 tháng tại Miền Bắc nên tôi bị ông Hoàng khiển trách, và hạ tâng công tác. Từ đó tôi bị lôi cuốn vào vòng rượu chè, cờ bạc... Tuy nhiên, theo nội quy tôi không được phép nhìn nhận là cựu nhân viên Sở Mật vụ. Tôi có thể bị đưa ra Tòa lần nữa, và lần này chắc ngồi tù lâu hơn. Hồi này, chắc anh đã nghe tôi khai trước Tòa, Quan tòa hỏi tôi làm nghề nghiệp gì thì tôi trả lời làm nhân viên khế ước của Nha Thuế vụ.

- Tôi hiểu rồi. Thành thật cảm ơn anh.

Lê Tùng bước vào căn phòng hình chữ nhật, nhìn ra đường Nguyễn trung Trực. Chàng bị còng chung với một dân anh chị vừa lãnh 3 năm tù.

Hắn chìa thuốc là mời chàng. Thuốc Lucky thơm ngon này, từ lâu chàng chưa được hút. Từ đêm chàng được giải về cảnh sát quận Nhất, rồi từ quận Nhất về lao thất công an tư pháp ở đường Võ Tánh, trước khi vào khám Chí Hòa, chàng không hề nhận được của bạn

bè một gói thuốc lá.

Thật ra, Lê Tùng không có bạn thân. Các bạn của chàng đều là nhân viên Sở Mật vụ. Trong bao năm phục vụ dưới quyền ông Hoàng, quá bận bịu chàng không còn thời giờ giao lưu với người ngoài Sở nữa. Ngoại trừ những bạn chơi bời, tình cờ quen nhau bên ly rượu rum, hoặc trên sàn nhảy giữa đám vũ nữ đa tình.

Theo nội quy, nhân viên của Sở không được phép lui tới nhà Lê Tùng sau khi chàng bị đuổi. Bị kêu án 6 tháng tù, thì chàng đã ở được hơn 5 tháng, nghĩa là chỉ còn 3 tuần lễ nữa chàng sẽ được tự do. 5 tháng trong lao thất đối với chàng dài hơn 5 năm - mặc dầu người nào hoạt động gián điệp cũng được huấn luyện để làm quen với cuộc sống tù tội - vì không bạn bè thân thích đến thăm, không một món quà nhỏ được gửi vào.

Gã anh chị cười thân mật, châm lửa vào điếu thuốc cho chàng. Mùi thơm của thuốc Lucky thấm vào thớ phổi làm Lê Tùng khoan khoái.

Thân nhân đồ xô đến cánh cửa sắt, mang theo những giỏ đồ ăn nặng trĩu. Họ chào hỏi nhau rồi rút. Một đứa trẻ lên 5 đâm vào cửa sắt gấp, gọi to giọng vui vẻ :

- Ba.

Kèm theo tiếng người mẹ :

- Anh Hai con kêu anh kìa.

Người chồng trạc bốn mươi, khuôn mặt tiêu tụy vì lo nghĩ, đứng dậy đưa bàn tay không bị còng lên vẫy vợ và con. Lê Tùng thấy giọt lệ long lanh trên mắt đỏ quạch của hắn. Thấy thế, người vợ òa khóc rồi kể lể :

- Anh ơi ! Khổ mẹ con em lắm, anh ơi !

Người cảnh sát suyt nho nhỏ :

- Đừng khóc.

Một thiếu phụ khác còn trẻ măng - chỉ độ 16 tuổi là cùng - tóc buông lơi, mặt non choẹt, đánh phấn vội vàng nên chỗ đen chỗ trắng, bế đứa con nhỏ đỏ hỏn mới đẻ, tì vào cửa sắt, gọi vào trong :

- Này anh, con anh đây này...

Người đàn ông đối diện Lê Tùng điềm nhiên nhai kẹo cao su, không để ý đến lời nói của vợ. Thiếu phụ đứng sát vào cửa, giọng van vỉ :

- Tại sao anh không cười với con một tiếng ?

- Em bỗng nó về đi.

- Thì anh cười một tiếng cho em vui lòng.
- Anh chỉ cười khi có bằng chứng nó là con của anh.
- Trời ơi, không là con của anh, nó còn là con của ai ?

Gã đàn ông quắc mắt :

- Tôi đi tù đúng 10 tháng rồi. Vắng chồng, cô lang chạ với người khác. Tôi bằng lòng cho cô lấy hắn. Coi chừng, khi về tôi sẽ giết cô.

Người cảnh sát suy to hơn :

- Bà con cô bác nói nhỏ một chút. Đừng làm tôi bị rầy đây.

Quang cảnh hỉ, nộ, ai, lạc giữa phạm nhân và gia đình như một màn kịch làm Lê Tùng đỡ buồn. Tâm hồn chàng phiền muộn và đơn chiếc lạ lùng. Chàng mong được một người đàn bà - bất cứ người ấy là ai - đến thăm chàng, và mang cho chàng một chiếc Basto xanh, hoặc một cái kẹo. Chàng thấy tiếc nuôi những ngày đã qua : có tiền nong, có địa vị, có điều kiện mà chàng không chịu lập gia đình. Đến khi sắp sa vào vòng trụy lạc, chàng hứa hôn với Huệ Lan thì Thu Hồ quái ác đến nằm chềnh ềnh trên giường chàng, khuy áo ở ngực tuột băng, để lộ bộ ngực trắng hếu. Oan cho chàng... vì đêm

ấy chàng chưa hề mó đến thân thể Thu Hồ...

Bỗng mắt chàng hoa lên.

Một dáng người quen thuộc hiện ra sau cửa sắt. Nàng mặc đồ đen, bộ đồ đen ảm đạm của những buổi đưa đám. Cặp kính mát to tướng nằm ngang trên mắt. Không một vết phấn, không một làn son trên khuôn mặt thùy mị.

Thấy chàng, nàng buột miệng :

- Lê Tùng.

Chàng vụt đứng dậy :

- Huệ Lan.

Gặp nàng bằng xương, bằng thịt hằn hòi, Lê Tùng vẫn tưởng gặp nàng trong mộng. Người cảnh sát mở còng cho chàng, giọng thân mật :

- Cho ông ra nói chuyện 5 phút.

Lê Tùng hấp tấp tiến lại cửa sắt, Huệ Lan đưa bàn tay cho chàng nắm lấy. Nàng nghẹn ngào :

- Tình cờ em mới biết anh ra tòa hôm nay.

- Em có biết anh bị bắt không ?

- Không. Sao khi anh bị tổng giam ba tháng, em mới hay tin. Song em không được phép vào thăm.

- Chồng em ngăn cấm phải không ?

- Không, Văn Bình. Văn Bình nói rằng ông Hoàng ra nghiêm lệnh, không cho nhân viên quen anh được gửi đồ, hoặc vào thăm anh trong khám Chí Hòa.

- Tại sao hôm nay em đến ?

- Sáng nay, em gặp Quỳnh Bích ở câu lạc bộ. Nàng cho em biết anh chuẩn bị giải ra Tòa. Em vội đến tìm anh ngay. Nghe nói anh bị sáu tháng. Anh cũng sắp ra rồi, em mừng quá.

- Khi chưa gặp em, anh muốn ra tù càng sớm càng hay. Giờ đây, anh không muốn nữa. Anh thích ngồi tù mãi, vì ra ngoài anh sẽ đau khổ hơn là ở trong tù.

- Anh đừng nói nhảm.

- Huệ Lan em, anh nói thật đấy. Anh hết can đảm chống chọi rồi. Anh đã để mất danh dự làm người, giờ đây anh lại để mất người yêu, người anh yêu nhất đời, có lẽ anh phải tự tử.

- Anh sắp về, chúng mình sắp đoàn tụ với nhau, nếu anh tự tử thì em cũng chết.

Giọng Lê Tùng chứa đầy sự sốt sắng :

- Em không sợ chồng à ?

Huệ Lan đáp qua nước mắt :

- Anh ấy chưa phải là chồng em. Giận em, anh bỏ đi với một thiếu phụ làng chơi. Giận anh, em cũng đã hứa hôn với một người đàn ông giàu có. Chung quy vì chúng mình không hiểu nhau.

- Anh thề rằng cô ta chỉ ngủ nhờ phòng anh, chứ anh không làm gì hết. Nếu anh nói sai, anh sẽ bị trời tru, đất diệt.

- Em tin anh rồi. Vả lại, em đã nghĩ kỹ, cho dầu anh phụ em, em vẫn yêu anh như thường. Em còn nhớ mãi cái đêm trên đường Lê Lợi, trước nhà hàng Olympia.

- Chồng chưa cưới của em cố tình hạ nhục anh.

- Em biết. Lẽ ra em phải có thái độ ngay khi ấy. Song em không có can đảm. Có lẽ cũng vì chưa hết giận anh, chưa hết ghen với người đàn bà lang bạt nằm trên giường anh. Nhưng đêm ấy, em đã thức tới sáng, và quyết định thoát hôn.

- Em làm rồi. Lấy người ấy, em sẽ sống một cuộc đời bảo đảm, hoàn toàn bảo đảm. Còn anh...

- Không giấu anh. Người ấy là chủ một công ty xuất nhập cảng lớn nhất nhì Sài gòn. Song tiền bạc không mang lại hạnh phúc. Em chỉ cần yêu. Em chỉ cần tình yêu của anh.

- Anh là thằng tù. Mai kia được tha, anh vẫn thất nghiệp như thường. Với một hồ sơ có tiền án, anh sẽ không tài nào kiếm được việc làm. Huống chi, anh lại bị ông Hoàng ghét bỏ nữa.

- Em sẽ van xin ông Hoàng.

- Không được đâu. Ông Hoàng sẽ bác bỏ, và có thể ông Hoàng còn khiển trách em nữa. Việc em đến thăm anh hôm nay đã là một hành động vô kỷ luật rồi. Huệ Lan ơi, em về đi, đừng lưu luyến anh nữa. Anh đã phạm nhiều tội ác, em đừng bắt anh phạm thêm một tội ác tày trời nữa : tội làm em đau khổ vật chất và tinh thần.

- Em đã lớn rồi, em không còn là đứa trẻ. Em có toàn quyền lựa chọn người em yêu. Em yêu anh, ông Hoàng không có quyền cấm đoán. Nhược bằng...

- Em định từ chức ư ?

- Vâng, nếu ông Hoàng cấm đoán, em sẽ xin thôi.

- Rồi em sẽ bị ghi vào sổ đen như anh. Chúng mình sẽ đói rét. Rồi anh sẽ làm bảy lần nữa, và lần này là đi Côn Đảo.

- Anh yếm thế lắm. Em không tin cuộc đời chúng mình sẽ đen tối như anh nghĩ đâu. Thôi, em về đây. Em đã mang một giỏ bánh kẹo và quần áo cho anh.

Lê Tùng ứa nước mắt. Mùi da thịt thơm thơm của Huệ Lan còn phảng phất bên cửa sắt. Chàng phải nghiêng răng cho nước mắt khỏi trào xuống.

Huệ Lan đi rồi, Lê Tùng vẫn tưởng nàng đứng trước mặt. Tiếng cồng sắt ròn rền lời chàng trở về thực tại. Thở dài, chàng trèo lên xe bát bưng. Hồi sáng, trên đường từ Chí Hòa ra Tòa án, chàng dán mắt vào cửa lưới nhìn quang cảnh quen thuộc của thủ đô Sài gòn.

Lúc ấy Lê Tùng mới nhận thấy những cử chỉ trước kia chàng cho là vô nghĩa đã trở thành vô cùng quý giá. Thật vậy, những cử chỉ quá tầm thường như bách bộ trên vỉa hè, dí mũi vào tủ kính, dừng lại ngắm những cô gái có cái miệng tròn trịa và bộ ngực đồ sộ, Lê Tùng cho là một đặc quyền phi thường. Giờ đây, chàng mới hiểu được giá trị của cuộc sống tự do.

Lê Tùng thở dài.

* * *

Thế là Lê Tùng được tự do.

Chàng quay lại lần nữa, nhìn căn phòng giam trong công an tư pháp, một tòa nhà lẻ loi quét vôi vàng, bên ngoài trông như cái hộp. Bốn giẫy nhà lầu vây quanh một cái sân hình vuông. Toàn song sắt và song sắt.

Lao xá cảnh sát tư pháp trong Tổng nha Cảnh sát đường Võ Tánh là nơi giam giữ những can cứ chưa bị tổng giam thiệt thụ vào khám Chí Hòa. Đó còn là nơi tạm giam những phạm nhân hết hạn tù, sắp được phóng thích.

Lê Tùng về đây đã được hai ngày. Suốt ngày, chàng nằm dài trên giường xi măng, nhìn qua song sắt. Cạnh nhà lao là trụ sở Ủy hội Quốc tế. Tiếng động cơ xe hơi, và tiếng vui đùa của trẻ con văng lên rõ mồn một.

- Ông Lê Tùng.

- Tôi đây.

- Mời ông sửa soạn. Xong rồi...

Không khí mát mẽ bên ngoài tràn ngập phổi chàng. Chàng đã có cảm giác này khi được đưa từ khám Chí Hòa về đường Võ Tánh để chờ phóng thích. Từ lâu,

chàng hằng mong cái lúc được trả về đời sống loài người, song đến khi được tự do, chàng lại tiếc nuối những ngày ở trong lao thất.

Chàng không thể quên được cầu thang trong khám Chí Hòa sơn nhiều màu sắc sỡ, sân chơi bóng chuyền với những toán cầu thủ bay bướm, cột cờ cao chót vót vang dậy tiếng kèn, những khu giam giữ phạm nhân ngoảnh mặt vào cái sân bát giác. Chàng cũng không thể quên được những đêm nằm cô đơn trong trại B của Tổng nha Cảnh sát, gồm những căn phòng nhỏ xiu thấp đèn nê-ông, đối diện bức tường trắng toát, nghe nữ can cứu ca vọng cổ giọng nã nùng thối ruột.

Thế là Lê Tùng được tự do.

Con đường Võ Tánh ngập tràn ánh nắng. Trong thời gian bị giam, chàng mất dần ý niệm ngày giờ, đến khi được tự do bách bộ ngoài đường, chàng mới sực nhớ là xế chiều. Vào giờ này, Huệ Lan đang uống cà phê trong câu lạc bộ.

Chàng vẩy tóc-xi. Khi chàng đóng cửa xe, tài xế ngó chàng vẻ mặt ngạc nhiên. Có lẽ tài xế đến bộ râu nham nhở hàng tháng không cạo của chàng. Từ ba tuần nay, chàng chưa cạo râu. Mớ tóc được cắt bằng kéo trong khám đã bò xuống gáy, sắp biến thành búi to, trông rậm

rì hơn tóc quái kiệt Trần văn Trạch.

Chiếc áo sơ mi trắng giặt bằng nước phèn đã ngả sang màu hung hung bần thiêu. Khuy măng-sét bị gãy, chàng đành xắn tay áo, để lộ cổ tay khẳng khiu, xanh mướt. Chàng xách nơi tay một cái va li nhỏ, đựng lơ thơ hai bộ đồ ngủ. Cái va li và quần áo ngủ do Huệ Lan mua cho chàng ở chợ Bến Thành, và nàng thân chinh mang vào khám.

Còn nửa tháng Lê Tùng hết hạn tù, Huệ Lan vào Chí Hòa thăm chàng. Chàng nhớ rõ buổi sáng thứ sáu trời âm u như muốn mưa, gió lạnh quạt nhẹ nhẹ qua hành lang nhà giam dài thăm thẳm. Gặp chàng ở phòng «nuôi», Huệ Lan ứa nước mắt.

Nàng nói, giọng xúc động :

- Tội nghiệp, anh gầy quá !

Lê Tùng gượng cười :

- Có lẽ lâu ngày không ra nắng nên anh hơi xanh đây thôi. Hôm qua, anh vừa cân xong, anh lên được một ký rưỡi.

Nàng vén áo ngồi xuống ghế. Lê Tùng đối diện nàng. Nàng đặt bàn tay thon nhỏ lên tay chàng :

- Anh đừng nói dối em nữa. Đàn bà chúng em có linh tính rất bén nhạy. Bữa trước, gặp anh ngoài Tòa, em không thấy anh gầy bằng hôm nay. Anh lo về em phải không ? Anh sắp được tha rồi, em sẽ có một số tiền lớn, chúng mình chung sống với nhau cho đến ngày anh xin được việc làm.

- Ai đưa tiền cho em ?

Huệ Lan nhăn nhó :

- Trời, anh còn nghi em nữa ư ? Thầy mẹ em bán ruộng ở quê chia cho các con. Em được ba trăm ngàn.

- Không, anh đâu dám nghi em. Anh hỏi cho biết đây thôi. Mấy tuần nay, anh đã suy nghĩ nhiều. Anh không thể ăn bám vào em được.

- Anh là người em yêu. Anh lại là người chồng tương lai của em. Vợ không giúp chồng được sao ?

- Anh cũng yêu em lắm. Nhưng cũng chính vì yêu em, anh không muốn làm em khổ.

- Bậy nào. Hôm ở Tòa, anh cũng nói bậy như thế. Em khóc cả đêm, gần cạn nước mắt.

Hai người ngồi yên nhìn nhau. Rồi nàng nói :

- Em sẽ chờ anh ngoài cửa khám ngày anh ra.

Lê Tùng lắc đầu :

- Anh không muốn. Để anh tới nhà em, tiện hơn. Anh phải về qua phòng trọ, thanh toán tiền nong với ông chủ.

Chàng đã nói dối. Trong túi chàng không còn một đồng xu nhỏ. Suốt trong mấy tháng tù tội, chàng không có nổi trăm bạc để mua thuốc lá. Huệ Lan không ngờ được chàng túng quẫn đến thế. Nhiều lần, nàng vào thăm và đưa tiền thì chàng gạt đi :

- Ô, anh đang còn tiền. Vả lại, ăn uống trong này rất khá.

Ngây thơ tưởng thật, nàng căn dặn :

- Anh ráng ăn nhiều đồ bổ cho lại người.

Lê Tùng gượng cười, gật đầu. Tuy Huệ Lan là nhân viên của Sở Mật vụ, nàng vẫn chưa hiểu được đời sống trong khám. Nàng định ninh Lê Tùng được hút thuốc lá thơm, uống rượu rum nhập cảng, ăn bánh mì phết bơ mỗi sáng, bít tết khoai ráng và súp hành buổi trưa như ở ngoài.

Nhờ những người bạn mới quen trong tù, Lê Tùng vui được phần nào đau khổ. Hàng ngày, chàng được phì phèo điều Basto thân mật, và ăn đồ tươi. Bữa rùi Chí Hòa, chàng lại có tiền về xe. Nhận tờ bạc hai chục của bạn - những người bạn từ khắp nơi trong xứ đến, về mặt đôn hậu, mặt dầu 5, 10 năm tù đè nặng trên vai - Lê Tùng ứa mắt. Không có hai chục này, chàng phải đi bộ. Tờ hai chục đối với chàng còn quý hơn xấp năm trăm hồi còn ở ngoài.

Xe tắc xi bóp kèn inh ỏi. Chuỗi kỷ niệm đang dồn dập trong óc bỗng đứt quãng. Lê Tùng bàng hoàng; tia nắng xế chiều gay gắt chiếu qua cửa xe, vờn lên mái tóc đã bạc non nửa của người tài xế.

Lê Tùng sực nhớ chàng không còn trẻ nữa. Trong tóc chàng thấp thoáng nhiều sợi bạc. Những đêm nằm trong tù, chàng được bạn kể lại cái thú được gối vào đùi đàn bà và nhổ tóc bạc. Nếu người đàn bà này là vợ, thì cái thú bao hàm tính chất đậm đà, tha thiết. Còn là nhân tình thì những tư tưởng thêm muốn ghê gớm bùng dậy trong lòng người đàn ông. Một bạn tù đứng tuổi cho Lê Tùng biết được vợ hoặc nhân tình nhổ tóc không gây ra sự say sưa bằng được con nhổ tóc.

Thật vậy, người cha nằm dài trên giường đọc báo, đưa con mũm mĩm quỳ dưới đất, những ngón tay nhỏ nhoi, xinh xắn luồn trong tóc cha nhỏ một cách từ tốn, nhẹ nhàng, vừa nhỏ vừa đếm, vừa phá lên cười khanh khách khi thấy tóc bạc quá dài, hoặc nhỏ làm sợi đen. Trong lòng người cha từ từ dâng lên những tình cảm trong trẻo và đẹp đẽ, không bọn nhục dục bản thủ như lúc đụng chạm da thịt đàn bà.

Bổng tài xế quay đầu lại :

- Đến Trần hưng Đạo rồi. Ông xuống ở đâu ?

Câu hỏi của tài xế như thùng nước đá dội vào người Lê Tùng. Chàng biết về đâu bây giờ ? Căn phòng của chàng trong bin-đinh đã được trả lại cho chủ sau ngày chàng bị bắt. Khi nhân viên an ninh giải chàng về phòng để khám xét, chàng bắt gặp nụ cười khoái trá trên môi lão chủ phì nộn và đều cằng.

Hắn giả vờ chào chàng :

- Kìa, ông Lê Tùng. Khổ quá. Thôi, chẳng qua ông gặp vận xui. Ít tháng nữa, ông sẽ được tự do.

Ngừng một phút, hắn nói tiếp :

- Lẽ ra, tôi đòi ông thanh toán số tiền còn thiếu. Số

tiền nợ này không ít ỏi gì, hẳn ông còn nhớ. Vì ông gặp nạn, tôi sẵn lòng châm chước cho ông. Khi nào có, ông sẽ thanh toán cũng được. Và tôi xin báo với ông là tôi lấy lại phòng cho ngoại kiều thuê.

Lê Tùng muốn nhô vào bộ mặt nhầy nhụa của hắn, kèm theo một câu nói mát mẽ :

- Cảm ơn lòng tốt của ông. Tôi đã thưa với bà, và bà bằng lòng cho tôi giữ lại căn phòng cho đến khi được tự do.

Song chàng lặng thinh. Chàng không muốn lão chủ béo mập phải xây xẩm mặt mày, dựa lưng vào tường lau mồ hôi khi nghe tin vợ hắn điều đình với chàng. Điều đình một đêm ân ái đổi lấy số tiền nợ.

Hình ảnh lão chủ phì nộn vừa hiện trong trí chàng. Dầu muốn hay không, chàng cũng trở lại bin-đinh cũ. Chàng nói với tài xế :

- Ông chạy thêm một quãng nữa. Tôi xuống ở trước cây xăng.

Tài xế giảm bớt ga, luôn chiếc tắc xi 4 ngựa nhỏ bé vào giữa một đoàn công xa đồ sộ.

Mắt Lê Tùng đột nhiên để ý đến cái gói nhỏ dưới chân. Chàng nhặt lên, mở ra. Suýt nữa chàng nghẹt thở. Bên trong toàn bạc 500, bạc 500 mới toanh, găm lại cạnh thận thành xấp 20 tờ. Chàng đếm được năm xấp, nghĩa là 50.000 đồng.

50.000 đồng Trời cho trong xe tắc xi ! Chắc là một người khách vừa xuống đã bỏ quên trên ghế, rồi tuột xuống chân. Bản chất nhân viên tình báo vùng dậy trong lòng, Lê Tùng ra lệnh cho tài xế :

- Này, ông cứ lái thẳng vào Chợ Lớn.

Không hỏi lại, tài xế rú ga phóng nhanh. Đến ngã tư đèn đỏ Tổng đốc Phương, Lê Tùng yêu cầu tài xế đậu lại. Chàng rút một tờ 500, yêu cầu tài xế thối tiền lẻ.

Công-tơ chỉ 50 đồng. Tài xế chậm rãi thò tay vào hộc táp lô lấy tiền. Lê Tùng đút 450 đồng vào túi. Chờ tắc xi chạy khuất, chàng rẽ vào tiệm tạp hóa mua quần áo. Xong xuôi, chàng vào hiệu hớt tóc. Chàng cần vác mái tóc và bộ râu phiền loạn trước khi trở về Sài gòn ban đêm, trước khi trở về với Huệ Lan và mối tình đẹp đẽ của nàng.

Sẫm tối, Lê Tùng đã biến thành người khác. Những ngày nằm khám làm da chàng trắng trẻo, trông như sinh

viên. Mùi nước hoa thơm ngát khiến chàng ngây ngất.

Chàng bách bộ một quãng, rồi rẽ vào một bin-đinh đang xây cất. Giờ này thợ thuyền đã về. Đường phố bắt đầu lên đèn. Trông trước, trông sau không thấy ai, chàng nép vào góc tường thay quần áo. Làn vải ngoại hóa môn man da thịt chàng. Lúc này, chàng đã chọn một cái áo sơ mi kiểu Mỹ màu đỏ, ô vuông, ngắn tay, bỏ ngoài quần tuyệt đẹp, và một cái quần tẹt-gan màu «be», màu thanh lịch của dân ăn chơi thủ đô. Đôi giày của chàng bằng da lộn mềm mại, nổi bật trên đôi tất nilông mới màu tím, sọc đỏ vàng.

Thay xong, Lê Tùng lững thững ra ngoài. Với bộ mã sang trọng, chàng có thể giáp mặt lão chủ được rồi. Chàng gọi tắc xi đi ngược về đại lộ Trần hưng Đạo. Chàng xuống xe cách bin-đinh một quãng ngắn.

Vào đến cửa, chàng gặp viên quản lý. Hắn há hốc miệng, nhìn chàng bằng cặp mắt ngạc nhiên :

- Ông Lê... Tùng.

Chàng phì cười :

- Phải, tôi là Lê Tùng bằng xương bằng thịt hẳn hoi, đâu phải ma hiện về mà ông hoảng sợ. Thế nào, ông chủ có đây không ?

Viên quản lý đã hoàn hồn :

- Thưa, ông chủ đi Cấp vắng rồi.
- Thế thì thôi. Yêu cầu ông đưa chìa khóa cho tôi lên phòng.

Viên quản lý trở mặt :

- Phòng ông đã có người thuê.
- Thì tôi lấy phòng khác.
- Không còn phòng nào trống cả.

Lê Tùng gần từng tiếng :

- Tôi nói trước cho ông biết, nếu tôi tìm được phòng nào trống, tôi sẽ không tha đâu. Hắn ông đã biết tôi nói là làm. Tôi đã ở tù một lần về tội đánh lính. Tôi sẵn sàng ở tù lần nữa về tội giết người.

- Trời ơi, ông giết tôi !
- Phải, tôi sắp sửa giết ông.

Viên quản lý run lập cập :

- Thưa... không dám giầu ông, đang còn hai phòng trên lầu tư. Tuy nhiên,...

Lê Tùng gạt ngang :

- Ông sợ tôi không trả tiền chứ gì ? Bao nhiêu tiền một tháng.

- Thưa, bốn ngàn.

Lê Tùng ném xuống bàn một xấp bạc, giọng kiêu hãnh :

- Đây là mười hai ngàn. Tiền phòng ba tháng.

- Thưa, còn tiền thiếu nữa.

- Bao nhiêu ?

- 30.000 tiền phòng. 20.000 tiền nợ ông chủ. Vì cho 50.000. Lê Tùng xĩa thêm một xấp nữa :

- Trả 20.000 tiền nợ trước, còn tiền phòng thanh toán sau. Bằng lòng chưa ?

Mặt viên quản lý sáng lên. Hắn vội vã lượm tiền bỏ vào túi áo trên, mắt lăm lét, sợ chàng đòi lại.

- Phòng số mấy ? - Lê Tùng hỏi.

Viên quản lý giọng cung kính :

- 417. Thưa, phòng này hẹp hơn phòng ông ở dạo nọ,

nhưng xinh xắn hơn. Phiền là không gắn máy lạnh.

- Được. Tôi sẽ gắn sau.

- Để tôi đưa ông lên.

- Không cần. Chìa khóa đâu ? Tôi lên một mình cũng được.

5 phút sau. Lê Tùng xô cửa phòng 417 bước vào. Một sự may mắn lạ lùng đã giúp chàng đủ tiền thuê phòng, trả nợ và tiêu pha. Lê Tùng mỉm cười một mình. Đèn được bật lên, chàng cảm thấy lòng nao nao. Chàng vừa tìm lại không khí quen thuộc của những ngày sống tự do. Dáng điệu xúc động, chàng ngồi xuống đệm. Cái đệm dày một tấc nhún nhảy, khiến chàng liên tưởng đến bộ môn tròn trịa của đàn bà.

Rồi chàng liên tưởng đến Huệ Lan.

V - Vòng vây điệp báo

Thời gian vẫn trôi qua...

Lê Tùng đã gặp lại Huệ Lan. Đêm đêm, chàng ngồi trên ghế đá với nàng, trên bờ sông Sài Gòn nhìn sang Thủ Thiêm. Huệ Lan yên lặng nhìn chàng hàng giờ. Tiếng ca nhạc quyến rũ từ những nhà hàng sang trọng vọng lại. Song tâm hồn Lê Tùng đã đổi khác, hoàn toàn đổi khác...

Chàng đang chờ đợi... Chờ đợi một việc quan trọng sắp xảy ra...

Một đêm kia, Lê Tùng đang ngồi thẩn thờ trên ghế đá với Huệ Lan. Nàng nắm tay chàng, giọng lo lắng :

- Từ một tuần nay, anh chẳng nói gì hết. Anh sắp có việc làm đàng hoàng rồi, còn lo lắng gì nữa.

Đang mơ màng, Lê Tùng choàng dậy :

- Việc làm nào ?

Huệ Lan ngạc nhiên :

- Ô, anh quên rồi ư ? Tuần trước hai đứa mình đã vào Chợ Lớn. Em giới thiệu anh với hãng chế tạo đồ điện

Thành Công. Ông giám đốc đã bằng lòng thu nhận anh.

- Ủ nhỉ !

- Anh lạ lòng quá. Em có cảm tưởng là anh không quan tâm mấy đến công việc. Em biết là anh còn đa mang cái nghiệp tình báo đáng ghét. Nhưng anh ơi, người ta không cần anh nữa, anh còn lưu luyến làm gì. Em muốn anh sống cuộc đời bình thường với vợ con, không bận tâm đến mưu chước và chém giết. Riêng em, em cũng xin thôi để ở nhà với anh.

Lê Tùng thở dài :

- Anh không lạ lòng chút nào. Huệ Lan chưa hiểu rõ lòng anh đấy thôi.

Nàng cũng thở dài :

- Em đoán không sai. Anh có chuyện giấu em. Chắc là chuyện quan trọng nên anh lo nghĩ. Anh lo nghĩ vì anh thật lòng yêu em.

Giọng chàng trở nên buồn buồn :

- Em nói đúng. Sau này em sẽ hiểu anh nhiều hơn. Giờ đây, lòng anh nát như tương. Biết thế, chúng mình đừng yêu nhau nữa. Chúng mình coi nhau như bạn, hoặc coi nhau như đôi trai gái yêu thương nhau bằng

nhục dục mà hơn.

- Anh khinh em quá.

- Bậy nào. Anh đâu dám khinh em, anh quý em hơn mọi vật trên đời. Nếu cần hy sinh tính mạng cho em, anh cũng sẵn sàng. Sẵn sàng bất kỳ ở đâu và bất kỳ lúc nào. Từ đêm gặp em ở nhà hàng Olympia, anh đã định ninh đoan tuyệt được với cuộc sống tình cảm chân thành. Song anh đã hiểu lầm em, anh xấu hổ quá. Em đã can đảm phi thường khi từ hôn với một người đàn ông giàu có, cao sang, đủ điều kiện mang lại cho em sự sung mãn về vật chất và tinh thần. Em từ hôn để chạy theo một thằng tù, một thằng côn đồ đánh lính giữa sòng bạc.

- Em không tin anh là côn đồ. Em không tin anh là người coi thường pháp luật. Chắc bên trong còn có uẩn khúc. Lê Tùng ơi, em sắp làm vợ chính thức của anh, sao anh không nói hết em nghe.

Lê Tùng chép miệng :

- Sự thật phũ phàng lắm em ạ. Đích thật anh là côn đồ. Anh đã đánh lính trong cơn say rượu và tức giận. Tội trạng của anh đã được phơi bày rõ rệt trước Tòa. Có lẽ vì em quá yêu anh, quá thương anh nên cố tình biện

hộ cho anh đẩy thôi.

Giọng Huệ Lan trầm xuống như pha nước mắt :

- Em van anh. Anh đừng nói thêm nữa. Em sắp sửa khóc òa lên như đứa trẻ. Thôi, chúng mình về đi. Em hy vọng đêm nay nằm nghỉ lại, anh sẽ nói sự thật với em. Sống để dạ, chết đem theo, em xin hứa giữ kín.

Lê Tùng đứng dậy, nhắc lại như máy câu nói của Huệ Lan :

- Thôi, chúng mình về đi.

Hai người đến đường Tự Do. Lữ quán Majestic chan hòa ánh điện. Một ngoại kiều say mềm đang hát nghêu ngao trước rạo chiếu bóng. Hai cô gái làng chơi đang châu đầu dưới gốc cây, mặc cả với một người đàn ông đứng tuổi. Một chiếc xe cây của Công an vụt qua, lơ nhố phía sau những mũ đàn bà cười toe toét, phấn đánh trắng xóa.

Quang cảnh điển hình của Sài Gòn ban đêm vừa diễn qua mắt chàng. Tuy Huệ Lan đi bên, chàng thấy trống trải lạ lùng.

Tắc xi đậu lại, chàng nói với nàng :

- Anh đưa em về.

Nàng lắc đầu :

- Cảm ơn anh. Đêm nay, em muốn về một mình. Em suy nghĩ chính chắn rồi, em cần biết những điều anh giấu trong óc.

- Anh không có gì giấu em cả.

- Em biết. Em đã dò xét những sự thay đổi trên mặt anh. Em đã nhìn kỹ luồng mắt của anh. Anh có thể giấu thiên hạ, song không giấu nổi em.

- Huệ Lan.

- Chào anh.

- Mai chúng mình gặp nhau, em bằng lòng không ?

- Em chỉ gặp lại anh, nếu anh chịu nói sự thật.

Chiếc tắc xi đã quẹo vào đường Ngô đức Kế mà Lê Tùng còn băng khuâng trước khách sạn Majestic.

Một cô gái thôn thẹn đến trước mặt chàng nhoén miệng cười. Mùi nước hoa Channel số 5 phủ vào mũi chàng. Lê thường, chàng cười lại và đưa ra lời đề nghị sống sượng. Song đêm nay, chàng đã mất hẳn thói quen

cột nhà và si tình.

Cô gái cộ vào người chàng, dáng điệu suồng sã hơn.
Chàng lắc đầu :

- Cảm ơn.

Cô gái đủ đờn :

- Anh chê mắc phải không ? Đừng lo, em không đòi nhiều đâu. Anh đẹp trai thế này, em sẵn sàng trừ cho anh một nửa.

- Cám ơn.

- Cám ơn nghĩa là thế nào ?

- Nghĩa là tôi không muốn.

- Gớm, khó tính quá.

- Phiền cô nói chuyện với người khác. Tôi đang bận.

- Hừ, đang bận ! Chứ không phải anh bị nàng cho rơi à ?

Lê Tùng quắc mắt :

- Tôi cấm cô đừng chạm đến Huệ Lan.

- À ra, người đẹp là Huệ Lan. Còn em, em là Mộng Lan.

- Cô làm phiền tôi quá.

- Còn anh, anh cũng làm phiền em.

Lê Tùng chống nạnh, giọng cao có :

- Nếu cô không chịu đi, tôi sẽ gọi cảnh sát.

- Trời ơi, lần đầu em được nghe một thanh niên đẹp trai, dĩ tính dọa gọi cảnh sát.

- Tôi nói thật đấy. Cô nhìn lại đằng sau sẽ thấy người cảnh sát đứng trước khách sạn. Tôi chỉ cần nói một lời, một lời thôi, cô sẽ bị xúc lên xe cây đưa về nhà thương Bạc hà.

- Anh làm rồi. Tôi không ngờ một người có tài quan sát như anh lại bị làm một cách ngây thơ như vậy. Anh thử nhìn tôi lần nữa xem, tôi có phải là gái làng chơi không ?

- Nếu cô không làm nghề ấy, thì tôi thành thật xin lỗi. Nhưng tôi cũng yêu cầu cô để tôi yên. Bằng không...

- Anh sẽ gọi cảnh sát ?

- Đúng. Tôi sẽ gọi cảnh sát.

- Về quận, cảnh sát sẽ giam anh và thả tôi về.

- Hừ, trừ khi cô là nhân tình của ông quận trưởng. Và lại, dầu cô là nhân tình đi nữa, ông quận trưởng cũng không dám thả cô. Tôi sẽ khai rằng cô mưu toan bán dân trên đường Tự do.

- Tôi sẽ khai rằng, anh toan cưỡng hiếp tôi trên đường Tự do.

- Tôi sợ cô rồi. Tôi van xin cô buông tha cho tôi. Cô cần bao nhiêu tiền ?

- Em không cần tiền.

- Vậy cô muốn gì ?

- Giãn dị lắm. Em muốn anh về nhà em.

- Trời ơi. Rõ ràng cô là gái làng chơi rồi. Trong trường hợp này, tôi cương quyết không chịu.

- Mời anh gọi cảnh sát đi.

- Cô đừng làm già, khi ấy cô sẽ hối không kịp. Tôi cho cô một phút, nếu cô cứ đeo lấy tôi, miễn cưỡng tôi sẽ có thái độ cứng rắn.

Cô gái vẫn cười ngạo mạn :

- Lạ thật ! Hể mở miệng ra là nhắc đến cảnh sát. Anh thù cảnh sát lắm phải không ?

Lê Tùng chột dạ. Chàng nhìn thẳng vào mắt cô gái :

- Phải, tôi thù họ lắm. Cô còn nói nữa, tôi sẽ đánh cho cô một cái.

- A, bây giờ anh lại dùng võ thuật rồi. Anh mó vào người tôi, tôi sẽ la lên, và người cảnh sát đứng trước rạp Majestic sẽ chạy lại. Và lần này...

Cô gái trầm ngâm một phút, rồi nói, giọng sắt như dao :

- Và lần này, không phải là 6 tháng tù ở như lần trước nữa đâu. Mà là 6 năm.

Lê Tùng rùng mình như bị đánh mạnh vào gáy. Cô gái khoát tay chàng, cười giòn tan :

- Phải, anh có thể bị kêu án từ 6 năm tù. Trên 5 năm, là bị đưa ra Côn sơn. Anh vốn mê rượu rum bacadi và gái đẹp, thì sống ngoài đảo với gạo lức và cá mắm sao nổi, anh Lê Tùng ?

Lê Tùng bàng hoàng :

- Cô nói to quá.

- Anh yên tâm. Khi cần, tôi còn nói to hàng chục lần như thế. Người cảnh sát không nghe được đâu.

- Vả lại, tôi chẳng làm gì phạm pháp để cảnh sát để ý. Tôi ẩu đả với nhân viên an ninh, rồi bị bắt, bị tù. Tôi đã ở xong 6 tháng, được phóng thích, và trở lại cuộc sống lương thiện.

- Tôi không tin anh trở lại cuộc sống lương thiện.

- Thật đấy, tôi chán hết mọi sự rồi.

- Song anh không chán tiền.

- Chuyện ! Làm người, ai lại chán tiền. Ở Sài Gòn hoa lệ này, chán tiền thì chết.

- Anh còn tiền không ?

- Cảm ơn. Tôi đang còn.

- Phải. Những một trăm ngàn, tiêu sao hết.

Lần này, Lê Tùng xây xẩm mày mặt như bị đánh một quả địa-rét ghê gớm vào cằm. 100.000 ! Phải 100.000. Trong vòng một tháng Lê Tùng đã nhận được 100.000 đồng.

Lần thứ nhất, chàng nhặt được 50.000 đồng trong gói giấy nhật trình trên xe tắc xi, dọc lộ trình từ đường Võ Tánh đến đại lộ Trần hưng Đạo. Với số tiền «trời ơi, đất hời» này, chàng đã thanh toán được tiền phòng, tiền nợ, sắm sửa và tiêu pha vật vãnh.

Lần thứ nhì, xảy ra đúng một tuần sau. Hôm ấy, chàng đi tắc xi từ bin-đinh đường Trần hưng Đạo lên Sài Gòn để xem một phim gián điệp tại rạp Rex. Lúc xe đậu lại trước quán bán hoa Nguyễn Huệ, Lê Tùng nhác thấy một gói dưới chân.

Gói này được buộc bằng 4 sợi dây cao su. Lần trước, chàng đã đếm được 4 sợi dây cao su. Lần trước, giấy bọc ngoài là một tờ J.E.O nhật báo Pháp ngữ xuất bản tại Sài Gòn. Lần này, cũng là báo J.E.O.

Mắt Lê Tùng sáng rực. Chàng rụt rè một phút rồi lượm gói giấy để lên băng. Tài xế quay lại :

- Xin ông 15 đồng.

Lê Tùng cầm tờ giấy nhật trình lên cốt cho tài xế thấy rõ. Song tài xế không để ý. Chàng hỏi hấn :

- Trước khi chở tôi, anh chở ai ?

Tài xế nhún vai :

- Một người đàn bà. Cô này thuê xe trọn ngày. Tôi đòi 1000 đồng, cô ta trả ngay không mặc cả. Dường như cô ta thuê xe để bắt ghen. Ông chồng có mèo giấu trong bin-đinh thì phải. Cái bin-đinh to tướng gần cây xăng ấy mà !

Bin-đinh gần cây xăng là nơi Lê Tùng ở. Tài xế thôi lại, chàng mỉm cười biểu luôn số tiền lẻ. Cử chỉ hào hoa của chàng làm người tài xế vui miệng hơn.

- Gớm, tôi ngồi trong xe suốt mấy tiếng đồng hồ, nắng đến chảy mồ mà cô ta không chịu xuống. Đúng 5 giờ chiều, cô ta rút ví biểu thêm cho tôi một trăm và dặn tôi đón ông lên.

- Đón tôi ? Nghĩa là cô ta chờ tôi ?

- Tôi không biết. Cô ta nói rằng ông là bạn thân của chồng. Ông ra trước, rồi chồng cô ta ra sau. Cô ta phải xuống xe để đánh ghen. Tôi hỏi thật ông : cô vợ bé của bạn ông có xinh lắm không ?

Chàng liền đáp :

- Xinh. Tôi không ngờ bị dính vào vụ này. Thật ra, tôi không quen lắm. À này, nhà cô thuê xe ở đâu ?

- Lạ nhỉ ? Cô ta biết ông mà ông không biết cô ta. Tôi đang gác xe ở chợ Bến Thành thì cô ta tới thuê.

- Cô ta độ bao nhiêu tuổi ?

- Độ 25. Thật là kỳ quặc và bí hiểm. Cô ta trông khá đẹp, ăn mặc cũng chải chuốt, và sang trọng ra phết. Có thật ông không quen cô ta không ?

- Thật. Nói dối anh làm gì. Chắc cô ta được bà vợ của ông chồng có mèo thuê để đánh ghen. Vì vậy, tôi không quen mặt.

Lê Tùng xuống xe, vào rạp xi-nê. Chờ đèn sáng, chàng mở gói ra coi. Cũng như lần trước, gói bạc gồm 5 xấp năm trăm mới toanh. Chàng vút tờ báo xuống đất, đút tiền vào túi.

Chàng đã đoán biết hai gói này ở đâu ra. Chàng kiên nhẫn chờ đợi sự việc sẽ tới. Và nó đã tới.

Lê Tùng hỏi cô gái :

- Ai nói với cô là tôi có 100.000 đồng ?

- Anh không cần biết, và không nên biết.

- Tôi cần biết và nên biết.

- À, nếu vậy, anh hãy đến nhà tôi.

- Trước khi đến nhà cô, tôi muốn cô nói rõ : ai đang đợi tôi ở đó ?

- Thú thật, tôi không biết. Tôi chỉ có bồn phận đến tìm anh mà thôi.

- Cô chờ tôi đã lâu chưa ?

- Tôi ngồi trong nhà hàng Majestic chờ anh khoảng một giờ. Anh bận tâm tình với cô Huệ Lan, chẳng quan tâm đến ai cả. Báo hại, tôi ghét uống sô-đa, mất eo mà phải uống luôn ba chai cô-ca cô-la.

- Cô nói dễ thương ghê.

- Bây giờ anh lại nịnh đầm rồi. Anh yên tâm, tôi cũng thấy anh dễ thương. Đêm nay, nếu anh không bận việc, tôi sẽ mời anh ngủ lại cho vui. Và xin nói trước là tôi không lấy tiền đâu.

- Tôi không tin cô là gái làng chơi.

- Anh nói đúng, tôi chưa bao giờ rước khách ngoài đường, nhất là trên đại lộ Tự Do đông người qua lại. Tôi thích đàn ông đẹp, thể thôi, và tôi chỉ đi với họ khi tôi muốn.

- Ngoài ra, cô làm nghề gì ?
- Tôi vốn ghét người tò mò.
- Hỏi cô làm nghề gì, đâu phải tò mò.
- Anh ghê lắm.
- Cô cũng ghê đâu kém.
- Thôi, chúng mình hòa nhau. Nào, mời anh lên xe tôi.

Cô gái dắt Lê Tùng sang bên kia đường. Một chiếc Vauxhall sơn trắng đậu sẵn không biết từ bao giờ. Trèo lên, Lê Tùng dọa đùa :

- Cô không bép xép, tôi cũng biết. Tôi đã nhớ kỹ số xe của cô rồi. Số... Nàng cười lớn :
- Mất công toi, ông Lê Tùng của tôi ơi ! Đó là số giả.
- Số giả ? Số giả mà cô dám đậu trước nhà hàng Majestic. Cô không sợ cảnh sát xét thẻ chủ quyền sao ?
- Từ nhiều tháng nay, chưa có cảnh sát nào xét thẻ chủ quyền của tôi cả. Nói đúng ra, một lần tôi đậu xe trên đường Gia Long, một chàng cảnh sát đã mò đến. Nhưng tôi chỉ cười một cách thật đa tình. Chàng ta rún

người rồi bỏ đi mất.

- May cho cô. Nếu người cảnh sát hỏi giấy ấy là tôi.

- Vô ích. Trong trường hợp gặp cảnh sát khó tính, tôi sẽ giả vờ lục ví, lục thùng xe lung tung, và sau đó mếu máo mà nói rằng để quên thẻ chủ quyền ở nhà.

- Tôi sẽ yêu cầu cô lái xe về quận, trình căn cước, rồi cô về nhà mang thẻ chủ quyền tới nhận xe.

- Ha ha. Anh chu đáo lắm. Nhưng căn cước của tôi cũng giả nốt. Tôi sẽ vất xe ở quận và đi thẳng.

- Cô sẽ mất xe.

-Ồ tưởng gì. Chúng tôi có thể mua mỗi ngày một chiếc mà vẫn không thiếu tiền.

- Cảnh sát sẽ để ý và theo dõi cô. Sớm muộn cô sẽ bị bắt.

- Tôi đã biến mất rồi còn đâu. Vả lại, nếu tôi bị bắt, tôi cũng chẳng biết gì mà khai. Nếu tôi biết, tôi cũng ngậm miệng lại không khai.

Đột nhiên, nàng nín bật. Dưới ánh đèn xe cô gái mím miệng một cách lo âu. Nàng không đẹp. Điều này Lê Tùng đã thấy ngay từ phút gặp gỡ đầu tiên. Song

trên mặt nàng, ngực nàng đã có những nét quyến rũ lạ thường. Trừ phi là tượng đá, còn nếu là đàn ông có một nếp sống sinh lý đều đặn, thì không thể cưỡng lại.

Chiếc Vauxhall đã tới đường Thống Nhất. Nàng lái xe bằng cử chỉ thành thạo và khôn ngoan. Cách một phút, nàng lại nhìn vào kính chiếu hậu xem có bị theo hay không.

Lê Tùng cười :

- Nếu có người theo, thì đó là theo cô, không phải theo tôi đâu.

Cô gái đáp, mặt lạnh như tiền :

- Có thể cả hai. Anh đừng quên Sở Mật vụ đang bám anh từng bước. Tôi không muốn anh thiệt mạng vô ích. Dầu sao anh cũng cần sống lâu để uống rượu rum, và tán tỉnh đàn bà, nhất là để ở lại với tôi đêm nay cho vui.

Nàng lái xe vào con đường tối sau bin-đỉnh Esso. Ra đường Ha bà Trung, nàng lại chạy lộn về đại lộ Thống Nhất ra Pasteur. Một lát sau, nàng phóng ra Hồng thập Tự.

Cách lái xe này chứng tỏ cô gái được huấn luyện khá kỹ càng. Chàng ngồi sát người nàng gợi chuyện.

- Cô có thể cho tôi biết cơ quan nào đã tặng tôi một trăm ngàn không ?

Nàng đáp thông :

- Không. Tôi đã yêu cầu rồi mà anh không chịu nghe. Tôi rất ưa trò chuyện với anh, nhưng lại ghét bọn đàn ông hiếu kỳ. Tại sao anh không hỏi tôi bao nhiêu tuổi, tôi thích nhảy những bài nào, và tôi dùng nước hoa nào khi ngủ mà lại hỏi vớ vẩn như thế ?

- Ủ, thì cô cho tôi biết tuổi vậy ?

- Đêm nay, tôi sẽ cho anh biết. Bây giờ, anh im đi. Và xin anh ngồi xa ra một chút, kéo lại vào bệnh viện.

- Bị vào bệnh viện vì cô thì cũng đáng đời.

- Anh tán gái có duyên lắm, nhưng chỉ làm xiêu lòng các cô nữ sinh thôi. Còn tôi, tôi thuộc hạng già rồi.

- Cô chưa quá 25 sao gọi là già.

- Anh ghê thật. Giờ đây anh giờ trò thăm vắn khôn ngoan để dò tuổi tôi. Tôi cũng chẳng giấu làm gì. Năm nay, tôi 24.

- Dĩ nhiên là cô chưa chồng.

- Dĩ nhiên.

- Cô đã để ý đến ai chưa ?

- Đó là chuyện riêng của tôi, anh không cần biết.

- Tôi cần biết lắm chứ !

- À, anh cần biết để gỡ gạc tôi. Anh ngu lắm. Như vậy mà được ông Hoàng cho làm nhân viên cao cấp trong Sở Mật vụ. Tôi đã mời anh ngủ lại đêm nay với tôi, anh quên rồi sao ?

- Tôi không ngu đâu. Trước cô, hàng chục bạn gái đã mời tôi đến ngủ. Nhưng rốt cuộc là tôi nằm ngoài salon bị muỗi cắn cả đêm. Xin cô cho biết đêm nay tôi được ngủ ở đâu ?

- Cái đó còn tùy.

Xe hơi chạy tới đại lộ Cường Để, cô gái vòng sang tay phải rẽ vào đường Gia Long. Lê Tùng ngạc nhiên :

- Cô chạy vòng quanh thế này bao giờ mới đến nơi ?

Cô gái nhún vai :

- Anh là khách, không phải là chủ. Đưa anh đi đâu là quyền tôi.

- Song tôi có quyền từ chối không đi nữa.

- Anh là kẻ mặt lộ rồi. Tôi không tin anh dám từ chối.

- Binh thư Tôn Tử đã dạy không nên đánh kẻ cùng đường. Vì họ phải liều chết, phá một con đường máu để thoát.

- Anh nói đúng. Tuy nhiên chỉ đúng một nửa. Chúng tôi đã bố trí kỹ càng, không cho anh một lối thoát nào nữa. Vả lại, ông Hoàng đã bỏ rơi anh, trừ phi anh là người điên mới không theo chúng tôi.

- Chúng tôi là ai ?

- Là những người chống lại ông Hoàng.

- Trong nghề điệp báo, ai cũng là kẻ thù, dầu là đồng minh thân thiết. Cô là nhân viên CIA, IS, Phòng Nhì, GRU, Smerch, KGB, hay là nhân viên của một phong trào đối lập ?

- Trong nghề điệp báo, kín miệng thì sống, hở hang thì chết. Tôi không thể cho anh biết được.

- Dầu sao tôi cũng là chiến hữu của cô.

- Chưa chắc. Khi nào anh là chiến hữu thật sự, tôi sẽ nói anh nghe.

- Tôi phục cô sát đất.

- Nhiều người đã phục tôi rồi. Anh là người thứ một trăm nói như thế với tôi.

Lê Tùng lặng thinh. Chàng dựa lưng vào lưng ghế, đôi mắt mơ màng. Cô gái vẫn tiếp tục sang số, mở đèn, tắt đèn, thắng lại, thắng lại một cách thoải mái.

Trong khoảnh khắc, chàng có cảm tưởng nàng là con rắn độc đang thè lưỡi ra liếm vào da thịt đang nổi vảy ốc của chàng.

Xe chạy qua chợ Bến Thành, ngược đường Nguyễn thái Học sang Trần hưng Đạo, rồi từ từ vào đường Nguyễn văn Sâm. Đến gần bót quận Nhì, nàng đậu lại. Lê Tùng hỏi :

- Đậu xe mang số giả gần ty cảnh sát, cô không sợ sao ?

Nàng đáp lạnh lùng :

- Hừ, kẻ gian bao giờ cũng lẫn trốn nhân viên công lực. Phải là người làm ăn lương thiện tôi mới đậu xe ở đây, hiểu chưa ?

Lê Tùng ngồi đợi nàng khóa cửa xe rồi nói :

- Tôi đã nghĩ kỹ rồi, có lẽ tôi sẽ kêu cảnh sát.

Cô gái vỗ vào lưng chàng :

- Thôi, đừng nói xạo nữa. Đến nơi rồi.

Nàng dắt chàng vào một bin-đỉnh nhỏ gần ngã tư Nguyễn văn Sâm. Vừa trèo lên thang, chàng vừa ngạc nhiên : tổ chức

đưa chàng đến đây đêm nay phải tin chắc là chàng theo họ, nếu không chàng có thể trình báo địa chỉ bí mật này với công an.

Cô gái ra hiệu cho Lê Tùng dừng trước một cánh cửa đóng kín ở lầu ba. Nàng gõ bốn cái, hai dài, hai ngắn. Bên trong có người hỏi, giọng khô khan và cộc lốc của đàn ông miền ngoài :

- Ai đó ? Thiếu nữ đáp :

- Lê Thanh.

Cửa mở ra. Bên trong tối om. Lê Tùng thoáng thấy một bóng đen khóa cửa lại. Cô gái cầm tay chàng kéo vào. Rồi đèn điện bật lên. Bóng đen lúc nãy là một gã đàn ông lùn phún râu mép, trên miệng phì phèo tàu

thuốc Dunhill dài ngoằn. Mùi thuốc Cherry thơm phức tỏa khắp gian phòng.

Ngồi xuống ghế sa-lông, Lê Tùng nhìn xung quanh. Căn phòng quét vôi màu vàng rơm, trên tường treo ảnh đàn bà đẹp cắt trong các tuần báo trong nước. Cửa sổ được treo rèm xanh dày cộm. Ngoài bộ sa-lông thấp lè tè gồm một cái bàn bầu dục, ba cái ghế, và một đi-văng lót nỉ màu vàng, còn một cái giường đôi kê sát tường, và một bàn buya-rô bằng sắt sơn xanh nhạt.

Gã đàn ông ngậm píp lặng lẽ nhìn chàng như nhìn một con thú mới được chở tới trong vườn Bách thảo. Lê Tùng cũng gương cặp mắt thản nhiên ra vẻ thách thức, nhìn trả.

Hắn mỉm cười, nhe hàm răng bám đầy chất nicôtin :

- Hân hạnh được gặp anh Lê Tùng. Xin giới thiệu, tôi là Phạm Huệ.

Lê Tùng nghiêm nét mặt :

- Không dám, chào anh Phạm Huệ. Anh mời tôi đến đây có việc gì ?

Phạm Huệ rút trong túi ra gói thuốc píp Cherry màu trắng, giữa có cái vòng đỏ dễ thương, mở ra nhồi đầy

tẩu, rồi bật lửa hút, thở khói phì phèo. Một phút sau, hần đáp :

- Anh nóng nảy quá. Để kiểm cái gì uống đã.

Lê Tùng đứng dậy :

- Tôi vốn nóng nảy từ hồi đi học. Tôi không thể ngồi đây với anh, nếu chưa biết anh là ai.

- Tên tôi là Phạm Huê, anh quên rồi sao ?

- Không quên. Nhưng tôi không tin là tên thật.

Phạm Huê cười lớn :

- Ô, anh khó khăn quá ! Nếu anh muốn, tôi đưa thẻ kiểm tra cho anh xem. Song tôi lại sợ anh cho là kiểm tra giả.

Ngoảnh sang cô gái đang ngồi bắt chân chữ ngũ, xiêm vén tới đùi, phô bày sự lả lơi và mời mọc, hần tiếp :

- Cô bạn của chúng ta là Lê Thanh, chắc anh đã biết.

Lê Thanh vớ chai rum trên bàn, rót một ly đầy ắp, rồi trao cho Lê Tùng :

- Mời anh. Tôi thích uýt-ky hơn.

Phạm Huệ đặt một chai Black Label lên bàn :

- Mới khai xong, cô uống đi.

Nàng uống một hơi hai ly. Lê Tùng lặng lẽ bung ly rượu. Phạm Huệ nói :

- Thú thật với anh, chúng tôi mời anh đến đây hôm nay là để nói chuyện tâm tình. Vâng, ngoài tâm tình ra, không có gì hết.

Lê Tùng nói :

- Chuyện tâm tình đối với bọn người giang hồ như tôi không có ý nghĩa gì nữa. Riêng tôi, tôi thích hành động.

- Ô, phải hiểu tâm tình nhau đã rồi mới hành động được. Tôi đề ý tới anh đã lâu. Mỗi ngày nay mới có cơ hội diện kiến. Nào chúng ta cùng nâng chén rượu mừng cuộc gặp gỡ ý hợp tâm đầu.

- Anh chắc đâu tôi đã nhận lời đề nghị của anh.

- Chắc lắm. Vả lại, tôi chẳng đề nghị gì với anh cả. Tôi mời anh đến đây để biếu một món tiền.

- Biểu một món tiền ? Ha ha, trong đời lại có một mệnh thường quân kỳ lạ như vậy. Lẽ nào anh cho tôi tiền mà chẳng đòi gì hết. Tôi xin hỏi thật, anh muốn tôi làm gì ?

- Việc gì cũng có thời gian của nó. Việc đến trước phải xảy ra trước, việc đến sau phải xảy ra sau. Bây giờ là việc đưa tiền, còn những việc chưa đến, ta chưa bàn bạc.

- Không, tôi muốn dứt khoát.

- Nếu vậy, anh trả một trăm ngàn lại cho tôi.

- Ngẫu nhiên tôi lượm trên xe tắc xi, không phải tự tay anh đưa. Anh không có quyền đòi lại.

- Vả lại, dầu tôi muốn đòi đi nữa, anh cũng đã tiêu hết rồi. Anh đừng quên, giấy bạc tôi đưa cho anh đều được ghi số cẩn thận. Ngoài ra, tôi lại biết rõ anh trả cho những ai.

- Té ra anh định sáng ta tôi.

- Bảo là sáng ta là không đúng. Chúng tôi chỉ áp dụng biện pháp an ninh, đề phòng anh phản lại. Tuy nhiên, tôi không tin anh phản lại, vì trên căn bản, anh và chúng tôi đều chung một lập trường.

- Chung một lập trường ?

- Phải. Mục đích của chúng tôi cũng là mục đích của anh. Cũng như anh, chúng tôi chiến đấu cho tự do, dân chủ, và hòa bình. Riêng tôi, tôi rất phản nộ về việc anh bị ông Hoàng bạc đãi, mặc dầu từ bao năm nay, anh đã hy sinh thân thể của anh cho ông Hoàng.

- Theo tôi, đó là chuyện thường.

- Tôi lại cho là quan trọng, vô cùng quan trọng. Cộng tác với chúng tôi, anh sẽ không bị áp bức và bóc lột như hồi trước ở trong hàng ngũ ông Hoàng.

- Dầu ông Hoàng bạc đãi tôi, tôi cũng không thể phản bội. Tôi cương quyết từ chối nếu anh muốn tôi đi ngược lại quyền lợi của đồng bào tôi, tổ quốc tôi.

- Chỉ có đế quốc và thực dân mới đi ngược lại quyền lợi tối thượng của đồng bào và tổ quốc ta.

- Còn tổ chức của anh ?

- Thú thật với anh, tôi chưa có thâm quyền trả lời anh. Tôi chỉ có nhiệm vụ gặp anh, giúp anh vượt qua những khó khăn về tiền bạc, rồi sau đó mới nói đến hợp tác.

- Anh định đưa tôi bao nhiêu ?

- Một trăm ngàn nữa. Vị chi là hai trăm. Cấp trên của tôi cho biết họ sẵn sàng trả thêm nếu anh nhận một vài điều kiện.

- Điều kiện ra sao ?

- Chỉ có một điều kiện duy nhất : nhận lời làm cố vấn kỹ thuật cho chúng tôi.

- Ô, tưởng gì. Nếu chỉ có thế, tôi rất sẵn lòng.

- Vậy xin anh một chữ ký.

Phạm Huê đưa cho Lê Tùng một tờ giấy đánh máy. Bên trên có những dòng chữ như sau : Sài Gòn, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY CAM KẾT DANH DỰ

Tôi ký tên dưới đây là Lê Tùng, nhận lời gia nhập Tổ chức với mục đích kiến tạo tự do và hòa bình thế giới. Tôi nguyện đem hết sức mình ra phục vụ Tổ chức. Đền lại, tôi đã lãnh số tiền hai trăm ngàn đồng. Sau khi nhận việc, tôi sẽ lãnh thêm hai triệu đồng nữa.

Tôi cam đoan giữ bí mật. Nếu lộ cho ai biết, tôi sẽ bị tử hình. Ký tên ...

Lê Tùng ngược nhìn Phạm Huệ :

- Bao giờ tôi có hai triệu đồng ?

Phạm Huệ rít thêm một hơi thuốc Cherry :

- Độ một tuần nữa. Tôi sẽ đưa anh tới giáp mặt thượng cấp.

- Khi nào ?

- Tôi sẽ cho anh biết sau.

Lê Thanh đẩy một ly rượu đầy ắp nữa đến trước mặt Lê Tùng, giọng thân mật :

- Mời anh.

Lê Tùng gõ vào bàn tay cô gái :

- Em dễ thương ghê !

Cô gái bĩu môi :

- Ai cho phép anh gọi tôi là em ?

Phạm Huệ cười rộ :

- Tôi thích những người đàn ông nóng nảy như Lê Tùng. Bằng lòng thì hợp tác liền, không thì thôi. Cô Lê Thanh nghĩ thế nào ?

Lê Tùng phân bua :

- Lúc nãy, cô Thanh mời tôi ngủ lại đây đêm nay.

Phạm Huê lắc đầu :

- Ngủ lại đây sao được. Vì đây là nhà mượn.

- Nhà mượn ?

- Phải. Căn phòng này của một cặp vợ chồng trẻ. Họ đi Vũng Tàu từ sáng sớm. Mai họ mới về.

- Anh kín đáo thật.

- Hớ hênh là mất mạng ngay. Là chuyên viên trong nghề, hẳn anh đã biết. Nói đoạn, Phạm Huê đứng dậy chia tay :

- Thôi, chúng mình tạm biệt nhau.

Lê Tùng hỏi :

- Khi nào gặp lại ?

- Tôi còn đợi lệnh của thượng cấp. Song tôi tin rằng ngày mai sẽ có phúc đáp dứt khoát. Đây, mời anh cầm bút.

Lê Tùng ký thấu vào tờ cam kết. Vẽ mặt khoái trá, Phạm Huệ gấp tư mảnh giấy, cất vào túi áo trong. Xong xuôi, hắn bỏ gói giấy bạc một trăm ngàn vào túi quần Lê Tùng.

Lệ Thanh hỏi Phạm Huệ :

- Tôi đưa anh ấy về hả ?

- Phải. Đó là việc của cô. Trưa mai, cô sẽ gặp tôi tại chỗ hẹn.

Lê Tùng ung dung ra trước. Lệ Thanh đi sát vào người chàng như vợ với chồng. Chờ hai người đi khuất, Phạm Huệ thu dọn ly rượu trên bàn, mang vào buồng tắm, vặn nước rửa sạch sẽ. Rồi hắn lấy khăn mặt thông thả lau hết dầu vân tay trên miệng cốc, thành ghế và nắm cửa. Chai rượu rum Bacadi và chai uýt-ky Black Label hắn đập nút lại rồi bỏ vào một cái hộp các-tông.

Nhìn quanh quất một lát, không còn một vết tích nào khả nghi, Phạm Huệ mới ra ngoài hành lang. Thang gác vắng tanh, hắn rút chìa khóa trong túi ra. Chợt phía sau có người reo lên :

- Ông Ngọc đã về rồi à ?

Phạm Huề khựng người, quay lại, vẩy ốc nổi sau gáy. Hấn đã tính toán kỹ lưỡng, không ngờ việc bất thường vẫn xảy ra, bắt hấn phải có thái độ dứt khoát.

Đối diện hấn là một thiếu phụ trạc 45, mặc áo quần xoàng xĩnh, khệ nệ bên hông một cái gói lớn. Chắc thiếu phụ này là gia nhân trong bin-đình.

Nhận ra người lạ, thiếu phụ tái mặt :

- À, không phải ông Ngọc. Phạm Huề hỏi :

- Vâng, tôi là bạn của ông Ngọc. Bà là ai ?

- Tôi là vợ của người gác. Lạ nhỉ ? Trước khi đi, ông bà Ngọc đã dặn tôi là cửa phòng đã khóa chặt. Tại sao ông có chìa khóa ?

Sự mau miệng của thiếu phụ đã là bản án tử hình. Phạm Huề không lùi được nữa. Hấn phải giết người, dầu là giết một thiếu phụ vô tội và yếu đuối. Vả lại, trong đời hấn, không phải lần đầu hấn nhúng tay vào máu.

Phạm Huề tung bàn tay phải ra. Quả đâm trúng vào màng tang thiếu phụ, nạn nhân ngã nhào xuống, Phạm Huề tiến lại, đặt cái hộp cạc-tông xuống nền gác, vòng tay sau gáy thiếu phụ xiết dần, xiết dần... Thiếu phụ ú ớ

mấy tiếng rồi lịm đi, thân thể mềm nhũn, mặt tím bầm, lưỡi dài thè lè ra khỏi miệng.

Một lần nữa, Phạm Huệ rút khăn tay lau kỹ dầu tay trên mình thiếu phụ. Cầu thang vẫn vắng tanh. Hấn bước nhanh xuống. May thay dưới nhà không có ai. Gió mát ngoài đường làm hấn khoẻ khoắn. Đi bộ đến đường Nguyễn công Trứ, hấn vẫy tắc xi.

Trong khi ấy, chiếc Vauxhall xinh xắn của Lê Thanh đậu lại gần quán bán hoa Nguyễn Huệ. Lê Tùng mời :

- Cô đi ăn rồi đi nhảy với tôi nhé ?

Cô gái từ chối :

- Cảm ơn anh. Đêm nay tôi bận.

- Tại sao hồi tối cô lại hẹn ngủ đêm với tôi ?

- Ở kia, tôi hẹn với anh khi nào ?

- Lúc cô lái xe cho tôi đến gặp Phạm Huệ.

- Tôi hứa ra sao ?

- Cô bảo rằng tôi không nên chán đời, cần sống thật lâu để uống rượu rum và tán tỉnh đàn bà, và nhất là để ngủ đêm nay với cô cho vui.

- Thế à ? Tôi quên khuấy đi mất.
- Tôi vừa nhắc lại xong. Nếu cô bằng lòng, ta sẽ...
- Cảm ơn anh.
- Cô là một người tàn nhẫn.

- Còn anh... Tôi chưa thấy người đàn ông nào si tình một cách khờ khạo như anh. Anh tưởng tôi là con điếm hẳn ? Lắm to rồi. Tôi cũng không phải là hạng đàn bà thấy trai là híp mắt lại, tay chân cuống quýt, cở rách cả áo. Không, anh Lê Tùng đại gái ơi ! Anh đừng mơ mộng hão huyền. Chúng ta đang còn nhiều việc phải làm. Cái kia chỉ là phụ. Khi nào xong việc, anh cần đến, tôi sẽ làm anh bằng lòng. Thôi, tôi thả anh xuống đây, để anh về hú hí với cô Huệ Lan xinh như mộng của anh. Ô voa anh.

Lệ Thanh đóng cửa đánh sầm. Lê Tùng nhìn thấy nét mặt cô gái đánh lại. Cười đó, nghiêm đó, nàng là mẫu mực của nghề nữ gián điệp. Đối với loại đàn bà như nàng thì việc ân ái cũng giản dị và thông thường như vậy xích lô ngoài đường.

Trông hút chiếc Vauxhall chạy khuất gần bờ sông, chàng se sẽ thở dài.

Chàng rẽ vào quán bán hoa, giả vờ hỏi mua một đóa lê đơn. Thấy lê đơn vàng và hồng bày la liệt, chàng ngắm nghía một hồi, khen đẹp, khiến người bán xoắn suốt. Rồi chàng đòi mua lê đơn màu đỏ sẫm, cánh mượt như nhung. Dĩ nhiên là không có. Vì trong thâm tâm chàng vào hàng hoa là để quan sát xem có bị theo hay không.

Con mắt tinh tế của chàng đã nhận ra một bóng lạ. Hắn đứng ở đầu đường, loay hoay châm thuốc lá, lăm lét nhìn về phía chàng. Hắn là ai ? Là nhân viên phản gián của ông Hoàng ? Là thủ túc của Phạm Huê ? Dầu hắn là ai, Lê Tùng cũng phải cho hắn ăn bụi.

Vì cuộc đời ngang dọc của chàng sẽ được định đoạt trong đêm nay. Chàng lăm bắm một mình :

- Sẽ được định đoạt trong đêm nay.

Quỳnh Bích dừng lại.

Nàng vừa nhận ra ánh đèn quen thuộc của quán giải khát bình dân, cạnh ngôi nhà lầu bằng gỗ bên ngoài có dãy lan can sơn trắng.

Căn nhà ọp ẹp và trống rỗng này, nàng đã đến nhiều lần để gặp nhân viên gián điệp Bắc Việt.

Trước khi tới đường Phan đình Phùng và ngõ hẻm Vườn Chuối, nàng đã thay đổi xe hơi nhiều lần, đúng theo chỉ thị. Là nhân viên của ông Hoàng, nàng cần thận trọng một cách đặc biệt. Vì nếu bị lộ, nàng sẽ ra tòa, và tòa án sẽ không nhân nhượng đối với một nhân viên phản bội. Mặc dầu tòa án sẽ biết là Quỳnh Bích bị đối phương сэng ta. Thật vậy, họ đã lợi dụng mẹ già của nàng và bày em đại dối rết của nàng ở phía bắc vĩ tuyến 17, để bắt nàng cung cấp tin tức và tài liệu.

Toàn thân nàng run lên. Một ngọn gió lạnh từ đầu hẻm ập vào. Tuy nhiên, nàng run không phải vì lạnh. Khí lạnh buổi tối trong Nam chỉ bằng phần mười khí lạnh ở quê nàng, một thị trấn còm cõi nép mình bên dòng sông Mã thâm lặng. Nàng đã quen với khí lạnh: hồi nhỏ, nàng thường nhảy ùm xuống sông giữa lúc mọi người co ro trong áo len. Hiện nay, sáng nào nàng cũng vào hồ bơi. Sự luyện tập chăm chỉ này đã mang lại cho nàng một tấm thân cân đối và khỏe mạnh.

Nàng run lên vì sự nhớ đến nụ hôn nồng cháy của Văn Bình. Như thường lệ, chàng lái xe đưa nàng đi ăn. Dọc đường, nàng đòi xuống. Và như thường lệ, chàng ôm nàng hôn thật lâu. Suýt nữa, nàng khóc òa lên và hét lớn :

- Văn Bình ơi, em là đứa bội phản. Em đã phản anh. Em đã phản ông Hoàng. Em đã phản tổ quốc.

Song tiếng nói của nàng bị nghẽn trong cổ họng. Hình ảnh đau khổ của mẹ nàng hiện ra, bắt nàng nín lặng. Tuy nhiên, nàng không biết rằng Văn Bình đã đọc hết tâm tư của nàng. Chàng không muốn nàng trở thành mềm yếu để rồi nói ra những điều giấu giếm. Dầu sao, chàng còn cần nàng giấu giếm thêm một thời gian nữa.

Quỳnh Bích lại nóng ran ở ngực. Bàn tay âu yếm của chàng đã đặt lên ngực nàng, nghe tiếng tim đập. Nàng mê man trong sung sướng. Giờ đây, chàng đã về nhà. Còn nàng...

Ngôi nhà nhỏ mọc lên sừng sững trước mắt như trái núi vĩ đại, nàng không thể không nhìn thấy. Cửa đã được mở sẵn, nàng nhẹ nhàng lên vào. Bên trong tối om, nàng đã quen với sự bày trí nên không bị vấp. Nàng nhớ rõ môn một : cầu thang gồm đúng 33 bậc. 33 bậc gỗ ọp ẹp.

Lên hết cầu thang, nàng ngửi thấy mùi thuốc lá Mỹ. Người lạ cất tiếng :

- Cô đến chậm 5 phút.

Đèn điện bật lên, cô không đáp, ngồi xuống ghế. Người lạ mở máy thu thanh, rồi quay lại ngồi đối diện nàng. Hấn vẫn mặc chiếc áo sơ mi ngắn tay hàng NylFrance màu xám, để lộ bắp thịt cuồn cuộn và hai tay dài như tay vượn. Hấn nhắc lại :

- Cô đến chậm 5 phút.

- Tôi lỡ xe. Nếu ông không bắt tôi thay ba lần tắc xi thì tôi đã đúng giờ, hoặc sớm hơn nhiều.

- Nguyên tắc cơ bản và sinh tử của nghề tình báo là đến đúng giờ, nếu cần, đúng phút và đúng giây nữa. Đến chậm nguy hiểm đã đành, đến sớm cũng nguy hiểm không kém.

- Lần sau, tôi sẽ ráng đến đúng giờ.

- Tôi tin ở cô. Vì tôi không muốn cô rơi vào tay phản gián. Hấn cô đã biết từ nhiều tuần nay phản gián gia tăng công tác theo dõi và kiểm soát. Cô có 2 điểm bất lợi : thứ nhất, vì cô là nhân viên của ông Hoàng, thứ hai, vì cô quá đẹp. Nhân viên của ông Hoàng thường bị phản gián để ý từng ly, từng tí, hớ hênh là mất mạng như chơi. Cô quá đẹp, đi tới đâu là đàn ông nhìn theo tới đây.

- Sắc đẹp do Trời phú cho, tôi giấu đi sao được ?

- Tôi không yêu cầu giấu đi, nhưng tôi không muốn cô phô ra một cách khiêu khích như thế.

- Ông không có quyền phê bình sở thích riêng của tôi. Tôi gặp ông vì công việc, còn tôi xấu xí hay xinh đẹp, ăn mặc kín đáo hay hở hang là quyền của tôi.

- Tôi cũng đến đây vì công việc, không phải để ngắm bộ ngực gàn như lỗ lò của cô sau chiếc áo đầm cũn cỡn và mỏng dính. Lần sau, tôi ra lệnh cho cô phải mặc áo dài kín đáo và đứng đắn. Nếu không...

Nàng vùng vằng đứng dậy :

- Ông đàn áp tôi quá sức. Tôi không hợp tác với ông nữa.

Người lạ mặt cười nhạt :

- Cái trò con nít lên ba ấy đã cũ rồi, cô đừng đóng lại nữa, chướng mắt lắm. Nếu cô là người khác, thì cô mặc áo đầm hở ngực, chứ nếu trần truồng nữa, tôi cũng mặc kệ. Nhưng cô lại là nhân viên dưới quyền tôi, vì an ninh chung tôi có bổn phận cảnh cáo cô. Tôi đã bảo nhiều lần mà cô không nghe : đêm nay, cô lại tiếp tục đeo một bên thằng Văn Bình.

Quỳnh Bích ngồi im, mắt đỏ hoe. Bộ điệu tàn nhẫn, người lạ tiếp :

- Tôi không cấm cô tìm tình yêu, tôi cũng không cấm cô đi chơi hoặc về phòng họ. Song tôi cấm cô cặp kè với thằng Văn Bình vì nó là kẻ nguy hiểm, có thể nói là kẻ nguy hiểm nhất ở Châu Á. Nếu cần, cô chỉ được phép giao dịch với nó trên phương diện chuyên môn thuần túy. Giả vờ yêu nó để lấy tin, thế thôi.

Nàng thở dài :

- Tôi đã giả dối quá nhiều rồi, không thể giả dối thêm nữa. Vì thương gia đình, tôi đã nhận lời hợp tác với ông. Ông đừng bắt tôi phải liều.

- Hừ, cô dọa làm liều. Đêm nay, nằm một mình, vắt tay lên trán, tôi tin cô sẽ nghĩ khác. Nhờ chúng tôi, mẹ cô đã khỏi bệnh lao phổi, ngày nay đã khỏe mạnh, các em cô được sang Trung hoa học hành. Trong trường hợp cô thay đổi ý kiến, gia đình cô sẽ là nạn nhân trước tiên, sau đến cô. Cô đừng quên chúng tôi là những người rất tàn nhẫn. Khi cần, chúng tôi có thể hạ sát hàng ngàn, hàng vạn người vô tội.

Hắn rút túi, đưa cho Quỳnh Bích một cái phong bì dán kín. Nàng từ chối :

- Cảm ơn ông. Tôi không cần tiền.

- Cô không lấy tiền, tùy ý. Nhưng tôi, tôi cần cô ký tên vào biên lai.

Ngẫm nghĩ một lúc, Quỳnh Bích bỏ phong bì đựng tiền vào xác, rồi hạ bút ký. Người lạ hỏi :

- Tài liệu đâu ?

Nàng đặt lên bàn một cái hộp nhỏ bằng bao diêm.

- 10 tài liệu cả thấy. Một số liên quan đến vụ Lê Tùng.

- Yêu cầu cô theo dõi vụ này thêm nữa. Vụ Lê Tùng được coi là trọng tâm công tác của Tổ chức.

- Lần sau, tôi hy vọng sẽ chụp được nhiều hơn.

- Thành thật khen ngợi cô. Cô còn bao nhiêu phim ?

- Ba cuộn.

- Cô có thể dùng đủ trong hai tháng. Trong điều kiện an ninh hiện tại, tôi quyết định đình chỉ những cuộc gặp gỡ trực tiếp. Lần sau, cô đừng tới đây nữa. Ngày mai, tôi sẽ trả nhà. Nếu có tài liệu cần chuyển gấp, cô hãy đăng rao vặt trên báo Quyết Tiến, theo thể thức như sau : đăng ở trang 6, trong hai ngày liên tiếp, nói

là ông khách muốn mua chiếc xe gắn máy Honda 50 phân khối, đã trả giá 48.500 đồng ở đường Nguyễn duy Dương, xin tới gặp gấp người bán để thương lượng.

Mẫu rao vặt được đăng báo vào buổi chiều thì ngay tối hôm ấy, từ 8 đến 9 giờ tối, cô mang tài liệu bỏ vào hốc cây đã định trước trên đường Lê quý Đôn, trước cửa trường tiểu học Pháp Jean Jacques Rousseau. Sau khi tôi lấy tài liệu, tôi sẽ báo cô biết bằng cách đăng rao vặt trên báo Chính Luận, nói là sẽ trọng thưởng 7.000 cho ai tìm được con chó bet-giê lông dài, màu vàng đen. Tôi sẽ để địa chỉ ma ở đường Yên Đỗ. Địa chỉ này là của ngoại kiều đi vắng, và không biết tiếng Việt. Cô nhớ chưa ?

- Nhớ.

- Cô đọc lại tôi nghe.

Quỳnh Bích lặp lại không sai một chữ. Gã lạ mặt tắt máy thu thanh :

- Mời cô xuống trước.

Nàng hỏi hần, giọng lo lắng :

- Thưa, có thư của mẹ tôi không ?

Hắn đáp cộc lốc :

- Không.

Thấy nàng xiu mặt, hắn tiếp :

- Lệnh của Trung ương cho biết, toàn thể cơ sở bị báo động nên không thể mang thư từ vào trong này được. Tôi vừa điện về đêm qua, và ngoài ấy phúc đáp rằng có một bức thư gửi cho cô, song chưa kịp chuyển vào. Đạo này phải dùng lộ trình Nam Vang - Tây Ninh nên hơi lâu, sớm ra cũng 10 ngày. Chậm thì ba đến bốn tuần lễ. Cô yên tâm, tôi luôn nghĩ đến cô và gia đình cô.

Ngọn đèn bóng được tắt, căn phòng chìm lại vào bóng tối hãi hùng. Quỳnh Bích nghe đàn chuột đuối nhau kêu chít chít trên mái nhà.

Khí trời bên ngoài làm nàng dễ chịu. Trong nửa giờ đối diện với người lạ mặt, nàng có cảm giác như một khối sắt lớn đè xuống ngực, khiến nàng nghẹt thở.

Một giọt nước mắt đột ngột lăn trên gò má. Nàng khóc lúc nào mà thâm tâm nàng không biết. Tự nhiên, nàng đau quặn trong tim. Nàng muốn hét lên một tiếng:

- Văn Bình ơi !

Nhưng nàng lại run lẩy bẩy. Nỗi sợ ghê gớm đang lùa vào lòng nàng. Ra đến đầu hẻm, nàng gọi tắc xi, trèo lên, thu mình trong góc. Nàng thấy sợ ánh sáng, sợ tiếng ồn quen thuộc của Sài Gòn ban đêm, Sài Gòn thân yêu của nàng. Và nàng sợ cả chính nàng nữa.

Cuộc đời nàng sẽ được định đoạt trong đêm nay.

Định đoạt trong đêm nay...

* * *

Ngồi trong quán giải khát, Phạm Huệ nhìn ra đường Hai bà Trưng.

Xe cô vẫn chạy như mắc cửi. Hắn uống một hơi ba chai la ve 33 ướp lạnh vẫn chưa hết khát. Bao tử của hắn là cái hũ chìm. Đồ bao nhiêu chất men vào cũng không đầy. Uống uyết-ky phải cả chai hắn mới chệnh choáng, hướng hồ la ve... đồ la ve hạng bét chỉ có 11 độ rượu.

Phân cục Bưu điện Tân Định vắng tanh. Từ 6 giờ chiều, cửa trong, cửa ngoài đã đóng im ỉm. Phạm Huệ để ý đến thùng thư sơn vàng bên trái.

Hắn mỉm cười ra vẻ khoái trá, vì hắn nhớ đến lời dặn của huấn luyện viên trong trường tình báo :

- Hoạt động trong vùng địch thì phương pháp thông tin liên lạc an toàn nhất là hộp thư chết. Trao tài liệu, báo hiệu cho nhau mà không giáp mặt nhau, gọi là dùng hộp thư chết. Hộp thư chết thường là gốc cây, kẽ hở trong tường, hàng rào, cột điện, ghé công viên... Tài liệu được thu nhỏ lại rồi bỏ vào đấy.

Phạm Huệ hoạt động ở Sài Gòn được gần một năm. Hắn đã đích thân tìm ra một số hộp thư chết để liên lạc với thượng cấp. Hắn khoái nhất hộp thư chết ở Phân cục Bưu điện Tân Định. Nhân viên bưu điện không thể ngờ được tổ chức của Phạm Huệ đã dùng thùng thư màu vàng treo ngoài cổng làm hộp thư chết.

Trả tiền xong, Phạm Huệ băng sang bên kia đường, giả vờ lục túi lấy phong thư. Trong khi ấy, bàn tay trái của hắn sờ soạng bên dưới thùng thư. Hắn nhận ra một miếng keo dán chận lên một que diêm gãy. Đó là ám hiệu của thượng cấp.

Thượng cấp đã ra lệnh cho hắn trình diện càng sớm, càng hay.

Dáng điệu vui vẻ, hắn đón tắc xi dặn lái xuống Sài Gòn. Đến trạm điện thoại công cộng gần chợ Bến Thành, hắn xuống xe. Số điện thoại này, hắn khắc sâu vào óc. Áp ống nghe vào tai, hắn nghe rõ tiếng chuông

reo réo rất. Rồi tiếng chuông chấm dứt, tiếp theo tiếng người hỏi :

- Ai đó ?

Phạm Huê thối phù phù vào máy, đứng 3 lần. Đoạn hấn gác ống nói, gọi tắc xi khác lên Đa Kao ăn tối. Hấn cần ăn một bữa thỏa thuê. Cặp mắt trợn trừng của người thiếu phụ bị hấn bóp cổ chết ở đường Nguyễn văn Sâm nhìn hấn trong không trung, làm hấn lợm mửa.

Hấn vào tiệm Duy Ban gọi buy-a-bét và rượu vang. Hấn tự thưởng một chai bót-đô thượng hảo hạng, và rón từng càng cua, ruột hén đưa lên miệng nhắm nhút một cách trịnh trọng.

Ăn xong. Phạm Huê nhìn đồng hồ : đã đến giờ. Hấn lấy khăn ăn chùi miệng cẩn thận, uống một tách cà phê đen đặc sệt, rồi khệnh khạng đi ra ngoài. Đại lộ Đinh tiên Hoàng nằm dưới ánh đèn rực rỡ. Lòng Phạm Huê vui như hội.

Hấn tả bộ lên đường Nguyễn văn Giai rồi tạt vào bin-đinh đồ sộ gần Cầu Sắt. Dáng điệu quen thuộc, hấn trèo cầu thang đánh ganitô, dừng ở lầu hai, nhìn chung quanh rồi tiến nhanh lại căn phòng ở giữa hành lang.

Đến cửa phòng này, Phạm Huê gõ cửa nhẹ, đoạn ho lên hai tiếng, hắt hơi một tiếng. Bên trong có hai tiếng ho khô khan đáp lại.

Người lạ đợi Phạm Huê sau bàn giấy. Phạm Huê không thấy mặt vì người này ngồi ở góc phòng, quay lưng lại. Người lạ ra lệnh :

- Ngồi xuống cái ghế gần cửa, Phạm Huê.

Hắn tuân lệnh như máy. Người lạ hỏi :

- Tài liệu đâu.

- Thưa, tôi vừa để lên bàn.

- Vụ Lê Tùng ra sao ?

- Hắn đã ký tờ cam kết, và nhận tiền.

- Thái độ của hắn thế nào ?

- Vẫn bướng bỉnh và khó tính.

- Không hề gì. Còn đối với đàn bà ?

- Lê Thanh báo cáo là hắn vẫn có tính trai lơ như hồi nọ.

- Tôi nhờ anh việc này nữa : nội đêm nay, anh gặp Lê Tùng. Lệnh trao cho anh được bỏ trong gói thuốc lá Pall Mall, để cạnh đĩa đựng tàn. Anh học thuộc rồi nuốt luôn tờ giấy. Loại giấy đặc biệt này được chế bằng chất bột ngọt pha sinh tố C, ăn rất tốt, cho vào miệng là tan ra như kẹo. Xong việc, anh trở về báo cáo lại với tôi. Bắt đầu từ mai, tôi không ở đây nữa, và anh cũng rút vào bí mật. Anh đưa cho cô Lê Thanh năm chục ngàn, bắt đi Nha Trang nghỉ mát trong hai tháng. Và riêng anh thì đi Vũng Tàu. Nhớ chưa ? Ba tháng sau, tôi sẽ tiếp xúc lại với anh.

- Thưa, tại sao lại gián đoạn liên lạc lâu như vậy ?

- Ngu lắm. Công việc của ta đã xong rồi, coi như xong hết rồi, chỉ còn màn chót nữa thôi. Lê Tùng đã theo ta. Sớm muộn bọn tay sai lão Hoàng sẽ phăng ra. Vì thế, ta nên lánh mặt một thời gian. Nhớ rõ rồi chứ, Phạm Huê ?

- Dạ.

- Thôi, cho anh về. Cẩn thận nghe.

- Dạ.

Phạm Huệ khép chặt cửa. Hấn rón rén ra cầu thang. Một ả làng chơi, ăn mặc gàn như trần truồng, bá vai bá cổ một gã tình nhân ngoại kiều. Miệng cô gái nồng nặc mùi uýt-ky. Phạm Huệ tránh sang, cô gái đứng lại ưỡn ẹo :

- Đẹp trai quá mình !

Phạm Huệ làm thinh. Trong giờ công tác, hấn không dính đến đàn bà. Tục ngữ có câu «ra ngõ gặp gái». Hấn sợ đàn bà làm mất hên, hướng chỉ là gái làng chơi...

Thấy hấn không đáp, cô gái bĩu môi :

- Chê đắt hả ? Em chỉ lấy đờ-mi thôi.

Phạm Huệ lúi lúi bước xuống thang. Cô gái nắm áo sơ mi hấn, giọng lè nhè hơi rượu :

- Bằng lòng không ?

Hấn vùng ra, gắt gỏng :

- Buông ra cho người ta đi.

Cô gái quắc mắt :

- Anh phải trả lời, tôi mới chịu buông.

- Tôi không mang tiền, hẹn cô lần khác.

- Không mang tiền, tôi cho chịu.
- Còn người bạn ngoại kiều của cô ?
- Tôi cho hắn rơi rồi.

Cô gái lái nhải theo Phạm Huệ xuống đường, tay nắm áo hắn như đòi nợ. Thường lệ, hắn đã tát cho cô gái một cái méo mặt, nhưng «ông chủ» dặn hắn rút vào bóng tối, nên hắn không muốn kiếm chuyện. Xuống đường, cô ả quay lại nói leo leo với gã ngoại kiều :

- Chờ em một lát.

Con đường Phạm đăng Hưng chật chội nghẹt cứng xe cộ. Phạm Huệ gỡ tay cô gái, mặt nghiêm nghị :

- Cô cần bao nhiêu tiền, tôi đưa, đừng giở cái thói rước khách thô bỉ như vậy.

Cô gái chĩa ngón tay nhọn hoắc cào vào má Phạm Huệ. Nổi xung, hắn vung tay tát trả. Cô gái ngã chúi vào tường. Hắn chưa kịp băng sang bên kia đường, trèo lên tắc xi vừa đậu lại, cô gái đã rượt theo hô lớn :

- Ai cứu tôi với !

Cô gái ôm lấy Phạm Huệ giữa đường. Xe hơi đang chạy đều dừng lại, phanh nghiêng ken két. Phạm Huệ cố

xô cô gái dâm đãng ra, song hai bàn tay dai như đĩa đói cứ bám riết lấy hắn. Nghiến răng, hắn đâm cho cô gái một cái thật mạnh vào hàm. Cô gái ngã lăn trên đường nhựa.

Phạm Huệ mở tung cửa xe tắc xi. Một cảnh sát dừng mô tô huyết còi inh ỏi. Tài xế tắc xi từ chối không chịu chở Phạm Huệ. Cô gái lằng chời nhồm dậy, la hét um sùm :

- Bắt lấy nó, nó đánh tôi, Trời ơi !

Cử chỉ miễn cưỡng và bức bối, Phạm Huệ lên xe công an. Cô gái ngồi bên thân nhiên rút thuốc lá ra hút. Đầu óc Phạm Huệ rối beng : hắn biết về quận trong năm, ba phút rồi ra về, vì trên thực tế sự việc xảy ra không lấy gì là quan trọng. Thỏa thuận được thì tốt, bằng không 60 đồng bạc phạt là cùng. Tuy nhiên, hắn lại lo ngại : về quận, phải xuất trình thẻ căn cước.

Trong người Phạm Huệ mang nhiều thẻ căn cước và giấy tờ tùy thân. Hắn dùng giấy tờ giả để hoạt động tại đô thành, và trong hoàn cảnh bất đắc dĩ mới phải đưa căn cước bọc nhựa mà hắn được cấp với tư cách là công dân lương thiện. Vì không ai ngờ được Phạm Huệ đã nhúng tay vào những việc không lương thiện chút nào. Hắn lăm băm một mình :

- Đúng là ra ngõ gặp gái.

Máu nóng trào lên màng tang, hấn muốn vả vào mặt ả gái điếm ngồi bên cho hả giận. Trong khi hấn lo lắng, cô gái vẫn ung dung hút thuốc lá thơm.

Xe hơi cảnh sát phóng qua một quãng đường tối. Phạm Huê nảy ra ý định đánh ngã người cảnh sát đi theo, và nhảy xuống đường. Khu đại học rộng mênh mông giữa đại lộ Thống Nhất và Hồng thập Tự là nơi trú ẩn lý tưởng. Một khi hấn vọt được khỏi xe, băng vào khu đại học thì một trung đội cảnh sát cũng khó tìm ra.

Nghĩ vậy, Phạm Huê tươi hấn lên. Chiếc xe chạy chậm lại, rẽ vào trụ sở cảnh sát quận Nhất. Trời tối nên Phạm Huê không nhìn rõ nét mặt của cô gái điếm. Vì nếu nhìn rõ, hấn sẽ giật mình toát mồ hôi.

Nàng vừa liếc trộm Phạm Huê.

Trên môi nàng - cặp môi đỏ loét một cách khiêu khích - phảng phất một nụ cười bí hiểm.

* * *

Phạm Huê ra được 10 phút thì người đàn ông trong tòa nhà trên đường Nguyễn văn Giai chụp mũ dạ lên đầu, cặp cái dùi vào nách, khoan thai mở cửa.

Trông hần, ai cũng lầm là một tư chức hiền lành, sau bữa cơm chiều, đi bộ một lát cho dạ dày làm việc. Thật vậy, đồ phục sức của hần đều thuộc loại rẻ tiền : sơ mi ngắn màu tối mua ngoài chợ Bến Thành, giày da heo đế cò rếp hơn hai trăm một đôi, quần da cò rộng, thứ hàng may ít tiền nhất dành cho người lao động. Thuốc lá của hần cũng là loại thuốc bình dân : Bát-tô xanh, sợi đen chưa đến 10 đồng một gói. Ở nhà, hần hút toàn thuốc lá Mỹ, nhưng khi ra đường phải phù hợp với vai trò tiểu chức tầm thường nên hần hút Bát-tô. Hần không được quyền tiêu pha hoang tàn, và chơi bời thực mạng như Phạm Huệ, nhân viên hành động. Phạm Huệ sinh sống ở Sài Gòn, và được kết nạp vào tổ chức, trả lương hàng tháng. Phạm Huệ lại có gia đình, có giấy tờ do chính phủ Sài Gòn cấp.

Còn hần, hần từ Miền Bắc tới bằng đường Nam vang, vượt biên giới vào Tây Ninh, rồi xuống Sài Gòn trà trộn vào hai triệu dân của thủ đô. Giấy tờ của hần đều do cơ quan gián điệp ở Hà Nội chế ra. Nghĩa là giấy tờ giả.

Hần chống tay lên cây dù được dùng như cái cần. Bề ngoài, đó là một trong hàng vạn cây dù được bán và dùng ở Sài Gòn - một nơi mưa nắng thất thường - cán đồi mồi, vải đen ni lông, gọng mạ kền trắng toát. Giá mua từ 200 đến 400 đồng một cái. Thật ra bỏ bạc vạn

cũng không thể nào mua được cây dù đặc biệt này.

Vì nó là một cây dù đặc biệt được chế tạo cho công tác gián điệp. Ở cán có một cái nút riêng, trông như nút mở của loại dù tự động. Bấm mạnh vào, đầu nhọn của dù sẽ rơi ra, lộ một lỗ tròn và một viên đạn vọt ra như chớp. Đạn này không giết người, nhưng nếu bắn ở tầm gần thì nạn nhân có thể bị thương nặng. Bên trong viên đạn nhỏ bằng hột bắp là một loại hóa chất đặc biệt, tỏa ra một làn khói lớn làm nạn nhân bất tỉnh trong khoảnh khắc.

Hắn chỉ bắn đạn thuốc mê này trong trường hợp bị vây không có lối thoát. Cây dù còn có thể được bẻ đôi, biến thành cái ống nhòm có tầm nhìn xa rất rõ. Mặt khác, hắn có thể dùng cây dù làm dây trời cho điện đài liên lạc vô tuyến. Khi cần, hắn buộc một sợi dây thép li ti từ điện đài vào gọng dù, và gọng dù trở nên một cái ăng-ten cực mạnh.

Rẽ vào đại lộ Đinh tiên Hoàng, hắn mỉm cười hãnh diện. Sau 18 tháng hoạt động tại miền nam vĩ tuyến 17, hắn chưa hề gặp khó khăn. Nhân viên phản gián của ông Hoàng dường như biệt tích, nên hắn tha hồ ra tay. Thế mà thượng cấp của hắn ở Hà Nội lại dặn hắn năm lần bảy lượt là phải thận trọng, tuyệt đối thận trọng trước mạng lưới phản gián đặc lực của ông Hoàng...

Hắn vẫy một chiếc xích lô đạp. Ngồi trên xe bon bon xuống chợ Bến Thành, hắn phì phèo điều thuốc Bát-tô. Lát nữa hắn có một cái hẹn quan trọng gần chợ. Là giám đốc trú sứ khôn ngoan và sáng suốt, hắn áp dụng chỉ thị của thượng cấp được viết thành một cuốn chỉ nam, tựa đề là «Chỉ nam hoạt động cho điệp viên của Ta ở Sài Gòn».

Trang 10 của cuốn chỉ nam - hắn còn nhớ số trang và số dòng - có đoạn như sau :

«Nguyên tắc của các cuộc gặp gỡ điệp viên là sĩ quan phụ trách phải tổ chức gặp gỡ ở xa nơi mình ở, đồng thời xa nơi điệp viên ở. Cũng như các thị trấn khác trên thế giới, Sài Gòn là khu vực thuận tiện cho hoạt động tình báo.

«Các đại lộ Tự Do, Nguyễn Huệ, và Lê Lợi gần chợ Bến Thành luôn luôn đông người qua lại, nhất là buổi chiều, buổi tối, đặc biệt là những ngày nghỉ cuối tuần và ngày đầu tháng mới lãnh lương. Tổ chức gặp gỡ trên đường đông đúc, chúng ta sẽ làm cho nhân viên phản gián của địch theo dõi khó khăn. Tuy nhiên, không nên gặp gỡ dọc đường Tự Do vì ở đó có nhiều ngoại kiều, và nhiều nhân viên công lực, mà phần đông là mặt thường phục.

«Đại lộ Nguyễn Huệ được chia làm 3 khúc, khúc đầu gần bờ sông, gần tòa đài sứ Hoa Kỳ, và đặc biệt gần Tổng Ngân khố, nên được canh gác nghiêm mật; khúc cuối kế cận Tòa Đô chính và Sở Thông tin Mỹ, cũng không nên làm địa điểm gặp gỡ, tốt hơn là ở khúc giữa, gần các quán bán hoa, và đường vào bin-đỉnh bách hóa Tax.

«Tốt hơn nữa là đại lộ Lê Lợi. Hai bên đường đều có quán bán sách và tạp hóa bày la liệt trên vỉa hè. Có thể giả vờ mua sách để liên lạc. Có thể ngồi chờ xe buýt ở trạm. Có thể ngồi hóng mát trên ghế đá. Tiện nhất là ghế đá đối diện rạp chiếu bóng thường trực Vĩnh Lợi»

Đêm nay, hắn có hẹn với nhân viên dưới quyền trên ghế xi măng trước rạp Vĩnh Lợi.

Xích lô đậu lại ở đường Tạ thu Thâu. Hắn đi bộ đến nhà hàng Thanh Thế, kéo ghế ngồi, gọi một chai xá xị. Thấy hắn đứng tuổi, lại ăn mặc xềnh xoàng, bọn trẻ đánh giầy không bu lại. Những người bán thuốc lá thơm và vé số Kiến thiết đi qua mặt hắn mà không chào mua.

Đúng 15 phút sau, hắn trả tiền, lững thững đi ngược Tạ thu Thâu ra Phan bội Châu, rồi men lề đường Lê Lợi. Cái ghế xi măng đối diện rạp chiếu bóng vẫn trống

không.

Ngay khi ấy, một thanh niên mặc áo ni lông màu xám, tay dài như vượn, từ rạp xi nê bước ra, đến ghế xi măng, rút khăn mặt trong túi ra phủi bụi trên ghế. Người trung lưu thường có cử chỉ cẩn thận này, để cho quần khỏi bẩn.

Tuy nhiên, đối với hắn, cử chỉ phủi bụi kia là một ám hiệu. Hắn ung dung tiến lại ghế xi măng, và ngồi xuống bên.

Thanh niên mặc áo xám lên tiếng trước :

- Chào ông.

Hắn gật đầu giọng nhỏ nhẹ :

- Chào anh. Gặp chưa ?

- Thưa rồi.

- Có đề phòng bọn theo không ?

- Thưa, tôi đã thay đổi ba tắc xi, và vào rạp chiếu bóng.

- Tài liệu đâu ?

- Thưa, cô ta đưa 10 tài liệu. Bỏ trong hộp diêm.

- Anh lấy thuốc ra hút đi.

Thanh niên đưa điếu thuốc lá lên môi. Gã đứng tuổi cho mượn bao diêm. Thanh niên châm lửa xong, rít một hơi dài, đoạn thông thả trả bao diêm lại, nhưng không phải bao diêm cũ, mà là bao diêm đựng phim nhựa do Quỳnh Bích trao hồi nãy.

Gã đứng tuổi nói :

- Trong bao diêm tôi vừa đưa cho anh có 2 cái rao vặt. Thứ nhất là bản lai cáo báo tin cho con về nhà gấp vì mẹ đau nặng. Lai cáo này sẽ được đăng trên báo Sống. Báo Sống ở đường Gia Long, nhớ chưa ?

- Thừa nhớ.

- Còn cái thứ nhì bằng tiếng Pháp, nội dung : một người chồng tên là Paul năn nỉ vợ là Marie trở về đoàn tụ, sẽ tha thứ tội lỗi. Cái này anh đưa cho hãng Quốc tế Quảng cáo A.I.P đường Mạc đỉnh Chi, nhờ đăng lên nhật báo Journal d'Extrême Orient. Cả hai cái rao vặt này phải đăng luôn ba ngày liên tiếp. Ba ngày liên tiếp, nhớ chưa ?

- Thừa nhớ.

- Anh lặp lại xem.

Thanh niên đọc lại không sai một chữ. Gã đứng tuổi nói :

- Tôi sẽ tạm đình liên lạc với anh trong vòng ba tháng. Sáng mai, anh đưa lai cáo tới tòa soạn báo. Chiều mai, anh phải đi Đà Lạt.

- Thưa, đi Đà Lạt làm gì ?

- Dưỡng sức một thời gian. Bao nhiêu phí tổn, tôi đài thọ hết.

- Thưa, nếu đi nghỉ mát, tôi xin đi Nha Trang.

- Không được. Tôi không thích những nhân viên trái lệnh.

- Thưa vâng.

- Bây giờ, anh đi được rồi. Cần thận : anh phải đi bộ lên đường Tự Do. Đến tiệm Linh Nam, anh vào trong và giả vờ mua đồ. Đúng 10 phút sau, anh gọi tắc xi về, và đừng quên thay đổi tắc xi nhiều lần.

- Chào ông.

Gã đứng tuổi không nhích mép. Hắn lơ đãng nhìn những cặp trai gái cười nói huyên thuyên từ rạp chiếu bóng túa ra. Rạp Vĩnh Lợi đêm nay chiếu một bộ phim

gián điệp ăn khách, mô tả hoạt động xuất quỷ nhập thần của một điệp viên Mỹ mang số hiệu O.S.S 117.

O.S.S 117 là nhân vật chính của những bộ truyện thú vị của một nhà văn gián điệp Pháp. Chuyên công tác nào 117 cũng toàn thắng, và các cơ quan tình báo cộng sản cũng thảm bại.

Gã đứng tuổi mỉm cười khoái trá. Các khán giả của cuốn phim O.S.S 117 không ngờ rằng một giám đốc trú sứ cộng sản đang ngồi nghênh ngang trên ghế đá trước mặt họ. Và lần này, phe thắng không phải là O.S.S 117. Hắn đứng dậy lăm bắm :

- Hừ, lão Hoàng già nua kia chỉ là đồ bỏ !

* * *

Ông Hoàng - tổng giám đốc Mật vụ của Hòn Ngọc Viễn Đông - không đến nỗi đồ bỏ như gã đứng tuổi làm tướng.

Mọi viên chức của chính phủ đã về nhà ăn cơm tối và sum họp êm ấm với vợ con, song ông Hoàng vẫn ở lại trong tổng hành doanh. Ông không có nhà riêng : ngày cũng như đêm, ông ở trong phòng giấy, khi nào thấy mệt mỏi thì nằm xuống cái ghế vải rẻ tiền đặt gần bàn buya-rô. Và lại, dầu muốn về nhà, ông Hoàng cũng

chẳng còn người thân nào chờ đợi ở nhà.

Trừ Văn Bình và một số nhân viên tin cậy khác, không ai biết rõ tình trạng gia đình của ông Hoàng. Toàn thể đều coi ông Hoàng là một nhân vật huyền thoại : ông sinh ra ở đâu, năm nào, ông làm gì hồi còn trẻ, ông từ đâu về, ông tổ chức và chỉ huy Sở Mật vụ vào năm nào, Sở gồm bao nhiêu cơ quan, bao nhiêu nhân viên... Tất cả đều được bao phủ một màn bí mật dày đặc.

Văn Bình đã vào phòng từ nãy. Ông Hoàng lặng lẽ đứng dậy, bỏ miếng da trều dùng để lau kính cận thị và hộp xì gà Havana quen thuộc vào túi. Văn Bình tiến lại bàn, tháo khẩu súng lục bóng loáng đeo dưới nách ra kiểm điểm lại nòng và bi đạn. Đoạn chàng nói :

- Sắp đến giờ rồi. Mời ông đi cho kịp.

Ông Hoàng bấm một cái nút trên tường : cánh cửa sắt nặng 2 tấn, gắn vào bê tông mở ra để lộ một cái thang bí mật. Thang máy dành riêng cho ông Hoàng.

Thang máy tụt nhanh xuống hầm bin-đỉnh. Cửa mở ra tự động, trước mặt là một hành lang dài thấp đèn ống xanh mát, và được điều hòa khí hậu. Đây là con đường hầm bí mật từ hầm bin-đỉnh của công ty Điện tử - nơi Sở Mật vụ đặt tổng hành doanh ở đại lộ Nguyễn Huệ,

xuyên qua đường Tự Do, đến đường Hồ huân Nghiệp.

Tới một bức tường thép khác, ông Hoàng rút trong túi ra một cái hộp sơn đen, trông như hộp thuốc lá. Đây là một cái máy truyền tin tí hon, một số người có xe hơi ở Hoa Kỳ dùng để mở-đóng cửa ga-ra. Cửa này không thể mở bằng tay, máy truyền tin sẽ phát ra một tín hiệu đặc biệt làm cho bộ phận trong cửa mở khóa tự động và cửa mở ra.

Ông Hoàng bấm một cái nút màu đỏ nhỏ xíu trên máy, tấm thép khổng lồ dạt ra một bên. Hai người đặt chân lên cầu thang, bên trên là một căn nhà lớn, đóng im ỉm ngày đêm.

Lên hết cầu thang, hai người bước vào một gian phòng rộng, ba chiếc xe hơi đen choáng gần hết. Những xe hơi này là của ông Hoàng, trừ cái DS.19 còn mới, hai cái kia đã cũ rích, thân xe đầy bụi đường như cả năm không ai lau, cửa xe méo mó và tróc sơn từng mảng lớn để lộ lớp sắt gỉ sét bản thủ.

Những cái xe này đem cho chẳng ai thèm lấy, vì dáng dấp đã cũ, hình thù lại xấu xa. Tuy nhiên, đó là loại xe đắt tiền, đầy đủ tiện nghi, chạy nhanh như gió, có thể liệt vào danh sách xe hơi cừ khôi trên thế giới. Vỏ xe được chế bằng thép riêng, đạn trung liên bắn không

thùng, kính xe gồm năm lớp chồng lên nhau đủ sức cản lần đạn. Một trái mìn cực mạnh nổ tung dưới gầm xe có thể lật tung chiếc cam nhông khổng lồ, vẫn không làm ông Hoàng ngồi trong xe cổ xưa bị thương.

Số xe hơi hoàn toàn tự động, tốc lực tối đa trên 250 cây số một giờ, ra đường trường không thua xe Mercedes 300SL của Đức. Vì sự thật động cơ của nó là của chiếc 300SL, thứ xe đua chạy nhanh nhất nhì thế giới, và động cơ này còn mới toanh. Trước mặt tài xế có 4 tấm gương khác nhau, mỗi về một cái để nhìn hai bên, và trong xe hai cái dùng để nhìn phía sau.

Đặc điểm của 4 tấm kính chiếu hậu này là nó được nối liền với một bộ óc điện tử kỳ dị do hãng I.B.M chế tạo : xe hơi nào theo sau, bộ điều khiển - nghĩ là luôn bám sát, không chịu vượt, chạy bằng tốc độ xe ông Hoàng - bộ óc điện tử liền báo động cho tài xế bằng một hồi chuông leng keng. Muốn «chơi xỏ», tài xế chỉ cần vặn nút ở táp-lô, một làn sương mù đặc biệt được phun ra, trong vòng 30 giây đồng hồ, xe hơi chạy sau sẽ quáng mắt không nhìn thấy gì nữa.

Để phòng tai nạn, các bộ phận trong xe đều bọc bằng cao su dày, ghế ngồi có thắt lưng, và trong thùng xe có một cái chân vịt, nếu xe tuột xuống sông, chân vịt sẽ biến thành tàu thủy không chìm. Ở băng sau, nơi

ông Hoàng ngồi, được gắn một máy điện thoại V.H.F và một máy viễn ký. Ngoài ra, còn một cái bàn nhỏ bằng sắt, khi không dùng có thể xếp lại, để ông Hoàng nghiên cứu hồ sơ. Tủ đựng hồ sơ đặt ở dưới chân, phải dùng bom 50 ký mới phá vỡ, nhưng một hóa chất riêng sẽ đốt giấy tờ ra than trong chớp mắt.

Tài xế ló đầu ra cửa xe chào. Tài xế này không phải là nhân viên thường. Đó là Lê Diệp - nhân viên cao cấp của Sở, sau Triệu Dung và Văn Bình.

Văn Bình trèo lên ngồi cạnh ông Hoàng. Một gã vệ sĩ khổng lồ mở cửa ga-ra. Lê Diệp cho xe chạy từ từ ra đường Hồ huân Nghiệp. Mặc dầu lực lượng an ninh trong thành phố rất hùng hậu, ông Hoàng ít khi ra đường một mình. Từ ít lâu nay, địch đã tung một số điệp viên ưu tú vào thủ đô, với nhiệm vụ quyết tử : ám sát ông tổng giám đốc Mật vụ cho bằng được.

Đường Tự Do rực rỡ ánh sáng nê-ông. Ông Hoàng vẫn băng khuâng với điệu xì gà bất hủ. Ông không có thời gian ngắm trai thanh gái lịch khoát tay nhau bên đường. Ông đang bận nghĩ đến Lê Tùng.

Lê Tùng - người điệp viên của Sở, phụ trách một tổ chức tình báo quan trọng do ông Hoàng thành lập tại phía bắc vĩ tuyến 17.

* * *

Lê Tùng nán lại một phút nữa trước quán bán hoa trên đường Nguyễn Huệ. Không hiểu sao mắt chàng để ý tới một dãy cu-ron hoa tươi, màu đỏ của hoa lê đơn nổi bật trên nền màu xanh của lá, đặt ngay ngắn trên vỉa hè. Vòng hoa nào cũng đeo một cái băng màu tím trên có hàng chữ :

Thành kính phân ưu.

Thành kính phân ưu ! Chết là hết, người chết nằm trong quan tài không thể nghe tiếng khóc chân thật và giả dối của thân nhân, tiếng cầu nguyện và chửi thề của bè bạn. Người chết không thể nhìn thấy những đóa hoa đẹp, và ngửi được mùi hương thơm ngào ngạt của hoa cho nên Lê Tùng không bao giờ phúng điếu bằng cu-ron.

Đột nhiên nhìn những vòng hoa mang chữ «Thành kính phân ưu», chàng liên tưởng đến cuộc sống ba chìm bảy nổi của nghề gián điệp. Làm gián điệp chết là thường, nhưng được chết còn sướng hơn còn sống mà chịu nhục. Sướng hơn còn sống mà bị đồng nghiệp, gia đình, bằng hữu, dư luận khinh rẻ, phỉ nhổ và gạt ra ngoài lề xã hội.

Chàng bỗng nhớ đến thương gia người Thụy Điển vờ thân Đức quốc xã để hoạt động tình báo cho đồng minh Anh-Mỹ. Được nhà chức trách phát xít tin cậy, y tự do du lịch khắp nước Đức trong trận đại chiến thứ hai, và báo tin cho quân đồng minh thả bom xuống các cơ sở lọc dầu của phe quốc xã. Nhờ sự hy sinh này, đồng minh đã phá hủy được phần lớn kỹ nghệ cung cấp nhiên liệu của địch, làm chiến tranh được rút ngắn.

Song thương gia Thụy Điển đã mua sự hy sinh bằng giá rất đắt. Trong nhiều năm, y ca tụng Hít-le, đả kích thể giới tự do, khiến bạn bè rẻ rúng y, xa lánh y, coi y như kẻ phong cùi. Thậm chí, người yêu của y cũng không nghĩ đến y nữa. Chiến tranh chấm dứt, y thành công vẻ vang, khi ấy dư luận mới biết.

Lê Tùng thở dài.

Chàng nhìn chung quanh một lần nữa. Bóng người khả nghi hồi nãy đã biến mất, tuy nhiên theo linh giác và kinh nghiệm nghề nghiệp, chàng biết hắn còn lảng vảng đâu đây, có lẽ cũng giả vờ mua hoa như chàng.

Đang còn nhiều thời giờ, chàng không cần vội vã. Chàng bật lửa châm thuốc rồi vượt qua đường, đi ngược về phía Tòa Đô chính.

Mục đích của chàng là chọn những con đường tương đối vắng vẻ giữa trung tâm thành phố để dễ kiểm soát phía sau. Dầu sao chàng hoạt động trên đất nhà, có nhiều điều kiện hơn nhân viên của địch. Chàng vòng Lê thánh Tôn ra Pasteur, đi dọc bên hông dinh Gia Long, rồi quẹo sang bên phải, qua bộ Quốc phòng và bộ Kinh tế. Nghĩa là những con đường vắng vẻ, ít người qua lại và được canh gác nghiêm mật.

Đến ngã tư Tự Do, Lê Tùng gặp một người đàn ông đứng cạnh cột điện châm xì gà. Chàng dừng lại xin lửa, mặc dầu trong túi còn bao quẹt đầy ắp mới mua. Thừa cơ xin lửa, chàng liếc nhìn phía sau. Quả chàng đoán đúng.

Gã đàn ông quen thuộc đang lẻo đẻo theo chàng. Thấy chàng đứng lại, hắn định đứng lại theo, song không dám vì đang đi qua bộ Quốc phòng. Qua trụ sở Hiến binh, hắn cũng không dám dừng lại.

Còn 5 thước nữa, hắn đụng Lê Tùng.

Lê Tùng đi ngược lại. Gã theo chàng luống cuống trong một giây đồng hồ, rồi giả vờ cúi xuống buộc lại dây giày. Đáng thương cho hắn, giày của hắn thuộc loại giày ban, không có dây.

Hắn loay hoay chưa biết làm gì thì Lê Tùng đã tiến lại, chìa tay bắt giọng thân mật :

- Chào anh.

Hắn rụt rè đưa tay ra, lí nhí :

- Không dám.

Lê Tùng cười khẩy :

- Tôi trông anh quen quá.

Hắn đáp :

- Anh cũng vậy. Dường như tôi gặp anh tuần trước ở Vũng Tàu.

- Thế à ?

- Chúng mình tắm chung với nhau ở Bãi Sau ấy mà.

Lê Tùng vỗ trán :

- Ủ nhỉ ! Tôi đang trí ghê.

Hai người đi song song bên nhau ra đường Tự Do. Gã đàn ông lại đề nghị :

- Mời anh ăn với tôi một bữa cơm xoàng.

Lê Tùng nói :

- Cảm ơn anh. Tôi có cái hẹn.

- Cần không ?

- Cần lắm.

- Anh phải đi chưa ?

- Đi ngay bây giờ.

- Sao anh chưa gọi tắc xi ?

- Lâu ngày gặp anh, tôi muốn đi bộ nói chuyện tâm sự với anh một vài phút. Anh bận không ?

- Không.

Lê Tùng quẹo trái, từ từ bước qua cây xăng của xưởng sửa xe Citroen. Khúc đường Lê thánh Tôn này vắng tanh. Ra đến gần đường Hai bà Trưng, chàng bỗng dừng lại, giọng đổi khác :

- À, quên chưa hỏi tên nhau. Tôi là Lê Tùng, chắc anh đã biết. Còn anh ?

- Tôi là Lê Hùng.

- Anh cùng họ với tôi. Thảo nào anh thích chơi với tôi.

- ...

- Và thích đi theo sau tôi.

- ...

- Phiền anh về trình với thượng cấp của anh là Lê Tùng không muốn ai đi theo. Thượng cấp của anh là ai, tôi không cần biết, và không thèm biết.

- Tôi...

- Im miệng đi. Anh là nhân viên hạng bét. Muốn theo dõi một người giàu kinh nghiệm trong nghề như tôi, phải là những tay trung cấp. Còn anh, anh chỉ theo dõi bọn tập sự mà thôi. Nghe chưa ?

- Vâng.

Lê Tùng dẫn giọng :

- Lần này tha cho. Lần sau tôi sẽ đánh gãy xương hàm. Anh đừng quên tôi là đại đen nhu đạo.

- Vâng.

- Thôi, rút đi cho rảnh mắt.

Tủm tủm cười, Lê Tùng quay lại đường Tự Do. Gã đàn ông lúi thủi ra đại lộ Hai bà Trưng. Lê Tùng vẫy xích lô máy, dặn chạy về Trần Hưng Đạo. Nếu còn người theo sau, y sẽ tưởng chàng về nhà. Hoạt động đã nhiều, chàng không tin phía sau chỉ có một người đi theo. Trong trường hợp đặc biệt này, ít ra là hai người. Nếu chàng không lầm, đang còn một người nữa. Chắc y là nhân viên cừ khôi nên chàng chưa khám phá ra.

Nhưng chỉ 5 phút sau, Lê Tùng đã tìm thấy. Xích lô máy chạy được một quãng đến bùng binh chợ Bến Thành, chàng liếc thấy phía sau một chiếc xe gắn máy Honda cỡ 90 phân khối, sơn đen. Loại xe gắn máy của Nhật này chạy nhanh không kém xe hơi, và trong thành phố đông đúc như Sài Gòn, nó còn chạy nhanh hơn xe hơi nữa.

Qua cây xăng gần nhà, chàng xuống xe. Giơ tay chào lão quản lý, chàng trèo thang gác lên phòng. Chàng vặn đèn lên, mở cửa sổ, rồi đứng ở khung cửa mở rộng nhìn xuống đường. Theo nguyên tắc nghề nghiệp, kẻ đi theo phải đậu xe gắn máy lại cách bin-đỉnh hai, ba chục thước, rồi nhìn lên lầu. Trong phòng có ánh đèn sáng là chàng ở nhà. Chàng lại tì cửa sổ nhìn xuống cho kẻ đi theo thấy mặt.

Chàng lại không quên cởi sơ mi, mặc áo thun trắng, tỏ cho kẻ đi theo biết chàng sửa soạn đi ngủ. Rồi chàng tắt đèn lớn, vặn đèn đêm, mở tủ chọn một cái áo sơ mi sẫm và một đôi giày băng túp đế mỏng. Chàng tiến nhanh về cuối hành lang, tuột xuống cầu thang xoắn ốc xi măng dành cho nhân viên của bin-đinh, và cho trường hợp cấp cứu.

Bên dưới là một cái sân rộng. Lê Tùng không xuống sân. Được nửa cầu thang, chàng co chân nhảy lên bao lon của ngôi nhà kế cận, chuyền ống máng lên mái, rồi lần xuống một ngõ tối hun hút.

10 phút sau, chàng ra đến đường Cô Giang. Biết chắc là không bị theo nữa, chàng gọi tắc xi lên đường Hàm Nghi. Chàng vào tiệm ăn Động Phát, kêu một bữa cơm thịnh soạn. Trong khi đợi phở ki bung thức ăn tới, chàng gọi điện thoại.

Số điện thoại này chàng khắc sâu trong óc từ nhiều tháng nay. Từ nhiều tháng nay, chàng mong chờ cái phút thần tiên được quay 5 con số quen thuộc và thân ái..

Vốn bình tĩnh, Lê Tùng không ngăn được xúc động. Ngón tay chàng run lên nhẹ nhẹ.

Đầu dây, máy điện thoại được nhắc lên, rồi có tiếng người. Một người đàn ông mà Lê Tùng quen giọng, quen mặt, quen tên :

- Ai đó ?

- Mạnh đây, có phải Cường không ?

- Cường vừa đi khỏi chừng nửa giờ. Chỉ có Hoan ở nhà. Anh cần dặn Cường điều gì không ?

- Không có gì quan trọng cả. Phiên anh nói với Cường là có 2 cuốn sách của tôi để quên tuần trước.

- Máy cuốn ?

- 2.

- Được. Tôi sẽ nói ngay với Cường.

Điện thoại ngưng bật. 2 cuốn sách mà chàng vừa nhắc tới trong cuộc nói chuyện là mật ngữ : nghĩa là trong vòng một giờ nữa, chàng sẽ đến chỗ hẹn.

Và người vừa nói với chàng là Văn Bình - tức Z-28 của Sở Mật vụ.

Người mà Lê Tùng đã gây sự nhiều lần, và lần sau cùng là trước ngày chàng bị đuổi khỏi Sở, và sa vào

vòng tù tội, đã đánh chàng ngã trong văn phòng. Chàng còn nhớ câu nói hăm dọa của chàng :

- Văn Bình, tôi với anh là kẻ thù không đội trời chung. Thế nào tôi cũng giết anh, và tôi sẽ ném xác anh xuống sông Sài Gòn. Nếu không, tôi sẽ không mặt mũi nào sống trên cõi đời này nữa.

Và Văn Bình đáp lại :

- Nể cô Huệ Lan, tôi nương tay. Lần sau, tôi sẽ không khoan hồng nữa.

Tất cả sự ghét bỏ, xích mích và sa đọa ấy chỉ là một màn kịch to lớn mà ông Hoàng là giám đốc sản xuất, Văn Bình là nhà dàn cảnh, và Lê Tùng là diễn viên thượng hạng. Bất giác, Lê Tùng nghĩ đến Huệ Lan :

- Tội nghiệp, nàng chẳng biết gì hết.

Bên ngoài, trời lất phất mưa.

VI - Bờ sông Dịch thủy

Lê Tùng vẫn có thói quen đi dưới mưa để nghĩ. Ngồi, những giọt mưa lăn tăn bay vào mặt chàng. Chàng nghe rõ tiếng giày nện trên vỉa hè đường Hàm Nghi mặc dầu chung quanh ồn ào, náo nhiệt, xe hơi nối đuôi thành đoàn dài.

Bước qua đường, Lê Tùng khựng lại một phút. Ngôi nhà cũ kỹ ở bên tay phải đã kéo cửa sắt kín mít. Mấy tháng trước, chàng đã vào trong nhà vợ chồng người Tàu này uy hiếp lấy tiền, lên đường Hai bà Trưng nướng hết trong sòng xóc đĩa. Để rồi chàng bị bắt, tên tuổi và hình ảnh được trưng lên trang nhất báo chí Sài Gòn.

Rồi chàng ra tòa. Rồi vào khám Chí Hòa. Mọi chuyện xảy ra như cơn ác mộng. Giờ đây, cơn ác mộng đã hết.

Lê Tùng trèo lên xích lô máy. Xe chạy lên đường Pasteur, vòng sang đại lộ Lê Lợi. Chàng xuống xích lô máy, gọi tắc xi dặn lái vào Chợ Lớn. Chàng xuống xe lẩn nữa. Lần này, chàng biết chắc không bị ai theo. Ông Hoàng đã dặn chàng cẩn thận : «trước khi gặp tôi, anh phải bố trí chu đáo, không được để ai theo, dầu kẻ theo anh là nhân viên của tôi. Vì kế hoạch này được giữ bí mật triệt để»

Chàng gọi một tácc xi khác, trở về Sài Gòn.

Nơi gặp là một tòa biệt thự tối om gần đường Lê văn Duyệt. Trả tiền xe, chàng bước vào rạp chiếu bóng Nam Quang, giả vờ ngắm tấm bảng quảng cáo to tướng, phô trương bộ ngực vĩ đại của một nữ diễn viên thoát y. Chép miệng, chàng đút tay vào túi quần, bách bộ lại đường Trần quý Cáp.

Cánh cổng sơn màu sẫm hiện ra trước mặt. Chàng đẩy ra, và lén vào.

Ngoài ánh đèn le lói trên lầu, Lê Tùng không nhìn thấy ánh đèn nào khác trong biệt thự. Cửa phòng khách mở ra nhẹ, Văn Bình đang chờ chàng.

Chàng nhoén miệng cười chào bạn. Văn Bình vỗ vai Lê Tùng, giọng thân mật :

- Ông cụ đang đợi anh trên gác.

Không đáp, Lê Tùng trèo cầu thang. Ông Hoàng đang châm xì gà, bỗng đặt cái bật lửa nhỏ xíu xuống bàn, nhìn Lê Tùng bằng cặp mắt trù mến. Cái nhìn đôn hậu của ông tổng giám đốc làm Lê Tùng cảm động, quên cả chào hỏi như thường lệ sau nhiều năm xa cách.

Ông Hoàng nói :

- Tôi rất bằng lòng công việc của anh. Thế nào ? Phạm Huê đã nói gì với anh ?

Lê Tùng giật mình. Chàng không ngờ ông Hoàng đã biết kẻ tiếp xúc với chàng là Phạm Huê. Chàng ngồi xuống ghế, bằng giọng báo cáo đều đều, thuật lại những chuyện xảy ra. Ông Hoàng lắng lắng nghe, vẻ mặt mơ màng. Trong khi ấy, Văn Bình bâng khuâng với điều Salem chầy dờ và ly ụyt-ky đầy ắp.

Đợi Lê Tùng báo cáo xong, ông Hoàng nói :

- Kế hoạch của ta đã hoàn thành được một nửa. Phần còn lại, tôi giao phó cho anh, và anh phải làm một mình. Tôi tin anh có đủ khả năng và gan dạ để thành công. Nhờ sự hy sinh của anh, chịu khổ nhục kế, bị đồng nghiệp, bạn bè, xã hội khinh rẻ, phỉ nhổ, ta đã phăng ra được một tổ chức quan trọng của địch ở đây. Tổ chức này có nhiệm vụ kết nạp những phần tử bất mãn để mang ra ngoài Bắc.

Phạm Huê không phải là nhân viên chỉ huy. Hắn chỉ giữ vai trò trung gian giữa anh và giám đốc trú sứ ⁷.

⁷ Đại diện một cơ quan tình báo tại một khu vực ở hải ngoại được gọi - theo từ ngữ chuyên môn - là giám đốc trú sứ, tiếng Pháp là Directeur résident.

Tên thật của hắn là Nguyễn khắc Liêm. Hắn có vợ và hai con, mở cửa hàng bán xe đạp và sửa xe gắn máy ở đường Nguyễn công Trứ. Hắn được tình báo của địch kết nạp từ 12 tháng nay.

- Thưa, còn Lê Thanh ?

- Nàng là nhân viên giao liên tầm thường, không quan trọng bằng Phạm Huệ.

- Thưa, ngoài Phạm Huệ và Lê Thanh, tổ chức này còn ai nữa không ?

Trong trí ông Hoàng hiện ra tám hình chụp bằng hồng ngoại tuyến cuộc gặp gỡ trước rạp chiếu bóng Vĩnh Lợi. Lê Tùng không thể ngờ được Sở Mật vụ đã phăng ra gần hết. Song ông Hoàng không thể cho chàng biết hoàn toàn sự thật. Ông nói :

- Ngoài hai người này ra, không còn ai nữa. Vả lại, ta khám phá ra giám đốc trú sứ của họ là đủ rồi.

- Ông có ý định bắt họ không ?

- Khi anh về, tôi mới bắt. Nghĩa là tôi cho họ tự do hoành hành hai, ba tháng nữa.

- Thưa, nhiệm vụ của tôi từ giây phút này như thế nào?

- Phạm Huệ dẫn anh đi đâu, anh cứ đi theo. Từ phút này, tôi bãi bỏ những toán theo dõi của Sở, vì sợ họ ngò vục. Tôi tin Phạm Huệ sẽ đưa anh đi gặp giám đốc trú sứ của hấn. Tuy nhiên, theo chỗ tôi biết, có lẽ họ sẽ đưa anh qua Nam Vang hoặc Vạn Tượng trước khi đi Bắc Việt. Theo nguyên tắc hoạt động của tình báo địch, giám đốc trú sứ thực thụ không ở Sài Gòn mà là ở một quốc gia kế cận. Văn Bình sẽ bố trí cho anh thoát khỏi Bắc Việt sau khi anh hoàn thành công tác.

- Thưa, trọng tâm công tác là gì ?

- Phan Thiện.

- Thưa, Phan Thiện, trưởng ban phản gián Bắc Việt.

- Không. Hấn là giám đốc, không phải trưởng ban. Hấn điều khiển công tác phản gián từ khu vực Vĩnh Linh giáp tuyến lên tới ải Nam quan. Một công tác vô cùng quan trọng. Nhân viên của ta bị bắt, bị giết vì hấn. Hấn được huấn luyện tại Mạc tư Khoa và Bắc Kinh. Về nghề nghiệp, hấn là một cán bộ phản gián xuất sắc, có đầy đủ khả năng. Về chính trị, hấn là ủy viên dự khuyết của Trung ương Đảng.

- Thưa...

- Tôi không muốn nghe đến tên Phan Thiện nữa. Nghĩa là anh phải tìm mọi cách giết hắn.

- Nếu vậy, ông cử một đội ám sát đặc biệt ra Hà Nội có tiện hơn không ?

- Việc này không thể làm được. Thứ nhất, Phan Thiện được bảo vệ hết sức nghiêm mật. Một con muỗi cũng không lọt nổi vào phòng hắn. Tôi nói thật đấy : hắn đa nghi đến nỗi sợ từ con muỗi sợ đi. Hắn sợ tôi dùng ruồi muỗi để tiêm thuốc độc vào người hắn nên ra lệnh giết sạch ruồi muỗi trong phòng giấy và nhà ở. Thứ hai, tôi không muốn hạ thủ hắn một cách công khai. Sứ mạng của anh là giết hắn trong sự bí mật, hoàn toàn bí mật. Do đó, anh phải được hắn tin cậy. Khi đó, anh hãy ra tay, và nhớ đừng lưu lại dấu vết. Thôi, chúc anh mọi sự may mắn.

Lê Tùng đứng dậy. Ông Hoàng bắt tay chàng. Bàn tay ông mềm nhũn như bàn tay con gái.

Lê Tùng vẫy Văn Bình rồi từ từ xuống thang gác. Bên ngoài, trời vừa tạnh lại mưa ào ào. Văn Bình lặng lẽ nhìn bạn rảo bước ra sân. Chàng không để ý đến trời mưa. Những người trong nghề tình báo không có thời giờ quan tâm đến bộ quần áo và đôi giày đắt tiền bị ướt, hoặc cái mũi bị tịt và thân thể đau như vì đi đầu

trần dưới mưa, không mang dù hoặc áo toi.

Cũng như chàng, Lê Tùng đang bận nghĩ đến Tử thần.

* * *

Đến rạp chiếu bóng Nam Quang, thấy thiên hạ đổ xô vào phòng bán vé, Lê Tùng mới sực nhớ ra trời mưa nặng hạt. Ánh đèn sáng quắc làm bức hình cô gái khỏa thân lồ lộ trước mắt chàng.

Chàng nhìn kỹ tấm bảng quảng cáo : cô gái đang nằm dài trên giường, trong một điệu bộ vô cùng khiêu gợi, miệng cười toe toét như muốn nói với chàng «mời anh tự nhiên». Đặc biệt trên mình nàng chỉ có một miếng vải treó màu đen, còn phía trên chẳng có gì hết. Một cái băng trắng chạy ngang ngực nàng, có lẽ là cơ quan kiểm duyệt bắt hãng phim che ngực - bộ ngực đồ sộ và đú đờn - của nàng lại. Tuy nhiên, khán giả vẫn nhìn thấy một núi của đáng giá.

Bất giác, Lê Tùng liên tưởng đến Huệ Lan.

Trời đã khuya, chắc nàng đã vào phòng ngủ. Song chàng tin nàng còn thức. Lời nói hồi tối trên ghế đá bờ sông của nàng còn vang dội trong đầu chàng :

- Em sẽ gặp anh, nếu anh chịu nói sự thật !

Huệ Lan bắt chàng nói sự thật, sự thật mà chàng giấu kín bấy lâu. Lúc chàng từ giã nàng trước lầu quán Majestic, mắt nàng đỏ hoe, một giọt lệ long lanh. Nàng bặm môi để giọt nước mắt khỏi lăn xuống gò má. Ruột gan chàng nao nao. Chàng không thể che giấu nàng mãi được. Chàng sẽ nói cho nàng biết.

Mãi suy nghĩ, chàng không để ý đến những người đứng chung quanh. Chàng hích cùi tay đụng ngực một thiếu phụ trẻ măng. Tưởng chàng cố tình, thiếu phụ gắt lớn :

- Cái gì thế ?

Lê Tùng bước sang bên. Chàng dấm lên ngón chân một cô gái mặc quần din thôn thện, đang núp vào ngực cậu nhân tình cao bồi. Tiếng cô gái chua như giấm thanh:

- Ông này, không có mắt ư ?

Không hiểu sao Lê Tùng lại tiếp tục vụng về như trước. Lần này, bàn tay chàng quơ luôn vào ngực thiếu phụ trẻ măng. Thiếu phụ la lên, và một gã đàn ông hộ pháp thộp ngực chàng, giọng đe dọa :

- Tôi sẽ đánh anh gãy xương.

Lê Tùng bàng hoàng tỉnh mộng. Hình ảnh Huệ Lan chiếm hết tâm trí chàng nên chàng không để ý đến những người trú mưa dưới mái hiên chật chội của rạp chiếu bóng bình dân. Chàng cũng không biết vì sao lại bị gã đàn ông lực lưỡng thộp ngực và dọa đánh.

Tên cao bồi đứng sau Lê Tùng phụ họa :

- Phải, đánh cho gãy tay đi cho khỏi sờ soạng bấy bạ.

Sờ soạng bấy bạ... Lời tố cáo của gã cao bồi làm Lê Tùng lạnh người. Dầu sao, chàng cũng không phải là một người thô bỉ, hoặc đau bệnh thần kinh, có thái độ khiếm nhã với phụ nữ ở nơi nhĩ mục quan chiêm.

Lê Tùng tiến ra bực cấp. Chàng không muốn gây sự, vì đêm nay đang còn nhiều việc phải làm. Tuy nhiên, gã hộ pháp kéo chàng lại, khuy áo sơ mi bị đứt tung.

Giọng hấn trở nên gay gắt :

- Anh phải xin lỗi vợ tôi, nếu không anh sẽ gãy hết hàm răng.

Lê Tùng sững sốt :

- Ông nói lạ. Tôi có làm gì đâu mà phải xin lỗi.

Gã cao bồi xía vào :

- Hừ, thằng này lão thật !

Máu nóng bốc lên mặt Lê Tùng. Chàng quay lại bảo hấn :

- Yêu cầu anh giữ mồm, giữ miệng. Nếu không, miễn cưỡng tôi phải có thái độ quyết liệt.

Gã cao bồi cười hô hô :

- Thái độ quyết liệt ! Hừ, đã thế, tao sẽ cho mày húp cháo loãng một tháng.

Nói dứt, hấn tung nắm tay kếp xù ra. Mọi người dạt sang hai bên, chừa một khoảng trống lớn. Lê Tùng nghiêng người, trái đấm trượt ra ngoài. Dầu tức giận, chàng cố nén, vì chàng không muốn gây sự vì một chuyện vô nghĩa.

Chàng đã ra đến lề đường, gã cao bồi vẫn rượt theo. Hấn quát to :

- Đồ hèn. Mày định trốn hả ?

Về mặt thảo nhiên, Lê Tùng đứng lại. Gã cao bồi lao một quả thoi sơn khác vào màng tang của chàng. Trái đấm khá nguy hiểm, gió thổi vù vù. Song hấn vẫn chưa

phải là đối thủ đồng cân đồng lạng của chàng. Kể ra, hần cũng biết võ, song đó là thứ võ tầm thường, chỉ có thể dùng để tự vệ trong xã hội anh chị chim gái và móc túi.

Lê Tùng gạt nhẹ một cái.

Cánh tay của chàng biến thành cây sắt nguội. Đụng phải, gã cao bồi rú lên một tiếng đau đớn, loạng choạng một giây rồi ngã ngồi xuống đường.

Lê Tùng định bỏ đi, song gã hộ pháp đã tiến lại, tay chống nạnh, bộ điệu khuynh khuynh hung hăng. Hần to gấp rưởi chàng, và cao hơn chàng nửa cái đầu. Nhìn hai người xáp trận, ai cũng tưởng Lê Tùng sẽ bị nuốt chửng trong phút đo sức đầu tiên.

Song Lê Tùng vẫn thản nhiên như không. Chàng không tin gã hộ pháp có thể khuất phục được chàng. Vì trong cuộc đời hoạt động, chàng đã thi thố nhiều lần với những đối thủ khổng lồ. Chàng nói với hần :

- Chúng ta không có chuyện thù oán, vậy xung đột với nhau làm gì, vô ích.

Gã cười nhạt :

- Sao lại gọi là xung đột ? Tôi chỉ vung tay là anh nằm mọp xuống đường ngay. Anh hôn xược với vợ tôi là tội thứ nhất. Tội thứ nhì là ăn hiếp một người yếu sức. Còn tội thứ ba...

Lê Tùng nhún vai :

- Anh đừng nhiều lời nữa. Tôi đã sẵn sàng. Mời anh ra tay trước.

Dân chúng hiếu kỳ bu quanh đông nghẹt. Lê Tùng biết là trong vài ba phút nữa nhân viên công lực sẽ tới. Nên chàng quyết định tấn công chớp nhoáng.

Chàng không cho gã hộ pháp cơ hội đánh trước, cánh tay của hắn chưa kịp quạt vào mặt chàng, chàng đã tiến lên một bước tóm lấy, và dùng một thế nhu đạo cực hiểm quạt hắn ngã nhào. Hắn lồm cồm bò dậy, Lê Tùng phóng luôn một ngọn cước vào cằm. Lần này hắn nằm dài trên vỉa hè, không dậy được nữa.

Lê Tùng phúi tay, xốc áo, rẽ đám đông đi ra đường Hồng thập Tự. Bọn trẻ con chạy theo hò reo ra vẻ khoái trá. Một cảnh sát viên thối còi ré lên. Lê Tùng trèo vội lên chiếc tắc xi không có khách. Thoát nạn !

Ách giữa đàng bỗng quàng vào cổ. May chàng chạy kịp, nếu không đêm nay sẽ nằm bót quận 3. Với tiền án

của chàng - tiền án đánh lính - chàng sẽ bị đưa ra Tòa, và chắc chắn sẽ lãnh thêm mấy tháng nữa. Ông Hoàng không thể cứu chàng ra khỏi khám Chí Hòa, vì như vậy là làm vai trò của chàng bị lộ.

Tắc xi chạy quanh, gió mát thổi vào làm chàng dễ chịu. Qua cầu Thị Nghè, chàng xuống xe, rẽ vào một đường hẻm.

Căn nhà của Huệ Lan còn đèn sáng.

Mưa lã tã rơi trên mặt chàng. Chàng xô cổng bước vào, tiến lại cửa sổ. Huệ Lan ở với bà mẹ già. Nàng đang ngồi đọc sách dưới ngọn đèn đêm duy nhất đặt trên bàn giấy, gần cửa sổ.

Nghe động, nàng ngẩng đầu lên. Những sợi tóc lòa xòa trên trán tạo cho nàng vẻ đẹp thùy mị, phúc hậu và ngoan ngoãn. Thấy chàng, nàng giật mình :

- Anh.

Chàng kéo ghế ngồi xuống :

- Có ai ở nhà không em ?

Huệ Lan nói :

- Mẹ em ngủ từ chập tối. Còn bọn trẻ nhỏ xuống Sài Gòn tập đàn chưa về. Có chuyện gì quan trọng không anh ?

Chàng chậm rãi đáp :

- Có. Hồi tối, em yêu cầu anh nói sự thật. Bây giờ...

Mắt nàng sáng rực :

- Em biết... em biết thế nào anh cũng nói sự thật với em. Nếu không, em chết mất.

Lê Tùng ngồi yên, dằng dấp ngượng nghịu. Chàng không biết nên bắt đầu bằng cách nào. Chàng cũng không biết nên nói hết, hay chỉ cho nàng biết một phần. Trên nguyên tắc, ông Hoàng dặn chàng giữ kín, nhưng dầu sao chàng không được quyền giấu giếm Huệ Lan - người đã hy sinh tất cả cho chàng.

Huệ Lan đứng dậy :

- Anh chờ em một lát. Chai rượu rum của em ngon lắm. Thứ bacadi thực thụ, em mua riêng để mời anh. Anh uống với coca-cola nhé !

Rượu rum bacadi pha với nước ngọt coca-cola và 3 viên đá tủ lạnh là món uống quen thuộc và thân thiết của chàng. Chàng gật đầu :

- Em tốt với anh quá.

Nhìn nàng vào nhà trong, Lê Tùng thấy nóng nóng ở gáy. Nàng mặc bộ đồ ngủ may chèn bằng hàng ni-lông trắng, hoa tím phơn phớt. Cái áo may theo kiểu mới chỉ ngắn quá rốn, mỗi khi nàng bước lại hát lên, phô trương làn da mịn màng, và nhất là cái mông tròn trĩnh gợi cảm, và cặp giò dài thon thon.

Phòng khách bày biện bằng đồ đạc rẻ tiền nhưng hợp thời trang, tỏ ra chủ nhân là người có học thức và có khiếu thẩm mỹ. Sa lông gồm toàn những cây sắt tròn, sơn đen, lợp da nhiều màu. Kê sắt tường là cái tủ buýp-phê vuông vức, thấp lè tè, bên trên đặt một lọ cắm hoa pha lê, đựng bó lê-dơn đỏ chót như môi đàn bà làm đẹp.

Trên bàn sa lông, bàn giấy, ghế nhỏ, chỗ nào cũng có hoa, hoa tươi, hoa ni-lông lẫn lộn với nhau, khiến chàng không phân biệt nổi cái nào giả, cái nào thật. Tài cắm hoa của Huệ Lan đã đạt đến trình độ tuyệt vời : chàng sức nhớ ra nàng đã ở gần ba năm tại Đông kinh, và trong thời gian này nàng học nghệ thuật cắm hoa. Đúng ra, nàng đi Nhật không phải chỉ để học cắm hoa mà thôi, vì ông Hoàng không bỏ tiền để cho nàng tiêu xài vô ích. Nàng đi Nhật để học một khóa ngoại ngữ và điệp báo.

Khi nghệ thuật cắm hoa lên tới trình độ tuyệt vời, người ta có thể biến đóa hoa thành nụ cười, thành sự mời mọc, thành một bức thư tình tha thiết. Trên tường, Lê Tùng cũng thấy hoa. Hai bức tranh sơn dầu chễm chệ trên tường. Bức thứ nhất là bông lan, bức thứ nhì là bông huệ. Lan Huệ. Huệ Lan...

Huệ Lan ra lúc nào mà chàng không nghe tiếng động. Nàng mỉm cười với chàng :

- Anh ngắm gì thế ?

Chàng quay ngoắt lại :

- Ngắm em.

Rồi chàng ôm lấy nàng. Nàng lặng yên cho chàng hôn vào má, vào trán. Khi chàng hôn môi, nàng gỡ ra nhẹ nhẹ.

- Đừng anh, em vừa tô môi xong. Thớ son này dính vào áo khó giặt lắm.

Nàng bung ly rum pha coca-cola cho chàng :

- Mời anh uống.

Vẻ mặt âu sầu, Lê Tùng ngồi xuống ghế. Huệ Lan đặt bàn tay của nàng lên bàn tay chàng :

- Chỉ có thể mà anh giận được ư ? Nếu anh muốn, em sẽ chiều anh ngay. Nhưng ở đây bất tiện lắm. Em xin đến phòng anh khi nào anh cần. Hàng xóm ở đây nghiêm khắc ghê, hơi một tí là phê bình ngay. Vả lại...

Ngừng một phút, nàng tiếp :

- Vả lại, anh đến gặp em để nói chuyện quan trọng.

Nhìn ly giải khát sủi bọt lăn tăn, Lê Tùng nói :

- Xin lỗi em. Anh vẫn có tính buồn cười như thế. Anh định đi thẳng, không đến chào em, song anh có cảm tưởng...

Nàng cướp lời :

- Anh đi đâu.

- Công tác.

Nàng thở dài :

- Thảo nào ! Từ nhiều tháng nay, em đã nghi ngờ có chuyện gì bí mật. Em hiểu anh nhiều. Anh không thể là người đàn ông vô lương tâm và vô dụng cho xã hội. Một số nhân viên trong Sở thất bại trong công tác đã bị ông Hoàng khiển trách, song chưa người nào bị khiển trách nặng nề và tàn nhẫn như anh. Tuy nghiêm khắc,

ông Hoàng vẫn được tiếng là nhân từ. Đằng này...

- Phải. Đêm nay, anh nói thật với em. Tất cả những việc xảy ra chỉ là dàn cảnh.

- Trời ! Anh có thể hy sinh danh dự của anh đến thế được ư ?

- Làm nghề này, người ta không quan tâm đến chi tiết hoặc đạo đức thông thường, mà phải coi kết quả là trọng. Ông Hoàng không hề bắt anh phải đóng kịch. Chính anh đề nghị với ông Hoàng, và trước khi chấp thuận, ông Hoàng đã cho anh 48 giờ đồng hồ để suy nghĩ. Vì vong linh những người bạn thân đã chết ở miền bắc vĩ tuyến 17, anh phải làm một cái gì.

- Bao giờ anh đi ?

- Anh chưa biết.

- Ra Bắc phải không ?

- Anh cũng chưa biết.

- Trời ! Anh còn giấu em nữa ư ?

- Trên nguyên tắc, anh phải giấu tất cả mọi người. Nếu ông Hoàng biết anh thổ lộ với em, công tác sẽ bị bãi bỏ. Là nhân viên của Sở, em hiểu sự quan trọng của

bí mật.

Huệ Lan thở dài :

- Thôi, em không hỏi anh nữa. Tuy nhiên, nếu anh thật lòng yêu em, anh hãy cho em biết ra Bắc làm gì ?

- Anh đã nói với em rằng anh chưa biết sẽ đi đâu. Anh nói thật đấy, không phải giữ bí mật, em đừng nghĩ lắm.

- Công tác ra sao ?

- Không thể nói được, xin em hiểu cho.

Huệ Lan ngồi im, hai mắt rưng rưng. Một lát sau, nàng thở dài, giọng nã nuột :

- Chẳng hiểu sao, em lại chui đầu vào nghề này. Một nghề chuyên môn giấu giếm và lừa gạt. Giá chúng mình đừng quen nhau, đừng yêu nhau...

- Anh không dám nài ép em. Em lấy chồng anh cũng không giận. Trái lại, anh còn mừng cho em nữa.

Huệ Lan nhìn chàng, nước mắt ràn rụa :

- Em không ngờ được anh đối xử như vậy. Nếu em muốn lấy chồng, em đã lấy từ lâu rồi. Vì em thật lòng yêu anh... Sở dĩ em căn vặn anh, vì em coi anh như

chồng, có lẽ thân thiết hơn chồng nữa.

Giọng run run, Lê Tùng nắm tay nàng :

- Tội nghiệp em quá. Anh nói là không giận em, trái lại còn mừng cho em, chẳng qua là tự dối lòng. Nằm trong khám, anh đã có dịp suy nghĩ, cân nhắc thiệt hơn, và thấy rõ môi tình cao cả của em. Anh yêu em lắm, Huệ Lan ơi, em biết không ? Yêu em nên sợ em thành góa bụa... Yêu em nên muốn em kết hôn với người khác...

Nàng lắc đầu :

- Vô ích. Dầu xảy ra chuyện gì đi nữa, em vẫn yêu anh.

- Dầu anh chết ?

- Dĩ nhiên em mong anh sống để trở về. Song nếu anh là tráng sĩ Kinh Kha, một đi không trở lại, thì em sẽ đợi anh suốt đời trên bờ sông Dịch Thủy.

Lê Tùng bật cười :

- Em của anh văn vẻ ghê.

Huệ Lan cũng bật cười theo :

- Ủa nhỉ, em nói như trong tiểu thuyết.

Thấy nàng hết buồn, Lê Tùng cảm thấy phần khởi trong lòng, chàng uống hết một hơi nửa ly bacadi. Huệ Lan đặt chai rum lên bàn :

- Anh uống nữa nhé ?

Lê Tùng xua tay :

- Thôi, anh còn công việc phải làm. Anh chưa rõ lên đường khi nào, nhưng anh tin là sắp sửa. Nếu ra được Hà Nội, anh sẽ thi hành kế hoạch của ông Hoàng. Bằng không, anh sẽ nằm lì, chờ cơ hội thuận tiện.

- Kế hoạch gì ?

- Anh có nhiệm vụ giết Phan Thiện.

- Phan Thiện ?

- Phải. Hắn đã giết nhân viên của anh, anh phải trả thù. Thấy anh dấn thân vào công tác nguy hiểm, em có buồn không ?

- Không. Em hỏi cho biết, thế thôi. Chúng mình đã nhận làm nghề này thì sống chết là chuyện thường. Trước khi anh đi, em chỉ xin anh một điều.

- Em nói đi.

- Chúng mình thành hôn với nhau.

- Trời ! Việc hôn nhân đâu giản dị và dễ dàng như thế được. Em còn gia đình, còn bè bạn nữa. Ít nhất cũng phải có thời gian ăn hỏi, báo tin cho thân bằng quyến thuộc biết. Vả lại, anh không tin là mẹ em bằng lòng.

- Mẹ em hoàn toàn tin em.

- Thế còn gia đình nội, ngoại ?

- Em chẳng còn ai ở đây.

- Về phía anh, anh cũng chẳng còn ai. Duy anh sợ ông Hoàng phản đối.

- Cũng như anh, em chỉ sợ ông Hoàng phản đối. Vậy chỉ còn một cách, chúng ta lấy nhau lén lút.

Lời nói của Huệ Lan làm Lê Tùng bối rối, suýt đánh rơi ly rượu :

- Lấy nhau lén lút sao được, em là con nhà gia giáo, không cưới xin linh đình thì ít ra cũng theo tập quán, anh không muốn dư luận hiểu lầm và chê cười em.

- Em không cần dư luận.

- Nhưng anh cần. Lương tâm đang cắn rứt, em đừng bắt anh phạm thêm tội ác nữa.

Huệ Lan thở dài, đứng lên, mở cửa nhìn ra đường. Tiếng xe hơi từ xa vọng lại. Bỗng nàng quay lại :

- Bọn nhỏ sắp về rồi.

Lê Tùng nắm bàn tay xinh xẻo của nàng, giọng buồn buồn :

- Anh đi đây, chào em.

Huệ Lan khóc oà rồi ôm cứng lấy chàng, hôn lung tung vào trán, vào má. Bất giác hai giọt nước mắt nóng hổi rơi trên gò má Lê Tùng. Chàng có cảm tưởng, nếu ở lại một phút nữa sẽ bế nàng lên đi-văng, và quên hết nhiệm vụ, một nhiệm vụ quan trọng được sửa soạn từ một năm nay.

Như người điên, chàng băng ra ngoài. Trời lát phát mưa.

Lê Tùng cúi xuống đất, vì ánh đèn làm chàng hồ thẹn. Chàng bước thật nhanh, không để ý đến cơn mưa mỗi lúc một thêm nặng hạt. Chàng cũng không để ý đến một chiếc xe hòm đen đậu dưới một cây cổ thụ, cảnh lá rườm rà đen thui.

Trong xe có hai người đàn ông. Thấy Lê Tùng ra, một người nâng ống nhòm hồng ngoại tuyên lên mắt quan sát :

- Hấn ra rồi anh ạ.

Người kia hỏi :

- Lên xe chưa ?

- Rồi. Hấn vừa gọi tắc xi.

Máy điện thoại siêu tần số được mở ra rè rè :

- Thưa... Hoàng hôn gọi Bình minh... Hoàng hôn gọi Bình minh.

Trong căn phòng đầy ắp hồ sơ ở đại lộ Nguyễn Huệ, một ông già hiền hậu nhắc ống nghe áp vào tai :

- Bình minh nghe đây... Bình minh nghe đây... Hoàng hôn nói đi.

- Thưa. Quý nhơn vừa ra. Xin chỉ thị.

- Thôi. Các anh về Sở. Không cần theo Quý nhơn nữa.

- Tuân lệnh.

- Ghi âm được đầy đủ không ?

- Thưa. Đầy đủ.

Ông già xoa tay, dánh điệu bằng lòng. Câu chuyện xảy ra trong nhà Huệ Lan được thu vào băng nhựa. Một cái hộp nhỏ xíu được gắn dưới ghế sa lông, chuyển mọi tiếng động ra ngoài trong vòng bán kính 50 thước. Chiếc xe hòm đen đậu dưới góc cây cổ thụ là trạm tiếp vận. Và ông già hiền hậu ở đại lộ Nguyễn Huệ có cái tên dễ nhớ là Hoàng.

Cửa phòng kẹt mở. Ông Hoàng ngẩng đầu lên, Văn Bình nhanh nhẹn bước vào :

- Thưa, ông cho gọi tôi.

Ông Hoàng nói :

- 5 phút nữa, Lê Diệp sẽ mang cuộn băng ghi âm cuộc nói chuyện giữa Huệ Lan và Lê Tùng về đây. Anh chuẩn bị nghiên cứu, rồi tìm cách đối phó.

- Thưa, Lê Tùng biết không ?

- Không.

- Còn Quỳnh Bích ?

- Toàn quyền anh định đoạt.
- Thừa ông, kế hoạch của ta có nhiều hy vọng thành tựu không ?
- Còn tùy vào hành động của Lê Tùng.

Nói đoạn, ông Hoàng đứng dậy :

- Một tuần nay không ngủ, mệt quá. Bây giờ, tôi chợp mắt một lát.

Ông Hoàng ngả lưng lên cái ghế vải đặt ở góc phòng. Trong giây phút, ông tổng giám đốc đã ngủ say. Văn Bình nhún vai, châm một điếu Salem.

VI - Bờ sông Dịch thủy

Vừa đóng cửa phòng, Lê Tùng ngửi thấy mùi thuốc lá thơm ngát. Chàng nhận ra mùi thuốc Cherry, một trong các thứ thuốc hút tẩu ngon dịu nhất thế giới do Mỹ chế tạo.

Phạm Huệ đang đọc báo mỉm cười chào chàng, dáng điệu thân mật. Hắn ngồi chễm chệ trong ghế bành, miệng phì phèo tẩu thuốc Dunhill, trông như chủ nhà. Cửa phòng của Lê Tùng được lắp một loại khóa Yale cực tốt, không có chìa không thể nào mở được. Thế mà Phạm Huệ đã ngênh ngang vào phòng và khóa lại cẩn thận.

Lê Tùng tỏ vẻ khó chịu :

- Anh lấy chìa khóa ở đâu ?

Phạm Huệ đập cái tẩu vào lòng bàn tay cho tàn thuốc trắng xóa rơi ra :

- Tôi mở bằng sợi thép.

Lê Tùng nhăn mặt :

- Người ta biết thì hỏng bét.

- Người ta là ai ?

- Là ai, thì anh đã biết.

- Anh yên tâm. Không ái dám nghi ngờ tôi đâu. Và lại, lúc tôi lên lầu không có ai hết.

Lê Tùng rót một ly rượu rum :

- Anh gặp tôi về chuyện gì ?

Phạm Huệ chậm rãi châm lửa vào tẩu thuốc mới nhồi.

- Mời anh sửa soạn va ly.

- Đi đâu ?

- Đi gặp cấp chỉ huy của tôi.

- Nếu vậy cần gì phải mang hành lý ?

- Có lẽ anh sẽ rời Sài Gòn.

Lê Tùng buông hai tiếng «thế à», rồi ngồi phịch xuống ghế. Phạm Huệ rót thêm một ly bacardi cho chàng giọng ngọt ngào :

- Sợ anh về muộn, tôi đã thu xếp quần áo vào va li cho anh rồi.

- Anh tự tiện quá.

- Xin anh tha lỗi. Tôi và anh đã trở thành đồng nghiệp. Tôi có bốn phận bảo vệ anh.

- Tôi không phải là đứa trẻ lúc nào cũng cần mẹ đi kèm.

- Anh làm rồi. Ông Hoàng cho người theo anh từng giờ từng phút. Nếu anh chần chờ, sợ không kịp nữa.

Lê Tùng ấn cái mũ lên đầu :

- Ủ, thì đi.

Chàng xách cái va li đặt lên bàn lại. Lát nữa sẽ có người mang tới cho anh. Anh xách va li kè kè trong tay, thiên hạ sẽ ngò vục.

Ra hành lang, Phạm Huê chỉ sang bên trái :

- Chúng mình xuống bằng lối này.

Lê Tùng chột dạ. Phạm Huê am hiểu đường đi trong bin đình, như người ở đó đã lâu. Sự kiện này chứng tỏ đối phương có một tổ chức theo dõi, và điều tra hùng hậu.

Cầu thang cấp cứu dẫn xuống một cái sân nhỏ, dành riêng cho nhân viên chữa lửa. Từ nhiều năm nay, tòa nhà không bị hỏa hoạn lần nào nên cầu thang cấp cứu

mọc đầy rêu xanh. Sân gạch bên dưới cũng đầy rêu. Lê Tùng phải bậm chân để khỏi trượt.

Hai người đi qua một hẻm tối rồi ra đại lộ Trần Hưng Đạo. Một cái taxi đậu sẵn không biết từ bao giờ. Phạm Huề mở cửa sau, nhường Lê Tùng lên. Tài xế sang số, phóng về Sài Gòn.

Người lạ mặt gác cây dù vào ghế, rồi ngồi xuống, rút thuốc lá Bát Tốt xanh ra hút. Phạm Huề đứng bên, vẻ mặt hiền lành, pha lẫn sợ sệt như cậu học trò lên bảng đọc bài. Lê Tùng cũng không nói gì hết. Chàng thần nhiên nhìn cặp mắt sâu ròm, và cái miệng nhỏ xíu, điểm đôi môi thâm sì của người lạ.

Hắn lên tiếng :

- Huýt ky nhé ?

Lê Tùng xua tay :

- Cảm ơn. Tôi thích rum.

Người lạ quay sang Phạm Huề :

- Công việc của anh xong rồi. Anh có thể rời Sài Gòn được.

Phạm Huệ lí nhí hai tiếng «chào ông» rồi đi ra ngoài. Trong căn phòng rộng còn lại hai người đối diện, trước ly rượu sủi bọt, Lê Tùng phê bình :

- Ông có một thuộc viên trung thành ghê.

Người lạ đáp :

- Hắn có tính ba hoa, còn thua anh nhiều. À, chúng ta là bạn, gọi nhau bằng anh thân mật hơn. Tôi là Biên. Nguyễn văn Biên. Anh gọi tôi là Nguyễn Biên cho tiện.

Lê Tùng cười :

- Chào anh Biên. Anh mang tên Biên từ bao giờ ?

- Anh tò mò quá ! Tôi hoạt động ở đây đã lâu.

- Anh từ Hà Nội tới ?

- Không. Tôi không phải là nhân viên của Hà Nội.

- Vậy anh là nhân viên của Bắc Kinh ?

- Cũng không phải. Vì điều kiện an ninh, Tôi chưa thể nói anh biết rõ. Tuy nhiên, khi ra đến ngoài, anh sẽ biết.

Lê Tùng mừng tượng đến một bờ biển vắng vẻ, gần Long Hải, một tia đèn bấm lóe lên xanh lè nhiều lần

làm hiệu, một cái xuồng cao su nhỏ xíu rẽ sóng vào bờ, một người mặt đồ đen, đeo dao găm, cầm tiểu liên, mời chàng ra khơi. Trong đời hoạt động, chàng đón tàu ngầm ban đêm ở đất địch nhiều lần, song đây là lần đầu chàng lên tàu ngầm của địch, với sự thỏa thuận của ông Hoàng.

Nguyễn Biên tiếp :

- Vả lại, tổ chức của tôi là GRU, KGB, IS, MI-5, CIA, Phòng Nhì ... hay là gì nữa, cũng không quan hệ? Làm nghề tình báo này, không ai là đồng minh của ai. Hai quốc gia có thể là đồng minh, song về phương diện tình báo sự đồng minh này chỉ có giá trị trên giấy tờ. Trong đại chiến thứ hai, Liên bang Xô viết là đồng minh với Anh, Pháp, Mỹ, thế mà khi Đức quốc xã bị thua, OSS của Mỹ, Phòng Nhì của Pháp và IS của Anh đánh nhau quyết liệt ; để cướp các nhà bác học Đức ! lấy ví dụ cụ thể nhất : Trung Hoa Cộng sản và Liên xô. Từ nhiều năm nay, GRU và KBC vẫn hoạt động bí mật tại Trung hoa lục địa. Điều quan hệ là thỏa thuận với nhau trên một vài nguyên tắc nào đó. Anh bị ông Hoàng bỏ rơi, chúng tôi muốn dùng anh, và sẵn sàng trả tiền hậu hĩ, thế thôi.

- Một lần nữa, tôi cần minh xác là tôi không bao giờ nhận lời chống lại tổ quốc.

- Ha ha, tổ quốc là một vấn đề trừu tượng. Mỗi cá nhân có một quan niệm riêng về tổ quốc. Tuy nhiên, tôi cũng minh xác là không ép anh làm điều gì ngược lại quyền lợi của nước Việt Nam.

- Có hai nước Việt Nam, miền Nam và miền Bắc. Tôi muốn biết rõ hơn nữa.

- Ô, anh lại đề cập tới chánh trị rồi. Chánh trị là điều tối kỵ trong nghề trình báo.

Lê Tùng nín lặng. Nguyễn Biên lại nói :

- Giờ đây, đến vấn đề thù lao. Như Phạm Huệ đã nói với anh, xong việc anh sẽ được trả hai triệu.

- Khi Phạm Huệ đề nghị, tôi không có phản ứng vì tôi biết hẳn là nhân viên cấp dưới. Tôi muốn đặt lại vấn đề này với anh.

- Anh đã ký tên vào tờ cam kết và chịu nhận hai triệu.

- Vâng. Song số tiền hai triệu này chỉ là món quà các anh tặng tôi, đúng hơn số tiền thưởng sau khi tôi về với các anh. Những danh ca như Thanh Nga, Út Trà Ôn, Kim Cương còn được thưởng bạc triệu khi rời đoàn này gia nhập đoàn khác, huống hồ là tôi, một nhân viên tình báo cao cấp.

- Anh đòi bao nhiêu ?

- Hai triệu tiền thưởng «đầu quân». Còn thù lao sẽ định sau, tùy theo công việc.

- Thú thật với anh, tôi chưa biết nội dung công việc của anh ra sao.

- Được. Vấn đề này tạm gác lại. Còn số tiền hai triệu, bao giờ tôi có ?

- Khi anh rời Sài Gòn.

- Không. Tôi muốn có ngay.

- Hiện tôi không đủ hai triệu.

- Không đủ thì thôi.

- Anh đừng bắt bí. Tôi chỉ nhắc điện thoại lên là anh sẽ vào khám Chí Hòa, và lần này là tù rục xương.

- Hừ, anh chẳng đại gì tổ giác tôi. Dầu sao, tôi cũng là cái mỏ tin tức của anh. Vả lại, nếu anh tổ giác tôi, tôi sẽ lập công chuộc tội bằng cách phản tỉnh với ông Hoàng. Dĩ nhiên tôi sẽ vào tù, nhưng chỉ 5, 10 tháng là được phóng thích. Còn anh, anh sẽ mất Lê Thanh, mất Phạm Huệ, và biết đâu cả anh cũng bị xô khám. Và một nhân viên quan trọng như anh không thể ở tù 5, 10 tháng như

tội tôi đâu.

- Anh là kẻ hám tiền.

- Vì hám tiền tôi mới hợp tác với anh.

- Anh còn là thằng đều.

- Ha, ha, cũng chưa đều bằng anh. Anh thiếu gì tiền ?
Nếu tôi không lầm, anh đã có hai triệu trong ngăn kéo.

Nguyễn Biên hừ một tiếng rồi nói :

- Giỏi như anh mà lão Hoàng không biết trọng dụng !
Uổng thật ! Đây, anh cầm lấy hai triệu. Hắn mở ô kéo,
rút ra một bó giấy bạc to tướng. Lê Tùng cười :

- Cảm ơn anh.

Nguyễn Biên hỏi :

- Chúng ta sắp đi rồi, anh định cất tiền ở đâu ?

- Tôi có một tủ sắt trong Giao thông ngân hàng. Chỉ
cần ba phút là xong.

Nguyễn Biên nhìn đồng hồ tay :

- Mời anh ra xe.

- Đi đâu ?

- Lên phi trường.

- Tân sơn nhất ấy à ?

- Không lẽ đáp máy bay quân sự ở Biên Hòa.

Lê Tùng thở phào ra :

- Tôi cứ định ninh mình xuống tàu ngầm hoặc vượt biên giới Cao miên.

Nguyễn Biên cười :

- Anh yên tâm. Lên phi cơ phản lực của hãng hàng không Pháp, có vé, có thông hành hẳn hoi.

Hắn rút trước mặt Lê Tùng một cuốn sổ thông hành màu xanh lá mạ. Thông hành này do nha Tổng Giám Đốc công an cấp phát cho công dân Nam Việt. Mở ra, Lê Tùng ngạc nhiên - người xử dụng thông hành là đàn bà.

- Sao lại thông hành này ?

Nguyễn Biên đáp :

- Tôi muốn cho anh thấy tổ chức làm giấy tờ giả của tôi. Thế nào, có giống không ?

- Rất giống. Là nhân viên chuyên môn, tôi cũng tưởng là thông hành thật. Tuy nhiên ...

- Tôi đoán anh muốn nói gì rồi. Dùng thông hành này ít hy vọng thoát khỏi hàng rào cảnh sát phi trường, vì lẽ người Việt nào xuất ngoại cũng phải ghi tên và ngày đi tại trụ sở hàng không, phù hợp với giấy thông hành. Cảnh sát phi trường đã có bản danh sách hành khách trước giờ máy bay cất cánh. Song đối với người ngoại quốc, thủ tục này được giản dị hóa đến triệt để. Vì thế, tôi đã xoay cho anh một tờ giấy thông hành Phi luật Tân. Anh là công dân Phi đi Hồng Kông, trên đường về nước.

- Còn anh ?

- Tôi chỉ đưa anh lên Tân sơn Nhất rồi ở lại. Một người khác sẽ đi với anh.

- Người này là ai ?

- Bí mật. Tôi không thể tiết lộ được, vì điều kiện an ninh ? Đến Hồng Kông, sẽ có người đón anh. Mật hiệu là : Ông từ Vọng Các đến phải không ? Và anh đáp : Không. Tôi từ Tân gia ba tới. Người đón anh sẽ mặt bộ com lê treó, màu hung hung, sơ mi vàng, và vạt đỏ nhạt, gài cây kim bằng vàng, giữa có hột ngọc thạch xanh, đi

giày mũi nhọn, tay trái cầm một cái dù đàn bà. Thôi, mời anh ra xe.

Xe hơi của Nguyễn Biên là một cái Peugeot sơn màu mát - tích. hấn ngồi trước vô lăng, mở đề ma rơ. Lê Tùng hỏi :

- Va li của tôi đâu ?

Nguyễn Biên đáp :

- Đã cất vào thùng xe rồi.

Chiếc Peugeot từ từ lặn vào đám đông. Nguyễn Biên lái từ từ, điều Bát tốt xanh ngất ngưỡng trên môi. Lê Tùng thân nhiên nhìn sang hai bên đường.

Những cây cổ thụ dọc đại lộ Pasteur đã úa vàng, lá rụng lả tả. Mặt trời buổi sáng chưa đủ sức đẩy lui màn sương mù trắng xóa. Bỗng nhiên Lê Tùng nhớ nhưng vô tận. Hình dáng thân yêu của Huệ Lan quay cuồng trong óc chàng, song dần dần Huệ Lan chỉ còn là cái bóng mờ. Tình yêu nhiệm vụ đã vùng dậy.

Nguyễn Biên đậu xe ngoài phi cảng. Lê Tùng xách va li bước vào phòng kiểm vé. Nguyễn Biên dặn chàng lần chót :

- Đừng quên đây. Anh là người Phi luật Tân. Ai hỏi gì phải trả lời bằng tiếng Anh.

Nguyễn Biên ngồi xuống ở cái băng sắt tường, hai mắt không rời Lê Tùng. Tuy trời còn sớm, phi cảng đã đông nghẹt. Quầy kiểm vé hành khách Hồng không đã có một đoàn người xếp hàng. Chàng không dám nhìn chung quanh, sợ gặp người quen. Nguy nhất là gặp nhân viên của sở Mật vụ. Một cuộc gặp gỡ ngẫu nhiên có thể làm kế hoạch của ông Hoàng thất bại. Chàng tin chắc Lê Diệp hay Văn Bình đang có mặt ở đâu đây, theo dõi từng giây, từng phút.

Cô chiêu đãi mỉm cười hỏi chàng một câu lấy lệ. Chàng cũng mỉm cười đáp lại. Còn 15 phút nữa, máy bay cất cánh : nhân viên công an và quan thuế kiểm soát một cách nhanh chóng. Chàng không biết là họ được lệnh riêng của ông Hoàng hay họ bị lừa. Tuy nhiên, chàng nhận thấy sổ thông hành của chàng giống như thật.

Chàng xô cửa kính vào nhà hàng gắn máy điều hòa khí hậu của phi cảng. Một người bồi thất nơ đen tiến lại. Lê Tùng khựng lại một giây đồng hồ. Gã bồi là Lê Diệp. Tuy Lê Diệp gắn trên mép bộ râu lún phún, và đeo kính cận thị. Lê Tùng vẫn nhận ra ngay.

- Thừa ông dùng gì ?

Lê Diệp hỏi. Lê Tùng đáp :

- Cà phê đen, bánh mì.

Lê Diệp hỏi giọng nho nhỏ :

- Đi đâu ?

- Hồng Kông.

- Thừa, ông dùng đường không ?

- Không.

- Chỉ còn xăng úych gà. Hết bánh mì dăm bông rồi.

- Xăng úych gà cũng được.

5 phút sau, Lê Diệp trở lại, bung tách cà phê bốc khói nghi ngút. Chàng nói :

- Anh cẩn thận. Thằng đi theo anh đang nhìn vào trong này.

- Anh dặn gì không ?

- Không.

Giọng Lê Tùng bỗng đổi khác :

- Này anh, tôi nhờ anh trình với ông Hoàng điều này. Xin ông đừng để Huệ Lan dính vào. Nàng là một cô gái ngây thơ.

- Lạ nhỉ, tôi không nghe ông Hoàng nói tới Huệ Lan.

- Tôi có cảm tưởng Huệ Lan, cũng như tôi, sẽ là con cò. Riêng tôi, điều đó là thường. Nhưng còn nàng ... Tôi có thể chết vì nàng được.

- Vâng, tôi sẽ trình với ông Hoàng.

- Chào anh.

Lê Tùng cúi xuống tách cà phê. Chợt máy phóng thanh kêu oang oang :

- Yêu cầu ... yêu cầu ...

Nhân viên hàng không mời khách hàng lên máy bay. Lê Tùng quăng tờ bạc một trăm xuống bàn. Một cô chiêu đãi mặc áo dài xanh, cổ thêu con rồng, đơn đả chào chàng bằng tiếng Anh :

- Chúc ông thượng lộ bình an.

Miệng nàng xinh xắn như trái táo chín đỏ. Chàng muốn ôm ghì lấy mà hôn. Song chàng cố kềm hãm những cảm giác phiền loạn thức dậy trong lòng.

Trời đang nắng bỗng tối sầm. Lê Tùng đang dần vào cuộc phiêu lưu đầy bóng tối, rừng rợn.

* * *

Phi cơ đáp nhẹ như lá rụng xuống trường bay Kaitak. Suốt chuyến bay, Lê Tùng lim dim, ngủ gà, ngủ gật. Thật ra, chàng muốn kéo một giấc ngủ say sưa, nhưng cứ 5, 10 phút, chàng lại choàng dậy, dường như nghe chuông reo trong đầu.

Chàng quan sát kỹ các hành khách trong phi cơ, song không tìm được bộ mặt nào khả nghi. Hầu hết là người ngoại quốc ghé Cảng Thơm để nghỉ mát và mua sắm. Ngồi cạnh chàng, là một thiếu phụ khá sạch sẽ, miệng cười duyên dáng, ngực nở tròn trĩnh, song lại ăn vặt như đứa trẻ, thân thể sặc mùi súc cô la. Bình sinh, chàng vốn ghét đàn bà ăn súc cô la, vì nó làm cho phụ nữ béo mập thù lù, mất hết đường cong gợi cảm ở eo, hông và ngực.

Thiếu phụ chìa kẹo mời chàng :

- Ông dùng một cái.

Chàng lắc đầu. Rồi chàng phì cười. Mặt thiếu phụ đỏ ửng :

- Ông ghét đàn bà ăn súc cô là phải không ?

Lê Tùng vội nghiêm mặt :

- Xin lỗi bà. Tôi có tật hay cười.

Sỡ dĩ chàng phì cười vì nhớ lại mẩu chuyện xảy ra cách đây hai năm. Lần ấy, chàng đang ngồi ăn ở Đông kinh. Ở bàn bên, hai thanh niên uống rượu sa kê và ăn gỏi cá với bốn cô gái «đợt sống mới». Một cậu chìa súc cô la, giọng thân mật :

- Ngon lắm, đang ấy cắn một miếng.

Một cô gái cầm lấy, đưa lên mũi ngửi rồi ném xuống bàn :

- Đồ xỏ lá !

Thanh niên trợn tròn mắt :

- Không ăn thì thôi, việc gì lại nói tục ?

Thiếu nữ dí miếng súc cù là vào mặt thanh niên, giọng chua như dấm thanh :

- Thử nhìn xem súc cù là nào ?

Từ lâu, Lê Tùng đã biết có loại súc cô la riêng chế tại Nhật, ăn vào cơ thể sẽ bị kích thích cực độ. Bọn thanh

niên ngô ngáo và ông già tóc muối tiêu thường mời gái tơ ăn súc cô la là giả để thỏa mãn xác thịt. Tuy nhiên, lần đầu tiên Lê Tùng thấy tận mắt loại súc cù là ân ái này. Được mẹ đàn bà béo nung núc mời ăn, chàng sức nhớ đến bữa ăn ngày trước và phá lên cười vì thế.

Thủ tục, kiểm soát tại Kaitak rất giản dị và chóng vánh. Lê Tùng xách cái va li nhỏ, về mặt trầm ngâm, từ chỗ phi cơ đậu đến phòng quan thuế. Một nhân viên phi trường liếc nhìn va li và sổ thông hành của Lê Tùng, rồi nói giọng lơ đãng :

- Chúc ông nhiều ngày vui ở Hồng Kông.

Lê Tùng nhún vai :

- Trân trọng cảm ơn.

Nhân viên liên lạc mặc com lê treó, màu hung hung, sơ mi vàng, cà vát đỏ nhạt, gài cây kim bằng vàng, có hột ngọc thạch xanh, đi giày mũi nhọn, tay trái cầm dù đàn bà đã hiện ra bằng xương bằng thịt. Hắn trạc ba mươi, mắt một mí, hao hao như người Cao ly. Hai người chỉ cần một phút để trao mật hiệu.

Một cái xe Rolls cao tòng ngồng đã mở cửa sẵn bên ngoài. Lê Tùng trèo lên, tài xế rú ga phóng một mạch. Dọc đường, người lạ mặt không thèm quay về phía

chàng, và chàng cũng không nói nửa lời.

Chạy một lát, tài xế lái vào đường hẻm. Một tòa nhà quét vôi trắng, nằm thõn thện dưới ánh nắng gần trưa.

Lê Tùng được đưa vào phòng khách.

Một người đàn ông trạc ngũ tuần đợi chàng bên chai sâm banh Mum, nét mặt hoan hỉ :

- Anh đi máy bay có mệt không ?

Lê Tùng đáp cộc lốc :

- Không, Cám ơn.

Khi bắt tay, chàng nhận thấy bàn tay hần mềm nhũn, ngón được gọt tĩa cẩn thận, móng trắng toát. Chỉ tiết này, chứng tỏ hần không phải là điệp viên hành động. Chàng sực nhớ bàn tay của ông Hoàng cũng mềm nhũn như bàn tay đàn bà.

Hần nói :

- Tên tôi là Nghị. Chu Nghị.

Rồi quay sang nhân viên liên lạc đứng chờ :

- Cho chú về. Tôi có chuyện quan trọng bàn bạc với ông khách. Anh bảo tài xế đánh xe về ga ra trên kia. À,

dẫn cô Phượng dọn phòng cho ông khách, và bung com trưa lên phòng.

Nhân viên liên lạc, nghiêng mình :

- Thưa ông, vâng.

Chu Nghị xoa hai bàn tay :

- Mời ông bạn vào phòng làm việc. Chúng ta nói chuyện được kín đáo hơn.

Phòng làm việc ở gần cầu thang. Đồ đạc gồm một cái bàn sắt, ba cái ghế quay, một xích đu và cái tủ vuông đựng hồ sơ. Lê Tùng vừa an vị, cửa phòng mở ra, một thiếu phụ rún rẩy bước vào, bung khay rượu. Chu Nghị giới thiệu :

- Đây là cô Phượng. Ông bạn của tôi từ xa tới, yêu cầu cô săn sóc chu đáo. Chu Nghị nhấn mạnh hai tiếng «săn sóc». Thiếu phụ mỉm cười :

- Vâng.

Lê Tùng bắt gặp cái nhìn khêu gợi của nàng. Mặt nàng không đẹp lắm, nhưng sau làn áo mỏng, chàng nhận ra một thân thể cân đối, căng cứng, tròn trịa, đặc biệt là cặp giò dài, thon, trắng muốt. Loại đàn bà «trường túc bất chi tao» thường là sở thích hạng nhất của Lê Tùng.

Chàng nhìn Chu Nghị :

- Nhân viên của ông đẹp thật.

Chu Nghị cười hà hà :

- Nếu ông thành thật cộng tác, ông còn gặp nhiều người đẹp gấp ba, gấp bốn cô Phượng. Tôi có sẵn một cuốn anbum mỹ nhân, ông cần ai, tôi sẵn sàng cung cấp.

Lê Tùng lẳng lẳng nhìn Chu Nghị đánh diêm hút thuốc lá. Cử chỉ cầm thuốc bằng hai ngón tay nhẹ nhàng, và đánh diêm khoan thai, chứng tỏ hắn đã sống lâu năm ở phương Tây. Không úp mở, chàng vào vấn đề :

- Giữa chúng ta, có lẽ chẳng cần rào đón, lời thôi nữa, phải không ông ? Vì cũng như ông, tôi là nhân viên tình báo ở lâu năm trong nghề.

- Vâng. Tôi biết thế nên mới mất bao công phu mời ông sang đây. Tôi rất sung sướng được hợp tác với người thẳng thắn như ông.

- Nói toạc ra, ông là người mua, tôi là người bán. Trả đúng giá, thì tôi bằng lòng bán. Và bán xong, mỗi người sẽ đi một ngả. Vì tôi không tin ông mền tôi vì tôi có cặp mắt dĩ trai và giọng nói ru ngủ đàn bà.

- Ông nói có duyên quá ! Cô Phượng rồi sẽ chết mê, chết mệt vì ông.

- Mỹ nhân kế là kế xưa như trái đất. Ông đãi khách thì tôi xin nhận một cách chân thành. Ông đừng hòng mang đàn bà đẹp ra quyến rũ tôi.

- Ông quá nặng lời. Không phải lần đầu tôi đón tiếp một nhân viên tình báo cao cấp như ông. Trước ông, nhiều người đã vào phòng này, và ngồi trên cái ghế ông đang ngồi. Tôi không đòi hỏi nhiều : bản tâm của tôi là hai ta đều lợi. Tôi có tin tức, còn ông, ông có tiền, có thật nhiều tiền.

- Hai triệu bạc tiền thưởng không phải là món tiền lớn.

- Ô, ông đừng băn khoăn đến vấn đề tiền bạc. Phạm Huê chỉ được phép chi tiêu hai triệu là tối đa. Về phần tôi, bao nhiêu tiền tôi cũng có quyền quyết định.

- Vậy ông trả bao nhiêu ?

- Phàm đi mua hàng, phải coi đi, coi lại xem hàng thật, hay giả, hàng tốt hay hàng xấu. Dĩ nhiên, hàng ông bán phải tốt, nên chúng tôi mới chịu đặt cọc trước hai triệu đồng. Ông thấy chưa ? Mới ký khế ước, chưa coi hàng mà chúng tôi đã trả hai triệu. Tùy giá trị món

hàng, chúng tôi còn trả nhiều nữa.

- Vậy ông muốn gì ?

- Mọi tin tức liên quan đến hệ thống tình báo do ông chủ chỉ huy theo lệnh ông Hoàng ở phía Bắc vĩ tuyến 17.

- Ông Hoàng đã mất gần 20 triệu đồng mới lập được tổ chức này.

- Ông đòi 20 triệu phải không ?

- Số tiền này quá lớn. Tôi không muốn bắt bí.

- Ông nói đúng. Trên thế giới, không tổ chức tình báo nào chịu trả cho ông 20 triệu bạc. Mua những tài liệu tối mật như bom kinh khí, bom trung hoa tử, vệ tinh dò thám, cũng mất một phần ba số tiền này là cùng. Huống hồ

- Ông lầm rồi. Những tài liệu liên quan đến phát minh khoa học giết người nếu không đánh cắp được, các ông cũng sẽ tìm ra, sau một thời gian nghiên cứu. Còn về hệ thống tình báo như thủ cấp Phạm Nhan, chặt cái này, cái khác mọc lên. Trừ khi nắm được đầu mối thì không dễ nào.

- Ông định đòi bao nhiêu ?

- Một nửa mà thôi.

- Nghĩa là 10 triệu bạc ?

- Vâng.

- Còn nhiều quá.

- Nếu thế, tôi xin hoàn lại hai triệu cho ông.

- Ông nóng nảy ghê ! Mua bán phải mặc cả, không ai xĩa tiền ra lấy hàng liền. Tôi thành thật khuyên ông, không nên đòi nhiều, vì già néo đứt dây. Ông Hoàng sẽ không buông tha ông đâu.

- Ô, tôi đến nước liều rồi.

- 5 triệu, ông chịu không ?

- Trời, tôi có cảm tưởng là mua tôm cá ngoài chợ. Thôi thì mỗi bên chịu một nửa. Giá nhất định và cũng là giá cuối cùng : 7 triệu rưỡi. Tôi không nhượng bộ nữa. Đúng 7 triệu rưỡi, không thiếu một xu.

Chu Nghị thở dài :

- Ông áp bức tôi quá.

Lê Tùng cười :

- Tôi đâu dám. Bây giờ, xin đề cập đến phương thức trả tiền.

- Đề nghị với ông : số tiền 7 triệu rưỡi sẽ được gửi vào một ngân hàng Thụy sĩ, khi nào xong việc ông sẽ đến tận nơi rút ra.

- Chấp nhận.

- Tuy nhiên, chúng tôi sẽ ra chỉ thị cho nhà băng trả làm ba lần. Hoặc ông muốn làm hai lần. lần đầu, 1 triệu để ông tiêu pha trong thời gian ở Hồng Kông. Lần sau 6 triệu rưỡi.

- Tại sao phải thanh toán làm hai lần ?

- Vì chúng tôi cần một thời gian để phối kiểm tin tức. Ông sẽ ở lại với tôi một năm. Hết thời gian này, ông muốn đi đâu tùy ý.

Lê Tùng lắc đầu :

- Tôi cương quyết từ chối. Tôi cung cấp tin tức, ông trả tiền hết, và tôi chuồn liền. Trước tôi, một số người đã bị lừa. Rất tiếc phải nói thật, vì sự thật mất lòng. Tôi không hề có định kiến là ông lừa tôi, nhưng thưa ông, làm nghề này thì đánh lừa và bị lừa là chuyện thường.

Phương châm của nghề tình báo là đánh lừa và bị lừa phải không ông ?

- Ông chắc lép ghê.

- Đặt vào hoàn cảnh tôi, ông cũng phải chắc lép. Tôi đưa tin tức cho ông, toàn bộ hệ thống dò thám của ông Hoàng ở phía Bắc sông Bến Hải sẽ bị bại lộ, phản giác Bắc việt quét sạch họ trong vòng 48 giờ đồng hồ. Ông Hoàng không phải là một lãnh tụ tầm thường : trong vòng 12 giờ. Ông Hoàng sẽ biết kẻ bán tin là tôi. Và lại, nhân viên trường bay Tân Sơn Nhất sớm muộn sẽ phăng ra tôi đội lốt công dân Phi luật tân đi Hồng Kông. Tôi không hy vọng sống sót nếu ở lì tại đây với ông.

Chu Nghị nói :

- Tôi hiểu. Tôi hiểu. Nếu ông chấp thuận, tôi xin đưa ông đến một nơi an toàn.

- Ở đâu ?

- Tùy ông. Chẳng hạn ở Hà Nội, hay Bắc kinh.

- Muôn ngàn lời cảm tạ. Thú thật với ông tôi không thích cái chế độ của ông Mao và ông Hồ chút nào. Tôi mê rượu rom, lại thích chơi bài, tiêu xài như ông hoàng, về Hà nội được một tuần, tôi sẽ già thêm 10 tuổi.

- Nhân dân ở Hà Nội sống thiếu thốn, nhưng riêng ông, ông về sẽ hưởng đủ mọi tiện nghi vật chất. Đủ thứ rượu Tây, Tàu, nếu ông muốn, Mặc ten 3 ngôi sao, sâm banh Mum thượng hạng, hoặc vốt ka Sô Viết ... Đàn bà đẹp Hồng Kông, hay đàn bà da trắng ...

- Thôi, thôi, ông đừng nói nữa, làm tôi rệu nước miếng. Cách đây một năm, một nhân viên của ông Hoàng đã bù tai về Hà Nội. Họ cũng hứa nhiều tiền, nhiều rượu, nhiều gái, rốt cuộc chẳng có gì hết. Múi chanh vắt kiệt nước thì đem ném vào sọt rác. Anh chàng đại dột này đang mục xác trong một nhà tù ở Lai châu.

Chu Nghị cười gượng :

- Nghĩa là anh chỉ bằng lòng ở lại đây một tuần.

- Một tuần là nhiều nhất.

- Và đòi luôn 7 triệu rưỡi.

- Vâng.

- Phiên anh đợi tôi đến chiều. Tôi cần xin sự chấp thuận của Trung ương. Trong khi chờ đợi, xin anh coi nhà này là nhà riêng của anh. Cô Phượng sẽ chăm sóc anh. Và anh cần gì xin cho biết, tôi sẽ lo liệu đầy đủ.

Lê Tùng nhận thấy Chu Nghị bắt đầu gọi chàng bằng «anh». Chàng đáp lại, thân mật :

- Vâng. Chắc tôi sẽ phiền anh nhiều.

Chu Nghị, mở cửa phòng gọi :

- Cẩm Phượng.

Thiếu phụ hồi hả chạy tới. Chu Nghị ra lệnh :

- Cô đưa anh Lê Tùng lên phòng.

Chu Nghị giơ tay chào Lê Tùng rồi đi thẳng ra cửa. Cẩm Phượng mời Lê Tùng :

- Em đã dọn cơm sẵn. Mời anh lên tắm rửa rồi dùng cơm.

Lê Tùng nheo một con mắt :

- Có nhiều món không ?

- Nhiều. Vịt nướng, thịt bò nấu sốt, cá hấp, tôm chiên chua ngọt, vây cá gạch cua, bào ngư đầu hào ... rượu mai quế lộ hảo hạng.

- Chỉ có thế thôi à ?

- Em xin mua thêm. Thức ăn này em đặt nhà hàng Bắc kinh, một trong các tiệm ăn ngon nhất Hồng Kông. Anh cần món nào nữa.

- Tùy em định liệu.

- Món sò nướng ngon lắm. À, còn cua rang muối nữa.

- Không. Tôi không thích sò nướng và cua rang muối.

Cầm Phượng cắn môi suy nghĩ :

- Lạ nhỉ ! Hay là anh dùng món rắn bát bửu.

- Cũng không.

Cầm Phượng nhìn chàng bằng thái độ ngạc nhiên. Lê Tùng mỉm cười :

- Về tráng miệng, có những gì ?

- Đủ loại phó mát Tây phương. Đồ trái thì có cam Mỹ, táo Úc châu và nho Pháp.

- Tôi không ưa những món này. Cô có lê không ?

- Có.

- Ngọt không ?

- Ngọt lắm.

- Tôi ưa thứ lê nhiều nước.
- Vâng, thứ lê này có rất nhiều nước.
- Có mấy trái ?
- Em mới mua 2 trái.
- Tôi chỉ cần 2 trái.
- 2 trái ? Anh là người kỳ dị nhất mà em được gặp.
- Chẳng có gì là kỳ dị cả. Vì loại lê đặc biệt này bao giờ cũng gồm 2 trái.

Vừa nói, chàng vừa nhìn vào bộ ngực vĩ đại của nàng. Xấu hổ, nàng cúi mặt xuống. Lê Tùng nâng cằm nàng lên, hôn nhẹ nhẹ vào môi. Nàng đứng yên, đôi vai rung rung.

VII - Tấn trò phản bội

Chu Nghị ném tờ báo xuống bàn, cất tiếng chào Lê Tùng :

- Đêm qua, anh ngủ ngon chứ ?

Lê Tùng ngồi xuống ghế :

- Dễ chịu lắm.

- Anh bằng lòng Cẩm Phượng không ? Nếu không, tôi sẽ đổi người khác.

- Cảm ơn anh. Nàng được rồi.

Chu Nghị cười hô hô :

- Tôi nghe nói đêm qua anh thức đến gần 4 giờ. Anh ở đây một tuần thì có lẽ gày đét như con mướp. Để tôi dặn cô Phượng mua sâm cho anh. Sâm Cao ly tốt lắm, tha hồ thức đêm.

Ngừng một phút, hấn tiếp :

- Nào, chúng ta bắt tay vào việc. Trung ương vừa ra chỉ thị cho tôi chấp thuận các đề nghị của anh về tiền bạc và thời gian lưu trú. Anh sẽ lưu lại đây một tuần, sau đó, anh muốn đi đâu tùy ý. Mua thông hành giả rất

dễ, chỉ cần 100 Mỹ kim là có thứ thông hành hảo hạng. Một vài lãnh sự ở đây sẵn sàng cung cấp thông hành thật trăm phần trăm với giá tiền từ 150 đến 200 Mỹ kim.

- Điều này tôi đã biết. Tôi chỉ quan tâm đến thể thức trả tiền.

- Vào giờ này số tiền tương đương với 7 triệu rưỡi Việt Nam đã được gửi vào ngân hàng. Tổng hạt ở Thụy Sĩ, theo điều kiện anh đưa ra. 1 triệu có thể rút ra trước, còn 6 triệu rưỡi, 8 ngày sau. Anh còn điểm nào phản đối nữa không ?

- Không.

- Như vậy, ta ngồi vào bàn giấy được rồi. Nhưng trước hết, tôi cần ra một vài chỉ thị cho Cẩm Phượng.

Chu Nghị vỗ tay ba cái. Cô gái khiêu gợi hiện ra như hồ ly tinh. Hấn ra lệnh :

- Phiền cô cho một phích cà phê đen. Cô bỏ điện thoại xuống bàn để không ai kêu được nữa. Cô lại dẫn mấy đứa dưới nhà khóa cổng, không tiếp ai hết và tăng gia canh phòng trong vườn.

Rồi quay về phía Lê Tùng :

- Trước hết, yêu cầu anh thuật lại tiểu sử. Nguyên tắc làm việc của chúng ta như sau : mới đầu, anh đưa ra những nét sơ lược, tôi sẽ nghiên cứu và đặt ra các câu hỏi chi tiết.

- Vâng, tôi xin bắt đầu. Tôi sinh ngày 8-8-1939 tại huyện Thanh chương, tỉnh Nghệ an. Tôi đậu bằng tiểu học ở trường huyện rồi xuống thị xã Vinh, theo chương trình Trung học. Năm 14 tuổi, tôi gia nhập lực lượng xung kích của Quốc dân Đảng Nghệ an, rồi làm nhân viên giao liên cho đến ngày hiệp định Giơ-neo được ký kết.

Gia đình tôi di cư vào Nam năm 1954. Cha tôi là công chức, mẹ tôi là con của một điền chủ có nhiều ruộng đất ở vùng Nam dân, Thanh chương. Ông tôi bị đầu tố mà chết. Cha mẹ tôi trốn kịp nên không bị bắt. vào Sài Gòn, tôi đậu tú tài toàn phần năm 1957, và vào Văn khoa đại học. Học đến năm thứ hai, tôi bỏ trường, gia nhập tổ chức của ông Hoàng.

- Gia nhập năm nào ?

- Năm 1959.

- Anh được huấn luyện chuyên môn ở đâu ?

- Về kỹ thuật căn bản, tôi được huấn luyện ngay tại Sài Gòn. Nhân viên văn phòng được huấn luyện tại trường cảnh sát, trong những lớp riêng. Nhân viên hành động được huấn luyện một cách bí mật. Có hai trình độ A, cho nhân viên mới, giáo sư là sĩ quan tình báo do quân đội biệt phái sang, mỗi giáo sư phụ trách một học viên, trình độ B, cho nhân viên đã hành nghề được 18 tháng và lập được thành tích tốt. Lớp huấn luyện bổ túc này do giáo sư ngoại quốc đảm trách, phần nhiều là nhân viên cảnh sát Mỹ FBI, trung ương tình báo Mỹ CIA, và các cơ quan tình báo, phản gián Anh quốc M15, M16 ... Sự huấn luyện rạp theo phương pháp của Đức, nghĩa là học viên học riêng, mỗi học viên có một giáo sư riêng, và trong trường hợp nhiều học viên phải học chung - mỗi lớp tối đa là 5 người - thì giáo sư và học viên phải đeo mặt nạ, và mang tên giả, lý lịch giả.

- Còn về huấn luyện trung cấp ?

- Sau 3 năm, nhân viên mới được mang số Z. Chẳng hạn số hiệu của Tống Văn Bình, điệp viên số một của ông Hoàng là Z.28. Nhân viên mới vào chỉ được mang số Y. Lên đến trình độ trên, nhân viên được mang số YS. Khi nào tốt nghiệp lớp trung cấp mới được mang số Z. Lớp này kéo dài từ 6 tháng đến 1 năm. Như vậy có nghĩa là muốn lên chức Z, phải có 4 năm phục vụ tốt.

- Cách thức, chương trình, địa điểm huấn luyện ?

- Hầu hết đều được huấn luyện ở đảo Xung thẳng, Hạ uy di hoặc tại các trường điệp báo ở Fort Halabird và Minnesota bên Hoa kỳ. Tôi lập được thành tích xuất sắc nên năm 1961 được gởi sang Mỹ và 6 tháng sau tốt nghiệp thủ khoa. Năm 1962, tôi được cử làm R. ⁸ Và được thả dù xuống phía Bắc vĩ tuyến 17.

- Tôi cần biết rõ ngày, tháng.

- Nghị định thăng chức R. cho tôi được ký ngày 12-11-1962. Và tôi nhảy dù xuống phủ Quý châu, Nghệ an, đêm 24-12-1962, giữa đêm Giáng Sinh, trời rét như cắt ruột. Một nhân viên đặc biệt của ông Hoàng đợi tôi ở dưới.

- Thông thả. Tôi muốn trở lại vấn đề huấn luyện. Phiên anh cho tôi biết tên các giáo sư dạy trong trường.

- Ở Sài gòn, giáo sư đều mang tên giả, Ất, Giáp, Bính, Đinh, theo con giáp. Học sinh thì đeo số.

- Có phải tính từ 1,2,3 trở đi không ?

8 R. tức directeur-resident là chức vụ cao cấp trong ngành điệp báo. Chức R, tức giám đốc trú sứ, được phụ trách một khu vực hoặc một quốc gia ở hải ngoại. Chẳng hạn đại tá Sô viết Albert là giám đốc trú sứ ở Hoa Kỳ.

- Không. Con số được đặt lung tung, không theo nguyên tắc nào nhất định. Chẳng hạn, tôi mang số 17, trong khi một nhân viên khác của Sở cũng được kết nạp, và nhập trường một ngày lại mang số 285.

- Còn giáo sư ở các trường điệp báo Mỹ ?

- Họ cũng mang tên giả, tính theo tên tháng và tên ngày. Chẳng hạn, March là tháng 3, June, tháng 6, Sunday là chủ nhật, Tuesday là thứ ba, thì trong trường có những giáo sư được gọi là thầy March, thầy June, thầy Sunday, thầy Tuesday.

- Có phụ nữ không ?

- Tôi không được huấn luyện chung với phụ nữ. Ông Hoàng có một ban nữ, gọi là Biệt vụ, gồm toàn đàn bà tuyệt đẹp.

- Ngày mai, ta sẽ đề cập tới tổ chức của ban Biệt vụ. Giờ đây, mời anh tiếp tục. Ai đón anh dưới đất ở Quý châu ?

- Tôi không biết tên thật. Gặp tôi, y tự xưng là Di, số hiệu YS - 74.

- Nghĩa là mới hoạt động trong tổ chức của ông Hoàng được 18 tháng.

- Vâng, Từ 18 tháng đến 3 năm thì mang hiệu YS.

- Sau đó, anh đi đâu ?

- YS 74 đưa tôi xuyên rừng về Phủ Diễn Châu rồi ra Cầu Giát. Cầu Giát ở giữa thị xã Thanh hóa và thị xã Vinh là một trong các căn cứ đổ bộ của điệp viên đáp tàu ngầm từ vĩ tuyến 17 tới. Trong những ngày đầu tiên, tôi đặt trụ sở tại Cầu Giát.

- Với YS.74 làm phụ tá ?

- Không. Y quay lại Quý châu. Phụ tá của tôi ở Cầu Giát là YS.32.

- Còn tên hấn ?

- Tôi không biết. Thường ngày tôi gọi là «chú tư».

- Rồi sao nữa ?

- Ở Cầu Giát được 3 tháng, tôi lên đường đi sâm sơn. Cuối năm 1963, tôi có mặt tại Hà nội.

- Ngày nào anh được triệu về Sài gòn ?

- Tháng 2-1964, tôi về thẳng Sài gòn bằng đường biển.

- Bằng tiềm thủy đình ?

- Vâng. Ngoài khơi Sầm sơn, gần Hòn Nẹ.

- Tại sao bị gọi về ?

- Theo nguyên tắc, giám đốc trú sứ chỉ ở lại 2 năm ở miền Bắc mà thôi.

- Ai thay anh ?

- Tôi không biết. Vì không có lễ bàn giao. Tuy nhiên, sau này tôi được tin người thay tôi là Z.96 từ Sài gòn ra Bắc bằng máy bay như tôi, và đáp xuống Hòa Bình.

- Rồi anh được cử làm tùy viên kinh tế tòa đại sứ Nam Việt tại Vạn tượng ?

- Vâng, sau khi nghỉ phép 3 tháng. Tháng 6-1964, tôi đến vạn tượng. Nhưng gần nửa năm sau, tôi được lệnh hồi hương khẩn cấp. Và tháng 12-1964, tôi lại ra Bắc Việt lần nữa.

- Tại sao anh mất chức tùy viên sứ quán ?

- Mất chức không đúng. Tôi được tái nhiệm giám đốc trú sứ lại phía Bắc vĩ tuyến 17 vì 2 lý do : thứ nhất, nhân viên thay tôi là Z.96 đã bị tử thương trong một cuộc rượt bắt ở Hà nội, trong số nhân viên ở Sài gòn phụ trách miền Bắc, lại không có ai am hiểu tình hình bằng tôi, thứ nhì : tôi trở lại Hà nội do sự đòi hỏi của nghề

ngiệp. Nói rõ hơn, vì tôi bắt liên lạc được với một yếu nhân trong chính quyền Bắc việt, trong thời gian tôi ở Vạn tượng.

Chu Nghị ngừng tay viết : Lê Tùng nhận thấy hắn ghi bằng tốc ký riêng, tuy nhiên chỉ ghi những đoạn quan trọng. Chắc chắn lời khai của chàng đã được thu vào băng nhựa, và Chu Nghị chỉ ghi đề sau này hỏi thêm chi tiết.

Hắn rót cho chàng một ly bacardi đầy áp :

- Mời anh. Tôi muốn hỏi một câu tò mò, tại sao anh hoạt động gần 2 năm tại phía Bắc vĩ tuyến 17 mà không bị bắt ?

- Đại tá Abel của GRU hoạt động 9 năm trên đất Mỹ mới bị bắt thì sao ?

- Mỹ khác Bắc việt. Hoạt động ở Mỹ dễ hơn vì chế độ kiểm soát không chặt chẽ. Tư nhân được quyền đi lại khắp nơi, và vào bất cứ giờ nào. Tư nhân lại được phép xử dụng tự do các dụng cụ truyền tin vô tuyến điện. Những sự việc này hoàn toàn bị cấm đoán trong các nước xã hội chủ nghĩa.

- Phương ngôn có câu «Nồi nào, vung nấy», hoạt động sau bức màn sắt, tuy khó mà dễ. Chúng tôi mang theo một loại máy truyền tin đặc biệt, không phương pháp nào khám phá nổi. Nếu tôi không làm, nhân viên GRU và KGB cũng được trang bị bằng loại máy này. Về phương diện giao diện, và thu thập tin tức, chúng tôi cũng hoạt động giống các anh. Khôn thì sống, dại thì chết. Tôi thoát chết vì khôn hơn Phản gián. Ngoài ra, tôi còn gặp hên nữa.

- Liệu anh khôn hơn ông Hoàng không ?

- Rồi anh coi. Tuần tới, tôi sẽ tan ra như khói, biến vào bóng tối. Tuy nhiên, nếu anh không thành thật ...

- Khổ quá, tôi nói mãi mà anh không tin. Tôi chẳng dại gì thất hứa, vì như vậy từ nay trở đi không ai chịu về với tôi nữa.

- Nói đùa đấy. Trừ phi anh điên ... Vả lại tôi sẽ băm anh nát ra. Tôi không phải là đứa gà mờ, hẳn anh đã biết.

Chu Nghị cười :

- Ít khi tôi gặp người can đảm và sính pha trò như anh. Nào, mời anh cạn chén rượu. Chúng ta còn nhiều việc phải làm. Xin anh cho biết anh đã liên lạc được với

yếu nhân Bắc việt nào ở Vạn tượng ?

Lê Tùng đáp :

- Trước hết, tôi cần giải thích tại sao tôi được cử đi Lào quốc. Vì Lào Quốc ở sát Bắc việt. Bản tâm của ông Hoàng là bổ nhiệm nhân viên trước kia hoạt động tình báo ở Hà nội làm tùy viên và tham vụ sứ quán tại những quốc gia lân cận Bắc việt. Chẳng hạn, Lào quốc, Miến điện, Cao miên, Hồng công, Tích lan, Ấn độ, Ai cập, nghĩa là những nơi mà Bắc việt đặt đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự. Thường lệ, nhân viên tình báo Bắc việt đều có mặt trong các tòa đại diện này, phân hiệu là giữ chức vụ quan trọng. Sứ mạng của tôi, cũng như của những nhân viên khác được ông Hoàng cử đi, là tìm mọi cách móc nối với nhân viên Bắc Việt để lấy tin tức, tài liệu, hoặc thuyết phục họ qui thuận. Trú sứ do tôi điều khiển tại Vạn tượng gồm 3 người : 2 đàn ông và 1 phụ nữ.

- Tên là gì ?

- Người đàn bà là Quỳnh Thái. Mọi nữ nhân viên của ban Biệt vụ đều mang chữ Quỳnh trước. Còn 2 người đàn ông là Phi Sơn và Tấn Lạc.

- Quỳnh Thái thiệt mạng rồi phải không ?

- Phải. Trong một chuyến giao liên gần Cánh đồng Chum, nàng bị lừa lọt ổ phục kích và bị giết. Nàng bắt tình được với một trung tá trong bộ đội trung lập ly khai đồn trú ở Khang Khay, thủ đô của phe Lào cộng. Nhờ viên trung tá si tình này, chúng tôi tóm được nhiều tài liệu quan trọng. Thái độ khác thường của y bị nhóm ly khai nghi ngờ, và một ban điều tra của tòa đại sứ Bắc Việt được gửi đến Khang Khay, bí mật theo dõi. Rốt cuộc, cả Quỳnh Thái lẫn viên trung tá đều trúng đạn tử thương. Kể ra, nàng không đến nỗi mất mạng, chẳng qua viên sĩ quan si tình rút súng bênh vực nàng, chống lại nhân viên Phản gián cộng sản.

- Tên viên trung tá là gì ?

- Trung tá Đươn. Người Lào. Sinh sống lâu năm ở Việt Nam, nói tiếng Việt rất sõi.

- Còn Phi Sơn và Tấn Lạc ?

- Phi Sơn là phụ tá hành động của tôi. Tấn Lạc chỉ có nhiệm vụ hành chính. Cô Thái bị giết ngày 14-8-1961, thì một tuần sau Phi Sơn nhận được một tài liệu, rút trong hồ sơ của tòa đại sứ Bắc Việt, tường thuật đầy đủ chi tiết của vụ phục kích đẫm máu ...

- À ...

- Tưởng anh đã biết là thủ đô Lào quốc chỉ có một rạp chớp bóng đủ tiện nghi ở gần Chợ mới. Chiều thứ bảy nào chúng tôi cũng đi xem. Tôi còn nhớ đó là ngày 20-8. Rạp vừa thay phim mới, phim trình thám nổi tiếng. Lẽ ra tôi đi xem, song vào giờ chót, có công điện hỏa tốc từ Sài gòn lên, nên Phi Sơn phải đi một mình. Y mượn xe tôi vì không có xe riêng. Xe của tôi là một chiếc Mercedes 220 SE, loại xe thông thường ở Vạn tượng. Phi Sơn khóa xe cẩn thận rồi vào rạp. Văn hát, y ra về thì thấy trên đệm xe phía trước một gói thuốc lá Benson. Loại thuốc lá này rất ngon, có thể được coi là ngon nhất thế giới, ở Vạn tượng bán rất rẻ, độ 20 kíp một gói. Hồi ở Vạn tượng, tôi chuyên hút thuốc Benson. Nhưng Phi Sơn lại ghét thuốc lá một cách kinh khủng. Y đinh ninh là gói thuốc tôi để quên nên không mở ra. Khi về sứ quán, y đưa gói thuốc, tôi lắc đầu, y mới biết là của người lạ bỏ vào. Người lạ đã mở cửa xe bằng chìa khóa riêng để bỏ gói thuốc, thế tất bên trong có cái gì quan trọng. Tưởng chất nổ, tôi phải mở rất thận trọng. Té ra bên trong là một cuộn phim.

- Phim Minox ?

- Không, Phim 24X36 thường dùng cho máy ảnh tài tử. Cuộc phim này được bỏ nguyên trong hộp nhôm, bên ngoài đề chữ «món quà sơ kiến». Mở ra và đem

rửa, chúng tôi giết mình. Bản tài liệu về vụ phục kích cô Thái gần cánh đồng Chum gồm 28 trang đánh máy được chụp lại, đầy đủ. Nhìn dấu tối mật, tôi mừng rú lên. Những giòng chữ «K-25» để ở góc trên, bên trái, chứng tỏ tài liệu này từ sứ quán Bắc Việt ra. Vì K-25 là bí hiệu của trú sứ tình báo trong tòa đại sứ Bắc Việt ở thủ đô Ai lao.

- Anh có báo cáo cho ông đại sứ không ?

- Không. Trong các sứ quán cộng sản, ông đại sứ thường không liên quan đến hoạt động tình báo, nhưng lại là nhân vật cao cấp nhất của đảng đoàn, nên mọi việc, từ nhỏ đến lớn, đều được phúc trình lên. Trái lại, trong sứ quán của chúng tôi, ông đại sứ là viên chức ngoại giao chuyên nghiệp, chúng tôi chỉ chịu trách nhiệm với ông Hoàng, và ông Hoàng chỉ chịu trách nhiệm với thủ tướng. Ông đại sứ Việt Nam định ninh tôi là tham vụ kinh tế, không biết tôi là giám đốc trú sứ gián điệp của ông Hoàng. Sau khi thảo luận với Phi Sơn, tôi gửi thư về trình ông Hoàng, và ông Hoàng ra lệnh cho tôi tiếp tục.

- Khi nào anh nhận được cuộn phim thứ hai ?

- Đúng một tuần sau. Cũng vào tối thứ Bảy, trước rạp xi-nê. Lần này, tôi để sẵn một cái hộp cạc tông, đựng

500 đô la Mỹ.

- Chà, món tiền quá nhiều, thảo nào thiên hạ tôi mắt !

- Anh dám trả tôi gần 10 triệu bạc thì 500 đô la Mỹ, vị chi 80 ngàn bạc Việt Nam đâu phải là nhiều ! Cùng với số bạc, tôi kèm thêm một tờ giấy viết mấy chữ «cảm ơn, xin tiếp tục». Xem chiếu bóng ra, tôi không thấy gói bạc nữa, và thay vào đó là gói thuốc lá Benson màu vàng óng ánh quen thuộc. Mở ra lại một cuộn phim. Cuộn này dài hơn, và chụp một tài liệu quan trọng hơn. Tài liệu liên quan đến mối liên lạc giữa tòa đại sứ Bắc Việt và các phần tử trung lập thiên tả sinh sống tại Vạn Tượng. Không giấu gì anh, tài liệu này trị giá 20.000 đô la. Vì nó giúp chúng tôi khám phá ra tổ chức địa hạ quân của cộng sản ở thủ đô Lào. Tôi đề nghị với Sài Gòn xin 10.000 đô la, và ông Hoàng đã chấp thuận.

- Trừ phi là tiền mã, ông Hoàng mới dám xuất ra 10.000 đô la để mua một cuộn phim, dầu là tài liệu tối mật.

- Hừ, chỉ có KGB mới in bạc giả, còn chúng tôi bao giờ cũng trả tiền thật.

- Tôi cảm anh đả kích KGB.

- Là nhân viên tình báo chuyên nghiệp mà anh cũng mắc bệnh mẹ hát con khen hay à ? Bệnh này rất nguy hại, nhiều người đã mất mạng vì nó.

- Anh đừng dạy luân lý nữa.

- Vậy, anh cũng đừng lên mặt thầy đời với tôi.

- Lạ nhỉ ! Anh bị ông Hoàng ghét bỏ, và anh đã về với tôi. Không lẽ anh lại bênh vực ông Hoàng.

- Tôi bỏ ông Hoàng, đồng ý, song điều này không có nghĩa là anh được quyền nói xấu một cách vô cớ. Mặt khác, tôi chưa phải là thuộc viên của anh. Tôi bán hàng, anh bỏ tiền ra mua, thế thôi, giữa chúng ta không có mối liên quan tha thiết nào hết.

- Vâng. Tôi rút lại lời phê bình lúc nãy.

- Cảm ơn anh. Tôi xin nói tiếp. Ông Hoàng chấp thuận cho tôi dùng 10.000 đô la, tuy nhiên món tiền này được trả làm hai kỳ, mỗi kỳ 5.000. Ngoài ra, ông Hoàng còn ra lệnh dứt khoát : trú sứ Vạn Tượng phải tìm ra căn cước của kẻ bán tài liệu, và móc nối thường trực.

Nhận được chỉ thị, tôi bèn mở cuộc điều tra về các nhân viên trong sứ quán Bắc Việt. Sứ quán này gồm 30 nhân viên nam nữ, cư ngụ tại một tòa nhà lớn trên

đường từ thành phố đến phi trường Vạt Chai. Cuộc điều tra này kéo dài 2 tuần lễ mà chưa có kết quả. Tối thứ bảy sau, tôi cũng đi xem xi-nê, song khi trở ra không nhận được tài liệu. Tôi đoán được ngay lý do vì Phi Sơn núp trong một tiệm ăn kế cận để canh chừng xe hơi.

Một tuần nữa trôi qua. Tôi dự tiếp tân tại sứ quán Pháp, và khi ra về nhận được một bức thư ngắn trong xe, vắn vện mấy chữ : yêu cầu dừng theo dõi. Nếu thỏa thuận, hãy vẽ một vòng tròn bằng phấn màu đỏ vào sau xe Mercedes trong buổi sang ngày 15-9, từ 7 giờ đến 10 giờ.

Nhờ chi tiết này, tôi đã khám phá ra căn cước của người lạ. Vì buổi sáng 1-9 có một cuộc diễn binh ở Vạn Tượng, đặt dưới quyền chủ tọa của hoàng thân thủ tướng, với sự tham dự của nhân viên ngoại giao đoàn. Từ 6 rưỡi đến 10 rưỡi, tôi phải có mặt trên khán đài danh dự. Dĩ nhiên, tại đó cũng có mặt phái đoàn Bắc Việt. Một nữ nhân viên sứ quán được tôi giao nhiệm vụ chụp hình khán đài danh dự, đặc biệt khu vực dành riêng cho ngoại giao đoàn Trung cộng và Bắc Việt. Nhân viên sứ quán Bắc Việt đến sau tôi nửa giờ, khi buổi lễ đã bắt đầu. Đậu xe xong, họ đi vòng phía sau đến khán đài. Và một người đã về trước khi cuộc diễn binh chấm dứt 10 phút. Người này là Trần Hiệp, thông tin viên của báo

Nhân dân tại Vạn Tượng.

Vì chưa biết chắc Trần Hiệp là người bán tài liệu - có thể là một tài xế Bắc Việt đậu xe tại khu danh dự - tôi phải dùng phương pháp chụp hình lén lút để thử lại đáp số. Tài liệu thường được bỏ vào xe ban đêm, nên tôi dùng phim hồng ngoại tuyến. Bằng va li ngoại giao, ông Hoàng gửi lên cho tôi một cái máy ảnh đặc biệt, lắp dưới táp-lô, ống ảnh ở gần vô lăng. Hễ cửa xe được mở ra, máy ảnh sẽ chụp tự động.

Tối hôm ấy, tôi lại nhận được một cuộn phim, và người lạ đã lấy 5.000 đô la. Và tôi đã phăng ra con người bí mật là Trần Hiệp.

- Tôi muốn hỏi anh một chi tiết kỹ thuật : loại máy ảnh đặc biệt này ông Hoàng mua ở đâu ?

- Tôi không biết.

- Loại gì ? Minox B, Minolta 16-E, Minolta 16-P, Mamiya 16, Edixa 16 hay là Echo 8 ? ⁹

- Những loại này rất rẻ tiền, Đắt nhất Minox B, độ 150 đô la, rẻ nhất là Minolta, 27 đô la. Máy ảnh tôi dùng đêm ấy là Gami-16 gần 300 đô la một cái. Máy Gami chụp nhạy hơn và rõ nét hơn trong bóng tối. Nó

9 Đây là loại máy ảnh nhỏ thông dụng trong nghề tình báo.

dùng phim 6 li, chụp được 30 lần, và có ống kính đặc biệt 4X và 8X, làm hình lớn lên 4 và 8 lần.

- Chạy bằng pin hay ắc qui xe hơi ?
- Bằng bình điện trong xe.
- Cảm ơn anh. Phiên anh tiếp tục nói về Trần Hiệp.
- Khát quá. Xin anh một ly giải khát.
- Rượu nhé ?
- Cô họng tôi bị khô hết. Giá có ly nước cam thì hay quá.
- Để tôi gọi cô Phượng.

Một phút sau, Cẩm Phượng uốn ẹo đứng trên ngưỡng cửa. Nàng nhoẻn miệng cười với Lê Tùng. Giọng nàng ôn ền :

- Anh dùng cam vắt nhé ?

Lê Tùng đơ người :

- Vâng.

Chu Nghị phê bình :

- Cẩm Phượng chỉ có cái eo đẹp, còn mặt thì tầm thường. Tối nay, tôi sẽ đưa đến phòng anh một cô bé đẹp gấp hai.

- Sau này chắc anh làm chủ nhà chứa.

- Bây giờ, tôi đang làm nghề này. Nghề cung cấp gái đẹp cho giới thượng lưu ở Hồng Kông.

- Sướng thật ! Món nào ngon, anh đã nếm trước.

- Không đâu. Anh làm to rồi. Không tin, anh hỏi Cẩm Phượng. Tôi làm nghề cung cấp gái đẹp, song lại rất ghét gái đẹp. Nói chung, tôi rất ghét đàn bà.

- Nguyên nhân ?

- Tôi không thích, thế thôi. Có lẽ vì nhìn quá phát ngấy. Ngấy muốn lộn mửa.

Cẩm Phượng bụng khay giải khát vào. Nàng lại cười với Lê Tùng lần nữa.

Lê Tùng không cười lại. Chàng nhớ lại đêm mưa gió lạnh lùng trên bờ sông Bến Hải. Chỉ còn tuần lễ nữa là Tết Nguyên Đán. Trời tối như hũ nút. Như thường lệ, chàng đợi Trần Hiệp trên bờ nam, ở địa điểm AQ-19. Trần Hiệp, mang số hiệu 307, là nhân viên tình báo của ông Hoàng ở phía bắc vĩ tuyến 17.

Vượt sông Bến Hải là công việc cơm bữa của nhân viên tình báo. Trần Hiệp biết rõ họa đồ phòng thủ của Cộng sản dọc bờ bắc nên chàng qua sông như đi chợ. Hơn nữa, Hiệp lại là bạn thân của thiếu tá Phan Lộ, chỉ huy phản gián giáp tuyến.

Thế mà đêm ấy Trần Hiệp bị bắt. Bị bắt trong khi sửa soạn sang sông gặp Lê Tùng. Bị bắt vì nội phản. Vì địch đã biết trước. Hoạt động với Trần Hiệp đã lâu, chàng không quên được nếp sống giản dị, say sưa với nghề nghiệp của người thanh niên khả ái và nhũn nhặn ấy. Hiệp là nhân viên của ông Hoàng trước hiệp định Giơ neo. Sau khi Sở rút vào Nam, Hiệp ở lại Hà Nội, núp sau một chức vụ quan trọng trong thành bộ đảng Lao động, chờ cơ hội hoạt động tình báo.

Theo kế hoạch, chàng sẽ liên lạc với trú sứ ẩn tề của Sở tại Hà Nội, khi có cơ hội hoạt động. Chàng được thu dụng làm phóng viên báo Nhân dân, cơ quan ngôn luận chính thức của trung ương đảng Lao động. Chàng thu thập được nhiều tin tức, song không thể gửi cho ông Hoàng vì bị mất liên lạc với trú sứ ẩn tề. Nhân viên giao liên của trú sứ đã bị tử thương trong một chuyến công tác dọc bờ biển.

Trần Hiệp được phái qua Lào để làm phóng sự về tình hình chiến sự và chính trị. Và chàng đã tìm cách liên lạc với Lê Tùng.

Chu Nghị hỏi :

- Trần Hiệp có chân trong tổ chức của ông Hoàng từ 1950 phải không ?

Lê Tùng đáp :

- Phải. Cuối năm 1950. Sau khi biết chắc căn cước của người bán tài liệu, tôi liền phúc trình về Sài Gòn.

- Chỉ thị của ông Hoàng về việc tiếp xúc với Trần Hiệp ra sao ?

- Tôi luôn luôn để trong xe một cuốn Tuyển tập Mao Trạch Đông, do nhà Văn học ở Hà Nội xuất bản, bìa gáy da màu đỏ, bên trong găm một cái khăn tay màu vàng rom. Trên mù soa mật lệnh liên lạc được viết bằng mực bí mật. Theo mật lệnh này, Trần Hiệp phải gặp tôi đúng 3 ngày, sau khi nhận được, tại công trường xé cửa phòng Thông tin Vạn Tượng, vào lúc 8 giờ tối. Và Hiệp đã y hện.

- Những tài liệu gửi cho ông Hoàng, Trần Hiệp đã lấy ở đâu ?

- Trong tủ sắt của tòa đại sứ Bắc Việt.

- Ai lấy ? Trần Hiệp phải không ?

- Không, Hiệp kết nạp được viên đệ nhị tham vụ.

- Tên hấn là gì ?

- Hồ Vân, Đảng viên trung kiên của đảng Cộng sản Đông dương. Từng thụ huấn tại Mạc Tư Khoa, tốt nghiệp trường Ngoại ngữ Tình báo Sô Viết.

- Tại sao hấn phản ?

- Vì chán ghét chế độ cộng sản một phần, phần khác vì tiền. Qua trung gian của Trần Hiệp, tôi đã trả trên 20.000 đô la cho Hồ Vân. Và tôi đã nhận được 10 cuộn phim cả thảy. Nhờ thế tôi đã phăng ra toàn bộ tổ chức tình báo của tòa đại sứ Bắc Việt trên đất Lào. Một phái đoàn đặc biệt được gửi từ Sài Gòn lên, lần lượt hạ sát những chuyên viên do thám cao cấp của Bắc Việt. Đại sứ Lê Văn Hiến mở cuộc điều tra, song không tìm ra manh mối. Trong khi đó, tham vụ Hồ Vân được triệu hồi.

- Hấn bị ngờ vực ư ?

- Không. Vì lẽ giản dị, hấn có họ gần với Lê Thị Xuyên, vợ đại sứ Lê Văn Hiến, và là ủy viên trung ương

Đảng. Đại sứ Lê Văn Hiến tin cậy hẳn triệt để, và còn ủy cho hẳn điều tra nội vụ.

- Trời !

- Hồ Văn bị gọi về vì y mắc bệnh đau gan nặng. Có lẽ vì trác táng quá nhiều. Sợ bị ung thư gan, hẳn xin về Hà Nội điều trị. Để bảo vệ an ninh cho hẳn, ông Hoàng đã lập kế ly gián, đổ tội cho một nhân viên của ban Mật mã trong tòa đại sứ Bắc Việt, Trần Hiệp bí mật giết người này, rồi ngụy trang vụ ám sát thành tự sát, kèm theo một tờ thú tội. Kế hoạch ly gián hoàn toàn thành công.

Hồ Văn chữa bệnh tại nhà thương Bạch Mai từ tháng 11-1964 đến tháng 3-1965 mới bình phục. Để tiếp tục móc nối với Hồ Văn, tôi được phái lần nữa ra Hà Nội, điều khiển trú sứ ẩn tể ở đó. Nhưng...

- Hẳn bị bắt ?

- Không. Hẳn không bị bắt. Tôi hoạt động với hẳn được đúng 3 tháng. Hầu hết các tài liệu mật của Bộ ngoại giao Hà Nội đều được chuyển cho tôi và gửi về Sài Gòn. Đột nhiên, hẳn từ trần vì bệnh đau tim.

- Bệnh đau tim ? Anh chắc không ?

- Sau khi hấn chết, tôi hỏi người nhà, và họ cho biết là hấn đang ngồi trên ghế thì gục xuống tắt thở. Nhật báo Thời Mới cũng loan tin trong mục phân ưu là Hồ Văn thất lạc vì bệnh tim.

Cặp mắt của Chu Nghị bỗng quắc lên một cách dữ tợn. Hấn gấp cuốn sổ tay lại, đứng lên, giọng cộc lốc :

- Hôm nay, tạm xong. Hẹn anh đến sáng mai.

Lê Tùng hỏi :

- Tôi ra phố chơi được không ?

- Được. Song phải có nhân viên của tôi đi theo. Và lại, lát nữa anh phải đến lấy phòng tại lầu quán. Tôi đã làm sẵn thông hành giả cho anh, ngân hàng Tổng hạt ở Thụy Sĩ sẽ chuyển tiền về lầu quán. Tôi đã giữ phòng trước cho anh tại lầu quán Quốc tế ¹⁰.

Ra phòng ngoài, Lê Tùng gặp hai gã đàn ông mặc sơ mi bỏ ngoài quần. Nhìn lưng chúng còm cộm, chàng biết chúng đeo sung. Chàng quay về phía Chu Nghị :

- Yêu cầu anh minh xác : tôi là đồng minh hay là tù nhân của anh ?

10 International Hotel, 33 đại lộ Cameron, Kowloon.

Chu Nghị nhìn chàng, vẻ ngạc nhiên :

- Anh hỏi lạ. Tôi coi anh là thượng khách. Tại sao anh lại có ý nghĩ là tù nhân của tôi ?

Lê Tùng buông thông :

- Hừ, nếu không là tù nhân, tại sao nhân viên của anh lại đeo súng trong áo ?

Mặt Chu Nghị tỏ ra ngượng ngập :

- Họ đeo súng để bảo vệ an ninh cho anh.

- Cảm ơn., Tôi không phải là cô gái dậy thì, sợ cao bồi chọc ghẹo dọc đường.

- Biết đâu người ta chẳng tìm cách hạ sát anh !

- Đồng ý. Nhưng tôi không tin hai chú bị thịt, giá áo túi cơm này đủ tài làm vệ sĩ.

Một tên trợn mắt :

- Phiền anh giữ miệng. Bản tính tôi rất nóng nảy.

Lê Tùng cười khẩy :

- Tôi cũng vậy. Hạng người dài lưng tốn vải như anh chỉ ăn một quả đấm là xum xưng.

Hắn nhảy xổ lại. Chu Nghị gạt ra :

- Đừng thất lễ với khách.

Lê Tùng cười khanh khách :

- Không sao. Xin phép anh Chu Nghị cho tôi được múa may vài phút cho khỏi ngứa ngáy.

Vừa nói, chàng vừa đâm dứ một cái. Tên vệ sĩ né sang bên, giáng bàn tay kích sù xuống. Hắn đã mắc mưu chàng như đứa trẻ. Chờ bàn tay của hắn gần chạm vai, chàng nghiêng người tóm lấy, giật lui thật mạnh. Hắn húc đầu vào tường, rồi nằm quay lơ trên nền nhà. Tên thứ hai hùng hổ xông vào. Lê Tùng khoèo chân nhẹ nhàng như đùa bỡn, hắn chống bốn vó lên trời. Chu Nghị vỗ tay khen ngợi :

- Anh giỏi thật. Đáng tiếc anh không là nhân viên của tôi.

Lê Tùng nghiêm mặt :

- Anh thừa hiểu tôi không bao giờ làm nhân viên cho anh. Nhân tiện, cũng báo anh rõ, tôi không thích đi cặp kè với hai của nợ này. Nếu anh muốn, anh cứ cho chúng theo sau. Còn tôi, tôi chỉ bằng lòng đi với Cẩm Phượng.

Chu Nghị gương cười :

- Vâng, tôi chiều ý anh. Cẩm Phượng sẽ lái xe đưa anh xuống lễ quán. Còn hai vệ sĩ đi xe khác.

Cẩm Phượng run rẩy bước ra, thân thể tròn lẳn trong cái áo dài Tàu bằng tơ tằm, may sát vào thịt. Phục sức khêu gợi đến thế là cùng ! Nàng cầm tay chàng, cử chỉ thân mật như vợ với chồng :

- Mời anh ra xe với em.

Xe của Cẩm Phượng là một chiếc Moretti nhỏ xíu, mũi trần, sơn màu mát tích dịu mắt. Nàng buộc cái băng đô lên đầu cho khỏi bay tóc rồi lái ra khỏi ga-ra. Chiếc Mercedes của hai vệ sĩ lừ lừ chạy theo. Chàng ngồi sát vào người nàng, gọi chuyện :

- Cô Phượng ơi !

Nàng phá lên cười :

- Anh muốn gì, cứ nói đi. Em không ngờ một người như anh lại tán gái một cách văn vẻ như thế !

- Tôi cũng không ngờ. Không ngờ một người như cô lại làm đầu bếp và con sen cho Chu Nghị. Bản tâm của chàng là chọc tức Cẩm Phượng. Song nàng vẫn thản nhiên :

- Tài xế của tùy viên quân sự Xô Viết tại Hoa Thịnh Đốn là một trung tá. Một sĩ quan KGB đã đóng vai gác cửa. Cho nên, em làm con sen không phải là chuyện lạ.

- Em là thuộc viên của Chu Nghị ?

- Không.

- Hay em là thượng cấp ?

- Cũng không.

- Em bí mật ghê.

- Dĩ nhiên. Anh cũng đừng hỏi tò mò nữa. Vì em không trả lời đâu. Cũng như anh, em được huấn luyện trong trường tình báo và em ở trong nghề đã lâu. Nếu anh cần an ủi, em xin sẵn sàng. Luôn luôn sẵn sàng. Và lại, được thương yêu một thanh niên đẹp trai và lịch thiệp như anh là điều hân hạnh.

- Giả sử anh là một lão già khom khem và thô bỉ ?

- Nhiệm vụ mà anh. Tuy nhiên, em được quyền lựa chọn. Trong quá khứ, em đã thẳng tay từ chối nhiều lần. Lần này, vừa nghe Chu Nghị yêu cầu, em nhận lời liền. Và em muốn kéo dài thời kỳ hạnh phúc này mãi.

Cẩm Phượng lái qua đại lộ Carnarvon. Đột nhiên, Lê Tùng nói :

- Em cho anh xuống một chút.

- Anh đi đâu ?

Chu Nghị dẫn đưa anh đến lữ quán Quốc tế kia mà...

- Anh muốn vào Trung tâm Ngọc Thạch ¹¹ mua tặng em cái nhẫn.

- Sợ Chu Nghị phàn nàn. Thôi, tuần sau xong việc mua cũng được.

- Mặc kệ Chu Nghị. Người đàn ông văn minh không thể quên được cảm tình đặc biệt của em đêm qua.

Cẩm Phượng lặng thinh. Lê Tùng xuống xe. Chiếc Mercedes đậu xích phía sau. Hai tên vệ sĩ kèm sát Lê Tùng. Chàng thảo nhiên tiến lại quầy hàng. Chàng chăm chú quan sát người bán hàng : mắt đeo kính râm Nylor gọng vàng, giày ni lông, miệng ngậm tẩu Falcon - loại tẩu cán sắt - màu nâu, mặc sơ mi ngắn tay kiểu Mỹ màu đỏ ca rô, cổ áo gài 2 nút.

11 Hongkong Jade Center.

Người bán hàng cũng chăm chú quan sát chàng : sơ mi dài trắng, xắn tay, để lộ ở cổ tay trái một cái đồng hồ Seiko của Nhật tự động, đeo ngược, bàn tay phải để lên mặt kính, ở móng tay cái có một vết đen, trên miệng phì phèo điếu Benson mới đốt, và cũng ngược đầu. Hắn hỏi chàng :

- Ngài mua gì ?

Chàng đáp :

- Tôi muốn tìm một cái nhẫn.

- Hạt soàn hay ngọc thạch ?

- Hạt soàn. Từ 5 đến 7 li.

- Vâng. Xin ông đợi một phút.

Hai tên vệ sĩ đứng sát Lê Tùng, mặt lăm lăm. Cẩm Phượng rút thuốc lá ra hút. Người bán bày ba cái hộp nhung đỏ lên bàn. Lê Tùng cầm cái nhẫn ở giữa lên coi trước. Chàng nheo mắt, lấy kính lúp soi cẩn thận. Xong xuôi, chàng soi cái bên trái. Rồi chàng đặt xuống, nhún vai :

- Cái nào cũng bị than.

Người bán xoa tay :

- Vâng. Chúng tôi chưa cắt kịp. Xin ông cho địa chỉ, tối nay chúng tôi mang lại tận khách sạn.

Cầm Phượng nói :

- Thôi, cảm ơn ông, khi khác chúng tôi sẽ quay lại.

Lê Tùng chào người bán, rồi quay ra. Đến cửa, chàng nhác thấy một con bướm vàng tây, nạm ngọc thạch tuyệt đẹp. Chàng hỏi giá. 95 đô la Mỹ. Lê Tùng lại kết, xĩa tờ trăm mỹ kim, trong khi người bán gói cái hộp xin xắn, kính cẩn đưa tận tay cho Cầm Phượng.

Trèo lên xe, Lê Tùng khoan khoái lạ thường. Công việc khó khăn nhất của chàng trong thời gian lưu lại Hồng Kông đã hoàn tất. Chàng vừa thông tin được với ông Hoàng. Người bán hàng phục sức kì dị này là nhân viên của Sở, có nhiệm vụ chờ chàng. Trong khi hai tên vệ sĩ hồi hả nổ máy, người bán hàng tiến ra ngoài, nhìn số xe. Một phút sau, y quay vào trong nhà, gọi điện thoại.

Người ở đầu dây nghe y nói, không đặt câu hỏi, cũng không ngắt quãng. Y nói xong, người này mới cất tiếng:

- Cảm ơn. Tôi đã biết xe của ai rồi. Anh không cần bố trí rượt theo nữa.

Cầm Phụng cười vang như đứa trẻ. Lê Tùng nhẹ hôn vào má nàng. Trời Hồng Kông trong và cao như ở bãi biển Nha Trang một ngày mùa hè rực nắng.

* * *

9 giờ sáng hôm sau. Khác lần trước, Chu Nghị giữ vẻ mặt lầm lì khi bắt tay Lê Tùng. Cùng đi với hắn là một người đàn ông đeo kính đen to tướng, cầm vuông, tay xách cặp da, mặc com lê chỉnh tề. Vào phòng, người lạ ngồi xuống ghế.

Chu Nghị nói :

- Giới thiệu với anh đây là một đặc phái viên từ Trung ương tới.

Không cần đợi Lê Tùng đáp, người lạ mở cặp lấy một xấp giấy đánh máy đặt lên bàn, rồi nói giọng đều đều :

- Tôi đã nghiên cứu lời khai của anh. Sở dĩ tôi đến đây là để hỏi thêm một vài chi tiết. Những lời anh nói hôm qua đã chứng tỏ sự thành thật của anh.

Lê Tùng cướp lời :

- Ăn cây nào, rào cây ấy vẫn là phương châm hành động của tôi. Các anh thỏa thuận trả giá cao, tất tôi phải cố gắng bán những món hàng thật tốt.

Người lạ mặt, giọng nghiêm nghị :

- Anh hiểu được thế thì còn gì bằng. Tuy nhiên, anh chỉ mới thành thật một nửa.

- Hừ, tôi không muốn ai ngờ vực thiện chí của tôi.

- Tôi cũng không thích những lời bào chữa liều lĩnh. Lời khai của anh đã được ghi lại, không thiếu một dấu chấm, phết. Anh đã khai nhiều chi tiết, song những chi tiết này đều vô dụng, hoàn toàn vô dụng. Tôi hy vọng đây không phải là sự cố ý.

- Dẫn chứng ?

- Không thiếu gì. Lời khai của anh hoàn toàn vô dụng vì anh chỉ nói đến những điều chúng tôi đã biết và những người đã chết. Về vụ nhảy dù xuống Quỳ Châu, anh nói được YS. 74 đón dưới đất, và YS. 82 phụ tá tại Cầu Giát, tôi đã phối kiểm với Trung ương, và được biết hai người này đã thiệt mạng. Anh có ba nhân viên nòng cốt ở Vạn Tượng là cô Quỳnh Thái, Phi Sơn và Tấn Lạc thì

Quỳnh Thái chết rồi, Phi Sơn bị triệu về Sài Gòn, Tấn Lạc từ chức.

Làm nghề này, đã vào rồi, ra không được nữa, trừ phi là nhân viên cấp dưới, hoặc bị trục xuất, như anh chẳng hạn. Tấn Lạc là nhân viên cấp dưới, sẽ chẳng giúp chúng tôi được gì. Trần Hiệp cũng bị giết. Nghĩa là anh nói sao, chúng tôi phải tin vậy, không có phương pháp nào xác định là sai hay đúng.

- Hoài nghi nhau thì thôi.

Tôi sẵn sàng trả lại tiền.

- Tôi không ngờ vực anh. Song ở vào địa vị tôi, anh cũng phải đặt ra nghi vấn. Vả lại, chúng tôi cần anh cung cấp một vài tin tức đặc biệt, ngoài các tin tức chúng tôi đã có. Chẳng hạn về trường hợp tham vụ sứ quán Hồ Vân. Theo hồ sơ của sở Phản gián, y không chết vì bệnh tim mà là bị ám sát. Hồ Vân bị ám sát để bảo toàn bí mật. Trong thời gian ở Hà Nội anh gặp y mấy lần ?

- Hai lần.

- Còn Trần Hiệp ?

- Tôi gặp Trần Hiệp ba lần.

- Chúng cung cấp cho anh những tài liệu gì ?

- Tài liệu liên quan đến bộ Ngoại giao, tổ chức tâm lý chiến, bộ Quốc phòng và các phiên nhóm mật của ủy ban Trung ương Đảng.

- Cảm ơn anh đã nói thật. Hồ Vân là nhân viên ngoại giao. Trần Hiệp từng sự tại tòa soạn Nhân Dân, thì tài liệu của chúng chỉ có thể liên quan đến bộ Ngoại giao và tâm lý chiến. Tại sao chúng có tài liệu liên quan đến Bộ Quốc phòng và ủy ban Trung ương Đảng.

- Tôi hỏi thì họ trả lời là móc nối được một số viên chức của Bộ Quốc phòng và ủy ban Trung ương.

- Các viên chức này là ai ?

- Hồ Vân không cho tôi biết. Theo sự cam kết bằng miệng, tôi không được quyền hỏi y về xuất xứ của các tin tức. Sau đó, y từ trần.

- Ông Hoàng có ra lệnh cho anh tìm hiểu xuất xứ tin tức hay không ?

- Không.

- Tại sao anh không hỏi Trần Hiệp ?

- Y hoạt động riêng, không nằm trong hệ thống của tôi. Tôi chỉ có nhiệm vụ chuyển giao tài liệu và tin tức do y thu thập về Sài Gòn mà thôi.

Người lạ mặt cười nhạt :

- Ông Hoàng không ra lệnh cho anh căn vặn Hồ Vân và Trần Hiệp vì lẽ giản dị ông ta đã biết rõ. Và chúng tôi cũng muốn biết rõ ai đã trao tài liệu cho Vân và Hiệp. Anh đoán được ai không ?

Lê Tùng đáp :

- Việc này ngoài phạm vi của tôi.

Người lạ mặt nín lặng, đưa ngón tay ra hiệu cho Chu Nghị lên tiếng.

- Anh về Sài Gòn khi nào ?

Lê Tùng đáp :

- Tháng 6-1965.

- Tại sao anh về ?

- Dường như tôi bị lộ. Nhận được chỉ thị hỏa tốc của ông Hoàng, tôi phải lên đường ngay.

- Bị lộ như thế nào ?

- Hồi ở Bắc Việt, tôi đội lốt thiếu tá quân đội, có đủ giấy tờ cần thiết, và đi lại tự do. Tôi không lưu lại nơi nào lâu, một tuần ở Hà Nội, một tuần ở Thanh Hóa, một

tuần ở Vinh. Đêm ấy, tôi đi bộ đến chợ Hôm để gặp một nhân viên liên lạc. Giờ hẹn được định là 9 giờ. Từ ga xe điện Bờ Hồ xuống chợ Hôm, tôi biết là bị theo, tôi bèn đổi xe lên Cầu Giấy, nhưng vẫn bị bám sát. Tôi đành phải bỏ cuộc hẹn, và sáng sớm trốn vào Thanh Hóa. 4 ngày sau, tôi quay lại Hà Nội thì được tin nhân viên liên lạc của tôi đã bị bắt. Người này chỉ biết tôi, không biết nhân viên nào khác trong tổ chức, nên tôi phải trốn vào Nam để bảo vệ tổ chức.

- Đêm bị bắt ở vĩ tuyến 17, Trần Hiệp vượt song Bến Hải làm gì ?

- Để trao những tài liệu về hệ thống bố phòng tại Liên khu IV, bao gồm các tỉnh Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh và Quảng Bình.

- Nghĩa là khu vực Cự kim sơn.

Lê Tùng chốt dạ. Nếu không giàu nghị lực, chàng đã giật mình, tái mặt. Vì Cự kim sơn là danh từ bí mật chỉ Liên khu IV. Biết được danh từ này, đối phương không nhiều thì ít đã phăng ra hệ thống điệp báo của ông Hoàng ở phía Bắc cầu Hiền Lương, ngăn đôi hai miền Nam, Bắc. Chàng gắng đáp bình thản :

- Vâng. Cựu kim sơn. Sau khi về Sài Gòn, tôi được phụ trách hệ thống Cựu kim sơn.

- Tại sao Trần Hiệp bị bắt ?

- Ông Hoàng cho biết có nội phản.

- Z309 bị bắn chết trong khi vượt sông Bến Hải cũng vì nội phản ?

- Vâng. Điều này làm tôi vô cùng ngạc nhiên. Z 309 là thanh tra công an, có uy tín và thế lực tại Liên khu IV, lại là người đồng hương và bạn thân của chủ tịch Ủy ban Hành chánh liên khu. Về hoạt động đoàn thể, y đã trèo lên tới cấp tỉnh ủy, và chủ tịch phân hội Việt Sô hữu nghị, hội Đoàn kết Á Phi.

Cách hai tháng một lần, y được chính quyền khu cử đi thanh tra các đơn vị công an nhân dân đồn trú tại vùng giáp tuyến. Đêm ấy, y dự liên hoan tại trụ sở công an, rồi lấy xe díp nói là đi tuần một vòng dọc bờ sông. Y vẫn đi tuần như vậy là thường. Đến chỗ hẹn, y đậu xe, sửa soạn băng qua sông. Vào giờ ấy, nước sông chỉ mấp mé đầu gối. Y mới xa bờ được 3 thước thì bị một tràng tiểu liên quét gục.

- Còn vụ Cửa Tùng ?

- Vụ này xảy ra đúng một tuần sau khi Z 309 bị hạ sát trên sông Bến Hải. Z 308 là một nhân viên trong đội công an duyên hải. Chức vụ chính thức của y rất lợi cho chúng tôi vì y đã cung cấp họa đồ bờ biển Liên khu IV, và nhất là hệ thống phòng vệ duyên hải của nhà cầm quyền Bắc Việt. Nhờ Z 308, ông Hoàng đã có thể chở người nhái bằng tàu ngầm đến ngoài khơi Sầm Sơn, Du Xuyên, Bến Thủy, Cầu Giát, và Cửa Tùng, thả họ lên bờ phá hoại.

Z 308 điện vào cho ông Hoàng, báo cáo là đã bị lộ. Tôi được lệnh đến đón y ngoài khơi Cửa Tùng trên một tiềm thủy đình xì gà. Theo chương trình, 308 phải chèo thuyền khỏi bãi biển nửa cây số để xuống tàu ngầm. Chờ y mãi không thấy tăm hơi, tôi đành bơi xuống cao su vào bãi cát.

- Rồi lọt vào ổ phục kích.

- Vâng. Suýt nữa tôi mất mạng. Một toán công an duyên hải đã chờ tôi trong rừng phi lao. Nhờ trời tối, tôi thoát được ra khơi, tuy nhiên một thiếu úy hải quân làm vệ sĩ cho tôi đã bị trọng thương.

- Z 308 bị bắt hay bị giết ?

- Bị giết.

- Kỳ quặc thật ? Theo nguyên tắc nghề nghiệp, phải bắt sống, không bao giờ bắn chết điệp viên của địch. Vì phải bắt sống để khai thác tin tức. Đằng này, toàn thể đều bị giết. Anh có cho lạ không ?

- Theo tôi, sở dĩ họ bị giết vì đã kháng cự lại quyết liệt. Trần Hiệp lợi dụng một phút lơ đãng của công an để tạt sát. 309 đã bắn vào nhân viên tuần phòng trên bờ bắc sông Bến Hải, 308 cũng vật lộn với công an duyên hải gần 10 phút trước khi bị bắt.

Chu Nghị từ tốn nâng ly rượu lên môi. Người lạ mặt đứng dậy ra lệnh :

- Tôi đi đây. Anh tiếp tục hỏi về công tác tài chính H-4, chiều nay cho tôi biết kết quả.

Chu Nghị đưa người lạ mặt ra cửa. Người lạ mặt đi thẳng, thái độ lạnh lùng, pha vẻ hờn hỉnh, không cáo từ Lê Tùng, cũng như không bắt tay Chu Nghị.

Chờ Chu Nghị ngồi xuống, Lê Tùng phê bình :

- Anh chàng này phách lối quá ! Nếu không nể anh, tôi đã nhổ nước bọt vào mặt hắn.

Chu Nghị buột miệng :

- Sao anh dám đả kích đại tá ?

- Hấn là đại tá ? Đại tá nào ?

Chu Nghị tái mặt :

- Lẽ ra tôi không được quyền tiết lộ. Tuy nhiên, tôi không nói thì trước sau anh cũng biết. Đó là đại tá Tú, phụ tá cho Bùi Vinh. Đã hoạt động tại Bắc Việt, anh phải biết Bùi Vinh.

- Vâng, Bùi Vinh là cánh tay phải của Phan Thiện, con hùm xám phản gián ở phía Bắc vĩ tuyến 17. Tuy đại tá Tú là phụ tá của Bùi Vinh, tôi vẫn không ngửi hấn được. Trong nghề tình báo này, chẳng biết mèo nào cắn mỉu nào. Vả lại, tôi rất ghét những kẻ lên giọng cha chú.

- Thôi, đồng chí. Bớt giận làm lành. Mấy ngày nữa, anh sẽ khỏi phải thấy mặt tôi và mặt đại tá Tú. Với 10 triệu bạc, anh tha hồ tiêu xài.

Nhìn đồng hồ, Chu Nghị giật mình :

- Chết rồi. Đã 12 giờ trưa. Chúng ta chỉ còn một giờ nữa thôi. Phiên anh nói về tổ chức H-4.

Lê Tùng nói :

- Sở H-4 trong Tổng nha Mật vụ chuyên về tài chính. Đúng ra, nó là H-4869, và chia làm 4 ban : ban H-4, ban H-8, và ban H-69. Ban H-69 phụ trách quản trị và kinh

tài, ban H-8 phụ trách nghiên cứu kỹ thuật. Còn ban H-4 do tôi điều khiển, phụ trách chuyển ngân cho nhân viên ở hải ngoại.

- Anh được cử làm trưởng ban H-4 khi nào ?

- Ngay sau khi Trần Hiệp thiệt mạng tại bờ sông Bến Hải. Tôi bị Văn Bình, đại diện ông Hoàng, khiển trách nặng nề. Tôi bị mất chức R. và giáng xuống làm trưởng ban H-4. Ban này gồm toàn nhân viên già, sắp đến tuổi hưu trí, và một số phụ nữ trông coi sổ sách.

- Nó được liệt vào hạng tối mật không ?

- Trên nguyên tắc, mọi cơ quan trong tổng nha Mật vụ đều được coi là bí mật. Ban H-4 không có gì là bí mật cả.

- Tại sao trong văn phòng có đến 6 cái tủ sắt lớn ?

- Để chứa hồ sơ chuyển ngân.

- Thẻ thức gửi tiền ra sao ?

- Như anh đã biết, ông Hoàng có nhiều nhân viên rải rác trên khắp thế giới, đặc biệt tại Đông Nam Á. Số tiền hàng tháng gửi ra ngoại quốc lên tới hàng trăm triệu bạc Việt Nam. Thường thường, chúng tôi dùng đô la Mỹ làm bản vị. Tiền lương cho nhân viên ẩn tể đều được trả

bằng mỹ kim.

Ông Hoàng có trương mục tại hầu hết các ngân hàng ở Sài Gòn, thường là ngân hàng do người ngoại quốc điều khiển. Vì vậy, chúng tôi không giao dịch với nhà băng Việt Nam như Công thương Ngân hàng, Việt nam Thương tín... vân vân, sợ nghiệp vụ tình báo bị bại lộ. Mặt khác khi cần chuyển tiền, chúng tôi giao dịch với các ngân hàng nhỏ.

- Chẳng hạn ?

- Chi nhánh của Ngân hàng Vọng các, và Ngân hàng Đông kinh tại Sài Gòn.

- Ai ra lệnh chuyển ngân ?

- Về lương tháng hoặc công tác phí của các trú sứ ở hải ngoại, thì ban H-69 phụ trách quản trị và kinh tài quyết định. Còn những món tiền đặc biệt phải do văn phòng riêng của ông Hoàng ra lệnh. Trên nguyên tắc cô Nguyên Hương, bí thư của ông Hoàng, gửi công văn xuống ban H-69 và ban này ra lệnh cho tôi làm chi phiếu. Tôi đích thân liên lạc với sở Hối đoái. Theo lệnh của phủ Thủ tướng, tất cả những nghiệp vụ chuyển ngân do tôi yêu cầu đều được thực hiện ngay, không cần điều tra. Chẳng hạn, H-69 yêu cầu tôi gửi 10.000 đô

la qua Vọng các, tôi liền nhờ Ngân hàng Vọng các ở Sài Gòn làm trung gian, sau khi được sở Hối đoái cho phép.

- Cô Huệ Lan giữ phần hành gì trong H-4 ?

- Tiếp nhận công văn, và sửa soạn chi phiếu. Tôi đích thân ký vào chi phiếu và mang ra ngân hàng.

- Chúng ta đang tới điểm quan trọng nhất : anh đích thân ký chi phiếu trả tiền, tất phải biết tên người nhận tiền. Phiền anh cho biết những người này là ai ?

- Tôi chỉ biết phần nào. Phần nhiều các chi phiếu đều để trống chỗ ghi tên người thụ hưởng. Chi phiếu được chuyển lên phòng cô Nguyễn Hương, và trên ấy sẽ điền tên người nhận vào.

- Anh nói là biết được một số. Lát nữa, xin anh viết lên giấy.

- Vâng. Tuy nhiên, tôi sợ anh không sử dụng được. Vì toàn thể đều là tên giả.

- Không sao. Chúng tôi đã có phương pháp phối kiểm. Trong thời gian anh tòng sự tại ban H-4, anh được lệnh thực hiện mấy vụ chuyển ngân đặc biệt ?

- Ba vụ cả thảy. Mỗi vụ cách nhau chừng 4, 5 tuần lễ. Và mỗi vụ được gọi bằng tên riêng. Theo thứ tự, đó là

vụ Thái Phiên, vụ Phan Đình Phùng và vụ Lê Quý Đôn.

- Chuyển ngân đi đâu ?

- Vụ Thái Phiên chuyển ngân qua Vạn Tượng, Phan Đình Phùng qua Hồng không, còn Lê Quý Đôn qua Nam Vang.

- Gửi cho ai ?

- Việc chuyển ngân được thực hiện theo thể thức như sau : tiền được chuyển cho tôi, dĩ nhiên tôi đội tên giả. Tôi thân chinh đến tận nơi, gặp giám đốc ngân hàng và nói là tôi ủy quyền cho một người khác. Khi nào người này mang giấy tờ căn cước đến, thì ngân hàng sẽ cho rút tiền ra.

- Ở Vạn Tượng, tên giả của anh là gì ?

- Mita, quốc tịch Phi luật tân.

- Còn người được ủy quyền ?

- Nêlô, cũng quốc tịch Phi luật tân. Y là nhân viên bí mật của ông Hoàng. Tôi không biết tên thật, cũng như tướng mạo của y. Tôi chỉ biết y từ nước ngoài đến Vạn Tượng bằng thông hành thật, đến nơi, y lại ngân hàng, xuất trình thông hành giả để lãnh tiền.

- Kẻ lãnh tiền ở Hồng Kông và Nam vang cũng là Nêlô hay là người khác ?

- Thú thật với anh, tôi hoàn toàn không biết. Việc chuyển tiền ở Hồng Kông và Nam vang khác hơn. Tại đó, tôi đích thân lãnh tiền rồi mướn tủ sắt trong nhà băng, bỏ vào. Nhân viên bí mật của ông Hoàng đến sau, mở tủ sắt ra lấy tiền.

- Theo chỗ tôi biết, muốn thuê tủ sắt trong ngân hàng, phải làm đơn, kèm chữ ký và ảnh. Về phần anh, không nói làm gì, song còn người kia ? Y phải nộp ảnh cho ngân hàng, và như vậy ta chỉ cần phái người đến ngân hàng là phẳng ra.

- Sự việc không quá giản dị như anh tưởng. Cả tôi lẫn người ấy đều không nộp ảnh mà chỉ lưu lại mẫu chữ ký, và giấy thông hành.

- Kẻ rút tiền tại Hồng Kông là ai ?

- Sambái , quốc tịch Cao miên.

- Tại Nam vang ?

- Phumê. quốc tịch Ai lao.

- Tại sao không gửi tiền bằng va li ngoại giao cho tòa đại sứ hoặc lãnh sự rồi giao cho giám đốc trú sứ thanh

toán ?

- Thẻ thức này rất nguy hiểm. Thứ nhất, ông Hoàng sợ giám đốc trú sứ tại Vạn Tượng, Hồng Kông và Nam Vang bị nhận diện mỗi khi đến lãnh tiền tại ngân hàng. Thứ hai, ông Hoàng không muốn giám đốc trú sứ biết mặt và truy ra tong tích của nhân viên bí mật. Thứ ba, chúng tôi không có đại diện ngoại giao, hoặc lãnh sự tại Nam Vang. Thứ tư, chúng tôi vừa trả tiền bằng đô la Mỹ, vừa bằng kim cương. Về tiền, có thể chuyển ngân được, nhưng còn kim cương, tôi phải đích thân mang đi.

- Anh giấu vào đâu ?

- Tôi bỏ vào bóp phoi, chẳng cần giấu. Vì lẽ tôi dùng thông hành ngoại giao.

- Những món tiền và hạt soàn ở Vạn Tượng, Hồng Kông, Nam Vang đã được lấy khỏi ngân hàng chưa ?

- Tôi không biết. Vì tôi chỉ đến các nhà băng này một lần mà thôi. Lần sau, nếu cần chuyển ngân, tôi phải qua ngân hàng khác.

- Theo ý anh, Nê lô, Sam bát, Phu mê là ba người hay một người ?

- Tôi không thể nào biết được. Tuy nhiên, tôi có cảm tưởng đó chỉ là một người.

- Và người này ở trong vùng cộng sản.

- Tôi cũng nghĩ như anh, song tôi không đưa ra được bằng cứ cụ thể nào.

- Nếu tôi không lầm, kẻ nhận tiền và hạt soàn là một nhân viên cao cấp ở Bắc Việt hoặc Trung Hoa. Tiền và hạt soàn được cất trong ngân hàng để khi nào y trốn đi, có thể rút ra sử dụng. Toàn thể các cơ quan tình báo trên thế giới đều theo thể thức trả tiền này. Song còn vấn đề thông hành giả ? Nếu y sinh sống ở Bắc Việt hoặc Trung Hoa, tôi không tin là y dám giữ thông hành giả trong người. Chẳng may bại lộ, y có thể bị tử hình.

- Tôi không hoàn toàn đồng ý với anh. Hầu hết nhân viên của ông Hoàng hoạt động tại phía Bắc vĩ tuyến 17 đều có ít nhất hai thông hành, thông hành thật do nhà chức trách địa phương cấp, và thông hành giả do Sài Gòn làm ra. Khi gặp biến, đương sự sẽ dùng thông hành giả để vượt biên giới hoặc rút vào nơi an toàn.

- Anh đã chuyển ngân bao nhiêu ?

- Qua Vạn Tượng, 12.000 đô la. Hồng Kông, 15.000 đô la. Nam Vang, 18.000 đô la. Tổng cộng 45.000 đô la

trong vòng 3 tháng.

- Anh tới Vạn Tượng ngày nào ?
- Không nhớ rõ. Đường như vào thượng tuần tháng 8.
- Có nhớ lại đi. Vì chúng tôi cần biết ngày tháng đích xác để phối kiểm lại.

Lê Tùng bóp trán suy nghĩ. Một tia sáng lóe ra trong óc, chàng bật lên.

- Nhớ ra rồi. Ngày 14-8. Bằng phi cơ hàng không Việt Nam.

- Ngụ tại khách sạn nào ?
- Vieng Vila y, ở đường Nokeo Koumane.
- Ngày nào đến ngân hàng ?
- Sáng 15. Đúng 8g30, tôi có mặt tại ngân hàng Đông Kinh. Tôi giả làm Mita, nhà báo Phi luật tân.
- Còn Nê lô ?
- Y đội lốt thương gia.
- Ngày nào anh đến Hồng Kông ?

- 4 tuần sau. Vào ngày 10-9. Ngủ tại lữ quán Vanda, số 3 đường College Road, 9 giờ sáng hôm sau, tôi đến ngân hàng Anh quốc. Tôi được ông Hoàng cho ở lại Hồng Kông 2 tuần rồi về Sài Gòn, sửa soạn qua Cao miên. Tôi có mặt ở Nam Vang ngày 4-10.

Chu Nghị đứng dậy :

- Cảm ơn anh. Tạm đủ rồi.

Lê Tùng hỏi :

- Máy giờ mai chúng ta gặp nhau ?

- Anh hỏi làm gì ?

- Để hù hóa một đêm cho sướng.

- Hừ, chết anh cũng không chừa tật mê gái.

- Đàn bà đối với tôi là món ăn cần thiết. Cũng như mỗi đêm anh phải uống tách cà phê đen. Sáng mai, tôi dậy trưa được không ?

- Sáng mai, có lẽ tôi không đến.

- Anh còn đợi lệnh Trung ương ?

- Phải. Đợi nhân viên ở Trung ương nghiên cứu xong bản khai của anh.

- Và sau đó tôi vù.

- Dĩ nhiên. Nghe anh nói tôi thèm rệu nước miếng.

- Vậy anh móc nối với trú sứ CIA ở đây, kiếm chút tiền còm. Tôi tin rằng ít ra CIA phải trả anh một trăm ngàn mỹ kim.

- Tôi không ưa những kẻ nói bậy.

- Tính tôi lại khoái nói đùa.

Chu Nghị bước ra phòng ngoài. Hai vệ sĩ đã chực sẵn. Hắn đồng dặc :

- Các chú trông nom cho ông khách được đầy đủ tiện nghi. Cần gì phải lo liệu ngay. Tuy nhiên, ông khách không được đi đâu hết. Cho phép các chú dùng súng nếu ông khách cứng đầu.

Lê Tùng vẫn ngồi điềm nhiên trong ghế, hai chân gác nghênh ngang lên bàn. Chàng không thềm quan tâm đến lời dặn hách dịch của Chu Nghị. Vì chàng đang nghĩ tới đàn bà.

VIII - Chim về tổ cũ

Huệ Lan xây xẩm mặt mày sau khi nghe điện thoại. Văn Bình, tổng thanh tra của Sở, vừa ra lệnh gọi nàng.

Nàng ngồi rất lâu trước máy chữ. Trống ngực nàng đập thình thịch. Từ ngày làm việc tại ban tài chính H-4, chưa bao giờ nàng được gọi lên tầng lầu của ban thanh tra. Ban này có trách nhiệm thanh sát và kiểm tra nhân viên của Sở ở trong và ngoài nước.

Nàng được nghe nhiều tin đồn về Văn Bình. Chàng rất lịch thiệp với phụ nữ. Tuy nhiên nhiều khi đã tỏ ra cứng rắn, vô cùng cứng rắn. Các nữ đồng nghiệp trong ban Biệt vụ thuật lại nhiều khi Văn Bình xả súng bắn vào phụ nữ, hoặc bóp nát cuống họng những người đàn bà yếu đuối.

Văn Bình gọi nàng lên văn phòng làm gì ? Dĩ nhiên, không phải để nhìn nàng bằng cặp mắt đắm đuối. Và lại, bộ ngực phẳng lì và tám thân gầy gò của nàng khó thể mê hoặc một người đàn ông kinh nghiệm và chiến thắng về sắc đẹp như Văn Bình. Chỉ có một lý do : Lê Tùng. Trước ngày từ giã Sài Gòn, chàng đã gặp nàng và hai người đã tâm sự với nhau trong nụ cười và nước

mất.

Lê Tùng đã tiết lộ một bí mật quan trọng : sự dàn xếp kiên nhẫn và khôn ngoan của ông Hoàng. Sống để dạ, chết đem đi, nàng không thể nói lại với Văn Bình, dầu bị hăm dọa.

Căn phòng rộng rãi của ông tổng thanh tra làm nàng rợn người. Tâm trí nàng bấn loạn đến nỗi nàng không để ý tới bức tranh thiếu phụ khỏa thân khêu gợi treo trên tường, sau bàn giấy. Văn Bình ngẩng đầu lên khi Huệ Lan bước vào.

Mặt chàng nghiêm nghị như ông giáo sửa soạn phạt câu học trò nghịch ngợm trong lớp. Nụ cười đang nở trên đôi môi cong cớn của Quỳnh Bích, nữ bí thư của Văn Bình, bỗng tắt ngúm.

Chàng nói, giọng cộc lốc :

- Mời cô Huệ Lan ngồi.

Nàng đáp lí nhí :

- Chào... ông.

Lệ thường, nàng vẫn chào Văn Bình bằng anh. Trừ ông tổng giám đốc già lụ khụ được gọi là ông, toàn thể nhân viên đều dùng tiếng anh thân mật. Như không

quan tâm đến cách xưng hô của nàng, Văn Bình hỏi :

- Cô đôi với Lê Tùng thế nào ?

Nàng đáp, giọng nhát gừng :

- Thừa... khá... thân.

- Tuần trước, cô gặp Lê Tùng mấy lần ?

Huệ Lan khám phá ra thủ đoạn của Văn Bình. Chàng đang tìm cách bắt nạt nàng. Nàng bèn đáp :

- Một lần.

- Cô nhớ lại xem.

- Tôi nhớ kỹ lắm.

- Hừ, cô nói không đúng sự thật.

Mặt Huệ Lan đỏ bừng :

- Tôi cương quyết phản đối lối buộc tội này. Vả lại, tôi gặp Lê Tùng mấy lần là chuyện riêng của tôi, chuyện liên quan đến tình cảm cá nhân, không can dự đến Sở, và chức vụ của tôi trong ban tài chánh.

- Không, cô lầm rồi. Làm nghề này, người ta không còn phân biệt giữa chuyện riêng với chuyện chung nữa.

Nhân viên trong ban Biệt vụ cũng là phụ nữ như cô, song mọi chi tiết về đời sống tình cảm phải được báo cáo lên cấp trên. Họ đi coi xi nê, hoặc hẹn hò với ý trung nhân, phải bỏ trong xác một cái chuông vô tuyến. Khi nào tổng hành doanh kêu họ, chuông sẽ kêu reng reng. Đã nhiều lần chuông reo ban đêm, vào lúc 2, 3 giờ sáng. Hạnh phúc của họ bị quấy phá mà họ không dám phiền trách vì đó là một phần của nếp sống tình báo.

- Tôi là nhân viên văn phòng, không phải cán bộ Biệt vụ thuộc về hành động.

- Cô quên giấy cam kết rồi sao ? Nếu cô quên tôi sẽ đọc cô nghe... Tôi cam đoan bất cứ lúc nào cũng sẵn sàng cung cấp cho Sở mọi chi tiết liên quan đến đời tư của tôi, vì đời tư của nhân viên tình báo luôn luôn dính liền với sự an toàn của Tổ chức...

Huệ Lan im lặng. Nàng đã ký tên vào tờ cam kết, và đã đưa bàn tay lên tuyên thệ. Biết nàng chịu thua, Văn Bình hỏi tiếp :

- Cô gặp Lê Tùng bao nhiêu lần ?

- Ba.

- Ở đâu ?

- Một lần, chúng tôi rủ nhau đi ăn trong Chợ Lớn.

- Tiệm nào ?

- Arc-en-Ciel. Tối thứ bảy tuần trước.

- Ai trả tiền ?

- Lê Tùng.

- Lần thứ nhì, ở đâu ?

- Lê Tùng dẫn tôi qua cầu Tân Thuận hóng mát, chiều thứ ba. Sau đó, đi ăn và về Mỹ Phụng nhảy đến đêm.

- Cũng Lê Tùng trả tiền ?

- Vâng.

- Rồi sao nữa ?

- Lần thứ ba, anh ấy đến nhà tôi ở Thị Nghè.

- Lê Tùng nói những gì với cô ?

Mặt Huệ Lan lại đỏ bừng, nhưng không vì giận dữ mà vì thẹn thò. Giọng Văn Bình chuyển sang ôn tồn :

- Tôi không tò mò tìm hiểu những lời tâm sự giữa cô và Lê Tùng. Tôi chỉ muốn biết những lời của Lê Tùng liên quan đến công việc, và chương trình tương lai mà thôi.

Gò má của nàng mỗi lúc một đỏ thêm :

- Chúng tôi đã bàn về hôn nhân.
- Bao giờ làm lễ ?
- Chưa định. Vì còn một vài trở ngại.
- Lê Tùng sắp đi làm ở đâu ?

Huệ Lan nói dối :

- Chợ Lớn. Một hãng buôn tư.
- Lương tháng bao nhiêu ?
- Trên 10 ngàn.
- 10 ngàn chưa đủ trả tiền rượu. Một chai bacadi ở đây gần ngàn đồng. Mỗi ngày Lê Tùng uống hết một chai. Vị chi mỗi tháng riêng tiền rượu mất 30 ngàn. Đó mới là rượu rom. Còn huýt ky, thuốc lá, thuốc phiện, và tiền chơi bời nữa. Tôi muốn hỏi cô : Lê Tùng lấy tiền ở đâu ?

Đang đỏ hồng, da mặt Huệ Lan trở nên xanh tái. Nàng nói, giọng mất hẳn bình tĩnh :

- Tôi... không biết.

Văn Bình gay gắt :

- Là nhân viên tình báo, cô phải biết. Trừ phi...

- Thừa ông... bao giờ tôi cũng trung thành với Sở.

- Cảm ơn cô. Nhân danh ông Hoàng, tôi báo cô biết là Lê Tùng đã biệt tích. Sau khi Lê Tùng được phóng thích, nhân viên công an được lệnh theo dõi ngày đêm. Lê Tùng cũng được lệnh tới trình diện hai ngày một lần tại bót quận nhì. Anh ta không ở Trần Hưng Đạo nữa. Và đã vắng mặt trong hai buổi trình diện. Theo chỗ tôi biết, dường như Lê Tùng đã xuất ngoại.

Nghe Văn Bình nói, nàng rớt như tơ vò. Lê Tùng nói là ông Hoàng ra lệnh cho chàng. Văn Bình lại nói là Lê Tùng có hành động mờ ám. Nàng sinh ra ngơ vực tất cả. Tốt hơn là giữ thái độ im lặng.

Văn Bình dần giọng :

- Tôi cho cô 24 giờ để suy nghĩ. Nếu Lê Tùng đã có cử chỉ hoặc ngôn ngữ nào khả nghi trong thời gian qua, cô hãy báo cáo lại cho tôi. Trong trường hợp cô cố tình che chở cho Lê Tùng - trường hợp mà tôi hy vọng không xảy ra - bắt đắc dĩ Sở phải có hành động kỷ luật với cô.

Như người bị xâm phạm, Huệ Lan loạn choạng ra ngoài. Nàng giận sôi lên khi thấy Văn Bình thản nhiên ngồi xuống ghế, châm thuốc hút, và nhìn nàng bằng cặp mắt tàn nhẫn. Song muôn ngàn đom đóm đã bay tung tóe trước mặt nàng. Nàng gắng gượng mở cửa. Niềm căm phẫn tốt độ dâng lên trong lòng đã giúp nàng sức khỏe để khỏi té xỉu. Nàng phải đứng vững để cứu Lê Tùng, người đàn ông nàng yêu tha thiết và nguyện lấy làm chồng.

* * *

Một tiếng động làm Lê Tùng tỉnh dậy.

Đêm qua, cửa phòng đóng kín từ 10 giờ mà đến gần sáng hai người mới chịu ngủ. 6 giờ đồng hồ thần tiên vụt qua rất nhanh. Lê Tùng tưởng có 6 phút. Cẩm Phượng mệt nhoài, quay mặt vào tường, và trong chớp mắt giấc ngủ đã tới với nàng. Toàn thân Lê Tùng cũng đau như, tuy nhiên cơn đau không làm chàng nhức nhối. Trái lại, chàng cảm thấy một hơi nóng bùng lên trong các thớ thịt, khiến lục phủ ngũ tạng của chàng mê mẩn.

Cẩm Phượng vẫn ngủ say.

Tấm chắn mỏng bằng gấm ngũ sắc đã tuột ra khỏi người nàng. Làn da trắng hồng hiện ra lồ lộ dưới ánh nắng xuyên qua khe cửa lá sách vào phòng. Trên người nàng, Lê Tùng không tìm ra một cái sẹo, một vết rạn, và một chỗ mỡ thừa. Tấm thân cân đối tuyệt diệu của nàng là kết quả của nhiều năm tập luyện thâm mỹ đúng phương pháp. Từ 10 năm nay, đêm nào nàng cũng bơi 2 giờ. Lợi dụng trời tối, nàng không mặc gì hết. Theo lời nàng, đó không phải là thủ đoạn gợi tình đàn ông - vì lẽ, ban đêm bãi cát vắng tanh - mà là một phương pháp thiên nhiên làm máu huyết lưu thông dễ dàng trong người, nhất là ở ngực và hông, những bộ phận cần nảy nở đúng kích thước.

Cánh cửa kẹt mở.

Một tên vệ sĩ ló đầu vào. Thấy Cẩm Phượng nằm khỏa thân trên giường, hấn chặt lưỡi. Lê Tùng nghiêm giọng :

- Gì thế ?

Hấn nhăn mặt :

- Gần ăn cơm trưa rồi mà còn ngủ ư ?

- Đêm qua, thức khuya quá.

- Chỗ thân tình nói cho anh biết, không ai ăn đứt được Cẩm Phượng đâu !

- Trừ tôi.

- Đừng phách lối. Một người Mỹ nặng 100 kí, bắp thịt to như cột nhà, cũng phách lối như anh. Nhưng chỉ ở đây một tuần là bò lê, bò càng, và xin hàng vô điều kiện.

- Ha, ha, anh hỏi giùm Cẩm Phượng xem ai thua ?

Tên vệ sĩ chìa cho chàng tờ báo :

- Được, chuyện này sẽ xét sau. Mời anh đọc báo, trong đó có bài nói về anh. Lát nữa, ông Chu Nghị tới. Anh dậy sửa soạn thì vừa.

Tên vệ sĩ tiến lại, vỗ bàn bạch vào mông Cẩm Phượng. Nàng càu nhàu, mặt vẫn ngoảnh vào tường :

- Im đi cho người ta ngủ.

- Dậy đi bà.

Mở mắt ra thấy tên vệ sĩ, nàng hốt hoảng kéo mền lên che thân thể lỏa lồ :

- Ai cho phép anh vào ?

- Ông Chu Nghị.

- Đi ra ngay.

- Không ai thềm nhìn đâu. Đẹp tốt gì mà nhìn.

Cầm Phụng quắc mắt :

- Kệ tôi. Tôi ghét bọn chó săn như anh.

- A, cô dám gọi tôi là chó săn.

- Hạng người như anh còn thua chó săn một bậc. Nào, có ra không ?

Tên vệ sĩ ngoe nguẩy :

- Không ra, cô làm gì ?

Cầm Phụng nhìn Lê Tùng, cầu cứu. Chàng bước xuống giường, giọng đàn anh :

- Chú khép dùm cánh cửa. Và trước khi ra, phiền chú xin lỗi cô Phụng.

- Anh đừng cậy giỏi võ mà ăn hiếp tôi.

- Tại sao chú lại bắt nạt cô Phụng ?

Chẳng nói, chẳng rằng, tên vệ sĩ lúi lúi ra ngoài. Cầm Phụng phá lên cười khanh khách :

- Khoái quá !

Lê Tùng hỏi dò nàng :

- Em không sợ hấn trình với Chu Nghị ư ?

- Chu Nghị cũng chẳng làm gì nổi em. Em là nhân viên nữ đoàn của bộ Ngoại giao.

- A, cũng giống như ban Biệt vụ của ông Hoàng.

- Phải đấy.

- Anh hỏi tò mò, em tha lỗi. Em có cảm giác nào khi phải ôm ấp người đàn ông mà em không yêu.

- Ô, quan niệm của anh cổ xưa như thuyết Khổng tử. Việc đó đối với em là thường. Người lính đánh trận bằng súng, còn em đánh trận bằng xác thịt.

- Nghĩa là em không yêu ai !

- Không đúng. Hồi đi học, em yêu sai đắm một sinh viên trường Bách khoa. Chúng em không lấy được nhau vì em là đoàn viên Thanh niên Lao động, còn anh ấy thuộc thành phần địa chủ, cha mẹ bị đấu tố. Thú thật với anh, em tin chủ nghĩa mác xít một cách triệt để, song em không thể chọn lựa người yêu theo biện chứng pháp được.

- Bây giờ người ấy ở đâu ?

- Ở dưới đất.

- Chết rồi.

- Vâng. Không lấy được em, anh ấy uống thuốc độc tự vận. Em định vào tu viện, song việc qui y không thích hợp với chủ nghĩa mác xít nên gia nhập ngành phản gián, dùng sắc đẹp thể xác của em để giết đàn ông.

- Em giết bao nhiêu người rồi ?

- Nhiều. Không ai sống nổi với em nửa tháng. Anh yên tâm. Em không hại anh đâu. Y sĩ chuyên môn đã khám nghiệm em tại Mạc Tư Khoa, và coi em là một kỳ quan về y học. Tạo hóa phú cho em cái tài giết đàn ông khỏi cần súng đạn.

- Em bao nhiêu tuổi ?

- 25. Vòng ngực 98 phân, không thua các cô đào chiếu bóng nguyên tử ở Hồ Ly Vọng. Mông cũng 98. Bụng 59. Cao một thước sáu bảy. Đi giày vào là 1 thước 78, chưa kể tóc bông lên thành 1 thước 85.

Cầm Phụng tung mền, nhảy xuống giường, và cứ thế thân nhiên vào buồng tắm. Nàng mở nước lạnh ồ ồ và nghe ngao một bài hát dân đặc. Lê Tùng đốt thuốc

lá, bắt chân chữ ngũ đọc báo.

Một tin ở cuối trang nhất làm chàng chú ý. Nội dung như sau :

«Cựu nhân viên tình báo Nam Việt bỏ trốn.

«Nguồn tin của hãng thông tấn Reuter cho biết một cựu nhân viên tình báo quan trọng Nam Việt vừa biệt tích. Nhân viên này là Lê Tùng, từng giữ một chức vụ cao cấp trong ban hành động hải ngoại. Đương sự vừa mãn hạn tù 6 tháng về tội lường gạt và hành hung nhân viên công lực.

«Được hỏi về vụ này, phát ngôn nhân của phủ Thủ tướng Sài Gòn từ chối không tuyên bố. Trước sự khẩn khoản của các ký giả, ông chỉ nói vắn tắt : Tôi không biết.

«Người ta nhận thấy nhà cầm quyền ở Sài Gòn bối rối sau khi Lê Tùng biệt tích. Một nguồn tin riêng cho biết Lê Tùng dường như đã rời Nam Việt. Sự đào tẩu này, nếu đúng, sẽ là một thiệt hại lớn cho các cơ quan tình báo ở phía nam vĩ tuyến 17.»

Lê Tùng buông tờ báo xuống đất, vẻ mặt mơ màng. Trước khi ấy, Chu Nghị xô cửa vào. Lệ thường, hắn không bao giờ vào phòng chàng. Thấy chàng băng

khuâng, hấn cất tiếng :

- Anh đọc báo chưa ?

Lê Tùng thở dài :

- Rồi.

- Anh nghĩ sao ?

- Chiều nay, tôi đi Thụy Sĩ.

- Thụy Sĩ ? Anh ngây thơ quá. Ra đến phi trường Kaitak, người ta sẽ chặn anh lại. Tôi tin là ông Hoàng đã liên lạc với phản gián Anh ở Hồng Kông.

- Anh có cách nào giúp tôi không ?

- Tôi rất sẵn sàng, nhưng vì anh từ chối nên tôi chưa nghĩ ra cách khác.

- Anh muốn đưa tôi sang bên kia bức màn sắt ư ?

- Tôi không bằng lòng khi nghe anh gọi các quốc gia xã hội chủ nghĩa là «bên kia bức màn sắt».

- Ô, đó là một danh từ thông dụng từ lâu rồi. Sở dĩ tôi không muốn, vì anh còn lạ gì, các nhân viên phản gián Bắc Việt sẽ tìm kế hại tôi.

- Người ta chỉ hại anh khi anh còn điều khiển tổ chức gián điệp ở phía bắc vĩ tuyến 17. Ngay cả trong thời gian ấy người ta cũng chỉ hại anh khi anh khước từ hợp tác. Huống hồ bây giờ... Hại anh làm gì vì anh đã biến thành kẻ thù của ông Hoàng... Anh bằng lòng không ? Vả lại, anh không còn lối thoát nào nữa. Công an và phản gián các nước phương Tây sẽ bắt anh, giải về Sài Gòn. Tôi đã liên lạc với Hà Nội. Họ sẵn sàng cho anh ăn náu một thời gian. Sau đó, anh muốn đi đâu, tùy ý.

- Tôi bằng lòng với một điều kiện.

Chu Nghị rút thuốc lá hút :

- Tôi xin nghe.

Lê Tùng nói :

- Điều kiện rất dễ : phiên anh chuyển số tiền sáu triệu rưỡi còn lại qua Thụy Sĩ trước khi tôi lên đường đi Hà Nội.

- Được. Nội ngày nay, anh sẽ biết tin.

Cẩm Phượng mặc xong quần áo rún rẩy bước ra. Chu Nghị nhăn mặt :

- Trông cô mỗi ngày một đẹp thêm, khiến tôi rệu nước miếng.

Cẩm Phượng thở thở :

- Mời anh tự nhiên.

Chu Nghị xua tay :

- Nói thế, chứ tôi không dám.

Lê Tùng buộc thắt lưng ki mô nô :

- Tôi đi chơi với Cẩm Phượng được không ?

Chu Nghị mỉm cười :

- Ban ngày không nên lộ mặt ra ngoài. Còn ban đêm tha hồ, tôi không giữ.

- Tại sao hôm qua anh cảm đoán ?

- Hôm qua khác. Chẳng giấu gì anh, tôi sợ anh đổi ý kiến. Nhưng từ phút này trở đi, tôi biết anh không thể đổi ý kiến nữa.

- Anh góm thật.

- Cũng chưa giỏi bằng anh. Anh là người đàn ông thứ nhất khuất phục được cô Phượng.

Cầm Phượng phá lên cười. Lê Tùng hỏi :

- Bao giờ tôi đi ?

Chu Nghị đáp :

- Hy vọng đêm nay.

- Bằng tàu ngầm ?

- Không. Chúng mình vượt biên giới, vào lục địa Trung Hoa. Từ đó, đáp phi cơ Hà Nội về Hà Nội. Thôi chào anh. Chúc anh vui thật nhiều với người đẹp.

Cầm Phượng nắm tay Lê Tùng kéo sát vào người. Thường tình, đàn ông súi giục đàn bà, nhưng lần này Cầm Phượng lại giữ vai trò chủ động. Chu Nghị nện giày lộp cộp ra hành lang. Cầm Phượng lim dim cặp mắt, chìa miệng cho Lê Tùng :

- Hôn em đi anh. Đêm nay, chúng mình xa nhau rồi.

* * *

Lê Tùng đã sống một thời gian dài ở Hà Nội sau hiệp định Giơ Neo để chỉ huy tổ chức tình báo của ông Hoàng, nên đã quen với những cột cờ cao chót vót, những loa phóng thanh ồng ồng suốt ngày đêm, và những chân dung lãnh tụ to bằng cái chiếu đứng cao nhìn xuống

đoàn người phục sức ảm đạm, nhể nhại bờ hời, bước rảo trên hè phố như bị ma đuổi.

Tuy nhiên, một cảm giác kỳ lạ nhen nhúm trong lòng chàng. Có lẽ đây là lần thứ nhất chàng đến Hà Nội bằng cửa trước, bằng trường bay Gia Lâm, trên phi cơ vận tải Hi út sin 17. Phi cơ này chở được 66 hành khách, song Lê Tùng chỉ là hành khách duy nhất, giữa một toán vệ sĩ lăm lè, đeo súng tiểu liên.

Suốt chuyến bay từ lục địa Trung Hoa về Hà Nội, Chu Nghị không nói nửa lời. Lê Tùng dựa lưng vào vách phi cơ cố ngủ. Chàng cần ngủ để lấy sức đối phó với cuộc thăm vấn dài dòng và phiền toái của nhân viên phản gián cộng sản.

Một chiếc ZIL đồ sộ đón chàng tại phi cảng. Chàng định ninh được đưa về trung tâm thành phố, tiếp xúc với các thủ lãnh phản gián. Song tài xế lại phóng xe theo những con đường vắng tanh, thẳng vào Hà Đông. Gần đến thị trấn Hà Đông, chiếc xe ZIL rẽ vào một khu trại rộng bát ngát.

Một thiếu phụ khá đẹp (lại đàn bà !) mở cửa xe, mời Lê Tùng xuống, rồi thân mật cầm tay chàng dẫn vào phòng khách, trang trí theo kiểu xưa. Thiếu phụ lách sang bên, nhường lối cho chàng bước vào phòng ngủ,

một căn phòng đóm đáng, đủ tiện nghi tân tiến, từ cái giường thấp lè tè, trải ga trắng muốt, đến cái quạt trần Marelli chạy êm ru, và buồng tắm thơm mùi nước hoa phụ nữ.

Thiếu phụ kéo ghế cho chàng ngồi, rồi nói :

- Chắc anh mệt lắm. Em được cấp trên cử ra săn sóc cho anh. Mời anh ngồi nghỉ một lát rồi tắm. Tên em là Nhung. Huyền Nhung. Tắm nước thật nóng sẽ khoẻ lại ngay. Em sẽ đắp bóp cho anh.

Tuy mệt nhoài, Lê Tùng bỗng thấy tâm thần phấn khởi. Chàng quan sát thiếu phụ từ đầu xuống chân. Nàng không thua Cẩm Phượng ở Hồng Kong là bao. Da nàng không trắng bằng, nhưng màu da hồng hồng, rậm nắng, rất hợp với khuôn mặt bầu bĩnh, cặp mắt rộng, mái tóc cắt ngắn, đôi chân dài và bộ ngực rắn chắc.

Nàng mặc một cái áo choàng xanh nhạt, may khít, trông giống như điều dưỡng viên ở bệnh viện Tây phương. Không đợi chàng trả lời, nàng bước thoăn thoắt vào buồng tắm, vặn nước ồ ồ.

5 phút sau, nàng trở ra, giọng âu yếm :

- Mời anh cởi quần áo.

Lì lợm như Lê Tùng mà cũng thẹn chín cả người. Chàng không ngờ cuộc phiêu lưu nguy hiểm này lại được tô điểm bằng những phút thần tiên với đàn bà đẹp. Bất giác, chàng nghĩ đến Văn Bình. Vai trò của chàng sẽ làm Văn Bình, anh chàng đa tình nhất sở Mật vụ, thềm rệu nước miếng.

Lê Tùng đưa sơ mi cho Huyền Nhung treo lên mắc. Ngón tay chàng trở nên lóng cóng khi đụng vào khuy quần. Chàng không còn là cậu thiếu niên mới giáp mặt đàn bà lần đầu. Huyền Nhung cũng không còn là trinh nữ để chàng tần ngần, xấu hổ.

Có lẽ chàng rụt rè vì sự việc xảy ra quá đột ngột. Trong thời gian hoạt động ở phía bắc vĩ tuyến 17, Lê Tùng đã nghe nói nhiều về trung tâm chiêu đãi ME, dành riêng cho nhân viên tình báo Tây phương bị bắt muốn hợp tác, song chàng không ngờ món hàng phụ nữ lại đầy đủ và ngon lành đến thế.

Huyền Nhung nhanh nhẹn rút dây lưng của chàng, giọng nhí nhảnh như cô gái đôi tám :

- Ô, thay quần áo để tắm mà cũng ngượng ngập. Để em cởi giùm cho !

Lê Tùng chắt lưỡi :

- Chuyện ! Xấu hổ là đúng ! Nếu cô làm gương trước, tôi sẽ cải hết trong vòng một phút đồng hồ.

Huyền Nhung phá lên cười :

- Trời đất ơi, tưởng gì, chứ khoảng ấy thì dễ dàng quá! Vả lại, em sẽ cải sau anh, và cải nhanh hơn anh nhiều. Đây này, anh mất một phút, nghĩa là 60 giây, em nghĩ cần một giây, đúng một giây, không hơn không kém. Song trong thời đại nguyên tử, chậm chạp như anh thì chóng mất mạng.

Phật một tiếng, cái áo choàng bó người màu xanh được giút ra khỏi thân thể nàng, rơi xuống đất. Lê Tùng trố mắt, đứng sững.

Hồi nãy, chàng đã đoán lầm. Khóa thân, nàng gọi cảm hơn Cảm Phụng nhiều. Những đường cong núi lửa của nàng đều thật trăm phần trăm. Chàng buột miệng :

- Thân hình cô đẹp quá !

Huyền Nhung uốn ngực cho chàng ngắm :

- Tại sao lại gọi em là cô ?

- Ủ, thì gọi là em.

- Em cũng chưa được.
- Vậy muốn gọi bằng gì ?
- Bằng mình.
- Mình làm anh phát điên.
- Anh còn đợi gì mà chưa ôm em ?

Huyền Nhung ôm cứng Lê Tùng, cố tình cọ sát bộ ngực vĩ đại vào má chàng, rồi ngửa mặt chờ hôn. Dĩ nhiên, Lê Tùng không rút rè như trước nữa.

Chàng dịu dàng xuống cái bàn dài, song nàng gỡ ra, giọng trách móc :

- Thong thả. Hồi nhỏ, trước khi ăn, mẹ em thường bắt em rửa ráy sạch sẽ. Em không thích bẩn thỉu. Vả lại, ngoài kia có phòng riêng thú vị hơn.

- Anh háu ăn lắm. Tính anh lại nóng như lửa. Tượng đá thấy em cũng bủn rủn hướng hồ người trần mắt thịt như anh.

- Em sẵn sàng chịu anh. Anh đòi hỏi khi nào cũng được. Sáng, trưa, chiều, đêm, bất cứ lúc nào, tùy nhiên...

- Tuy nhiên, anh phải ngoan ngoãn đối với thượng cấp của em.

- Anh thông minh ghê. Em ghét thậm tệ đàn ông đàn độn. Thiện chí là điều kiện duy nhất để em hiến thân cho anh. Nói cho cùng, thượng cấp của em cũng là thượng cấp của anh.

- Thượng cấp của chúng mình còn quên một điều quan trọng : ái tình không giống khẩu súng, nạp đạn là bắn. Ái tình phải đi đối với sự cảm thông của tâm hồn, trước khi dẫn tới sự cảm thông của xác thịt. Anh không thích ái tình bị điều khiển.

- Nếu không thích, anh còn nài ép em làm gì ? Thôi, để em mặc áo.

Lê Tùng cứng họng. Huyền Nhung tỏ ra cao tay hơn chàng. Nàng đã đọc rõ tâm trạng chàng như tấm hình trên màn ảnh. Tuy biết nàng yêu đương theo lệnh trên, chàng vẫn say mê.

Huyền Nhung ngoạm má chàng, giọng ỡng ẹo :

- Chịu thua chưa ? Đại tá sắp đến rồi, sửa soạn nhanh kẻo không kịp.

Lê Tùng giả vờ nhìn nàng sửng sốt :

- Đại tá Bùi Vinh ?

- Phải. Xong việc, anh tha hồ hú hí. Bùi Vinh đến trại vào lúc 9 giờ tối.

Lê Tùng không lạ gì hắn, song đây là lần đầu gặp gỡ bằng xương, bằng thịt. Trong quá khứ, chàng chỉ biết hắn trên ảnh. Trước ngày từ giã Sài Gòn, chàng đã được Văn Bình nói rõ về Bùi Vinh và Phan Thiện.

Đại tá Bùi Vinh là cánh tay phải của Phan Thiện, trùm phản gián Bắc Việt. Ông Hoàng đã có hàng chục tấm hình của Bùi Vinh, nằm, ngồi, đứng, mặc đồ tắm trên bãi biển, trưng diện dạ phục trong một đại lý quán ở Hà Nội. Song trong hình, Bùi Vinh hoàn toàn khác ở ngoài.

Trong hình, hắn có khuôn mặt xương xẩu, thân hình cao gầy, và nụ cười nghiêm nghị. Trên thực tế, hắn cao lêu nghêu nhưng đôi má lại phúng phính bánh đúc, miệng cười thâm hiểm hơn là nghiêm nghị.

Nhìn hắn, Lê Tùng giật mình. Có lẽ bộ ảnh trong hồ sơ của ông Hoàng được chụp từ lâu. Như vậy, có thể ông Hoàng làm lẫn. Trong nghề điệp báo, sai một li, đi một dặm. Đột nhiên, chàng lo ngay ngáy, và bắt đầu nghi ngờ... Nghi ngờ kế hoạch của ông Hoàng.

Kế hoạch lạ lùng này được mệnh danh là Hào quang. Đứng trước hào quang, con người thường quáng mắt. Ông Hoàng bố trí khổ nhục kế, để Lê Tùng rơi vào cạm bẫy của đối phương ở Sài Gòn. Lê Tùng sẽ biến thành một vùng hào quang làm các yếu nhân điệp báo Hà Nội quáng mắt rồi thanh trừng lẫn nhau.

Con người nguy hiểm nhất mà ông Hoàng muốn loại trừ trước tiên là Phan Thiệu.

Đối diện Bùi Vinh, Lê Tùng nhớ lại rõ mồn một những dòng chữ đánh máy li ti trong hồ sơ Hào quang mà ông Hoàng cho chàng đọc, trước khi cất kỹ vào tủ sắt kiên cố.

«...Một trong những cấm kỵ trong nghề điệp báo là cạnh tranh nội bộ. Sự ganh ghét giữa các nhân viên tình báo chuyên nghiệp do đô đốc Canaris chỉ huy với nhân viên tình báo của Đảng Quốc xã dưới quyền Himmler trong đại chiến thứ hai đã làm nhiều hoạt động ở hải ngoại bị tê liệt trầm trọng.

«Tình trạng này đang xảy ra trong guồng máy Phản gián ở Bắc Việt. Căn cứ vào tài liệu xác thật được phối kiểm chu đáo, guồng máy này được coi là khá đặc lực. Giám đốc Phản gián là Phan Thiệu. Hắn chỉ huy một hệ thống phản gián đại quy mô từ bờ bắc vĩ tuyến 17 đến

biên giới Hoa-Việt. Hắn còn đặt an-ten tại nhiều thủ phủ trên thế giới, nhất là trong vùng Đông Nam Á.

«Phan Thiện là cán bộ phản gián chuyên nghiệp, xuất thân từ cơ quan An ninh Liên bang (Sûreté fédérale) và Phòng Sử học (Bureau historique) - cơ quan Phản gián của Pháp ở Đông Dương - sau thế chiến thứ hai. Chiến tranh Việt-Pháp bùng nổ tháng 12-1946, Phan Thiện đã có liên lạc mật thiết với các yếu nhân điệp báo Lê Giản và Phan Trọng Tuệ, song được uỷ nhiệm ở lại Hà Nội, tiếp tục phục vụ trong cơ quan an ninh của Pháp.

«Nhờ sự cộng tác hữu hiệu và trung thành của Phan Thiện, các cơ sở nội thành của Việt Minh được bảo vệ kiên cố. Cho đến gần hiệp định Giơ Neo năm 1954, vai trò nhĩ trùng nguy hiểm của Phan Thiện mới bị bại lộ. Hắn trốn lên Việt Bắc, làm cố vấn cho Trần Quốc Hoàn, sau này làm bộ trưởng Công an.

«Hắn được đưa đi Mạc Tư Khoa dự lớp huấn luyện cao cấp. Và sau 2 năm ở Nga Xô, Phan Thiện đã tốt nghiệp những trường đại học điệp báo sau đây :

- trường gián điệp ẩn tể ¹²

12 Hiệu trưởng trường này là đại tá Dubovik. Trường này được đặt dưới thẩm quyền của Vụ 1, trong trung ương GRU, vụ trưởng là phó đô đốc Bekrenev.

- trường phá hoại ¹³
- trường gián điệp Fili ¹⁴

«Sau đó, Phan Thiện trở về Bắc Kinh học 6 tháng trong trường Kỹ thuật Phản gián Cao cấp ở ngoại ô Thượng Hải. Năm 1957, hắn về nước và được cử làm giám đốc Phản gián. Trên thực tế, Phan Thiện không mang chức vụ giám đốc, và sở Phản gián cũng không có tên chính thức. Các hoạt động phản gián được giấu trong vụ Lễ Tân, trực thuộc Phủ Thủ Tướng, và Phan Thiện chỉ giữ một chức vụ tầm thường là Phó Vụ trưởng Lễ Tân. Tuy vậy, quyền hành của Phan Thiện rất lớn. Sự hồi hương của hắn đã đặt các cơ sở điệp báo của ta vào tình trạng bế tắc.

«Năm 1960, Phan Thiện được đưa vào Ủy ban Trung ương Đảng làm uỷ viên dự khuyết, cùng với Nguyễn Hữu Khiếu, cựu giám đốc Công an Liên khu IV trong thời gian kháng chiến.

«Năm 1962, Bùi Vinh được biệt phái từ bộ Tổng tư lệnh qua vụ Lễ Tân, làm phụ tá cho Phan Thiện. Ngược

13 Trường phá hoại thuộc thẩm quyền của Vụ 5, trong trung ương GRU, do trung tướng Mikhail Andrianovich Kochetkov làm vụ trưởng.

14 Trường gián điệp Fili là nơi huấn luyện điệp viên trung cấp GRU. Nhiều yếu nhân điệp báo Bắc Việt đã tốt nghiệp tại Fili.

với Phan Thiện, một chuyên viên điệp báo thuần túy, xuất thân từ thành phần tiểu tư sản thành thị (hắn đã đậu Tú tài Pháp, ban Toán, cha hắn là tham tá phủ Toàn quyền, ông nội hắn là quan lại Nam triều), đại tá Bùi Vinh lại thuộc giai cấp vô sản hoàn toàn.

«Bùi Vinh gia nhập Vệ quốc đoàn trước ngày kháng chiến bùng nổ. Sinh quán hắn ở Quảng Bình (đồng hương với uỷ viên dự khuyết trung ương Đảng, Nguyễn Hữu Khiếu), cha mẹ là nông dân nghèo, hồi nhỏ phải chăn trâu.

«Sau khi gia nhập bộ đội, Bùi Vinh mới được học hành. Tư chất thông minh khác thường, sau 2 năm từ mù chữ hắn đã tốt nghiệp bằng tiểu học. 2 năm sau, hắn tốt nghiệp trung học.

«Năm 1946, hắn chỉ là binh nhì. Năm 1948, hắn vọt lên thiếu úy trong trận đánh ở Liên khu V. Năm 1950, dự chiến tại Cao-Bắc-Lạng, Bùi Vinh đã đeo lon đại úy. Năm 1954, hắn chỉ huy một tiểu đoàn quyết tử ở thung lũng lòng chảo Điện Biên. Tiểu đoàn của hắn thiệt mạng 9/10 song đã hoàn thành nhiệm vụ. Và hắn được vinh thăng thiếu tá thiết thụ.

«Nhờ thành phần giai cấp, hắn thăng cấp rất nhanh. Năm 1961, hắn lên đại tá. Một nguồn tin đáng tin cậy

cho biết hắn được bộ Quốc Phòng đề nghị với phủ Chủ tịch lên cấp thiếu tướng.

«Về chuyên môn điệp báo, Bùi Vinh còn ở mức trung bình, nếu không là sơ cấp. Hắn chưa hề hoạt động điệp báo. Hắn chỉ mới theo học khóa huấn luyện điệp báo cấp tốc của bộ Tổng tư lệnh, và chưa hề bổ túc ở ngoại quốc.

«Về phần gián điệp, Bùi Vinh mới đạt trình độ tập sự. Nguyên nhân hắn được biệt phái qua vụ Lễ Tân hoàn toàn có tính chất chánh trị. Nếu Bùi Vinh thay thế Phan Thiện, tổ chức của chúng ta sẽ hoạt động dễ dàng hơn, ít nhất trong hiện tại. Vì vậy, công tác cấp thời của chúng ta là tìm mọi cách loại trừ giám đốc Phản gián Phan Thiện.

«Kế hoạch loại trừ này gặp rất nhiều khó khăn. Phan Thiện là uỷ viên dự khuyết trung ương Đảng, nếu để hắn trở thành uỷ viên thật thụ và nắm giữ toàn bộ hệ thống điệp báo miền Bắc, chúng ta sẽ phải tốn phí nhiều tiền bạc và nhân sự.

«Thoạt đầu, chúng ta dự định ám sát Phan Thiện. Việc ám sát bất thành vì Phan Thiện bố trí phòng vệ rất chu đáo, hai lần nhân viên của ta trà trộn vào cơ quan của hắn, cả hai lần đều bị bại lộ. Và lại, ám sát không lợi

bằng thanh trừng. Vì Phan Thiện bị ám sát, một Phan Thiện khác sẽ được cử ra thay thế.

«Trong guồng máy điệp báo Bắc Việt, ngoài Phan Thiện ra đang còn một số chuyên viên có đầy đủ khả năng.

Biện pháp lý tưởng là loại trừ Phan Thiện bằng cách đưa hắn vào tròng. Chúng ta sẽ tạo chứng cứ giả mạo để giúp Bùi Vinh kết tội Phan Thiện. Trung ương Đảng sẽ phải thanh trừng Phan Thiện về tội phản bội.

«Sau khi Phan Thiện bị thanh trừng, Trung ương Đảng sẽ không dám bổ nhiệm các chuyên viên thuần túy vào chức vụ cao cấp nữa, và đương nhiên đại tá Bùi Vinh sẽ lên thay thế. Một hậu quả đương nhiên khác là các chuyên viên thuần túy trong guồng máy điệp báo sẽ bị thay thế bởi các đảng viên trung kiên.

«Việc chính trị hóa điệp báo sẽ làm mức độ hữu hiệu giảm sút, giúp chúng ta đẩy mạnh hoạt động...

«Sau đây là hồ sơ tướng mạo và đời sống của Phan Thiện, và Bùi Vinh...» Lê Tùng nhìn Bùi Vinh như bị thôi miên.

Bùi Vinh lặng lẽ ngồi xuống ghế xa lông, miệng phì phèo điếu xì gà thơm phức.

Hắn không bắt tay Lê Tùng. Hắn cũng không chào hỏi. Hắn lại không mời chàng ngồi. Bùi Vinh mở đầu bằng câu nói dăm dẩn, chứa đầy đe dọa :

- Lê Tùng ! Anh chưa thành thật.

Lê Tùng chớp mắt, vẻ mặt ngờ ngác :

- Tôi...

Bùi Vinh cướp lời, giọng hách dịch :

- Để yên tôi nói. Anh chưa thành thật. Lê Tùng, anh không giấu diếm được tôi đâu.

Lê Tùng có cảm giác như trần nhà sụp xuống. Trần nhà sụp xuống đè chàng nát bấy. Đồng thời đè nát bấy kế hoạch Hào quang mà ông Hoàng mất bao công phu sửa soạn.

IX - Mê Hồn Trộn

Mùi thuốc lá cháy khét làm Nguyễn Biên bức mình. Tuy nghiện thuốc lá mỗi ngày hai gói, một gói Chesterfield ở nhà, một gói Bát Tốt ngoài đường - hắn lại ghét mùi cháy khét. Vì vậy, đĩa đựng tàn của hắn luôn luôn đựng nước. Gấp nước, tàn thuốc phải tắt ngúm.

Không hiểu sao hôm nay Nguyễn Biên lại quên đồ nước. Có lẽ hắn bận suy nghĩ. Thật vậy, suốt từ chiều đến giờ, hắn ngồi im như tượng đá trong ghế bành, nhìn qua bao lon xuống đường.

Hắn nhìn xuống đường song không thấy, không nghe gì hết. Đường Phạm Ngũ Lão, sau lưng ga xe buýt, thường là khu vực náo nhiệt đông đúc nhất Sài gòn, ngày cũng như đêm, nhất là khi trời sắp tối. Hàng trăm xe cộ đủ loại nối đuôi nhau, xe buýt khổng lồ dài ngoằn phun khói đen kịt, xe xì cút tơ bóp kèn te te, xe hơi nhà lòng lẩy áo màu, xe đạp, xích lô ì ạch và xe thổ mộ khệnh khạng...

Nguyễn Biên chỉ thấy khoảng không vô tận. Trên nền trời hoàng hôn, những đám mây màu xám đang chuyển sang màu tím... Đột nhiên, Nguyễn Biên cảm thấy trống

trái lạ lòng.

Trên bàn, hai tờ báo vẫn nằm chềnh ềnh dưới ánh đèn 60 nên sáng quắc. Tờ Sống, và tờ J.E.O. Pháp ngữ.

Nguyễn Biên đọc đi đọc lại nhiều lần nên thuộc lòng bài lai cáo đăng ở trang sau. Lai cáo thứ nhất đăng trên báo Sống như sau :

«Phạm Tư ở Huế phải về ngay. Mẹ đau nặng. Anh cả. Phạm Thân.»

Và lai cáo thứ hai đăng trên báo J.E.O. :

«Marie em, từ ngày em ra đi, con khóc ngày đêm. Em hãy về nhà. Anh sẽ quên hết quá khứ. Người yêu em : Paul.»

Trên đất Việt Nam, những người như Phạm Tư không hiếm, tuy nhiên Phạm Tư và Paul ở đây chỉ có trong trí tưởng tượng của Nguyễn Biên, giám đốc trú sứ gián điệp Bắc Việt ở Sài gòn.

Những lai cáo hiền lành này sẽ đến văn phòng điệp báo trong vụ Lễ Tân 4 ngày sau. Nghĩa của nó rất giản dị : công tác đã hoàn tất, đã ra lệnh cho nhân viên tạm rút vào bóng tối, trân trọng chờ chỉ thị.

Ba ngày trôi qua...

Nguyễn Biên vẫn chưa nhận được chỉ thị. Mỗi tối, đúng 8g5', hắn phải túc trực bên máy thu thanh để nghe âm ngữ của đài bá âm Hà nội. Hắn không hiểu sao Hà nội bắt đình chỉ mọi liên lạc bằng điện đài, viện có là Phản gián Sài gòn hoạt động đặc lực.

Nguyễn Biên lẩm bẩm :

- Hừ, như vậy mà cho là đặc lực ! Rõ thần hồn nát thần tính !

Trong thâm tâm, Nguyễn Biên khinh rẻ tổ chức của ông Hoàng. Hắn đã bố trí cho Lê Tùng rời Sài gòn một cách dễ dàng, ung dung trèo phi cơ ở Tân Sơn Nhất, trước mũi công an và Phản gián. Phen này trở về, hắn sẽ báo cáo tường tận cho Đại tá Bùi Vinh...

Đại tá Bùi Vinh... con người quân nhân cương nghị, khôn ngoan và dũng lược, thăng cấp nhanh như ngựa phi, thành phần đầy hy vọng của nguồn máy đập báo...

Theo chương trình, Nguyễn Biên phải lưu lại miền nam hai năm nữa. Thêm 24 tháng dài đằng đẳng nữa... Hắn xa gia đình từ lâu, một năm 4 lần, vợ con hắn gửi thư vào. Thư từ được viết vào giấy gói đồ bằng mực hoá chất, hoặc chụp trên phim vi-ti. Từ lâu, hắn không

được ngửi lại mùi cà phê Nhân ở Cầu Gỗ, gần hồ Hoàn Kiếm.

Nhà hấn ở phố Cầu Gỗ, sau tiệm cà phê Nhân, nổi tiếng nhất nhì Hà nội. Buổi sáng thức giấc, hấn ngồi một mình trong tối, cánh mũi nở rộng, hít mùi cà phê phin đặc biệt vào buồng phổi. Ban đêm trước khi lên giường, hấn cũng không quên thưởng thức hương vị cà phê. Nhiều đêm, hấn ân ái với vợ trong bầu không khí sục nức mùi cà phê độc đáo. Cà phê đã biến thành một phần của đời hấn.

Hồi nhỏ, hấn sống trong một đồn điền trồng toàn cà phê, thứ cà phê thượng hạng, gần Phủ Lạng Thương. Lớn lên, hấn mê uống cà phê một cách kinh khủng.

Mùi cà phê của tiệm ăn bên cạnh xông vào mũi, lôi Nguyễn Biên về thực tại. Sau khi Lê Tùng sa bẫy, hấn rời ngôi nhà ở đường Nguyễn Văn Giai, dọn về căn gác cao chót vót này.

Nguyễn Biên giật mình đánh thót.

Đồng hồ quả lắc trên tường đồng dục điểm 8 tiếng. 5 phút nữa, giọng nói quen thuộc của đài Hà nội sẽ vang rền trong máy thu thanh Zenith đặc biệt 3000-1 của Mỹ đặt trên bàn.

Nhân viên điệp báo Bắc Việt hoạt động tại Đông nam á thường dùng máy thu thanh Zenith. Âm thanh của nó trong treo, và rõ ràng, những băng làn sóng ngắn của nó có thể được dùng để nghe mật điện, ngoài ra, băng F M có thể biến thành điện đài.

Bản tin của đài Hà nội bắt đầu - Cô gái xướng ngôn uốn éo, giọng chua như dấm, nếu ở gần Nguyễn Biên phải vít đầu xuống, hôn cho bẹp đi. Tại Nguyễn Biên vênh lên. Tiếng nói nũng nịu từ trong máy phát ra :

«... Sông có khúc, người có lúc... Vắng chủ nhà, gà vọc niêu tôm...»

Nguyễn Biên hứ một tiếng rồi tắt máy. Chỉ thị của Trung ương đã tới sau 3 ngày chờ đợi mỏi mắt. Nhưng Trung ương đã có thái độ hoàn toàn khó hiểu : trước đây ra lệnh đình chỉ hoạt động một thời gian thì nay lại đòi hẩn tập trung năng lực vào vụ Lê Tùng... Sông có khúc, người có lúc... Vắng chủ nhà, gà vọc niêu tôm... nghĩa là «đã nhận được lai cáo đăng trên báo, yêu cầu tiếp tục công tác, đúng 8g30 tối nay. Trung ương sẽ gửi chỉ thị bằng vô tuyến điện trên tần số thường lệ».

Nguyễn Biên lặng lẽ châm thuốc hút.

Thời gian trôi qua từ từ... Hấn gác chân lên bàn, hóp một ngum cà phê đặc. Dáng điệu khoan thai, hấn đeo ống nghe vào tai, hí hoáy ghi chú mật điện. Tạch tè, tạch tè...

Cơ quan tâm đài của Phản gián Nam Việt cũng nghe được bức điện này, và thu vào băng nhựa. Tuy nhiên, họ không thể nào hiểu nghĩa. Họ cũng không biết được người nhận là ai. Phương pháp truyền tin này, danh từ chuyên môn điệp báo gọi là truyền tin một chiều».

Bức điện dài đúng 3 phút. Nguyễn Biên ghi đầy một trang giấy. Hấn liếc qua một phút, thở khói thuốc lá xuống bàn, rồi cúi đầu dịch. Dưới đèn bô hôi hấn nhể nhại.

Nguyễn Biên hút hết điếu thuốc thứ năm, bức điện mới được dịch xong. Nội dung làm hấn bàng hoàng :

Giám đốc gửi

Trú sứ KC

Đã nhận được báo cáo tạm đình chỉ hoạt động đăng trên nhật báo Sống và Journal d'Extrême Orient dưới hình thức lai cáo. Thành thật khen ngợi. Lê Tùng đã đến nơi bình yên.

Yêu cầu Trú sứ thi hành những chỉ thị thượng khẩn sau đây :

a- tiếp xúc ngay với Quỳnh Bích để lấy thêm tài liệu, và tin tức liên quan đến vụ Lê Tùng. Phải khám phá ra bằng được phản ứng của sở Mật vụ đối với việc Lê Tùng vắng mặt.

b- lấy thêm tài liệu, tin tức về sở H-4 trong Tổng Nha Mật vụ, đặc biệt là tìm hiểu thủ tục chuyển ngân của sở này.

c- báo cáo hỏa tốc bằng điện đài cao Trung ương.

d- đây là công tác cuối cùng của trú sứ KC. Sau đó trú sứ sẽ được triệu hồi. Cố gắng thi hành chỉ thị trong bí mật. Tuy nhiên, trong hoàn cảnh bất khả kháng, có thể bất chấp an ninh, miễn hồ đạt được kết quả trong thời gian ngắn.

e- liên lạc vô tuyến theo thời khoá biểu thường lệ. Mật mã KFS, và KBN. Nhân viên Trung ương sẽ túc trực mỗi đêm từ 0 đến 5 giờ sáng đề liên lạc với trú sứ KC.

Nguyễn Biên ngồi thờ thật lâu trong ghế. Hầu hết nhân viên dưới quyền ở Sài gòn đều vắng mặt. Hắn đành phải hoạt động một mình. Mặt hắn cau lại, trong

sự giận dữ. Giám đốc ở Trung ương ra lệnh rất dễ, vì chỉ cần bấm chuông, gọi thư ký tóc ký - một cô gái bụng lép, mông tròn, ngực nở - rồi chuyển mảnh giấy xuống phòng mật điện.

Trung ương không thể hiểu được những khó khăn ghê gớm của hần ở Sài gòn, với nguồn máy Phản gián đại qui mô...

Nguyễn Biên nhún vai sửa soạn tắt đèn.

Chợt nhõn tuyến của hần chạm phải chồng báo trên tủ buýp phê. Chập tối, bà già bán báo ở đầu đường mang lên mà hần quên đọc. Dầu có nhiều tiền, hần chỉ dám thuê báo, mỗi ngày 10 đồng, đọc hết 20 tờ. Hần cần thiên hạ tưởng hần là ông kế toán già, độc thân, mang sổ sách tư nhân về nhà cặm cùi làm đêm, với số lương đủ sống.

Tám hình ở trang nhất tờ Quyết Tiến làm Nguyễn Biên khựng người. Đó là hình Lê Tùng.

Nguyễn Biên vô lấy tờ báo, trải trên bàn. Một tiêu đề chữ đậm chạy dài 4 cột như sau :

Phủ Thủ tướng đính chính một tin thất thiệt : Lê Tùng không phải là cựu nhân viên tình báo. Lê Tùng vẫn ở Sài gòn.

Bên dưới là nội dung, kèm theo bức hình Lê Tùng, một Lê Tùng gầy gò, tiêu tụy và buồn bã :

«Phủ Thủ tướng Sài Gòn vừa đính chính hôm nay một nguồn tin thất thiệt được đăng tải trên báo chí ngoại quốc, và báo chí trong nước, theo đó một cựu nhân viên tình báo quan trọng Nam Việt vừa biệt tích, và có lẽ đã xuất ngoại.

«Trả lời câu hỏi của các ký giả, một phát ngôn viên của Phủ Thủ tướng tuyên bố rằng các cơ quan tình báo Nam Việt không có nhân viên nào mang tên Lê Tùng. Cũng theo lời phát ngôn viên này thì có lẽ báo chí đã lầm với Lê Tùng, một nhân viên hành chánh trung cấp, vừa ở tù 6 tháng về tội lường gạt và hành hung nhân viên công lực. Sau khi được phóng thích, Lê Tùng vẫn ở Sài Gòn. Đương sự vừa đệ đơn lên chính phủ phản kháng về vụ báo chí loan tin thất thiệt, mặt khác, luật sư của Lê Tùng cho biết đương sự sẽ dành quyền truy tố trong vụ này.»

Nguyễn Biên quăng tờ báo xuống sàn gác, phá lên cười khanh khách. Hắn cười to hơn khi thấy toàn thể các báo đều loan tin về Lê Tùng. Rồi hắn châm điều Bát-tốt, gạt gù một mình :

- Cóc khô. Tại sao nhà báo không phỏng vấn Nguyễn Biên ? Phen này, bọn mật vụ Sài gòn sẽ chết chung một hố.

Nguyễn Biên đã lạc quan một cách quá đáng. Vào giờ ấy, nhân viên Mật vụ dưới quyền ông Hoàng vẫn hoạt động ráo riết.

Bản báo cáo từ Hồng không gửi được đặt nằm ngay ngắn trên bàn. Người bán hàng trong Trung tâm Ngọc Thạch, ở đại lộ Carnarvon, phục sức kỳ dị, mắt đeo kính dâm, miệng ngậm tẩu cán sắt Falcon, sơ mi ngắn tay màu đỏ ca-rô, cổ áo gài 2 nút, đã loan tin Lê Tùng rời Hồng không đi Hà nội.

Ông tổng giám đốc xoa tay có vẻ hể hả. Lần này được coi là biệt lệ nên sự hiện diện của Lê Tùng tại Hà nội không được ông thông báo cho tổ chức của Sở ở miền Bắc vĩ tuyến 17 biết. Kế hoạch MA-15 : Hào quang đã tới phần gay go nhất, Lê Tùng cần hoạt động một mình. Lê Tùng sẽ được Sở giúp đỡ gián tiếp.

Giúp đỡ bằng cách trưng thêm một cái bẫy mới ở Sài gòn. Vì vậy, Văn Bình bám sát Quỳnh Bích.

Trong khi Nguyễn Biên chậm rãi rời căn gác ở đường Phạm Ngũ Lão, hòa mình vào thủ đô ban đêm thì ở góc

đường Mặc Đình Chi - Nguyễn Du, tiếng nhạc nhẹ tràn ngập phòng ngủ của Quỳnh Bích.

Quỳnh Bích, nữ nhân viên Biệt vụ, Bí thư của tổng thanh tra Văn Bình. Cô gái mảnh mai như liễu, song lại làm đàn ông choáng váng vì cái mông tròn trịa, và bộ ngực nở nang cực độ, một nửa lộ ra ngoài, dưới cái áo dài trắng may khít, hở vai, hở đến nỗi thợ may phải lắc đầu, le lưỡi.

Đêm ấy, Quỳnh Bích khánh thành áo mới. Cái áo hở vai táo bạo nhất Sài gòn. Nàng khỏa thân có lẽ còn ít khêu gợi hơn là mặc áo hở vai, vì làn da trắng hồng của nàng có điều kiện khoe khoang dễ dàng, nhất là khoe khoang hai trái tuyết lê mũm mĩm và đú đờn.

Nàng nằm dài trên đi-văng, ngực hơi nghiêng, cốt cho Văn Bình ngắm nghía. Áo nàng được cài bằng khuy bấm, chỉ kéo nhẹ là tuột ra, và Văn Bình đã biết rõ là bên trong nàng không mặc gì hết.

Thái dương chàng nóng ran, mạch máu chạy rần rần, chàng muốn tắt ngọn đèn cuối cùng trong phòng, và xà xuống đi-văng lót cao su mát êm như tơ, song cố kềm hãm. Quỳnh Bích đẹp thật ! Quỳnh Bích khêu gợi thật! Nàng là huyết-ky pha đá vụn đặt trên khay vàng, bung tận miệng chàng. Đúng ra, bung tận miệng người lữ

hành lang thang nhiều ngày trên sa mạc mênh mông cháy bỏng. Chàng chỉ vươn tay ra thì tất cả thuộc quyền sở hữu của chàng.

Và nàng cũng chờ đợi một cử chỉ đòi hỏi của chàng. Mà chàng không dám.

Chàng không sợ nhan sắc quyến rũ của Quỳnh Bích sẽ làm chàng tối mắt, quên nhiệm vụ. Trong đời, chàng đã ôm ấp nhiều thân hình quyến rũ hơn Quỳnh Bích, và nhiều lần chàng ra đi, không tiếc nuối, nhiều lần chàng đứng đung khi người đẹp quần quai trong vũng máu.

Chàng rụt rè vì sợ Quỳnh Bích mềm lòng.

Nàng là nhân viên của địch. Từ lâu, nàng đánh cắp tài liệu trong phòng giấy của chàng, trao cho Phạm Huê và Nguyễn Biên. Chàng đã nhắm mắt làm ngơ cho nàng tiến hành công tác phản bội. Hơn thế nữa, theo lệnh ông Hoàng, chàng lại khuyến khích nàng bước sâu trên đường phản bội.

Chàng bắt đầu lo ngại vì Quỳnh Bích yêu chàng thành thật. Nếu chàng yêu trả một cách tha thiết, nàng sẽ thú tội hết. Khi ấy, kế hoạch của ông Hoàng sẽ thất bại.

Quỳnh Bích nhìn chàng bằng luồng mắt đăm đuôi. Hồi chiều, nàng hẹn Văn Bình đến phòng. Thường lệ, hai người đóng cửa trong phòng ngủ, rồi đến 10 giờ kéo nhau đến vũ trường nhảy cho đến 2 giờ sáng. Chàng đưa nàng về phòng, rồi ngủ lại với nàng đến sáng.

Dưới đèn, Văn Bình đẹp trai lạ lùng. Cặp mắt to, sáng, đầy vẻ cương nghị, cái miệng cười hấp dẫn và chân thành, đôi vai tròn, lực lưỡng... Nhắm mắt lại, nàng vẫn thấy chàng. Bịt tai, nàng vẫn nghe giọng nói vỗ về khả ái của chàng.

Nàng buột miệng :

- Văn Bình ơi !

Chàng hôn nhẹ vào môi nàng. Mùi nước hoa VentVert thơm ngào ngạt.

- Em như con nít gọi anh hoài. Trong vòng 10 phút, em gọi anh cả thấy 5 lần. Gọi xuyên mà chẳng nói gì hết. Quỳnh Bích thở dài :

- Em có chuyện muốn thổ lộ với anh.

Nếu không trần tĩnh giới, Văn Bình đã tái mặt. Giây phút mềm yếu của người đàn bà muôn thuở đã tới. Chàng bèn mỉm cười :

- Lại chuyện làm tình phải không ?

Nàng gật đầu :

- Vâng, chuyện làm tình. Em giấu kín trong lòng từ lâu. Từ lâu, em không có can đảm nói lại với anh.

- Buồn hay vui ?

- Dĩ nhiên là buồn.

- Ô, anh không thích chuyện buồn. Làm nghề tính báo, nên nghe chuyện vui thì hơn. Vả lại, gần người đẹp như em, dại gì mà buồn.

- Em suy nghĩ nhiều rồi, anh ạ. Em không thể trì hoãn thêm nữa. Anh ơi, anh tha lỗi cho em. Em...

Văn Bình bịt miệng Quỳnh Bích :

- Âm nhạc im nhẹ như thế này không thích hợp với chuyện buồn. Lát nữa, đi nhảy về, anh sẽ thức đến sáng để nghe em tâm sự. Hoặc đến mai, anh lái xe đưa em lên xa lộ Biên hòa. Chúng mình sẽ vào trong rừng cao su...

- Không, anh ạ. Nếu không kể bây giờ, em sợ không có can đảm nữa...

- Nhưng anh lại không có can đảm nghe chuyện buồn đêm nay... Vì em ơi, đêm nay anh ăn mừng sinh nhật.

Chàng phải bịa chuyện sinh nhật để ngăn cản Quỳnh Bích. Quả nhiên nàng mắc mưu một cách ngây thơ. Nàng tắt đèn ngồi dậy, giọng xúc động :

- Trời ơi, sinh nhật sao anh không cho em biết ?

Văn Bình vuốt tóc nàng :

- Anh muốn dành sự ngạc nhiên cho em. Một sự ngạc nhiên kỳ thú. Anh định mời em ăn khuya ở Chợ lớn, trên đường Phú lâm. Gió mát, trăng thanh, giống như đêm anh chào đời...

- Lạ nhỉ ! Em lại tưởng ngày sinh nhật của anh là 2-8.

- Bây nào, ai nói với em ?

- Chị Nguyên Hương.

Chết rồi ! Mừng 2 tháng 8 đúng là ngày sinh nhật của chàng. Đêm 2-8 năm ngoái, chàng đã mời nhiều bạn bè trong Sở hưởng lạc suốt sáng. Ông Hoàng cũng gửi tặng chàng một két rượu huyết ky, thứ đặt riêng tại miền bắc Anh quốc.

Chàng sinh ngày 2-8 nên khi gia nhập hàng ngũ tình báo mới chọn số hiệu 28. Z. 28. Hơn ai hết, Nguyên Hương - cô bé quái ác Nguyên Hương - biết rõ cuộc đời của chàng.

Nhưng chàng vẫn chối biến :

- Ô, Nguyên Hương làm to. Anh không cho họ biết ngày sinh nhật vì sợ phiền phức. Sợ anh chị em trong Sở tổn tiền vô ích. Ngoài ra, còn điều này nữa : liệu địch biết, họ có thể thư anh chết. Năm ngoái, một nhân viên hành động của Sở chết vì bị thư theo pháp thuật Cao miên.

Đột nhiên Quỳnh Bích cười ròn rã :

- May quá ! Em sẽ thuê thầy pháp thư anh nếu anh bỏ em đi với người đàn bà khác.

Văn Bình cười theo.

Và trong khoảnh khắc, Quỳnh Bích đã quên bằng những điều cần thổ lộ. Vả lại, dầu nàng muốn thổ lộ, Nguyễn Biên vẫn có thể cảm đoán nàng.

Nguyễn Biên không có mặt trong phòng, chứng kiến cảnh thân mật giữa Quỳnh Bích với Văn Bình, nhưng đã báo tin cho nàng biết.

Một hồi chuông kêu reng reng.

Đang quần chặt lấy chàng. Quỳnh Bích chống tay ngồi dậy. Văn Bình mở đèn trên bàn :

- Em hẹn với ai không ?

Nàng lắc đầu :

- Không. Em không cho ai biết địa chỉ riêng. Ngoại trừ một số bạn thân.

Tiếng chuông reo 2 lần, một dài, một ngắn. Rồi một tiếng dài lê thê. Quỳnh Bích tái mặt, giọng đột nhiên đổi khác :

- À, có thể là...

Nàng ngưng bật.

Biết nàng hớ, Văn Bình cũng lặng thinh. Cuộc chạy đua gay go đã gần tới đích, nàng không thể bỏ dở. Chàng có bốn phen giúp nàng tiếp tục.

Quỳnh Bích nói :

- Anh chờ em một phút, em ra xem ai.

Văn Bình đùa cợt :

- Không chịu. Cậu nào bèn mẳng tới phòng em, anh soi tái liền.

Quên hết lo sợ, nàng phá lên cười :

- Nghe anh nói, ai cũng tưởng anh yêu em nhất trên đời, và trên đời chỉ yêu một mình em thôi... Em cầu mong người gõ cửa là một trong những người lén lút viết thư tỏ tình với em. Vì sự ghen tuông của anh là bằng chứng anh yêu em thật sự.

Văn Bình kéo nàng vào lòng. Nàng đứng yên, như sự cử động thì chàng sẽ tan biến ra khỏi. Đột nhiên, nàng cảm thấy cô đơn hơn bao giờ hết. Nàng cảm thấy cần Văn Bình hơn bao giờ hết. Nàng ôm ghì lấy chàng lần nữa.

Chàng vuốt má, âu yếm :

- Lát nữa nhé. Chúng mình còn nhiều thì giờ. Em ra mở cửa cho người ta. Văn Bình nghe tiếng bản lê nghiêng kèn kẹt, rồi tiếng của Quỳnh Bích :

- Ai đây ?

Bên ngoài, có tiếng đàn ông khô khan :

- Thưa, tôi ở tiệm may Khai Thi, đường Gia long...

Quỳnh Bích à một tiếng rồi nín thính. Giọng người lạ lại vang lên :

- Ông chủ sai tôi mang cái áo mới may này cho cô. Còn tiền nong thì khi nào cô đi qua Gia long, thanh toán cũng được.

- Cảm ơn ông.

- Không dám. Kính chào cô.

Văn Bình nghe rõ tiếng thở dài nhỏ nhỏ của Quỳnh Bích. Nàng đóng cửa, xách gói áo vào, vẻ mặt buồn thiu. Văn Bình đã hiểu lý do, song vẫn giả vờ không biết. Chàng châm thuốc Salem, pha trà :

- Cậu nào tặng áo phải không ?

Nàng lắc đầu :

- Không. Tiệm may gửi xuống cho em. Em có thói quen lười đi lấy nên họ phải mang tận nơi. Như để phân vua, nàng lấy cái áo dài ra, trải trên bàn. Văn Bình reo lên :

- Đẹp quá !

Cái áo đẹp thật. Nó được may bằng hàng su-ra đắt tiền, màu xám nhạt, những đóa hoa lớn bằng cái bát màu vàng nổi lên rực rỡ. Dưới ánh đèn đêm, chàng nhận thấy mặt nàng hơi biến sắc. Có lẽ nàng bắt đầu sợ. Nàng sợ Văn Bình hay sợ người lạ ? Có lẽ cả hai. Nàng bị xô đẩy vào mê hồn trận, chân tay trói chặt, tâm thần hoang mang.

Văn Bình lặng lẽ thở khói Salem thơm ngát lên trần nhà. Chàng cười thầm tổ chức của địch. Cái áo su-ra là một hình thức liên lạc : có lẽ nội đêm nay Quỳnh Bích phải tới gặp họ.

Tuy nhiên, địch chỉ nghĩ tới việc dùng cái áo mới làm ám hiệu mà quên rằng Quỳnh Bích ghét hàng su-ra. Su-ra là hàng đắt tiền của Pháp, may áo dài rất sang trọng, song nàng không thích vì nó gồm toàn màu tối, không thích hợp với tính tình nhí nhảnh của tuổi đôi mươi.

Quỳnh Bích lại là kẻ thù của áo hoa to. Tủ áo của nàng, tứ phía lồng kính trong suốt, khoe khoang một loại áo duy nhứt : áo trơn, không in hoa, hoặc chỉ thêu hoa lơ thơ gần cổ, để tôn cao bộ ngực nguyên tử của nàng.

Văn Bình dụi thuốc rồi đề nghị :

- Tắt đèn, em nhé ?

Quỳnh Bích vâng rồi nằm dài xuống giường. Chàng thoảng thấy nàng xem đồng hồ. Đúng rồi, nàng sắp phải đến nơi hẹn.

Nghĩa là nàng sắp phải cáo bệnh để đuổi chàng về.

Trong bóng tối, chàng mỉm cười một mình. Làn da mát rượi của nàng cọ vào ngực chàng. Chàng nghe rõ trống ngực thành thạch của nàng. Nàng xúc động, không phải vì sung sướng, mặc dù trong những giây phút tương tự nàng thường rên lên hoặc hét to để bộc lộ khoái cảm lâu ngày bị dồn ép.

Nàng xúc động vì sợ hãi.

Văn Bình không muốn kéo dài thời khắc miễn cưỡng này nữa. Chàng biết nàng đã biến thành cái máy, ngoan ngoãn vâng lệnh chàng.

Bỗng nàng rướn người, ho lên một tiếng. Rồi nàng ho luôn cả tràng.

Văn Bình vội ngồi dậy, mở đèn, giọng ái ngại :

- Khổ quá, em bị cảm rồi.

Nàng ho tiếp, đầu tóc rũ rượi :

- Vâng, có lẽ em bị gió. Hồi nãy, mở cửa, em mặc áo mong manh nên hơi lạnh thấm vào phổi.

Văn Bình nâng ly rượu tận môi nàng :

- Em uống cho nóng người.

Nàng nhắm mắt tợp một hơi. Văn Bình bước xuống giường, kéo mền lên đắp cho nàng. Nàng quay mặt vào tường, giả vờ ngủ. Văn Bình mặc xong quần áo, tắt máy điều hòa khí hậu, rồi nói :

- Em nên nằm nghỉ một lát cho khỏe. Nếu thấy ớn rét, em nên uống hai viên át pi rin.

- Vâng.

- Em có thuốc chưa ? Nếu chưa có, anh ra đường Đình tiên Hoàng mua về cho em.

- Cám ơn anh. Em luôn luôn trữ sẵn mọi thứ thuốc trong ngăn kéo.

Nghĩa là nàng muốn chàng về. Vả lại, chàng cũng muốn về cho nàng được tự do. Chàng cúi hôn trán nàng, âu yếm :

- Chóng ngoan, anh về nhé.

Một giọt nước mắt long lanh trên má nàng. Chàng biết nàng khóc vì hối hận. Hối hận vì phải đánh lừa người yêu.

Tự dung, Văn Bình cũng hối hận. Giữa nàng và chàng, chàng mới là kẻ đáng hối hận nhất. Vì chàng đã đánh lừa nàng từ đầu đến cuối. Nàng bị phỉnh phờ mà không biết.

Văn Bình khép cửa, rón rén xuống cầu thang.

Ngoài đường, gió thổi rào rào. Cái chữ thập khổng lồ vẽ bằng sơn đỏ lân tinh sáng rực trong bóng đêm u uất. Một ngọn đèn chập chờn trên nóc sứ quán Anh quốc đối diện. Con đường dẫn tới nhà xác của bệnh viện Đồn đất đen sì như được quét bằng hắc ín.

Văn Bình chép miệng trèo lên xe hơi.

Mưa tạt qua cửa kính vào mặt chàng. Chàng bỗng thèm uống một tách cà phê đen nóng hổi.

Không cần nhìn tứ phía, chàng đã biết có những con mắt cú vọ đang rình rập chung quanh. Vả lại, chàng không có bốn phận đối phó với địch. Bốn phận của chàng là tiếp tay cho địch. Là giúp địch đánh cắp tài liệu về vụ Lê Tùng. Là giả mù, giả điên một thời gian.

Chàng cười khẩy một tiếng rồi gài số.

* * *

Văn Bình vừa xuống hết cầu thang thì trong phòng Quỳnh Bích tung mền nhòm dậy.

Nàng hé rèm cửa sổ, nhìn xuống đường. Nàng ghen ngào muốn khóc bật lên khi thấy Văn Bình chậm rãi mở cửa xe, và trước khi rời đường Mạc định Chi còn phóng mắt lên lầu. Qua màn tối, nàng không thấy rõ mặt chàng, nhưng tin chắc là chàng tìm cửa sổ phòng nàng, tâm thần rạo rực vì yêu đương và lo lắng. Quỳnh Bích định nhìn Văn Bình yêu nàng tha thiết. Nàng đứng giờ lâu bên cửa sổ, xe hơi của Văn Bình đã rẽ vào đại lộ Thống nhất từ lâu mà nàng vẫn băng khuâng.

Chợt tiếng đồng hồ gõ giờ ở phòng bên vọng lại. Nàng giật mình, khoác áo toi mưa vào người, chọn đôi giép thấp nhất, rồi xuống đường bằng cửa sau, ăn thông ra đường Nguyễn Du.

Mưa bụi bay lất phất.

Nàng châm thuốc hút cho đỡ lạnh. Thật ra, Sài gòn đang ở vào mùa nóng. Nàng lạnh vì nghĩ đến những đêm mưa bụi bay lất phất ở quê nhà xa lắc.

Những ngày đầu tiên xa nhà, nàng hồi hộp mong trở về. Nàng vẫn thèm được ăn lại khúc mía Triệu tường ròn tan, miếng chè lam Phủ Quảng thơm bùi, bát chè bà cốt Đình hương bắt hủ - những món ăn quê mùa mà thân thiết của tỉnh Thann Hóa, nơi nàng chôn rau cắt rốn. Nàng mong trở về vì toàn thể gia đình nàng đều ở ngoài ấy sau hiệp định Giơ-neo.

Tình yêu quê nhà, tình yêu gia đình đã xô đẩy nàng vào mê hồn trận gián điệp. Nhiều lần, nàng có ý định thoát trốn, nhưng ý định của nàng chỉ là đốt lửa léo lét trên biển rộng tối om, nên rốt cuộc nàng đành nhắm mắt đưa chân thêm nữa.

Đêm nay, Quỳnh Bích phải tới gặp nhân viên điệp báo Bắc Việt. Theo quy ước, sau khi nhận được cái áo su-ra màu xám, hoa vàng, nàng phải đến chỗ hẹn ngay. Đến ngay, không định giờ.

Chỗ hẹn là một cái xe hơi đậu gần nhà nàng, trên đường Hai Bà Trưng, bên hông bệnh viện Đồn Đất-Đô

là một cái trắc - xông sơn đen, rất quen thuộc với thủ đô Sài gòn, bản số xe có 3 dê-rô ở sau.

Rẽ vào đường Hai Bà Trưng, nàng thấy hai chân ríu lại. Nếu Văn Bình đi một bên nàng sẽ thú hết với chàng. Hoặc giả xe tuần tiểu của cảnh sát chạy qua... những chiếc xe díp sơn xanh cộc vô tuyến điện dài lòng thông, chạy rừ rừ bước một trên đường phố Sài gòn ban đêm...

Song Văn Bình đã về rồi. Nàng hối hận vì không giữ chàng ở lại. Xe tuần tiểu cũng không.

Bên phải là tòa nhà Bưu điện cao lêu nghêu và đen sì. Bên trái là tường bệnh viện. Con đường vắng ngắt như chùa Bà Đanh.

Một hy vọng lóe trong óc Quỳnh Bích : ở ngã tư Gia Long một cảnh sát viên túc trực để điều khiển đèn giao thông. Hy vọng này lại tắt ngúm. Nếu nàng phản họ, họ sẽ hành hạ gia đình nàng ở bên kia giới tuyến. Họ chỉ mất một nhân viên có nhiệm vụ móc nối với nàng. Song nàng mất hết. Mất mẹ vừa khỏi bệnh lao phổi. Mất đàn em yêu quý.

Quỳnh Bích ném điều thuốc cháy dở ra giữa đường nhựa lát phát mưa, rồi thở dài (không biết nàng thở dài bao nhiêu lần rồi) dừng lại. Cái xe trắc-xông tàn nhẫn

đậu chềnh ềnh cách nàng hai thước.

Nàng đứng lại để người trong xe có thể nhận diện dễ dàng. Nàng nhìn phớt qua, đúng là xe của họ, với bản số toàn dê-rô tròn xoe, tròn xoe như con mắt của gã đàn ông tay vượn dài ngoằng mặc sơ mi xám góm ghiếc.

Nghĩ đến lát nữa phải ngồi hàng giờ với gã tay vượn, Quỳnh Bích rợn người. Trên đời, nàng chưa ghét ai bằng hắn. Nếu có cơ hội, nàng sẽ tặng hắn một viên đạn vào mặt. Vào giữa bộ mặt khinh khỉnh, hợm đời. Bộ mặt xỏ lá. Bộ mặt khôn nạn.

Quỳnh Bích lại thở dài.

Người trong xe đã nhận ra nàng. Hắn bật lửa châm thuốc lá. Rồi ho lên hai tiếng ngắn. Đúng rồi... Quỳnh Bích giả vờ đánh rơi cái xác da. Rồi cúi xuống nhặt.

Gã đàn ông lạ mở cửa xe, chặn nàng bằng tiếng chào lạnh lùng :

- Chào cô Ba.

Nàng không cần nói mật ngữ vì người lạ đã biết mặt nàng. Nàng hơi ngạc nhiên vì người lạ không phải là gã tay vượn đáng ghét. Mà là một người đứng tuổi, nghiêm trang, và nhã nhặn.

Hắn đi vòng đầu xe, mở cửa mời nàng lên, rồi nói :

- Xin lỗi cô. Người vẫn gặp cô thường xuyên là nhân viên của tôi. Hôm nay, tôi đích thân tiếp xúc với cô vì một việc quan trọng. Bây giờ, tôi lái xe lên Đakao, dọc đường tôi sẽ nói chuyện.

Quỳnh Bích vâng một tiếng cụt ngủn, rồi ngồi tát ra cửa. Trong bóng tối, mặt nàng ửng đỏ. Nàng sực nhớ ra đã ngồi ở băng trước với người lạ như thế ngồi với tình nhân, ngồi với Văn Bình. Người quen gặp nàng thì chết! Nàng không sợ bị kết tội tư thông với địch bằng bị chị em đàm tiếu là bắt bồ với một lão già xấu xí...

Dường như đọc được tư tưởng nàng, Nguyễn Biên phải, hẳn là Nguyễn Biên, giám đốc trú sứ KC phân vua :

- Cô đừng ngại. Tôi chỉ lái xe trên toàn đường tối. Tôi rất đứng đắn. Và nếu tôi không làm, nhân viên của tôi cũng rất đứng đắn. Theo chỉ thị, mọi hành động sàm sỡ đều bị trừng phạt nặng. Nhân viên của tôi có làm cô bất mãn không ?

Nàng đáp :

- Không. Tuy nhiên, ông ta quá khô khan nếu không là tàn nhẫn. Tôi không thích gặp lại ông ta nữa.

- Vâng, từ nay tôi sẽ gặp cô.

- Thú thật là tôi chán lắm rồi. Tôi sợ thì đúng hơn. Sớm muộn, vai trò của tôi sẽ bại lộ. Tôi hy vọng các ông buông tha tôi.

- Cô dùng chữ không đúng. Cô không phải là tù nhân để chúng tôi buông tha. Chúng ta hợp tác với nhau để làm một việc lớn. Thôi, biết cô bận, tôi không dám giữ cô lâu. Lẽ ra, tôi chờ cô đăng lai cáo trên báo, như đã hẹn trước, để tôi nhận tài liệu, nhưng lệnh trên muốn cô cung cấp ngay mọi tài liệu liên quan đến vụ Lê Tùng.

- Tôi chỉ có một cái phim mà thôi.

- Phim gì ?

- Về một nội lệnh của tổng thanh tra Tổng Văn Bình. Nội lệnh được ký hôm nay, gửi cho nhân viên ban H-4. Nội dung chỉ gồm một bản như hưởng lệ, nghĩa là chỉ đánh máy mỗi một bản không dùng giấy cạc-bon, tự tay tôi mang cho nhân viên H-4 đọc, rồi mang về cất trong tủ sắt.

- Nội lệnh về việc gì ?

- Như tôi đã nói, về việc Lê Tùng. Tổng thanh tra ra lệnh cho toàn thể nhân viên H-4 không được tiết lộ Lê

Tùng là trưởng phòng. Kẻ nào trái lệnh sẽ bị nghiêm trị.

- Tại sao cô chụp được ?

- Vì tôi là người đánh máy, và cũng là tổng thư văn.

- Cô độc bản đính chánh của Phủ Thủ tướng chưa ?

- Rồi.

- Ý kiến cô thế nào ?

- Tôi không có ý kiến nào cả.

- Nhân viên của tôi báo cáo là cô chỉ hợp tác một cách miễn cưỡng, không tỏ ra thích thú. Một lần nữa, cô cần biết rằng gia đình cô ở Thanh Hoá hoàn toàn nằm trong sự hợp tác của cô.

- Tôi chán lắm rồi.

- Làm nghề này, ai cũng chán, không riêng cô. Song, chán mà không bỏ được. Chúng tôi chỉ phiền cô lần này nữa thôi. Cô nghĩ ra sao về bản đính chánh đăng trên mặt báo ?

- Hôm qua, tôi đang đánh máy trong phòng thì nghe ông tổng thanh tra Văn Bình gọi điện thoại cho Việt tấn Xã, hỏi về bài đính chánh. Ông giám đốc Việt tấn Xã

đáp là bài này đã được in trong bản tin Việt ngữ buổi sáng, và các báo sẽ đăng trong ngày. Các báo ra chiều nay đều loan tin Lê Tùng trên trang nhất, chắc ông đã đọc.

- Thông thả, tôi cần biết thêm một vài chi tiết. Tin tức tình báo cần rõ ràng, nếu có điều kiện, phải ghi cả ngày giờ nữa. Văn Bình gọi điện thoại hồi mấy giờ ?

- Khoảng 5 giờ chiều.

- Tại sao cô nhớ là 5 giờ chiều ?

- Vì Văn Bình hẹn tôi đi xem chiếu bóng buổi tối. Sau đó, tôi xem đồng hồ thì Văn Bình quay điện thoại.

- Ai cung cấp ảnh Lê Tùng cho các báo ?

- Tôi không biết.

- Đọc bên dưới, tôi thấy hàng chữ Sài gòn ảnh xã. Tổ chức này do ông Hoàng kiểm soát phải không ?

- Không, đây là của tư nhân. Của các nhiếp ảnh viên tổ hợp lại, bán ảnh cho báo chí.

- Tại sao họ có hình Lê Tùng ?

- Năm ngoái, Lê Tùng bị ra tòa.

- Cảm ơn cô. Cô biết tại sao Phủ Thủ tướng phải đình chánh không ?

- Tôi không biết.

Xe hơi đã tới đại lộ Phan đình Phùng. Ánh đèn những tiệm ăn sầm uất giữa đường Đinh tiên Hoàng hắt lại. Quỳnh Bích nhìn được rõ mặt Nguyễn Biên. Nàng thấy miệng hắn mím lại, trong vẻ suy nghĩ day dứt.

Hắn quẹo vào đường Phan kế Bính, một trong những con đường nhỏ tối om của đô thành Sài gòn. Cách lái xe từ tốn, khoan thai, tôn trọng luật lệ giao thông của Nguyễn Biên chứng tỏ hắn ở Sài gòn đã lâu, hoặc đã được huấn luyện chu đáo.

Giảm bớt tốc lực, hắn bắt sang đầu đề khác :

- Giờ tôi muốn hỏi về cô Huệ Lan. Cô đôi với Huệ Lan ra sao ?

Nàng buông thông :

- Không thân lắm.

- Huệ Lan là tình nhân của Lê Tùng phải không ?

- Phải, hai người sửa soạn lấy nhau.

- Huệ Lan làm ở phòng nào ?

- H.4.

- Phụ trách tài chánh ?

- Vâng.

- Thái độ của Huệ Lan ra sao trong vụ Lê Tùng ?

- Tôi không biết. Tuy nhiên, tôi thấy họ yêu nhau tha thiết. Sau khi ở khám ra, Lê Tùng gặp Huệ Lan luôn.

- Hiện Lê Tùng ở đâu ?

- Tôi không biết.

- Theo cô, có thật Lê Tùng bị mất tích không ?

- Tôi không biết.

- Câu trả lời của Quỳnh Bích làm Nguyễn Biên yên tâm. Nàng chưa biết Lê Tùng đã rời Sài gòn.

Hắn bèn đặt một câu hỏi khôn ngoan :

- Huệ Lan đang là nhân viên Mật vụ, tại sao ông Hoàng không cấm đoán giao du với Lê Tùng ?

Quỳnh Bích lật đầu :

- Tôi không hiểu lý do. Cách đây 2 hôm Huệ Lan được kêu tới văn phòng tổng thanh tra.

- Văn Bình ?

- Vâng. Tổng thanh tra Văn Bình. Trong văn phòng tổng thanh tra khi ấy có tôi. Huệ Lan bị căn vặn về sự giao du thân mật với Lê Tùng. Thoạt đầu, nàng không nói song vì Văn Bình hăm dọa...

- Hăm dọa như thế nào ?

- Sẽ dùng kỷ luật.

- Nghĩa là ám sát ?

- Không. Việc ám sát chưa hề xảy ra. Nhân viên phạm kỷ luật thường bị cách chức, giáng cấp hoặc bị đưa ra tòa án quân sự, hoặc bị đưa đi an trí một thời gian.

- Văn Bình muốn Huệ Lan khai những gì ?

- Chi tiết của mỗi cuộc gặp gỡ.

- Kể cả gặp gỡ trong phòng kín.

- Vâng. Hai người gặp nhau, không ngoài mục đích yêu đương. Cho nên, tôi hơi ngạc nhiên trước thái độ tò

mò vô lý của Văn Bình.

- Không vô lý đâu, cô ạ. Tò mò là một trong các đức tính cần thiết của người điệp báo, Huệ Lan có tiết lộ điều nào lý thú không ?

- Không. Văn Bình cho nàng 24 giờ để suy nghĩ. Qua thời hạn này, nàng phải báo cáo nhất cử nhất động của Lê Tùng cho Văn Bình.

- Thời hạn này đã hết rồi. Huệ Lan khai ra sao ?

- Tôi không thấy nàng lên văn phòng tôi nữa.

- Tại sao cô không hỏi nàng, hoặc hỏi tổng thanh tra Văn Bình ?

- Tưởng đây là chuyện tầm thường nên tôi không quan tâm tới. Vì các ông đã cho tôi nghĩ.

- Đáng tiếc. Ngày mai phiên cô hỏi khéo Văn Bình ?

- Sợ không đi đến đâu. Văn Bình phăng ra thì khôn.

- Cô sẽ lựa lời mà hỏi. Vả lại, cô nên hỏi vào lúc hẳn bị xúc động mãnh liệt.

- Trời ! Tôi không thể biến thành người máy. Tôi không thể lợi dụng tình yêu của Văn Bình.

- Cô yêu hẳn rồi ư ?

- Vâng.

- Thoạt đầu, cô cam kết là chỉ yêu hẳn vì sự đòi hỏi của công tác.

- Tôi tưởng như vậy, nhưng càng đi sâu vào tôi mới thấy khó khăn, hoàn toàn khó khăn. Văn Bình cũng thành thật yêu tôi.

- Cô dờ hơi lắm. Giả chúng tôi yêu cầu cô đầu độc Văn Bình, hoặc lấy những tin tức có hại cho Văn Bình, cô khước từ là đúng. Vì chấp nhận là phản lại người yêu. Nhưng trong trường hợp này, người yêu của cô không thiệt hại, không mất mát gì hết. Cô đã nghĩ ra chưa ?

Quỳnh Bích lặng thinh. Nguyễn Biên nói tiếp :

- Tôi hiểu lòng cô lắm. Sự rụt rè của cô chỉ là phản ứng tất nhiên của mọi người đàn bà. Cô trung thành với nhiệm vụ, song lại bị tình yêu dẫn dắt. Thật ra, cô đáng được khen, không đáng chê. Gia đình cô ở quê nhà sẽ hãnh diện vì cô.

Đêm nay, cô hãy nghĩ kỹ, rồi trưa mai hẹn với Văn Bình. Kinh nghiệm cho thấy không người đàn ông nào

trên trái đất còn giữ được thần trí tỉnh táo trong khi ân ái với mỹ nhân. Cô sẽ tìm cách vượt ve hãn, kích thích hãn, rồi...

- Tôi không phải là con điếm...

- Xin lỗi cô. Tôi không bao giờ có ý nghĩ sống sượng như vậy. Nhưng, cô Quỳnh Bích ơi, người đàn bà chỉ được gọi là con điếm nếu bán thân thể của mình để lấy tiền tiêu. Dùng thân thể đẹp để để phụng sự một mục đích cao xa lại là ân nhân của tổ quốc. Tôi không dám nài ép, vì đó là quyền riêng của cô. Tuy nhiên, tôi chỉ muốn cô nghĩ đến đại cuộc, nghĩ đến mẹ cô, các em cô...

Một lần nữa, người ta lại mang gia đình ra để bắt chẹt. Và như mọi lần, Quỳnh Bích chịu thua.

Xe hơi chạy bon bon trên đường Trần quang Khải, gần đến ngã ba Hai Bà Trưng. Nguyễn Biên lái sang bên trái, giọng đột nhiên thay đổi :

- Văn Bình vừa ở trong phòng cô phải không ?

Mặt đỏ gay, nàng đáp :

- Phải.

- Lẽ ra, cái áo được đưa vào cho cô trước khi đèn tắt trong phòng... Song tôi không muốn phá đám cuộc vui của hai người. Tôi chờ xong xuôi mới bấm chuông.

- Té ra ông núp ngoài cầu thang.

- Không đúng. Tôi ở dưới đường, cách nhà cô hơn một trăm thước. Vì cần gì núp ngoài cầu thang mới nghe được tiếng nói trong phòng. Tôi có vành tai thính lắm cô ạ. Vành tai điện tử. 500 đô la, mua ở Hồng Kông.

Nguyễn Biên mở hộp táp lô, lấy ra một cái hộp vuông, rồi nói, giọng tự đắc :

- Mọi âm thanh trong phòng cô đều được thu vào băng nhựa tí hon trong máy này. 500 đô la cái máy ghi âm. 400 đô la nữa, tiền mua cây đèn, hao hao như đèn pha xe hơi. Ngọn đèn ở về trái xe hơi là ngọn đèn giả hiệu, được dùng để truyền dẫn âm thanh từ phòng cô vào băng ghi âm của tôi.

Cô đừng giận nhe ! Văn Bình nói nhiều câu rí rờm ghê. Đàn bà mê hấn là đúng, vì hấn biết dùng những danh từ lạ lùng. Chính tôi là đàn ông khô khan, cứng nhắc mà cũng nổi gai ốc khi nghe hấn phê bình những bộ phận thiên phú trên cơ thể của cô.

- Tôi van ông...

- Vâng, tôi sẽ không nói nữa. Sở dĩ tôi nhắc lại là để xác định với cô rằng chúng tôi có tai mắt khắp nơi. Bên trong cơ quan điệp báo của ông Hoàng, chúng tôi có người, khá nhiều người. Những người này không biết nhau, và có nhiệm vụ thu lượm tin tức, đôi khi kiểm soát, theo dõi lẫn nhau. Cô làm việc cho chúng tôi, song bên cạnh cô đã có nhiều người như cô. Vì vậy, cô nên thành thật. Cô cũng nên đặt quyền lợi công tác lên trên quyền lợi tình ái riêng tây. Cô nghĩ sao ?

Quỳnh Bích ghen ngào :

- Vâng.

Nguyễn Biên vòng xe vào đường Nguyễn văn Thinh, đậu sát lề, xé tờ báo Thần Chung. Hắn dặn nàng :

- Vì điều kiện an ninh, tôi không thể thả cô xuống gần nhà. Tôi tin rằng giờ này nhân viên của ông Hoàng đang canh chừng phòng cô.

Quỳnh Bích sửng sốt :

- Tôi bị ông Hoàng nghi ngờ rồi ư ?

- Chưa. Ít ra là trong lúc này. Theo chỗ tôi biết, biện pháp an ninh đã được áp dụng đối với nhân viên, ngay sau khi xảy ra vụ Lê Tùng. Biện pháp an ninh gồm 3

nắc : thứ nhất, đối với nhân viên trung cấp, giữ chức vụ quan trọng tương đối tại Trung ương, sẽ có mật vụ canh chừng nhà ở, đề phòng bị chúng tôi ám sát, bắt cóc; thứ hai, đối với nhân viên bị tình nghi, canh chừng và theo dõi; thứ ba, đối với nhân viên bị tình nghi đặc biệt, thì canh chừng và theo dõi đặc biệt.

- Theo ông, tôi bị liệt vào hạng nào ?

- Hạng thứ nhất. Ông Hoàng chưa ngờ vực cô. Ông Hoàng chỉ cho nhân viên canh chừng mà không theo dõi cô.

- Ông tài thật.

- Cảm ơn lời khen ngợi của cô. Riêng tôi, tôi chẳng có tài cán gì. Tôi chỉ là một bánh xe trong bộ máy vĩ đại. Cô cũng vậy, bộ máy quay, bánh xe cũng phải quay.

- Tôi hiểu rồi.

- Cô thông minh lắm, tôi biết. Cảm ơn cô đã giúp tôi hôm nay. Bây giờ cô xuống xe trở về nhà. Song cô đừng về bằng đường Hai Bà Trưng. Phiền cô ra đường Tự Do, đi thẳng tới ngã tư Gia Long, rồi quẹo tay phải. Chúc có ngủ ngon và dệt thật nhiều mộng.

Hơn ai hết, Nguyễn Biên biết đêm nay Quỳnh Bích sẽ không tài nào ngủ được. Hắn cũng thức suốt đêm như nàng.

Đêm ấy, ông Hoàng, tổng giám đốc Mật vụ, cũng thức. Thức bên phích cà phê đặc xít và bên đồng hồ sơ cao ngất liên quan đến vụ Lê Tùng.

* * *

- Lê Tùng, anh không giấu giếm được tôi đâu.

- Lê Tùng, anh chưa thành thật.

Tiếng nói của đại tá Bùi Vinh vang dội bên tai Lê Tùng. Chàng có cảm giác như trái tim và khối óc bị điện cao thế giật mạnh. Song chàng cố giữ bình tĩnh cho bàn tay khỏi run, vì chàng biết rõ Bùi Vinh đang nhìn chằm chằm vào bàn tay chàng dò xét phản ứng.

Lăn lộn trong nghề, chàng không lạ gì phương pháp «đánh phủ đầu» khá quen thuộc này. Đối phương bất nọn trước, nếu yếu bóng vía chàng phải bàng hoàng lo sợ. Nhưng cũng có thể Bùi Vinh thành thật.

Lê Tùng bèn ung dung đáp :

- Anh không tin tôi là quyền của anh. Song giữa những người điệp báo chuyên nghiệp, tôi cần nói anh biết là tôi chẳng đại gì dối gạt, vì sớm muộn anh sẽ phăng ra. Vả lại, tôi là kẻ ra đi, không hy vọng trở về, dầu muốn dầu không, các anh là đồng minh của tôi chống lại ông Hoàng, và dầu muốn dầu không tôi phải hợp tác thành thật.

Bùi Vinh mỉm cười :

- Anh biện hộ rất xác đáng, tuy nhiên tôi có đủ chứng cứ về việc anh chưa hoàn toàn thành thật. Chẳng hạn, về thời gian anh hoạt động ở Hà nội.

- Hồi nào ?

- Tháng 6-1965.

- Hồi này, tôi đã về Nam.

- Trước khi về anh liên lạc với một nhân viên ở chợ Hôm.

- Đúng. Tôi đã nói rõ vụ này với đại tá Tú và Chu Nghị ở Hồng không.

- Còn một điều anh quên. Nhân viên này là ai ?

- Ô, đây là một chi tiết nhỏ nhất. Tôi đã cho các anh biết hết cơ sở thì còn giấu tên người làm gì vô ích. Nhân viên này là Y-43.

- Tại sao số hiệu nhân viên lại chia ra Z, Y, XX ?

- XX là nhân viên tập sự. Sau khi được đưa vào ngạch chính thức thì mang số hiệu Z, như Z.28, hiện làm tổng thanh tra. Nhân viên Z. thuộc ngạch trung cấp, hoạt động ở phía bắc vĩ tuyến thứ 17 được mang số hiệu Y.

- Y.43 là ai ?

- Nhân viên liên lạc.

- Tên thật là gì ?

- Chìu. Theo chỉ thị, tôi không được quyền hỏi tên thật của thuộc viên.

- Theo chỉ thị, anh được quyền ngủ với nữ thuộc viên không ?

- Không. Tại sao anh lại hỏi như vậy ?

- Vì anh đã ngủ với Y.43, một nữ nhân viên khá đẹp.

Lê Tùng thở dài :

- Nàng đã thành người thiên cổ rồi, chúng ta nên để nàng nằm yên trong mộ. Nàng chết vì tôi, vì tôi cầu thả. Vì tôi trà trộn tình yêu với nhiệm vụ.

Bùi Vinh nghiêm giọng :

- Tại Hồng Kông, anh chỉ nói mù mờ về Y.43. Anh không chịu cho đại tá Tú biết Y.43 là đàn bà, và là người yêu của anh. Tại sao anh lại giấu giếm ?

- Như tôi đã nói với anh, tôi không muốn vong linh người chết phải hờn tủi.

Bùi Vinh cười khà khà :

- Thôi, tôi cũng chiều anh. Tôi chỉ hỏi thêm một câu nữa về Y.43 thôi. Tại sao nàng bị bắt ?

- Tôi chưa tìm ra lý do. Sau này về Sài Gòn, tôi hỏi Văn Bình thì Văn Bình cũng chưa biết. Có lẽ vì nội phản.

- Ai là nội phản ?

- Nếu biết, tôi đã không ở lì trong Nam. Nếu biết, tôi đã xé xác đưa nội phản. Được tin nàng thiệt mạng, tôi đã nguyện trả thù. Tôi sẽ không tha kẻ đã giết nàng.

- Tôi sẽ giúp anh tìm ra kẻ nội phản. Nhưng anh có dám cam kết là tự tay giết nó không ?

- Đòi tôi luôn luôn coi trong danh dự. Tôi đã hứa là không bao giờ làm sai. Dầu chết, tôi cũng trả thù.

- Anh sẽ gặp một đối thủ cừ khôi.

- Khi ấy, ta hãy nói chuyện lại.

- Cảm ơn anh. Bây giờ ta bước sang vấn đề khác. À, có lẽ anh khát lắm thì phải. Để tôi gọi người mang rượu lên. Anh dùng gì ? Huýt ky hay Vốt ka ? Nghe nói anh rất thích rom bacadi. Ở đây chúng tôi có loại bacadi đặc biệt do nhà máy cất rượu riêng của Thủ tướng Castro chế tạo và gửi biếu. Dầu anh uống cả năm thay nước lạnh cũng không hết.

- Bacadi của Cuba phải uống với nước ngọt côca côla của Mỹ mới ngon.

- Dĩ nhiên sống chung hòa bình mà lì... Anh uống nhe! Để tôi gọi Huyền Nhung.

- Vâng, xin ký cả hai tay.

Bùi Vinh bấm nút anh-tét-phôn, ra lệnh. Lê Tùng cười xòa :

- Huyền Nhung của các anh đẹp ghê !

Bùi Vinh nhún vai :

- Còn nhiều người đẹp hơn nữa. Tôi sẽ biếu Huyền Nhung cho anh nếu anh chịu giúp tôi.

- Hiện tôi đang giúp các anh.

- Không. Tôi muốn anh giúp một việc khác.

- Việc gì, xin anh cho biết.

- Thông thả. Mai cũng chưa muộn. Nếu anh chưa mệt, tôi xin phép nói đến vụ Trần Hiệp. Căn cứ vào đâu, ông Hoàng biết rằng Trần Hiệp sa cơ ở sông Bến Hải vì nội phản ?

- Ông Hoàng không cho tôi biết rõ chi tiết.

- Còn Z.309 ?

- Về trường hợp này, tôi có thể giúp anh được nhiều. Vì tôi đã sống với Z.309 một thời gian. Hắn là một trong các cán bộ cao cấp nhất của Đảng và của ngành an ninh tại Liên khu IV, nghĩa là trong khu vực Cụm kim Sơn do tôi trực tiếp điều khiển. Tên thật hắn là Lý Hòa.

- Lý Hòa... Tôi đã gặp hắn nhiều lần. Không ngờ hắn là nhân viên của ông Hoàng... Thú thật với anh, tôi không hiểu sao hắn bị bắn chết.

- Vì hắn đại dột vượt sông Bến Hải ở khu được canh phòng chặt chẽ nhất.

- Đó là điều làm tôi băn khoăn. Thanh tra Công an Liên khu, chủ tịch phân hội Việt-Sô hữu nghị, tỉnh ủy. Lý Hòa không phải là một viên chức tầm thường. Hắn phải biết khúc sông này được canh phòng nghiêm mật. Trừ phi người ta cố tình đưa hắn vào bẫy...

- Đúng... Hắn chết vì nội phản.

- Nghĩa là một người đóng vai trò nhị trùng lừa giết hắn ?

- Có lẽ.

- Còn có lẽ gì nữa. Người giết Lý Hòa một cách gián tiếp này phải là cán bộ cao cấp.

- Tôi cũng nghĩ như anh.

- Chúng ta đã tiến bộ rất nhiều trong việc tìm hiểu lẫn nhau. Tôi hy vọng anh cứ tiếp tục như thế. Anh đừng quên rằng lời khai của anh được thu thanh.

- Thu thanh ?

- Phải. Máy ghi âm được đặt dưới mặt bàn.

- Ghi âm để làm gì ?

- Thứ nhất để làm hồ sơ. Thứ hai... ồ, sau này anh sẽ biết. Còn vụ Z.308 ra sao ?

- Cho đến nay, tôi vẫn còn điên đầu. Một nhân viên mang số hiệu Z. bị loại trừ đã nguy rồi, đằng này hai nhân viên cùng bị loại trừ trong một thời gian ngắn ngủi. 308 chỉ giữ chức vụ phó trưởng ty công an duyên hải Thanh hóa, song lại giúp chúng tôi được nhiều việc quan trọng. Bờ biển Thanh hóa dài nhất, so với các tỉnh khác ở Trung Việt. Thanh hóa còn là nơi tập trung các căn cứ hải quân, như Hòn Nẹ, căn cứ tiềm thủy đình, Sầm Sơn, căn cứ khinh hạm, Lạch Trường, căn cứ thủy cơ, Ba Làng căn cứ cơ giới thủy chiến.

- Hầu hết các vụ phục kích đường biển do ông Hoàng tổ chức ở Liên khu IV đều do 308 cung cấp tin tức và tài liệu. Điều này, chúng tôi đã biết. Nhưng chỉ biết sau khi hấn tử thương trên bãi biển Cửa Tùng. Nếu là gián điệp Phản gián, anh sẽ đối phó với 308 ra sao ?

- Tôi chưa bao giờ nghĩ đến giả thuyết này. Vì dầu sao 308 là thuộc viên thân tín của tôi.

- Anh là cán bộ chỉ huy giàu kinh nghiệm nên tôi mới hỏi ý kiến. Đặt vào địa vị tôi, anh có ra lệnh giết 308 không ?

- Cái đó còn tùy hoàn cảnh. Tuy nhiên, theo nguyên tắc nghề nghiệp, giết điệp viên của đối phương là điều bất lợi. Kẻ địch còn sống có ích hơn là kẻ địch chết.

- Hừ, vậy mà Phan Thiện lại giết 308 !

- Nghĩa là Phan Thiện còn ngây thơ trong nghề. Nhưng thôi, tôi không dám lạm bàn về năng lực của một nhân vật Phản gián cao cấp. Phan Thiện là cấp chỉ huy trực tiếp của anh.

- Xin anh cứ tự do.

- Tôi không dám.

- Vậy thì thôi. Nếu có thể, xin anh cho tôi biết thêm chi tiết về vụ Cửa Tùng.

- Tôi không còn nhớ rõ lắm. Xin phép anh được suy nghĩ đêm nay rồi sáng mai...

- Không sao. Tôi đã đọc kỹ báo cáo của Công an duyên hải. Anh quên đoạn nào, tôi sẽ nhắc. Vì tôi chỉ biết những việc xảy ra về phía Công an mà thôi. Tại sao Z.308 biết bị lộ ?

- Trong mật điện gửi cho ông Hoàng, hấn chỉ nói là bị lộ, và xin được chuyển chuyên cấp tốc vào Nam mà thôi. Ngoài ra, hấn không nói thêm gì nữa.

- Còn ý kiến của ông Hoàng ?

- Ông tổng giám đốc ít khi bàn về chi tiết với tôi. Mỗi lần gọi tôi, ông chỉ ra lệnh cho tôi thi hành.

- Mỗi lần đón nhân viên, anh dùng phương tiện nào ?

- Trong quá khứ, nhân viên bị cháy có thể được xuất nhập¹⁵, theo 4 phương pháp cổ điển, nghĩa là cơ quan điệp báo nào cũng áp dụng ; đó là bằng đường hàng không chính thức, phi cơ bí mật, vượt biên giới lậu, và tiềm thủy đình. Phương pháp dùng đường hàng không chính thức đã được bãi bỏ sau khi tình hình Nam-Bắc căng thẳng cực độ, nhà cầm quyền Hà nội đình chỉ việc cấp chiếu khán xuất ngoại.

- Trong 3 phương pháp còn lại, phương pháp nào được coi là tương đối an toàn nhất ?

- Cũng tùy trường hợp. Vượt biên giới Lào thường dễ hơn vượt sông Bến Hải vì khu vực giáp tuyến được

¹⁵ Xuất nhập (exfiltration): nhân viên điệp báo hoạt động trong vùng địch bị bại lộ (danh từ chuyên môn: bị cháy), được bố trí thoát thân, giới chuyên nghiệp gọi là exfiltration.

phòng vệ cẩn mật. Trong quá khứ, một số nhân viên dưới quyền tôi, hoạt động trong ba tỉnh, Thanh, Nghệ, Tĩnh, đã rút vào Nam bằng đường Ai lao, sau khi vượt biên giới được phi cơ nhẹ đáp xuống, đưa về căn cứ gần nhất.

- Tại sao anh lại ra lệnh cho Trần Hiệp dùng đường Bến Hải ?

- Tôi không ra lệnh. Nếu muốn, tôi cũng không có quyền. Việc định đoạt lộ trình xuất nhập hoàn toàn do văn phòng bí thư của ông Hoàng đảm trách, tôi chỉ có nhiệm vụ thi hành.

- Giả sử anh là người ra lệnh, anh có ra lệnh cho Trần Hiệp vượt tuyến không ?

- Trần Hiệp quen thuộc vùng giáp tuyến, như lối đi trong nhà. Và lại, thiếu tá Phan Lộ, chỉ huy Pháo gián địa phương là bạn thân...

- Vậy mà hắn bị bắt. Anh biết tại sao không ?

- Không. Xin anh hỏi Phan Lộ tiện hơn.

- Hừ, nếu Phan Lộ còn sống, tôi đã không hỏi anh.

- Trời ơi ! Hắn chết rồi ư ?

- Rồi. Chết giữa lúc hấn cần sống nhất. Giữa lúc hấn cần sống để giúp tôi phanh ra đầu mối.

- Nghĩa là anh ngờ vực.

- Có lẽ.

- Phan Lộ chết ra sao ?

- Hấn cũng chết như mọi người chết khác nghĩa là nằm thẳng cứng trên đất, không dậy nữa.

- A, nếu anh ưa khôi hài thì tôi sẽ kể truyện tiểu lâm cho anh nghe. Không lẽ các anh tốn bạc triệu để mời tôi ra Hà nội kể truyện tiểu lâm.

- Xin lỗi anh, tính tôi vẫn lớ bịch như vậy. Nhưng bản tâm tôi rất hiền lành. Ở lâu với tôi, anh sẽ thấy. Sở dĩ tôi dùng giọng trào lộng là vì tôi quá đau khổ. Phan Lộ là cộng sự viên thân tín của tôi.

- Cộng sự viên thân tín của sở Phản gián, hay của riêng anh ?

- Của riêng tôi. Nhờ hấn, tôi đã phanh ra nhiều chi tiết quan trọng. Cái bẫy của tôi đã được trương lên, cho con thú ngoạm mồi là xập xuống, nhưng kẻ kéo bẫy lại chết rồi. Phan Lộ bị chết bất thành linh. Chết vì ly rượu. Hấn là bọm rượu khét tiếng.

- Cũng như tôi đã mang bacardi của thủ tướng Castro.

- Anh khôn hơn hẳn nhiều. Bằng chứng là anh còn sống. Còn Phan Lộ uống lầm rượu mạc-ten pha thuốc độc nên chết đứ đừ.

- Ai đâu độc hẳn ?

- Cuộc điều tra bị sa lầy. Tuy nhiên, tôi không tin thủ phạm là ông Hoàng, hoặc là tôi...

- Vậy, thủ phạm là ai ?

- Suy nghĩ một lát, anh sẽ thấy.

- Óc tôi mệt lắm rồi, tôi không thích suy nghĩ nữa. Và lại, tìm ra kẻ giết Phan Lộ không phải là việc của tôi.

- Anh nói đúng. Nhưng nếu anh chịu giúp tôi một tay, anh sẽ được trọng dụng.

- Việc làm ư ?

- Anh sẽ có một cái anh muốn. Tiền, chức vụ, gái đẹp... tất cả tôi đều có.

- Ha, ha, với tiền, chức vụ, gái đẹp, tôi sẵn sàng nhảy vào lửa nếu anh hạ lệnh.

- Cảm ơn sự thành thật của anh. Tôi muốn hỏi anh một câu nữa về vụ 308 vì nó liên quan đến cái chết của Trần Hiệp và của Phan Lộ. Tại sao 308 không về Nam bằng phi cơ bí mật ?

- Như tôi đã nói với anh, việc này do ông Hoàng bố trí.

- Xuất nhập bằng phi cơ bí mật như thế nào ?

- Đó là phương pháp dễ thực hiện nhất trong hiện tình. Trong mọi khu vực hoạt động, điệp viên đều định sẵn một số sân bay bí mật. Gọi là sân bay e không đúng, vì trên thực tế, đó chỉ là những khoảnh đất nhỏ xíu, chẳng hạn một khu vườn rau, một cây cầu trên quốc lộ... tóm lại, một miếng đất bằng phẳng không ở quá xa địa chỉ của điệp viên để việc di chuyển được nhậm lệ, dễ dàng, và không ở quá gần vị trí phòng thủ, để phi cơ có thể đáp xuống một cách kín đáo.

Loại phi vụ này không dùng trực thăng vì tốc độ trực thăng quá chậm, dễ bị bắn hạ. Chúng tôi thường dùng máy bay VTOL¹⁶ gắn động cơ phản lực, bay rất nhanh, và đáp xuống cũng rất êm ái. Nhiều khi máy bay VTOL

¹⁶ Tức là Vertical Take-off and Landing. Loại phi cơ này hiện được các cơ quan điệp báo thế giới dùng để xuất nhập điệp viên ra khỏi vùng địch.

hạ cánh xuống sân sau một tòa nhà, và bay lên mà không ai biết.

Gần đây, phi cơ VTOL được trang bị một dụng cụ đặc biệt, tới địa điểm chỉ ném xuống một sợi giây, buộc sẵn cái ghế, điệp viên trèo lên và được rút lên phi cơ.

- Các anh đã mất bao nhiêu điệp viên xuất nhập bằng VTOL ?

- Theo chỗ tôi biết, thì phương pháp này đã đạt mức an toàn trăm phần trăm. Có lần, chúng tôi đáp VTOL xuống sát Hà nội, ngay tại Kim Liên, hoặc Làng.

- Tại sao ông Hoàng không xuất nhập 308 bằng VTOL?

- Ô, anh cứ hỏi tôi một điều tôi không trả lời được.

- Trên nguyên tắc, khi nào áp dụng phương pháp xuất nhập bằng tàu ngầm ?

- Khi tải thương, hoặc khi cần xuất nhập nhiều nhân viên, đặc biệt là đàn bà, trẻ con thuộc gia đình nhân viên.

- 308 vào Nam có bị thương không ?

- Không.

- Hấn có mang theo vợ con không ?

- Không. Hấn còn độc thân.

- Hừ, xuất nhập một nhân viên khỏe mạnh, độc thân mà ông Hoàng lại phái một chiếc tàu từ Đà Nẵng ra cửa Tùng... thú thật với anh là tôi không tài nào hiểu nổi. .

- Anh nghĩ sao ?

- Tôi nghĩ rằng ông Hoàng cố tình bố trí cho 308 bị giết.

- Hừ, đó chỉ là giả thuyết thuần túy. Ở trong nghề đã lâu, tôi rất ghét giả thuyết, nhất là giả thuyết thuần túy.

- Ở trong nghề đã lâu. tôi lại cho rằng giả thuyết thuần túy thường là đầu mối dẫn tới sự thật.

Lê Tùng liếm mép ra vẻ thèm rượu. Bùi Vinh khoát tay :

- Thông thả. Tôi cũng khát cháy họng như anh. Nhưng chúng ta cần thảo luận thêm vài phút nữa. Đêm ấy, anh đón 308 trên loại tàu ngầm nào ?

Lê Tùng đáp, cặp mắt mơ màng :

- Tàu ngầm xì gà. Loại tồi tân nhất.

- Tại sao không dùng tàu ngầm thông thường ?

- Loại này chạy chậm, lại không ghé được vào bờ. Tàu ngầm xì gà chỉ cần 5 thủy thủ, tốc lực không thua khinh đỉnh là bao. Bại lộ, nó có thể chạy trốn dễ dàng, không tàu nào theo kịp. Nó lại vào đến bãi cát.

- Chi tiết này rất quan trọng. Vì theo kế hoạch, 308 phải chèo thuyền khỏi bãi biển 500 thước để lên tàu. Tại sao tàu không ghé bờ lại bắt 308 ra khơi ?

- Tôi chưa tìm ra lý do.

- Nhưng tôi, tôi đã tìm ra. Anh chờ 308 trong bao lâu ngoài khơi ?

- Theo kế hoạch, tôi phải chờ 308 trong 10 phút. Nếu y không ra, tôi phải cho tàu lặn xuống, ra hải phận quốc tế, đêm sau vào lại. Nhưng tôi đã nóng lòng, bơi xuống vào. Và lọt ổ phục kích.

- Tôi muốn biết rõ chi tiết của cuộc phục kích. Anh lên bộ rồi bị bắn phải không ?

- Mục đích của tôi là đồ bộ lên rừng phi lao cách vọng canh 500 thước. Đêm ấy, trời tối như đêm củ mật, cách nhau một thước, không thấy rõ mặt. Xuồng cao su còn cách bờ 100 thước thì súng nổ. Khi ấy, tôi mới sực nhớ

rằng công an duyên hải được võ trang súng riêng, gắn ống nhắm hồng ngoại tuyến.

- Rồi viên thiếu úy hải quân làm vệ sĩ cho anh bị trúng đạn ?

- Vâng. Y bị đạn vào cánh tay. Tôi ra lệnh cho y nhảy ùm xuống biển. Tôi cũng nhảy theo. Chúng tôi là những tay bơi lội cừ khôi nên một lát sau đã ra tới tiềm thủy đình.

- Là thật ! Tôi có cảm tưởng là bên trong vụ này có điểm trục trặc. Trong vòng 100 thước súng gắn ống nhắm hồng ngoại tuyến bắn rất chính xác.

- Con người không phải là cái máy, trong khi xúc động có thể bắn trật ra ngoài. Và lại, trong phút đầu tiên, nhân viên của tôi đã trúng đạn.

- Ừ thì công an duyên hải bị xúc động... Nhưng trừ phi là trẻ con mới khai hỏa trước khi xuống vào bờ. Tại sao không chờ anh lên bộ rồi ập bắt ? Hoặc nếu lỡ bắn rồi tại sao không bắn hỏa châu soi sáng để tàu ngầm xì gà phải lặn xuống và cho khinh đỉnh ra khơi bắt anh lại?

- Xin anh cất vấn công an duyên hải.

- Ôi chao, vụ này đã làm tôi nhức đầu hàng tuần lễ. Tôi đánh điện kêu viên đội trưởng duyên hải về Hà nội báo cáo thì dọc đường hấn chết.

- Lại chết ?

- Phải. Chết vì đau bụng. Chẳng hiểu hấn ăn uống thứ gì để đến nổi tắt thở trong vòng ba phút đồng hồ. Chở vào bệnh viện, hấn đã chết cứng rồi.

- Hấn bị đầu độc ?

- Dĩ nhiên. Người ta đã đầu độc hấn. Cũng như đã đầu độc Phan Lộ.

- Người ta là ai ?

- Mai hay một, anh sẽ biết.

- Tôi có ấn tượng là đang được anh lôi vào mê hồn trận, tôi tăm mắt mũi, không tìm thấy lối ra.

- Anh yên tâm. Đúng là anh được đưa vào mê hồn trận, nhưng tôi luôn luôn đứng bên để cứu anh. Miễn hồ anh tiếp tục thành thật như thế này mãi.

- Bao giờ tôi cũng thành thật. Vì tôi muốn được cộng tác với các anh.

- Nhưng tôi không tin là Phan Thiện bằng lòng.
- Vậy thì thôi. Lấy tiền xong, tôi sẽ tách đi Thụy sĩ.
- Phan Thiện sẽ giữ anh lại.
- Không có quyền.
- Hừ, hấn có rất nhiều quyền.

- Nhưng hấn sẽ làm những người muốn về hợp tác sau này chán nản và ngờ vực. Sớm muộn, người ta sẽ biết Phan Thiện phản phé, Phan Thiện dụ tôi về rồi phải ước. Tôi không tin một thủ lãnh Phản gián cừ khôi như Phan Thiện lại cạnh thị một cách xuẩn động như vậy.

- Hừ, hấn là một thủ lãnh Phản gián cừ khôi... Anh quen Phan Thiện không ?

- Không. Chỉ quen trong ảnh thôi.
- Theo anh, hấn ra sao ?
- Tôi chưa thể phê phán vì chưa gặp. À, xin lỗi anh... tôi đã lỡ lời gọi Phan Thiện là hấn.
- Cũng chẳng sao. Chính tôi đã gọi trước.
- Nếu tôi không làm, anh và Phan Thiện không hợp nhau.

- Anh không làm chút nào. Tôi ghét cay, ghét đắng Phan Thiện. Và ghét nhất những mảnh khóe gian manh của hắn. Anh sa vào tay hắn thì nguy. Hắn sẽ hứa trên trời, dưới biển với anh, để rồi rút cuộc chẳng có gì hết. Bọn nghiện bao giờ cũng vậy.

- Phan Thiện hút thuốc phiện ư ?

- Phải. Hắn đã mang ả phù dung từ nhiều năm nay. Song hắn hút toàn thuốc thượng hạng nên môi không thâm, da không bủng, trái lại, hắn mỗi ngày một khỏe ra.

- Tôi nghe nói hắn mắc bệnh mê gái rất nặng.

- Nếu anh muốn hắn chết non thì biếu hắn một cô gái tơ bản lĩnh là đủ. Chẳng hạn, cô Cẩm Phượng ở Hồng Kông.

- À, anh đã nếm mùi Cẩm Phượng rồi ư ? Con bé kinh khủng ghê. Nó như cái thùng không đáy, bao nhiêu cũng chưa đầy. Lắm cậu đã mất mạng vì Cẩm Phượng.

- Nhưng Phan Thiện khôn dóc tổ, anh ạ. Mỹ nhân kế không hạ được hắn. Hắn khỏe như trâu. Hồi xưa, hắn đã khét tiếng trong giới nữ nhân viên : đàn bà đầu hàng hắn, chứ hắn không bao giờ đầu hàng đàn bà. Phương chi ngày nay hắn có hàng tạ sâm nhung trong phòng...

Tuy nhiên, tôi đã có cách chơi hăn... Và anh sẽ giúp tôi thành công.

- Anh thua hăn thì chết tôi.

- Thua sao được... À, sau ngày chiến tranh Việt-Pháp bùng nổ, anh ở đâu ?

- Anh muốn nói sau ngày 19-12-1946 phải không ?

- Phải.

- Tôi ở lại Hà nội.

- Anh thấy chưa ? Tôi chọn anh rất đúng. Chọn anh vì biết anh không ra khu sau tháng 12-1946. Chọn anh vì biết anh là cựu nhân viên của Bureau Historique, cơ quan Phản gián của Pháp, tọa lạc tại Hà nội.

- Các anh tài thật. Khoảng thời gian này của đời tôi, ít người được biết.

- Nhưng anh đã viết ra giấy.

- Vâng, tôi chỉ viết trong bản tự thuật khi gia nhập tổ chức của ông Hoàng.

- Tôi đã lấy hồ sơ của anh trong thư khố Sài gòn. Anh làm cho Phản gián Pháp bao lâu ?

- Anh đã có hồ sơ thì còn hỏi làm gì nữa.

- Thủ tục thường lệ, chắc anh đã biết.

- Từ 1945 đến 1949, nhân viên di động.

- Dưới quyền ai ?

- Đại tá Dupré.

- Sau năm 1949, anh đi đâu ?

- Giải nghệ. Lang thang một thời gian, tôi đầu quân cho ông Hoàng. Rồi xuất ngoại, tham dự nhiều khóa huấn luyện trung cấp.

- Trong thời gian phục vụ cho Pháp, anh nghe nói đến Phan Thiện không ?

- Không.

- Anh không biết là đúng. Vì nếu anh nói là biết, tất anh chưa thành thật. Sau chiến tranh Việt-Pháp. Phan Thiện cũng ở lại Hà nội, và cũng làm việc Bureau Historique như anh. Song lại khác anh hai điểm : thứ nhất, hấn là nhân viên cao cấp, được Pháp quý như vàng mười ; thứ hai, hấn là nhân viên nhị trùng.

- Nhưng trung thành với ai ?

- Hễ nói đến nhân viên nhị trùng hà người ta phải đặt ngay vấn đề trung thành. Trên nguyên tắc, Phan Thiệu được lệnh của Trung ương đảng bộ ở lại Hà nội, giả vờ cộng tác với Pháp, nhưng là để ám trợ cho kháng chiến.

- Điều này, tôi nghe một số anh em nói lại. Họ cho rằng Phan Thiệu được Trung ương đảng bộ trọng dụng sau Hiệp định Giơ-neo là do những thành tích vẻ vang đạt được của hắn trong thời gian ở nội thành. Hắn đã giúp đắc lực các cơ sở quyết tử nội thành. Mãi đến 1954, vai trò nhị trùng mới bại lộ...

- Hừ, bại lộ ! Anh mới biết một mà chưa biết hai... Theo hồ sơ, Phan Thiệu phải bỏ Hà nội, trốn lên Thái Nguyên ngày 15-2-1954. Tại Thái nguyên, trước mặt Phan trọng Tuệ, Lê Giản và Trần quốc Hoàn, hắn báo cáo là phải rút ra khu vì nội phản.

Nhưng sự thật không hẳn thế. Tháng 2-1954, trận đánh Điện biên Phủ đang tới giai đoạn quyết liệt, bên ngoài, quân đội viễn chinh huênh hoang. Nhưng bên trong, họ biết trước sẽ thua. Một hội nghị tình báo cao cấp được triệu tập tại Ba lê, với sự hiện diện của các đại diện Phòng Nhì, CIA và Intelligence Service trong tháng 1-1954, quyết định tăng cường hoạt động tình báo, nhất là tăng cường hoạt động nhị trùng và nội tuyến. Phan Thiệu bại lộ, bỏ trốn lên Việt Bắc chẳng qua chỉ là lớp

lang do tình bảo Tây phương sắp xếp.

- Tôi không tin. Nếu Phan Thiện phản thù, không đời nào ba yếu nhân điệp báo Tuệ, Giản và Hoàn lại đưa hấn sang Nga xô, Trung quốc và đề bạt vào chức vụ quan trọng, có thể nói là quan trọng nhất nhì trong guồng máy an ninh Bắc Việt.

- Anh không tin là lẽ tự nhiên. Vì một số người cũng không tin như anh. Nên Phan Thiện mới dương dương, tự đắc đến ngày nay. Tuy nhiên, hấn đã hết thời, hoàn toàn hết thời... Để tôi cho anh biết một tin quan trọng ghê gớm.

Trong thời gian anh tông sự tại ban H-4, anh xuất ngoại 3 lần : Vạn Tượng, Hồng không và Nam vang. Vâng lệnh ông Hoàng anh đã chuyển ngân hoặc mang theo 45.000 đô la Mỹ, chưa kể một số hạt soàn đáng giá.

- Tôi đã khai hết với Chu Nghị ở Hồng không, thiết tưởng chẳng có gì là quan trọng cả,

- Hừ, anh nóng như Trương Phi. Số tiền 45.000 đô la và mớ kim cương này được trả cho ai ?

- Nêlô, Samhát và Phume. Có lẽ là một người mang 3 tên khác nhau.

- Đúng. Một người mang 3 tên khác nhau. Tôi đã truy nguyên ra người ấy. Một người mà anh không ngờ tới. Hắn là Phan Thiện.

- Phan Thiện ?

- Phải, Phan Thiện, phó Vụ trưởng vụ Lễ Tân tại Thủ tướng phủ, chỉ huy Phản gián của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa... kẻ thù bất cộng đái thiên của tôi... ha, ha...

Đại tá Bùi Vinh phá lên cười. Tiếng cười đắc thắng của Bùi Vinh vang dội trong căn phòng vắng. Tiếng cười đắc thắng của Bùi Vinh lan rộng vào đêm khuya mù mịt.

Ha, ha... Ha... ha...

X - Cận Vệ Chiến

Đêm ấy ...

Huệ Lan ngồi như tượng đá trong căn nhà nhỏ của nàng gần cầu Thị Nghè.

Ngoại ô Sài Gòn đã bắt đầu đi ngủ. Quán phở đầu đường đã tắt ngọn đèn ống màu hồng, hai vợ chồng sửa soạn đẩy xe về. Tiếng máy may rào rào như mưa rơi trên máng kẽm ở nhà bên cũng vừa tắt.

Trong cảnh thanh vắng. Huệ Lan cảm thấy cô đơn và buồn bã lạ lùng. Lệ thường, mỗi khi ngồi một mình, nàng mang hoa ni lông ra cắm, mỗi ngày nàng thay một kiêu. Nàng cắm hoa rất giỏi, một phần vì nàng tốt nghiệp lớp cắm hoa trung cấp ở Đông kinh, phần khác vì nàng khéo tay.

Nàng yêu hoa say mê, còn say mê hơn cụ đồ già kính cẩn gọt củ thủy tiên để nở kịp đêm giao thừa, và dâng lên bàn thờ khói hương nghi ngút. Song đêm nay, nàng chẳng buồn nghĩ đến hoa. Nàng cũng chẳng buồn thay áo để mặc cái áo ngủ may chèn bằng hàng ni lông trắng, hoa tím phơn phớt, vắt trên ghế.

Vì cái áo khả ái này, bắt nàng phải nhớ đến chàng. Nhớ đến Lê Tùng. Đêm nay, tâm trí nàng hoàn toàn dành cho Lê Tùng.

Huệ Lan thở dài chua xót...

Những việc xảy ra hồi chiều tại văn phòng ròn rập trở lại trí nàng, nàng muốn quên, cần quên mà không được.

Lần thứ hai, nàng bị gọi lên lầu, ban tổng thanh tra. Thời hạn 24 giờ mà tổng thanh tra Văn Bình cho nàng suy nghĩ về Lê Tùng đã hết. Nàng phải đối diện Văn Bình...

Lần trước, nàng không để ý đến bức tranh thiếu phụ khóa thân treo chễm chệ trên tường. Nhưng lần này, nàng lại đỏ mặt. Nàng có cảm tưởng rằng người đàn bà lỏa lồ ấy là nàng. Thật vậy Văn Bình sắp bắt nàng phải lộ bỏ bề ngoài của tâm tư, và trình bày sự thật trần truồng, sự thật giữa nàng và Lê Tùng.

Văn Bình ra lệnh cho Quỳnh Bích sửa soạn máy tốc ký :

- Cô ghi cẩn thận, để rồi đêm nay còn trình lên ông Hoàng.

Rồi nghiêm giọng :

- Chào cô Huệ Lan. Cô nghĩ chín chưa ?

Huệ Lan khép tà áo trên đùi :

- Thưa rồi.

- Công cuộc tìm kiếm Lê Tùng vẫn tiếp tục, nhưng theo chỗ tôi biết, Lê Tùng không còn ở Nam Việt nữa. Tuy chưa nắm được bằng chứng cụ thể, tôi có thể nói là hắn đã trốn ra Bắc.

Huệ Lan lặng người.

Nàng lặng người, không phải vì nghe tin Lê Tùng ra Bắc, vì trước khi đi, chàng đã thổ lộ với nàng. Nàng lặng người vì thấy Văn Bình đang đóng vai trò bịp bợm, ghê tởm nhất. Hơn ai hết, Văn Bình đã biết người yêu kiếm chồng chưa cưới của nàng ra Bắc để mưu sát Phan Thiện, sau gần một năm trường khổ nhục kếp.

Gần một năm trường, Lê Tùng bị bạn bè, gia đình và dư luận khinh rẻ. Chàng đã đi rồi - đi với rất ít hy vọng trở về - Văn Bình còn muốn vị hôn thê của chàng phải khinh rẻ chàng. Không... Huệ Lan không thể sống trong cảnh giả dối này nữa...

Nàng muốn mắng át Văn Bình, song lại lo sợ. Văn Bình được coi là hung thần của Sở. Phản đối ông tổng thanh tra sẽ vào tù sớm. Sau khi Lê Tùng đi, người ta lại muốn bỏ tù nàng. Bỏ tù nàng để ở bên kia giới tuyến Lê Tùng để tiếp tục vai tuồng khổ nhục kế.

Giọng nói của tổng thanh tra Văn Bình mạnh mẽ như nhất búa tạ :

- Cô Huệ Lan... đầu sao cô cũng là nhân viên thâm niên của Sở. Hồ sơ của cô là hồ sơ của một nhân viên gương mẫu. Ông tổng giám đốc đã cứu xét việc thăng thưởng cho cô. Trong tương lai, cô sẽ trở thành một yếu nhân của Sở...

Nhưng từ khi... từ khi cô nặng lòng vì hắn... hy vọng của chúng tôi bắt đầu suy giảm.

Huệ Lan rùng mình như bị cảm hàn. Một hơi lạnh buồn buồn từ xương sống tỏa ra ngoài, đâm vào tạng phủ, khiến nàng choáng váng trong giây phút.

Văn Bình đã chạm vào đời tư của nàng một cách quá đáng. Văn Bình lại gọi Lê Tùng bằng hắn, một điều không thể chấp nhận được... Mỉa may thay, tàn nhẫn thay... Lê Tùng đang hoạt động tại Hà nội theo lệnh của Văn Bình, trung thành tuyệt đối với Sở. Ít ra Văn Bình

cũng phải mời nàng đến, nói nhỏ vào tai nàng rằng Lê Tùng là anh hùng...

Văn Bình nói tiếp :

- Phải, hy vọng của chúng tôi bắt đầu suy giảm. Riêng tôi, tôi cứu vớt hẩn ra khỏi vũng bùn sa đọa, nhưng con ngựa truy lạc vẫn nằng nặc chạy theo đường cũ. Nếu Lê Tùng ra Bắc, hợp tác với địch. Sở sẽ bị thiệt hại nặng nề. Vì, như cô đã biết, hẩn từng chỉ huy hệ thống điệp báo tại phía bắc vĩ tuyến 17 một thời gian khá lâu. Sau khi bị hạ tầng công tác, hẩn lại phụ trách tài chính, trả lương cho điệp viên bí mật của Sở ở ngoại quốc...

Giờ đây, Sở đôi phó vẫn còn kịp. Nếu cô cung cấp cho tôi đầy đủ tin tức. Tôi sẽ tìm cách ly gián Lê Tùng với địch. Tôi sẽ mượn tay địch loại trừ Lê Tùng.

Huệ Lan lí nhí :

- Không... Không thể thế được.

Văn Bình dẫn giọng :

- Cô đừng nghe lời hẩn. Nếu trước khi bỏ đi, hẩn nói gì với cô, chẳng qua chỉ là láo khoét. Huệ Lan... cô ráng bình tĩnh để thuật lại với tôi những lời nói khả nghi của Lê Tùng... cô Huệ Lan...

Nàng nghiêng rặng, nước mắt trào xuống má. Nhất định, nàng không nói. Văn Bình nổi nóng đập bàn :

- Cô Huệ Lan... té ra cô toa rập với Lê Tùng... Cô không chịu giúp Sở lột mặt nạ kẻ phản phé...

Cô không chịu giúp Sở phá hỏng kế hoạch lợi dụng Lê Tùng của địch... Theo nội quy, cô có thể bị đưa ra tòa. Tôi nói có thể vì thật ra, Sở chưa muốn nặng tay đối với một nữ nhân viên hằm hiu về hạnh phúc lừa dối như cô... Tôi biết rằng đàn bà như bông hoa, không thể chờ mãi. Cô không yêu hẳn lắm, nhưng cô đã gần ba mươi, bắt buộc cô phải lập gia đình...

Huệ Lan thét lên :

- Im đi !

Nàng không biết sợ nữa. Tính nhút nhát cố hữu của nàng đã biến đâu mất. Nàng trở thành con gà mái, công đuôi, xoè cánh, bảo vệ bầy con, chống lại điều hâu bách chiến, bách thắng.

Huệ Lan xô ghế, đứng dậy, mắt đỏ ngầu :

- Tôi không thể ngồi nghe ông hạ nhục chồng tôi, chà đạp danh dự tôi. Một lần cuối cùng, tôi báo ông biết ông không được quyền khinh Lê Tùng vì Lê Tùng còn cao

cả hơn ông nữa.

Như người điên, nàng thét lên :

- Tôi rất ghét những người xảo quyệt... Trời, ông đã xô Lê Tùng...

Văn Bình quát lớn :

- Cấm cô không được làm ồn trong văn phòng tôi. Vệ sĩ... Hai vệ sĩ to lớn lù lù tiến ra.

Văn Bình ra lệnh :

- Các anh đưa cô Huệ Lan ra khỏi phòng.

Rồi ngoảnh về phía Huệ Lan :

- Tôi dành cho cô một cơ hội nữa, cơ hội cuối cùng. Có lẽ Lê Tùng đã tâm sự với cô trước giờ từ biệt. Cô đừng tin hắn mà mang tội. Sáng mai, cô sẽ gặp tôi lần nữa, lần cuối cùng. Nếu cô tiếp tục che chở cho Lê Tùng, miễn cưỡng tôi phải bắt cô. Dĩ nhiên, cô sẽ không được cái vinh dự ra tòa, vì ra tòa, bí mật sẽ bại lộ, địch sẽ phăng ra. Tôi sẽ đưa cô tới một nơi xa Sài gòn, 3 năm 5 năm, tình hình lắng động mới tha về...

Huệ Lan gieo mình lên đệm xe, thân thể rã rượi.

Về nhà, nàng làm lì để nguyên quần áo, ngồi một mình trong phòng khách, để nghĩ tới Lê Tùng.

Mẹ nàng và lũ em nhỏ nghịch ngợm xuống phố chưa về. Một mình trong phòng khách... Huệ Lan thường ở nhà một mình, bọn trẻ đi chơi luôn luôn, mẹ nàng lại hay về tỉnh thăm con cháu. Tuy nhiên, đêm nay, nàng cảm thấy căn nhà rộng gấp trăm, gấp ngàn lần, rộng mênh mông như tòa lâu đài cổ, đúng hơn, như trại giam. Trong khoảng rộng mênh mông này, nàng lại nghe rõ mọi âm thanh, từ tiếng muỗi đói vo ve bên ngọn đèn vàng ệch đến tiếng chắt lưỡi tiếc nuôi của con thạch sùng trên trần nhà.

Lời nói trắng trợn - quá trắng trợn đến nỗi thành thô bỉ - của tổng thanh tra Văn Bình đã vượt qua mức nhẫn nhục của nàng. Nàng không thể chịu đựng thêm nữa. Nàng phải tìm mọi cách bảo vệ thanh danh của Lê Tùng. Người ta đã dùng chàng làm con cò. Một con cò vô tri giác. Bây giờ, người ta lại dùng nàng làm con cò. Dầu kết quả ra sao, nàng cũng không lùi. Nàng phải cứu chàng. Nàng phải giữ vững hạnh phúc của hai người.

Mắt rực sáng, Huệ Lan đứng dậy. Thì tiếng gõ cửa lóc cóc nổi lên. Nàng cất tiếng hỏi :

- Ai ?

Bên ngoài, tiếng trả lời vọng vào :

- Tôi. Tôi cần gặp cô Huệ Lan.
- Ông là ai ?
- Bạn thân nhất đời của Lê Tùng.

Như người bị thôi miên, nàng vội vã mở cửa. Khách khoan thai bước vào, ném điều thuốc lá cháy dở ra hiên. Tuy trời không mưa, khách vẫn kè kè trong nách cái dù đen sì.

Nàng đưa tay :

- Mời ông ngồi chơi. Tôi là Huệ Lan.

Khách nghiêng đầu :

- Vâng, tôi biết rồi. Còn tôi là Nguyễn Biên.
- Nguyễn Biên... Xin lỗi ông, tôi chưa được hân hạnh quen ông.
- Vâng. Vì tôi chỉ quen ông Lê Tùng mà thôi. Ông Lê Tùng đã nói nhiều với tôi về cô. Huệ Lan nín lặng.

Nguyễn Biên rút thuốc lá :

- Xin lỗi, tôi hút được không ?

Nàng gật đầu :

- Mời ông tự nhiên.

Nguyễn Biên đằng hắng một tiếng rồi nói :

- Chuyện tôi sắp trình bày với cô rất quan hệ. Nó liên quan đến cuộc đời của cô và Lê Tùng. Nhưng trước khi vào đề, tôi muốn cô cho biết một chi tiết : chiều nay, cô cãi lộn với tổng thanh tra Văn Bình phải không ?

Huệ Lan hơi tái mặt. Nàng bắt đầu đoán ra người là ai. Song nàng vẫn ngồi yên. Nguyễn Biên mỉm cười :

- Trước khi đến đây, tôi biết cô sẽ im lặng. Nhưng cô chỉ có thể im lặng nếu người ta kính trọng sự im lặng của cô, đằng này...

Huệ Lan cau mặt :

- Ông không được quyền can thiệp vào chuyện riêng của tôi.

Nguyễn Biên cười to hơn :

- Cô đã nói câu ấy với tổng thanh tra Văn Bình, và hắn đã bắt cô nghe theo.

Huệ Lan giật mình :

- Té ra ông...

- Vâng, tôi đã biết rõ nội dung cuộc nói chuyện giữa Văn Bình và cô tại văn phòng tổng thanh tra. Vì vậy, tôi muốn giúp cô. Dầu sao cô cũng là người chân thành và đáng thương. Và lại, tôi là bạn thân của anh Lê Tùng. Tôi chỉ muốn giúp Lê Tùng.

- Anh Lê Tùng hiện ở đâu ?

- Ở một nơi an toàn.

- Ông nói dối.

- Cô không tin thì thôi. Song ở vào địa vị cô, tôi sẽ tin. Vì cô đang bị dồn vào tình cảnh tiến thoái lưỡng nan. Người ta rình rập cô đêm ngày, người ta sẽ bắt cô...

- Tôi vô tội, hoàn toàn vô tội.

- Không, cô có tội. Vì cô đã yêu Lê Tùng. Ngày mai, hoặc chậm lắm ngày mốt, nhân viên mật vụ sẽ tới đây, xích tay cô, đưa tới trại tập trung. Cô sẽ không tài nào thoát khỏi mạng lưới của ông Hoàng. Nếu cô nghe tôi, cô sẽ được gặp Lê Tùng.

- Gặp Lê Tùng ?

- Vâng, gặp lại, và tính chuyện hôn nhân như hai người đã hứa với nhau.

- Thú thật với ông, tôi đang bối rối. Tôi đã đau khổ nhiều về Lê Tùng. Tôi đã đau khổ nhiều về cuộc sống trôi buộc trong sở Mật vụ. Song, thưa ông, tôi không thể phản bội.

- Chúng tôi không yêu cầu cô phản bội. Lê Tùng cũng không phản bội.

- Anh Lê Tùng hiện đang ở đâu ?

- Cô vừa hỏi tôi xong, và tôi đã trả lời là Lê Tùng đang sống tại một nơi an toàn.

- Ở Hà nội ?

- Không phải.

- Trong khu ?

- Cũng không phải.

- Vậy thì ở đâu ?

- Nam vang.

Huệ Lan buột miệng :

- Lạ nhỉ, anh ấy...

Song nàng ngừng lại kịp thời. Dầu sao nàng không thể tiết lộ cho Nguyễn Biên biết. Nàng biết hẳn là nhân viên của địch. Nàng không thể theo địch. Nàng cũng không thể ở lại vì Văn Bình sẽ tống nàng vào khám.

Trong một phần trăm tích tắc đồng hồ, Huệ Lan nhớ lại những điều chàng tâm sự với nàng.

... em ơi, giá chúng mình đừng quen nhau, đừng yêu nhau. Em lấy chồng, anh cũng không giận, trái lại anh còn mừng cho em nữa...

Và nàng đáp :

... Nếu anh là tráng sĩ Kinh Kha, một đi không quay lại, thì em sẽ đợi anh suốt đời trên bờ sông Dịch thủy...

Có lẽ nàng phải đợi chàng suốt đời... không phải trên bờ sông Dịch thủy mà là trong nhà giam. Như Lê Tùng đã thổ lộ trong đêm từ biệt, nghề này là nghề chuyên môn giấu giếm và lường gạt, tổng thanh tra Văn Bình sẽ hy sinh Lê Tùng, hy sinh nàng, hy sinh hạnh phúc của hai người để đạt mục đích tối hậu : hạ bệ Phan Thiệu.

Huệ Lan không thể khoan tay làm thính. Vì hạ bộ xong Phan Thiện, người ta sẽ loại trừ luôn Lê Tùng. Hồi chiều, Văn Bình vừa dụ dỗ nàng dọn đường loại trừ chàng...

Nàng ngẩng phắt, giọng chắc nịch :

- Ông có bằng cứ gì về việc chồng tôi ở Nam Vang ?

Nguyễn Biên chìa một mảnh giấy viết tay nguệch ngoạc :

...Em thân mến,

Em nên nghe lời anh Nguyễn Biên. Anh đang ở Nam vang. Tuần sau, sẽ lên đường qua Âu châu. Anh chờ em... Anh chờ em từng giây, từng phút.

Anh của em, L.T.

Huệ Lan vò nát miếng giấy trong tay, vẽ mặt băng khuôn. Đúng là tuồng chữ quen thuộc của chàng. Nàng không thể biết được đây là một công trình của Nguyễn Biên.

Nàng nhìn bình hoa lê-dơn trên bàn :

- Ông muốn tôi đi Nam vang ư ?

Nguyễn Biên gật đầu :

- Muốn.

- Đi bằng cách nào ?

- Xe hơi.

- Tôi không có thông hành. Lại còn chiếu khán nữa. Trong hoàn cảnh này, người ta sẽ không cho tôi xuất ngoại. Dầu tôi được phép của công an, tôi cũng không có hy vọng xin được dấu nhập nội của chính phủ Cao miên. Vì ông còn lạ gì, tôi là nhân viên chính thức của ông Hoàng.

- Cô yên tâm. Tôi đã lo xong đủ giấy tờ.

- Bao giờ đi ?

- Ngay bây giờ.

- Trời, tôi chưa sửa soạn gì cả.

- Cô sửa soạn, người ta sẽ nghi ngờ.

- Tôi phải báo cho mẹ và em tôi biết.

- Lại càng nguy hơn. Ở trong nghề, cô phải biết rằng, tình cảm gia đình thường tai hại. Tôi biết cô nhớ cụ và các em. Ở vào hoàn cảnh cô, tôi cũng nhớ quay quắt,

vì đầu sao chúng ta cũng là con người, mà đối với con người thì tình yêu là trên hết. Cô nên đặt tình yêu với Lê Tùng lên trên hết... Trong tương lai, cô giải thích cho gia đình hiểu cũng chưa muộn.

- Sợ ra đi lần này tôi không về nữa.

- Ở lại, cô sẽ bị bắt. Bị bắt một cách xuẩn động và phi lý. Ra đi, cô sẽ ở gần Lê Tùng, như cô hằng mong ước.

Nguyễn Biên coi đồng hồ :

- Muộn rồi. Yêu cầu cô quyết định.

Huệ Lan thở dài :

- Thưa ông, ruột gan tôi rối như tơ vò... tôi không thể nào quyết định được.

Giọng Nguyễn Biên đánh lại :

- Vậy, nhân danh Lê Tùng, nhân danh tình yêu thiêng liêng giữa hai người, tôi quyết định giúp cô. Yêu cầu cô theo tôi...

- Xin phép ông để tôi viết lại mấy chữ ?

- Cho ai ?

- Cho mẹ tôi.

- Không nên. Việc xuất ngoại của cô cần được giữ kín.

- Tôi chỉ viết mày giống từ biệt.

- Cũng không nên. Tôi không muốn người thân của cô biết cô tự ý ra đi.

- Vâng, tôi xin lãnh ý ông. Nhưng ít ra ông cũng cho tôi 5, 7 phút để sửa soạn quần áo.

Mục đích của Huệ Lan là kéo dài thời giờ. Nàng cảm thấy mọi giây đồng hồ được ở lại trong căn nhà chật hẹp này là một giờ hạnh phúc. Nàng cảm thấy nhớ tất cả : nhớ khuôn mặt hiền từ của mẹ nàng, nhớ tiếng cười trong trẻo của bầy em ngây thơ, nhớ những đóa hoa ni-lông nàng sắp xếp trong bình, nhớ cả con chó Nhật lùn, lông trắng như bông, mắt đen láy, nằm ngoan ngoãn dưới gầm giường, không bao giờ sủa lớn. Thậm chí Huệ Lan còn nhớ cả rặng hoa dâm bụt ở xế cửa nhà, những chiếc lá xanh biếc nô rồn với tia nắng mặt trời buổi sáng, trước giờ nàng ăn điểm tâm, sửa soạn đi làm.

Gần như thói quen, trước giờ ăn điểm tâm, Huệ Lan thường mở cửa cho gió sáng ùa vào, và để ngấm rặng dâm bụt thân thuộc. Nàng còn thấy rõ trong trí những cái lỗ tròn, được dùng làm lối ra vào cho đàn bệt-giê

ngịch ngợm. Đôi khi mấy đứa trẻ hàng xóm cũng mượn lối đi này của chó để chơi trò ú tim với nhau.

Những kỷ niệm ấy đang lùi dần về quá khứ... Huệ Lan muốn nán lại để chào mẹ, chào các em. Song nàng cũng muốn đi để gặp Lê Tùng. Nàng biến thành người máy, mặc cho ngoại cảnh quyết định.

Hiểu rõ nội tâm của nàng, Nguyễn Biên lắc đầu, giọng nghiêm nghị :

- Càng không nên nữa. Cô mang quần áo theo, người ta sẽ biết là cô dụng ý bỏ đi. Tốt hơn là đi người không. Người ta sẽ mù tịt.

- Khổ quá, tôi lấy gì thay đổi ?

- Cô đừng ngại. Nam vang nhỏ hơn Sài gòn thật đấy, nhưng về đồ ngoại hóa, không thua, có lẽ còn vượt Sài gòn. Cô có thể mua sắm đủ thứ, miễn hồ có tiền.

- Tiền dành dụm của tôi đang ở trong quỹ Tiết kiệm.

- Tôi đã bảo cô đừng ngại mà... Lê Tùng đã có đủ tiền.

Huệ Lan đặt tay vào nắm cửa :

- Vâng.

Con đường trước nhà vắng ngắt. Tiếng chìa khóa quay trong ổ reo lên một âm thanh náo nùng.

Như người mất hồn, Huệ Lan trèo lên xe hơi. Cửa xe vừa đóng, nàng nhận ra bóng dáng quen thuộc của đàn em trên xích lô máy đậu xích trước nhà. Nàng rú lên :

- Ông ơi !

Nguyễn Biên lạnh lùng :

- Các em cô về rồi. Cô muốn quay lại gặp chúng, phải không ?

Nàng lấp bắp :

- Vâng... ông cho phép tôi về một lát.

- Một lát là bao lâu ?

- 5 phút.

- Hừ, cô xin 5 phút, chứ 5 sao tôi cũng không cho phép. An ninh của cô và của Lê Tùng nằm trong tay tôi, và tùy thuộc phần nào vào thái độ của cô đêm nay.

- Tôi chỉ giã từ các em rồi đi ngay.

- Cô đừng bắt tôi phải to tiếng.

- Ông cũng đừng bắt tôi phải la lên.

- À, cô không muốn đi thì thôi, tôi không cưỡng ép. Tôi đến đây với tư cách bè bạn. Với tư cách ân nhân cứu cô ra khỏi màn lưới tàn nhẫn của ông Hoàng, đưa cô tới gặp người yêu. Tôi đến đây không phải để quyền rũ cô làm điều phi nghĩa, hoặc bức bách cô theo tôi qua Nam vang. Vâng, tôi đã hết lời rồi, xin mời cô xuống. Và từ nay, xin cô đừng nghĩ tới việc tái ngộ Lê Tùng nữa...

Trong khoảnh khắc, tình ruột thịt mạnh hơn tình xác thịt. Huệ Lan nhô dậy trên băng, sửa soạn mở cửa. Nàng vừa có cảm giác như vừa được phóng thích khỏi nhà giam sau nhiều ngày mất tự do. Mẹ nàng, đàn em của nàng là một phần cần yếu của đời nàng. Nàng sẽ quên tất cả, bỏ tất cả... Nàng sẽ gánh chịu sự trừng phạt bất công của ông Hoàng...

Nhưng Huệ Lan lại thấy Lê Tùng... Hình bóng Lê Tùng lửng lơ trong không gian mù mịt... Giọng nói Lê Tùng phảng phất trong đêm khuya thâm lặng...

Hơn một lần, chàng đã ôm nàng. Hơn một lần, hai người nằm bên nhau trong bóng tối của gian phòng kín đáo, da thịt cọ sát, hơi thở quyện nhau. Mỗi khi nhớ lại, Huệ Lan bần thần hàng giờ. Tạo hóa không phú cho

nàng những đường công điểm ảo để lôi cuốn đàn ông nên nàng dễ rung động hơn mọi phụ nữ khác trước sự mơn trớn của nam giới.

Nàng phải gặp Lê Tùng. Nàng cần sống lại những thời khắc thần tiên trong phòng riêng với chàng. Tình xác thịt vùng dậy mạnh mẽ, ắt hẳn tình ruột thịt.

Huệ Lan lắc đầu, giọng ngao ngán :

- Xin lỗi ông, tôi lỡ lời. Tôi bằng lòng theo ông. Ông mang tôi đến chân trời, tôi cũng đi. Lê Tùng là tất cả đời tôi. Vì Lê Tùng, tôi sẵn sàng bỏ hết.

Nguyễn Biên nhếch mép cười bí mật. Trong bóng tối, Huệ Lan không thể nhìn thấy nụ cười lạ lùng của hắn. Xe hơi phóng qua cầu Thị Nghè về Sài gòn.

Tuy trời giữa trưa, bên ngoài nắng như thiêu đốt, phòng của Văn Bình lại chìm trong bóng tối.

Các cửa sổ đều che rèm kín mít. Rèm bằng nhung xanh ngấn không cho ánh nắng lọt vào. Đồ đạc giản dị, nhưng đắt tiền và tối tân. Ngoài bộ xa lông lùn bằng gỗ bạch đàn - loại gỗ đắt tiền nhất nhì thế giới - gồm hai cái ghế lót da báo, và cái bàn gắn thủy tinh trong suốt, chế tạo bên Pháp, căn phòng chỉ gồm một cái giường lớn, kê sát tường, bấm nút điện thì biến thành ghế sô-

pha hoặc bàn viết.

Đặc điểm của cái giường là nằm ở góc, giữa hai tấm gương lớn, loại giường thường thấy trong các lâu đài yên hoa ở Âu châu. Ở đầu giường, người ta thấy một cái hộp chữ nhật, bên trên có nhiều đồng hồ tròn và nút bấm khác nhau.

Nằm trên giường, người ta có thể bấm nút để mở cửa, đóng cửa, mở máy thu thanh, vô tuyến truyền hình và máy ghi âm, máy hát âm thanh nổi. Cái nút màu trắng ở giữa hộp được dùng để mở tủ lạnh, gắn ngàm vào giường : tủ lạnh từ từ hé mở, chủ nhân có thể tự tay lấy rượu uống, khỏi phải cất công xuống đất.

Loại giường này do Văn Bình đích thân vẽ kiểu và đôn đốc cho một công ty đồ gỗ trứ danh ở đường Hồng thập tự thực hiện. Nó có thể nhấc đầu lên, hoặc hạ đầu xuống 60 độ, nó lại có thể rung chuyển nhẹ nhẹ như ngồi trên lò so.

Tấm nệm là kỳ công của kỹ nghệ đồ gỗ phụng sự cho tình yêu : nó dày đúng 30 phân, vô cùng êm ái, chứa một hệ thống điện riêng, trời nóng nó toát ra hơi lạnh, trời lạnh nó toát ra hơi nóng, giống như máy điều hòa khí hậu nóng lạnh, chủ nhân lại có thể ấn định mức nóng lạnh theo ý thích.

Một ngọn đèn cực mạnh treo trên trần chiếu giữa giường, khi mọi ánh sáng trong phòng tắt hết. Ngọn đèn này được bật lên, người ta có cảm tưởng đang ở trên sân khấu thoát y vũ. Lạ lùng hơn nữa là đèn rất sáng mà không nóng, cũng không làm người nằm trên giường nhức đầu. Nếu không dùng đèn trên trần, chủ nhân có thể mở một loạt đèn riêng chung quanh giường, gồm hàng chục bóng đèn nhỏ xíu, nhiều màu khác nhau, tạo ra một khung cảnh thiên thai...

Văn Bình sửa soạn căn phòng khác thường này để đón Quỳnh Bích. Vừa bước vào, nàng giật mình.

Nàng nghe nói nhiều về nghệ thuật hưởng lạc của Văn Bình, nhưng không thể ngờ óc sáng kiến của chàng lại phong phú đến thế. Với sự thỏa thuận của ông tổng giám đốc, Văn Bình thiết lập một khu thiên đường trên nóc một bin-đỉnh đồ sộ trên đại lộ Hồng thập tự. Chàng chiếm trọn tầng cao nhất, gồm 10 phòng, một sân lộ thiên trồng cỏ non nhập cảng từ Anh quốc để chơi gôn, một bể bơi tường bằng thủy tinh trong suốt cho người đẹp biểu diễn đường công nguyên tử và hai thang máy riêng, một để chàng lên xuống, một để đưa xe hơi lên ga-ra hoặc mang xuống đường.

10 phút trước, xe hơi do Văn Bình lái từ từ vào sân sau bin-đỉnh. Cửa sân sau được điều khiển bằng điện. Cửa vào thang máy cũng được điều khiển bằng điện. Quỳnh Bích chờ cho chiếc xe đua xinh xắn chui gọn vào thang máy mới hỏi :

- Trời ơi, anh thuê căn nhà này bao giờ ?

Văn Bình quàng vai nàng, giọng âu yếm :

- Không, đây là phòng riêng của anh, anh bỏ tiền ra xây cất. Bin-đỉnh phía trước là của một công ty địa ốc. Cửa vào phòng cũng được điều khiển bằng điện. Văn Bình mở đèn trong phòng rồi kéo ghế cho nàng ngồi :

- Bên ngoài nóng lắm, em cởi áo cho mát.

Không biết chàng vô tình hay cố ý vì nàng chỉ mặc cái áo sơ-mi hở tay. Nàng nhìn chàng trân trân, chàng ôm ghì lấy, hôn môi thật lâu.

Đột nhiên, nàng xô chàng ra, bung mặt khóc rung rức. Chàng vỗ về :

- Tại sao đang vui em lại khóc ?

Nàng đáp trong nước mắt :

- Hề gần anh, em lại khóc. Những lần trước, em chỉ dám khóc mà không dám thổ lộ tâm tình, lần này...

- Anh biết em yêu anh, em yêu anh tha thiết... Như vậy đủ rồi, anh không đòi hỏi gì thêm nữa.

- Không, anh ạ... Em chưa yêu anh thành thật.

- Hừ, em đừng nói nhảm.

- Thật đấy, em đã lợi dụng tình yêu và lòng tin cậy của anh.

Văn Bình nheo mắt :

- Lợi dụng như thế nào ?

Quỳnh Bích đáp nhanh, sợ rụt rè có thể thay đổi ý kiến :

- Lợi dụng những phút ôm ấp anh để đánh cắp tin tức, tài liệu, trao cho địch. Anh ơi, em đã làm điệp viên cho địch, em không xứng đáng với tình yêu của anh nữa. Sau nhiều đêm suy nghĩ, đắn đo, em quyết thú tội với anh. Em không dám xin sự khoan hồng, vả lại, tội của em cũng không đáng được hưởng khoan hồng...

Đang hồng hào, mặt Văn Bình trở nên tái nhợt. Chàng thờ người, ném điều Salem mới đốt vào đĩa đựng tàn. Tuy nhiên, chàng không nói gì hết.

Quỳnh Bích quỳ xuống, gục đầu vào đùi chàng, giọng đau đớn :

- Anh giết em đi ! Anh gọi điện thoại cho ông Hoàng đưa em vào khám đi ! Sự yên lặng của anh còn làm cho em chua xót gấp trăm lần. Thà em bị ra tòa, em bị hành quyết... thà anh chửi mắng, đánh đập em...

Văn Bình thở dài :

- Những điều anh không ngờ đã xảy ra. Nhân viên của Sở bị dịch đe dọa mua chuộc là việc thường, song anh không ngờ kẻ bị lôi cuốn vào vòng phản bội lại là em, em là người anh tin nhất. Sở dĩ anh yên lặng vì đang nghĩ tới những tin tức quan trọng mà với tư cách thư ký riêng của anh em đã nộp cho địch. Em nhớ lại xem : em đã nộp cho địch những gì ?

- Mọi tin tức, tài liệu liên quan đến Lê Tùng.

- Thảo nào ! Bao giờ em gặp lại họ ?

- Nội ngày nay. Sau khi hò hẹn với anh để lấy thêm tin tức về vụ Lê Tùng. Em xin đặt tính mạng em dưới quyền xử dụng của anh. Em sẵn sàng giết hẳn rồi trở về cho anh đưa ra tòa án quân sự.

- Em có quan niệm khá hời hợt về nghề nghiệp. Giết nhân viên của địch không phải là nhiệm vụ thông thường của ta. Dầu em đã phản bội, Sở cũng không muốn truy tố hoặc hạ sát em. Vì như vậy vô ích, hoàn toàn vô ích.

Em đừng quên rằng theo nội quy anh là người chịu trách nhiệm. Vì anh đã mềm lòng trước sắc đẹp của em. Anh đã thiếu thận trọng để tài liệu mật lọt vào tay em, cũng như đã thiếu thận trọng để địch tổ chức được em là nhĩ trùng.

- Trời ơi, bây giờ biết làm sao ?

- Dầu em là Trời cũng không thay đổi được tình thế. Cả em và anh đang ở vào tình thế nguy nan nhất. Nếu em tận tình giúp anh, chúng ta sẽ có thể dành lại quyền chủ động.

- Anh bảo em tự sát ngay em cũng tuân theo không từ chối.

- Hừ, em là người cực đoan và nóng nảy, không hiểu sao lại lạc lõng vào nghề tình báo. Kẻ thường gặp em là ai ?

- Nguyễn Biên. Đó là tên giả. Em không biết hắn ở đâu. Khi nào muốn tiếp xúc, em phải dùng hệ thống hộp thư chết, hoặc đăng báo...

- Riêng hôm nay...

- Em sẽ gặp hắn hồi 7 giờ tối nay trên đường Nguyễn cư Trinh, xé cửa rạp hát Hưng Đạo.

- Nguyên nhân nào thúc đẩy em phản bội ?

- Gia đình. Vâng, vì gia đình em còn ở lại phía bắc giới tuyến. Trong tỉnh Thanh Hóa.

- Anh hiểu rồi. Lẽ ra với gia đình còn ở lại Thanh Hóa, em không nên gia nhập ngành tình báo. Em giấu diếm điều này với ông Hoàng, phải không ?

- Phải. Trong lời khai, em chỉ nói tới rất ít.

- Đó là lỗi của anh, vì chính anh đưa em về ban tổng thanh tra, làm thư ký cho anh.

Quỳnh Bích sụt sịt :

- Khổ quá, em đã hại anh. Thế này thì em phải chết. Em phải chết để tạ tội.

Văn Bình nghiêm giọng :

- Anh không thích em có thái độ trẻ con như vậy nữa. Về phương diện Sở, em chết hay còn sống, mối tình hai ta tan nát hay còn nguyên vẹn, không phải là điều quan trọng. Điều quan trọng là làm cách nào bảo vệ được cơ sở. Còn nước, còn tát, anh hy vọng sẽ lật ngược được tình thế. Em còn nhớ chuyện Tái Ông mất ngựa không ?

- Nhớ.

- Vậy thì chúng ta đang còn thi giờ tương kế, tựu kế.

- Anh ra lệnh đi, em xin tuân theo.

Văn Bình đứng dậy, đi đi lại lại trong phòng, vẻ mặt ưu tư. Bỗng chàng ngẩng phắt đầu, nhìn nàng bằng đôi mắt sáng quắc :

- Định bắt em làm nhị trùng, giờ đây anh muốn em làm ngược lại. Tối nay, gặp Nguyễn Biên, em sẽ trao tài liệu cho hắn.

- Tài liệu nào ?

- Anh đưa cho em. Trước khi giao nhiệm vụ mới, anh muốn em biết rõ một phần nội dung. Nếu địch phăng ra, kế hoạch của ông Hoàng sẽ thất bại. Em đã bị lừa một lần, anh không tin em sẽ bị lừa lần nữa.

- Xin anh ráng tin em.

- Dĩ nhiên. Nếu còn hoài nghi, anh đã mang em giao cho ban An ninh của Sở.

- Thừa... xong việc này em xin tự nộp mình ..

- Hừ, em dở hơi quá ! Anh sẽ im luôn, không báo cáo lên ông tổng giám đốc nữa. Nếu cần, sau vụ này chúng mình sẽ ra ngoại quốc chơi một thời gian.

Quên bằng việc vừa xảy ra, Quỳnh Bích reo lên :

- Sướng quá !

Văn Bình ngồi xuống bên nàng, ghé sát tai, giọng âu yếm :

- Anh cũng vậy. Nào chúng mình bắt đầu...

Toàn thân Quỳnh Bích run rẩy :

- Văn Bình ơi, anh tha tội cho em.

Văn Bình cười nụ :

- Ủ, bấm cái nút màu xanh đi... Đèn tắt, anh sẽ tha tội.

Đèn tắt. Ngọn pha sáng rực trên trần chiếu xuống giường.

* * *

Lê Tùng phát ngớ trước cái bàn bầu dục đầy ắp thức ăn và rượu đắt tiền. Tôm, cá, thịt, bào ngư, vây yến, tất cả những món hiếm có ở Hà nội đều góp mặt, bên cạnh hai giỏ trái cây nhập cảng, và hơn 10 chai rượu.

Từ sáng đến tối, chàng ăn đúng 6 bữa. Nghĩa là ăn như người Hoa Lan. Đại tá Bùi Vinh muốn chàng khỏe mạnh nên chàng không từ chối. Chàng uống trong nửa ngày một chai rom bacadi, loại đặc biệt. Cũng trong nửa ngày, chàng gọi Huyền Nhung ba lần. Huyền Nhung mệt nhoài, dựa lưng vào tường để thở còn Lê Tùng vẫn thản nhiên ngồi uống bacadi.

Đúng 9 giờ tối, xe hơi của Bùi Vinh bóp kèn ngoài sân. Đó là một khu vườn rộng bát ngát ở xa đường cái quan, có sân quần vợt, sân gôn tí hon, sân bóng chuyền, bóng rổ và hồ bơi.

Bùi Vinh xuống xe, đi qua sân bóng rổ vào nhà, về mặt hân hoan. Hấn nheo mắt với Lê Tùng. Khác thường lệ, Bùi Vinh mặc âu phục bằng hàng xám nhạt, giày mũi nhọn, sơ mi lụa trắng toát, cà-vạt đen sọc kim tuyến. Hấn ngồi xuống ghế, đánh diêm châm xì-gà. Cái nhẫn hạt xoàn gần 15 cara óng ánh trên ngón tay thô tháp và cụt lủn của hấn.

Hấn nhìn Lê Tùng, gật gù :

- Huyền Nhung làm anh vừa ý không ?

Lê Tùng đáp :

- Cảm ơn anh, nàng rất chu đáo.

Bùi Vinh nhăn răng cười :

- Tôi biết anh có nhã ý bào chữa cho Huyền Nhung. Anh yên tâm, một vài ngày nữa anh sẽ được lên Hà nội, ở đó tha hồ... Tuy nhiên, công việc của tôi phải thành công mỹ mãn.

- Công việc với Phan Thiện ?

- Phải. Trong rừng, không thể có hai cọp chúa. Hoặc tôi, hoặc Phan Thiện là chúa sơn lâm. Nếu hấn làm, tôi phải đi nơi khác. Tôi không muốn đi, nên người đi phải là hấn.

- Anh làm cách nào để loại trừ Phan Thiện ?

- Tôi đã gửi báo cáo lên Trung ương Đảng. Phan Thiện sẽ bị mất chức, bị bắt, bị giam về tội gián điệp hai mang.

- Và anh dùng tôi làm tay sai.

- Ô, danh từ tay sai không đúng. Anh là đồng minh của tôi. Tôi sẽ không quên thưởng công cho anh.

Lê Tùng định nói «cám ơn» thì cửa phòng xịch mở. Người bước vào là Huyền Nhung. Mặt nàng không đượm vẻ nhí nhảnh và tươi tắn như thường lệ.

Nàng cúi xuống, nói thầm vào tai Bùi Vinh. Lê Tùng nhận thấy bàn tay Bùi Vinh hơi run. Bùi Vinh nhún vai nói :

- Tôi có việc gấp, phải đi ngay. Đêm nay, Huyền Nhung sẽ ở lại với anh.

Thường lệ Bùi Vinh mỉm cười khi bước ra khỏi phòng, cái cười đắc chí của kẻ luôn luôn thành công trong đời. Song lần này miệng hắn mím chặt. Lê Tùng thoáng thấy một giọt mồ hôi trên trán hắn.

Huyền Nhung thoăn thoắt theo sau Bùi Vinh. Còn lại một mình trong phòng, Lê Tùng mở cửa sổ nhìn ra sân.

Tuy trời tối, chàng vẫn thấy một cái xe hòm đen nằm giữa hai cái xe díp đầy nhóc người, có lẽ là nhân viên An ninh mặc thường phục.

Một người cao lớn đưa cho Bùi Vinh coi giấy, chắc là sự vụ lệnh. Đọc xong, Bùi Vinh hoa chân múa tay, ra vẻ phản đối kịch liệt. Song cửa sau của xe hòm đen được mở ra, Bùi Vinh lặng lẽ trèo lên.

Rồi toàn khu trại chìm vào bầu không khí rùng rợn.

Lê Tùng nghe tiếng quạ kêu ngoài vườn. Chàng băng khuâng đứng bên cửa sổ, da mặt xanh tái, tưởng như đàn quạ đen tới báo hiệu cho chàng.

Như người máy, chàng bước ra hành lang.

Khu trại được canh phòng nghiêm mật, tuy nhiên người gác chỉ ở vòng ngoài và núp kín đáo. Lê Tùng được tự do hoàn toàn ở vòng trong. Nghĩa là chàng bị giam lỏng. Chàng được ăn uống, giải trí sang trọng song không được rời trung tâm chiêu đãi. Bất giác, chàng nhớ đến Huệ Lan.

Trước khi lên phi cơ ở Tân sơn nhất, chàng đã dặn Lê Diệp là đặt Huệ Lan ra ngoài nội vụ. Nhưng chàng linh tính là Huệ Lan đã bị kéo vào vòng. Nàng cũng bị giam lỏng ở Sài gòn. Giam lỏng cho tới khi Lê Tùng trở về.

Nhưng liệu chàng có hy vọng trở về không ?

Kế hoạch của ông Hoàng đã được thực hiện không sai một li. Đại tá Bùi Vinh đã khờ khạo đút đầu vào thòng lọng. Sớm muộn, Phan Thiện sẽ bị sa bẫy.

Khi ấy...

Lê Tùng nhún vai cười một mình. Với hai bàn tay không, và ba tác lưỡi, chàng sắp hoàn thành một việc mà nhiều nhân viên ưu tú của Sở không hoàn thành nổi: loại trừ Phan Thiện ra khỏi guồng máy Phản gián Bắc Việt.

Bỗng Lê Tùng khựng người.

Một hồi chuông báo nguy vô hình reo vang trong óc chàng. Chàng thấy phía trước người đứng lơ nhố. Vội vàng, chàng quay vào phòng. Có tiếng người kêu phía sau :

- Lê Tùng.

Chàng nghe tiếng thét thất thanh của Huyền Nhung ở cuối hành lang. Vụt hiểu, chàng chạy vào phòng tắm, mở cửa sổ, nhảy ra sân sau. Cũng may, khoảng đất này tối om. Suốt ngày, ngồi trên ghế xích đu quan sát địa thế, Lê Tùng đã thuộc lòng lối đi độc đáo từ sân sau ra

vọng gác. Nếu phản ứng thật nhanh, chàng có thể ra tới vọng gác trong vòng một phút, dùng võ lực quật ngã hai tên canh vệ, rồi nhảy qua tường, đoạt xe đạp, lên Hà nội. Ông Hoàng đã bố trí cho chàng một địa điểm ẩn náu trong trường hợp kế hoạch bại lộ.

Đèn hành lang ra sân sau bật sáng.

Lê Tùng biết là nhân viên mật vụ ập vào bắt chàng. Tại sao bắt chàng ? Tại sao Huyền Nhung kêu cứu ? Tại sao đại tá Bùi Vinh tắt tả lên xe ?

Chàng không tin đây là lớp lang do Bùi Vinh đặt ra. Dầu sao chẳng nữa, chàng cũng phải tìm cách thoát thân trước khi phăng ra sự thật.

Một dãy đèn nữa lại bật sáng. Rồi tiếng gọi chát chúa:

- Lê Tùng. Lê Tùng đâu rồi.

Chàng nằm sát đất, bò bằng cánh tay. Với lối bò khôn ngoan này, nhiều lần chàng đã chui qua hàng rào kẽm gai truyền điện, thoát khỏi đèn pha lùng kiếm của vọng gác ở vùng duyên hải và giáp tuyến.

Trong nháy mắt, chàng đã biến vào bóng tối lò mò của khu trại rộng mênh mông.

Chàng rẽ sang bên trái, chạy nhanh đến ngôi nhà lớn lọt tôn. Huyền Nhung cho biết đó là nhà bếp và nhà kho dụng cụ. Một tiếng hô nổi lên :

- Ai đó, đứng lại ?

Giật mình, chàng ngồi thụp xuống. Qua màn tối, chàng thấy thấp thoáng một khẩu súng cầm lưỡi lê sáng ngời.

Nhanh như cắt, chàng vụt dậy, hạ atemi vào cườm tay cầm súng. Khẩu súng trường rơi xuống nền đất, không gây ra tiếng động. Một khối thịt nặng nề lao vào người chàng. Chàng ôm lấy, vật nhào xuống cỏ.

Tên cảnh vệ chưa phải là đối thủ của chàng nên trong vòng một giây đồng hồ ngấn ngủi chàng đã chẹn được cuống họng và giáng đòn chí tử.

Nạn nhân rú ằng ặc rồi câm lịm. Lê Tùng xoa tay đứng lên.

Thì một ngọn đèn sáng quắc chìa vào mặt chàng. Kèm theo tiếng quát :

- Lê Tùng, đầu hàng đi !

Chàng co chân định chạy nhưng một tràng tiểu liên đã nổ tacata, tacata... chặn hết lối thoát.

- Lê Tùng, đầu hàng kéo chết !

Chàng thở dài, đưa hai tay lên đầu. Ba quân nhân võ trang tiểu liên Trung cộng từ trong bóng tối ủa ra. Tên thứ nhất quật báng súng vào đầu chàng. Chàng né tránh. Báng súng thứ hai vèo tới, chàng ngã vật vào tường.

Lê Tùng nghe tiếng cách quen thuộc.

Chàng đã nghe tiếng «cách» này nhiều lần trong thời gian đóng vai khổ nhục kế ở Sài gòn. Đó là tiếng «cách» của còng sắt. Vòng thép lạnh buốt khép chặt cườm tay chàng. Một trái đấm rơi giữa mắt làm chàng nổ đom đóm mắt. Rồi nhiều trái đấm khác tiếp theo.

Mặt mày sưng húp, Lê Tùng nằm thiếp trên nền cỏ ướt.

* * *

Lê Tùng tỉnh dậy trong một gian phòng rộng, trần thiết sang trọng, gắn máy điều hòa khí hậu.

Tuy nhiên, trong những giây đồng hồ đầu tiên, chàng không nhìn thấy cái máy lạnh 3 ngựa hiệu Fedders của Mỹ, những cái tủ sắt kiên cố sơn xanh kê sát tường, cái bàn làm việc to lớn đầy áp điện thoại và dụng cụ vô tuyến. Chàng cũng không nhìn thấy chai rom bacadi,

món uông tri kỷ của chàng, cũng như điều xì-gà Havan chính hiệu đang nhả khói trên cái đĩa đựng tàn bằng vàng khối 18 cara, chạm trổ hình lưỡng long triều nguyệt.

Chàng chỉ nhìn thấy một khuôn mặt quen thuộc đang cúi xuống. Khuôn mặt quen thuộc mà xa lạ. Khuôn mặt hiền lành mà góm ghieếc.

Khuôn mặt của Phan Thiện.

Giám đốc Phản gián Bắc Việt. Một trong những kẻ thù đáng sợ của nhân viên điệp báo Miền Nam.

Cũng như đối với Bùi Vinh, Lê Tùng mới gặp Phan Thiện bằng xương bằng thịt lần đầu trong đời. Song chàng đã quen hần trong ảnh. Giống hệt trong ảnh, hần có khuôn mặt vương vấn của người giàu nghị lực, cái miệng hay cười, hàm răng đều và trắng, và giống nhất là đôi mắt.

Mắt hần sáng quắc như truyền điện. Khi nhìn ai, mắt Phan Thiện có thể đào sâu vào tâm tư, nếu cần có thể biến thành lưỡi dao sắc bén cắt đứt da thịt người lạ.

Cặp mắt kinh khủng ấy đang hướng vào Lê Tùng. Thấy chàng tỉnh dậy, Phan Thiện ra lệnh cho thuộc viên đỡ chàng ngồi lên ghế. Toàn thân Lê Tùng đau như, cổ chàng dường như bị trật khớp, khiến chàng không thể

quay đi, quay lại như thường lệ.

Chàng cảm thấy nôn nôn ở cuống họng. Điều này chứng tỏ chàng đã bị đánh mạnh vào gáy. Chàng giương mắt thẳng nhiên nhìn Phan Thiện.

Hắn nuốt điều xì-gà cháy dở vào miệng, giọng ôn tồn :

- Anh khát không ?

Sau khi tỉnh dậy, kẻ bị ngất thường đòi uống. Phan Thiện phải biết rõ nhu cầu đặc biệt ấy. Thế mà hắn vẫn hỏi. Trong một tích tắc đồng hồ ngăn ngủi. Lê Tùng biết Phan Thiện đang lôi chàng vào tấn trò mèo vờn chuột. Đã được huấn luyện chu đáo, chàng hy vọng có đủ nghị lực chống trả lại kỹ thuật thâm cung diệu luyện của con cáo già Phán gián.

Chàng bèn gật đầu :

- Khát.

Phan Thiện nhếch mép.

- Anh uống gì ?

Lê Tùng nhìn chung quanh, vẻ ngờ ngác :

- Nếu có thể, xin anh một ly rom. Rom bacadi pha với

côca-côla.

- Tôi đã ra lệnh mang bacadi tới cho anh. Đúng ra, anh không được hưởng sự đối xử tử tế. May mà người anh rắc tâm hãm hại lại là tôi - Phan Thiện. Vô phúc cho anh, nếu nạn nhân không phải là tôi. Anh đã bị băm vằm ra hàng trăm mảnh trước khi ra tòa, ra pháp trường đền tội.

- Tội gì ?

- Đóng kịch làm gì nữa. Vô ích. Bùi Vinh đã bị bắt rồi.

- Anh nói đùa. Hồi nãy, Bùi Vinh vừa gặp tôi. Chúng tôi trò chuyện rất lâu. Vì có chuyện quan trọng nên Bùi Vinh phải lên xe về Hà nội. Lợi dụng lúc hẩn vắng mặt, anh sai người bắt tôi và hành hạ tôi. Tôi sẽ khiếu nại với Bùi Vinh.

- Ha, ha... anh nói sai một vài điểm, tôi cần giải thích cho anh hiểu. Thứ nhất, anh không gặp Bùi Vinh hồi nãy mà là đêm qua. Anh ngắt đúng 16 giờ đồng hồ. Thứ hai, Bùi Vinh là phụ tá của tôi, anh khiếu nại vô ích. Và lại, tôi ra lệnh bắt hẩn, giờ này hẩn đang nằm trong khám. Đây này, anh coi...

Phan Thiện ném trước mặt Lê Tùng một tấm hình lớn. Trong hình, Bùi Vinh đứng giữa hai nhân viên an ninh, tay bị còng treó, vẻ mặt thảm hại.

Phan Thiện vẫn nói bằng giọng ngọt ngào :

- Anh đã tin chưa ?

Lê Tùng làm thinh. Phan Thiện tiếp :

- Hẳn bị bắt về tội toa rập với mật vụ để quốc đề hãm hại một thủ lãnh Phản gián được tin cậy của nước Việt nam dân chủ cộng hòa.

Lê Tùng đáp :

- Nói dễ hiểu hơn. Anh bắt Bùi Vinh về tội đồng lõa với tôi.

- Đúng. Ông Hoàng, Văn Bình và anh là nòng cốt của một kế hoạch đại quy mô nhằm loại tôi ra khỏi guồng máy phản gián. Tôi bị triệt tiêu, các anh sẽ tha hồ hoạt động, tha hồ tác hại. Các anh làm rồi. Tôi là một chuyên viên già dặn, có tai mắt khắp nơi. Tôi lại có bạn bè có thể lực trong Trung ương đảng bộ, tôi còn có bằng chứng cụ thể. Bùi Vinh lợi dụng anh, lợi dụng lời khai hoàn toàn xuyên tạc của anh để tạo một bản cáo trạng láo khoét nộp lên Trung ương Đảng, yêu cầu bắt tôi.

- Hắn không hề bàn bạc với tôi.

- Dĩ nhiên, vì anh chỉ là tay sai rẻ tiền không hơn không kém. Giết tôi trước mặt không nổi, hắn bèn bố trí đâm sau lưng. Bằng cách mượn tay ông Hoàng, đổ vấy cho tôi là nhị trùng của miền Nam.

- Anh là người giàu óc tưởng tượng. Tôi bị ông Hoàng trù ếm nên tự đặt dưới quyền xử dụng của các anh. Tôi chẳng yêu thương các anh. Chẳng qua tôi cần tiền.

- Đóng kịch tài lắm. Tôi còn bận nhiều việc, không có thời giờ ở đây coi anh thủ vớ. Vụ này sẽ được đưa ra tòa án. Tòa án đặc biệt của Trung ương Đảng, anh sẽ ra tòa làm chứng.

- Tôi chẳng biết gì hết.

- Không sao. Tòa chỉ hỏi những điều anh biết. Tòa ủy thác cho tôi thẩm cung anh. Anh nên khai thành thật, đừng bắt tôi phải dùng sức mạnh. Phản gián trên khắp thế giới đều tàn nhẫn trong khi thẩm cung, chắc anh đã biết. Bây giờ, tôi bắt đầu. Anh nghe cho kỹ. Anh ra Hà nội lần này với sự đồng ý của ông Hoàng phải không ?

- Đặt ra câu hỏi này, anh đã cố tình xô tôi vào thế kẹt. Hơn ai hết, anh thừa hiểu tôi phải trả lời không. Không, vì lẽ ông Hoàng đã tống khứ tôi ra khỏi Sở, tôi sống

lang thang một thời gian dài, đến nỗi phải tổng tiền giữa sòng bạc và hành hung nhân viên công lực.

- Nghĩa là anh tự ý ra Hà nội, ông Hoàng không hay biết.

- Đúng. Trên thực tế, tôi không tự ý đi đâu hết. Ra khỏi khám Chí Hòa, tôi đang thất nghiệp thì nhân viên của anh đến tìm. Tự ý họ đến tìm, không phải tự ý tôi. Nhân viên của anh ngã giá và tôi ưng thuận. Theo sự dàn xếp từ trước, tôi đi Hồng Kông, ở đó một thời gian cho các anh khai thác, rồi lên đường qua Âu châu. Tình thế biến chuyển đột ngột ở Sài gòn bắt tôi phải thay đổi chương trình. Vả lại, chính các anh ép buộc tôi đi Hà nội. Nếu vụ này có bàn tay của ông Hoàng, tôi phải năn nỉ xin đi cho bằng được. Đằng này thì không.

- Ô, họa là trẻ con anh mới đại đột lấy ông tôi ở bụi này. Anh không năn nỉ xin đi, song đã gián tiếp xin đi. Hơn thế nữa, anh còn có đồng lõa. Đại tá Bùi Vinh là đồng lõa của anh. Từ nhiều năm nay, Bùi Vinh là nhân viên bí mật của ông Hoàng. Anh được phái ra Bắc, giả vờ đầu hàng, để giúp Bùi Vinh củng cố ngôi vị, loại bỏ tôi ra hàng ngũ lãnh đạo... Anh khôn ngoan lắm, nhưng anh ơi, tôi còn khôn ngoan hơn anh nhiều...

- Đó chỉ là giả thuyết. Giả thuyết đó anh tưởng tượng ra. Bây giờ tôi mới hiểu tại sao các anh bố trí đưa tôi ra Hà nội. Chẳng qua các anh muốn hạ nhau nên mượn tay tôi. Các anh muốn giết nhau, tùy ý, nhưng xin đừng kéo tôi vào.

Phan Thiện quắc mắt :

- Anh là can phạm, không có quyền bướng bỉnh và láo xược.

Lê Tùng bữu môi :

- Thủ đoạn của anh quá tầm thường... Trước kia, hoạt động tại miền Bắc, tôi định ninh anh là tinh hoa Phản gián, giờ đây mới thấy rõ sự thật... Anh còn thua đại tá Bùi Vinh một vực, một trời...

Vẻ mặt giận dữ, Phan Thiện đứng dậy, tay vói lấy cái roi da để trên bàn. Song cửa phòng đã mở toang.

Người bước vào đầu tiên là Bùi Vinh. Đại tá Bùi Vinh. Bùi Vinh không hề bị bắt, bị còng. Bùi Vinh với nụ cười đắc thắng trên môi. Cùng đi với Bùi Vinh là một quân nhân đeo lon đại tướng.

Lê Tùng quay lại, lẩm bẩm :

- Nguyễn chí Thanh.

Phải, người cùng đi với Bùi Vinh là đại tướng Tổng cục Chính trị Nguyễn chí Thanh.

Mặt Phan Thiện tái mét như gà cắt tiết. Nguyễn chí Thanh đứng trên ngưỡng cửa, nói giọng khô khan, và hách dịch :

- Nhân danh Hội đồng An ninh trong Trung ương Đảng bộ, tôi đến đây báo cho đồng chí một tin quan trọng. Sáng nay, hồi 8 giờ, Trung ương đã họp phiên thu hẹp bất thường, với sự hiện diện của toàn thể ủy viên trong Hội đồng An ninh.

Phan Thiện kéo ghế, cử chỉ cung kính :

- Xin mời đại tướng ngồi.

Nguyễn chí Thanh rút trong túi ra một tờ giấy gấp tư rồi nói :

- Cảm ơn, tôi không cần ngồi. Yêu cầu đồng chí nghe quyết nghị của Trung ương Đảng bộ :

«Trong phiên họp thu hẹp từ 8 giờ đến 12 giờ sáng, Trung ương Đảng đã cứu xét báo cáo của đồng chí Phan Thiện, phó Vụ trưởng Vụ Lễ Tân, và là ủy viên dự khuyết Trung ương, về việc bắt giữ đồng chí đại tá Bùi Vinh về tội tư thông với gián điệp địch.

«Đồng thời, Trung ương Đảng cũng cứu xét báo cáo của đồng chí Bùi Vinh, được đệ trình 24 giờ trước.

«Sau khi thảo luận kỹ càng, và cân nhắc các chứng cứ được nêu ra trong báo cáo của đồng chí Bùi Vinh, Trung ương Đảng quyết định :

1- hạ lệnh phóng thích ngay đồng chí Bùi Vinh vì xét ra vô tội.

2- hạ lệnh bắt giữ ngay đồng chí Phan Thiện vì xét ra có tội.

3- hạ lệnh thành lập ngay một phiên tòa đặc biệt, với đại tướng Nguyễn chí Thanh, chủ tịch Hội đồng An ninh, làm chánh thẩm, đồng chí Lê Giản và đồng chí Nguyễn hữu Khiếu, uỷ viên Hội đồng An ninh, đồng thời là uỷ viên Trung ương Đảng làm bồi thẩm để xét xử đồng chí Phan Thiện, căn cứ vào chứng cứ cụ thể do đồng chí Bùi Vinh đệ nạp. Bản án của tòa sẽ được thi hành ngay.

Bàn tay Phan Thiện run bần bật. Nguyễn chí Thanh nghiêm giọng gọi :

- Cảnh vệ.

Nhiều tiếng dạ ran. Nguyễn chí Thanh khoát tay.

- Bắt bị can Phan Thiện giải về khám.

Phan Thiện đứng yên, mồ hôi lấm tấm trên vùng trán rộng. Trong phút sa cơ, hắn vẫn giữ được bình tĩnh. Bùi Vinh tiến lại gần Lê Tùng :

- Chào anh. Phiên tòa sẽ họp ngay. Theo đề nghị của tôi, anh sẽ được mời làm nhân chứng. Lê Tùng nhỏ bẹt nước bọt xuống tấm thảm Ba tư đắt tiền :

- Các anh làm tôi ghê tởm.

Phan Thiện lạnh lùng bước ra cửa, hai tay bị còng. Nguyễn chí Thanh dặn Bùi Vinh :

- Giao tên Lê Tùng cho đại tá.

Bùi Vinh đứng nghiêm chào. Căn phòng rộng mênh mông trở nên vắng tanh và nóng rực như bãi sa mạc Phi châu. Lê Tùng nhìn Bùi Vinh. Bùi Vinh nhìn Lê Tùng. Rồi hắn phá lên cười ha ha, ha ha...

ĐOẠN KẾT - Bản án Tử hình

Đường Tuyên Quang là một trong những con đường êm ả nhất của thành phố Hà nội. Trước hiệp định Giơ-neo, người ta chỉ thấy một dãy nhà nhỏ, buồn bã, cũ kỹ, châu đầu vào nhau, như sợ tiếng ồn chói tai của đường xe lửa Hải Phòng làm sụp đổ. Sau hiệp định Giơ-neo, đường Tuyên Quang càng nhỏ hơn, buồn bã hơn, cũ kỹ hơn, với những cánh cửa đóng kín ngày đêm, những bức tường loang lổ dán bích chương trắng chữ đen, những vỉa hè đầy ổ gà, vô ý có thể bị gây mất cá chân.

Con đường cô đơn và ảm đạm này đột nhiên mang một bộ mặt quan trọng.

Màn tối vừa buông xuống, nhiều toán canh sát mặc sắc phục đã đậu xe chặn hai đầu đường, cấm dân chúng ra vào. Toàn khu bị cô lập trong chớp mắt, nhân viên an ninh xét giấy tờ ráo riết trên đường Hàng Bông, cửa Nam, cửa Đông kề cận đường Tuyên Quang.

Những biện pháp phòng vệ đặc biệt cũng được áp dụng tại các yếu điểm trong thành phố. Hai xe bọc sắc án ngữ trước sân sở Công an Hàng Cỏ. Một trung đội võ trang súng nặng được chờ tới canh gác văn phòng vụ

Lễ Tân trong Thủ tướng phủ.

Giữa đường Tuyên Quang, một tòa biệt thự lớn đứng sừng sững, đèn sáng như sao sa. Nhân viên an ninh gác vòng trong, vòng ngoài, trùng trùng, điệp điệp.

Vì đây là trụ sở của Hội đồng An ninh, thuộc Trung ương đảng Lao động. Vì đêm nay, phiên tòa đặc biệt được nhóm tại trụ sở của Hội đồng An ninh.

Phòng xử ở trên lầu nhất. Một căn phòng lớn, bề thế, bề dài cũng như bề ngang còn lớn hơn rạp chiếu bóng Đại Nam ở Chợ Hôm. Trên trần, treo lủng lẳng 3 bộ đèn pha lê, tổng cộng 90 ngọn, mỗi ngọn 100 vát, ban phát ánh sáng rực rỡ xuống những hàng ghế gỗ bọc da đỏ, những bức tường sơn màu vàng rom, và tấm thảm cốt ngắn tiếng động đỏ chói.

Phiên xử bắt đầu.

Sau hồi chuông reng reng, mọi cánh cửa được đóng chặt. Lính gác ngoài hành lang dùng giày đế cao su bước nhẹ nhẹ trên nền gạch hoa đánh xi bóng loáng có thể soi gương được.

Thẩm phán ngồi sau cái bàn dài, kê cao, gần sát tường. Ngồi giữa là đại tướng Nguyễn chí Thanh. Lê Giản và Nguyễn Hữu Khiếu, thủ lĩnh tình báo cao cấp, kiêm uỷ

viên Trung ương Đảng, ngồi hai bên. Bộ ba đều mặc áo 4 túi, kín cổ, bằng vải kaki vàng, giống nhau như giọt nước.

Bên dưới, đại tá Bùi Vinh và Phan Thiện ngồi ngang nhau, vẻ mặt đăm chiêu. Riêng Phan Thiện bị kẹp giữa hai người gác đeo súng lục.

Reng, reng, reng, reng... Hồi chuông vừa dứt.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh đeo kính trắng vào mắt, trình trọng lên tiếng :

- Phiên tòa được họp đêm nay tại đây, theo lệnh của Trung ương Đảng và Hội đồng An ninh. Phan Thiện, phó Vụ trưởng Lễ Tân tại Thủ tướng phủ, phụ trách Phản gián điệp trên toàn quốc là bị can.

Nguyên nhân nội vụ như sau : Trung ương Đảng nhận được một bản báo cáo mật của đại tá Bùi Vinh, đưa ra bằng chứng cụ thể về việc Phan Thiện tư thông với gián điệp địch. Trung ương Đảng đang cứu xét bản báo cáo thì Phan Thiện bắt giam đại tá Bùi Vinh, cũng về tội tư thông với gián điệp địch.

Vì chứng cứ quá rõ rệt nên Trung ương đã hạ lệnh trả tự do cho Bùi Vinh và tổng giam Phan Thiện. Phiên tòa này sẽ quyết định Phan Thiện thật sự phạm tội hay

không. Bị can Phan Thiện được quyền bào chữa. Một số người sẽ được mời tới làm nhân chứng.

Bản án sẽ có tánh cách chung thẩm và được thi hành ngay. Vì tính cách quốc phòng nên phiên xử được cử hành bí mật. Do đó bản án sẽ không được công bố.

Mở đầu, tòa trao lời cho đại tá Bùi Vinh.

Bùi Vinh nghiêm trang đứng dậy, nhìn đảo một vòng, rồi nói bằng giọng đồng dục :

- Trước hết, tôi xin thành kính tri ân Trung ương Đảng và Hội đồng An Ninh đã triệu tập phiên tòa nội bộ này. Nó chứng tỏ tinh thần dân chủ và công minh của chế độ ta. Nó còn là trận đòn chí tử giáng vào âm mưu ly gian hàng ngũ của địch.

- Vâng, thưa quý Tòa, việc Phan Thiện phải ra trước vành móng ngựa hôm nay là một thất bại nặng nề cho gián điệp địch. Vì Phan Thiện chính là nhân viên bí mật của địch, gài trong hàng ngũ ta từ nhiều năm nay.

Bồi thẩm Lê Giản xua tay :

- Yêu cầu nhân chứng giữ thái độ vô tư. Căn cứ vào đầu, nhân chứng kết luận Phan Thiện là nhân viên bí mật của địch ?

- Thưa, nếu Tòa cho phép, tôi xin trình bày ngọn ngành. Tôi xin đưa ra bằng cứ cụ thể về sự toa rập của Phan Thiện với địch. Bắt đầu từ ngày toàn quốc Kháng chiến 1946.

Giờ lại chồng hồ sơ cũ, người ta thấy Phan Thiện là nhân viên nhị trùng trung thành với kháng chiến mặc dầu được Phản gián Pháp tin cậy. Tuy nhiên, sự trung thành này chỉ là tấm bình phong che đậy âm mưu phản bội tinh vi và ghê gớm của con chó ghẻ Phan Thiện.

- Yêu cầu nhân chứng không được dùng những danh từ nhục mạ.

Thành thật xin lỗi quý Tòa. Trong lúc hăng say phục vụ cho Đảng, và cho tinh thần đấu tranh giai cấp, tôi đã quên giữ gìn lời nói. Tháng 8-1944, vâng lệnh Hồ chủ tịch, đồng chí Văn¹⁷ biệt phái đồng chí Phan Trọng Tuệ về nội thành Hà nội, móc nối với nhân viên tình báo đế quốc, đặc biệt là nhân viên người Việt, để đặt cơ sở tin tức.

Phan Trọng Tuệ lập tổng hành doanh trong tiệm kim hoàn Đức Thắng ở Giốc Hàng Kèn. Hoạt động đến cuối năm 1944, thì một bộ phận của cơ sở bị đổ bể vì nội tuyến, Kiều Liên, một nhân viên giao liên nông cốt bị

17 Đồng chí Văn là bí danh của Võ-Nguyên-Giáp.

sa lưới Phòng Nhì Pháp. Hồi ấy, Phan Thiện làm việc trong phòng thẩm cung chính trị của Phòng Nhì, dưới quyền thiếu tá Paul, và được Paul tín nhiệm triệt để.

Kiều Liên được giao cho Phan Thiện khai thác. Vì xuất thân từ thành phần tiểu tư sản trí thức, người nữ nhân viên giao liên này đã đầu hàng dễ dàng sau khi bị nhận nước và hiệp dân. Kết quả là Kiều Liên cung khai hết cho địch.

Nếu đem nộp hồ sơ cho thiếu tá Paul, Phan Thiện sẽ giúp Pháp triệt hạ được toàn bộ cơ sở của ta ở nội thành. Song hắn đã im đi. Hắn im đi, không phải vì yêu nước. Là con cáo già trong nghề, hắn đánh hơi từ lâu thấy sự sụp đổ tất nhiên của chính quyền thuộc địa, cho nên hắn dùng lời khai phản bội của Kiều Liên làm món quà sơ kiến với Phan Trọng Tuệ.

Nửa đêm, hắn ập vào căn nhà 18 Hàng Bún, nơi Phan Trọng Tuệ ẩn náu. Đồng chí Tuệ trở tay không kịp nên bị bắt. Như quý Tòa đã biết, Phan Thiện không bắt, Phan Thiện chỉ quăng lên bàn tập hồ sơ mật, và để lại một địa chỉ ở phố Cầu Gỗ.

Trưa hôm sau, đồng chí Tuệ tới Cầu Gỗ gặp Phan Thiện, và từ đó Phan Thiện hoạt động cho chúng ta.

Tôi công nhân là Phan Thiện đã giúp chúng ta rất nhiều, nhưng đó chẳng qua là thủ đoạn để chiếm đoạt lòng tin mà thôi. Năm 1947, đại tá Dupré điều khiển các cơ quan Phản gián của Pháp, và dùng Phan Thiện để thâm nhập ngược lại kháng chiến. Phan Thiện bị lộ vì một người đàn bà, tình nhân cũ của hắn, sau làm vợ lẽ cho Dupré. Tôi chưa tìm ra nguyên nhân Phan Thiện bị lộ, song điều tôi biết chắc chắn là Dupré yêu cô vợ bản xứ si mê, phần khác vì kỹ thuật nghề nghiệp cần thiết, nên làm nơ cho Phan Thiện tiếp tục liên lạc với kháng chiến.

- Nhân chứng lấy tin này ở đâu ?

- Thưa, ở trong thư khố Trung ương. Mãi đến năm 1959, nhân vụ một cựu nhân viên Phòng nhì hoạt động lén lút ở Miền Bắc bị bắt, và cung khai, vài trò hăng hái của Phan Thiện mới bị chọc thủng.

- Yêu cầu nhân chứng đưa thêm chi tiết cụ thể.

- Thưa, ngày 7-6-1959, Thái Hiền bị Công an tóm cổ tại Gia lâm về tội hoạt động cho gián điệp miền Nam. Trước đây, hắn là mật báo viên kiêm tay sai đưa gái cho Dupré. Hắn đã nghe lỏm câu chuyện dàn xếp giữa Phan Thiện và đại tá Dupré.

- Thái Hiền quen Phan Thiện không ?

- Thưa không.

- Thái Hiền có thù hằn Phan Thiện không ?

- Thưa không.

- Ai thăm cung hấn ?

- Thưa, Công an Hàng Cỏ. Xin nói rõ là không phải tôi. Hồi ấy, tôi còn là trung tá quân đội, tòng sự tại bộ Tổng tư lệnh, chưa được biệt phái qua vụ Lễ Tân. Điều này chứng tỏ rằng tôi không dính dấp đến nội vụ, khiến Phan Thiện có thể bào chữa rằng tôi ghét hấn nên bịa đặt.

- Hồ sơ vụ Thái Hiền được trình lên ai ?

- Thưa, một bản được gửi qua Tổng cục Chính trị. Song, theo chỗ tôi biết thì Trung ương Đảng không tin vào lời khai của Thái Hiền.

- Hấn khai ra sao ?

- Thưa, hấn khai rằng trong cuộc nói chuyện giữa hai người tại nhà riêng của Dupré, Phan Thiện thú nhận vì bị mỹ nhân kế nên buộc lòng phải theo phe kháng chiến, vì hấn xin lập công chuộc tội. Thoạt tiên, Dupré

không bằng lòng.

- Không bằng lòng ?

- Vâng. Dupré bấm chuông gọi vệ sĩ vào, định tổng giám Phan Thiện, song cô vợ bản xứ quỳ gối, khóc lóc xin tha. Dupré ngồi yên suy nghĩ đến gần 15 phút. Rồi y bắt Phan Thiện viết tờ cam kết.

- Nhân chứng có tờ cam kết trong tay không ?

- Thừa không. Vì hồ sơ của Dupré đã được chở về Ba lê ngay sau ngày y hồi hương.

- Tại sao Trung ương không chấp lời khai của Thái Hiền ?

- Thừa, vì Trung ương cho rằng đó có thể là thủ đoạn ly gián của mật thám đế quốc.

- Nghĩa là Trung ương đã phán đoán sai lầm ?

- Thừa, tôi không dám hoài nghi sự sáng suốt của Trung ương. Đứng trên cao, Trung ương bao trùm mọi người, mọi việc, nghe hết, biết hết, suy xét và quyết định không bao giờ lệch lạc.

- Vậy thì nhân chứng đã sai lầm ?

- Thưa quý Tòa, tôi xin nhận lỗi nếu không xảy ra vụ ám sát lạ lùng ngày 9-5-1961.

- Ai bị ám sát ?

- Thưa, đêm ấy, Thái Hiền bị giết trong nhà pha Hoà Lò, trong khi chờ ngày ra tòa. Y bị một 180 phạm nhân tử hình dùng đũa sắt vót nhọn đâm vào yết hầu, chết không kịp trời.

- Lý do ?

- Thưa, không có lý do nào cả. Hung thủ khai là không thích thái độ kênh kiệu của Thái Hiền.

- Công an tìm ra nguyên nhân thầm kín của vụ án mạng kia không ?

- Thưa, hôm sau hung thủ được chở bằng xe buýt bùng từ khám đường trung ương ra Công an Hàng Cỏ để thẩm vấn thì dọc đường xe bị chết máy, hung thủ dùng súng hăm dọa nhân viên an ninh và tẩu thoát.

- Hừ, dùng súng ! Hung thủ có súng ! Hung thủ lấy súng ở đâu ?

- Thưa, lẽ thường phạm nhân bị khám xét cẩn mật. Trước khi lên xe, hung thủ đã qua phòng lục soát 15 phút đồng hồ, thế mà y vẫn giấu được khẩu côn 9.

- Thừa, còn 9 là loại súng trần công kênh, điều này chứng tỏ là y được đồng lõa hỗ trợ.

- Công an khám phá ra bọn đồng lõa không ?

- Thừa không. Vì lẽ dễ hiểu, Công an phải nghe lệnh Phan Thiện. Quản đốc khám đường là đàn em của Phan Thiện. Tên tài xế lái xe đưa hung thủ ra công an cũng là đàn em của Phan Thiện. Kết quả là hai nhân viên bị đưa ra tòa lãnh án 5 năm khổ sai, thế thôi. Rồi nội vụ được dập tắt.

- Theo nhân chứng, kẻ chủ mưu là ai ?

- Phan Thiện. Thừa, chỉ có thể là Phan Thiện. Hung thủ là cán bộ biệt kích của ông Hoàng ở Sài gòn. Theo tin mật, hung thủ đang ung dung sống ở Sài gòn, tòng sự trong nha Chuyên môn của sở Mật vụ. Phi Phan Thiện, không ai có thể bố trí cho hung thủ trốn vào Nam. Tàu thoát đã khó, ẩn náu ở Hà nội càng khó hơn vì chính sách hộ khẩu của ta rất chặt chẽ. Trốn qua vĩ tuyến 17, lại khó hơn trăm lần. Phan Thiện đã toa rập với gián điệp miền Nam cứu hung thủ và thủ tiêu tang chứng quan trọng của sự phản phé.

- Trong báo cáo gửi lên Trung ương Đảng, nhân chứng nói rằng tháng 1-1954, hội nghị tình báo Tây phương

được triệu tập tại Ba lê, quyết định đưa nhân viên nhĩ trùng vào khu kháng chiến và Phan Thiện là một trong những nhân viên này, vậy nhân chứng đưa thêm chi tiết.

- Thừa, theo hồ sơ, Phan Thiện lên tới tiền đồn công an của ta ở Thái Nguyên, đúng 9 giờ sáng 15-2-1954 và hẩn rời Hà nội hồi 10 giờ đêm 14-2. Theo hồ sơ do KGB lấy được trong thư khố Phả gián Ba lê thì nội trong năm 1954, Tây phương đã gửi ra khu 5 cán bộ nhĩ trùng, trong đó có 2 nhân viên cao cấp. Trong 2 nhân viên cao cấp này, người thứ nhất mang bí hiệu G-6 từ Huế lên ra chiến khu Dương hòa, với nhiệm vụ hoạt động trong liên khu IV, còn người thứ nhì từ Hà nội lên Thái nguyên.

- Nhân chứng còn thêm chi tiết quan trọng nào nữa không ?

- Thừa, hẩn đổi tên G-7. Tôi không biết tên thật của hẩn là gì, chỉ biết rõ ràng là hẩn được lệnh rời Hà nội hồi 10 giờ đêm 14-2-1954. Nghĩa là cùng ngày, cùng giờ với Phan Thiện, và hẩn cũng lên Thái nguyên như Phan Thiện. Trong ngày 15-2-1954 tiền đồn công an Thái nguyên chỉ tiếp nhận một nhân viên từ nội thành ra. Xin thừa, chỉ tiếp một nhân viên duy nhất. Phan Thiện. Ngoài ra, không còn ai nữa. Ai muốn vào khu phải qua trạm công an. Nhân viên nhĩ trùng G-7 của địch chỉ có

thể là Phan Thiện. Nhờ miệng lưỡi xảo quyệt, hắn đã phỉnh gạt được đồng chí Trần quốc Hoàn và được giữ chức cố vấn điệp báo, đặc khu Nội thành, trước khi xuất ngoại sang Liên xô và Trung quốc để tu nghiệp cao cấp. Dĩ nhiên là trong thời gian ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em, Phan Thiện đã cung cấp tin tức cho gián điệp địch.

Đại tá Bùi Vinh nín lặng, nhìn sang bên một cách kiêu hãnh. Mặt hơi tái, Phan Thiện ngược mặt lên bàn chánh thẩm.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh đồng dục :

- Bị can Phan Thiện. Nhân chứng Bùi Vinh vừa đưa ra hai bằng chứng quan trọng, tạm đủ để đưa bị can lên đoạn đầu đài. Vụ Thái Hiền và vụ G-7. Nếu là tòa án nhân dân, hoặc tòa án quân sự thì sau khi nghe nhân chứng tố cáo cụ thể, Tòa chỉ hỏi bị can qua loa rồi tuyên án, và tuyên án tối đa. Vì đó là những chứng cứ quá rõ ràng. Song, đây là tòa án của Đảng, bị can là uỷ viên dự khuyết Trung ương lại là phó Vụ trưởng Lễ Tân chỉ huy ngành Phản gián nên Tòa cần nghiên cứu kỹ lưỡng. Tòa cần nghe nhiều tiếng chuông cùng một lúc. Tòa cho phép bị can bào chữa. Bị can nghĩ ra sao về hai vụ Thái Hiền và G-7 ?

Phan Thiện đứng dậy, giọng đều đều như học trò trả bài :

- Thưa quý Tòa, trước khi ra trước vành móng ngựa này, tôi đã quyết định sẽ nói rất ít, để dành cho đại tá Bùi Vinh nói thật nhiều. Tôi chỉ trả lời ngắn ngủi. Lấy có quả độc khám đường và tài xế xe chở phạm nhân là nhân viên của tôi mà kết tội tôi toa rập với hung thủ, cũng như với gián điệp địch là hoàn toàn phi lý. Sau nội chiến Tây ban Nha, Orlov nhân viên điều khiển công an Liên xô, bạn thân của thống chế Sit ta lin, tư lệnh lữ đoàn giải phóng quân Tây ban Nha, nghĩa là nhân vật hàng đầu của điện Cẩm linh, đã phản bội chế độ xã hội chủ nghĩa, trốn sang Hoa kỳ, đầu hàng kẻ thù. Nhưng sau đó bằng hữu của Orlov còn ở lại Liên xô, có ai bị buộc tội toa rập không ? Xin thưa là không, trăm lần không. Tội ai làm, người nấy chịu. Tôi điều khiển cả trăm cả ngàn nhân viên, không thể chịu trách nhiệm về lỗi cá nhân.

Bùi Vinh nói rằng kẻ giết Thái Hiền đang ở Sài gòn. Vậy xin hỏi tại sao Bùi Vinh không bố trí đưa hắn ra đây để đối chất ? Chẳng qua Bùi Vinh mới là tay sai chính cống của gián điệp miền Nam.

Vụ G-7 không khác vụ Thái Hiền là bao. Tôi là công bộc trung thành và đặc lực của chế độ xã hội chủ nghĩa,

địch không thể tha tôi sống. Tôi lại phá hỏng bộ máy tình báo của địch. Thế tất địch dùng phương pháp «cách sơn đả ngư» gài tin tức sai lầm vào thư khổ Ba lê, cho nhân viên nhị trùng lấy, để rồi từ KGB tới Hà nội.

- Bị can muốn kết luận rằng KGB còn ấu trĩ ư ?

- Thưa, trong nghề điệp báo, không ai được nhận là già dặn cả. Hoạt động đã mấy chục năm nay, tôi vẫn tự thấy còn ấu trĩ. Vả lại, dùng tin tức giả, tài liệu giả, hình ảnh giả, nhân viên giả để đánh lừa, hoặc để chia rẽ hàng ngũ đối phương là kỹ thuật thông thường, cơ quan điệp báo nào trên thế giới cũng có. Riêng vụ Lễ Tân do tôi điều khiển cũng có một ban riêng, được mệnh danh là ban 2Đ, nghĩa là đầu độc bằng tin tức. Trong quá khứ, tôi đã bố trí cho tài liệu giả lọt vào tay nhân viên miền Nam hoạt động tại Hà nội. Trong quá khứ, tôi đã cho nhân viên của tôi trá hàng, vào Nam, tiết lộ một số bí mật của tôi. Mục đích là hy sinh còn sẵn sàng để bắt con cá rô. Và trong quá khứ, tôi đã thành công. Những sự thành công của tôi đã được tường trình đầy đủ lên Hội đồng An ninh và Ủy ban Trung ương, sợ quý Tòa nhàm tai, tôi không dám nhắc lại nữa. Và chính vì những sự thành công này mà tôi được Ủy ban Trung ương đồng thanh cử làm ủy viên dự khuyết, để rồi trong tháng tới, tôi sẽ thành ủy viên thật thụ.

Tôi không dám lạm bàn vì biết quý Tòa hoàn toàn vô tư, hoàn toàn sáng suốt. Nếu quý Tòa cho phép, tôi xin nói rõ rằng chúng ta đã mất bao tâm huyết và xương máu để ngăn chặn khuynh hướng Sit ta lin trong hàng ngũ chúng ta, vậy chúng ta không thể dung tha cho kẻ học đòi Sit ta lin là Bùi Vinh dùng chứng cứ giả tạo để triệt hạ những đứa con trung thành của Đảng.

Thưa quý Tòa, muốn giết đồng chí, Sit ta lin sai một nhân viên khai láo là y đã gặp con trai của Tờrôtky tại khách sạn Bristol, bàn mưu hạ sát các yếu nhân Sô viết. Kết quả là nhiều đồng chí bị hành hình oan uổng. Trên thực tế, khách sạn Bristol đã thành đồng gạch vụn khi nhân viên của Sit ta lin nói láo là gặp con trai của Tờrôtky tại đó ¹⁸. Thống chế Toukhachevsky và 7 tổng tư lệnh Hồng quân bị hành quyết năm 1937 và bị kết tội là tư thông với Hit le. Sau này, người ta mới khám phá ra là Hit-le đầu độc Phản gián Sô Viết bằng tài liệu giả, để mượn tay Sit ta lin hạ sát những người hữu công. Thưa quý Tòa, tôi không dám tự so sánh với thống chế Toukhachevsky, mà chỉ xin quý tòa xét lại. Xét lại để lột mặt nạ Bùi Vinh, nhân viên nhị trùng của địch, bịa

18 Nhân viên NKVD Sô viết này là Goltsman. Vâng lệnh Sit ta lin, y khai là gặp Sedov, con trai của Trotsky năm 1922 tại khách sạn Bristol, Copenhagen, Đan Mạch. Sự thật là năm 1917, khách sạn này đã bị phá hủy.

đặt chứng có để thủ tiêu một nhân viên hữu công.

Bùi Vinh chồm trên ghế, mặt đỏ vì giận dữ :

- Đồ ngụy biện.

Chánh thẩm xua tay :

- Thông thả. Thôi, cho bị can ngồi xuống, Đại tá Bùi Vinh còn bằng chứng nào nữa ?

Bùi Vinh đứng nghiêm, giọng trịnh trọng :

- Thưa, bị can đã chối tội một cách khôn ngoan, nhưng đó là sự khôn ngoan đại dốt. Vì thưa quý Tòa, đó mới là những bằng chứng sơ khởi. Tôi xin trình thêm bằng chứng rõ rệt hơn nữa. Những bằng chứng rõ rệt này được ghi trong bản báo cáo tôi vừa nộp lên quý Tòa xong. Trân trọng xin quý Tòa gọi nhân chứng Lê Tùng để đối chất.

Chánh thẩm nhìn xuống :

- Lê Tùng.

Lê Tùng dạ một tiếng khô khan, mặt xanh như tàu lá.
Chánh thẩm đặt mục kính xuống bàn :

- Anh là Lê Tùng.

- Dạ.

- Anh biết tới đây làm gì chưa ?

- Thừa chưa.

- Lẽ ra, đại tá Bùi Vinh phải nói anh biết. Anh là nhân viên điệp báo Miền Nam tình nguyện ra đây phục vụ. Nếu quả thật anh tình nguyện, anh sẽ được trọng đãi. Nhưng nếu anh giả vờ tình nguyện, chúng tôi sẽ không tha thứ. Tuy nhiên, phiên tòa nội bộ này là cơ hội duy nhất, cũng là cơ hội cuối cùng cho anh trở về con đường chính. Anh nên khai thật, chỉ khai sự thật. Nhân danh Ủy ban Trung ương và Hội đồng An ninh, tôi hứa châm chước nếu quả thật anh là nhị trùng có nhiệm vụ ly gián.

- Thừa quý Tòa, tôi hoàn toàn thành thật từ trước đến nay.

- Nói tóm lại, anh không phải là nhị trùng.

- Không. Ngàn lần không.

- Anh coi chừng. Chúng tôi còn một số nhân chứng khác nữa, có thể phối kiểm lời khai của anh. Một lần nữa, Tòa hỏi anh : anh đã khai đúng hay sai ?

- Khai hoàn toàn đúng.

- Được, thế là xong thủ tục đầu tiên. Tòa trao lời cho đại tá Bùi Vinh.

Bùi Vinh nhìn giữa mặt Lê Tùng. Lê Tùng nhún vai :

- Tôi đã giải thích đến lần thứ mấy rồi ?

- Giờ đây, anh phải giải thích trước Tòa. Nguyên nhân có phải là bất cẩn không ?

- Nói chung, nguyên nhân quan trọng nhất là bất cẩn. Bất cẩn trong việc sửa soạn kế hoạch. Bất cẩn trong việc thực hiện kế hoạch.

- Yêu cầu anh nói rõ hơn. Họ chết vì bất cẩn phải không ?

- Không. Họ chết, có lẽ vì do người khác bất cẩn.

- Người khác là ai ?

- Điều này tôi không biết. Họ thường vâng theo lệnh trên, hoặc là lệnh của cấp chỉ huy trực tiếp ở Bắc Việt, hoặc là lệnh của ông Hoàng. Họ chỉ được biết giờ nào tới địa điểm để đáp tàu, đáp bằng cách nào, trong những điều kiện nào. Nghĩa là họ như cái máy. Sau khi họ thiệt mạng, tôi mở cuộc điều tra thì thấy họ đều rằng rất tuân theo chỉ thị.

- Của ai ?

- Của ông Hoàng.

- Vậy tại sao họ thiệt mạng ?

- Vì nội tuyến.

- Theo anh, nội tuyến là ai ?

- Riêng ông Hoàng được biết rõ tên các nội tuyến ở phía Bắc. Tôi chỉ là nhân viên thừa hành.

- Cả thầy có bao nhiêu nội tuyến ?

- Con số này được giữ hoàn toàn bí mật.

- Anh nghi ngờ ai không ? Hầu hết nhân viên của anh tại Bắc Việt, đều bị thiệt mạng trong khi tìm cách xuất nhập. Tại sao ?

- Nghi ngờ là truyền thống của ngành điệp báo. Tuy nhiên, trong trường hợp 3 nhân viên của tôi là 307, 308, 309 bị giết, tôi khó thể có thái độ rõ rệt vì ông Hoàng không cho tôi biết họ liên lạc với Sài Gòn theo thể thức QSZ hay QFR.

- QSZ và QFR ?

- QSZ là liên lạc trực tiếp với văn phòng vô tuyến của ông Hoàng bằng điện đài cá nhân. Mỗi tổ tình báo ở phía bắc giới tuyến được trang bị một điện đài cá nhân. 307, 308 và 309 hoạt động lẻ loi nên tôi không rõ họ có điện đài cá nhân hay không. Còn QFR là liên lạc qua trung gian. Nếu là liên lạc QFR thì nội tuyến phải ở trong hệ thống giao liên.

- Trong hành trang của 3 nhân viên bị giết, công an đã tìm thấy điện đài.

- Như vậy, nghĩa là họ liên lạc theo thể thức QSZ.

- Nghĩa là không thể có nội tuyến ?

- Có chứ. Trong trường hợp này, có hai hình thức nội tuyến : nội tuyến ở tổng hành doanh Sài gòn, và nội tuyến ở Hà nội. Theo tôi, nội tuyến khó thể hoạt động tại Sài gòn, vì ban nhận điện khác với ban mật điện. Ban nhận điện tọa lạc trong trung tâm tầm đài D-Fing ¹⁹ ở Phú Lâm. Những bức điện nhận được đều được chuyển trong va li khóa 3 nấc tới ban mật điện. Tại đó, điện được trao tận tay cho phòng dịch điện. Mật điện của điệp viên ở Miền Bắc đều được đưa cho phòng dịch điện bằng máy điện tử của ông Hoàng do nữ bí

¹⁹ Vấn đề D-Fing đã được giải thích cặn kẽ trong bộ tiểu thuyết Giác điệp Siêu hình, đã xuất bản.

thư Nguyên Hương đích thân phụ trách. Theo chỗ tôi biết, ngoài Nguyên Hương, Văn Bình và ông Hoàng ra, không ai được bén mảng tới phòng dịch điện đặc biệt. Cho nên, tôi có đủ lý do tin tưởng là sự tiết lậu không phải ở Sài gòn.

- Tất sự tiết lậu phải ở Hà nội.

- Tôi cũng suy diễn như vậy song không có đủ điều kiện khám phá.

- Theo anh, nội tuyến này phải ở cấp nào ?

- Phải ở cấp điều khiển trong guồng máy chính quyền. Có thể ông Hoàng hy sinh 3 nhân viên để bảo vệ nội tuyến. 3 nhân viên Z là vật báu của Sở. Ông Hoàng không thể hy sinh 3 nhân viên Z để bảo vệ một nội tuyến trung cấp. Tôi có cảm tưởng rằng người nào thường có liên lạc mật thiết với 307, 308 và 309 chính là nội tuyến.

- Hoàn toàn đồng ý với kết luận của anh. 307, 308 và 309 đều ăn lương của Phản gián. Mà người chỉ huy Phản gián thường gặp họ là bị can Phan Thiện hiện có mặt trong phòng này. Anh có đồng ý với tôi rằng Phan Thiện là người ấy không ?

- Tôi không thể xía vào nội bộ của các anh.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh ngắt lời :

- Lê Tùng, anh cần suy nghĩ chín chắn trước khi trả lời. Anh có đồng ý rằng nội tuyến trong vụ này là bị can Phan Thiện không ?

Lê Tùng lắc đầu :

- Tôi không thể nói không hoặc nói có. Tôi bán tin cho các ông, thế thôi, ngoài ra, tôi không có quyền, và không thích kết luận.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh nói :

- Anh không kết luận là phải. Thôi được, đại tá Bùi Vinh tiếp tục.

Bùi Vinh lại quay về phía Lê Tùng :

(Thiếu 210 - 234)

- Tôi muốn anh trình với Tòa về mối tình giữa anh và nữ nhân viên giao liên Y.43.

Lê Tùng thở dài, giọng buồn xa xăm :

- Hơn một lần, tôi đã xin anh để cho nàng yên. Dầu sao, nàng đã thành người thiên cổ. Tôi không được phép quật mồ xác chết. Tôi van anh lần nữa...

- Anh quen nàng trong trường hợp nào ?

- Ra Bắc, tôi được lệnh tiếp xúc với nhân viên giao liên Y.43. Đến khi gặp gỡ, tôi mới biết Y.43 là phụ nữ.

- Khá đẹp.

- Vâng.

- Bao nhiêu tuổi ?

- 22.

- Nàng yêu anh, hay anh yêu nàng trước ?

- Tôi không nhớ rõ. Theo nội quy, tôi không được thân mật với nhân viên phụ nữ. Nàng cũng vậy. Song không hiểu sao chúng tôi lại thân mật với nhau. Tôi không hề tỏ tình với nàng, nàng cũng không hề nói với tôi là nàng yêu tôi. Nhưng trên thực tế, chúng tôi yêu nhau đắm đuối. Thoạt đầu, chỉ là những cuộc hẹn hò tầm thường... song, anh còn lạ gì, nghề tình báo là nghề ban đêm, chúng tôi lại phải gặp nhau trong phòng vắng, tại nơi kín đáo.

- Ở đâu ?

- Đau lòng tôi lắm, anh ơi !

- Anh phải nói. Nói hết. Vì cuộc tình duyên giữa anh và Y.43 là bổ đước soi sáng sự thật.

- Ở Hàng Buồm. Tôi có một căn phòng bí mật ở lâu ba cuối phố Hàng Buồm. Tôi thuê của một cặp vợ chồng Minh hương. Mỗi khi rỗi rãi, tôi thường hẹn nàng tới đây.

- Còn tới đâu nữa ?

- Một căn phòng khác ở gần trạm xe điện Kim liên.

- Anh biết đòi tư của nàng không ?

- Không.

- Anh nói dối.

- Dĩ nhiên, trong những phút đầu gối, tay áp, nàng đã tâm sự với tôi, song chưa bao giờ nàng nói rõ gia cảnh.

- Hừ, để tôi nói anh nghe cho đỡ ảm ức. Nàng cao 1th55, nặng 41 kí lô, mắt to và đen, mũi dọc dừa, da trắng như trứng gà bóc, môi trái tim, hai răng chó xinh xắn, một nút ruồi thiên nhiên ở má trái, hai nút ruồi đỏ ở... vú.

- Té ra anh là...

- Đừng hỗn xược. Con người vô sản thuần túy như tôi không sống mè mả gà đồng như giai cấp tiểu tư sản các anh. Không, nàng không phải là người yêu của tôi. Mà là nhân viên. Phải, nhân viên nhị trùng. Nàng yêu anh thật đấy, song nàng vẫn phải làm tròn bổn phận do tôi giao phó. Đêm ấy, tôi dự định bắt anh thì Phan Thiện đã ra tay trước. Hắn bắt nàng trước khi nàng dẫn tôi đến chỗ hẹn. Phan Thiện bắt Y.43 là để cứu anh. Phan Thiện cứu anh vì hắn cũng là nhân viên của ông Hoàng.

Lê Tùng bàng hoàng, mồ hôi lấm tấm trên trán. Không thềm đề ý tới chàng, Bùi Vinh hướng lên bàn chánh thẩm, giọng sang sảng :

- Thưa, xuyên qua những bằng chứng vừa được trình bày, quý Tòa đã thấy rõ vai trò của Phan Thiện. Tôi còn thêm nhiều bằng chứng khác nữa. Bộ Tổng tư Lệnh biệt phái tôi sang vụ Lễ Tân sau khi phủ Chủ tịch nhận được một số tin tức cho biết Phan Thiện là tai sai nằm lì của địch. Âm thầm nhưng kiên nhẫn, tôi gài người tôi một vài nơi quan trọng, với ý định bắt Phan Thiện quả tang.

Nhưng hắn là con cáo thành tinh. Thiếu tá Phan Lộ, cộng sự viên của tôi, bắt được 307 tại Bến Hải, và năm được một số bí mật thì bị đầu độc chết trên đường về Hà nội. Hắn sai giết Phan Lộ vì sợ tôi khám phá ra sự thật.

Hắn lại sai giết viên đội trưởng duyên hải ở Cửa Tùng mặc dầu nạn nhân là đàn em trung thành của hắn. Vì sợ tôi biết rằng cuộc phục kích ngoài bãi biển mang tính chất hoàn toàn giả tạo.

Thưa quý Tòa, rõ ràng Phan Thiện là tay sai của gián điệp miền Nam. Đáng lý ra dùng phi cơ đưa 307 và 308 về Miền Nam thì ông Hoàng lại bắt họ vượt sông Bến Hải, và 308 lại bị ông Hoàng lừa vượt khúc sông được chúng ta canh phòng nghiêm mật nhất. Đáng lý ra tàu ngầm xì gà phải vào sát bờ đón 309 thì lại đậu ngoài khơi, cho xuống cao su vào, điều này chứng tỏ rằng ông Hoàng biết trước cuộc phục kích. Cuộc phục kích đó ông Hoàng ra lệnh cho Phan Thiện tổ chức để giết 309.

3 nhân viên ưu tú 307, 308, 309 bị hy sinh là để gia tăng uy thế của Phan Thiện trong guồng máy phản gián Miền Bắc. Nếu bộ Tổng tư lệnh thiếu sáng suốt, không cử tôi sang phụ tá Phan Thiện để coi chừng hắn từng giây, từng phút, thì ngày nay Miền Bắc thân yêu của chúng ta đã biến thành giang sơn của ông Hoàng.

Phan Thiện xảo quyệt lắm ! Nghe phong phanh tôi gửi báo cáo lên Trung ương, hắn lạm quyền chỉ huy bắt giam tôi. May nhờ sự phán xét sáng suốt của Trung ương, tôi được trả tự do và Phan Thiện tạm thời vào khám. Hắn vào khám chưa đủ đền tội. Hắn phải bị tử

hình. Từ hình vì đã ăn lương của địch để phá hoại nước Việt nam dân chủ cộng hòa...

Chánh thẩm ngắt lời :

- Đại tá vừa nói là bị can ăn lương của địch ?

Mặt đại tá Bùi Vinh sáng rực :

- Vâng, bị can Phan Thiện đã ngửa tay nhận lương của địch. Nếu tôi không khám phá ra kịp thời, Phan Thiện còn tác hại gớm ghê hơn nữa. Sự phản bội hèn hạ của hắn có thể xô đẩy hệ thống an ninh của ta vào vòng suy sụp...

Chánh thẩm lại khoát tay :

Tòa muốn đại tá đưa bằng cứ. Bị can Phan Thiện nhận tiền của ai, và nhận cả thấy bao nhiêu tiền ?

Bùi Vinh nói với Lê Tùng :

- Anh hãy khai sự thật với Tòa.

Lê Tùng tỏ vẻ ngạc nhiên :

- Tôi chưa hề khai rằng Phan Thiện lãnh tiền của ông Hoàng.

- Vậy anh vâng lệnh ông Hoàng chuyển ngân qua Vạn tượng, Hồng không và Nam vang bao nhiêu ?

- Tôi đã nói rồi.

- Bây giờ, phiền anh nhắc lại.

- 45.000 đô la Mỹ trong vòng 3 tháng.

- Có hột soàn không ?

- Có. 8 hột, trị giá tổng cộng 22.000 đô la nữa.

- Nghĩa là cả đô la và hột soàn là 67.000 đô la.

- Phải.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh đập tay xuống bàn :

- Lê Tùng ! Anh trao tiền và kim cương cho bị can Phan Thiện phải không ?

Lê Tùng đáp :

- Không.

- Hừ, vậy anh trao cho ai ?

- Cho Nêlô, Sambát và Phumê.

- Ba người này là ai ?

- Có lẽ là một người.

Phan Thiện chồm dậy phản đối :

- Trân trọng lưu ý quý Tòa. Bùi Vinh sẽ tìm cách kết luận rằng Nêlô, Sambát và Phumê là tôi. Kỳ thật...

Chánh thẩm lớn tiếng :

- Yêu cầu bị can ngồi xuống và giữ thái độ kính trọng tòa án. Khi nào Tòa cho phép, bị can mới được phép nói. Lần sau, nếu còn tự tiện sẽ bị đuổi ra ngoài, không còn dịp nào bào chữa nữa. Lê Tùng ! Căn cứ vào đầu anh dám nói Nêlô, Sambát và Phumê là một ?

- Trong cuộc thẩm vấn đầu tiên tại Hồng Kông, tôi chưa dám kết luận rằng ba người này là một, nhưng mấy ngày gần đây, lục lại trí nhớ, tôi nhận thấy có lẽ đúng. Vì cô Huệ Lan, nhân viên ban H-4, được lệnh xếp chung ba vụ trả lương này vào một hồ sơ.

- Việc sắp xếp hồ sơ trả lương ra sao ?

- Thừa trên nguyên tắc, mọi nhân viên được đánh một hồ sơ riêng.

- Nhân viên được mang nhiều tên khác nhau hay chỉ được mang một tên thôi ?

- Trên nguyên tắc, họ phải mang nhiều tên giả. Nhất là nhân viên nhị trùng hoạt động tại Bắc Việt.

Chánh thẩm ngoảnh sang Bùi Vinh :

- Đại tá có bằng chứng nào về việc Nêlô, Sambát và Phumê là bị can Phan Thiện ?

- Thưa, Lê Tùng gửi tiền tại ngân hàng Đông kinh ở Vạn tượng ngày 15-8, tại ngân hàng Anh quốc ở Hồng kông ngày 11-9, tại ngân hàng Pháp-Hoa ở Nam vang ngày 5-10. Và tiền đã được rút ra hai, hoặc ba ngày sau. Thưa quý Tòa, tôi đã yêu cầu Lê Tùng, viết thư cho các ngân hàng kể trên, và họ đã trả lời. Bản chính của thư trả lời đang được để trước mặt quý Tòa.

Tôi xin mạn phép quý Tòa để đọc một bức thư do Lê Tùng gửi cho ngân hàng Đông kinh và thư trả lời của ngân hàng này.

Mani ngày...

Kính gửi ông Giám đốc Ngân hàng Đông kinh Vạn tượng

Lào quốc

Thưa ông Giám đốc,

Cách đây 15 ngày, tôi viết thư cho quý ngân hàng đề hỏi về kế toán trương mục của tôi. Có lẽ vì thư bị thất lạc nên không thấy quý ngân hàng phúc đáp.

Sáng mai, tôi đi Hồng Kông và sẽ lưu lại đó một tháng. Tôi trân trọng yêu cầu quý ngân hàng gửi tới khách sạn Vanda, số 3 đường College Road, phòng 215, cho tôi biết số kết toán kể trên.

Trân trọng, Mita.

Và sau đây là thư trả lời.

Vạn tượng ngày...

Kính gửi ông Mita.

Chúng tôi rất tiếc là không nhận được quý thư đầu tiên nên không thể trả lời đúng kỳ hạn. Thề theo lời quý ông yêu cầu, chúng tôi xin gửi đến khách sạn Vanda :

Ngày 18-8, ông Nêlô đã tới ngân hàng, rút 12.000 đô la. Hiện nay, trương mục số AZ . 3452 của quý ông còn lại 765 đô la.

Tin tưởng đã làm quý ông vừa lòng. Trân trọng.

Ấn ký : Giám đốc Ngân hàng Đông kinh.

Thưa quý Tòa, 2 phúc thư kế tiếp của ngân hàng Anh quốc và Pháp-Hoa cũng được viết theo lề lối tương tự. Những phúc thư này chứng tỏ 45.000 đô la và 8 viên kim cương đã được lấy khỏi các ngân hàng ngày 18-8, 12-9 và 8-10.

- Phan Thiện đích thân tới ngân hàng ?

- Thưa vâng. Phan Thiện xuất ngoại từ trung tuần tháng 8 đến trung tuần tháng 10, qua các nước Ai lao, Căm pu chia, Mã lai á, Ấn độ, Pa kít tăng, Nêpan, Miến điện, Hồng kong, Nhật Bản, Triều tiên và trước khi hồi hương, ghé lại Trung quốc và Căm pu chia. Mục đích của chuyến đi này là thanh tra hệ thống điệp báo của ta.

Phan Thiện đã lợi dụng một công đôi việc. Lợi dụng chuyện thanh tra để lãnh lương của ông Hoàng. Theo báo cáo của các cơ sở ngoại giao công khai và tiểu tổ tình báo bí mật của ta gửi về thì Phan Thiện đã cáo ốm để ở lại khách sạn ngày 18-8 tại Vạn tượng, ngày 12-9 tại Hồng kong và ngày 8-10 tại Nam vang. Hắn cáo ốm để lén ra ngân hàng...

Một sự yên lặng ghê gớm đè nặng xuống phiên tòa. Mặt chánh thẩm đang hồng hào bỗng đỏ gay. Phan Thiện cúi đầu giữa hai người gác đeo súng lục.

Chánh thẩm cất tiếng :

- Bị can Phan Thiện ? Chứng cứ đưa ra đã quá đầy đủ, Tòa không muốn kéo dài thêm nữa. Bị can còn muốn nói điều gì nữa không ? Nếu không, Tòa sẽ gọi thêm nhân chứng.

Giọng Phan Thiện run run :

- Một lần nữa, xin các đồng chí xét lại cho tôi nhờ. Oan tôi lắm, các đồng chí ơi... Gian điệp đế quốc đã bịa đặt chứng cứ để diệt tôi. Thật là tình ngay lý gian...

Chánh thẩm sững giọng :

- Bị can không được phép gọi Tòa là đồng chí. Cảnh vệ đâu ? Đưa nhân chứng vào. Mọi người đều quay lại cánh cửa hồng.

Lê Tùng bàng hoàng như bị đánh vào gáy. Chàng không ngờ.

Thật vậy, chàng không thể ngờ nàng lại là nhân chứng. Chàng không thể ngờ nàng có mặt tại Hà nội.

Trước khi rời Tân sơn Nhất, chàng đã khẩn khoản yêu cầu Lê Diệp trình lại với ông Hoàng là chàng sẵn sàng hy sinh cho đại cuộc, song nàng phải được để ở ngoài nội vụ. Vì nàng là người đàn bà đáng thương. Vì nàng là người đàn bà vô tội.

Lê Diệp đã cam kết với chàng. Song sự thật bằng xương bằng thịt trước mắt đã xác nhận một cách hùng hồn rằng Lê Diệp đã lừa chàng.

Văn Bình đã lừa chàng.

Ông Hoàng, tổng giám đốc Mật vụ, đã lừa chàng. Mọi người chỉ nghĩ đến công việc, mà quên tình cảm. Quên lời hứa. Quên danh dự. Quên tất cả.

Lê Tùng không thể chịu đựng được nữa. Mặt chàng tái dần, tái dần, gân tay chàng run run, run run...

Nàng mặc đồ đen bằng hàng nội hóa, đầu cũng thắt băng-đô màu đen. Không hiểu vô tình hay cố ý nàng mặc đồ đen. Đồ đen là đồ tang phục. Có lẽ nàng đến đây để tang cho chàng. Có lẽ nàng đoán biết chàng sẽ chết. Chết vì sự phản bội của sở Mật vụ mà chàng tin tưởng, tin tưởng thành tâm và sắt đá. Sự kính nể và thương yêu đối với ông Hoàng đã tan biến trong lòng Lê Tùng. Chàng bỗng thấy căm ghét nghề tình báo thậm tệ.

Nàng từ từ bước vào phòng xử.

Thường ngày nàng đã gầy, hôm nay nàng lại gầy hơn. Đôi vai xương xương của nàng như tóp hằn lại. Đôi mắt nghịch ngợm và làn môi cong cong nũng nịu đượm vẻ buồn phảng phất. Dường như từ nhiều ngày nay, nàng quên trang điểm khiến quầng mắt sâu hoắm, và làn môi nhợt nhạt. Nàng mới 25 tuổi, cái tuổi dẹt mộng thần tiên, thế mà Lê Tùng tưởng nàng trên 30. Trời ! Xa chàng hơn một tuần, Huệ Lan đã già hơn 5 tuổi... Như bị điện giật, Lê Tùng kêu lên :

- Lan. Em Huệ Lan.

Nghe chàng kêu, nàng đứng khựng lại. Trong nháy mắt, nàng nhận ra chàng. Vẻ mặt nàng tươi hằn lại :

- Anh Lê Tùng !

Chánh thẩm quắc mắt :

- Yêu cầu các nhân chứng giữ trật tự. Cô Huệ Lan ?

Huệ Lan lí nhí :

- Dạ.

Yêu cầu cô lại gần Tòa.

Huệ Lan bước qua ghế Lê Tùng. Bị cáo Phan Thiện lặng lẽ nhìn nàng, mắt không lộ một nét thay đổi nào.

- Tên thật của cô là Huệ Lan ?

- Vâng.

- Họ ?

- Trần. Trần thị Huệ Lan.

- Chức vụ ?

- Nhân viên ban H-4, cơ sở Mật vụ Miền Nam.

- Cô ra đây từ bao giờ ?

- Mới. Phi cơ hạ cánh xuống Gia Lâm cách đây 5 giờ đồng hồ. Tôi về lữ quán thay quần áo rồi tới đây ngay.

- Cô ra Hà nội vì tự ý hay bắt buộc ?

Huệ Lan định trả lời «bắt buộc», nhưng sức nhớ lời dặn của Nguyễn Biên lại nín thinh.

Nguyễn Biên cùng đi với nàng qua Nam vang. Nàng từ giã phi trường Tân sơn Nhất một cách bình thường. Nhân viên công an và quan thuế xét hỏi giấy tờ và hành trang lấy lệ. Ngồi trên phi cơ, Nguyễn Biên đã tỏ vẻ kiêu ngạo. Hấn bảo nàng :

- Cô thấy chưa ? Với giấy tờ do tôi cung cấp, cô có thể rời Sài Gòn bất cứ lúc nào và ung dung như người đi chợ. Nhân viên của tôi đáp máy bay đi và đến thần nhiên, giống như ở nhà. Điều này chứng tỏ rằng cơ quan của ông Hoàng gồm toàn người mù. Người mù

mà dám khoe khoang là sáng mắt.

Huệ Lan ngồi im không đáp. Tâm trí nàng còn bận nghĩ đến Lê Tùng. Vì chàng, vì tình yêu không bờ bến, nàng sẵn sàng quên tất cả, bỏ tất cả.

Nàng tiếp tục ngồi im cho đến Nam Vang.

Nguyễn Biên đưa nàng tới một biệt thự quanh quẽ ở ngoại ô, rồi dặn nàng chờ đợi. Nàng mỏi mắt chờ đợi. Lê Tùng vẫn không tới.

Rồi một người lạ trao cho Nguyễn Biên một phong thư niêm kín. Bên trong là những giòng chữ của Lê Tùng.

Em Huệ Lan yêu dấu ...

Anh đang đợi em thì được lệnh đáp máy bay ra Hà nội. Thành thật xin lỗi em. Có lẽ ở tại Hà nội một thời gian dài, từ 3 đến 6 tháng. Anh nóng lòng muốn gặp em.

Người bạn cùng đi với em từ Sài gòn sẽ đưa em ra

Hà nội ở với anh. Sang năm, chúng mình sẽ rời Hà nội đi Âu Châu.

Hôn em ngàn lần.

Lê Tùng suốt đời của em.

Đọc thư xong, Huệ Lan tái mặt ? Chết rồi, nàng bị đẩy vào mê hồn trận. Nàng không muốn ra Bắc. Song nàng cũng không thể trở về Sài gòn. Nàng đành liều ...

*Cũng liều nhắm mắt, đưa chân
Thử xem con Tào xoay vần đến đâu.*

Như có pháp thuật, Nguyễn Biên nhắc điện thoại lên là phi cơ đợi sẵn ở trường bay. Tới Hà nội, Huệ Lan lên xe về trạm chiêu đãi của Phủ gián.

Tại đó, nàng gặp một người đàn ông nghiêm nghị và lạnh lùng. Nhìn đôi kính mát to tướng, và đen sì của hắn, Huệ Lan giật mình.

Hắn kéo ghế cho nàng ngồi, tự giới thiệu :

- Tôi là đại tá Tú.

Nàng xoắn lấy :

- Bao giờ tôi được gặp Lê Tùng ?

- Lát nữa. May cho Lê Tùng là cô có mặt ở đây. Hiện Lê Tùng đang dự phiên tòa.

- Phiên tòa ? Trời ơi, anh ấy bị xử án ư ?

- Không. Ra tòa với tư cách nhân chứng. Nhưng nếu tòa khám phá ra rằng y thiếu thành thật thì sẽ kêu án nặng, thật nặng. Tưởng cô nên rõ điều này : tòa án của chúng tôi thường tuyên hai bản án mà thôi, đó là miễn nghị hoặc tử hình. Chứ không nhì nhằng 5, 3 tháng, 5, 3 năm như tòa án ở miền nam.

- Các ông đưa tôi ra đây làm gì ?

- Khai sự thật. Góp phần vào việc tìm hiểu sự thật. Lê Tùng ăn lương của chúng tôi, cô là vợ chưa cưới của y, cô phải tiếp sức với y.

- Tôi không biết gì hết.

- Chúng tôi tin là cô biết nhiều. Rất nhiều. Lê Tùng đã tâm sự với cô những gì ?

- Trước khi ...

Huệ Lan nín bật.

Nàng nhớ lại lời Lê Tùng. Hiện nay chàng ra sao, nàng chưa biết. Nàng chỉ hé răng sau khi gặp chàng. Sau khi biết rõ chàng được trọng dụng hay chỉ là mùi chanh vắt hết nước rồi vứt bỏ ?

- Lê Tùng đã tâm sự với cô những gì ?

Đại tá Tú nhắc lại câu hỏi : Huệ Lan lắc đầu.

- Ông đừng hỏi tôi vô ích tôi không nói đâu.

Giọng đại tá Tú rít the the :

- Rồi cô sẽ hối hận. E khi ấy không kịp nữa.

Huệ Lan tái mặt :

- Tôi ra đây vì Lê Tùng. Tôi phản bội ông Hoàng vì Lê Tùng. Vì Lê Tùng, tôi sẵn sàng làm mọi sự. Các ông giết tôi, tôi xin cảm ơn. Tôi phải gặp Lê Tùng đã.

Đại tá Tú đứng dậy :

- Được. Tôi chiều ý cô. Tuy nhiên, tôi cần dặn cô điều này : cô phải khai thật trước tòa ...

Khuôn mặt của Nguyễn Biên và của đại tá Tú đè chen lên nhau trong trí Huệ Lan.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh nhìn thẳng vào mắt nàng, giọng nghiêm nghị :

- Cô ra Hà nội vì tự ý hay bắt buộc ?

Sau một phút ngần ngại, Huệ Lan đáp :

- Trong cơn bối rối vì xa Lê Tùng, tôi cũng không biết là tự ý hay bắt buộc nữa.

- Cô là vị hôn thê của Lê Tùng ?

- Vâng. Chúng tôi sắp làm lễ thành hôn.

- Nếu Lê Tùng chết, cô sẽ có thái độ nào ?

- Tôi sẽ chết theo.

- Tính mạng của Lê Tùng đang nằm trong tay cô. Tòa có cảm tưởng là Lê Tùng còn giấu nhiều điều. Cô nên giúp Tòa tìm ra sự thật

- Sự thật về vụ nào ?

- Vụ Lê Tùng ra Bắc.

- Yêu cầu ông hỏi Lê Tùng.

- Cô Huệ Lan, đây là tòa án đặc biệt của Trung ương ăng. Dầu cô vô tội. Tòa có thể ra lệnh xử bắn ngay. Kể

từ phút này, cô hãy kính trọng Tòa.

- Xin Tòa cho tôi nói chuyện riêng với Lê Tùng.

- Không chấp thuận. Sau phiên tòa, hai người được tha hồ nói chuyện. Yêu cầu cô tường trình lại với Tòa những hoạt động của Lê Tùng kể từ khi bị thất bại và bị giáng chức xuống phòng H-4.

- Tinh thần tôi đang bán loạn, tôi chẳng nhớ gì cả.

- Nhưng ít ra cô cũng nhớ một vài lời tâm sự của Lê Tùng trước ngày hấn lên đường.

- Thưa ... anh ấy bảo rằng ...

Lê Tùng nói lớn :

- Các ông tàn nhẫn quá !

Chánh thẩm mắng át :

- Lê Tùng, lần này là lần cuối cùng. Nếu anh cố tình phá rối trật tự. Tòa sẽ đuổi ra ngoài, và sẽ không khoan hồng đối với anh nữa như đã hứa.

- Tôi phạm tội gì mà phải xin khoan hồng ?

- Tội gián điệp.

- Té ra các ông lật lọng.
- Cảnh vệ, lôi cổ y ra ngoài.

Hai nhân viên an ninh lực lưỡng nắm tay Lê Tùng kéo sềnh sệch. Huệ Lan đứng dậy, rung rung nước mắt, mếu máo :

- Anh.

Chánh thẩm lại quát :

- Cô Huệ Lan. Tòa không có thời giờ chờ đợi nữa. Cô được mời ra đây để giúp Tòa khám phá một âm mưu quan trọng. Cô có nhiệm vụ cất giữ hồ sơ thanh ngân cho nhân viên ở ngoại quốc phải không ?

Nàng đáp cụt lủn :

- Phải.
- Cô còn nhớ 3 vụ chuyển ngân 45.000 đô la qua Vạn tượng. Hồng Kông và Nam vang không ?
- Còn.
- Kẻ thụ hưởng là ai ?

- Tôi không biết.

- Cô bỏ giấy tờ liên quan đến các vụ chuyên ngân này vào mấy hồ sơ ?

Huệ Lan cắn môi suy nghĩ. Câu hỏi bất thần này làm nàng bàng hoàng. Không biết nên trả lời ra sao, nàng bèn đáp lưỡng :

- Tôi không nhớ nữa.

Giọng chánh thẩm đổi sang ôn tồn :

- Cô ráng nhớ lại xem. Huệ Lan đáp như máy :

- Mỗi vụ xếp riêng một hồ sơ.

Chánh thẩm xoa tay, giọng đặc thẳng :

- Cám ơn cô. Cô vừa khai một chi tiết quan trọng, vô cùng quan trọng. Chi tiết này chứng tỏ là Lê Tùng, vị hôn phu của cô, vừa khai láo trước tòa.

- Trời ơi !

- Lê Tùng có thể bị tội tử hình. Tuy nhiên, Tòa sẽ xét lại trường hợp của y nếu cô khai thật, không giấu diếm. Nói rõ hơn, Tòa miễn nghị Lê Tùng.

- Miễn nghị ?

- Nghĩa là cho Lê Tùng được hoàn toàn tự do. Lê Tùng sẽ được phép ở lại miền Bắc phục vụ trong ngành an ninh hoặc sang Âu châu tùy ý. Trước khi lên đường, Lê Tùng nói với cô những gì ?

- Thưa, thoát đầu chỉ bàn tán vắn vơ ... rồi ...

- Lê Tùng đã nói với cô nhiều điều kín đáo. Vì vậy, tổng thanh tra Văn Bình kêu cô hai lần lên văn phòng hăm dọa. Cô hãy cho Tòa biết.

- Xin Tòa cho tôi được nói chuyện riêng với Lê Tùng một phút.

- Không được. Cô hãy trả lời câu hỏi này bằng không hay có : Lê Tùng ra Bắc với sự thỏa thuận của ông Hoàng phải không ?

Câu hỏi đột ngột của chánh thẩm làm Huệ Lan luống cuống. Lê Tùng đã tiết lộ cho nàng biết nội dung cuộc gặp gỡ của ông Hoàng. Lê Tùng thi hành khổ nhục kế của ông Hoàng để được gián điệp Bắc việt đưa ra Hà nội.

Nàng không thể trả lời dứt khoát. Trả lời không là thiếu thành thật, có thể phương hại đến tự do và tính mạng của Lê Tùng. Trả lời có sợ ngược với lời khai của chàng.

Chánh thẩm lại giục :

- Có hay không, cô trả lời đi.

Huệ Lan thở dài :

- Có.

Tiếng có ngăn ngủi của Huệ Lan kêu vang như sấm sét bên tai mọi người, tuy nàng nói lí nhí trong miệng. Tiếng có của Huệ Lan đã lật ngược thế cờ.

Giọng chánh thẩm trở nên ngọt ngào và thân mật :

- Cô Huệ Lan, Tòa thành thật khen ngợi cô. Lê Tùng được ông Hoàng sai ra Bắc với mục đích gì ?

- Thừa ...

Thấy nàng ngập ngừng, chánh thẩm bèn khôn ngoan đổi đề tài :

- Trước khi lên đường, Lê Tùng có gặp ông Hoàng không ?

Huệ Lan đáp, giọng thờ thẩn :

- Có.

- Ông Hoàng dặn Lê Tùng làm gì ?

- Ly gián.

Chánh thẩm vụt đứng dậy trên ghế.

- Ly gián. Ly gián giữa ai với ai ?

Huệ Lan đáp đều đều như người bị thôi miên.

- Giữa Phan Thiện và cơ quan an ninh miền Bắc. Với mục đích loại trừ Phan Thiện.

Im lặng ghê gớm lại đè xuống gian phòng. Đại tá Bùi Vinh há miệng toan phản đối thì bị một anh vệ hộ pháp đặt bàn tay chuối mấn trước ống họng. Đúng là thế cờ đang lật ngược ...

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh ra lệnh cho anh hộ vệ :

- Tăng cường canh phòng, không cho ai ra khỏi Tòa. Tòa ngưng nhóm để bàn luận.

Toàn thể đều đứng dậy tiễn bộ ba Nguyễn chí Thanh, Lê Giản. Nguyễn hữu Khiếu ra khỏi phòng. Cánh cửa lim đầy bong nhẩy sang phòng bên nặng đóng lại.

Không khí trong ngôi nhà rộng ngọt ngào như chứa đầy thuốc súng.

Trong vòng 15 phút đồng hồ, bộ ba ngồi châu đầu vào nhau bàn bạc. Giọng nói của họ rất nhỏ, căn phòng lại gắn máy điều hòa khí hậu, cửa đóng kín mít nên bên ngoài không nghe được gì hết.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh bấm chuông điện. Nhân viên cảnh vệ hiện ra hiện ra ở ngưỡng cửa Chánh thẩm hất hàm :

- Nguyễn Biên đến chưa ?

Cảnh vệ cung kính :

- Thưa rồi, đang đợi ở phòng bên.

- Đưa vào.

Nguyễn Biên không còn vẻ hách dịch lì lợm như khi điều khiển tổ chức gián điệp ở Sài gòn nữa. Bước vào gian phòng rộng, trần thiết lạnh lùng, hắn bỗng rợn tóc gáy. Hắn không dám ngồi xuống cái ghế bành bọc nỉ xám kê trước bàn.

- Anh là đại úy Nguyễn Biên ?

- Thưa vâng. Cấp bậc của tôi trong Công an là đại úy hiện dịch. Nguyễn Biên là tên giả trong thời gian công tác ở hậu dịch. Tên thật tôi là Nguyễn đình hậu.

- Được. Cứ dùng tên Nguyễn Biên cho tiện. Anh làm giám đốc trú sứ KC phải không ?

- Thừa phải. Khu vực hoạt động của trú sứ KC gồm Sài gòn, Chợ lớn, Vũng tàu, Biên hòa và Long an.

- Anh ở KC được bao lâu rồi ?

- Thừa, 22 tháng.

- Khi nào mãn hạn ?

- Trong 24 tháng nữa.

- Anh chỉ huy vụ Lê Tùng phải không ?

- Thừa phải.

- Theo lệnh ai ?

- Đ

ại tá Tú, phụ tá của đại tá Bùi Vinh.

- Anh biết tại sao Trung ương gọi anh về không ?

- Thừa không. Về đến Hà nội tôi mới được tin. Bức điện cuối cùng tôi nhận được ở Sài gòn là do ban Đặc vụ bên Chủ tịch phủ đánh vào, không phải của đại tá Tú.

- Đúng. Vì có sự tranh chấp giữa Phan Thiện và đại tá Bùi Vinh nên Trung ương Đảng ra lệnh cho ban Đặc vụ đích thân chỉ huy công tác ở KC. Anh là đại tá Công an có bốn phận phục vụ cho chế độ ta, không có bốn phận phục vụ cho cá nhân nào, đầu đó là Bùi Vinh. Anh có nhiệm vụ giúp Tòa khám phá ra sự thật. Nghĩa là anh phải khai thật, không được giấu diếm mảy may. Nếu Tòa nhận thấy anh gian trá, bắt buộc Tòa phải yêu cầu chính phủ huyền chức anh và truy tố thẳng tay. Anh đã nghe rõ chưa ?

- Thưa, tôi không bao giờ dám gian trá.

- Vậy, anh cho Tòa biết ai đưa anh vào Sài gòn.

- Thưa, đại tá Tú. Theo lệnh của đại tá Bùi Vinh. Gần đây, đại tá Tú yêu cầu tôi thu thập mọi tài liệu, tin tức liên quan đến Lê Tùng, và bố trí đưa hẳn ra Bắc.

- Còn về cô Huệ Lan ?

- Sau khi được tin Huệ Lan bị tình báo miền Nam làm khó dễ, tôi liền báo cáo với Trung ương, và Trung ương chỉ thị cho tôi mang Huệ Lan ra Hà nội bằng đường Nam vang.

- Đưa Huệ Lan ra ngoài này làm gì ?

- Thưa, tôi không biết. Tôi định ninh là ra để khai thác.

- Huệ Lan có gặp Lê Tùng trước khi hấn rời Sài gòn không ?

- Thưa có.

- Hai người nói với nhau những gì ?

- Tôi hỏi Huệ Lan thì nàng không nói. Nàng cũng không nói gì với đại tá Tú.

- Theo lý luận của anh, tại sao Lê Tùng ra Bắc ?

- Thưa vì hấn căm thù ông Hoàng và Văn Bình. Chỉ vì mất 3 nhân viên mà Lê Tùng bị ông Hoàng cất chức và hạ nhục.

Chánh thẩm Nguyễn chí Thanh lặng lẽ nhìn hai bồi thẩm. Đột nhiên, Nguyễn Biên toát mồ hôi lạnh. Giọng Nguyễn chí Thanh cũng lạnh như nước đá :

- Thôi, cho anh về.

Nguyễn Biên vừa ra thì đại tá Tú vào. Hấn rập gót chân chào theo lối quân cách. Cuộc thẩm vấn bắt đầu.

- Đại tá Tú ! Bùi Vinh ra lệnh cho anh bố trí đưa Lê Tùng ra Bắc phải không ?

- Thưa phải.

- Tại sao ?

- Sau khi được một số tin tức liên quan đến Lê Tùng.

- Tin tức này như thế nào ?

- Thưa tin tức này nói rằng Lê Tùng bị tình báo miền nam làm nhục nên có thể trở cờ.

- Anh lấy tin tức này ở đâu ?

- Thưa, do khu bộ KC từ Sài Gòn điện ra.

- Không, tôi muốn hỏi đích danh mật báo viên đã cung cấp cho trú sứ KC tin tức ấy. Người này là ai ?

- Thưa, một nữ nhân viên thân tín của tổng Thanh tra Văn Bình, trong tổng hành doanh tình báo miền Nam. Tên Quỳnh Bích.

- Tại sao Quỳnh Bích cộng tác với trú sứ KC.

- Thưa, vì gia đình nàng còn ở lại miền Bắc vĩ tuyến 17. Trong tỉnh Thanh Hóa. Chúng tôi áp dụng chiến thuật thường lệ ; dùng thân nhân ở lại miền Bắc để gây

áp lực với cộng sự viên ở miền Nam.

- Quỳnh Bích thật làm cộng tác không ?

- Thưa, trong nghề điệp báo chúng tôi không cần đương sự hợp tác thật tâm hay vì bị cưỡng bách. Mà chỉ nghĩ đến kết quả. Vì Trung ương có đủ phương tiện để phối điểm tin tức.

- Cảm ơn, Đại tá đã dạy Tòa một bài học quý giá về tình báo.

Đại tá Tú sợ tái mặt. Trong phút say sưa, hấn quên bẳng mặt trời đang chói lòa trước mặt. Nguyễn chí Thanh, Lê Giản và Nguyễn Hữu Khiếu là ba mặt trời điệp báo của chế độ Bắc Việt. Hấn vội đáp, giọng run run :

- Xin quý Tòa tha lỗi, tôi trót lỡ miệng.

Nguyễn chí Thanh nhếch mép :

- Lần sau, đề nghị anh nên thận trọng hơn nữa. Tòa kêu anh tới chỉ để hỏi một câu mà thôi. Nhưng đó là câu rất quan hệ. Anh cần suy nghĩ trước khi trả lời. Tin tức và tài liệu do Quỳnh Bích cung cấp là sai hay đúng ?

Đại tá Tú trở mặt kinh ngạc. Nghi vấn này chưa hề nảy ra trong đầu hắn. Theo lệnh Bùi Vinh, hắn đích thân lôi Quỳnh Bích vào tròng. Nguyễn Biên là nhân viên ruột thịt của hắn. Nguyễn Biên đã bảo đảm trăm phần trăm. Không thể nào có chuyện đối phương xen vào vụ Quỳnh Bích.

Hắn ưỡn ngực đáp, giọng nghiêm trọng :

- Thừa đúng. Hoàn toàn đúng. Trú sứ KC xác nhận là đúng trăm phần trăm. Sau khi phối kiểm, Trung ương cũng xác nhận như vậy. Quỳnh Bích tuyệt đối trung thành với chế độ ta.

Giọng Nguyễn Chí Thanh sắc như dao :

- Cảm ơn. Yêu cầu đại tá ra ngoài đợi.

Chuông điện thoại trên bàn reo vang.

Lê Giản cầm lên nghe rồi trao cho chánh phẩm. Nghe xong, Nguyễn chí Thanh lặng lẽ nhìn Lê Giản. Một phút sau, hắn mới chép miệng :

- Thảo nào.

Cửa phòng lại mở. Một quân nhân đeo cấp hiệu trung tá tiến vào, xách một cái va li nhỏ màu đen. Hắn đặt va li xuống ghế bành, mở ra, lấy đưa cho Nguyễn Chí

Thanh một cái phong bì đỏ, gắn nhiều dấu si bên ngoài, đoạn cáo từ. Dáng điệu đăm chiêu. Nguyễn chí Thanh cắt đầu phong bì. Bên trong còn hai phong bì khác nhỏ hơn. Trong phong bì thứ ba là một tờ giấy vàng đánh máy chữ chỉ chít. Nội dung như sau :

«Ban Đặc vụ. Chủ tịch Phủ.

«Tối mật và Hoả tốc.

«Nơi nhận : Hội đồng An ninh.

«Ủy ban Trung ương Đảng.

«Trân trọng lưu ý : đọc xong, xin đốt ngay.

«Trích yếu : tin tức quan trọng liên quan đến Quỳnh Bích.

Từ lâu, ban Đặc vụ của Phủ Chủ tịch bố trí thực hiện kế hoạch Thiên Thai nhằm ám sát một số yếu nhân của tổ chức điệp báo miền Nam. Một trong các yếu nhân cần được loại trừ trước tiên là Tổng văn Bình, tức Z.28.

Trong khuôn khổ của kế hoạch này, ban Đặc vụ đã cho nhân viên theo sát Văn Bình. Cách đây hai tháng. Ban Đặc vụ đặt được một hệ thống ghi âm tối tân trong nhà riêng của hắn. Vừa rồi, băng nhựa đã thu được một mẫu chuyện quan trọng giữa Văn Bình và Quỳnh Bích

mà đại tá Bùi Vinh nói là nhân viên nhị trùng của ta.

Tóm lược mẩu chuyện này như sau : trong cuộc ân ái, Quỳnh Bích thú nhận với Văn Bình rằng y thị liên lạc thường xuyên với Nguyễn Biên (trú sứ KC). Y thị đã thú nhận bí mật vì quá yêu Văn Bình. Y thị thú nhận để xin Văn Bình tha thứ. Song Văn Bình nói cho y thị biết là việc y thị hoạt động cho Nguyễn Biên là một phần của âm mưu do ông Hoàng đặt, với mục đích vu tội cho Phan Thiện, ly gián hàng ngũ Phản gián của ta.

Sau đó, Văn Bình ra lệnh cho y thị gặp Nguyễn Biên để trao một số tài liệu liên quan đến vụ Lê Tùng, do sở Mật vụ tạo ra.

Nhận thức được tính chất quan trọng của biến cố này, nhân viên Đặc vụ đã điện ngay cho Phủ Chủ tịch, đồng thời gửi cuộn băng ghi âm về trung ương bằng đường hỏa tốc. Cuộc băng đang được giữ tại văn phòng giám đốc Đặc vụ, sẵn sàng được đặt dưới sự xử dụng của Hội đồng An ninh.

Trân trọng

Giám đốc Ban Đặc vụ Chủ tịch Phủ.

Đọc xong tờ giấy vàng, Nguyễn chí Thanh lặng người. Đang hút dở điều thuốc. Lê Giản lại bật lửa châm lần nữa, ngọn lửa liếm vào râu mép rậm rì mà hắn không biết. Nguyễn hữu Khiếu đứng vụt dậy, miệng thốt một tiếng chua chát :

- Trời ơi !

Nguyễn chí Thanh gập hồ sơ trên bàn, giọng rần rỏi :

- Có lẽ chúng ta không cần bàn cãi thêm nữa. Sự thật đã rõ như ban ngày. Nếu hai đồng chí bồi Phẩm không phản đối, tôi xin tuyên án như sau :

1 - Trung ương đảng bộ tiếp tục tín nhiệm đồng chí Phan Thiện ở chức vụ chỉ huy Phản gián toàn quốc. Trung ương đảng bộ thành thật xin lỗi đồng chí Phan Thiện suýt bị địch dùng âm mưu xảo quyệt để loại trừ. Hội đồng An ninh trân trọng đề nghị Trung ương đảng bộ ban cấp huy chương Lam động hạng nhất cho đồng chí Phan Thiện, và bổ nhiệm đồng chí Phan Thiện làm ủy viên Trung ương thật thụ kể từ ngày hôm nay.

2 - Việc Bùi Vinh cố tình buộc tội đồng chí Phan Thiện với bằng cứ giả tạo chứng tỏ rằng y là tay sai đê hèn của gián điệp đế quốc. Vì vậy, Hội đồng An ninh tuyên y án tử hình, tước đoạt bản quyền và tịch thu toàn bộ gia sản.

Bản án sẽ được thi hành ngay. Những nhân viên liên hệ đến vụ này như đại tá Tú, đại úy Nguyễn Biên, Lê Tùng và Huệ Lan ... được Hội đồng An ninh giao hoàn cho đồng chí Phan Thiện với trọn quyền quyết định.

3- Việc xử tử chó săn Bùi Vinh và minh oan cho đồng chí Phan Thiện được coi là :

a- một thất bại nặng nề - đúng ra là thật bại nặng nề nhất - của địch, trong âm mưu ly gián hàng ngũ ta.

b- một thành công vẻ vang của Công an nhân dân cũng như của chế độ ta.

c- một bằng cứ cụ thể và hùng hồn về sự tất thắng của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Đọc xong bản án, chánh thẩm Nguyễn chí Thanh cầm ly nước lọc đưa lên miệng. Từ nãy đến giờ, cổ họng hắn khô rát mà chưa được uống. Hắn có cảm giác thoải mái như người vừa được tắm gội, trút bỏ hết bụi bặm của một chuyến đi xa.

Bồi thẩm Nguyễn hữu Khiếu gật đầu.

Bồi thẩm Lê Giản gật đầu. mới trông giữa sân. Sau khi nghe tuyên án, hắn hét lên một tiếng.

- Oan quá, các đồng chí ơi !

Song hắn đã bị lôi sềnh sệch ra ngoài. Bùi Vinh vùng vẫy một vài phút rồi ngoan ngoãn dựa lưng vào cọc. Vì hắn nhận thấy phản đối vô ích.

Trong quá khứ, đích thân hắn đã mang hàng chục, hàng trăm người ra sân, trói vào cọc. Đa số đều oan. Đa số đều kêu than. Nhưng chẳng ai thèm nghe.

Giờ đây đến lượt hắn. Nhân viên cảnh vệ sửa soạn buộc khăn trắng vào mắt Bùi Vinh. Hắn lắc đầu, giọng hơi run :

- Cảm ơn. Tôi không thích bịt mắt.

Nhân viên cảnh vệ đáp :

- Lệnh trên, tôi không dám trái.

Hừ, lệnh trên, lệnh trên ... Trong đời, Bùi Vinh đã giết nhiều người sau khi nói câu «lệnh trên bắt tôi phải...». Hắn bèn thở dài :

- Vây, xin anh cho tôi nhìn trời, nhìn đất một phút trước khi chết.

Trước khi chết ... chao ôi. Bùi Vinh không bao giờ tin lại bị vắn số như vậy. Xuất thân làm nghề chần trâu, được các đồng chí trong Đảng coi là thành phần trung kiên hạng nhất, hắn thênh thang bước lên đường hoàn

lộ, từ binh nhì nhảy lên đại tá, từ mù chữ trở thành phụ tá tổng giám đốc. Phản gián miền Bắc, với quyền tiền trạm hậu tầu, với sự tín nhiệm sắt đá của Ủy ban Trung ương Đảng.

Hắn chuẩn bị vụ Lê Tùng - Phan Thiện đã lâu. Khi được tin ông Hoàng rẽ rúng Lê Tùng, hắn vội vàng lôi Phan Thiện vào bẫy. Thật ra, cái bẫy ghê gớm này đã được trương ra trong 5 năm trời, 5 năm trời đằng đằng, 5 năm trời bố trí, 5 năm trời rình rập ... Bùi Vinh được chuyển chuyên về vụ Lễ Tân làm phụ tá cho Phan Thiện là để dễ dàng điều khiển cái bẫy đại quy mô ...

Phan Thiện khôn như ranh. Hắn ăn vụng luôn, song chùi mép rất giỏi. Thiếu phương tiện và kỹ thuật chuyên môn, Bùi Vinh không thể nào tìm thấy vết mỡ trên miệng Phan Thiện.

Cho đến khi vụ Lê Tùng xảy ra ... Bùi Vinh định ninh mượn tay ông Hoàng để loại trừ Phan Thiện rồi nghênh ngang nắm giữ guồng máy Phản gián trong nước, ngờ đâu ...

Ngờ đâu, hắn bị lừa.

Bị lừa một cách đau đớn.

Ủy ban trung ương Đảng và Hội đồng An ninh đã bị lừa. Bị lừa như đứa trẻ mà không biết. Kẻ lập kế phỉnh gạt này là Phan Thiện.

Bùi Vinh thờ thần nhìn lên cánh cửa rộng hoác dẫn vào phòng xử. Ngọn đèn hành lang bấp bầy như buồn ngủ. Giờ này, thủ đô Hà nội đã lên giường hết. Lệ thường hẳn đi ngủ với một người đàn bà. Đêm nay, hẳn phải vĩnh biệt cuộc sống đầy khoái lạc.

Một dãy đèn sang quắc được bật lên.

Phan Thiện từ phòng xử bước ra đứng cạnh đại tướng Nguyễn Chí Thanh, chánh thẩm và hai bồi thẩm Lê Giản và Nguyễn hữu Khiếu.

Tuy đứng xa, và trời tối, đại tá tử tội Bùi Vinh vẫn thấy rõ gương mặt của giám đốc Phán gián Phan Thiện, là kẻ toàn thắng, đáng lý ra Phan Thiện phải tỏ vẻ hân hoan, nếu không cười đắc ý thì ít ra cũng nhếch mép cười khinh miệt. Nhưng không Phan Thiện vẫn giữ dung mạo lầm lì cố hữu.

Bùi Vinh không thể đoán được kẻ thù vui hay buồn, thỏa mãn hay bất đắc ý. Sự lầm lì này là võ khí vô song của Phan Thiện. Dường như một phép lạ đã biến đổi giác quan của tử tội Bùi Vinh, vì khi ấy đột nhiên hẳn

thấy chớp xẹt trong bầu trời tối, quang cảnh trước mặt hần rực sang, hần đọc rõ gan ruột của Phan Thiện. Hừ, trong thâm tâm, Phan Thiện đang cười, cười sằng sặc, cười một cách ngạo nghễ ...

Bùi Vinh thở dài nhắm mắt lại.

Trước đó một phút, cấp hiệu đại tá đầy vinh dự đã được rút khỏi cầu vai. Đại tá Bùi Vinh trở thành tử tội Bùi Vinh. Hần bị đưa ra pháp trường mà không được phép gặp mặt vợ con lần cuối. Vợ con hần đình ninh đêm nay hần về muộn như mọi đêm..

Trước mắt hần hiện ra một tòa nhà lớn gần đường Cột Cờ, đường dành riêng cho nhân vật cao cấp của chế độ. Phòng ngủ, phòng ăn, phòng khách được gắn máy điều hòa khí hậu. Phòng ngủ được trải thảm len Ba tư sặc sỡ, buýp phê ở phòng khách chứa toàn sâm banh và huyết ky. Trong ga ra lúc nào cũng có hai xe hơi thường trực sơn đen bóng loáng. Mỗi ngày hai lần, hần đi làm bằng xe ZIS đồ sộ, và dài ngoằng, với hai vệ sĩ khổng lồ. Nhân viên của vụ Lễ Tân trên khắp thế giới gửi về biểu hần của ngon, vật lạ, và nhất là đồ vật đáng giá.

Những hoan lạc ấy Bùi Vinh không còn được hưởng nữa. Hần không còn được ôm hôn hai đứa con trai mũm mĩm, nguồn hạnh phúc của gia đình. Vợ hần, một nữ

sinh viên trường Thuộc kết hôn với hấn sau trận Điện biên, sắp trở thành góa bụa.

Chung quy vì Phan Thiện.

- Vì ông Hoàng.

Bộ máy điệp báo miền Bắc đã bị ông Hoàng chơi một vô đầu đổng. Đoàn, đoàn, đoàn ...

Bùi Vinh chỉ thoáng nghe tiếng sung nổ. Hấn không cảm thấy đau mặc dầu 6 viên đạn đều găm vào ngực. Hấn chỉ cảm thấy ran rát ở da thịt.

Rồi nước bọt nhuộm mùi mẩn mẩn. Mùi muối. Mùi máu. Đoàn, đoàn, đoàn ...

Cự đại tá Bùi Vinh ngoẹo đầu bên cọc. Những viên đạn cuối cùng làm hấn chồm dậy, suýt giật phăng giây trói.

Thế là hết

* * *

Tuy nhiên, ông Hoàng, tổng giám đốc Mật vụ ở Sài Gòn, vẫn chưa cho là hết.

Đêm ấy - cũng như nhiều đêm khác - đèn còn sáng trong văn phòng đặc biệt của ông tổng giám đốc, trên lầu Công ty Điện tử, nơi đóng trụ sở.

Như thường lệ, hồ sơ đầy ắp trên bàn, đĩa đu-(ng tàn đầy ắp mẩu xì gà Ha van. Như thường lệ, mẩu bánh mì khô răn - bữa ăn tối của ông Hoàng còn nằm yên trên cái khay nhựa, trong khi phích cà phê đặc đã cạn.

Từ chập tối, ông Hoàng ngồi lì trong văn phòng chờ đợi tin tức từ Hà nội chuyển về. Văn Bình đã lái xe ra bờ Sông từ nãy. Tuy chàng nói là ra bờ sông đổi gió, ông Hoàng dự biết chàng lấy cớ để tới Mỹ Phụng. Mỗi đêm điệp viên Z.28 cần tập rượt hai chân cho dẻo.

Ở phòng bí thư chỉ còn Nguyên Hương. Tình thế khẩn trương đã mặt nàng xanh tái vì thức khuya liên tiếp, và làm việc không nghỉ.

Cạnh bàn giấy, nhân viên của Sở vừa kê cho nàng một cái máy lạ lùng. Máy này lớn bằng hai cái máy bán kem Mỹ ở đường Lê Lợi, bề ngoài cũng gần giống như vậy. Duy khác là bên có một loại đồng hồ tròn và nhiều nút bấm.

Đó là máy nhận điện và dịch điện tối tân do một công ty điện tử ở Tây Đức chế tạo cho Sở. Không cần nhân viên chuyên môn, máy này tự động nhận mật điện của điệp viên từ ngoại quốc đánh về, đồng thời dịch ngay ra. Công việc phiên dịch mật mã sang ngôn ngữ thường chỉ mất 30 giây đồng hồ, một thời gian kỷ lục. Phiên dịch xong, máy viết ra giấy.

Tiếng chuông trong máy kêu reng reng. Một ngọn đèn xanh tự động bật lên.

Nguyên Hương mừng rú, xô ghế đứng dậy. Ông tổng giám đốc đã hiện ra trên ngưỡng cửa không biết từ lúc nào, trên môi nở một nụ cười thoải mái.

Trên băng giấy trắng, goings chữ mực đen sau đây nổi lên :

«Bùi Vinh bị hành quyết hồi 9g45p, giờ Hà nội. Phan Thiện được vinh thăng ủy viên Trung ương thực thụ, tiếp tục giữ chức vụ giám đốc Phản gián.

«Trân trọng yêu cầu thực hiện phần chót của kế hoạch.

Ông Hoàng xé mảnh giấy ném vào máy hủy tài liệu ở góc. Trong nháy mắt, tờ giấy được nghiền thành bột, và theo một ống riêng chảy tuột xuống hầm.

Đoạn ông nhắc điện thoại, Đầu dây có tiếng người đáp :

- Kính chào cụ. Tôi không dám ngủ sợ cụ gọi.

Ông Hoàng cười :

- Xin lỗi thiếu tướng. Mai là chủ nhật, thiếu tướng sẽ được ngủ bù. Như tôi đã yêu cầu thiếu tướng cách đây hai hôm, xin thiếu tướng thực hiện phi vụ Bình minh để chúng tôi xuất nhập²⁰ nhân viên.

- Cụ muốn phi cơ của tôi có mặt trên không phận Hà nội vào hồi mấy giờ ?

- Từ 4 giờ đến 4g15p.

- Vâng, Đúng hẹn chúng tôi sẽ có mặt.

- Cảm ơn thiếu tướng.

- Thế nào cụ Hoàng ! Cụ chỉ yêu cầu chúng tôi xuất nhập nam nhân viên, buồn chết đi được.

Lần sau, nếu không có nữ nhân viên, tôi sẽ từ chối thẳng tay.

20 Danh từ chuyên môn xuất nhập đã được gỡ bích tường tận ở đoạn trên.

- Ô, lần này tôi tin thiếu tướng bằng lòng. Vì một trong các hành khách là đàn bà.

- Hừ, đàn bà, cảm ơn cụ rất nhiều. Đàn bà xấu như Chung vô Diệm cụ mới cho chúng tôi thấy mặt. Còn đàn bà đẹp như Tây Thi thì trời đất ơi, họ đều đai đen nhu đạo, đục vào mắt mạng.

- Như vậy tốt hơn. À, tôi có lời hỏi thăm bà nhà.

- Đa tạ cụ. Tôi xin chừa rồi, cụ ơi, cụ mách nhà tôi thì khôn.

Ông Hoàng mỉm cười, gác điện thoại. Thỉnh thoảng ông cần đùa bỡn như cậu thiếu niên, còn trong trắng trước ngõ ngách sâu thẳm của cuộc đời. Lâu lắm, ông không được cười. Người bạn không quân đã biết tính ông.

Nguyên Hương vặn thêm ngọn đèn trên bàn giấy. Ông Hoàng xoa tay :

- Thôi, đêm nay cô không phải thức nữa.

Nguyên Hương gạt mái tóc sang bên, giọng ngạc nhiên :

- Thừa hồi tối ông dặn nhân viên thường trực ở lại chờ lệnh.

- Vì tôi sợ vào phút chót có chuyện trục trặc. Hiện thời, mọi việc đều thông suốt, đúng như tôi dự tính. Chúng ta có thể ăn no, ngủ kỹ một thời gian khá lâu nữa, ít ra là hai, ba năm. Hai, ba năm đã đủ cho chúng ta thực hiện toàn bộ chương trình ở miền Bắc.

Ra đến cửa, ông Hoàng bỗng quay lại :

- À, còn Lê Diệp. Mấy giờ Lê Diệp tới ?

Nguyên Hương cúi nhìn sổ tay :

- Thưa, 3 giờ sáng.

- Bây giờ, tôi về ngủ đây. Cô dặn Lê Diệp bắt không sót người nào của địch. Toàn bộ trú sứ KC phải được thanh toán nội đêm nay.

Cửa sắt từ từ đóng lại.

Dưới ánh đèn đêm, Nguyên Hương bỗng liên tưởng đến Lê Tùng. Người gián điệp trung thành của sở đang đóng nốt vai trò ở phía Bắc vĩ tuyến 17.

* * *

Theo kế hoạch đã định. Lê Tùng đã đóng xong vai trò tại phiên tòa đặc biệt của Hội đồng An ninh. Theo kế hoạch đã định, chàng tiếp tay với đại tá Bùi Vinh để trút

tội lên đầu Phan Thiện.

Và chàng đã làm tròn nhiệm vụ.

Chàng không ngờ sự thật lại xảy ra khác hẳn. Khác hẳn lời ông Hoàng dặn. Khác hẳn dự tính của chàng. Trước ngày lên đường, chàng định ninh mục tiêu của chàng là Phan Thiện. Ra tòa chàng định ninh Phan Thiện sẽ bị lôi ra pháp trường.

Song tử tội lại không phải là Phan Thiện. Mà là đại tá Bùi Vinh.

Chàng được đưa về khám trung ương, trong sự tức giận và buồn bã. Như cái máy, chàng lúi lũi vào sà lim, và buông mình xuống phản gỗ, không quan tâm đến hàng trăm con rệp đen sì bò lổn nhồn khắp nơi. Chàng cũng không để ý tới đàn muỗi bay vo ve quanh ngọn đèn nê-ông ám bụi gắn trên tường đối diện sà lim và cửa sắt chân song kiên cố.

Không phải lần đầu Lê Tùng phải nằm sà lim. Trong thời gian hoạt động hơn một lần chàng đã bị sanh cầm. Hơn một lần, tính mạng của chàng như sợi chỉ mảnh treo chuông. Song chàng, không hề lo sợ. Bước chân vào nghề điệp báo, chàng đã nắm chắc cái chết.

Đêm nay, chàng lại lo sợ. Lo sợ một cách khắc khoải. Lo sợ một cách băng quơ ...

Đột nhiên, chàng cảm thấy đắng miệng. Giá được ly rom bacadi với coca cola, thức uống tri kỷ ... Lê Tùng sẽ thở dài ...

Tiếng xích sắt ròn rền làm chàng giật mình. Có lẽ chàng đang bị giam trong khu tử hình. Vì chung quanh có hơn 10 cái sà lim, cái nào cũng bỏ trống. Chàng là phạm nhân duy nhất.

Tiếng giấy bước nhẹ trên nền xi măng. Lê Tùng lắng tai nghe. Người lạ cất bước khoan thai, chắc hẳn là cai ngục.

Chàng không sửng sốt khi nhận ra Phan Thiện. Phan Thiện phó vụ trưởng Lê Tân, giám đốc Phấn gián, người mà ông Hoàng ra lệnh thủ tiêu một cách khéo léo.

Phan Thiện tra chìa khóa vào ổ than nhiên mở. Ngẩng đầu lên, thấy chàng nhìn bằng cặp mắt lạnh lùng, hấn cất tiếng :

- Chào anh.

Lê Tùng buông thông :

- Không dám. Bây giờ anh đưa tôi đi đâu ?

- Theo ý anh, tôi sẽ đưa anh đi đâu ?

- Tôi không có tài đọc tư tưởng của thiên hạ. Nhưng anh yên tâm, giá anh mang tôi đi bắn, tôi cũng không run chân đâu.

- Anh rất đáng khen. Tôi sẽ báo cáo với ông tổng giám đốc.

- ...

- Phải tôi sẽ báo cáo ngay với ông Hoàng ở Sài gòn. Trừ phi anh tiếp tục đóng kịch cả với tôi hoặc giả anh là một con cò ngốc nghếch, nếu không, anh đã biết tôi là nhân viên của ông Hoàng.

- Trời ơi !

- Nghĩa là anh không biết. Anh không đóng kịch.

- Vâng.

- Hừ, ông già đão đẽ đã dùng anh làm con rối. Ông ấy ra lệnh cho anh làm khổ nhục kẻ để ra ngoài này thủ tiêu tôi phải không ?

- Phải.

- Gớm thật. Song như vậy hay hơn. Chúng tôi bố trí vụ này đã lâu. Từ mấy năm nay, tôi chờ cơ hội mà chưa tìm ra. Bùi Vinh đại đột chui đầu vào rọ.

- Té ra anh là Z.345.

- Đích thị. Z.345 bằng xương bằng thịt. Đúng như Bùi Vinh tố cáo trước tòa. Tôi hoạt động từ lâu cho tình báo Tây phương. Từ lâu, tôi là nhân viên nhị trùng tin cậy của ông Hoàng.

- Khổ quá, tôi chẳng hiểu gì hết. Nếu anh là cộng sự viên tin cậy, tại sao ông Hoàng lại bày ra tấn trò khổ nhục kế, dùng tôi để tố cáo anh ?

- Vì tôi bị lộ. Phòng Nhì trong bộ Tổng tư lệnh phong phanh khám phá ra tôi. Anh còn nhớ đại tá Tú không ?

- Còn. Hấn là phụ tá của Bùi Vinh.

- Trước kia, hấn là trưởng ban Suru tầm của Phòng Nhì. Chẳng rõ vì sao một báo cáo về tôi được chuyển đến nhân vật chỉ huy Phòng Nhì, một thiếu tướng. Nhân vật này cho người bí mật theo dõi tôi. May thay tôi có tai mắt bên trong Phòng Nhì. Sau khi nghe tin, tôi bố trí ám sát nhân vật Phòng Nhì. Ám sát một cách khôn ngoan. Tôi đục ống dẫn dầu thắng khiến cho xe hấn lao đầu xuống vực thẳm. Khi ấy, hấn đang kinh lý vùng

rừng núi Cao Bắc Lạng. Tôi đánh cấp luôn hồ sơ điều tra.

Như vậy là ăn chắc rồi phải không anh ? Ngờ đâu, còn một người nữa biết chuyện. Bùi Vinh. Hắn cày cục với thượng cấp, xin đổi sang ban Phản gián với nhiệm vụ điều tra ráo riết. Hắn không nắm được tài liệu cụ thể nào nên chưa hại nổi tôi. Thời gian trôi qua, tôi đánh hơi thấy mưu mô của Bùi Vinh, định phản công lại thì đã muộn. Vì một trong các nhân viên thân tín của tôi đã làm nhệ trùng cho Bùi Vinh.

- Y 43 ?

- Phải, Y 43. Anh bắt đầu sáng suốt rồi đấy. Đàn bà, đàn bà muôn thuở thường làm hỏng việc lớn. Chắc anh không biết tên nàng. Nàng có cái tên đẹp lắm ... Tên là Thủy. Chung Thủy. Tôi gặp nàng một đêm rằm trên hồ Hoàn kiếm. Đêm ấy, trời đầy trăng, nàng ngã vào lòng tôi trên ghế đá đối diện sở Bureau điện.

Anh Lê Tùng ơi, trong đời tôi đã khét tiếng là có trái tim sắt đá với phụ nữ, thế mà tôi lại sa vào cạm bẫy tình ái. Tôi yêu nàng ... yêu tha thiết. Sau một thời gian thử thách, tôi kết nạp nàng vào hàng ngũ phản gián trước khi dùng nàng liên lạc riêng với anh.

- Chung Thủy yêu tôi, anh biết không ?

- Biết.

- Anh tha lỗi cho tôi.

- Tôi không hề giận anh. Yêu nàng được ba tháng, tôi khám phá ra nàng mắc bệnh sinh lý lạ lùng, nàng cần yêu cũng như con người cần dưỡng khí để sống. Nàng yêu anh cũng như đã yêu nhiều người đàn ông khác, nàng gặp trong cuộc sống âm thầm vậy. Khám phá thêm bí mật khác quan trọng hơn nhiều. Nàng là tình nhân của đại tá Bùi Vinh. Hơn thế nữa, nàng còn là nhị trùng của Bùi Vinh.

- Lạ nhỉ ? Bùi Vinh không phải là kẻ hào hoa, phong nhã ... không lẽ nàng yêu hắn ...

- Tôi đã nói rõ mà anh cứ quên ... Nhiều kẻ xấu hơn nàng còn yêu, hướng hồ Bùi Vinh. Riêng Bùi Vinh, nàng yêu nhiều hơn vì hắn là tay cừ khôi về nghệ thuật ân ái. Nàng bị Bùi Vinh lôi cuốn vào vòng phản bội. Nàng cho Bùi Vinh biết một số tin tức quan trọng. Bắt đầu là tin tức về anh ...

- Trời ơi !

- Miễn cưỡng tôi phải loại trừ nàng. Song Bùi Vinh đã nắm được bằng cứ. Tôi bèn báo cáo cho ông Hoàng. Tuân lệnh ông Hoàng, tôi áp dụng thủ đoạn làm cho Bùi Vinh bội thực.

- Bội thực ?

- Phải. Làm tình báo đôi khi cũng như ăn vậy. Con người ai cũng khoái cao lương mỹ vị. Bùi Vinh háu ăn, tôi đút vào miệng hắn nào nem công, nào chả phượng, ngày nào cũng đánh chén thật nhiều. Nem công, chả phượng ăn ít thì tuyệt ngon, nhưng ăn nhiều thì bội thực. Nói cách khác, tôi biết Bùi Vinh muốn tìm ra bằng cứ tôi hoạt động cho ông Hoàng nên lại đưa ra thật nhiều bằng cứ tương tự ... thật nhiều để nhồi tọng cho hắn bội thực. Và trên thực tế hắn đã bị bội thực.

- Có đúng anh lãnh tiền tôi gửi tại ngân hàng Vạn Tượng, Hồng Kông và Nam Vang không ?

- Đúng. Không sai một li. Bùi Vinh đã biết rõ. Suýt nữa, hắn chụp được tôi.

- Hừ Chung Thủy đã mang anh bán cho Bùi Vinh.

- Tội nghiệp nàng. Nàng không biết gì về vụ lãnh tiền. Có lẽ vì tôi quên nói với nàng, chứ không phải vì tôi giầu nàng.

- Vậy tại sao Bùi Vinh lại biết ?

- Bùi Vinh đã thâm nhập được cơ sở của ông Hoàng ở trung ương. Nhờ vụ này ông Hoàng có thể thòp được thủ phạm.

- Song còn 307, 308, 309 và những người khác bị chết ? Anh bố trí giết họ phải không ?

- Phải.

- Trời ơi, anh tàn nhẫn quá !

- Tôi xin thú nhận là tàn nhẫn, nhưng anh ơi, nếu tôi không ra tay họ cũng chết. Thà là tôi giết họ. Cái chết của họ được êm ả và nhanh lẹ hơn ... 307 vượt sông Bến Hải để gặp anh thì Bùi Vinh ra lệnh cho Thiếu tá Phan Lộ giả vờ ngủ để đánh lừa. Còn 308 ...

- Anh có thể cứu 307, nếu bố trí cho hắn xuất nhập bằng đường hàng không.

- Đúng. Nhưng lại gặp bất lợi lớn. Nếu 307 vào Nam bằng phi cơ riêng, tôi lại không thể khám phá ra cơ sở bí mật của Bùi Vinh ở giáp ranh Bến Hải. Bắt buộc tôi phải dùng 307 làm mồi để nhử Bùi Vinh. Và Phan Lộ đã ra mặt. Như anh đã biết, tôi đã sai hạ sát Phan Lộ và một số tay chân của hắn. Vụ 308 và 309 cũng vậy. Mục

đích của tôi là thúc đẩy tổ chức Bùi Vinh xuất đầu lộ diện. Bùi Vinh giết nhân viên của tôi thì tôi giết lại nhân viên của hắn, thế là huề.

- Anh quên rồi. Không phải Bùi Vinh giết 308 và 309. Mà kẻ giết là anh.

- Ô, anh vẫn oán giận tôi một cách hời hợt và thiên lệch. Tôi giết, hoặc Bùi Vinh giết, chẳng qua chỉ là một cách diễn tả. Nhân viên của tôi và của Bùi Vinh đều có hai mặt trong khi 308 và 309 xuất nhập. Tôi không giết 308 và 309 xuất nhập. Tôi không giết thì 308 và 309 sẽ bị bắt sống, đưa về Hà nội. Cơ sở của Bùi Vinh khá kiên cố dọc sông Bến Hải và ở phía sau Liên khu IV. Đó là địa bàn hoạt động của ta. Nên tôi phải hy sinh 3 nhân viên 307, 308 và 309. Mất 3 nhân viên đổi lấy hệ thống phản gián của Bùi Vinh ở Liên khu IV cũng không phải đắt. Rẻ lắm anh ạ. Ông Hoàng cho biết sẵn sàng hy sinh nhiều gấp 5 gấp 10 ...

Lê Tùng thở dài chua chát :

- Giờ đây đến lượt tôi bị ông Hoàng hy sinh.

Phan Thiện lắc đầu :

- Anh không nên hờn trách ông tổng giám đốc. Vì đại cuộc, chúng ta đều là những kẻ có thể bị hy sinh bất cứ

lúc nào. Và lại ông Hoàng không nghĩ đến bỏ rơi anh. Lẽ ra, trên nguyên tắc, công việc xong xuôi, ông Hoàng cần ra lệnh cho tôi thủ tiêu anh để bảo bệ bí mật tuyệt đối. Nhưng làm như vậy là bá đạo. Ông Hoàng vừa gửi chỉ thị rõ rệt : xuất nhập anh ra khỏi miền Bắc.

- Còn ... nàng ?

- Huệ Lan ?

- Vâng ... Huệ Lan vợ chưa cưới của tôi.

- Nàng, đang chờ anh ngoài đường. Từ nãy đến giờ, tôi tâm sự với anh hơi nhiều. Trước khi từ biệt, tôi xin nói thêm một vài lời vắn tắt nữa. Phi cơ sẽ đưa anh về Sài gòn, và nội ngày mai anh và cô Huệ Lan sẽ lên đường qua Nam - Mỹ, ở một thời gian. Nhân viên điệp báo cộng sản chắc chắn sẽ bám sát anh từng giây, từng phút, vì anh là đầu mối quan trọng của nội vụ.

- Vâng, tôi xin lãnh ý. Nhưng anh sẽ giải thích cách nào cho Hội đồng An ninh được về sự vắng mặt của chúng tôi ?

- Hội đồng An ninh cho phép tôi được toàn quyền giải quyết về trường hợp của anh. Nghĩa là tôi có thể mang ra xử bắn, hoặc giam giữ bao lâu tùy ý, hoặc dùng làm nhân viên nhệ trùng ... Xong xuôi, tôi mới phải báo

cáo lên Hội đồng. Đêm nay, phi cơ miền Nam sẽ bay trên không phận Hà Nội. Chỉ bay chứ không oanh tạc ... Nếu tôi không lầm, họ sẽ oanh tạc trong vùng phụ cận Hà đông. Phi tuần bay trên Hà nội có nhiệm vụ yểm hộ anh xuất nhập.

- Dĩ nhiên, với anh giúp đỡ, tôi sẽ thoát khỏi khám đường trung ương dễ như trở bàn tay. Nhưng ...

- Tôi đã hiểu sự thắc mắc của anh. Đây này ... trong vòng 5 phút nữa. 30 phản lực cơ siêu thanh sẽ bay rầm trời Hà nội. Phút này, toàn thể thành phố đã được đặt trong tình trạng báo động ... Khi phi cơ siêu thanh bắt đầu tới, một toán biệt kích của ông Hoàng sẽ nổ mìn làm sập một góc tường khám đường. Với sự toa rập của nội tuyến, họ sẽ đột nhập khu Tử hình B, để cứu đại tá Tú, đại úy Nguyễn Biên, sau đó họ vào khu Tử hình A, để cứu anh và cô Huệ Lan.

- Cả đại tá Tú Nguyễn Biên sẽ vào Sài gòn ?

- Không. Chỉ có cô Huệ Lan và anh. Xuất nhập ở ngoại ô Hà nội là một công tác khá nguy hiểm. Anh đừng quên rằng Hà nội có hàng trăm ổ súng cao xạ, và hàng chục giàn hỏa tiễn địa không Sam. Có thể một số phi công ưu tú sẽ thiệt mạng đêm nay để hoàn thành công tác xuất nhập. Họ sẽ hy sinh như 307, 308 và 309

và như nhiều người khác đã hy sinh.

Nghe Phan Thiện nói, Lê Tùng nín lặng. Lòng chàng đột nhiên tràn ngập đau buồn và hối hận. Tiếng súng bắt đầu nổ ran. Nhìn đồng hồ Phan Thiện nói :

- Họ đã đến rồi, 3 phút nữa, đội biệt kích sẽ cho nổ mìn. Mời anh ra ngay.

Ngoan ngoãn, Lê Tùng theo chân Phan Thiện ra khỏi hành lang sâu hun hút. Trong nháy mắt hai người đã mở cửa sắt cuối cùng vào khu giám thị.

Phan Thiện vỗ vai Lê Tùng :

- Anh yên tâm, giám thị gác khu tử hình đêm nay là nhân viên của Bùi Vinh. Tôi giết hẳn rồi.

- Tôi phục anh sát đất. Có lẽ anh sẽ giết luôn toán biệt kích.

- Không, lần này anh đoán trật lất. Tôi không biết gì về họ. Tôi không phải là nhà thầu làm đủ mọi việc. Và lại, nếu làm được tôi cũng không làm. Sợ lộ. Toán biệt kích này của một cơ sở đặc biệt do ông Hoàng thiết lập tại Hà nội từ một năm rưỡi nay. Họ đột nhập nhà lao dễ dàng như chơi vì họa đồ được tôi vẽ, tôi lại cung cấp cả chìa khóa cho họ nữa.

- Họ mang đại tá Tú và Nguyễn Biên đi đâu ?

- Vụ đột kích này là màn chót của vở kịch. Bùi Vinh đã bị bắn, song đàn em của hắn vẫn còn. Sau khi vụ đột kích xảy ra, ai cũng nghi đàn em Bùi Vinh toa rập với ông Hoàng nhúng tay vào. Nhúng tay vào để cứu đại tá Tú và Nguyễn Biên. Nghĩa là cả hai là nhân viên gián điệp miền Nam ...

- Trên thực tế, họ trung thành với miền Bắc.

- Dĩ nhiên, song họ chết mất rồi không thể nào cải chính được nữa.

- Chết mất rồi ?

- Phải. Họ chỉ ra đến ngoài đường thì bị phục kích. Nghĩa là tôi chỉ cho toán biệt kích biết $\frac{3}{4}$ của họa đồ phòng thủ. Phần cuối cùng, tôi cố tình giấu họ, cốt đẩy họ vào vòng phục kích. Họ gồm 3 người, cộng với đại tá Tú và đại úy Nguyễn Biên là 5. Chắc chắn Tú và Biên sẽ bị chết, 3 nhân viên biệt kích có nhiều hy vọng thoát nạn vì họ được trang bị súng tự động tối tân và mặc áo giáp ni-lông cản đạn. Vả lại, tôi đã bố trí cho Tú và Biên lọt vào ổ phục kích, còn 3 nhân viên biệt kích đi sau ... như vậy để họ có thời giờ rút lui. Huệ Lan và anh lái xe hơi đi Hà đông. À, toán biệt kích mang tới 2

xe hơi ... bị phục kích, họ sẽ bỏ xe hơi mà rút lui bằng đường bộ. Tóm lại, ông Hoàng đã sắp xếp hết sức chu đáo để không ai nghi ngờ được tôi. Đồng thời loại bỏ hết tay chân Bùi Vinh. Thôi đến giờ rồi, chúc anh may mắn ... Phiền anh chuyển lời của tôi hỏi thăm sức khỏe ông Hoàng. Và sức khỏe Văn Bình Z.28.

- Anh cũng quen Z.28.

- Hừ, hửn với tôi là bạn học hồi nhỏ. Trước khi đặt kế hoạch, lôi bọn Bùi Vinh vào tròng, tôi đã mời Z.28 ra Hà nội bàn bạc. Chúng tôi trò chuyện với nhau trong hai đêm liên tiếp.

Ầm... ầm... Tacata... tacata... Phan Thiện giục :

- Cửa mở rồi, anh chạy sang bên kia đường, Huệ Lan đợi anh trong xe. Cái xe màu đen kiểu Simca ấy.

- Phi cơ đợi chúng tôi ở đâu ?

- Tôi đã dặn cô Huệ Lan.

Đoàng ... đoàng ... Tacata ... tacata ...

Cửa sắt đóng sầm. Phan Thiện đã biến vào bóng đêm mù mịt. Quang cảnh hỗn độn bắt đầu diễn ra. Trên trời, tiếng phản lực cơ siêu thanh réo diếc tai. Phi cơ bay gần sát nóc nhà làm cát bụi trên đường bay mù mịt. Trong

khám đường, tiếng súng nổ ròn.

Lê Tùng co chân chạy qua đường.

Huệ Lan mở cửa xe, Lê Tùng nhảy vọt lên. Chiếc Simca rướn mình, phóng trong đêm khuya. Huệ Lan ngoảnh sang nhìn tình nhân :

- Anh, Em chờ anh đã lâu.

- Chờ trên xe hơi này ư ?

- Không. Xe hơi mới đến. Họ đã nổ mìn xập một góc tường rồi. Em cho động cơ chạy sẵn chờ anh ra.

- Đi ban đêm trong giờ phòng thủ, gặp tuần cảnh thì chết.

- Không sao anh ạ. Xe hơi mang số riêng của ban kiểm tra, phòng thủ của bộ Tổng tư lệnh. Em cũng có chứng minh thư đầy đủ.

- Chúng mình đi đâu ?

- Theo kế hoạch, em sẽ lái về Hà đông. Đến nửa đường, quẹo vào bên trái. Phi cơ sẽ đáp xuống cánh đồng trồng, kéo hai đứa mình lên.

- Em đã hiểu rõ đầu đuôi chưa ?

- Thú thật với anh, em chẳng hiểu gì hết. Vả lại, em cũng chẳng muốn hiểu làm gì. Em chỉ cần được gặp anh. Em đã được gặp. Thế là đủ rồi. Dầu chết, em cũng mãn nguyện.

- Ông Hoàng tệ thật. Trước khi đi, anh đã dặn Lê Diệp trình với ông Hoàng là đừng để em dính vào. Họ không đếm xỉa tới lời yêu cầu tha thiết của anh. May em còn sống, chứ nếu em chết ...

- Em sẵn sàng chết cho anh sống...

- Nói gỡ làm gì hử em ... Em chết thì anh cũng chết. Chúng mình không thể chết được đâu, trừ phi ...

- Trừ phi chúng mình gặp tai nạn.

Huệ Lan vừa nói vừa cười. Tiếng cười hồn nhiên của nàng lại làm Lê Tùng rợn tóc gáy. Chàng ngồi sát bên nàng :

- Thôi, em để anh lái cho. Ở Sài gòn, em nổi tiếng lái xe tồi nhất Sở. Anh không muốn chúng mình bị trục trặc vào phút chót.

- Sài gòn xe cộ như mắc cửi, em lái kém là chuyện dĩ nhiên. Không lẽ ở đây, đường sá thẳng băng lại vắng tanh, em lại đâm vào gốc cây ? Ồ, nếu gặp tai nạn cũng

chẳng sao ... miễn hồ chúng mình cùng chết với nhau là được.

- Anh không thích em nhắc tới toàn chuyện gở. Một lần nữa, anh nói lại là không muốn chết. Dầu sao anh còn món nợ phải trả với ông Hoàng. Anh chấp nhận mọi sự hy sinh, nhưng không bằng lòng cho họ hy sinh luôn cả em.

- Em đang sống nhăn ra đây. Làm gì có chuyện hy sinh như anh có thành kiến.

- Anh chưa thể giải thích cho em hiểu được. Về Sài Gòn, em sẽ thấy rõ sự thật. Sự thật vô cùng phũ phàng ... em ạ.

- Dĩ nhiên. Trong đời, ít khi sự thật lại không phũ phàng.

Lê Tùng toan phản đối, song lại nín lặng. Trước mặt, hỏa châu sang rực một góc trời. Phi cơ thả trái sang xuống ngoại ô ở Hà đông. Bên trái, đạn súng phòng không xẹt ngang dọc trên trời, kết thành mạng nhện khổng lồ bằng lân tinh.

* * *

Huệ Lan thở phào :

- Đến nơi rồi.

Nàng hăm thẳng, cho chạy chậm lại, rồi rẽ vào con đường đất. Lê Tùng dựa vào vai nàng :

- Ai đến thả em ra ?

Nàng nhúng vai :

- Phan Thiện.

- Hắn nói gì với em ?

- Không. Hắn chỉ nghiêng đầu chào rồi mở cửa sà lim ra hiệu cho em theo hắn. Em có linh tính lạ lắm anh ạ. Thấy hắn, em hiểu liền. Hắn không nói nên em cũng chẳng buồn hỏi. Khỏi khu tử hình, em mới hỏi hắn một câu : Lê Tùng đâu. Hắn đáp : cô ra trước, 10 phút nữa, tôi sẽ thả Lê Tùng. Rồi hắn chỉ dẫn lộ trình cho em.

- Ừ, em ...

Huệ Lan rập mình xuống vô-lãng. Trong giây đồng hồ hoảng hốt, nàng đạp chân mạnh vào ga xăng. Chiếc Simca nhỏ xíu lồm lộn trên con đường gồ ghề và quanh co. Lê Tùng có cảm tưởng như chiếc xe đang tung mình xuống ruộng đầy nước lấp lánh ánh sáng.

Huệ Lan mất tinh thần vì một chiếc phi cơ ánh sáng bạc vừa bay vụt qua, thấp hơn bụi tre. Vội vàng, Lê Tùng xoay chân hăm thẳng. Xe hơi từ từ bớt tốc độ. Giọng Huệ Lan còn run rẩy :

- Hú vía. Em cứ tưởng phi cơ bắn chúng mình.

Lê Tùng cười gượng :

- Em làm rồi. Phi cơ bay thấp để tránh ra đa. Có lẽ hoa tiêu đang dùng viễn kính hồng ngoại tuyến để tìm xe hơi. Phan Thiện dặn cách liên lạc với phi cơ ra sao ?

- Đến nơi em sẽ đậu xe mở máy vô tuyến riêng trong xe để liên lạc với phi cơ. Phan Thiện đã dặn em những mật ngữ cần thiết.

Nhìn đồng tấp lô, Huệ Lan tiếp :

- Trong vòng 5 phút nữa, phi cơ của Sở sẽ bay trên bãi đất trống này. Anh ơi, ngày mai chúng mình đã có mặt ở Sài gòn. Em không ngờ ... Rạp Rex đang chiếu một phim tình hay lắm, anh ạ. Một phim màu của nữ tài tử Marilyn Monrore.

Nghe Huệ Lan nói đột nhiên Lê Tùng cảm thấy trái tim đau nhói như bị đâm mũi dùi. Marilyn Monrore đã quên sinh vì cuộc đời đen bạc...

Trong bóng tối mờ mờ, chàng liếc nhìn người bạn đồng hành. Huệ Lan dịu dàng, xinh xắn hơn bao giờ hết. Chàng muốn ôm nàng vào lòng, song lại rụt rè. Một niềm lo sợ vô biên tràn ngập lòng nàng.

Âm, âm ... tacata ...tacata ...

Hai chiếc phi cơ đen sì từ hướng đông tới, bay là là thành hình vòng tròn trên đầu hai người. Huệ Lan mở luồng sóng liên lạc. Tiếng xè xè văng ra rồi tiếng nói rõ mồn một của phi công :

- Alô, alô. Cần Phả gọi Hòn Gay ... Cần phả gọi Hòn gay ...

Mặt hơi tái, Huệ Lan :

- Alô, alô, Hòn gay đang nghe, Hòn gay đang nghe ... Vĩnh yên được mùa lúa ... xin hết.

- Cám ơn Hòn gay ... Nam định đang gặp bão.

- Chúng tôi chờ trong xe hơi. Yêu cầu cho biết chỉ thị.

- Ba phút nữa, phi cơ sẽ đáp xuống. Bạn nhớ phương pháp làm hiệu cho chúng tôi chưa ?

- Nhớ.

Điệu đàm ngưng bật.

Huệ Lan mở cửa nhảy xuống. Lê Tùng đang vươn vai, thở hít không khí trong lành của miền quê thì bỗng nghe tiếng kêu «trời ơi» của Huệ Lan.

Chàng vội vàng chạy lại. Nàng bước hụt chân, ngã xuống cái hố đầy nước. Hoảng hốt, Lê Tùng nắm chân nàng đang chơi vơi trên miệng hố, giật lại.

Trên nền trời láng mượt, mảnh trăng lưỡi liềm vừa ra khỏi đám mây đen kịt. Quang cảnh hoàn toàn quanh quẽ. Tuy phi cơ bay rầm trời. Lê Tùng lại có cảm tưởng là từ phía yên lặng. Chàng chỉ nghe tiếng đập của tim chàng, và tiếng rên cắt quãng của Huệ Lan.

Nàng nằm dài trên nệm cỏ ướt, giọng yếu ớt :

- Anh ơi !

Lê Tùng quỳ xuống :

- Em không sao chứ ?

- Khổ quá dưới hố toàn chông nhọn. Em bị ... đầy máu. Chàng luống cuống cởi sơ mi để lau cho nàng. Tuy thường ngày bình tĩnh, chàng vẫn run lẩy bẩy quên mỗ nút nên mãi vẫn chưa cởi được áo.

Huệ Lan lại gọi :

- Anh ơi, phi cơ đang đáp xuống, anh vặn đèn báo hiệu đi.

Lê Tùng ngẩng đầu lên :

- Ủ, để anh xem vết thương của em ra sao đã. Chắc em không hề gì đâu. Lên phi cơ, người ta sẽ băng bó cho em. Về Sài gòn, em chỉ nằm bệnh viện một tuần là bình phục. Chúng mình sẽ rủ nhau lên Đà Lạt đổi gió.

- Anh nói đúng. Mau lên anh, em đã nghe tiếng phi cơ chạm đất rồi ...

- Chưa, em ạ. Họ đang bay vòng tròn.

- Ủ nhì, em quên khuấy. Anh chưa mở đèn ra hiệu thì họ xuống sao được.

Lê Tùng cúi xuống xúc Huệ Lan dậy. Nàng rú lên một tiếng đau đớn. Chàng vội buông nàng ra. Dưới ánh trăng xuống, da mặt nàng đỏ lôm. Mắt nàng đã lờ mờ.

- Mở đèn pha chưa anh ?

- Chưa.

- Khổ quá, họ không đợi lâu đâu. Phan Thiện nói là

phi cơ chỉ ở trên bãi này 3 phút. Quá 3 phút, họ sẽ bay ra biển.

- Để anh cõng em lên lưng.

- Không được. Chân em bắt đầu lạnh rồi.

- Trời ơi, thế ra ...

- Vâng, có lẽ em gặp phải chông tằm thuốc độc ... Hơi lạnh đang dâng lên bụng. Lê Tùng nâng chân Huệ Lan lên. nàng nằm cứng đờ như khúc gỗ. Chàng rú lên :

- Em ráng cử động chân xem.

Huệ Lan lắc đầu.

- Hết rồi, anh ạ ? Kìa, bụng em bắt đầu lạnh. Em thấy rõ lắm, hơi lạnh cuộn cuộn như nước thủy triều. Nó đang ở ruột non ...

- Nói bậy.

- Em biết mà ... Năm ngoái, em vào nhà thương Đồn đất để chữa ruột non. Người ta bỏ vào miệng em cái ống cao su nhỏ li ti, luồn qua cuốn họng xuống dạ dày ... dường như để bơm vào ruột một hơi lạnh đặc biệt. Chắc anh còn nhớ em đau ruột non ... hơi lạnh đặc biệt. Chắc anh còn nhớ em đau ruột non ... hơi lạnh được

bơm vào để hàn vết thương lại. Phương pháp điều trị này rất tối tân ... em khỏi liền ... và ... Xin lỗi anh, em cứ nói chuyện băng quơ mãi, mất thời giờ ... Hồi ấy, hơi lạnh bơm vào đến đâu, em biết đến đấy, cũng như đêm nay ... chà ... ruột lạnh ghê, còn lạnh hơn là nằm trong thùng nước đá nữa ... Lê Tùng ơi, em không có diễm phúc được ở lại trên đời với anh ...

- Không, em bị xúc động nên tưởng tượng đấy thôi. Chỉ một lát là hết lạnh. Để anh đắp sơ mi cho em. À, có lẽ vì trời nhiều sương. Mùa này, gần sáng sương lạnh kinh khủng. Chúng mình đang ở miền Bắc ...

- Em lạnh đến bao tử rồi.

- Thật không, Huệ Lan ?

Khi ấy Lê Tùng giống như kẻ sát nhân, ngoan cố đứng trước vành móng ngựa đại hình. Giết người tất phải trả bằng tội chết, điều ấy bị cáo đã biết. Tuy nhiên, hắn cố gắng chối tội. Hắn cố gắng bào chữa với Tòa rằng hắn không giết người. Đến khi chứng cứ được trình bày rành rành, Không chối tội được nữa, hắn bèn bám lấy hy vọng vu vơ và vô lý cuối cùng : hy vọng là hắn không bị hành quyết.

Tai nạn xảy ra cho Huệ Lan quá đột ngột nên Lê Tùng không dám tin là sự thật. Giá là sự thật nữa, chàng cũng không dám tin. Từ một năm nay, chàng đã gặp sự thật phũ phàng, phũ phàng đến nỗi chàng chỉ muốn lánh xa, và chui vào tháp ngà cô độc. Huệ Lan là cuộc đời của chàng. Chàng muốn sống nên chàng không muốn nàng chết.

- Em lạnh đến bao tử rồi ...

Dầu không muốn, Lê Tùng vẫn phải đụng đầu với sự thật phũ phàng. Hơi lạnh đã xâm chiếm bao tử nàng. Hơi lạnh này báo hiệu cho sự đột nhập của tử thần. Chàng chờ người một phút, quên cả thân thể đầy máu, và giọng nói yếu ớt gần như thì thào của Huệ Lan nằm sóng soãi trên cỏ ướt. Chàng quên cả hai phi cơ đen sì lượn xuống thấp dần, và nhất là ngọn đèn xanh vẫn sáng trong máy vô - tuyến đặc biệt của xe Simca , với tiếng kêu gấp gáp đầy lo ngại của hoa tiêu : alô, alô, Cầm phả gọi Hòn gay, Cầm phả gọi Hòn gay ...

- Anh ơi, em lạnh đến ngực ... Trời, tim em lạnh quá ... lạnh quá ... anh nắm tay em đi ... anh hôn em đi ... hôn em lần chót đi ... anh Lê Tùng yêu quý nhất đời của em ...

Lê Tùng vẫn ngồi im như pho tượng. Dường như chàng đã thoát khỏi thực tại, bay vào không gian mù mịt. Tai chàng không còn nghe tiếng nói của loài người nữa, mà chỉ nghe tiếng nói của quá khứ chứa đầy kỷ niệm.

Vì nhiệm vụ, chàng phải đóng trò khổ nhục kế. Tại câu lạc bộ của Sở, chàng đã quỵt tiền rượu và gây sự với nhân viên quản lý. Huệ Lan rút súng can thiệp giùm chàng. Nàng định ninh chàng bị đau thần kinh sau chuỗi thất bại liên miên ở phía bắc vĩ tuyến 17 ...

Huệ Lan bắt đầu yêu chàng, yêu một cách trọn vẹn ... Rồi nàng bắt gặp một thiếu phụ lạ trong phòng chàng. Rủ đàn bà bê tha về phòng riêng, cò bạc hoang đàng là một phần công tác. Chàng đành nuốt tủi, chịu cho nàng khinh biệt.

Song nàng vẫn không rẽ rúng chàng. Vì nàng có linh tính chàng là người đàn ông quân tử, chàng là người yêu xứng đáng ...

- Anh ơi, em đã lú, ... llluuuồồồiiii ... Vĩnhhh biệtttt ... anh ... Huệ Lan thở hắt ra rồi ngoẹo đầu sang bên.

Lê Tùng vẫn say sưa với kỷ niệm, không biết người yêu đã thở hơi cuối cùng. Chàng ngơ ngác nhìn lên nền trời cao, thấp thoáng trăng xuống. Chiếc phi cơ xuất nhập đã bay lên khỏi ngọn tre. Sau nhiều lần liên lạc thất bại, hoa tiêu quyết định bay thêm một vòng nữa, trước khi rút lui.

Một loạt súng cao xạ nổ ầm ầm ... Đó là giàn đại bác phòng không đặt ở ngoại ô thị trấn Hà đông.

Tiếng súng inh tai nhức óc lôi Lê Tùng ra khỏi giấc mộng. Chàng sực nhớ đến thực tại. Sực nhớ đến phi cơ. Sực nhớ đến Huệ Lan.

Nhưng nàng đã chết.

Hoảng hốt, chàng lay nàng, kêu gọi thất thanh :

- Huệ Lan !

Không nghe nàng trả lời. Lê Tùng cuống cuống lật mí mắt, và giật tóc nàng. Nàng vẫn nằm im.

Những giọt mưa rạng đông hòa lẫn sương muối bắt đầu rơi xuống cánh đồng rộng mênh mông. Lê Tùng òa lên khóc như đứa trẻ. Rồi chàng lão đảo đứng dậy, giọng đau đớn :

- Huệ Lan chết rồi. Chết thật rồi ...

Một tia sáng lóe trong óc. Như người điên chàng quay lại xe hơi. Khẩu súng ru - lô nằm ngoan ngoãn trong hộc táp - lô. Mắt trợn trừng, chàng nhìn hòng súng đen ngòm.

Dựa lưng vào cửa xe, chàng nhìn người yêu nằm co quắp dưới đất, rồi từ từ dúi nòng súng vào miệng. Âm âm ... tacata ... tacata ...

Những giọt mưa rạng đông hòa lẫn sương muối bắt đầu rơi xuống. Tiếng ồn của súng cao xạ và liên thanh trùm lấp tiếng đoàn khô khan, và bé nhỏ của khẩu súng ru - lô.

Lê Tùng ngã vật xuống.

Tuy vậy, chàng chưa chết hẳn. Trong giây đồng hồ cuối cùng, chàng khỏe dội lên, và dường như chấp cánh, chàng bò nhanh lại gần Huệ Lan.

Môi chàng đặt lên môi nàng. Đôi môi của Huệ Lan thường cong lên như nũng nịu và mời mọc. Trước khi chết. Lê Tùng vẫn còn nước mắt. hai giọt lệ lạnh ngắt rớt xuống môi nàng.

Lê Tùng khóc Huệ Lan. Chàng khóc cho chàng.
Chàng khóc cho mối tình đoản mệnh của hai người. Và
có lẽ chàng khóc cả cho cuộc đời điệp báo chứa đầy bạc
bẽo nữa

Người Thứ Tám